CK.0000069753

CÁC PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI VẬN HẠN

Gặp Hung Hóa Cát

秘笈全书

Thiên Địa Số Tự

Thiên Kim Dịch Đắc

Vạn Địa Số Cát

Trần Bản Nan Cầu

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

BẢN MỚI NHẤT
HOÀN CHỈNH NHẤT

96761
133
HOA

THIỆU VĨ HOA

GẶP HUNG HÓA CÁT

Thần Bí Trung Hoa

CÁC PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI VẬN HẠN

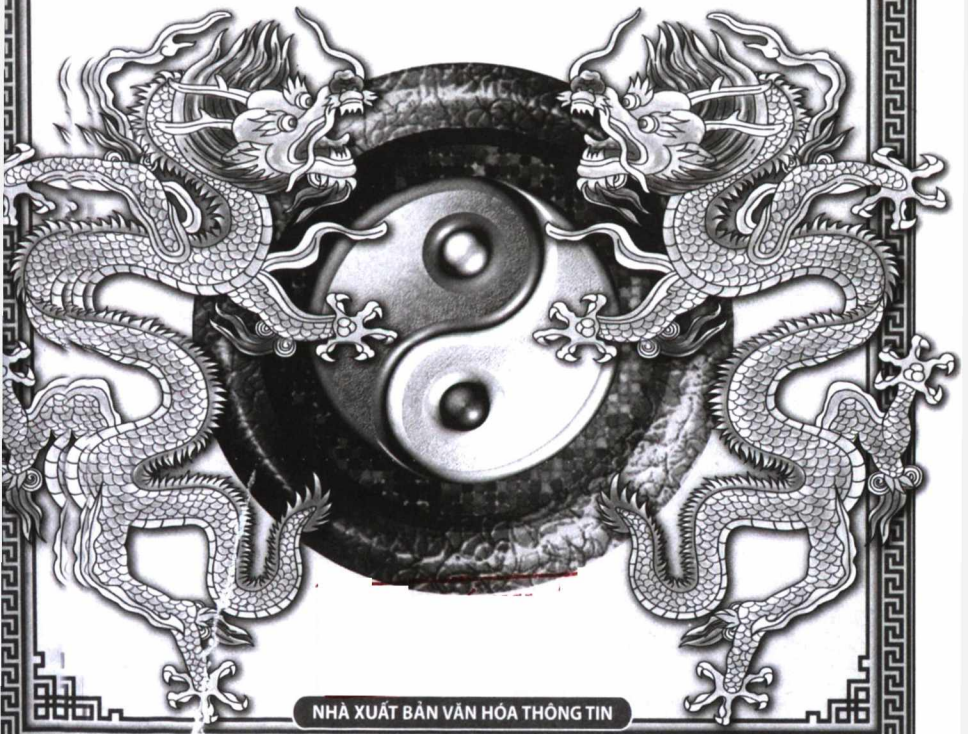

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

MỤC LỤC

Chương 1. HOÁ GIẢI MỘ TRẠCH VÀ SINH MỆNH CON NGƯỜI 15

I. PHƯƠNG PHÁP CHỌN NGÀY GIỜ HÓA GIẢI TAI HỌA 15

II. PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI TAI HỌA TRONG MỆNH CỤC CỦA CON NGƯỜI 28

1. Phương pháp thay tên đổi họ để hóa giải tai họa 29

2. Phương pháp phục sức hóa giải tai họa 32

3. Phương pháp hóa giải tai ương bằng phương vị 35

4. Phương pháp cầu phúc giải hạn 38

5. Phương pháp hóa giải tai họa bằng cách chiết đồ vật lên cây 44

6. Phương pháp hành thiện tích đức để hóa giải tai họa. 47

7. Phương pháp phóng sinh hóa giải tai họa 49

8. Phương pháp làm các công việc nhà Phật để hóa giải tai họa. 52

9. Phương pháp bùa chú hóa giải tai họa 54

10. Phương pháp giải hạn bằng cách quy y cửa Phật. 82

III. PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI TAI HỌA BẰNG CÁCH ĐIỀU CHỈNH PHONG THỦY 88

1. Phương pháp cầu cát giải hạn phong thủy nhà ở theo phương pháp của hỷ dụng thần trong mệnh cục 89

2. Phương pháp hóa giải sự khuyết thiếu trong phong thủy của nhà ở và mồ mả 92

3. Hóa giải âm dương trạch bằng bùa chú 107

4. Bảng Tử bạch giúp chọn ngày, tháng, năm, giờ. 117

Chương 2. NHỮNG VẤN ĐỀ NGHI VẤN 147

1. Những đức tính cần phải chú ý của việc giải hạn 147

2. Về phương pháp Dụng thần trong Bát tự 149
3. Lập sớ giải hạn đến khi nào mới có hiệu quả?..... 155
4. Khi tuổi vận tới, nhưng Can kỵ Chi thiện, có phải là không thể sử dụng phương pháp ngoại ứng để giải hạn?..... 159
5. Khi niên trụ của vợ và chồng gặp phải hạn thiên khắc địa xung, Can - Chi của tiểu vận và niên trụ hợp với nhau thì có thể hóa giải được tai họa không?..... 161
6. Sử dụng bức họa đồ làm vật trang trí trên tường có thể hóa giải tai hạn không?..... 161
7. Khi vị trí cát trong nhà không đồng nhất với dụng thần trong mệnh cục, cần giải quyết như thế nào?..... 162
8. Khi dùng phương pháp ngoại ứng để giải hạn, nếu không thể mua được đồ trang trí ngoại ứng thì làm thế nào?..... 162
9. Dùng linh bùa cầu cát, cần chú ý những điểm bất lợi gì?..... 163
10. Lý giải thế nào về trấn-giải-chế-tống của linh bùa?.... 164
11. Cửu cung phi bạc biểu ở trong sách viết được vận dụng ra thực tế như thế nào?..... 165
12. Trong cuốn sách có đề cập khi hỷ Mộc là dụng thần thì cớ sao lại nên ở tại các tầng 3, 4, 9?..... 167
13. Về phương pháp hóa giải vào mùng 7 của tháng, tại sao lại bắt buộc phải tiến hành vào mùng 7 của tháng?..... 168
14. Dân gian thường thờ cúng vị thần Quan đế, vậy xin hỏi Quan đế là vị thần nào?..... 168
15. Khi giải hạn thì trong hai phương pháp: phương pháp phương vị và phương pháp ngoại cảm, phương pháp nào được coi trọng hơn?..... 168
16. Thông thường có những phương pháp nào để không cần thay đổi phương vị cũng có thể cầu cát?..... 170

17. Về vị trí cầu cát, chúng ta phải chọn nơi nào để cầu cát có hiệu quả tốt nhất? 170
18. Trong những luận thuyết đã nêu, tại sao lại phải nuôi 6 con cá vàng? 171
19. Trong luận thuyết trước, có người phạm phải hạn tuổi vận đến, vậy hỏi có thể dùng 1 con chuột (Tý) và 2 con trâu (Sửu) để hóa giải có được không? 172
20. Đối với việc vợ chồng bị phạm phải thiên khắc địa xung trong Niên trụ, có biện pháp hóa giải nào tương đối đơn giản không? 173
21. Đối với vấn đề phạm phải Điếu khách, Tang môn, Bạch hổ thì cần phải hóa giải như thế nào? 174
22. Sau khi dùng sớ giải hạn, lá sớ không cần dùng đến nữa thì xử lý như thế nào? 174
23. Nếu đã trót đào một hầm nước thải tự tiêu ngay tại vị trí trung tâm ngôi nhà thì xử lý vấn đề này như thế nào? 175
24. Học sinh không thuận lợi trong việc học, đầu óc làm việc chậm chạp, như thế có thể hóa giải bằng cách nào? 176
25. Tiền thái cực, tiền thiên, tiền xích, tiền thọ, tiền giấy là gì, có tác dụng như thế nào? 178
26. Khi cầu cát thì sử dụng phương vị cát nào? 178
27. Phương pháp ngoại ứng có phải là cũng có tác dụng giải hạn đối với vận mệnh của con người? 179
28. Khi kỵ thần xung khắc với dụng thần hỷ, có phải là có thể đem kỵ thần cất vào kho? 180
29. Khi Đại vận hoặc Lưu niên kết hợp với trung mệnh cục thành tam hình Kim thì hóa giải như thế nào? 181
30. Có năm xung thì cần di chuyển đi, luận điểm này có chính xác không? 182
31. Trong hai loại hạn thiên khắc địa xung và Thủy hỷ địa xung thì cái nào có mức độ nghiêm trọng hơn? 184

32. Khi viết sớ để cúng bái sao Thái tuế dịp cuối năm, nên cúng bái như thế nào? 184
33. Tại sao Nhị hắc, Ngũ hoàng khi kết hợp với nhau lại sinh họa? 185
34. Muốn tìm bác sĩ phù hợp để chữa trị bệnh tật cho bản thân mình thì nên lấy bút họa họ thị theo phương pháp nào, có quy định nào về vấn đề này không? 187
35. Trai giới trong ngày mùng 1 và ngày rằm hàng tháng có ý nghĩa như thế nào? 188
36. Nếu nuôi 7 con cá, 6 con màu trắng, 1 con màu đen thì sẽ gặp phiền phức có đúng không? 188
37. Lợi thị phong màu đỏ là vật gì? 189
38. Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta nên cầu tài như thế nào? 189
39. Làm thế nào để phân biệt được quân tử và tiểu nhân? 191
40. Có thể dùng quẻ thử và hồng y chế hóa đại cát, vậy xin hỏi hồng y là gì? 194
41. Trong Bát tự, ta nên dự đoán Bát tự như thế nào? 194
42. Trong ngũ hành 12 chi thì Dậu là Kim, nhưng tại sao trong Bát quái, Tốn cũng là gà mà ngũ hành lại thuộc Thủy, các vấn đề này có mâu thuẫn với nhau không? 197
43. Độc giả hỏi, đối với Bát tự thuần dương thì nên cầu cát như thế nào? 198
44. Sử dụng phương pháp hóa giải bằng ngoại ứng động vật cần chú ý đến vấn đề gì nhất? 200
45. Việc không sát sinh có phải là để chỉ không sát sinh động vật trong nhà? 205
46. Sau khi giải hạn chúng ta cần làm gì? 206
47. Đản phù là gì? Cách sử dụng như thế nào? 207
48. Có yêu cầu gì đối với thời gian phóng sinh không? Cần chọn ngày tốt như thế nào để phóng sinh? 208

49. Những nơi Thanh long - Bạch hổ, bên trái thấp, bên phải cao thì xử lý như thế nào?..... 210
50. Phong thủy của dương trạch hay phong thủy của tổ mộ có ảnh hưởng quan trọng đến con người?..... 212

Chương 3. PHONG THỦY CHẾ HÓA SÁT VÀ CẦU CÁT..... 213
1. Sử dụng phương pháp vượng ngũ phương có thể hóa giải hạn tai..... 213
2. Sớ linh kỳ lân hiện thần công, trấn phục ác quỷ, từ đó con người được bình an. 215
3. Hiểu biết về Thành môn quyết, về cát - hung thì sẽ tự mình hóa giải được..... 219
4. Giường ngủ không được đặt tại vị trí đối xung với cửa, nếu đối xung thì là hung..... 223
5. Người trong nhà bất an, sử dụng Bách giải để hóa giải tai họa này..... 224
6. Nếu vận khí của ngôi nhà kém thì La bàn có thể giúp chuyển thành cát..... 227
7. Áp dụng Văn Xương vị, trẻ em học sẽ trở nên thông minh hơn..... 229
8. Dâng cúng tiền Ngũ đế, không những có thể chuyển vận mà còn có thể tránh tà. 236
9. Nếu người trong nhà gặp nhiều tai họa thương vong, kỳ lân có thể bảo vệ cát tường..... 240
10. Treo câu đối "Thiên quan ban phúc" lên cánh cửa - một phương pháp mới về cầu cát tránh hung..... 243
11. Hiểu về phương vị Bát quái, có thể cầu cát tránh hung..... 247

Chương 4. CÁC VÍ DỤ THỰC TẾ TRONG VIỆC CẦU CÁT TRÁNH HUNG..... 253
1. Mệnh phạm Thái tuế, sử dụng một vật trang trí có thể hóa giải được loại hạn này..... 253

2. Công việc làm ăn bấp bênh, hỏi nên phát triển theo hướng nào? 254
3. Vì tiền công làm công trình mà dẫn đến đánh nhau, kết quả là phạm phải quan tụng 255
4. Trong Mệnh có tai họa, sử dụng 3 đồ vật trang trí có thể có uy lực hóa giải tai họa trên 257
5. Đặt một chậu hoa đào vào vị trí thích hợp, việc hôn nhân tất thành sự thật 259
6. Thân nhược thì cầu cát như thế nào? Phương vị nào sẽ có tài? 261
7. Phân tích nhầm Bát tự rất khó cầu tài, dụng thần mà lấy sai thì không có hiệu nghiệm 263
8. Mệnh nhược vận xấu, mong chỉ giáo thêm về phương pháp cầu cát 265
9. Khi tài vượng khắc thế thì nên cẩn thận, tuyệt đối không được tham tài mà phạm phải tai họa 266
10. Phát ngôn bừa bãi về đối vận thì cần phải cẩn thận, bởi vì Tinh số Huyền không đã định đoạt tạo trạch 270

Chương 5. CÁC PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI VẬN HẠN 276
1. Người giải hạn phải tự rèn luyện bản thân 276
2. Vận hạn được phân làm hai loại: có thể giải được và không thể giải được 277
3. Phương pháp hóa giải những vận hạn xấu được dự báo trong tương lai 277
4. Cách hóa giải những nguy hạn đã phát sinh 278
5. Phương pháp vận dụng cách hóa giải ngoại ứng 280
6. Vận dụng phương pháp bùa chú giải hạn 280
7. Luận bàn về bùa chú Phật giáo 281
8. Bàn luận cụ thể về tứ trụ giải hạn 282
9. Bàn luận về cách hóa giải lục hào bát quái 291

10. Bàn luận cụ thể về phương pháp hóa giải phong thủy 293

Chương 6. PHƯƠNG PHÁP ỨNG DỤNG CÁC THAO TÁC CỤ THỂ CỦA LINH PHÙ ĐẠO GIÁO 298

1. Sau khi vẽ xong linh phù tại sao cần viết tên mình lên đó? cách viết như thế nào? 298
2. Thế nào gọi là bùa dùng "hứa tự" 298
3. Không có bùa của "Tinh thần hứa tự" tại sao sẽ vô hiệu? 298
4. Đến nay đang dừng lại ở "hứa tự" không lan truyền ra bên ngoài, lưu truyền bên ngoài chỉ có dạng thức bùa mà không có nguyên nhân nào cho "hứa tự" ở đó. 299
5. Phân loại bùa chú và "hứa tự" 299
6. Ứng dụng từng bước của "hứa tự" 300
7. Bùa Đạo giáo dùng ấn chương (con dấu) 300
8. Bùa chú Đạo giáo liệu có khống chế thời hạn 300
9. Công cụ và phân loại nguyên liệu vẽ bùa 301
10. Vẽ bùa đạo giáo có cần viết sớ? 301
11. Rèn luyện công phu bùa 302
12. Cách đọc và công tác chuẩn bị vẽ bùa 302
13. Phương pháp sử dụng linh phù cầu tài 303
14. Linh phù giải hạn tùy thân còn cần phối hợp với vật gì? nên mang theo bao nhiêu ngày, phân loại đến nơi nào? 303
15. Phân loại các bước giải hạn 304
16. Hiệu quả của giải hạn 304
17. Người giải hạn làm thế nào để bảo vệ người nhà và bản thân mình 304

Chương 7. TỔNG QUAN VỀ NĂM NGUYÊN LÝ LỚN CỦA KỸ THUẬT GIẢI HẠN 317
1. Phương pháp hóa giải hạn dự báo theo lục hào 323
2. Phương pháp hóa giải hạn nhà có "quỷ thần" quấy nhiễu 326
3. Phương pháp giải hạn dự báo mệnh lý theo Tứ trụ 327
4. Phương pháp hóa giải dự báo phong thủy 329

Chương 8. PHONG THUỶ NHÀ Ở 331
1. Nguyên tắc phong thủy của phòng khách 331
2. Bố trí vật trang trí trong phòng khách 333
3. Cách bố trí tài vị 337
4. Bố cục tài vị 339
5. Nguyên tắc phong thủy về gương trong gia đình 343
6. Phong thủy bể cá 346
7. Vị trí đặt bể cá 348
8. Sự phối hợp vị trí giữa dương trạch và hoa Mộc 350
9. Nguyên tắc phong thủy của thâu thiên thổ 353
10. Nguyên tắc phong thủy của việc xây thêm đỉnh lầu 355
11. Nguyên tắc phong thủy của phòng nhỏ 356
12. Nguyên tắc phong thủy của hòa thất 358
13. Nguyên tắc phong thủy của phòng trung cổ 360
14. Trang hoàng, thiết kế và phong thủy 362
16. Dương trạch trấn giải pháp 367
17. Tân cư nhập trạch khánh cát tường 369
18. Ba mươi dạng nhà không thích hợp để mua 372
19. Những điều cần biết khi giám định vị trí nhà 375
20. Những điều cần biết khi giám định phòng làm việc 378

Chương 9. ĐÓN VƯỢNG TÀI CHO NHÀ Ở HAY CỬA HÀNG 380
1. "Dẫn nước vào nhà" có lợi gì cho buôn bán 380
2. Nhà ở hướng ra đường phố là cát hay là hung (tốt hay xấu) 381
3. Chọn cửa hàng như thế nào thì chọn được vị trí đắc tài lộc 381
4. Cửa hàng gần với dòng nước thì có tụ tài không? 381
5. Mảnh đất xây nhà ở hình chữ nhật tốt hay hình vuông tốt? 382
6. Nên chọn biển quảng cáo màu gì cho phù hợp? 382
7. Đặt thần vị sẽ tốt cho tài vận đúng không? 382
8. Cửa hàng khuyết hướng Đông Bắc sẽ hóa giải như thế nào? 383
9. Cửa hàng khuyết hướng Nam sẽ hóa giải như thế nào? 383
10. Văn phòng khuyết hướng Đông Nam nên hóa giải như thế nào? 384
11. Văn phòng khuyết hướng Bắc nên hóa giải như thế nào? 384
12. Trong nhà, chỗ nào là chỗ tốt? 384
13. Làm thế nào để có thể tìm ra vị trí tài khí? 387
14. Đại thái cực, tiểu thái cực là gì? 389
15. Làm thế nào để phân biệt được tốt xấu của minh đường (sân) 390
16. Nhà mà nhìn ra trường ngựa thì có tốt hay không? 393
17. Người mệnh Đông Tứ mở cửa hướng Tây có tốt không? 395
18. Trong Thất vận, phương Đông gặp nước nhất định vượng tài 396
19. Hướng Đông Bắc có thể treo tiền đồng được không? 397
20. Cổng chính xuyên thẳng vào cửa nhà, cửa sổ thì không tụ tài 398

21. Đầu giường hướng Tây có gì không ổn? 398
22. Đèn điện chính giữa giường ngủ có ảnh hưởng phong thủy không? 399
23. Nên lắp quạt ở vị trí nào cho hợp lí? 401
24. Đồng hồ nên đặt ở vị trí nào? 405
25. Đặt tủ giày dép có cần phải chú ý phong thủy không? 408
26. Tủ giày nên đặt ở đâu? 410
27. Nhà ở khuyết hướng Đông hóa giải như thế nào? 412
28. Nhà ở bị khuyết hướng Tây hóa giải như thế nào? 412
29. Nhà ở bị khuyết hướng Tây Bắc thì hóa giải thế nào? 412
30. Nhà ở bị khuyết hướng Tây Nam nên hóa giải như thế nào? 413

Chương 10. AN THẦN KÌ PHÚC 414
1. An thần thế nào là chính xác? 414
2. Cung phụng tổ tiên và thiên thần như thế nào? 416
3. Cung phụng tiên đế phải chú ý gì? 417
4. An thần vị có những điều cấm kị gì? 420
5. Ban thờ thần nhất định phải hướng ra cửa? 422
6. Ban thờ thần có thể dựa vào cửa sổ không? 422

Chương 11. TRANG TRÍ NHÀ CỬA 424
1. Trang trí Kỳ lân có lợi đinh không? 424
2. Bày lạc đà có ý nghĩa gì? 426
3. Dán chữ "thần" ngược là tốt hay là xấu? 427
4. Tại sao lại treo con dơi trong nhà? 427
5. Phúc thử thúc tài hóa sát 427
6. "Thần thử điếu tiền" biểu thị ý nghĩa gì? 430
7. Tượng thần Chung Quỳ có thể đổi vận không? 430

8. Dùng linh quy tìm cát vị như thế nào? 431
9. Dùng long quy thúc tài như thế nào 433
10. Đặt Tỳ Hưu vượng tài như thế nào? 435
11. Người như thế nào thì có thể đặt con báo vàng trong nhà? 436
12. Đầu rồng nên để hướng nào? 437
13. Chọn tuổi kết hôn như thế nào? 437
14. Thúc mệnh đào hoa như thế nào? 442
15. Làm thế nào có thể sớm kết lương duyên? 444
16. Phong thủy có thể hỗ trợ về đường con cái không? 445
17. Thai thần là gì? 445
18. Trong nhà có thể bày trí trúc phú quý không? 446
19. Người thấp đa kế đúng hay không? 449
20. Tai trắng hơn mặt thì tốt hay xấu? 450
21. Lông mày phải cao hơn lông mày trái nói lên điều gì? 450
22. Có lệ trĩ ở bụng mắt thì có tốt không? 451
23. Tướng mặt như thế nào thì thích hợp đeo kính? 451
24. Đeo kính áp tròng có ảnh hưởng đến vận khí không? 452
31. Sống mũi thấp có tài vận không? 452
25. Mũi có nhiều dầu có thể tăng tài vận? 453
26. Trên mũi có mọc lông thì thể hiện điều gì? 454
27. Nốt ruồi trên mũi có ảnh hưởng đến tài vận không? 454
28. Nhân trung không râu là tốt hay là xấu? 454
29. Những người nào nên để râu? 455
30. Trên môi có nốt ruồi là tốt hay là xấu? 455
31. Sau miệng có một hạt châu thể hiện điều gì? 455
32. Sờ bàn tay có thể biết được tuổi thọ hay không? 456
33. Đường chỉ tay thô và đậm thì thể hiện điều gì? 456

34. Bạn có duyên với huyền học không? 456
35. Làm thế nào để cứu vãn tình trạng lậu tài? 457
36. Móng tay út dài có thể tăng vãn vận? 460
37. Ngón chân thứ hai dài hơn ngón chân thứ nhất sẽ nghèo khó cả đời? 460
38. Chọn mệnh như thế nào? 461

Chương 12. HÓA SÁT CẢI VẬN 462
1. Ngũ hoàng là gì? 462
2. Hóa giải Ngũ hoàng Nhị hắc như thế nào? 465
3. Hóa giải tam sát như thế nào? 467
4. Tòa nhà hình tam giác chủ hung có phải không? 469
5. Nhà chữ đinh phạm sát nên hóa giải như thế nào? 470
6. Hóa giải sát mũi tên như thế nào? 471
7. Hóa giải phi đao sát như thế nào? 472
8. Hóa giải thiên trảm sát như thế nào? 475
9. Hóa giải sát khí của đèn đường giao thông như thế nào? 478
10. Hóa giải Bạch hổ khai khẩu sát như thế nào? 478
11. Hóa giải minh sát chiếu xạ như thế nào? 479
12. Hóa giải ngư cốt sát (sát khí hình xương cá) như thế nào? 480
13. Hóa giải hiệp bàn chiếu kính như thế nào? 480
14. Xung tâm thủy phá tài tổn đinh có phải không? 481
15. Làm thế nào để cứu giải bố cục nhà thoái tài? 481
16. Hóa giải xung thiên sát như thế nào? 483
17. Hóa giải xung phạm đối phòng như thế nào? 484
18. Hóa giải tình trạng cửa đối cửa như thế nào? 487
19. Hóa giải thị huyền sát như thế nào? 490
20. Hóa giải kính quang sát như thế nào? 491

Chương 1
HOÁ GIẢI MỘ TRẠCH VÀ SINH MỆNH CON NGƯỜI

Những thầy phong thủy địa lý thực thụ phần lớn đều biết mệnh lý và chọn ngày phong thủy, đồng thời còn biết rất nhiều phương pháp hóa giải hung họa, cũng như vô số tai ương do rất nhiều nguyên nhân dẫn tới, để con người có thể gặp hung hóa cát. Để những người mới chập chững học cách đoán mệnh lý có thể nắm vững phương pháp hóa giải các loại tai họa, chúng tôi xin đưa ra phương pháp giải hạn ứng nghiệm mà tôi hay sử dụng để bạn đọc có thể hóa tai trừ nan tốt hơn. Đồng thời vì sự nghiệp dịch học đưa ra những cống hiến hữu ích cho bản thân. Đây được coi như báu vật quý giá, là bí quyết được lưu truyền mãi.

I. PHƯƠNG PHÁP CHỌN NGÀY GIỜ HÓA GIẢI TAI HỌA

1. Trước khi tiến hành xây dựng nhà ở, cần làm sạch âm khí và sát khí trong ngôi nhà đang ở. Đây là một việc làm cần được tiến hành trước khi động thổ và đào móng. Thông thường thì các thầy đều đưa ra một số ngày tốt để động thổ hoặc khai công mà không phạm sát. Trước khi động thổ thì cần chọn Đạo sĩ thích hợp. Đạo sĩ được phân biệt thành hai trường phái là Mai Sơn đạo sĩ và Mao Sơn đạo sĩ. Phái Mai Sơn đạo sĩ thì không thực hiện việc siêu độ người chết, mà họ chỉ chuyên lập sớ giải hạn, sớ Ngũ

phương, khai quang, mời thần và tiễn thần. Còn phái Mao Sơn đạo sĩ thì chủ yếu là thực hiện siêu độ người chết, ngoài ra cũng lập sớ giải hạn, mời thần, tiễn thần, v.v... Sau khi đã chọn lựa được đạo sĩ thích hợp thì tiến hành tẩy rửa ngôi nhà bằng phương pháp sớ Ngũ phương. Trong đó, cần tiến hành tẩy rửa tất cả các ác sát hung thần, âm ác tà khí trong phần dương trạch của gia đình, từ đó bảo đảm cho phần đất đang ở được trong sạch và vô sát, do đó sau này khi xây dựng nhà ở mới có được sự an toàn, thuận lợi. Công việc này được coi là việc quan trọng vào bậc nhất trong quá trình xây dựng nhà mới. Khi cần phá dỡ ngôi nhà cũ đi để dựng lên một căn nhà mới khang trang hơn, nếu ngôi nhà cũ đã được tẩy rửa sạch sẽ thì sau này khi chuyển vào ngôi nhà mới sẽ được thuận lợi, bình an. Trước khi thực hiện phá dỡ nhà cũ để xây dựng nhà mới thì cũng nên thực hiện việc lập sớ hóa giải sát khí, khi đó cần phải thắp hương và mời thần về giúp đỡ.

2. Có một số nơi không quen lắm với việc trước khi động thổ xây dựng nhà mới thì cần thực hiện một số công việc loại trừ sát khí, hoặc trong trường hợp không thể tìm được người giải sát cho mình thì khi động thổ có thể treo tranh vật xxx tại vị trí trung cung của căn nhà đang ở, miệng cần khấn là: hoành hành vô kỵ, xxx tới đây cũng có thể chế sát, vì xxx khi tại thế có thể quét sạch tất cả ngọ quỷ la thần, vì vậy mà quỷ thần đều sợ, quỷ thần đều không dám phạm đến. Chính vì thế, hiện nay có rất nhiều người áp dụng phương pháp này và đều cảm thấy rất linh nghiệm.

3. Khi tiến hành chọn ngày giờ để xây dựng, ma chay, kết hôn, v.v... mà vào ngày hổ hoặc trong chọn ngày phạm

phải "Bạch hổ" thì cần phải áp dụng biện pháp để hóa giải. Cách thức hóa giải có thể sử dụng: một là dùng mực để viết thư pháp. Sớ thư có tác dụng bế khí vào giờ Tý ban đêm, đồng thời dán sớ này vào vị trí Bạch hổ trong nhà ở. Nếu như ngày giờ kết hôn mà phạm vào "Bạch hổ chiếm lộ" thì cần dán thư pháp lên chiếc ô hoặc phương tiện đi lại của cô dâu trong ngày cưới, như vậy có thể dùng vật thư pháp để thu phục và chế ngự Bạch hổ. Trong dân gian có thuyết nói rằng vật thư pháp này có khả năng chế phục Bạch hổ, như vậy thì Bạch hổ không thể làm điều ác hại người được nữa. Hai là treo một miếng thịt sống tại phương vị Bạch hổ, như vậy để hóa giải hổ trở thành bạn, khiến cho Bạch hổ không hại người nữa. Miếng thịt treo lên để thuần phục hổ được lưu lại một ngày, đến ngày hôm sau là có thể vứt đi.

4. Đối với phương pháp chọn ngày giờ, nếu quẻ sơn thuộc về Dần - hổ địa, hoặc khi ngày giờ được chọn dùng là ngày Dần - hổ, hoặc trong Khoa quẻ có Bạch hổ động thì ngoài việc dùng phương pháp treo thịt lên, chúng ta cũng có thể áp dụng biện pháp treo các tượng con vật đã được khai quang lên vị trí Bạch hổ, coi như là lễ vật dâng hổ, như vậy thì càng có hiệu quả hơn. Đặc biệt là tượng các con vật đã được khai quang có sự tương hợp với ngày được chọn thì hiệu quả lại càng cao. Ví dụ như dùng các địa chi như Tý - chuột, hoặc dùng ngày giờ Tý, dùng Tý thì tốt. Khi tiến hành vào ngày giờ Tý thì cần kỵ ánh sáng và tiếng động, dùng giờ Dần - hổ với Tý - chuột để tiến hành công việc thì không nên đốt pháo thì tốt hơn.

5. Khi chọn ngày giờ để tiến hành, cần phải chú ý đến cả yếu tố quý nhân hoặc khắc tinh trong ngày giờ được

chọn. Ví dụ như Mão - mèo thì là khắc tinh của Tý - chuột, trước khi tiến hành trong ngày Tý giờ Tý nếu trong nhà có nuôi mèo, thì trước khi tiến hành cần phải nhốt mèo ở vị trí xa nơi tiến hành, để tránh việc trong lúc đang thực hiện công việc, mèo tới hiện trường hoặc kêu gào làm giảm đi sự cát lợi của ngày giờ Tý đã chọn. Hoặc Tỵ - rắn là khắc tinh của Tý - chuột, trong khi tiến hành công việc nếu thấy có rắn xuất hiện thì cần bắt nhốt lại (tuy nhiên không nên sát sinh, đánh chết rắn), mà tốt nhất là có sự hiện diện của người mệnh Thân - khỉ tại hiện trường, do đó nhờ có Thân - Tý là tương hợp mà có thể hóa giải. Ngoài ra, trong thời gian tiến hành công việc, nếu có những người có năm tuổi khắc chế với năm tiến hành sự việc thì cũng không nên có mặt tại hiện trường, như vậy để tránh làm giảm sự cát lợi của ngày giờ đã chọn. Ví dụ như tiến hành công việc trong ngày Tý giờ Tý thì những người có năm sinh thuộc các năm Tỵ - rắn cũng không nên tham dự, hoặc chỉ khi có nhiều người thuộc các năm tuổi khác cùng tham dự thì tuổi khắc chế này mới được hóa giải. Đối với các ngày giờ khác thì ta cũng có những suy luận tương tự như trên. Lại thêm ví dụ là trong khi chọn ngày, nếu người quý nhân được chọn là tuổi Tỵ, ngoài việc yêu cầu những người có địa chi xung khắc với Tỵ, có thể vồ Tỵ, bắt Tỵ, v.v... không được có mặt tại hiện trường ra, những người thuộc tuổi Dần và Thân cũng không được có mặt cùng lúc với nhau, như vậy là để tránh tạo thành hình xung làm giảm cái tốt của người mang địa chi Tỵ. Nếu như gặp phải tình huống này thì cần phải mời người đó đi khỏi, sau đó mới tiến hành công việc, tốt nhất là yêu cầu người bắt thóp

được rắn đưa hồng bao ra, bởi vì người có tuổi bắt được rắn thì là khắc tinh của quý nhân được chọn.

6. Sau khi chọn ngày giờ tốt để tiến hành xây dựng nhà mới, nếu gặp phải những sự việc làm tổn hao tài sản lớn, đồng thời cảm thấy người trong nhà bất an thì có nghĩa ngày được chọn là ngày hung xấu. Như vậy cần phải tiến hành hóa giải. Một là cần vứt số gạch cũ đã xây đi, sau đó chọn ngày tốt để tiến hành xây lại. Nếu ngày trước xấu, sau tốt thì cái hung chỉ ở mức độ nhỏ, do đó không làm ảnh hưởng đến con người và tài sản, chỉ gặp sự cố nhỏ 1 - 2 lần là lại yên ổn, như vậy thì không cần vứt số gạch cũ đi, mà chỉ cần áp dụng phương pháp bùa chú để hóa giải tai họa này, khi ấy, có thể sử dụng linh bùa âm dương nhị trạch phạm sát. Cách làm như sau:

Linh bùa phạm sát nhị trạch âm dương

Linh bùa nên được đọc trước thì sẽ biết được phương pháp thực hiện bùa chú. Nên dán bùa vào các vị trí trung cung hoặc tứ phía, hoặc tại vị trí cần sửa chữa, như vậy là có thể chế hóa sát. Nếu do việc xây dựng nhà cửa dẫn đến việc vợ chồng thù nghịch, thì cũng có thể dán linh bùa để

hóa giải sự việc trên, thông thường thì sau bảy ngày sẽ thấy hiệu nghiệm. Tuy nhiên cũng có thể sử dụng các phương pháp chế hóa sát khác.

Phương pháp vẽ bùa sẽ được giới thiệu ở những phần sau.

7. Sau khi hoàn tất việc xây nhà, sau khi chuyển vào ở nhà mới thì nếu phát hiện thấy sự việc tán tài hoặc người trong nhà không yên ổn, mắc nhiều bệnh tật, phạm việc quan sự .v.v, cần phải tìm ra nguyên nhân là do ngày giờ khởi công xây nhà có vấn đề hay ngày giờ nhập trạch có vấn đề dẫn đến các sự cố như trên, từ đó mà có biện pháp hóa giải tai họa. Tuy nhiên, thông thường nguyên nhân xảy ra là do khi nhập trạch chọn ngày giờ không thích hợp mà xảy ra hạn ách. Nếu là do phong thủy của nhà ở gây tai họa thì cũng cần áp dụng các biện pháp hóa giải của phong thủy. Nếu như là do ngày giờ nhập trạch gây tai họa thì cần nhờ các đạo sĩ tới nhà lập ban thờ, bát hương (bởi vì mọi người đa phần đều thờ cúng tổ tiên trong ngôi nhà đang ở) và mời thần linh tới. Trước tiên cần lập tại một phòng trống, như vậy có thể giảm thiểu hoặc loại bỏ được tai họa phát sinh. Đợi tới ngày giờ tốt thì nhập trạch và thắp hương lại. Nếu là do ngày giờ khởi công xây dựng phạm xung mà gây tai họa, đồng thời sau khi nhập trạch vẫn xảy ra sự cố thì cần chọn ngày tốt để nhập trạch lại một lần nữa.

8. Nếu là do phong thủy của dương trạch có vấn đề gây ra tai họa thì cần phải thay đổi lại phong thủy cho phù hợp và đồng thời cũng áp dụng thêm các biện pháp hóa giải khác. Thông thường, phương pháp hóa giải trong

trường hợp này là treo một chiếc gương có khả năng hóa giải vấn đề của phong thủy tại phương vị sát, chiếc gương này đã được tiến hành khai quang điểm tinh. Đối với vấn đề này tôi đã giúp rất nhiều trường hợp và kinh nghiệm cho thấy rất hiệu quả. Nếu về phương diện âm trạch mà có phong thủy không tốt thì có thể bổ sung để cải thiện vấn đề, còn trong trường hợp không thể bổ cứu thì nên chuyển phần hài cốt của tổ tiên sang một phần đất khác có địa thế đẹp hơn.

9. Nếu ngày giờ nhập âm trạch gây ra hung thì tuy là trong năm bị gặp hung nhưng nhật hậu là cát thì có thể sử dụng phương pháp linh bùa để hóa giải (trong trường hợp nếu tai họa không lớn, do đó không gây nguy hiểm cho tính mạng con người). Nếu là hạn hung nhỏ trong năm hiện tại, khoa là nhật hậu đại hung thì cần phải bốc xương cốt của tổ tiên lên, đợi qua nhật hậu chọn ngày tốt để chôn lại xuống đất. Đối với trường hợp mộ cũ bị gặp hung thì dù là không biết được ngày giờ an táng như thế nào, do đó không thể biết được ngày giờ đó là hung hay là cát, lúc này chúng ta cần dùng lục quẻ để gieo quẻ phán đoán. Nếu nhận định là phần mộ này hung thì cần phải chuyển dời mộ đi chỗ khác, sau một ngày thì chọn ngày tốt để an táng. Như vậy là các thầy dù là thuộc cấp độ nào chăng nữa thì đều phải hiểu về Bát quái của Chu Dịch để áp dụng phương pháp luận đoán cho chính xác. Bởi vì thông tin mà phương pháp gieo quẻ dự đoán mộ phần là hung hay cát đưa ra đã bao hàm cả thông tin về chọn ngày giờ hành sự và thông tin về phong thủy cát - hung. Nếu là phong thủy không cát thì trong trường hợp không thể sửa chữa, chúng ta cần chọn biện pháp chuyển đổi an táng

làm hàng đầu. (Dùng phương pháp gieo quẻ trong phạm vi rộng quanh khu mộ để dự đoán và phương pháp phong thủy cát - hung sẽ được giới thiệu trong phần sau).

10. Nếu ngày giờ kết hôn gặp xung thì ứng nghiệm là tương đối nhanh, do đó cần phải hóa giải kịp thời. Thông thường, phương pháp hóa giải là cần tiêu trừ tại giường cô dâu trước, sau đó mới áp dụng phương pháp bùa chú để hóa giải. Nếu như trong mệnh gặp hung tai thì cũng cần hóa giải kịp thời, khi đó cần phải chọn ngày giờ tốt để tiến hành lễ tổ tiên và đưa dâu về nhà chồng một lần nữa.

11. Nếu ngày giờ tu tạo nhà cửa gây ra tai họa lớn thì cần ngay lập tức hóa giải. Nếu trong kiến trúc của nhà ở có vấn đề mà gây tai họa thì xảy ra hai trường hợp: nếu là kiến trúc nhà nhỏ thì tai họa xảy ra cũng nhỏ, khi đó có thể ngậm một chút rượu có pha muối phun lên kiến trúc, như vậy thông thường tai họa sẽ tự khắc được hóa giải. Còn trong trường hợp là kiến trúc nhà tương đối lớn, khi đó những tai họa được tạo ra sẽ gây lao tâm khổ tứ, phá tán tài sản của chủ nhân ngôi nhà. Lúc này, trước tiên cần áp dụng linh bùa để trấn sát, ví dụ như dùng linh bùa âm dương nhị trạch phạm sát, hoặc các loại linh bùa có khả năng hóa giải khác để dán lên phương vị sát để trấn hóa sát. Hai là có thể vứt hòn gạch đầu tiên đặt vào nhà khi động thổ đi (bao gồm cả các vật như cây bách, lá quế, đồng tiền, v.v... khi động thổ đầu tiên), đợi hôm sau thì chọn ngày giờ tốt để cải tạo lại ngôi nhà. Nếu là trường hợp xây bếp phạm sát mà gây tai họa thì trước tiên cần dùng bùa chú để trấn sát. Sau đó, để có thể vừa chế hóa sát, vừa không cần phải xây lại bếp mới gây tốn kém cho chủ nhà, có thể dùng một chiếc chổi mới chưa dùng lần

nào quét sạch toàn bộ bụi và bồ hóng ở xung quanh, trong ngoài gian bếp, sau đó chọn ngày giờ tốt để đốt lửa lại lần nữa. Tôi đã dùng phương pháp này trong rất nhiều trường hợp mà ngày giờ xây bếp phạm phải sát gây tai họa, và kết quả là gặt hái được rất nhiều thành công trong công việc trấn hóa sát.

12. Nếu ngày giờ khởi công cầu tài không tốt dẫn đến các sự việc như thối tài, mắc nhiều loại bệnh, phạm vào việc quan tụng, v.v... thì cần ngay lập tức đóng cửa công ty hoặc công xưởng, đợi tháng sau chọn một ngày tốt khác để bắt đầu khởi công lại. Nếu như do vận mệnh con người hoặc phương diện phong thủy gây ra tai ách thì cần thực hiện đồng thời hai biện pháp là hóa giải vận mệnh con người và điều chỉnh phong thủy để hóa giải. Về việc điều chỉnh phương diện phong thủy thì quan trọng nhất là thay đổi vị trí của quầy thu tiền. Trong đó thì để hóa giải, có thể áp dụng phương pháp điều chỉnh cửa hàng giúp tài vượng. Thông thường thì trong số 9 sao của Lưu niên, phương vị của sao Lục bạch và sao Bát bạch là những phương vị tài vượng. Do đó mà quầy thu ngân nên đặt tại vị trí các sao Lục bạch hoặc Bát bạch. Ngoài ra, để giúp vượng tài hơn nữa, người ta thường đặt các vật giúp vượng tài cho các phương này chính tại các phương đó. Ví dụ như trong năm 2000 thì quầy thu ngân nên đặt vào cung Khôn, tức là cung vị Lục bạch, chính vì thế tại cung này có thể trải thảm màu trắng hoặc màu vàng, hoặc là các màu hình hoa cũng có thể giúp vượng tài. Bởi vì Lục bạch thuộc Kim, màu trắng thuộc Kim, màu vàng thuộc Thổ, đây đều là những màu giúp cho Lục bạch được vượng tài. Ngoài ra, cũng có thể dùng giấy màu trắng và màu vàng

treo lên bát quái đồ và dán tại phương vị Bát bạch, như vậy cũng có thể đạt được cát. Bởi vì Bát bạch thuộc Thổ, phương vị này cũng có thể coi là hướng tọa. Tuy nhiên cần lưu ý một điều là các Lưu niên khác nhau thì phương vị tài vượng cũng sẽ khác nhau, trong năm này thì quầy thu ngân có thể đặt tại phương vị Bát bạch. Tại phương vị này, có thể trải thảm màu đỏ hoặc dùng giấy màu đỏ làm chủ yếu, kết hợp với giấy màu vàng treo lên bát quái đồ, sau đó dán vào phương vị Bát bạch để vượng tài. Tuy nhiên theo như kinh nghiệm nhiều năm của tôi thì quầy bàn thu ngân hay quầy làm việc nên đặt tại phương vị dụng thần của chủ nhân là tốt nhất. Bởi vì có lúc phương vị kỵ thần lại là Bát bạch và Lục bạch, do đó nếu đặt tại hai phương vị này cũng khó mà vượng tài được.

Đồng thời, nên lấy tên của cửa hàng hoặc công ty có các cát số là 15, 16, 24, 31, 32, 41, 63, v.v... Nếu như tên cửa hàng không hợp với cầu tài cầu cát thì phải đổi lại tên cho phù hợp với cầu tài cầu cát. Đồng thời hạng mục kinh doanh của người chủ cũng nên hợp với thông tin về tài vượng trong mệnh cục. Ngoài ra, người chủ cũng cần chú trọng đến các phương pháp quản lý hiện đại, chất lượng và thái độ phục vụ khách hàng, cần phải có quan niệm coi khách hàng là thượng đế. Hơn thế nữa đối với những người hợp tác làm ăn chung thì cũng cần chọn người mệnh tương trợ nhau, tuyệt đối kỵ hai niên mệnh tương khắc hoặc hình khắc với nhau.

13. Khi bắt đầu động thổ xây nhà mới, có rất nhiều địa phương trong dân gian có tục đặt một đồng tiền đồng dưới viên gạch đặt bước chân đầu tiên vào nhà trong đó tốt nhất là tiền Càn Long, (chú ý là tiền đồng cũng có thể

hóa giải hung tinh Ngũ hoàng), hoặc là các vật như cây bách, lá quế, đinh sắt, v.v... Cách làm như vậy chỉ với mục đích là đinh - tài - quý - thọ đều toàn vẹn. Trong khoảng 5 đến 6 viên gạch đầu tiên dẫn vào nhà, được xem là "sinh vượng" (thuyết này bắt đầu từ "sinh vượng tử tuyệt", số đến 5 thì coi là "sinh", viên gạch thứ 6 thì coi là "vượng", tuy nhiên lấy 5 viên gạch là tốt nhất. Bởi vì mỗi chân tường đều đặt 2 viên gạch nên tạo thành hình của chữ "đinh" (hoặc là giữa chân tường với chân tường cũng sẽ tạo thành hình chữ "đinh"), đồng thời cứ 2 viên gạch chân tường lại xếp thành gạch âm dương (bởi vì mỗi viên gạch đều có 2 mặt, mặt sáng bóng là dương, mặt thô ráp là âm). Trước tiên ta xem viên gạch chân tường ở trung cung (chân tường ở trung cung nếu là nằm trên dầm móng để tiện cho xây dựng, có thể người ta sẽ không xếp thành hình chữ đinh, khi ấy chỉ có thể đặt 2 viên gạch bằng nhau thành gạch âm dương), sau đó đặt lần lượt các viên gạch theo hình chữ đinh ở 4 góc tường. Bởi vì bước vào 5 bước chân thì phải cần 10 viên gạch, mà số chân tường là 5 thì có nghĩa là "sinh", số tổng cộng là 10 thì một là đạt được 10 điểm toàn vẹn, hai là số 10 thì được "sinh vượng". Nếu bước vào 6 bước chân thì ngoài chân tường 4 góc ra, sẽ có phần giữa của cửa được tính là 1 bước chân, do đó mà hiện nay đại đa số gia đình đều không sử dụng, tức là không thêm bước vào cửa nữa. Xem hình bên dưới, gạch dùng để tính bước có thể là gạch đỏ hoặc gạch men trang trí, tuy nhiên thì dùng màu đỏ là tốt nhất, hoặc có thể dựa theo ngũ hành tọa sơn của Mao mà định ra màu sắc, hoặc dùng màu sắc yêu thích của chủ nhà cũng được.

14. Giới thiệu một số phương pháp thực hiện phổ biến về nhà ở của người dân

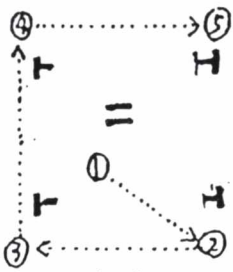

Hình trái: Sơ đồ tiến vào chân tường kiểu 1

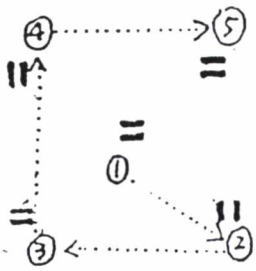

Hình phải: Sơ đồ tiến vào chân tường kiểu 2

(1). Mỗi gian phòng chuẩn bị 1 đến 2 cái đèn dầu, trên đèn dầu dán giấy màu đỏ hoặc dùng cây bách, lá quế, dây thừng màu đỏ buộc chặt lên đèn dầu. Sau khi nhập trạch thì người chủ nhà sẽ đốt đèn lên (ngoài ra, trước khi nhập trạch có thể thắp sáng các loại đèn điện trong nhà).

(2). Sau khi nhập trạch nữ chủ nhân sẽ bắt đầu bật bếp lên để đun nấu đồ ăn, ví dụ như đun nước uống chẳng hạn, chỉ cần bật bếp 1 lần như thắp đèn dầu là được.

(3). Các vật phẩm chuẩn bị cho nhập trạch là: gạo tẻ, ngũ cốc, bột mì hoặc gạo thọ đầu, hành gừng bỏ vào 1 cái gánh (nên bỏ một bên là gạo, một bên là ngũ cốc), ngoài ra cần có văn phòng tứ bảo, dao thái, bình, lọ, bàn tính, cây bách, lá quế, v.v... đặt vào giữa gánh. Hai bên đầu của gánh nên gọt thành hình góc nhọn. 6 con gà cần (3 con trống, 3 con mái), 1 chiếc bếp lò, 1 đến 2 chiếc bật lửa, 2 chiếc chổi quét nhà mới (đợi 3 giờ sau thì quét nhà), đồ vật như vậy có thể chia thành 2 gánh.

(4). Tuần tự nhập trạch như sau: nếu như vẫn còn cha mẹ già thì để cha mẹ già vào nhà trước, sau là tới chủ

nhân và nữ chủ nhân, cuối cùng là con cháu dắt nhau đi vào. Nếu như bố mẹ già chỉ còn đơn thân (tức là bố hoặc mẹ già đã mất) thì lúc này bố hoặc mẹ già đơn thân phải đi sau con cháu trong nhà. Sau khi vào nhà thì bậc làm cha mẹ phải đưa cho con cháu phong bao màu đỏ, tiếp đó là chủ nhân và nữ chủ nhân của gia đình phải đưa phong bao màu đỏ cho bố mẹ, con cháu của mình.

(5). Khi ra khỏi nhà thì cũng phải theo tuần tự như sau (vì có vào thì phải có ra), sau khi đã vào nhà thì phải theo người già đi ra, không được phép cho con cháu nhập trạch hoặc xuất trạch trước. Đây là một điểm rất quan trọng cần chú ý vì chúng ta luôn phải tuân theo quy luật của tự nhiên, tức là người già phải ra khỏi nhà trước, sau đó là chủ nhân và nữ chủ nhân, cuối cùng mới đến con cháu trong gia đình.

(6). Sau khi chủ nhà đã nhập trạch rồi thì bạn bè họ hàng phải tặng quà chúc mừng. Quà tặng cho gia chủ trước tiên phải là 2 chiếc quần dài, có ngụ ý rằng người ngoài tặng cho chủ nhà "đại phú", mỗi người nam - nữ chủ nhân được một chiếc. Bạn bè người thân cũng theo thứ tự để vào nhà, trước hết là người bên họ ngoại vào nhà trước, sau đó mới đến bà con thân thích vào nhà. Khi đó, một người đàn ông bên họ ngoại phải đi thăm một lượt các phòng trong ngôi nhà, như vậy được gọi là "đi một vòng", ngụ ý của hành động này là chúc chủ nhà về sau được phát đinh, phát phú, phát quý.

(7). Việc vui thì tất có họ hàng anh em, họ nhà ngoại và bà con thân thích, bạn bè khi đã tặng hỷ thì sẽ được quà hỷ xxx. Trong đó, bình hỷ, trướng hỷ được đặt vào vị trí nào cũng rất là quan trọng. Vào ở nhà mới thì lấy trong

gia tộc làm chủ, bình hỷ và trướng hỷ trong gia tộc thì được treo bên trái, còn bình hỷ, trướng hỷ của họ nhà ngoại và bạn bè anh em thân thích thì được treo bên phải. Đối với hôn nhân đại sự thì lại phải lấy họ nhà ngoại làm chủ, khi đó thì bình hỷ trướng hỷ của họ nhà ngoại được treo bên trái, còn bình hỷ trướng hỷ trong gia tộc họ nhà trai lại được treo bên phải.

(8). Giường nhập trạch của chủ nhân phải được kê bên trái của cột chính, còn giường của con cái cháu chắt thì được kê ở bên phải tiểu vị (nếu do con trai làm chủ thì có thể đặt ở bên trái chính vị). Đặc biệt, đối với những ngôi nhà có kết cấu ba gian như ở thôn quê thì cần phải tuân theo phong tục phân chia lớn bé trong gia đình.

II. PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI TAI HỌA TRONG MỆNH CỤC CỦA CON NGƯỜI

Những thông tin đưa ra trong mệnh cục và hành vận của con người có hung có cát, do đó nên được luận đoán và áp dụng các biện pháp hóa giải có hiệu quả, từ đó loại trừ hoặc giảm thiểu hung tai tới mức thấp nhất. Hiệu quả hóa giải tai họa rốt cuộc có sinh hiệu nghiệm hay không, có đạt được những tiêu chuẩn đã đề ra hay không thì là do mức độ thiện ác khác nhau của những ông thầy hóa giải quyết định, ngoài ra cũng có liên quan đến mức độ nặng nhẹ của các tông phái Đạo giáo trong phương diện hóa giải tai ương. Đối với những người hành thiện tích đức thì đương nhiên là hiệu quả sẽ lớn, còn đối với những người ác tâm ác đức, làm tổn hao tới âm công dương đức thì hiệu quả hóa giải thấp, thậm chí là không thể hóa giải được. Tục ngữ có câu: thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo, không phải là không báo mà là thời cơ chưa đến mà thôi.

Những người hành thiện tích đức thì trời cao ưu đãi, còn những người thường làm điều ác thì dù không có ác báo cũng sẽ bị trừng trị.

1. Phương pháp thay tên đổi họ để hóa giải tai họa

Những người đã từng học về mệnh lý học và danh tính học đều biết rằng, nếu như trong mệnh cục của con người có thông tin là hung thì khi đó, thông tin hung trong tên gọi mà đã được đặt ra lúc tùy hứng cũng sẽ giống như thông tin trong mệnh cục. Nếu như một người con gái mà trong mệnh cục có đường hôn nhân không thuận lợi, hoặc có những thông tin về tai ách trong đường hôn nhân, trong khi đó lại gặp phải những ông thầy bói không hiểu nhiều về mệnh lý và danh tính học, ông này giúp đổi tên đổi họ cho thì đa phần những tên họ đó vẫn mang những thông tin về đường hôn nhân không thuận hoặc đường hôn nhân gặp phải tai ách. Khi phân tích về mệnh cục và tên họ thì hai thông tin này về cơ bản là tương tự như nhau. Do đó, đối với những chuyên gia hành đạo nhiều năm trong công việc thay tên đổi họ cho mọi người thì không cần phải tính toán Tứ trụ, họ vẫn có thể đưa ra được tên họ mới tương đối chính xác và phù hợp với thông tin về xuất thân, lục thân, sự nghiệp, tiền đồ và đường hôn nhân của người đó. Dự đoán cát - hung trong tên họ chủ yếu là sử dụng phương pháp ngũ hành phẫu tượng và phương pháp dự đoán tên họ của bát quái, như vậy thì mức độ chuẩn xác cực kỳ lớn. Bất quái là một môn học thuật về dự đoán ứng nghiệm, đang được lưu truyền rộng rãi tại Trung Quốc đại lục ngày nay và đã đạt được những thành quả to lớn trong công việc giúp người gặp hung hóa cát. Đặc biệt môn học

dự đoán vận mệnh qua tên họ của Bát quái thì lại càng thần kỳ, càng được lan truyền rộng rãi và đi sâu vào cuộc sống của con người hơn. Khi sử dụng các quẻ tượng và lục hào để dự đoán, mức độ chuẩn xác lại càng cao và càng linh nghiệm hơn. Nếu như kết hợp áp dụng hai phương pháp ngũ hành phẫu tượng và phương pháp dự đoán tên họ của Bát quái để tổng hợp phân tích thì mức độ thần diệu của những phương pháp này lại càng được tăng thêm một bậc. Như vậy, bộ môn danh tính học lại đạt được thêm nhiều thành quả trong công tác cầu cát tránh hung cho con người. Tôi cũng đã sử dụng phương pháp này nhiều lần để thay đổi vận mệnh cho rất nhiều người, từ đó đạt được hiệu quả hóa giải tai ương như mong muốn, hơn nữa sự ứng nghiệm của những phương pháp này cũng rất thần kỳ, khiến cho chủ nhân khi gặp hung thì hóa cát, đạt được nhiều lợi ích trong cuộc sống.

Tên gọi cũng như là một dạng ký hiệu của mỗi con người, cũng được coi như một câu thần chú. Nếu như tên gọi là cát thì khi bạn càng gọi sẽ càng tốt đẹp hơn. Còn nếu như tên gọi là hung thì càng gọi sẽ càng xấu. Nếu như tên gọi của một người mà biểu thị ý nghĩa tuổi thọ ngắn ngủi, thì khi mỗi ngày có người gọi tên đó lên, sự "đoản mệnh" cũng giống như đang được hô thần chú. Khi ấy thì thông tin xấu trong tên họ sẽ được phát ra, bị thu nạp vào con người của người chủ tên gọi, như vậy làm sao mà tránh được việc xảy ra tai họa, sao tránh được đoản mệnh? Bởi vì bất kỳ con người nào cũng có tên gọi riêng, mà cứ hễ gọi tên là có sự phản ứng lại, khi tên được gọi ra thì thông tin từ tên gọi cũng được phát tán đi. Khi chủ nhân của tên gọi bị ứng nghiệm thì tức là đã tiếp nhận

thông tin đó. Từ đó, cơ thể người chủ phát sinh ra hiệu ứng của thông tin, gây ra các tình huống cát - hung - họa - phúc cho con người. Do đó khi con người gặp phải tai ương thì ngoài việc luận đoán thông tin về bản thân người đó ra, còn cần phải phân tích về thông tin của tên họ người này. Nếu như tên họ đó được phỏng đoán là hung thì cần phải thay tên đổi họ cho người đó. Khi ấy thì thông tin trong tên họ không tương đồng với thông tin trong mệnh cục nữa, do đó sự phát tán thông tin cũng khác nhau. Đó chính là một vấn đề quan trọng trong việc hóa giải tai ương cho con người.

Để thay tên đổi họ, trước hết phải phân tích về mệnh cục của con người, tìm ra được ngũ hành của dụng thần hỷ trong mệnh cục, sau đó dựa vào bảng tên họ để tìm ra một tên họ có thể bổ trợ cho dụng thần, khiến cho thông tin của tên họ mới này có thể bổ trợ cho dụng thần hỷ trong mệnh cục. Hiện nay, có một số người mới chỉ hiểu được một phần của học thuật đã tác nghiệp, thay đổi tên họ cho người khác. Tức là những người này thấy trong mệnh cục còn thiếu ngũ hành gì thì bổ sung thêm vào ngũ hành đó, chứ hoàn toàn không phân tích gì về hỷ thần hay kỵ thần, như vậy là hoàn toàn sai lầm. Bởi vì, có người tuy trong mệnh cục thiếu hụt một số ngũ hành, hoặc vừa nhược vừa thiếu ngũ hành, nếu trong trường hợp ngẫu nhiên là ngũ hành của hỷ thần thì không sao. Nhưng nếu ngẫu nhiên ngũ hành bị thiếu là kỵ thần, việc lấy tên ngũ hành của kỵ thần làm tên gọi cho chủ nhân mệnh cục thì ngược lại sẽ khiến vận mệnh của người này trở thành hung. Khi ấy, lại càng gia tăng thêm mức độ hung cho người đó. Như vậy, đã không giúp đỡ được gì cho người

mà vị "bác sĩ" chữa bệnh cho mệnh cục kia lại ngẫu nhiên trở thành "sát thủ vô hình". Chính vì vậy, khi giúp thay đổi tên họ cho người khác, hoặc lựa chọn tên gọi cho người khác thì nhất thiết phải áp dụng nguyên tắc chọn lựa tên họ dựa theo ngũ hành của dụng thần hỷ trong mệnh cục. Có một số nội dung danh tính học được viết trong sách là: khi cần chọn ngũ hành của dụng thần hỷ trong mệnh cục thì cần lấy lý số làm chủ. Điều này là không chính xác, bởi vì thực tế đã chứng minh rằng, ngũ hành của lý số trong tên họ con người là ngũ hành giả. Còn ngũ hành của bộ thủ bên trong tên họ mới là ngũ hành thật. Số lượng của ngũ hành thật bao giờ cũng nhiều hơn số lượng của ngũ hành giả. Chính vì thế mà khi chọn lựa tên họ cho mọi người, nếu dựa vào ngũ hành của dụng thần hỷ trong mệnh cục thì cần phải lấy ngũ hành của bộ thủ bên trong tên gọi làm chủ, và lấy ngũ hành của lý số làm thứ yếu. Nếu có thể kết hợp được cả hai phương pháp chọn tên như trên thì càng tốt hơn.

2. Phương pháp phục sức hóa giải tai họa

Phương pháp sử dụng quần áo và đồ trang sức để hóa giải tai họa cũng là một trong những phương pháp thông dụng, có mục đích là bổ trợ cho mệnh cục hậu thiên. Phục sức để giải hạn là do ngũ hành của mệnh cục quy định, chủ yếu là dựa vào ngũ hành của dụng thần hỷ trong mệnh cục. Trang phục có thể có các màu sắc khác nhau như: đỏ, vàng, đen, trắng, xanh lá cây, v.v... Dựa vào các màu sắc khác nhau mà định ra các ngũ hành khác nhau như: màu đỏ thuộc về hành Hỏa, màu vàng thuộc về hành Thổ, màu đen thuộc về hành Thủy, màu trắng thuộc về

hành Kim, màu xanh lá cây thuộc về hành Mộc. Trong cuộc sống đời thường, ai cũng phải mặc quần áo, ai cũng phải sử dụng đồ vật. Mà quần áo và đồ vật thì cũng có đủ màu khác nhau. Vậy một người sử dụng quần áo và đồ vật có màu sắc gì thì mới thích hợp? Điều này hoàn toàn phụ thuộc vào dụng thần hỷ trong mệnh cục quy định, chứ hoàn toàn không phụ thuộc vào sở thích của mọi người. Trong quá trình luận đoán và ứng dụng thực tiễn, tôi đã phát hiện ra rằng, nếu màu sắc của quần áo đang mặc trên người và màu sắc của các loại đồ dùng thường sử dụng mà phù hợp với dụng thần hỷ trong mệnh cục thì chủ nhân khi sử dụng sẽ gặp nhiều điều thuận lợi, còn ngược lại nếu màu sắc đó lại phù hợp với dụng thần kỵ trong mệnh cục thì đa phần sẽ gặp nhiều điều bất lợi, nhiều loại tai ương xảy ra, thậm chí còn dẫn đến yểu mạng. Có một cô gái mà mệnh cục lại thiên về Hỏa vượng, do đó Hỏa là kỵ thần, cũng tức là màu đỏ. Tuy nhiên, sở thích của cô gái này lại là mặc quần áo màu đỏ, do đó hầu như ngày nào cô ta cũng khoác quần áo màu đỏ lên người. Kết quả là hễ cứ gặp các năm Thủy hoặc Hỏa thì tai ách lại xảy ra, cuối cùng chưa đầy 30 tuổi đã bị chết yểu. Cũng có một cô gái khác, Nhật nguyên là Mộc lại sinh vào tháng 7, do đó Kim kỵ Thân. Tuy nhiên, cô gái này chỉ thích mặc đồ màu trắng, cũng tức là màu của Kim. Đồng thời do có nhiều tiền của nên cô gái đó lại đeo rất nhiều đồ trang sức bằng vàng bạc trên người. Kết quả, tuy không bị mắc phải bệnh tật gì, nhưng lại bị phá tán tài sản, như vậy cũng đều là bất lợi như nhau. Do đó, để có thể gặp hung hóa cát thì quần áo và đồ dùng của con người đều phải dựa vào ngũ hành của dụng thần trong mệnh cục. Nội dung cụ thể của phương pháp này như sau:

1. Mệnh cục mà lấy Kim làm hỷ dụng thần thì nên mặc quần áo màu trắng, màu vàng, sử dụng nhiều đồ vật màu trắng hoặc màu vàng, nên đeo đồ trang sức bằng vàng bạc, sau này khi mua xe thì cũng nên mua xe màu trắng là tốt nhất.

2. Mệnh cục mà lấy Mộc làm hỷ dụng thần thì nên mặc quần áo màu xanh lá cây, màu đen, sử dụng nhiều đồ vật màu xanh lá cây hoặc màu đen, không nên đeo đồ trang sức bằng vàng bạc hoặc đi xe màu trắng, mà sau này khi mua xe thì cũng nên mua xe màu đen hoặc màu xanh lá cây là tốt nhất, có thể đeo vòng Phật được làm bằng gỗ thơm.

3. Mệnh cục mà lấy Hỏa làm hỷ dụng thần thì nên mặc quần áo màu đỏ, màu xanh lá cây, sử dụng nhiều đồ vật màu đỏ hoặc màu xanh lá cây, kị đeo đồ trang sức bằng vàng bạc hoặc đi xe màu đen, khi mua xe thì chỉ nên mua xe màu đỏ hoặc màu xanh lá cây.

4. Mệnh cục mà lấy Thổ làm hỷ dụng thần thì nên mặc quần áo màu vàng, màu đỏ, sử dụng nhiều đồ vật màu đỏ hoặc màu vàng, nên đi xe màu đỏ.

5. Mệnh cục mà lấy Thủy làm hỷ dụng thần thì nên mặc quần áo màu đen, màu trắng, sử dụng nhiều đồ vật màu đen hoặc màu trắng, nên đeo đồ trang sức bằng vàng bạc hoặc đi xe màu đen, màu trắng là tốt nhất.

6. Trong phương pháp hóa giải tai họa bằng sử dụng màu sắc của đồ dùng, ngoài việc ăn mặc và sử dụng đồ vật có màu sắc của dụng thần hỷ ra, cách bố trí phòng ngủ của chủ nhân mệnh cục cũng cần phải phù hợp với màu sắc của hỷ dụng thần trong mệnh cục. Nếu được như vậy thì cát sẽ càng được tăng thêm. Bởi vì, con người cho dù là ai đi nữa thì thường xuyên vẫn phải mặc quần áo và nghỉ

ngơi trong phòng của mình. Thời gian sử dụng quần áo, đồ vật và phòng riêng tương đối dài, như vậy tất cả màu sắc của các vật dụng của con người và phòng ngủ đều có tác động trực tiếp tới mệnh cục. Chính vì vậy mà sự lựa chọn trang phục và vật dụng, sự bày trí màu sắc trong phòng ngủ như thế nào là những vấn đề vô cùng quan trọng, có ảnh hưởng tới cát - hung - họa - phúc của con người, do đó không nên xem nhẹ.

3. Phương pháp hóa giải tai ương bằng phương vị

Có hai nội dung chính, một là bắt đầu khởi nghiệp hoặc phát triển sự nghiệp theo phương vị dụng thần trong mệnh cục. Phương pháp này rất có hiệu quả đối với những người có vận hạn tương đối lớn, đa số đều thoát khỏi được thời kì tai họa. Do đó đây là một phương pháp giải hạn rất quan trọng. Phương pháp dùng phương vị để hóa giải tai họa có thể giải các loại hạn do Lưu niên xung khắc với niên trụ trong mệnh cục gây ra. Ví dụ như một người sinh năm Dậu, khi gặp phải năm Mão thì là xung khắc, như vậy có thể sử dụng phương vị Thìn để tạo ra sự tương hợp với Dậu, hoặc có thể sử dụng phương vị Tuất để tạo thành tương hợp với Lưu niên Mão, từ đó mà hóa giải được kỵ - xung.

Ứng dụng của phương pháp giải hạn bằng phương vị tốt nhất là: trong công việc, phải chọn vị trí ngồi làm việc tại phương vị dụng thần của bản thân mình, như vậy sẽ đạt được sự trợ giúp rất lớn cho tiền đồ và sự phát triển sự nghiệp về sau này của chủ nhân mệnh cục, không những làm tăng mức độ thành công mà còn tăng thêm tốc độ phát triển sự nghiệp, đồng thời cũng có khả năng điều hòa, hóa giải những hung tai về sau, giúp cho chủ nhân

mệnh cục gặp hung hóa cát, gặp khó khăn biến thành thuận lợi. Phương pháp xác định phương vị thì lấy điểm khởi đầu là nơi sinh của chủ nhân mệnh cục. Nếu như trong mệnh cục, hỷ dụng thần của chủ nhân là Hỏa thì nên chọn vị trí làm việc hoặc định cư tại phương Nam, hoặc Đông Nam để tránh tai họa. Nếu như trong mệnh cục, hỷ dụng thần của chủ nhân là Thổ thì nên chọn vị trí làm việc hoặc định cư tại phương Nam, hoặc Tây Nam để tránh tai họa. Nếu như trong mệnh cục, hỷ dụng thần của chủ nhân là Kim thì nên chọn vị trí làm việc hoặc định cư tại phương Tây, hoặc Tây Bắc (phương Càn), hoặc Tây Nam để tránh tai họa. Nếu như trong mệnh cục, hỷ dụng thần của chủ nhân là Thủy thì nên chọn vị trí làm việc hoặc định cư tại phương Tây, Tây Bắc, hoặc Bắc để tránh tai họa. Nếu như trong mệnh cục, hỷ dụng thần của chủ nhân là Mộc thì nên chọn vị trí làm việc hoặc định cư tại phương Đông, Bắc hoặc Đông Nam để tránh tai họa.

Phương pháp dùng phương vị để giải hạn cũng có thể được sử dụng để điều chỉnh phong thủy của nhà ở. Ngôi nhà chính là nơi đất sống của con người, chính cát - hung của các phương vị trong ngôi nhà đều có liên quan mật thiết đến con người. Tục ngữ đã có câu: "Nhất mệnh, nhị trạch, tam phong Thủy" đã chứng minh rõ ràng cho vấn đề trên. Sự điều chỉnh phong thủy của ngôi nhà chính là phương pháp dựa vào dụng thần hỷ trong mệnh cục của con người để có thể biết mà chọn sống trong ngôi nhà phù hợp với phương vị của dụng thần, không nên ở trong ngôi nhà hợp với phương vị của kỵ thần. Nếu như trong mệnh cục, dụng thần hỷ là Kim thì nên sống trong căn phòng ở phương Càn, Đoài; nếu hỷ dụng thần trong mệnh cục là

Thổ thì cần ở tại căn phòng có phương vị là Ly, Khôn, Cấn; nếu dụng thần hỷ trong mệnh cục là Hỏa thì nên sống trong căn phòng có phương vị là Ly, Chấn, Tốn; nếu dụng thần hỷ trong mệnh cục là Thủy thì nên ở trong những căn phòng có phương vị là Càn, Đoài, Khảm. Về phương pháp xác định các phương vị trong ngôi nhà đang ở là: cần lấy trung tâm điểm là trung tâm của ngôi nhà, sau đó dàn trải theo La kinh để xác định các phương vị bát quái khác nhau, từ đó xác định được phòng nào ở tại phương vị gì trong ngôi nhà. Đối với việc xác định phương vị của các phòng ở thì cũng tương tự như vậy, cần lấy trung tâm điểm của phòng ở làm trung tâm Bát quái. Trong đó thì trung tâm điểm của ngôi nhà là đại Ngũ hoàng, còn trung tâm điểm của các phòng ở là tiểu Ngũ hoàng. Từ cách xác định như vậy, tiếp đó ta sẽ có cách bày trí đồ vật như: giường tủ, bàn ghế, v.v... tại các phương vị phù hợp trong căn phòng hay nhà ở. Ngoài ra, cũng cần áp dụng nguyên tắc về màu sắc của dụng thần hỷ trong mệnh cục của con người để sắp xếp đồ vật sao cho thích hợp, như vậy sẽ đạt được hiệu quả hóa giải tốt nhất.

Phương pháp dùng phương vị để giải hạn còn có thể hóa giải tai họa do Thái tuế của Lưu niên xung khắc với mệnh cục gây ra. Ví dụ như đối với những người sinh năm Tý thì khi gặp vào Lưu niên Ngọ sẽ trở thành xung khắc, do đó có thể hóa giải cái xung này bằng cách sử dụng phương vị Sửu hoặc Mùi. Bởi vì Tý hợp với Sửu, Ngọ hợp với Mùi, do đó mà có khả năng hóa hợp với kỵ xung, như vậy là cái xung khắc giữa Lưu niên và mệnh cục tự nhiên được hóa giải. Đối với các năm sinh khác thì nguyên lý hóa giải cũng như vậy. Trong trường hợp Lưu niên Thái

tuế và mệnh cục có sự xung khắc tương đối lớn thì cần áp dụng phương pháp giải hạn bằng phương vị như sau: trước khi năm xung khắc đến thì cần áp dụng phương pháp giải hạn này để hóa hợp kỵ xung trong Lưu niên, như vậy thì có thể hóa giải hoàn toàn hoặc giảm thiểu mức độ xung khắc xuống mức thấp nhất, giúp gia chủ chuyển hung thành cát.

4. Phương pháp cầu phúc giải hạn

Cầu phúc giải hạn là một phương pháp giải hạn trong dân gian, rất thường được sử dụng. Khi mệnh cục trong một số Lưu niên gặp phải tai họa thì người ta sẽ cầu một loại phúc tương ứng để hóa giải tai họa đó. Nếu tai ương trong mệnh cục là tương đối lớn thì thông thường người ta sẽ cầu phúc Quan Âm, phúc Bình an Thái tuế, v.v... Nếu như tai ương được biểu hiện ra là bệnh tật thì người ta sẽ cầu phúc Dược vương, hoặc phúc Hoa Đà Thiên y, v.v... Nếu hạn trong năm được biểu hiện bằng tài sản bị hao tán, giảm sút thì đa phần người ta sẽ cầu tài Chiêu phúc bảo, như vậy thì đạt được đại cát. Đây đều là một số phương pháp đơn giản mà tôi thường sử dụng.

Trong dân gian, có rất nhiều người coi trọng sự cát - hung của Lưu niên. Thông thường khi ra Tết, mọi người thường xem bói về vận mệnh, xem vận khí năm nay có tốt không, là hung hay là cát. Nếu không phải là cát thì tức là có hạn, do đó người ta luôn phải áp dụng biện pháp để loại trừ hạn hay giảm thiểu hạn đi. Những phương pháp giải hạn đó cụ thể như sau:

(1). Người mệnh Thái tuế: tức là can chi của Lưu niên và cung mệnh là giống nhau (hoặc là địa chi giống nhau).

Người mệnh Thái tuế cũng được gọi là năm bản mệnh, đa phần đều xảy ra cả sự việc không thuận lợi, do đó muốn xem mức độ cát hung thì cần phải xem dụng thần hỷ - kỵ như thế nào. Thường thì sau lập xuân người ta sẽ tiến hành cầu phúc Thái tuế bình an để giải hạn hoặc tiến hành làm lễ dâng sao Thái tuế.

(2). Người mệnh Thái dương: đa phần nếu là nam thì tốt hơn nữ, nữ thì chịu nhiều bất lợi. Thông thường, khi phạm phải Lưu niên Thái tuế thì miệng lưỡi thua thiệt, xảy ra nhiều tranh chấp, hoặc là phải chịu tiền tài giảm sút, người già dễ bị vấp ngã, v.v... Thường thì sau khi lập xuân, người ta sẽ cầu phúc Thái dương che chở.

(3). Người mệnh Tang môn, Bạch hổ: cần đề phòng các tai họa cho bản thân và cho người thân trong nhà như mắc phải nhiều chứng bệnh, gặp phải những chuyện không tốt như tán tài, trong nhà có chuyện ma chay, v.v... Khi gặp các tình huống như vậy thì cần phân tích Tứ trụ một cách kỹ lưỡng, hoặc cũng có thể dự đoán vận mệnh theo phương pháp gieo quẻ. Nếu như phát hiện thấy trong mệnh cục có thông tin hung như vậy thì cần dùng một miếng thịt lợn, gạo, nước sạch và đặt tại vị trí Bạch hổ, ngoài ra cũng cần cầu phúc Xã công hoặc phúc Quan âm để có được sự che chở, bảo vệ. Ngoài ra, cũng có thể kết hợp với các phương pháp giải hạn khác như phóng sinh, v.v... để cùng hóa giải tai họa, đồng thời cũng không được uống rượu hiếu của những nhà có tang.

(4). Người mệnh Cẩu giải hoặc Thái âm: cần đề phòng các chứng bệnh về tạng phủ, dạ dày và ruột, v.v... Khi đó cần cầu phúc Quan âm bảo vệ.

(5). Người mệnh Ngũ quỷ: năm nay có hỷ và thêm

đinh, nếu không có hỷ thì cần đề phòng nhân khẩu bất ổn, tổn hao tài sản hay gặp phải những chuyện xấu khác. Cần phải tiễn Ngũ quỷ, cầu phúc Thành hoàng để hóa giải hung thành cát.

(6). Người mệnh Tử phù hoặc Tiểu hao: đề phòng bị trộm cắp tài sản hoặc tán tài, v.v... Năm nay không nên đi thăm người bệnh, cần cầu phúc Thần tài để giải hạn.

(7). Người mệnh Tuế phá: nếu không bị tán tài thì cũng gặp phải hung tinh, sao Tuế phá còn được gọi là Đại hao, vốn là Lưu niên không thuận lợi, do đó cần cầu phúc Hoa quang bảo hộ.

(8). Người mệnh Thiên cẩu, cũng được gọi là Điếu khách: là Lưu niên không tốt, mắc nhiều bệnh tật về ruột và dạ dày, cần đề phòng tán tài, miệng lưỡi thị phi, việc quan sự, v.v... Nên cầu phúc Trương thiên bảo mạng.

(9). Người mệnh Bệnh phù, cũng được gọi là Bách việt: có hạn tán tài hoặc xảy ra nhiều việc không thuận lợi do gặp khắc tinh, cần đề phòng bệnh tật. Năm nay không nên uống rượu hiếu của nhà có tang, không được thăm người bệnh. Cần phải tiễn Bệnh tướng, cầu phúc Dược vương bảo mạng.

Nếu là những người thuộc mệnh phúc đức (hoặc Tử vi), người mạng Long đức (hoặc Thiên đức) thì đều tốt cả.

Trên đây là phương pháp tính toán hạn cát - hung trong dân gian vô cùng đơn giản. Khi Lưu niên không tốt thì cần cầu phúc giải hạn, cầu cho mọi người thân trong gia đình và hàng xóm láng giềng xung quanh có được phúc đức. Theo như kinh nghiệm khảo nghiệm của tôi thì phương pháp tính toán như vậy không được chính xác cho lắm. Bởi vì điều chốt vẫn là sự sinh - khắc - chế - hóa của

ngũ hành trong mệnh cục và sự tác động tới vận khí của Lưu niên. Tuy nhiên, phương pháp dùng cung mệnh để tính toán cát hung trong các Lưu niên khác nhau đôi lúc vẫn có một sự ứng nghiệm nhất định, trong dân gian vẫn thường được áp dụng, do đó về trực quan thì tương đối dễ hiểu. Khi ta thấy các thần sát không tốt xuất hiện trong Lưu niên thì ngay lập tức cần cầu phúc tương ứng để hóa giải tai họa. Ở một mức độ nào đó thì có thể hóa giải được một số tai ương, đồng thời cũng có thể đảm bảo cho sự cân bằng trong tâm lý của người dân, tăng thêm lòng tự tin của họ đối với bản mệnh của bản thân mình, như vậy cũng là một biện pháp tốt để giảm tai họa và giải hạn cho người.

Phương pháp cầu phúc Lưu niên có thể thực hiện theo lời dạy của những người thầy pháp sư, còn bản thân người có hạn vẫn có thể tự thắp hương cầu phúc, hướng về trời để cầu khấn. Hoặc cách khác là có thể mời pháp sư về nhà, hoặc yêu cầu vợ hay chồng mình giúp giải hạn, hoặc cách khác là tập trung một nhóm người cùng tới chùa chiền miếu mạo, tới phật đường, v.v... để nhờ các đại sư cầu phúc giúp cho. Về các vật phẩm cầu phúc, ngoài hương, nến, tiền vàng ra thì cần có rượu, thức ăn, ngũ cốc, hoa quả, bánh phúc, v.v... Nhưng trong trường hợp cầu phúc Quan âm thì phải có cơm chay, không được dùng cơm mặn vì Quan âm không ăn đồ tanh, rượu thịt, v.v... Nếu như trong nhà đã có tượng thần thì có thể bày lễ trước tượng thần để cầu phúc, nếu trong gia đình không có tượng thần hay bài vị thần linh thì có thể sắp lễ ngoài sân hay trên tầng thượng và tiến hành làm lễ tương tự như vậy, tức là hướng lên trời để cầu phúc. Những cách làm trên cũng cho hiệu quả tương tự như nhau. Đương nhiên,

nếu nhà bạn gần đền thờ thần linh thì nên đến đền chùa có liên quan đến vận hạn để cầu phúc là tốt nhất.

Bảng cung mệnh để tính toán cát - hung trong Lưu niên

Cung mệnh / Năm	Tý	Sửu	Dần	Mão	Thìn	Tỵ
Tý	Thái tuế	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù
Sửu	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ
Dần	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo
Mão	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương	Tang môn
Thìn	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương
Tỵ	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế
Ngọ	Tuế phá	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù
Mùi	Tử phù	Tuế phá	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách
Thân	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức
Dậu	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá	PPhúc đức	Bạch hổ
Tuất	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá	Phúc đức
Hợi	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá

Cung mệnh / Năm	Ngọ	Mùi	Thân	Dậu	Tuất	Hợi
Tý	Tuế phá	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù
Sửu	Tử phù	Tuế phá	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách
Dần	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức
Mão	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá	Phúc đức	Bạch hổ
Thìn	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá	Phúc đức
Tỵ	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù	Tuế phá
Ngọ	Thái tuế	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ	Tử phù
Mùi	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo	Ngũ quỷ
Thân	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương	Tang môn	Cẩu giảo
Dậu	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương	Tang môn
Tuất	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế	Thái dương
Hợi	Phúc đức	Bạch hổ	Long đức	Điếu khách	Bệnh phù	Thái tuế

Bảng tra nhanh cung mệnh của các tuổi

Giờ / Cung mệnh / Tháng	1	2	3	4	5	6
Tý	Mão	Dần	Sửu	Tý	Hợi	Tuất
Sửu	Dần	Sửu	Tý	Hợi	Tuất	Dậu
Dần	Sửu	Tý	Hợi	Tuất	Dậu	Thân
Mão	Tý	Hợi	Tuất	Dậu	Thân	Mùi
Thìn	Hợi	Tuất	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ
Tỵ	Tuất	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ
Ngọ	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ	Thìn
Mùi	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ	Thìn	Mão
Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ	Thìn	Mão	Dần
Dậu	Ngọ	Tỵ	Thìn	Mão	Dần	Sửu
Tuất	Tỵ	Thìn	Mão	Dần	Sửu	Tý
Hợi	Thìn	Mão	Dần	Sửu	Tý	Hợi

Giờ / Cung mệnh / Tháng	7	8	9	10	11	12
Tý	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ	Thìn
Sửu	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ	Thìn	Mão
Dần	Mùi	Ngọ	Tỵ	Thìn	Mão	Dần
Mão	Ngọ	Tỵ	Thìn	Mão	Dần	Sửu
Thìn	Tỵ	Thìn	Mão	Dần	Sửu	Tý
Tỵ	Thìn	Mão	Dần	Sửu	Tý	Hợi
Ngọ	Mão	Dần	Sửu	Tý	Hợi	Tuất
Mùi	Dần	Sửu	Tý	Hợi	Tuất	Dậu
Thân	Sửu	Tý	Hợi	Tuất	Dậu	Thân
Dậu	Tý	Hợi	Tuất	Dậu	Thân	Mùi
Tuất	Hợi	Tuất	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ
Hợi	Tuất	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ

Trong bảng: Tang môn cũng có nghĩa là Dịch mã, Cấu giải cũng là Thái dương, Tử phù là Tiểu hao, Tuế phá là Đại hao, phúc đức là Tử vi, Bạch hổ là Phá ma, Long đức là Vô đức, Điếu khách là Thiên cẩu, Bệnh tướng là Bách việt.

5. Phương pháp hóa giải tai họa bằng cách chiết đồ vật lên cây

Phương pháp này có nghĩa là dùng cách chiết đồ vật lên cây để hóa giải tai họa hoặc giảm nhẹ mức độ của tai họa. Đây cũng là một phương pháp giải hạn thường gặp trong dân gian.

1. Nếu trẻ nhỏ sau khi sinh mà thấy nhật trụ quá nhược, hơn nữa lại phạm vào vận hành quan sát, vô ấn sinh, như vậy sẽ mắc phải kiếp yểu mạng hoặc sau này gặp phải những tai nạn làm cho chết yểu. Trong những trường hợp như vậy thì phải sử dụng phương pháp chiết đồ vật lên cây để bổ vượng cho Nhật nguyên. Nếu Nhật chủ là Mộc mà sinh vào tháng 7 thì Mộc là tử tuyệt, trong trụ trung thì sao quan sát là lâm lập, do đó mà chủ nhân mệnh cục này có mạng chết yểu. Khi đó cần tìm một cây đại thụ, tốt nhất là cây thần hoặc cây phong thủy, sau đó viết Tứ trụ của đứa trẻ ra, chiết lên thân cây, cách làm như vậy là để bổ sung vượng khí cho Nhật nguyên. Còn nếu nhật chủ là Hỏa, sinh vào mùa Đông thì nhật sinh tử tuyệt, trong Tứ trụ lại không có ấn tinh sinh, như vậy cũng có thể sử dụng phương pháp chiết lên cây to, tức là đem Tứ trụ của đứa trẻ viết lên một tờ giấy rồi chiết vào thân cây cổ thụ. Đối với những trường hợp khác thì cũng làm theo nguyên tắc như vậy.

2. Nếu mệnh chủ gặp xung khắc trong Lưu niên và

hành vận thì có thể dùng động vật ngoại ứng để hóa giải xung khắc đó. Ví dụ như một người sinh năm Tý khi gặp phải hành vận Ngọ hoặc Lưu niên Ngọ (là kỵ thần) thì có thể nuôi một con bò hoặc một con dê ở trong nhà. Bởi vì theo nguyên lý Tý hợp Sửu, Ngọ hợp Mùi thì có thể hóa hợp cái xung khắc của kỵ thần. Ngoài ra, cũng có thể dùng một vật trang trí hình con trâu hoặc dê trong số 12 con giáp để đem theo bên mình. Hoặc trong phòng ngủ hay tại nơi làm việc, có thể đặt các đồ trang trí hình con trâu hoặc con dê thì cũng có thể đạt được những hiệu quả như vậy. Các tuổi khác cũng làm tương tự theo cách làm trên.

3. Nếu sau khi sinh một đứa trẻ mà thấy nó khắc với bố mẹ, anh chị em trong gia đình thì có thể dùng biện pháp là nhờ cậy thần phật nuôi giúp để che các tính khắc đó đi. Bởi vì thần phật có pháp lực vô biên, có thể hóa giải hoặc loại bỏ các tính nết xấu của đứa trẻ, như vậy sẽ giúp cho cha mẹ, anh chị em trong nhà không còn mắc phải nạn xung khắc nữa. Nếu trong gia đình có điều kiện thuận lợi thì có thể cho trẻ xuất gia một khoảng thời gian, nhất là trong thời kỳ xung khắc đó là hợp lý nhất, đợi đến khi nạn xấu qua đi thì lại cho hoàn tục và trở về với gia đình. Đồng thời, các bậc cha mẹ của những trẻ nhỏ như vậy cũng nên quy y cửa phật trong khoảng thời gian chịu hạn xung khắc này thì cũng có thể hóa giải được tai họa.

4. Nếu là nữ mệnh khắc phu hoặc hai bên vợ chồng đều có hạn về đường hôn nhân thì để hóa giải được tai họa trên, hoàn toàn có thể áp dụng phương pháp chiết vật lên cây. Đối tượng có thể chiết vật lên ở đây là cây cổ thụ to, đây là một phương pháp dân gian rất hay được sử dụng. Phương pháp này rất linh nghiệm và thần diệu. Rất

nhiều thầy pháp sư đã sử dụng phương pháp này để giải cứu cho nhiều gia đình sắp lâm vào cảnh nhà tan cửa nát. Phương pháp này được thực hiện như sau: đem đối tượng khắc sát đi di dời tới một cây to. Cây to được chọn lựa phải là ở nơi hoang vu, hẻo lánh, kích thước của cây càng lớn càng tốt. Tuy nhiên khi chọn lựa cây để chiết thì không được chọn các loại cây ăn quả, hay các cây bị rỗng bên trong như các cây khổ Đông thủy, như vậy để tránh việc tạo nên hậu quả không tốt về sau này.

Chú ý: khi thực hiện xong việc và rời khỏi cây thì nhất thiết không được ngoái đầu lại nhìn vọng về cây. Khi tiến hành công việc thì cũng không được cho chồng, người thân trong gia đình hay những người khác biết, phải tiến hành một cách bí mật. Đối với những người giúp mình trong công việc giải hạn thì cần phải đưa phong bì để hậu tạ. Nếu có người đi cùng thì cũng phải ở xa nơi tiến hành giải hạn, như vậy sẽ không thấy mình thực hiện công việc như thế nào. Đó là một nguyên tắc quan trọng trong loại hình giải hạn này.

5. Những người đàn ông khắc vợ thì có một phương pháp thời cổ đại là lấy một người vợ là góa phụ, nay tái hôn bước nữa, như vậy thì có thể phòng nguyên nhân do vợ chồng xung khắc mà gây chết người. Tuy nhiên đối với đa số nam thanh niên hiện nay thì phương pháp này lại rất khó thực hiện. Ngoài ra cũng khó tìm được một cô gái có mệnh cục đúng như yêu cầu. Hiện nay, thông thường người ta áp dụng phương pháp như sau để giải hạn về đường hôn nhân:

(1). Trước thời kì xảy ra hạn về đường hôn nhân, không nên kết hôn, đợi đến khi thời kì có hạn

qua đi thì mới được kết hôn. Ngoài ra phải chọn người hôn phối có năm sinh tương hợp với phương vị của dụng thần trong mệnh cục là tốt nhất.

(2). Có thể sử dụng phương pháp chiết vật lên cây to như trên đã giới thiệu để giải hạn. Khi đọc thần chú thì cần đọc "anh" thành "chị", đọc "chồng" thành "vợ", ngoài ra các công việc khác được thực hiện như trên.

(3). Cần thêm một bên họ ngoại, tức là tiến hành bái tổ tiên và nhập tộc một lần nữa bằng phương pháp cưới lại. Phương pháp này hiện nay thường xuyên sử dụng nhiều trong dân gian, cũng có tác dụng khá linh nghiệm.

6. Trong thời kỳ mà nam và nữ có hạn về đường hôn nhân, tốt nhất là vợ chồng nên ở riêng, đây cũng là một phương pháp rất hay để giải hạn về đường hôn nhân. Đợi sau khi thời kỳ này xảy ra, khi hạn về đường hôn nhân đã đi qua thì lại quay về sống với nhau như cũ. Trong thời gian sống riêng, vợ chồng không được gặp mặt nhau, lấy nguyên tắc là không sống chung với nhau.

6. Phương pháp hành thiện tích đức để hóa giải tai họa.

Phương pháp hành thiện tích đức để hóa giải tai họa là một phương pháp giải hạn cơ bản, cũng là một phương pháp hóa giải mà bất kì ai cũng có thể thực hiện được. Hành thiện tích đức, tu âm công dương đức là một nét đẹp trong văn hóa truyền thống của dân tộc ta, cần được kế tục và phát triển rộng rãi. Tục ngữ có câu: thiện có thiện báo, ác có ác báo, không phải là không báo ứng mà thời cơ báo ứng chưa đến mà thôi. Những người hành thiện

tích đức tất yếu sẽ có được sự ngưỡng mộ của đông đảo người dân, đạt được sự báo đáp từ trời cao. Nếu làm những điều ác hại người thì người và thần đều ghét, như vậy cũng tất yếu nhận được ác báo từ trời. Do đó cả một đời người đều phải làm điều thiện, một đời người không được làm điều tổn hại đến lợi ích của người khác để làm lợi cho bản thân mình, hay những chuyện hại đời, hại người, có như vậy thì khi gặp phải điều xấu sẽ được quý nhân giúp đỡ, gặp nguy hiểm thì có người cứu vớt, khi cầu trời bảo mạng trời mới giúp đỡ, khi đó mọi điều linh nghiệm sẽ được xảy ra. Mỗi con người đều cần có một trái tim từ bi của Đức Phật, Phật luôn ẩn hiện trong tim, điều thiện luôn hiện trong tim, như vậy mới được diên niên ích thọ, mới có phúc ấm để lại cho con cháu về sau.

1. Cấm đại tiểu tiện bậy tại các nơi công cộng, nơi đầu cầu, đền miếu. Những người phạm phải sẽ bị tổn hại âm công điện. Xưa có câu: tu một đời âm công không bằng một lần tiểu tiện bậy nơi đầu cầu, đền miếu. Như vậy có thể thấy rằng sự lợi hại hành động như thế là như thế nào.
2. Hành vi tham ô, vơ vét tiền bạc hoặc tài sản cứu tế cứu nạn cho dân chúng, tiền công đức, hiến tặng, v.v... là những hành vi làm tổn hại đến âm công dương đức lớn nhất. Nếu làm như vậy thì không những bản thân và những người trong gia đình phải chịu hình phạt của trời cao mà con cháu đời sau cũng phải gánh chịu vì những hành động này sinh ra họa báo ứng rất ghê gớm.
3. Có ơn mà không báo mà lại phản nghịch hại người có ơn với mình thì cũng làm tổn hao đến âm công

dương đức. Khi đó thì bản thân và con cháu đời sau đều phải chịu cảnh tai họa báo ứng.

4. Những người chuyên làm việc hại người để có lợi cho mình như làm các loại hàng giả, hàng nhái, làm thuốc độc giết người, ăn trộm ăn cắp thành quả lao động của người khác, trộm cướp lộng quyền, hoành hành bát đạo thì lúc đầu đúng là có chút lợi cho bản thân, nhưng những ngày về sau tất sẽ gặp báo ứng thiên trù địa tai, đồng thời cũng gây họa cho cả con cháu đời sau này.

5. Đem tiền của mình cứu giúp người nghèo, thực hiện hành động nghĩa dũng, cứu người khỏi cái chết, giúp người thương tật, đem tiền giúp đời, tôn trọng người già, yêu mến trẻ nhỏ tức là đã thể hiện những nét đẹp trong văn hóa truyền thống của dân tộc, cũng là những hành vi tu âm công dương đức. Như thế sau này tất sẽ được quần chúng hưởng ứng, đạt được sự báo đáp từ trời cao, được đa phúc đa thọ, con hiền cháu thảo.

7. Phương pháp phóng sinh hóa giải tai họa.

Phương pháp phóng sinh giải hạn là một trong những phương pháp hóa giải tai họa của Phật giáo, được rất nhiều người trong dân gian áp dụng. Phật gia có giới luật là phải phóng sinh, không được sát sinh, ngoài ra còn có những lời răn dạy như: "cứu một mạng người còn hơn xây bảy tòa tháp". Bởi vì con vật nào thì cũng là một sinh linh, do đó hành động không sát sinh mà phóng sinh chính là hành vi tu dưỡng âm công dương đức. Chính vì thế, trong một số ngôi chùa, đền miếu, người ta xây riêng một ao

hoặc đầm phóng sinh, để cho các thiện nam tín nữ khắp nơi tới phóng sinh tại đó. Khi một người phóng sinh một con vật, người đó có thể tích lũy được âm công dương đức cho bản thân mình, do đó khi lâm vào tình cảnh hung xấu thì việc gặp hung có thể hóa thành cát, gặp khó khăn, trở ngại cũng trở nên thuận lợi, tốt đẹp. Những động vật thường được phóng sinh ở đây chủ yếu là rùa, ba ba, v.v... Bởi vì tuổi thọ của các con vật này rất dài, hơn nữa lại là loài động vật có linh khí cao nhất. Khi một người lâm phải tình cảnh khó giải quyết như mắc bệnh nặng hay gặp phải hạn tuổi vận tới, gặp phải tai họa bị vào tù, bị bắt giam, v.v... thì nên chọn phương pháp phóng sinh rùa hoặc ba ba để hóa giải tai họa. Tuy nhiên sau khi phóng sinh, tuyệt đối không được ăn thịt loài vật mình đã từng phóng sinh.

Phương pháp phóng sinh có hai dạng là: Một là đem Bát tự của người đi phóng sinh treo lên mai con rùa, sau đó thả rùa ra sông, ra hồ là được. Tuy nhiên với phương pháp này, nếu dụng thần hỷ trong mệnh cục là Hỏa thì không thể áp dụng được. Khi đó phải áp dụng phương pháp thứ hai. Hai là, đem tên tuổi, địa chỉ của người đi phóng sinh treo lên mai rùa, trong đó cần viết rõ: Huyện (tương đương với thành phố), Hương (thị trấn, quận), Thôn (phố), Xã (xã là nơi có miếu Thổ địa của quý nhân bản địa, nếu trong địa chỉ mà không có xã thì cũng không cần viết) và thả những con rùa có tên, địa chỉ trên xuống sông hồ là được. Đối với phương pháp này, cho dù mệnh cục như thế nào, hoặc dụng thần như thế nào thì cũng đều có thể áp dụng được.

Trình tự phóng sinh như sau:

(1). Đem bát tự hoặc tên tuổi, địa chỉ của người phóng sinh khắc lên mai rùa.

(2). Chọn ngày tốt, giờ tốt để phóng sinh, nơi phóng sinh là sông hồ, ao đầm.

(3). Chuẩn bị lễ vật là hương, nến, tiền vàng, tiền giấy.

(4). Sau khi thắp hương và nến lên thì sắp xếp các con rùa phóng sinh ra, đầu vọng lên trời để cầu khấn, cần niệm chú phóng sinh, chú Ngũ bổng để cầu trời bảo mạng, như vậy có thể khiến các khó khăn, tai ương đều bị xua tan.

Một số điểm cần chú ý là: (1). Sau khi niệm chú xong thì đem tất cả tiền vàng và tiền giấy hóa hết, khi hóa tiền xong thì ngay lập tức thả rùa hoặc ba ba về sông hồ, ao đầm, như vậy thì coi như đã đạt được kết quả lớn. (2). Sau khi người phóng sinh đã thả con vật gì đi để giải hạn thì sau này không được bắt lại để ăn thịt, hoặc không được ăn thịt loài mình đã phóng sinh. Đây là giới luật rất nghiêm ngặt, phải tuyệt đối tuân theo, không được vi phạm, do đó phải ghi nhớ thật kỹ.

Các loại động vật phóng sinh gồm có: các loài thủy sinh, ngoài hai loài rùa hoặc ba ba đã nêu thì có thể dùng các loại cá, các loài gia cầm, súc vật, v.v... Trong cuộc sống hàng ngày, nếu có gặp các loài vật khác thì không nên bắt chúng, càng không nên sát sinh, bởi nếu sát sinh gây ra nghiệp cũng không tốt chút nào. Bởi vì động vật là bạn tốt của con người, mà con vật nào cũng đều có linh hồn, đặc biệt là các loài vật linh trưởng cao, đối với những loài này thì cần được chú trọng bảo vệ. Khi bắt được chúng, nên thả về tự nhiên, tuyệt đối không được giết hại

để ăn thịt, như thế một là có thể cân bằng được môi trường sống, hai là có thể tu dưỡng âm công dương đức, như vậy mới có thể tích được phúc đức cho con cháu về sau, lưu truyền công đức tới thiên thu.

8. Phương pháp làm các công việc nhà Phật để hóa giải tai họa.

Đây cũng là một phương pháp giải hạn được mọi người coi trọng và thường được dùng để hóa giải các loại hạn lớn, khó giải quyết. Phương pháp này thông thường là do các sư tăng trong viện tự, phật đường thực hiện. Theo quan điểm của Phật giáo thì phật pháp là vô biên, có thể hóa giải được mọi hung tai lớn do các trường hợp phạm phải tội lỗi nặng gây ra. Chỉ cần người gặp hạn chưa phải là tận số thì ngoài việc gặp phải những sự việc nguy hiểm ra, người này vẫn có thể đạt được tác dụng cải tử hoàn sinh, gặp hung hóa cát.

Phật gia cho rằng, trong đời người có ba kiếp nhân quả báo ứng. Ba kiếp này chính là tiền kiếp, hiện kiếp và hậu kiếp. Nếu như kiếp trước đã tích được âm công dương đức thì kiếp này sẽ có được báo ứng tốt. Nếu kiếp trước làm những việc xấu, phạm tội tày trời thì tiền kiếp trả nợ chưa hết, đến kiếp này vẫn phải trả nợ tiếp. Nếu bản thân trong kiếp này vẫn không thể trả hết nợ thì đến đời con cháu sau này phải trả. Nếu trong kiếp này làm được nhiều điều tốt, tu được nhiều âm công dương đức thì ngoài việc trả nợ cho tiền kiếp ra, kiếp này vẫn có thể nhận được phúc lộc dư thừa sau khi đã trả hết nợ. Đồng thời, nếu phúc lộc dồi dào thì lại có thể tích phúc tích đức cho kiếp sau và để lại phúc ấm cho con cháu sau này. Thuyết về

tam kiếp nhân quả báo ứng lấy trọng điểm là hiện kiếp. Nếu như trong kiếp này làm nhiều việc thiện việc tốt thì tất yếu sẽ có được báo ứng tốt, có khi báo ứng xảy ra rất nhanh. Nếu như hiện kiếp là được hưởng phú hưởng quý thì là nhận được báo ứng tốt từ tiền kiếp. Nhưng nếu kiếp này lại hoành hành bát đạo, làm nhiều việc lợi mình hại người, làm những việc xấu táng tận lương tâm thì cũng sẽ nhận được hình phạt thích đáng, phải chịu những báo ứng xấu, thậm chí là báo ứng đến cả kiếp sau. Báo ứng có lúc nhanh, lúc chậm, do đó mà không thể trốn chạy khỏi báo ứng. Tục ngữ có câu: thiện có thiện báo, ác có ác báo, không phải là không báo mà thời gian báo ứng chưa đến mà thôi.

Trong cuộc sống của con người, xảy ra những chuyện cát - hung, họa - phúc theo quan điểm của Phật gia thì đó là kết quả của sự báo ứng từ trời cao, chẳng qua là mức độ báo ứng khác nhau mà thôi. Nếu con người xảy ra các đại hạn thì đó chính là sự báo ứng về tội ác nghiêm trọng do trời cao giáng xuống. Phật giáo cho rằng, khi đã xảy ra đại hạn, đại nạn thì là do kiếp trước hoặc kiếp này mắc phải các tội lỗi quá lớn, do đó chỉ có làm các công việc công đức của nhà Phật thì mới có thể hóa giải tội lỗi, từ đó hóa giải được tai họa báo ứng. Ngoài ra, cũng cần thực hiện các phương pháp phóng sinh giải hạn, từ đó tu bổ được âm công dương đức đã mất. Làm việc công đức của nhà Phật chính là hành động hướng về trời để nhận tội lỗi, nếu có được sự cảm động từ trời cao thì có thể được miễn tội, khiến cho tai ách được giảm nhẹ đi. Nếu công sức làm việc thiện được bỏ ra quá nhiều thì có thể được miễn trừ hình phạt, khi ấy gặp gian nan có thể hóa thành thuận lợi,

tốt đẹp, gặp hung hóa thành cát. Nếu như là tội lỗi quá nặng thì phải chấp nhận sự báo ứng từ trời cao, chỉ cần bảo toàn được sinh mệnh là được. Do đó, thuyết về ba kiếp nhân quả đã dạy con người ta làm việc thiện, bởi thiện giả thiện báo. Còn nếu như là làm các điều ác thì tất yếu sẽ phải chịu ác báo. Khi gặp nguy nan thì phải biết cầu cứu để tránh được báo ứng, khiến cho điềm báo ứng không còn linh nghiệm nữa.

9. Phương pháp bùa chú hóa giải tai họa

Phương pháp dùng bùa chú để hóa giải tai họa là một phương pháp giải hạn của phái Đạo giáo. Đạo giáo có rất nhiều tông phái khác nhau nhưng đa phần đều lấy trọng điểm là các công việc giáng phục yêu ma, có thể nói đây là nhiệm vụ chính. Có tông phái, ngoài việc giáng phục yêu ma thì còn thực hiện siêu độ linh hồn người chết, coi đây là công việc của trời. Trong dân gian, một số nơi gọi các đạo sĩ là Đạo công lão, Nam yêu lão, Nam quỷ lão, v.v... Có một số tông phái thì không thực hiện công việc siêu độ linh hồn người chết mà chỉ chuyên làm các công việc giáng phục yêu ma, làm bùa giải hạn, v.v... Trong đó, phương pháp giáng phục yêu ma của Đạo giáo chính là dùng linh bùa và thần chú. Phương pháp bùa chú giải hạn gồm có trấn trạch phục yêu bùa chú, trị bệnh bùa chú, hòa hợp bùa chú, hoặc thôi đinh vượng tài bùa chú, v.v... Dựa vào những yêu cầu khác nhau mà lập các loại bùa và niệm chú khác nhau.

Bùa chú thực chất là một nguồn tin tức thực hiện thông qua linh cảm của con người, là một công cụ đặc biệt giúp con người và quỷ thần được tương thông, do đó đây

cũng chính là nguồn tin tức thông linh của quỷ thần. Thông qua bùa chú, các pháp sư có thể đem yêu cầu và nguyện vọng của con người để thông báo cho quỷ thần được biết, từ đó khiến thần hoặc ma quỷ tới trợ giúp cho con người đạt được những mục đích đã kêu cầu. Ở phần trên chúng ta đã đều biết, Phật giáo cho rằng trong đời sống của con người có ba kiếp nhân quả báo ứng. Còn Đạo giáo thì cho rằng sau khi con người chết đi, có Lục đạo luân hồi. Như vậy về cơ bản thì đạo lý nào cũng đều cho rằng cát - hung, họa - phúc của con người đều do phúc đức của con người ở kiếp trước và kiếp này tạo thành. Có người khi sinh ra đã có vận mệnh tốt, được hưởng vinh hoa phú quý, là do kiếp trước của bản thân hoặc do bậc tiền bối là tổ tiên, ông bà, cha mẹ, v.v... đã làm nhiều việc tốt, hành thiện tích đức, do đó mà phúc dày đức nặng, trong kiếp này nhất định sẽ có báo ứng cực kỳ tốt. Nhưng cũng có người khi sinh ra, tai ương, họa hại, khó khăn chồng chất, thậm chí còn dẫn đến yểu mạng. Nguyên nhân của vấn đề này là do kiếp trước mà bản thân hoặc tổ tiên ông cha đã làm những việc xấu, việc thiếu đạo đức, tội lỗi tày đình, do đó kiếp này phải chịu báo ứng xấu từ kiếp trước hoặc trả thay cho các thế hệ trước. Chính vì vậy mà cuộc sống của họ trong kiếp này tận cùng cực khổ hoặc gặp phải nhiều tai ương hiểm nghèo, phải chịu nhiều báo ứng ác như họa hại, thương tật, bệnh tật hoành hành, tai nạn xấu giáng xuống thân, thậm chí còn phải chịu cảnh sống không bằng chết.

Nếu đời trước đã gây ra những chuyện ác độc thì đời này phải chịu báo ứng, nếu tổ tiên ông cha làm chuyện xấu thì cả đời họ trả chưa đủ, hại cho đời con, đời cháu

phải trả tiếp. Nếu kiếp này chưa trả hết thì họa hại vẫn còn, lại truyền đến kiếp sau. Dùng phương pháp lập bùa giải hạn, dùng nhiều tiền vàng, tiền giấy, quần áo, vật thế thân, v.v... cũng có thể trả nợ cho kiếp trước hoặc cho tổ tiên, ông cha của mình. Nếu lễ vật càng nhiều thì nợ càng được trả nhanh, trả hết hoàn toàn. Khi đó, tai họa sẽ được giảm thiểu hoặc được giải trừ hết hẳn, từ đó sẽ đạt được điều tốt lành, gặp hung hóa cát. Chính vì thế, đời này, kiếp này phải luôn hành thiện tích đức, như vậy không chỉ giúp bản thân tiêu trừ tai họa mà còn được thêm phúc, thêm thọ, đồng thời cũng dư thừa phúc ấm cho con cháu đời sau. Phương pháp dùng bùa chú để giải hạn là dùng nguồn thông tin trên bùa chú để thông báo cho thần linh trên trời, khi đó có thể tiếp tục trả nợ tiền kiếp, cộng với việc không làm điều ác nữa thì có thể hướng về thần thánh để cầu thần mở ra một lối đi mới, thực hiện thái độ thiện tâm hòa nhã, khiến cho kiếp này được minh mẫn, sáng suốt. Phương pháp này cũng giống như phương pháp làm phúc giải hạn. Nếu như mệnh gặp phải Thái tuế thì cần chuẩn bị lễ vật làm lễ cầu phúc Thái tuế, như vậy Thái tuế mở ra một con đường sống, khi hạ thủ sẽ có tình, do đó mà giúp người phạm phải Thái tuế được giảm nhẹ hạn, khiến cho cuộc sống tốt đẹp hơn. Hiệu quả của phương pháp dùng bùa chú để giải hạn là như vậy. Phương pháp này cũng được gọi là phương pháp chế hóa bằng bùa chú.

1. Nguyên tắc của học thuật

A. Nếu đã là những pháp sư học tập bùa chú hay những người tự mày mò học thì đều phải là người trung nghĩa, tuyệt đối không được làm những việc hại tới người khác, hoặc làm những chuyện làm tổn hại đến âm công

dương đức khác. Những người bất trung, bất hiếu không được học phương pháp này, để tránh gây ra nhiều tai họa, khiến bản thân tự chuốc lấy tai vạ, từ đó tuyệt đường con cháu về sau. Bởi vì học bùa chú là để cứu nhân tế thế, đây chính là mục đích của phương pháp này.

B. Những ngày mùng 9 tháng 3, mùng 2 tháng 6, mùng 2 tháng 12 hàng năm thì không được lập bùa. Khi lập bùa thì nên chọn ngày tốt là ngày Hoàng đạo, thời gian lập bùa nên là giờ Tý ban đêm thì tốt nhất. Ngoài ra vào mùng 1 và ngày 15 hàng tháng đều phải ăn chay, kỵ sát sinh. Thứ ba là trong ngày Cửu độc (tra trong Thông thư), vợ chồng không được sinh hoạt với nhau. Thứ 4 là không được ăn các loài vật như lươn, loài các 4 chân (tức là ếch nhái). Thứ năm là luôn phải cứu sinh chứ không được sát sinh.

2. Lập bùa cần thần chú, nước, giấy, bút, mực

Trước khi lập bùa, phải thực hiện ăn chay, tiết dục, tắm gội sạch sẽ, rửa tay sạch và súc miệng cho sạch. Sau đó, đem các dụng cụ làm bùa ra, gồm có: bút, giấy, mực, nước, chu sa. Khi bắt đầu tiến hành thì thắp hương, hướng về thần linh hoặc về trời để báo cáo, cần báo rõ là làm loại bùa gì (như bùa tiêu trừ tai họa, bùa chữa bệnh tật, v.v...), mặt hướng về phía Đông hoặc Đông Nam, thắp hương thành tâm kính bái, miệng ngậm chút nước sạch và phun ra. Sau đó thì tiến hành theo trình tự dưới đây.

A. Niệm câu thần chú dưới đây (để giải tai ương, cứu người thì niệm chú Quan âm và Phật tổ). Câu chú là:

"*Thỉnh cầu Quan âm đại từ đại bi, thiện tài lương nữ tới hai bên, bên tay trái bưng tới nước cam lộ, bên tay phải cầm một cành dương liễu, đầu hướng về Phật A-di-đà, miệng niệm câu A-di-đà, chân đứng trên tòa sen ngàn vạn*

lá, thân tọa trên đóa sen nở rực rỡ, thân mặc áo lá trúc bách cảnh, chân ngồi thiền thành một vòng tròn, nghìn mắt nghìn tay hóa quanh thân, mười tám tôn giả chầu quanh Quan thế âm, có người niệm chú Quan âm, lò lửa bống biến thành đầm hoa sen trắng.

Triều niệm Quan thế âm, mạc niệm Quan thế âm, niệm niệm từ trong tâm, niệm chú bất li thân.

Nghìn mắt nghìn tay Quan thế âm, Hương sơn sẽ lên Quan thế âm, Thiên trúc Linh sơn Quan thế âm, Trên núi Bồ tát Quan thế âm, trong động Triều Vân Quan thế âm, trên bến Nam Hải Quan thế âm, đầu sông biển Bắc Quan thế âm, tọa sen tiến tử Quan thế âm, trên con sóng dữ Quan thế âm, Bản thảo Linh sơn Quan thế âm, Hoa hóa ngư lam Quan thế âm, đầu cạo áo trắng Quan thế âm, trong Tử trúc lâm Quan thế âm, Tăng phúc Minh vương Quan thế âm, ba mươi sáu nguyên Quan thế âm, tầng tầng lớp lớp Quan thế âm, hoặc là thấy trong mây Hư không, hoặc là hạ giới cứu lương dân, hoặc là trong phòng cứu bà đẻ, hoặc là trong ngục cứu tù nhân, hoặc là giang hồ cứu hoạn nạn, hoặc là âm ty đọ quỷ thần, tam tai bách nan cùng ly khổ, tứ sinh lục súc tận khởi sinh.

Thần Thiên la, thần Địa la, con người thoát khỏi được gian nan, gian nan thoát khỏi thân người, tất cả các tai họa đều bị xóa bỏ thành cát bụi. Nếu Hỏa gần tới thân thì Hỏa không thiêu đốt, nếu thủy gần tới thân thì thủy không tràn trề. Có người niệm thần chú Quan thế âm, tam tai bát nan đều tan biến. Nguyện lấy công đức này tập trung nhất loạt, tôi cùng chúng sinh đều cùng thành Phật đạo. Bản đệ tử nhất tâm bái thỉnh, Phật Quan âm linh giáng, cấp cấp như luật lệnh".

Ngoài ra cũng cần phải mời Tam kỳ tướng quân, Bắc đế, Vương đế, Ngũ lôi thần tướng, tất cả cùng lúc giáng lâm, phụ trách cần nước, cần mực, cần giấy, cần bút như luật lệnh.

B. Cần nước thần chú (chú ý: hiện nay đối với những người không sử dụng bút lông thì không cần niệm thần chú này)

Cái nước này không phải là nước phi thường mà là nước không rửa được nước. Phương Bắc là Nhâm nỗ thủy, một chút trong nghiên mực. Vân vũ cần song chí, người bệnh thoát ra, thạch quỷ bị tiêu trừ, tà quỷ thoát ra, như phấn bị vỡ vụn, cấp cấp tam kỳ đế quân cần lệnh.

C. Cần giấy thần chú

Bắc đế cần bùa chú của ta, khi đuổi tà ma không được, lập quẻ phong tỏa đều thành, cấp cấp như luật lệnh.

D. Cần nghiên thần chú

Ngọc đế hữu cần, thần nghiên tứ phương, Kim Mộc thủy Hỏa Thổ, lôi phong lôi điện thần nghiên chạm nhẹ khiến điện quang sấm sét rung chuyển, cấp cấp như luật lệnh.

F. Cần mực thần chú

Ngọc đế có cần, thần mực linh linh, hình như vân vũ, thượng liệt cửu trung, thần mực nhẹ chạm sấm sét giăng khắp, cấp cấp như luật lệnh.

G. Hạ bút chú

Thiên viên địa đàng, luật lệnh cửu chương, nay ta hạ bút, vạn quỷ ẩn tàng, cấp cấp như luật lệnh.

3. Nội dung chủ yếu của việc lập bùa

A. Trước khi lập bùa, cần đốt 3 cây hương, tôn kính

thắp hương mời Quan thế âm bồ tát (chuyên về giải hạn và chữa bệnh), Cửu thiên huyền nữ nương nương (chuyên về giáng phục yêu ma), Thái thượng lão quân, Bắc đẩu tinh quân, v.v... nhập đàn, có thể dựa vào từng loại nhu cầu để giải hạn mà mời vị thần phò trợ tương ứng), khi đó cần nêu rõ mục đích lập bùa.

B. Nếu có phụ nữ tới kỳ kinh nguyệt thì trong bát nước sạch phải để một vài lá bưởi (hoặc cỏ uy) để giúp làm thơm tho, sạch sẽ, tránh khỏi việc làm pháp thuật mất linh nghiệm.

C. Khi viết bùa thì yêu cầu môi trường xung quanh phải yên ắng, cấm kị việc tinh thần bị phân tán, ảnh hưởng tới việc phát huy công lực. Nên viết bùa vào buổi đêm là tốt nhất, bởi vì đây là khoảng thời gian mà âm dương giao hòa, sự cảm ứng về vạn vật là linh nghiệm nhất.

D. Khi vừa lập bùa, vừa niệm chú hạ bút, niệm như sau: Hách hách âm dương, nhật lộ Đông phương, cần thư thử đãi, tận sảo bất tường, v.v... Tốt nhất là sử dụng thư pháp bế khí.

E. Sau khi lập bùa xong thì đốt vàng mã, tay cầm lá bùa hơ qua hơ lại ba lần, miệng niệm câu thần chú này của bùa, sau lại vái 3 vái trước hương, như vậy là hoàn thành xong công việc.

F. Sau khi kết thúc các công đoạn lập bùa, người ta thường dùng 3 chén rượu hoặc 3 chén trà tiễn thần sau khi đã hóa hết vàng mã.

4. Các loại thần chú khác

A. Thần chú mời Cửu thiên huyền nữ

Thỉnh cầu Cửu thiên huyền nữ nương nương, đạp mây

đáp sương du ngoạn hạ giới, trợ thủy cứu người, quang anh huy hoàng, dùng cành đào đánh đuổi ma quỷ, pháp thuật vô biên, trên trời vòi vọi người du ngoạn, dưới trần mênh mang người dạo chơi, cởi hài bỏ lại ba cửa cảng, trước đầu bay nhảy cửu trùng thiên. Người là con gái Tam sư vương, giáng lâm trong Đào Nguyên động, lĩnh hội pháp giáo truyền từ Lã công, cứu khổ cứu nạn nơi dân gian phàm tục. Đệ tử một lòng thành tâm kính bái, Cửu thiên huyền nữ giáng lâm, thần binh Hỏa cấp cấp như luật lệnh.

B. Thần chú mời Thiên binh thiên tướng

Phụ lôi tôn tôn, long hổ giao binh, nhật nguyệt lạc chiếu, chiếu tôn phân minh. Xa đi gần tới, tiếp hiệu lệnh tôi, điều tới Thiên binh thiên tướng, Địa binh địa tướng, Thần binh thần tướng, Quan binh quan tướng, Ngũ lôi thần tướng, phục chí chấp hành cấp cấp như luật lệnh.

C. Thần chú mời Trương Thiên giáo chủ

Thiên thanh thanh, địa linh linh, châm hương kính bái Trương Thiên sư, Thần tướng Triệu Nhị Nguyên sư, dưới quản trăm nghìn đại binh đại tướng. Thiên binh Lôi công Thiên tinh thiêm, vạn tinh hào quang vạn tinh minh, tay tiếp bảo kiếm trị yêu tinh, nếu có hung thần bất phục, chân đạp ác quỷ, quỷ diệt vong. Thiên tinh phát khởi hào quang, vạn tinh chế pháp, quỷ thần phải sợ. Người tuân lệnh Ngọc hoàng tân cần trường, giáng lạc nhân gian, cứu vạn nạn dân, đệ tử một lòng thành tâm kính mời Thiên sư giáo chủ giáng lâm, thần binh Hỏa cấp cấp như luật lệnh.

D. Thần chú mời Lã tổ

Chí thâm mời Lã tổ cứu vớt nhân gian, bệnh tật không hoành hành, an cư trời phù hộ, thập can thập nhị chi, nhị

thập bát xá chủ, thiên thần bảo nữ cùng nghe thấy, cùng linh giáng Cát tường, bảo kiếm tự sáng rọi, giết hết yêu ma quỷ quái. Hồ lô đựng linh đan, độ cho người phàm phu khổ nạn, lao ngục được cởi bỏ tai ương, thủy hỏa đều thêm độc, bộ binh giáng lâm kịp thời, trên con đường đi, nếu gặp trở ngại thì tất cả các trở ngại đều bị xóa bỏ, đất đai biến thành cát bụi, tùy niệm tùy thời thì sẽ giáng lâm. Sau này tận cùng nơi sinh sống vẫn còn ơn ân chủ, một tiếng truyền tới vĩnh cửu khiến toàn gia khỏe mạnh, tốt đẹp. Có thần chú linh này vạn ma vạn quỷ cũng thành hư vô, Lã đế trên trời cấp cấp như luật lệnh.

E. Thần chú mời thần tổng

Hương khí trầm bổng ứng càn khôn, đốt nén hương thơm bay tới tận Thiên môn. Kim điểu bôn ba nơi đằng vân, thỏ ngọc tỏa sáng tựa vòng tròn. Nam tào Bắc đẩu cùng chiếu sáng, ngũ sắc vân mây cuộn thành vòng. Trong cung Tử vi mở thánh điện, hoa đào ngọc nữ thành thần tiên. Vạn lí đường xa hương thanh khiết, cưỡi mây về gió giáng xuống trần. Kính mời bản đàn Tam ân chủ, Liệt thánh Kim cương chúng chư tôn, Huyền thiên trấn vũ đại tướng quân, Ngũ phương ngũ đế hiện như vân. Khán sơn Tuyết sơn nhị đại thánh, Kim trái Mộc trái trái nào lành. Phò trợ tới khai khẩu, chỉ dạy cho bản đệ tử (hoặc tín nữ) phân biệt được tốt xấu. Thần binh Hỏa cấp cấp như luật lệnh.

F. Thần chú mời Táo quân

Bái thỉnh Cửu thiên Tư lệnh Táo quân, người chủ của gia đình, thần Ngũ tự, từ hậu ngụ tại phương Bắc đẩu, sát thiện ác đóng tại bếp Đông, dịch phúc kích phi, chuyển hung hóa cát, an trấn âm dương, bảo vệ toàn gia bình an, tai họa tất bị tiêu diệt, phúc lộc được tăng tiến, có cầu tất

được ứng, không bị trắc trở, đại bi đại nguyên, đại thánh đại từ, Cửu thiên Đông trù, tư lệnh Táo vương, nguyên hoàng định quốc, hộ trạch đại tôn, cấp cấp như luật lệnh.

G. Thần chú trị bệnh

Tiếng sét đánh âm vang trong không trung, tà ma ngoại đạo đều phải chạy tứ tán, ba mươi ba thiên ngoại cửu môn, trong địa phủ không còn đường ẩn náu. Không sợ Phật pháp thì thành vô đạo, Nam thiền toán Bắc hà toán lai, vô tận bách hợp xua đuổi ma quỷ trên thế gian. Mỗi khi gặp nơi bất thuận, tân thiên phát thành sấm sét ầm ầm, luật phổ yêm kinh phổ yêm chú, tay cầm thành pháp miệng niệm kinh. Đạo trên đạo dưới đều thông suốt, tứ phương đều có Phật đạo chảy tràn. Hạ giới trong thiên hạ có hoa sen, cả thế giới mở theo ngũ dục dục giới. Thân ta tất cả hóa diệt thành tro bụi, kính mong Tăng yêm bồ tát giáng lâm, thu hết thiên sát, bỏ hết địa sát, loại hết niên sát, trừ hết nguyệt sát, thu hết nhật sát, quét sạch thời sát, bỏ hết Ngũ phương hung thần ác sát, Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ thần sát, âm tà quỷ quái mau biến khỏi đất này. Ta phụng mệnh Lã quân trên trời, cần thần binh Hỏa cấp cấp như cần lệnh, cấp cấp như luật lệnh.

5. Giới thiệu khái quát về linh bùa

(1). Bùa đeo bên thân người trị bệnh

Đối với những người có bệnh thì dù nặng hay nhẹ đều có thể lập bùa này đeo bên thân người, mục đích là bảo vệ bản thân được bình an.

(2). Bùa gia đình viên mãn

Gia đình hòa thuận, vạn sự hưng thịnh, cần viết bùa này trên giấy màu vàng, bí mật dán vào trong góc của căn nhà,

như vậy gia đình có thể được viên mãn, nhưng khi thực hiện việc này cần thực hiện một cách kín đáo, bí mật, không để người khác nhìn thấy, nếu không sẽ mất tác dụng.

Bùa đeo bên thân người trị bệnh

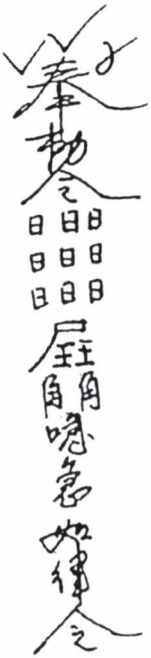

Bùa gia đình viên mãn

(3). Bùa hộ thân

Niệm chú vẽ bùa này xong thì đem theo bên thân người, có thể giúp bản thân bình an, bách sự đều hanh thông.

(4). Bùa hóa giải tất cả các loại hạn sát

Bùa này có thể đeo theo bên mình hoặc chôn tại nơi có sát để cầu cát cho bản thân, tiêu diệt hạn sát.

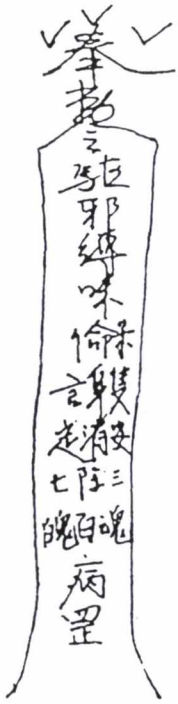

Bùa hộ thân

Bùa hóa giải tất cả các loại hạn sát

(5). Bùa phòng xảy ra chuyện xấu một cách đột ngột

Dùng vải trắng hoặc giấy trắng làm nguyên liệu lập bùa, đem theo bên mình, như vậy có thể phòng tránh được việc xảy ra các sự việc xấu mang tính chất đột ngột.

(6). Bùa thế thân

Đối với những người xảy ra nhiều tai họa, trở ngại cho bản thân hoặc gặp đại hạn do tuổi vận tới thì đều có thể dùng bùa này để chế hóa, cho hiệu quả lâu dài. Khi lập bùa thì cần niệm chú chế thế thân: Thế thân đại thân, lấy giấy trắng làm gương mặt, lấy giấy ngũ sắc làm thân người,

chưa khai quang thì chỉ là giấy, khai quang rồi biến thành thần thông. Mở tai trái nghe được âm phủ, mở tai phải nghe được dân gian. May cùng nơi sống cùng tính cách, đồng thời đồng nhật đồng nguyệt đồng năm sinh ra, mở tay trái cầm được bạc tiền, mở tay phải giữ được tai ương, cùng tên cùng họ cùng gánh tai ương, gánh ra bên ngoài. Cần hoành hoành đại sơn, cần khắc khắc đại hải, vô hình vô khắc gánh sát bỏ đi, thần binh Hỏa cấp cấp như luật lệnh.

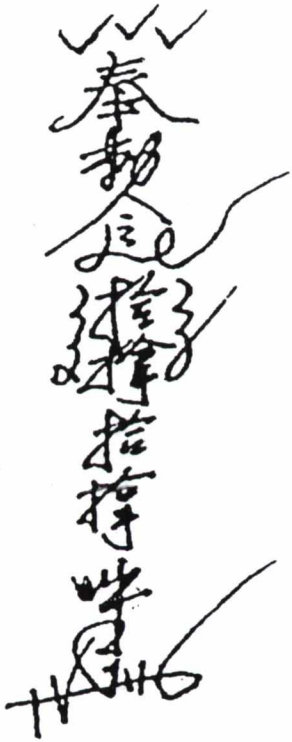

Bùa phòng xảy ra chuyện xấu một cách đột ngột

Bùa thế thân

(7). Bùa hộ thân

Đeo bùa này bên thân mình có thể bảo vệ bản thân được bình an phú quý. Lúc lập lá bùa này, trên lá bùa thái cực đồ phải mô phỏng màu sắc ngũ hành của hỷ dụng thần của bản thân. Ngoài ra nếu là bùa bằng vải thì màu sắc của vải cũng phải là màu sắc của hỷ dụng thần trong mệnh cục của bản thân thì mới được. Nếu như dùng miếng vải màu vàng làm bùa, mà hỷ dụng thần trong mệnh cục là Hỏa thì màu sắc của thái cực đồ phải là màu đỏ, hoặc nếu dùng vải đỏ làm nền cho lá bùa thì càng tốt.

Bùa hộ thân

Bùa chống hoảng sợ

(8). Bùa chống hoảng sợ

Khi lập loại bùa này cần phải niệm chú chống hoảng sợ: "*Bản sư tới thu kinh, bản sư tới thu kinh, thu kinh tam sư tam đồng tử, thu kinh tam sư tam đồng lang, không thu về hồn của người khác, không thu về vía của người khác, thu hồn thu vía của ngươi, thu vào bản mệnh của ngươi. Ta phụng lệnh Thái thượng lão quân, Thần binh thần tướng cấp cấp như luật lệnh, cấp cấp như luật lệnh.*"

(9). Bùa cho trẻ nhỏ thường khóc đêm

Nếu có trẻ nhỏ thường xuyên khóc vào ban đêm thì có thể dùng lá bùa này, một cái dán trong phòng ngủ của trẻ,

Bùa cho trẻ nhỏ thường khóc đêm

Bùa chữa bệnh tương tư

một cái hóa lên thì có thể giúp đứa trẻ được bình an. Trong dân gian cũng có một cách hóa giải sự việc trẻ khóc đêm như sau: dùng một tờ giấy đỏ viết lên mấy chữ là: "*Thiên hoàng hoàng, địa hoàng hoàng, nhà tôi có một đứa trẻ hay khóc, người qua đường hỏi một câu, con tôi vẫn ngủ tới khi trời sáng*", sau đó dán tại ngã ba đường là được.

(10). Bùa chữa bệnh tương tư

Đối với những người mắc phải chứng bệnh tương tư, có thể dùng bùa này để hóa rồi uống, như thế có thể chữa trị được chứng bệnh này (khi hóa bùa và uống thì cần phải thận trọng, nếu không thì có thể đem theo người hoặc đặt dưới gối ngủ là được).

(11). Bùa chữa bệnh giúp cơ thể khỏe mạnh

Loại bùa này thuộc dạng tổng thể Kim đan của Tây vương Kim mẫu, có tác dụng chữa trị bệnh tật, đối với người không có bệnh thì có thể giúp cơ thể khỏe mạnh.

(12). Bùa tổng hợp trị bệnh thần kinh

Những người mắc bệnh thần kinh rất dễ làm hại người khác, do đó cần phải chữa trị càng sớm càng tốt. Có thể dùng loại bùa này uống kèm với thuốc (cần hóa bùa trước khi uống), như vậy có thể giúp người bị bệnh thần kinh hồi phục bình thường, được ngủ ngon giấc (khi hóa để uống cần thận trọng, nếu không thì đem theo bên người hoặc đặt dưới gối ngủ là được).

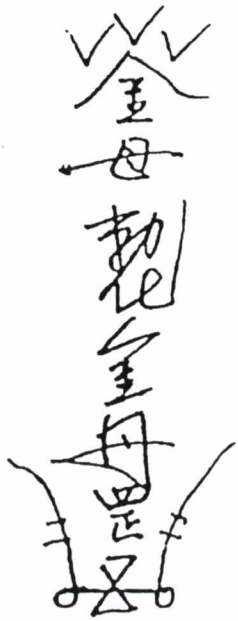

Bùa bệnh giúp cho cơ thể khỏe manh

Bùa tổng hợp trị bệnh thần kinh

(13). Bùa Ngũ quỷ

Đối với những người có mệnh Lưu niên là Ngũ quỷ, trong cuộc sống sẽ gặp vô số việc khó khăn, phong ba bão táp, do đó cần phải đề phòng tai họa, trong cuộc sống cần thận trọng để tránh khỏi những việc thị phi quan tụng, việc tán tài, thậm chí là hạn phải vào tù. Nên dùng bùa này hóa với tiền vàng, như thế có thể áp chế được Ngũ quỷ, hoặc có thể được Ngũ quỷ dẫn tiền tài vào nhà.

(14). Bùa Thái âm

Nếu Lưu niên phạm phải sao Thái âm thì dù cho là

làm việc gì cũng đều bị phiền hà, quấy nhiễu. Nam giới thì có thể phải chịu ưu phiền do mắc phải sắc tình hoặc tán tài, đồng thời trong gia đình cũng phải chịu cảnh phong ba bão tố. Các đêm ngày 26 hàng tháng nên hướng vọng về phía Tây để cúng sao Thái âm tinh quân, đem tiền vàng và bùa này hóa cùng một lúc, sau đó gia chủ và toàn gia đình sẽ được bình an.

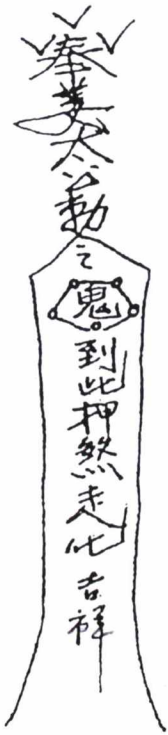

Bùa Ngũ quỷ

Bùa Thái âm

(15). Tang môn tướng

Nếu trong mệnh phạm phải sao Tang môn, thì chủ nhân sẽ phải chịu tang, tổn hao tài sản, nhiều sự việc không hay phát sinh hoặc mắc phải những chứng bệnh

nguy hiểm. Để tránh mắc phải những loại hạn như vậy thì nên trị hung sát tinh, như thế để bảo toàn bình an cho cả gia đình.

(16). Bùa Thái dương

Trong năm gặp Thái dương tinh, chủ nhân sẽ bị hư hao, không tụ tài, nếu bản thân xen vào chuyện của người khác thì có thể gặp phải chuyện thị phi, phá tán tài sản, đồng thời trong gia đình cũng xảy ra chuyện lục đục bất

Tang môn tướng

Bùa Thái dương

hòa, không biết người nào sẽ gây hại cho mình. Đối với hạn như vậy thì trong các ngày 27 hàng tháng nên hướng về phía Đông để cúng sao Thái dương tinh quân, đem lá bùa này hóa cùng với tiền vàng là có thể đảm bảo bình an cho cả bản thân và gia đình.

(17). Bùa Tử phù

Trong trường hợp phạm phải sao Tử phù, chủ nhân sẽ gặp phải những chuyện đấu đá, bệnh tật, quan hình, phá

Bùa Tử phù

Bùa Tuế phá

tán tài sản hoặc những sự việc không tốt lành khác. Năm nay không nên thăm người bệnh, đồng thời nên hóa giải hung tinh, để bảo vệ gia đình an khang. Dùng lá bùa này đốt kèm với tiền vàng có thể bảo vệ bản thân và gia đình bình an.

(18). Bùa Tuế phá

Nếu đã phạm vào sao Tuế phá, làm việc gì cũng không vui, thiếu may mắn, khi làm việc gặp nhiều chuyện phiền phức, có nhiều chuyện buồn về tai nạn, mất thời giờ. Nếu là người biết chịu nhẫn nhịn, an phận thủ thường thì nên năng cúng bái, như thế ưu phiền sẽ tự khắc biến mất. Đem bùa này hóa trước tết Đoan ngọ, có thể giúp bản thân và gia đình bình an.

(19). Bùa Thiên cẩu

Thiên cẩu tinh nhập cung, gây ra nhiều tổn hại cho chủ nhân. Trước tết Trung nguyên, nên dùng lá bùa này để hóa giải sao Thiên cẩu, như vậy bản thân tự khắc được bình an.

(20). Bùa trấn bố con gặp bất hòa

Trong một gia đình, nếu bố và con trai có sự bất hòa sẽ gây ra cãi vã, xung đột không hay, khiến cho gia đình lục đục không yên, khi đó có thể đem bùa này theo thân mình là có thể giúp gia đình được hòa thuận, không khí vui vẻ.

Bùa Thiên cẩu

Bùa trấn bố con gặp bất hòa

(21). Bùa lợi cho việc kinh doanh

Lúc kinh doanh gặp ế ẩm, có thể treo bùa này tại nhà hoặc tại nơi kinh doanh, giúp công việc kinh doanh được khởi sắc, tài vận dồi dào tăng tiến.

(22). Bùa trấn phạm Ông cô

Nếu như phạm phải ngôi sao xấu này thì sau khi kết hôn sẽ gặp chuyện gia đình bất hòa hay xảy ra cãi cọ, xung khắc, khi đó có thể dùng bùa này để chuyển biến sự việc thành tốt đẹp.

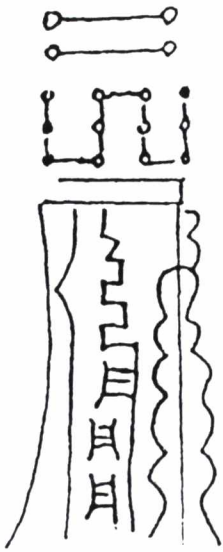

Bùa lợi cho việc kinh doanh

Bùa trấn phạm Ông cô

(23). Bùa trấn khẩu thiệt cãi cọ

Có một số người rất dễ phạm phải hạn khẩu thiệt (miệng lưỡi cãi cọ), hoặc phạm phải việc ăn nói hồ đồ, lung tung, bản thân ăn nói vụng về, thiếu suy nghĩ, v.v... Như thế thì có thể lập lá bùa này trên giấy màu vàng và đeo theo bên người là có thể chuyển biến sự việc từ hung thành cát.

(24). Bùa hóa giải nhi sát

Nếu mệnh phạm phải nhi sát: tức là trong những năm Tý, Ngọ, Mão, Dậu, con gái sinh vào giờ Sửu là sẽ phạm vào Nhi sát. Trong các năm Thìn, Tuất, Sửu, Mùi thì Nhi sát vào giờ Mão, các năm Dần, Thân, Tỵ, Hợi thì Nhi sát vào giờ Dậu, do đó mà có con khó giữ, nếu còn sống thì vô cùng cực khổ, gian truân, chính vì thế phải dùng loại bùa

này để hóa giải. Đồng thời cũng nên kết hợp với những phương pháp hóa giải khác thì mới tốt.

Bùa trấn khẩu thiệt cãi cọ

Bùa hóa giải nhi sát

(25). Bùa giải tai ương

Nếu nam nữ mà trong mệnh bị phạm tai ương sát thì còn được gọi là năm hôn nhân gặp xung của nam và nữ. Khi đã phạm phải loại sát này thì dù là thiên Kim tiểu thư thì sớm hay muộn cũng sẽ thành quả phụ. hoặc gia đình có sự tương khắc, do đó dùng loại bùa này dán vào phòng ngủ là được.

(26). Bùa giúp tình cảm như mới

Nam nữ trong giai đoạn yêu đương và kết hôn, có thể tự làm loại bùa này và bí mật cất giấu trong người, như vậy tình duyên không mời cũng tự đến. Nếu là nam giới đeo bên người thì được tịnh thân, nếu nữ giới trong thời kỳ có kinh nguyệt thì không được đeo, trong ngày rằm kỵ

sát sinh. Khi dùng bùa này không được có tà niệm, không là sẽ mất linh nghiệm.

Bùa hóa giải tai ương

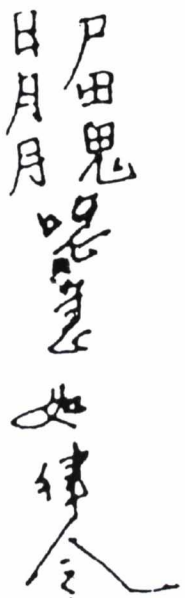

Bùa giúp tình cảm như mới

(27). Bùa nam nữ phạm không tại gia

Có một số người đi nước ngoài hoặc tỉnh ngoài không gần nhà, trong tay có tiền nên nam giới thường ra ngoài tìm vui thú, nữ giới thì ra ngoài tìm bạn tình, khi đó dùng bảy cành đào, cho vào nồi nước đun sôi, sau đó đem bùa này hóa thành tro rồi hòa vào nước, dùng nước này để tắm gội thì được bình an.

(28). Bùa phượng hoàng

Loại bùa này có thể giúp việc hôn nhân được bình an, nữ giới khi đeo bên thân mình thì không phải sợ điều gì cả.

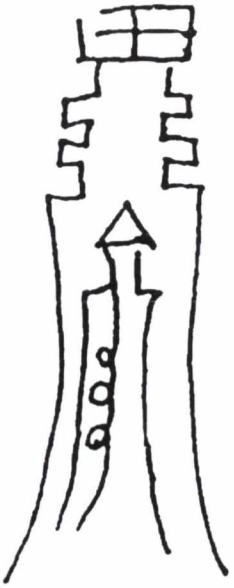

Bùa nam nữ phạm không tại gia

Bùa phượng hoàng

(29). Bùa vợ chồng hòa hợp - 1

Nếu giữa hai vợ chồng xảy ra xung đột hoặc cãi cọ dẫn đến ly hôn thì có thể dùng loại bùa này dán lên giường (hoặc kết hợp với biện pháp đeo theo bên mình đối với cả nam và nữ), khi lập bùa thì vừa niệm chú, vừa mật chú phương nghiệm.

(30). Bùa vợ chồng hòa hợp - 2

Có thể dùng loại bùa này bí mật dán tại chỗ không nhìn thấy nơi vợ chồng hoặc vợ nằm ngủ. Lúc lập bùa và hóa bùa, miệng cần niệm mật chú phương linh nghiệm.

Bùa vợ chồng hòa hợp - 1

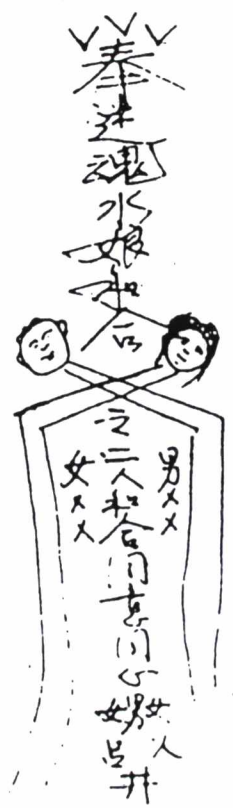

Bùa vợ chồng hòa hợp -2

(31). Bùa vợ chồng hòa hợp - 3

Sau khi hóa loại bùa này thì pha với nước trà mời đối phương uống (hoặc lập bùa trên giấy than là được), hoặc đem bùa này giấu tại vị trí không nhìn thấy được ở giường vợ chồng nằm ngủ (hoặc là thỉnh cầu đối phương đồng ý đem theo thân mình để làm bùa hộ thân).

(32). Bùa vợ chồng hòa hợp - 4

Dùng loại bùa này để hóa và pha cùng nước trà để

uống là được (hoặc lập trên giấy than cũng được), hoặc đem bùa này giấu tại vị trí không nhìn thấy được ở giường vợ chồng nằm ngủ, hoặc giấu trong xe của đối phương, tuy nhiên không được để đối phương phát hiện ra.

Bùa vợ chồng hòa hợp -3

Bùa vợ chồng hòa hợp - 4

Kính báo với quý vị độc giả:

Những người học đạo bắt buộc phải có duyên với Phật giáo, như vậy sau này pháp thuật mới được thần thông quảng đại, pháp lực mới ngày càng cao. Nếu không biết bản thân mình có duyên với đạo Phật hay không, có thể xem trong mệnh cục của bản thân là có thể tìm ra. Những người có mệnh cục như sau thì có thể làm việc với Ngũ huyền thuật, tức là có duyên với Phật gia:

(1). Những người trong Tứ trụ của mệnh cục, tỷ kiếp nhiều và đồng thời lại gặp hoa cái.

(2). Người mà trong Tứ trụ có Thương quan dẫn ấn.

(3). Người mà trong Tứ trụ có hoa cái hoặc Thái cực tinh.

(4). Người mà trong Tứ trụ, Thương thực vừa dẫn, vừa trực mệnh với hoa cái.

(5). Người mà trong Tứ trụ có từ một trở lên các yếu tố: Tý - Ngọ - Mão - Dậu, đồng thời đa số là dẫn Thương quan, Thiên ấn.

(6). Người mà trong Tứ trụ Nhật chủ vượng hoặc nhiều Thương quan.

10. Phương pháp giải hạn bằng cách quy y cửa Phật.

Quy y cửa Phật là một phương pháp giải hạn quan trọng trong dân gian. Sau khi đã quy y cửa Phật thì lục căn trong sạch, cùng giới vô tịnh, đối với công danh lợi dục chốn trần gian phàm tục coi như hư không, thế giới nội tâm đạt được sự tu hành trác hữu thành hiệu. Do đó, người quy y có được công hiệu hóa giải tai họa vô cùng lớn. Quy y cửa Phật, niệm kinh bái Phật, khổ tâm tu hành, khi đó thế giới nội tâm đạt được sự tĩnh tâm, trong sáng, thân thể khỏe mạnh, đạt được mức độ gặp hung hóa cát, gặp gian nan thành cát tường. Trong thời cổ đại, có rất nhiều tội phạm nghiêm trọng, do đó những người nam hoặc nữ nhiều tai lắm họa thường xuất gia làm hòa thượng hoặc ni cô, chuyên tâm hành đạo, kết quả là đã biến gian khổ, vất vả và phiền muộn thành sự giải thoát. Trong thời cổ đại, cũng có một số nhân vật có chức có quyền, do phải chịu sự gian khổ cùng cực sự khắc chế lớn nên đã quy y

cửa Phật. Sau đó, không những sự khổ đau được giải thoát mà đối với sự xung khắc với người thân cũng được xóa bỏ. Sau khi hết tai ương, họ lại hoàn tục và sau này vẫn làm nên sự nghiệp.

Quy y cửa Phật không chỉ có nghĩa là xuất gia làm hòa thượng hoặc ni cô mà nó còn có ý nghĩa là niệm kinh bái Phật. Trong xã hội hiện đại, khi mà khoa học kỹ thuật phát triển cao, số người niệm kinh bái Phật ngày càng nhiều. Do họ đã tiết thân tu hành nên đã có thể hóa giải được rất nhiều tai họa nghiêm trọng, tinh thần cũng được thanh thản, sức khỏe dồi dào, tuổi thọ ngày càng cao. Hàng ngày, hàng giờ, họ lưu giữ hình ảnh đức Phật trong tâm tưởng, thường xuyên thực hiện những hành động tu dưỡng âm công dương đức, không hề mưu cầu công danh lợi lộc cho bản thân, ngược lại tế thế giúp đời, cứu người cơ nhỡ, hoạn nạn, kế thừa truyền thống mỹ đức của dân tộc ta. Do đó, hành động này cũng có sức lan truyền to lớn tới con cháu đời sau. Như vậy, họ đã có những cống hiến to lớn để xây dựng nên một xã hội văn minh, tốt đẹp.

Bây giờ, chúng ta sẽ đề cập đến người như thế nào thì có thể quy y cửa Phật, nên được Phật giáo nuôi dưỡng và phát triển:

1. Người mà trong mệnh cục có sao hoa cái, và trong mệnh cục có những biểu hiện có duyên với đạo Phật, những người như vậy thì nên quy y cửa Phật, những người có Thương quan dẫn ấn thì nên tín Phật tín giáo, đối với người không dẫn Thương quan mà ấn vượng thì nên làm việc theo phái Ngũ huyền thuật, về sau đối với các tông giáo khác tất sẽ có những cống hiến đặc biệt.

2. Nhật chủ vượng và nhiều Thương quan, như vậy sẽ

rất thành công trong con đường hành giáo, nghệ thuật cứu lưu. Nếu là người nhiều Thương quan thì nhất định sẽ bất lợi đối với lục thân, nếu quy y cửa Phật thì có thể đem lại nhiều điều lợi cho bản thân và có thể hóa giải được tai họa khắc lục thân.

3. Nếu những người mà trong số mệnh có nhiều tai ương lớn, hoặc kết hợp với đoản mệnh thì nên quy y cửa Phật, như vậy có thể hóa giải được nhiều tai ương và mối nguy hại do số mệnh ngắn ngủi gây ra. Đối với những tổ hợp tai ương như vậy thì khi còn nhỏ nên được nuôi dưỡng ở nơi cửa Phật, hoặc trước thời kỳ tai họa xảy ra thì quy y cửa Phật, tiết thân tu hành. Do đó, đại đa số các trường hợp là có thể hóa giải được vấn đề đoản mệnh, yểu mệnh. Còn đối với mỗi một con người, bình thường nên làm nhiều việc tốt, việc thiện, tu dưỡng âm công dương đức, một lòng hướng thiện thì có thể hóa giải được trăm ngàn tai họa, đồng thời cũng có lợi cho việc kéo dài tuổi thọ. Các truyền thuyết trong dân gian cũng như nhiều ví dụ trong thực tiễn đã chứng minh, đối với những người thường xuyên làm việc tốt, việc thiện, tu dưỡng âm công dương đức có thể tránh được hạn chết yểu, đồng thời có thể kéo dài thêm tuổi thọ của mình. Các ví dụ có thể đưa ra là vô cùng nhiều. Bởi vì khi họ làm việc thiện thì có thể làm cảm động đến trời đất, từ đó được phép gia tăng tuổi thọ cho bản thân. Đặc biệt, sau khi đã quy y cửa Phật, tứ đại đều là không, tu tâm dưỡng tính, là vô định đối với thời thế, nằm ngoài quy luật của ngũ hành, dùng sinh khắc chế hóa của ngũ hành để luận đoán thông tin cát - hung trong mệnh cục của những người đã quy y cửa Phật như thế này thì sẽ không chính xác, bởi vì tuổi thọ của con

người là vô cùng linh hoạt, nếu làm việc xấu thì sẽ bị rút ngắn tuổi thọ, nếu làm việc tốt thì sẽ được kéo dài thêm. Do đó, phải dựa vào sự tốt xấu mà định đoạt độ dài ngắn của tuổi thọ con người. Ví dụ những phạm nhân trước khi bị vào tù, đường tuổi thọ của họ cũng giống như những người bình thường khác. Nhưng một khi họ đã phạm tội phải vào tù thì trên đường tuổi thọ tự nhiên sẽ xuất hiện thêm một đường văn nhỏ cắt ngang, biểu thị sự đứt đoạn, rút ngắn, cũng đồng nghĩa với việc phải chịu những tai họa gây chết người hoặc bị tai nạn xe cộ, v.v... Tuy nhiên, ngược lại đối với người có nhiều đường văn nhỏ cắt ngang đường sinh mệnh, chỉ cần làm được nhiều việc tốt thì sẽ tích được nhiều công đức, khi ấy đường văn nhỏ này cũng sẽ tự nhiên biến mất. Như vậy có thể thấy, việc thường xuyên tu dưỡng âm công dương đức là một biện pháp quan trọng để kéo dài tuổi thọ và cũng là một biện pháp quan trọng để hóa giải được những tai họa chết yểu cho bản thân.

4. Trong mệnh cục có sự khắc niên, các thông tin là niên can nhập cơ, Thiên tài suy và nhập mộ khố, có các thông tin khắc cha, đồng thời tính khắc tương đối lớn. ấn tinh là mẫu, ví dụ trong mệnh cục ấn tinh xuất hiện vượng tài khắc hoặc ấn tinh suy và nhập mộ thì cũng được coi là mệnh khắc mẫu, đồng thời tính khắc tương đối lớn. Nếu gặp phải những người có mệnh cục như vậy thì nên y quy, ăn nhờ cửa Phật, hoặc cũng có thể nhận một hòa thượng hay đạo sĩ làm cha nuôi, hoặc có thể bán khoán cho đức ông tại chùa hay thần Phật tại miếu tự để phụ giúp nuôi dưỡng. Thông thường, những biện pháp như vậy có thể hóa giải được tai họa khắc cha khắc mẹ của mệnh chủ.

Nếu trẻ nhỏ sau khi sinh ra, phát hiện thấy có thông tin khắc cha khắc mẹ trong mệnh cục, nhưng tính khắc không lớn lắm, những trường hợp như vậy có thể cho đi làm con nuôi, nhận người khác làm cha mẹ. Làm như vậy cũng có thể hóa giải được các tai họa khắc cha khắc mẹ tương đối nhỏ. Nhưng nếu tính khắc tương đối lớn hoặc thuộc diện đại hung thì nếu nhận người khác làm cha mẹ nuôi cũng sẽ khiến cho sự xung khắc đó chuyển cả sang cha mẹ nuôi, chỉ e rằng do hạn đại hung mà cha mẹ nuôi phải chịu đoản mệnh do sự xung khắc quá lớn gây ra. Còn đối với cha mẹ đẻ, do xung khắc đã được chuyển giao cho người khác, nhưng như vậy lại chuyển đại hạn cho người khác khiến họ phải chịu tai ương thiệt mạng, điều này cũng sẽ khiến cho những người làm cha mẹ ruột lao tâm khổ tứ, tâm thần bất an, cảm thấy có lỗi với cha mẹ nuôi. Như vậy, đối với những đứa trẻ có tính xung khắc cha mẹ quá lớn, phương án tốt nhất là bán khoán đứa trẻ này vào nơi cửa Phật, để nhờ thần Phật nuôi dưỡng. Bởi vì Phật pháp đạo hành có pháp lực vô biên, có thể xóa bỏ sự xung khắc này trong mệnh cục của đứa trẻ hoặc người đã trưởng thành.

5. Nếu can chi của tháng trong mệnh cục là có Thương quan, đa phần sẽ có thông thin hung gây tổn thương tới anh em ruột, rất bất lợi cho anh chị em ruột. Người nhẹ thì bị thương tật, tàn phế, người nặng thì chết yểu. Thông thường, tai họa này thường phát tác trước 30 tuổi. Trong những trường hợp như thế thì có thể cho đứa trẻ mang thông tin xung khắc quy y cửa Phật trước hoặc trong thời gian phát tác xung khắc, như vậy có thể tránh khỏi hoặc giảm thiểu tai họa gây tổn thương cho anh chị em ruột.

6. Nếu trong mệnh cục của vợ chồng có sự xung khắc và mức độ xung khắc lớn, tức là có những thông tin hung về sinh ly, tử biệt,, v.v... hoặc trong mệnh cục có sao phu suy, mà còn nhập mộ, tài tinh vị suy và căn, như vậy đều có những thông tin hung là vợ chết sớm, hoặc vợ có mệnh khắc chồng, hoặc vợ sinh vào các năm như: Giáp Dần, Giáp Tuất, Giáp Thìn, Mậu Thân, như vậy tức là có thông tin hung cực kỳ sát phu, hoặc nữ mệnh dẫn thương quan, hoặc trong Tứ trụ toàn là âm, v.v... thì cũng có các thông tin sát phu. Nam mệnh tỷ kiếp nhiều và vượng, đồng thời Tứ trụ toàn dương, hoặc là người sinh vào các năm: Giáp Thìn, Giáp Tuất, lại có hành Dần - Mão vận thì tất yếu sẽ khắc vợ. Nếu Nam và nữ trong mệnh cục có những thông tin như trên thì tất sẽ gặp phải tai họa về đường hôn nhân, mức độ rất nghiêm trọng. Như vậy, ngoài việc phải hóa giải tai họa về đường hôn nhân ra, còn cần phải để bên có thông tin xung khắc quy y cửa Phật, hoặc là gia nhập Phật giáo, niệm kinh bái Phật, làm nhiều việc tốt, việc thiện, tu dưỡng công đức, diên niên ích thọ. Nếu làm như vậy thì có thể hóa giải hoặc xóa bỏ tai họa xung khắc của chồng với vợ, vợ khắc chồng gây yểu mạng. Đa phần trong các trường hợp đều đạt được hiệu quả hóa giải như mong muốn. Tôi đã trải qua rất nhiều ví dụ trong thực tiễn, gặp phải rất nhiều trường hợp tương tự như trên. Khi chồng khắc vợ thì người vợ có nhiều tai ương, hoạn nạn, nhiều lần gặp nguy hiểm đe dọa tới tính mạng, sau khi người này gia nhập Phật đạo, niệm kinh bái Phật, làm nhiều việc thiện, việc tốt thì tai ương cũng tự nhiên được rũ bỏ, đạt được bách niên giai lão, sống cùng chồng tới khi đầu bạc. Như vậy có thể thấy, vợ chồng có tai ương về đường hôn nhân lớn thì khi một bên hoặc cả hai bên gia nhập vào

đạo Phật, niệm kinh bái Phật, thường xuyên làm nhiều việc nhà Phật, tu dưỡng công đức, có thể hoàn toàn hóa giải được nạn sinh ly tử biệt.

III. PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI TAI HỌA BẰNG CÁCH ĐIỀU CHỈNH PHONG THỦY

Sau khi con người xảy ra tai ách, những tai ách này ngoài việc có liên quan đến tổ hợp các yếu tố trong mệnh cục ra, còn có liên quan cực kỳ lớn tới các thông tin hung trong phong thủy của nhà ở hoặc mồ mả của tổ tiên ông cha. Sau khi bản thân gia chủ đã xảy ra các tai họa, ngoài việc cần phải luận đoán, phân tích những thông tin trong mệnh cục của người đó để có các biện pháp tiến hành hóa giải cho phù hợp ra, còn cần phải phân tích cả những thông tin phong thủy của nhà ở và mồ mả ông cha là hung hay cát (phân tích cả thông tin về ngày bắt đầu tiến hành xây dựng). Nếu thông tin về phong thủy là hung thì cần phải tiến hành các biện pháp bổ cứu có hiệu quả. Tục ngữ có câu: Nhất mệnh, nhị trạch, tam phong thủy, cũng là có lý do như vậy. Thông tin hung trong hung trạch, hung mộ tất sẽ gây ra hiệu ứng tương đương với thông tin hung trong bản mệnh của cá nhân chủ nhà. Như vậy sẽ làm đẩy nhanh mức độ và tăng tốc độ của hung tai, từ đó gây ra những tai nạn có thời gian dài và mức độ nghiêm trọng hơn. Sau khi con người đã xảy ra tai họa, cần phải chú ý đến những thông tin hung trong phương diện phong thủy, từ đó cần áp dụng các biện pháp hóa giải bổ sung giúp đạt hiệu quả hóa giải tốt hơn. Như vậy có thể khiến chủ nhà gặp hung hóa cát, gặp gian nan thành may mắn, từ đó đạt được kết quả tốt đẹp. Dưới đây sẽ giới thiệu về phương pháp hóa giải tai ương bằng cách điều chỉnh phong thủy.

1. Phương pháp cầu cát giải hạn phong thủy nhà ở theo phương pháp của hỷ dụng thần trong mệnh cục

1. Bày trí nhà ở theo phương của hỷ dụng thần Kim để cầu cát

Trong mệnh cục, nếu can ngày là Thủy và quá nhược thì cần lấy Kim làm ấn tinh để sinh trợ, tức là Kim sẽ làm hỷ dụng thần. Nếu trong mệnh cục, can ngày là Thổ và quá vượng thì thực thần Kim có thể tiết khí vượng, giúp cho ngũ hành trong mệnh cục được cân bằng. Khi đó, thực thần Kim sẽ là hỷ dụng thần của mệnh cục. Nếu như trong mệnh cục, can của ngày là Hỏa hoặc là Mộc mà quá vượng thì cần dùng Kim để tiết khí vượng, do đó cũng có thể lấy Kim làm hỷ dụng thần. Cách bày trí nhà ở hay điều chỉnh phong thủy hoàn toàn đều là lấy hỷ dụng thần trong mệnh cục làm Kim chỉ Nam để thực hiện.

A. Nhà ở: nên chọn nhà Đoài, Càn, tức là tọa Tây hướng Đông, tọa Tây Bắc hướng Đông Nam.

B. Phòng ở: nên chọn phòng tại phương vị Đoài tức là phương Tây, Tây Bắc, chọn căn phòng thuộc phương vị Càn làm nơi nghỉ ngơi.

C. Giường ngủ: nên chọn vị trí đặt giường thuộc phương vị Tây, Tây Bắc trong phòng ngủ. Khi ngủ, đầu nên hướng về phương vị dụng thần, tức là phương Tây, Tây Bắc, đầu không được quay về hướng Nam.

D. Màu sắc: trong nhà ở, nên chọn các đồ trang trí có tông màu trắng, màu vàng Kim làm chính yếu, đặc biệt là trong phòng ngủ của chủ nhà phải lấy màu trắng làm chủ, màu vàng làm thứ yếu.

2. Bày trí nhà ở theo phương của hỷ dụng thần Mộc để cầu cát

A. Nhà ở: nên chọn nhà ở phương vị Chấn, Đoài, tức là tọa Đông hướng Tây, tọa Đông Nam hướng Tây Bắc.

B. Phòng ở: nên chọn phòng tại phương vị Đông hoặc Đông Nam làm nơi nghỉ ngơi chủ yếu.

C. Giường ngủ: nên chọn vị trí đặt giường thuộc phương vị Đông, phương Đông Nam trong phòng ngủ. Khi ngủ, đầu nên hướng về phương vị dụng thần, tức là phương Đông hoặc Đông Nam, đầu không được quay về hướng Tây hoặc Tây Bắc.

D. Màu sắc: trong nhà ở, nên chọn các đồ trang trí có tông màu xanh lá cây, đặc biệt là trong phòng ngủ của chủ nhà phải lấy màu xanh lá cây làm chủ yếu, màu đen làm thứ yếu.

3. Bày trí nhà ở theo phương của hỷ dụng thần thủy để cầu cát

A. Nhà ở: nên chọn nhà ở phương vị Ly, tức là tọa Bắc hướng Nam.

B. Phòng ở: nên chọn phòng tại phương vị Bắc làm nơi nghỉ ngơi chủ yếu.

C. Giường ngủ: nên chọn vị trí đặt giường thuộc phương vị Bắc. Khi ngủ, đầu nên hướng về phương vị dụng thần, tức là phương Bắc. Đầu không được quay về hướng Đông Bắc hay Tây Nam.

D. Màu sắc: trong nhà ở, nên chọn các đồ trang trí có tông màu đen hoặc xanh lam, đặc biệt là trong phòng ngủ của chủ nhà phải lấy màu đen hoặc xanh lam là chủ yếu, màu trắng là thứ yếu.

4. Bày trí nhà ở theo phương của hỷ dụng thần Hỏa để cầu cát

A. Nhà ở: nên chọn nhà ở phương vị Ly, tức là tọa Nam hướng Bắc.

B. Phòng ở: nên chọn phòng tại phương vị Đông hoặc Đông Nam làm nơi nghỉ ngơi chủ yếu.

C. Giường ngủ: nên chọn vị trí đặt giường thuộc phương vị Nam, khi ngủ, đầu nên hướng về phương vị dụng thần, tức là phương Nam, đầu kỵ quay về hướng Bắc.

D. Màu sắc: trong nhà ở, nên chọn các đồ trang trí có tông màu đỏ, đặc biệt là trong phòng ngủ của chủ nhà phải lấy màu đỏ làm chủ yếu, màu xanh lá cây làm thứ yếu.

5. Bày trí nhà ở theo phương của hỷ dụng thần Thổ để cầu cát

A. Nhà ở: nên chọn nhà ở phương vị Cấn, Khôn, tức là tọa Đông Bắc hướng Tây Nam, hoặc tọa Tây Nam hướng Đông Bắc.

B. Phòng ở: nên chọn phòng tại phương vị Đông Bắc hoặc Tây Nam làm nơi nghỉ ngơi chủ yếu.

C. Giường ngủ: nên chọn vị trí đặt giường thuộc phương vị Đông Bắc hoặc Tây Nam trong phòng ngủ. Khi ngủ, đầu nên hướng về phương vị dụng thần, tức là phương Đông Bắc hoặc Tây Nam, đầu không được quay về hướng Đông hoặc Đông Nam.

D. Màu sắc: trong nhà ở, nên chọn các đồ trang trí có tông màu vàng, đặc biệt là trong phòng ngủ của chủ nhà phải lấy màu vàng làm chủ yếu, màu đỏ làm thứ yếu.

2. Phương pháp hóa giải sự khuyết thiếu trong phong thủy của nhà ở và mồ mả.

Nhà ở và mồ mả, do thời gian xây dựng lâu dài, thời gian lâu ngày do nguyên nhân về lịch sử và nguyên nhân về con người gây ra sự hủy hoại kết cấu phong thủy ban đầu, tạo thành hung sát ác khí đối với nhà ở và mồ mả, khiến cho người ở trong nhà hoặc con cháu của chủ nhân không được bình an, có khi liên tiếp chịu tai họa. Khi gặp những vấn đề này, cần phải tiến hành sửa chữa hậu thiên đối với sự khuyết thiếu của phong thủy nhà ở và mồ mả, từ đó tiến hành hóa giải trong phương diện phong thủy, khiến cho chủ nhân hoặc những thành viên trong gia đình không phải chịu những tai họa do môi trường phong thủy bị khuyết thiếu gây ra. Ví dụ như phong thủy nhà ở hay mồ mả bị núi non vây hãm, có vật kiến trúc, cột điện, góc nhọn, miếu tự, đường đi, v.v... đối xung, như vậy trong những trường hợp này đều sẽ gây ra sát khí đối với âm và dương trạch, đều khiến cho con người xảy ra nhiều tai họa. Nếu không tiến hành hóa giải thì sẽ gây ra những hiểm họa không lường trước được. Chính vì thế, việc tiến hành hóa giải và sửa chữa hậu thiên để loại trừ các mối nguy hại do phong thủy bị khuyết gây ra vô cùng quan trọng, đây cũng là một vấn đề quan trọng mà các thầy địa lý chọn ngày cần phải nắm rõ, cần phải có kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc, chỉ có như vậy mới có thể tạo phúc cho người khác.

1. Hóa giải, bổ cứu sự phá tổn do núi non gây ra

Xung quanh âm trạch và dương trạch là núi non, đồi cát, hay nói theo cách khác thì núi non và đồi cát là một phần trong kết cấu phong thủy của âm dương trạch. Theo

lý luận về phong thủy, núi non xung quanh phải có độ cao thấp tương đồng nhau, không làm tổn hại tới sự hoàn hảo của bố cục thì đó là cát. Nếu như có sự tổn hại do tự nhiên hoặc con người gây ra, khiến cho núi non hoặc đồi cát cao thấp khác nhau một cách rõ rệt, hoặc là bị phá vỡ, hình thành nên sát khí thì tất yếu sẽ tạo thành hiểm họa gây hại cho con người. Chính vì vậy, cần áp dụng các biện pháp hóa giải bổ sung để hóa giải sát khí tạo thành từ sự hư tổn đó, giúp con người đạt được bình an, cát tường.

Dựa theo các quy định trong lý luận về phong thủy âm dương, tại các phương: phương Bắc là phương Nhất bạch, phương Đông là phương Tam bích, phương Đông Nam là phương Tứ lục, phương Tây Nam là phương Nhị hắc thì nên có cát. Do đó, tại các phương này, núi non và đồi cát nên cao, không nên bị sụt lở, phá vỡ, nếu như vậy thì là không tốt. Nếu núi non và đồi cát tại các phương này có sự phá vỡ, sụt hãm thì cần trồng một loạt các cây trúc phong thủy với kích thước cao và to để bổ cứu hóa giải. Nếu tại các phương này có xây các khu nhà cao tầng thì cũng có tác dụng hóa giải, bổ sung sự khuyết thiếu, hư tổn tại các phương đó. Tại phương Đông Bắc là phương Bát bạch, phương Nam là phương Cửu tử, phương Tây là phương Thất xích, phương Tây Bắc là phương Lục bạch mà có núi non, đồi cát thì ngược lại so với ở trên, nếu núi non đồi cát mà thấp và tương đồng nhau thì mới là cát. Nếu tại các phương này có núi non quá cao thì lại coi như sự bất lợi cho con người. Ví dụ như có một thôn trang nhỏ có vài chục người, tọa Bắc hướng Nam, Bạch hổ tại phương Tây có một đồi cát lớn, có một đơn vị thi công nọ đã xây dựng một tòa nhà cao tầng rất rộng và lớn ở tại cồn

đất thuộc phương Bạch hổ này. Sau khi xây xong khu nhà cao tầng thì càng khiến đồi đất thuộc phương Bạch hổ này cao lớn sừng sững hơn, do đó làm thay đổi bố cục phong thủy của cả thôn trang. Thêm nữa, vào buổi tối, khi đèn điện trong khu nhà rực sáng và soi rọi một vùng, tựa như đôi mắt của Bạch hổ sáng quắc chiếu rọi vào trong thôn. Chính vì vậy mà mấy năm gần đây, người dân trong thôn phải chịu nhiều tai ương và nhiều hiểm họa, có người chết, có người bị thương, có người bị vào tù do phạm tội. Bởi vì phương Tây là phương Đoài có sát khí rất lớn, do đó đa phần đều ứng vào thanh thiếu niên, từ đó gây ra nhiều tai ương cho lứa tuổi này. Trong khi đó, ở nông thôn, người ta rất khó có thể chuyển đổi ruộng đất, nhà cửa, do đó trong tình cảnh như vậy, sau khi xảy ra nhiều tai ương như vậy, chỉ có thể xây dựng một đền thờ Thành hoàng làng tại vị trí sát khí nặng để trấn sát (cách thôn khá xa), bên ngoài đền thờ có treo gương trấn sát, có tác dụng hóa giải sát khí, như vậy mới có thể tránh được tai họa cho thôn trang. Lại có một thôn trang khác, núi non tại phương Bắc quá thấp, khi ấy thì tổ tiên của người dân trong thôn đã xây dựng một miếu thờ Thành hoàng làng tại phương vị đó, đồng thời cũng trồng rất nhiều cây trúc phong thủy, như vậy có thể giúp thôn trang được bình yên, tiếp tục phát triển. Qua hai ví dụ trên chúng ta có thể thấy rằng, khi núi non bị khuyết hãm, có thể dựa vào hỷ dụng thần hoặc kỵ dụng thần của phương vị đó mà áp dụng các biện pháp như trồng cây phong thủy hoặc treo gương hóa sát, xây đền thờ Thành hoàng làng, v.v... để hóa giải tai họa. Theo kinh nghiệm nhiều năm của tôi thì những phương pháp này rất có hiệu quả, đồng thời hiệu quả ứng nghiệm rất mau chóng.

2. Hóa giải dương trạch bị vật nóng tĩnh chiếu vào

Dương trạch chính là nơi mà con người thường xuyên nghỉ ngơi, sinh hoạt, giúp con người tránh mưa gió, do đó mà có ảnh hưởng nhiều nhất tới cát - hung - họa - phúc của con người. Trong rất nhiều sách phong thủy đều có đề cập, mức độ mà dương trạch và âm trạch có ảnh hưởng tới cát - hung - họa - phúc của con người thường có sự khác biệt và không thể lý giải nổi. Có sách phong thủy nói rằng âm trạch có ảnh hưởng khoảng 60% tới cuộc sống của con người, còn dương trạch thì chỉ có ảnh hưởng là 40%. Nhưng lại có sách thì cho rằng: nhất mệnh, nhị trạch, tam phong thủy, và lý luận theo cách này mới là hợp lý, là có căn cứ khoa học. Bởi vì dương trạch rất gần với con người, do đó những thông tin cát - hung của dương trạch sẽ được con người cảm nhận thấy đầu tiên, được tiếp nhận đầu tiên, do đó có ảnh hưởng tới cát - hung - họa - phúc của con người nhiều nhất. Trong khi đó, âm trạch cách xa con người, do đó thông tin xảy ra từ âm trạch tất yếu sẽ yếu và chậm hơn so với thông tin từ dương trạch, từ đó con người cảm nhận và tiếp nhận những thông tin này một cách chậm hơn, thời gian hiệu ứng của cát - hung cũng sẽ chậm hơn. Chính vì vậy có thể nói, ngược lại với quan điểm trên, dương trạch có ảnh hưởng tới con người khoảng 60%, còn âm trạch chỉ có ảnh hưởng 40%. Quan điểm như vậy mới là hợp lý. Chính vì vậy, việc thay đổi phong thủy dương trạch và hóa giải sát khí là những vấn đề quan trọng nhất.

(1). Khi phía trước mặt và hai bên phải - trái của dương trạch có Long sa đối xung, trong gia đình sẽ gặp nhiều chuyện kiện tụng, thị phi, anh em ruột thịt có sự

bất hòa, khi ấy cần phải dùng gương hóa sát phong thủy. Có thể dùng Bát quái đồ, dùng Bùa trấn sát vĩnh cửu để treo lên những vị trí cần hóa giải, tại các vị trí 1, 2, 3, 4 dùng cây trúc để hóa giải cũng được.

(2). Tại các phương Nam, Tây, Tây Bắc, Đông Bắc của dương trạch mà có cột điện, trạm biến áp, tháp sắt, nhà cao tầng đối xung thì có thể sử dụng gương hóa sát phong thủy, Bát quái đồ, Bùa trấn sát vĩnh cửu để hóa giải.

(3). Tại các phương Đông, Đông Nam, Tây Nam, Bắc của dương trạch có núi non thấp hoặc có dòng nước chảy thì cần trồng cây trúc để hóa giải. Trúc càng nhiều, càng cao thì càng tốt. Ngoài ra, chúng ta cũng có thể treo gương hóa sát của phong thủy tại các phương này.

(4). Trước cửa nhà ở có cột điện, tháp bằng sắt, trạm biến áp, miếu tự, đường đi, v.v... đối xung gây ra sát khí nặng nề thì có thể dùng gương hóa sát phong thủy, Bát quái đồ, Bùa hóa sát trấn trạch vĩnh cửu, v.v... để hóa giải. Ngoài ra cũng có thể tùy tình hình khác nhau mà áp dụng các phương pháp hóa giải khác. Có một gia đình, trước cửa có một ngôi miếu cổ thuộc di sản văn hóa quốc gia. Một đơn vị xây dựng đã quy hoạch và bố trí xây dựng chợ thực phẩm tại vị trí giữa ngôi nhà và ngôi miếu tự. Như vậy đã hóa giải được sát khí của ngôi miếu nọ đối với ngôi nhà. Do đó, gia đình này kể từ khi chuyển vào ở, trong nhà vẫn được bình an, vui vẻ, không xảy ra một tai họa nào lớn cả.

(5). Khi xây dựng nhà ở, các vị trí bếp nấu, bể nước, nhà vệ sinh, v.v... đều phải bố trí dựa theo phong thủy của ngôi nhà. Vị trí của bể chứa nước thải và phân không thể đặt tại trung tâm của ngôi nhà, cần phải đặt lệch một bên

so với vị trí trung tâm. Đối với nhà vệ sinh, cũng cần đặt lệch một bên và cần phải cách xa vị trí trung tâm của ngôi nhà. Bếp và giường ngủ cũng cần đặt cách xa nhà vệ sinh, và bể nước thải. Không thể đặt nhà vệ sinh và đường nước thải ở phía trên vị trí làm bếp và đặt giường được. Nhà vệ sinh nên được thiết kế xây tại vị trí chuyển nhịp trên cầu thang là thích hợp nhất hoặc là xây đằng sau nhà cũng được.

(6). Giường ngủ trong phòng kỵ đặt tại vị trí phía trên của ban thờ thờ thần linh và tổ tiên, nhưng nếu là cách 2-3 tầng cũng được. Nếu trong trường hợp đặt giường ngủ ngay trên ban thờ thờ cúng thần linh và tổ tiên, cần phải chuyển giường ngủ đi chỗ khác ngay, để tránh mạo phạm tới thần linh và tổ tiên.

(7). Đối với những ngôi nhà tọa Đông hướng Tây, tọa Nam hướng Bắc, tọa Tây Nam hướng Đông Bắc, tọa Đông Nam hướng Tây Bắc, nếu căn phòng phía trước nhà (bao gồm cả căn phòng phía trước đường đi) mà cao và to hơn rất nhiều so với ngôi nhà này thì vô hình sẽ hình thành nên một luồng sát khí đối với căn nhà, rất không tốt. Phương pháp hóa giải tốt nhất ở đây là ngôi nhà này nên có cửa làm bằng kính hoàn toàn, như vậy có thể hóa giải được sát khí, hoặc trên tầng thượng của ngôi nhà nên treo 2 hoặc 3 chiếc gương hóa sát để hóa giải sát khí do nhà đối phương cao và to hơn nhà của mình. Tuy nhiên, cần lưu ý là trong trường hợp này không được đặt các vật như tượng sư tử bằng đá, dao, súng, kiếm, v.v... trước cửa nhà mình để hóa giải sát khí của nhà đối phương, bởi vì nếu làm như vậy sẽ hình thành nên thế phong thủy đối đầu, ảnh hưởng tới tình đoàn kết vốn có của hai gia đình, làm

mối quan hệ giữa đôi bên láng giềng trở nên căng thẳng, gây thiệt hại cho cả hai bên.

(8). Ở nông thôn, nhà cấp 4 thường có kết cấu bằng gỗ, với mái ngói đất nung. Nếu trong trường hợp nhà người khác có dầm ngang bằng gỗ lớn, đầu gỗ to, góc nhọn chĩa về phía nhà mình thì sẽ tạo ra luồng sát khí không tốt cho nhà mình. Biện pháp hóa giải trong trường hợp này là dùng một thanh gỗ bản hình chữ nhật dài 9 tấc, trên có viết dòng chữ "Cát tinh cao chiếu" và xin phép chủ nhà nọ đồng ý cho đóng thanh gỗ này vào đầu nhô ra của dầm gỗ chĩa về phía nhà mình. Như vậy có thể hóa giải luồng sát khí đó. Tuy nhiên, nếu chủ nhân nhà kia không đồng ý thì cần phải treo một chiếc gương hóa sát tại vị trí bị dầm gỗ kia chiếu vào, như vậy có thể phản xạ lại sát khí do dầm gỗ đối xung gây ra.

(9). Kết cấu của một dương trạch phải theo nguyên tắc gọn gàng, nghiêm chỉnh, không được xây thêm một phòng nhỏ ở bên cạnh, đặc biệt là phía Đông của phòng khách ky có thêm một phòng nhỏ. Bởi vì những ngôi nhà có xây thêm phòng nhỏ ở một bên hông gọi là Đơn nhĩ phòng (tức là phòng có thêm 1 tai), còn phía Tây lại xây thêm một phòng nhỏ nữa thì gọi là Song nhĩ phòng (tức là phòng có thêm 2 tai). Những ngôi nhà có kết cấu phong thủy như vậy rất xấu, dễ dàng xảy ra các tai họa như mắc phải chứng bệnh hoàng thũng, rất bất lợi cho những người sống ở trong ngôi nhà. Khi ấy cần phải dẹp bỏ phòng đơn nhĩ hoặc song nhĩ đi.

(10). Nếu vừa vào nhà đã nhìn ngay thấy bếp hoặc cầu thang thì đều là những bố cục phong thủy xấu, cần phải xây tường ngăn hoặc có bức bình phong chắn bếp và cầu

thang lại, khiến cho người lạ khi vào nhà là không thể nhìn ngay thấy bếp hay cầu thang được.

(11). Bếp và giường ngủ đều kỵ bị cột ngang đè lên phía trên, như vậy cực kỳ bất lợi cho gia chủ trong nhà. Biện pháp hóa giải vấn đề này như sau: một là lắp trần ở phía trên, để cột ngang kia bị bao kín lại, không thể nhìn thấy cột ngang từ bên ngoài nữa. Hai là: treo mấy chiếc vỏ bầu (hồ lô) hoặc mô hình cây nho trên cột ngang phía trên nhà, khiến cho người ngồi dưới có cảm giác đó là dàn bầu hoặc dàn nho, nằm bên dưới giống như đang hưởng thụ mật ngọt, vô lo vô nghĩ, tâm hồn cảm thấy khoan khoái, an lành, khỏe mạnh.

(12). Dưới nền móng của ngôi nhà có hài cốt hoặc là nền miếu tự gây sát khí

Bên dưới móng của ngôi nhà liệu có sạch sẽ hay không, người đi xa về liệu có được bình an hay không là những điều vô cùng quan trọng. Mọi người đều biết khi xây nhà thì không được xây nhà tại nghĩa trang, đất của Thành hoàng làng, đất của chùa miếu, Phật đường, v.v... Nhưng trong xã hội hiện đại, do sự phát triển ngày một nhanh và mạnh mẽ, có người bán đất, có người bán cửa hàng, cũng có người vô tình xây dựng nhà ở trên đất nghĩa trang, đất Thành hoàng, miếu chùa, Phật đường, v.v... Do những phần đất này trước đây do quỷ ma, thần Phật chiếm giữ, nay lại xây nhà ở trên đó thì tất nhiên sẽ ảnh hưởng xấu tới những người ở trong ngôi nhà đó. Ví dụ một gia đình, sau khi mua được nhà ở thì chọn ngày lành tháng tốt để nhập trạch. Sau khi dọn vào ở trong nhà thì xảy ra họa lớn, vì vậy không dám ở nữa nên đã chuyển đổi cho người khác. Người thứ hai khi vào ở cũng đã chọn

ngày tốt để nhập trạch, sau đó cũng xảy ra tai họa lớn. Người này cũng không dám ở nữa nên đã chuyển đổi cho người thứ ba. Người thứ ba này vào ở không lâu sau đó thì cũng xảy ra chuyện, sau này họ mới điều tra ra được là ngôi nhà này vốn xây trên khu đất Thành hoàng làng cũ. Lại có một gia đình khác xây dựng nhà ở trên khu đất nghĩa địa. Khi đang đào móng thì đào phải một chiếc quách vàng của một ngôi mộ cổ (tôi khi luận đoán và gieo quẻ cho ngôi nhà này nhiều lần đã nói rằng dưới ngôi nhà này có mồ mả). Do chủ nhân của ngôi nhà không chịu dùng sớ để tẩy rửa và loại bỏ sát khí, tẩy sạch đất đai nên quỷ ma vẫn có thể quấy phá, thêm vào đó việc chọn làm nhà vào ngày xấu nên sau khi khởi công một tháng thì xảy ra việc thợ thi công bị chết đột ngột. Như vậy không những người bị chết mà chủ nhà còn bị hao tán tiền của. Chính vì thế, những khu đất mà có mồ mả đều là đất không trong sạch, nhất định cần phải hóa giải sát khí trước, sau đó mới được xây dựng nhà ở.

A. Trước khi xây nhà: cần phải mời thầy có pháp lực lớn, hành đạo lâu năm để tiến hành hóa sát, loại bỏ sát khí, công việc này gọi là làm sạch đất đai hay rửa sạch đất đai. Dùng bùa chú để kêu gọi quỷ thần đang giữ đất đi khỏi đất này, làm sạch mọi ác tà sát khí trước, sau đó mới được đào móng xây nhà. Nếu trong khi đào móng đào thấy hài cốt hoặc mồ mả thì cần chọn ngày tốt để di dời mộ đi chỗ khác, giúp cho vong linh người chết được yên nghỉ, không còn tìm chủ nhà gây phiền nhiễu hay quấy rối gì nữa.

B. Có thể dùng tượng sư tử để trấn yêu ma, giáng quỷ. Sư tử là một loài thú hàng đầu trong bách thú, nó có khả

năng trấn tà, trị quỷ, giáng yêu, khiến cho tà ma quỷ quái hoảng sợ sự hung hãn của nó mà không dám vào đất đai quấy nhiễu hay gây tai họa nữa. Tượng sư tử đá thường được đặt hai bên cửa lớn. Trước khi đặt tượng phải tiến hành khai quang điểm tinh xong thì mới có linh nghiệm. Nhưng khi đặt tượng sư tử tại nhà, cần chú ý không được xâm hại tới nhà đối diện. Nếu phía đối diện mà có nhà khác thì không nên đặt tượng sư tử đá, để tránh mâu thuẫn, cãi cọ giữa hai nhà.

C. Dùng bùa trấn trạch bình an để hóa giải (có giới thiệu ở phần sau)

- Nước dùng trong dương trạch phải đạt tiêu chuẩn về vệ sinh nước sạch quốc gia, trong nước dùng không có các loại chất có hại, lượng tạp chất không được vượt quá tiêu chuẩn cho phép. Nước dùng của nhà cũ hay nhà mới đều cần phải được bộ phận vệ sinh dịch tễ hoặc nhà máy nước sạch hóa nghiệm, nếu không đạt yêu cầu thì không được sử dụng, chỉ được sử dụng nguồn nước đạt yêu cầu. Tôi đã từng có lần cùng nhân viên hóa nghiệm thử nghiệm nguồn nước dùng ở một thôn trang. Nếu đánh giá bằng mắt thường thì nước ở đây rất trong, không hề có lẫn tạp chất gì. Tuy nhiên khi đem đi hóa nghiệm, nước từ chỗ trong vắt liền biến thành nước màu đỏ. Người ta đi đến kết luận, nguồn nước này có một lượng rất lớn nguyên tố mangan, gấp mười mấy lần tiêu chuẩn cho phép. Vậy, con người khi dùng nguồn nước có chứa lượng lớn mangan trong một thời gian dài sẽ dẫn tới hư tổn chức năng gan, dễ dàng mắc phải các chứng bệnh về gan. Sau này, tôi mới biết, số người mắc bệnh về gan trong thôn này có rất nhiều, một số đã chết vì bệnh gan xơ cứng, ung thư gan.

Phương pháp giải quyết vấn đề này là tìm nguồn nước sạch đạt tiêu chuẩn để thay thế cho nguồn nước dùng cũ. Nếu không thể thực hiện như vậy thì khuyên những người có khả năng nên dọn đến nơi khác, đó là thượng sách.

- Dưới nền đất của nhà ở có chứa các nguyên tố kim loại có tính phóng xạ độc hại, như vậy sẽ gây tổn hại lớn cho người sống quanh đó, thậm chí khiến con người mắc phải những chứng bệnh quái lạ, gây ra những cái chết mà không rõ nguyên nhân. Khi đã phát hiện ra thì cần phải rời khỏi nơi sinh sống đó, đây là phương sách duy nhất để giải quyết vấn đề. Có một thôn trang nhỏ, rất nhiều năm trở lại đây, dân số thôn trang không thể phát triển được, nguyên nhân là trẻ nhỏ sau khi sinh ra không thể nuôi sống được. Sau nhiều năm điều tra, người ta mới phát hiện ra, dưới đất của thôn trang có chứa một lượng lớn nguyên tố urani, nguyên tố này có tính phóng xạ cực mạnh. Lại có một gia đình khác, sau khi chuyển từ đâu tới một hòn đá rất to để xây nhà, cách thôn trang không xa lắm. Sau khi xây nhà xong và dọn vào ở thì những người trong nhà không thể nuôi được súc vật gì, con người sống cũng không thấy thoải mái. Còn những người sống ở gần thôn trang thì nuôi gà, nuôi chó đều bị chết. Trong khoảng thời gian từ một đến hai năm người bị chết trong thôn đã lên đến mười mấy người. Những người chết đều mắc phải những chứng bệnh lạ, không tìm ra được nguyên nhân gây bệnh, nguyên nhân chết cũng không rõ vì sao. Trong đó có một gia đình bệnh tình nghiêm trọng nhất. Trong nhà này có 7 người thì 5 người đã chết. Về sau người dân trong thôn đã báo cho nhà chức trách để tìm nguyên nhân nhưng cũng không thu được kết quả gì.

Người ta chỉ có thể phỏng đoán là hòn đá được đem về xây nhà có chứa một loại chất độc cực mạnh, có khả năng giết người. Người trong thôn vì vậy đã gọi tảng đá là "lão hổ thạch", tức là giống như hổ chuyên ăn thịt con người và súc vật. Sau nhiều lần liên tiếp xảy ra những vụ chết người, có một vài gia đình trong thôn vì sợ quá đã chuyển về quê sinh sống, với mục đích trốn tránh khỏi tai họa bị "lão hổ" chuyên ăn thịt người. Hay một ví dụ khác, trên báo đã có lần đăng tin một thôn trang nọ, chiều cao của những người trong thôn chỉ dưới 1m50, có người chỉ cao 1m20, thậm chí chỉ là 1m. Thôn trang này được các nơi xa gần gọi là thôn người lùn. Thông qua những nghiên cứu khoa học cho thấy, dưới nền đất của thôn trang này có chứa một loại nguyên tố hóa học có khả năng hạn chế sự phát triển chiều cao của động thực vật, khiến cho cả động vật và thực vật nơi đây không thể đạt được chiều cao thông thường. Các loại cây cối xung quanh thôn này hay các loại cây nông nghiệp của thôn đều phát triển rất chậm, chiều cao đạt được rất thấp, cả súc vật và cây cối đều thấp ngắn, hầu như thứ gì trong thôn cũng đều thấp cả. Do đó, thôn trang này bị gọi là thôn người lùn.

3. Phương pháp hóa giải bằng cách điều chỉnh sự khuyết thiếu của phong thủy âm trạch

Âm trạch tức là mồ mả của tổ tiên. Nếu phong thủy xung quanh mồ mả của tổ tiên phong thủy bị khuyết thiếu, thậm chí có sự biến hung thì cần áp dụng các biện pháp hậu thiên để bổ sung. Nếu vì công trình bổ cứu, sửa chữa quá lớn mà không thể thực hiện được thì cần di dời mồ mả đi nơi khác là tốt nhất. Làm như vậy cũng có thể tránh được hung tai. Nếu là cổ mộ và thi thể hài cốt của

người chết đã không còn tồn tại, đã bị hư tổn hết thì coi như đã bị mất đi linh khí, như vậy sẽ có hại cho con cháu đời sau.

(1). Nếu lai long của âm trạch bị đứt đoạn bởi các công trình xây dựng hoặc biến thành tử long thì không tốt, trong trường hợp này cần di dời mộ đi nơi khác.

(2). Các phương Đông, Bắc, Đông Nam, Tây Nam của âm trạch có núi non thấp hãm hoặc bị tổn hại nghiêm trọng do tự nhiên hay con người gây ra, hay bị sụt lở nghiêm trọng thì cần trồng các loại cây trúc với kích thước cao to tại nơi bị hư tổn để bổ cứu. Trong trường hợp không còn cách nào để bổ sung cứu chữa thì cần di dời mộ đi nơi khác. Đối với trường hợp mộ cổ, thi thể hài cốt đã bị hư hại hết khiến cho linh khí không còn nữa thì không có gì đáng lo ngại.

(3). Lai long của âm trạch có vật nhập thủ, như tại vị trí cổ họng nếu có dây sắt thép, dòng nước, vật kiến trúc, hoặc cột điện, tháp bằng kim loại, v.v... thì sẽ làm hư tổn long mạch, khi ấy cần di dời mộ đi nơi khác. Ngoài ra, nếu vị trí này có dòng nước bẩn thì cũng làm tổn hại đến long mạch.

(4). Gần các phương Đông Bắc, Nam, Tây, Tây Bắc của âm trạch mà có vật kiến trúc to lớn, cột điện lớn, tháp bằng sắt lớn, đồng thời những vật kiến trúc này cao hơn rất nhiều so với núi non, đồi cát tại các phương Đông, Đông Nam, Tây Nam, Bắc thì xấu. Bởi vì tại âm trạch không thể treo được các loại gương phong thủy, v.v... nên chỉ còn cách di dời mộ đi chỗ khác là tốt nhất.

(5). Tứ phía của âm trạch đã được khai phá và xây dựng dương trạch, do đó âm địa bị biến thành dương địa,

tứ phía xây dựng nhiều bể nước thải gây ô uế long khí, do đó di dời mộ đi nơi khác là tốt hơn cả.

(6). Xung quanh âm trạch đã bị khai phá thành ruộng đất, trong đất ruộng trồng cây tất sẽ có cây nông nghiệp, do đó chắc chắn sẽ có dùng phân bón để bón ruộng, như vậy sẽ làm ô nhiễm không khí và làm uế tạp tới mộ phần, trong trường hợp này cũng nên dời mộ đi nơi khác.

(7). Rễ cây đâm vào quách vàng, xương cốt của tổ tiên, hoặc quách vàng bị chìm trong bùn, trong nước thì đều không tốt. Nguyên nhân gây ra hiện tượng này là do phong thủy không tốt hoặc do ngày an táng không tốt. Khi gặp trường hợp này cần phải đào mộ tổ tiên lên, xem kỹ cát - hung của phong thủy, sau đó chọn ngày tốt để cải táng hoặc di dời mộ đi nơi khác.

(8). Long sơn của âm trạch giống như hình thù của các loài động vật như: sư tử, hổ, báo, v.v... thì khi xây mộ không được dùng các loại vật liệu là cát, đá, xi măng, bia mộ cũng không được dùng đất đá vôi, xi măng để xây mà nên để mộ lộ thiên, hoặc dùng kết cấu đất bùn để xây mộ. Nếu long sơn của âm trạch giống hình thù các con vật tĩnh thì có thể dùng đất cát, đá vôi, xi măng để xây mộ.

(9). Long sơn của âm trạch giống như các động vật động như sư tử, hổ .v.v., nếu huyệt mộ nằm tại các bộ phận nhạy cảm như miệng, tai, mắt, mũi, v.v... của sư tử hay hổ thì không thể đặt bài vị bằng đá lên huyệt mộ. Những khu đất giống động vật khác có tính chất tĩnh thì không sợ.

(10). Đất mồ mả có tính chất động vật như đất sư tử, đất hổ, v.v... thì người được an táng tại đây nên là nam giới, nếu đất mồ mả là đất các con vật tĩnh thì người được

an táng tại đây nên là nữ giới. Bởi vì dương là động, âm là tĩnh, đồng thời còn là do tính dương thì ích bản tộc, tính âm thì ích ngoại tộc. Nếu là đất tướng quân thì về sau sinh tướng quân con trai giúp ích cho dòng họ, làm hiển vinh cho dòng họ. Nếu sinh con gái thì tướng quân con gái đi lấy chồng sẽ giúp ích cho ngoại tộc nhà chồng.

(11). Nếu mồ mả là song mộ thì nên là vợ chồng cùng an táng đồng huyệt, không nên là anh em hoặc hai người cùng giới tính an táng với nhau. Nếu vợ chồng cùng một mộ thì là hợp với đạo lý vợ chồng, hợp với nguyên lý âm dương tương hợp, thuận theo đạo lý đời đời không dứt. Nếu hai người cùng giới tính mà an táng cùng một huyệt thì là đơn âm hoặc đơn dương, như vậy là không hợp với nguyên lý âm dương tương phối, hơn nữa lại phạm vào điều cấm kỵ đồng tính tương đồng. Đặc biệt đối với huyệt mộ hai người nam giới sẽ phạm vào con cháu bất hòa, thường xuyên cãi vã đánh lộn.

(12). Trong xã hội hiện đại do không muốn để người đã chết vẫn chiếm dụng đất đai, đặc biệt là ở thành phố đất chật người đông nên đa số mọi người thường lựa chọn phương pháp hỏa táng. Bởi vì là Hỏa táng nên xương cốt của tổ tiên đã bị hóa thành tro, do đó xảy ra vấn đề chất cốt bị biến đổi, khi không tồn tại thì bị mất đi linh khí to lớn, do đó chỉ có thể tập trung các hộp đựng tro cốt tại phòng thờ hoặc từ đường của dòng tộc để lưu làm kỉ niệm. Những trường hợp đã biến thành tro như thế không nên an táng tại khu mộ để tránh hao tiền tốn của, đồng thời cũng phù hợp với chính sách cải táng mồ mả của chính phủ, làm ích nước lợi dân.

3. Hóa giải âm dương trạch bằng bùa chú

Âm trạch dương trạch sau khi được xây dựng hoặc cải táng, do ngày xây dựng không tốt hay phong thủy không tốt gây ra tai họa, hoặc do thời gian không cho phép để khai quật xương cốt của tổ tiên lên (ví dụ mộ tổ là của rất nhiều người, nhưng mỗi người lại có một số phận khác nhau, hoặc nhà ở chỉ mới được xây một nửa, hoặc gạch khởi công đặt rất sâu, như vậy bắt buộc phải sử dụng bùa chú để hóa giải. Tuy nhiên, nếu nơi cần phải sửa chữa chính là nguyên nhân gây ra tai họa thì ngoài việc phải dừng thi công ra, cần phải áp dụng những biện pháp hóa giải thích hợp như dùng bùa chú, từ đó khiến tai ương giảm xuống, tức là cần dùng bùa hóa giải dán tại nơi đó, sau khi chọn được ngày tốt sẽ tiến hành hóa giải. Dưới đây tôi sẽ giới thiệu một số bùa hóa giải thường được sử dụng:

1- Bùa hóa giải âm dương nhị trạch phạm sát: đem linh bùa này dán tại vị trí phạm sát là được. (*xem hình bên*)

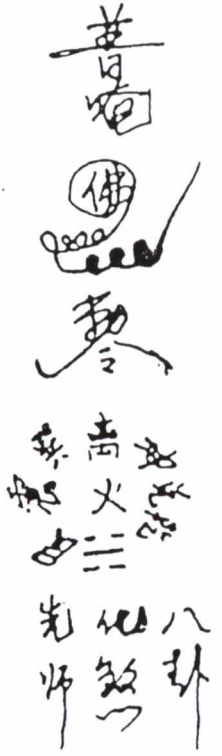

2- Bùa an trấn trị bệnh: đối với những người không được yên ổn do mắc bệnh nặng, có thể dùng bùa này dán lên giường ngủ hoặc đem theo thân người.

Bùa an trấn trị bệnh

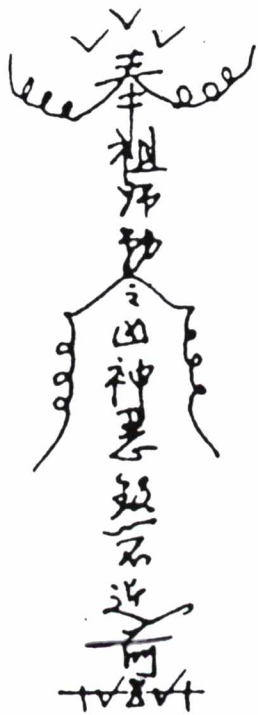

Bùa chữa bệnh đau mắt

3- Bùa chữa bệnh đau mắt: đối với những người mắc bệnh về mắt hoặc bị đau mắt, có thể lập loại bùa này để hóa giải bệnh tật, sau đó dùng nước sạch để rửa chỗ đau mắt, khi ấy bệnh tình sẽ mau chóng khỏi.

4- Bùa đi đường: nếu bị những cô hồn, âm binh, âm công vô chủ đeo bám theo mình thì dùng bùa này để hóa tại ngã ba ngã bảy gần nhà, như vậy sẽ đảm bảo được sự an toàn cho bản thân.

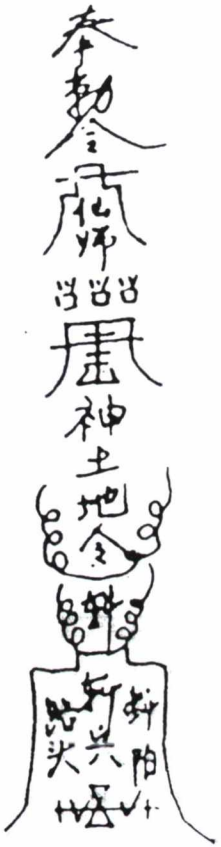

Bùa đi đường

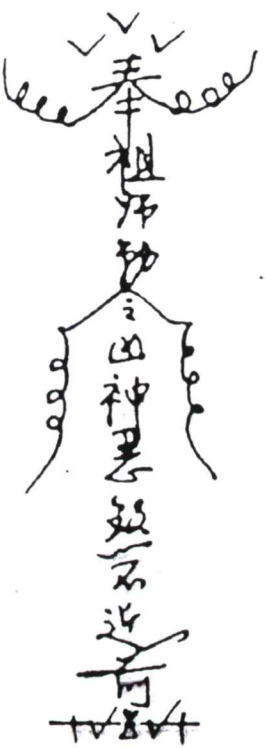

Bùa giải tà ma, bất an

5- Bùa giải tà ma, bất an: nếu trong nhà gặp nhiều chuyện không yên ổn, gia vận không thuận lợi hoặc thường gặp phải những hiện tượng lạ thì sẽ khiến gia đình không được yên ổn, khi đó có thể dùng bùa này để trấn trạch.

6- Bùa Thái tuế: Mỗi năm cần đem Thái tuế tinh quân để trấn vào bùa này, dán trong nhà ở, như vậy có thể bảo vệ cho mọi người trong gia đình và súc vật nuôi được bình an. Ví dụ như năm 2001 thì Thái tuế là Tân Tỵ, tức là Trịnh tổ tinh quân. Khi đó, đem tên của Thái tuế và Tinh quân điền vào lá bùa, dán trong nhà là được.

7- Bùa trấn trạch bình an: Phải dùng giấy màu vàng để lập bùa này, dán tại cửa phòng hoặc dán bên trong nhà, như vậy có thể bảo vệ người nhà được bình an và trấn trạch được yên ổn. Màu sắc của thái cực đồ phải dựa vào hỷ kỵ của mọi người trong nhà để chọn lựa cho phù hợp.

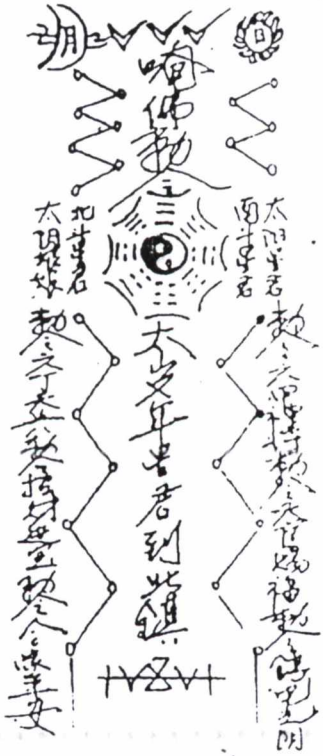

Bùa Thái tuế

Bùa trấn trạch bình an

Bảng tên của Thái tuế và Tinh quân trong Lưu niên

Thái tuế	Tinh quân	Thái tuế	Tinh quân
Giáp Tý	Kim Xích	Mậu Tý	Phong Tề
Ất Sửu	Trần Thái	Kỷ Sửu	Phiên
Bính Dần	Thẩm Quan	Canh Dần	Hằng
Đinh Mão	Ca Chương	Tân Mão	Phạm Ninh
Mậu Thìn	Triệu Đạt	Nhâm Thìn	Thái
Kỷ Tỵ	Hoắc Luyện	Quý Tỵ	Dư Lân
Canh Ngọ	Vương Thanh	Giáp Ngọ	Trương Từ
Tân Mùi	Lý Thụ	Ất Mùi	Dương Hiền
Nhâm Thân	Lưu Vượng	Bính Thân	Quản Trọng
Quý Dậu	Khang Trung	Đinh Dậu	Canh Kiệt
Giáp Tuất	Thệ Quảng	Canh Tuất	Khương Vũ
Ất Hợi	Ngũ Bảo	Kỷ Hợi	Tạ Thọ
Bính Tý	Trịnh Hạ	Canh Tý	Ngô Khởi
Đinh Sửu	Chú Văn	Tân Sửu	Thang Thọ
Mậu Dần	Tăng Quang	Nhâm Dần	Hạ Chú
Kỷ Mão	Ngũ Trọng	Quý Mão	Bì Thời
Canh Thìn	Trọng Đức	Giáp Thìn	Lý Thành
Tân Tỵ	Trịnh Tổ	Kỷ Tỵ	Ngô Thừa
Nhâm Ngọ	Lộ Minh	Bính Ngọ	Văn Chiết
Quý Mùi	Khuê Minh	Đinh Mùi	Thìn Bính
Giáp Thân	Phương Công	Mậu Thân	Du Trung
Ất Dậu	Tướng Nhu	Kỷ Dậu	Trình Dần
Bính Tuất	Hà	Canh Tuất	Hóa Thu
Đinh Hợi	Độn Ban	Tân Hợi	Diệp Kiên

Thái tuế	Tinh quân	Thái tuế	Tinh quân
Nhâm Tý	Lục Đức	Mậu Ngọ	Đào Lê
Quý Sửu	Lâm Ba	Kỷ Mùi	Bác Thoát
Giáp Dần	Trương Triều	Canh Thân	Mao Tân
Ất Mão	Phương Thanh	Tân Dậu	Văn Chính
Bính Thìn	Tân Á	Nhâm Tuất	Hồng Phạm
Đinh Tỵ	Dị Nhan	Quý Hợi	Hư Trình

8- Linh bùa tam giáo chân.

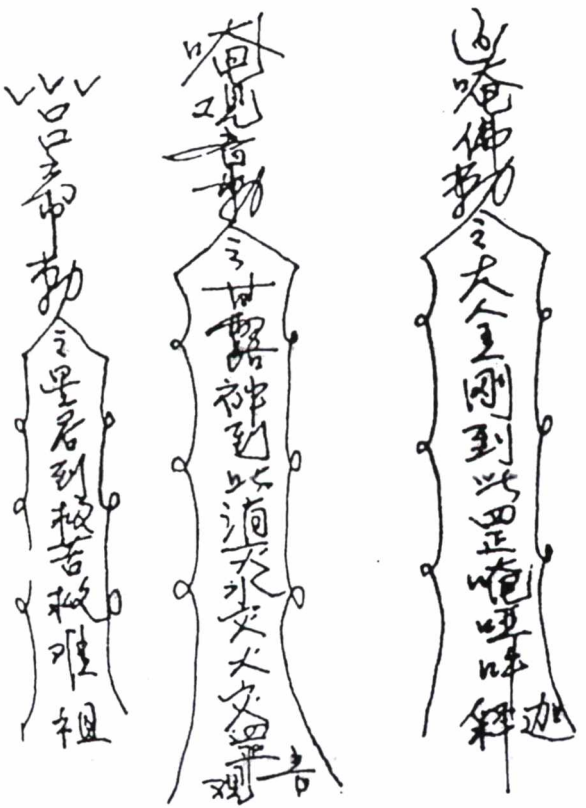

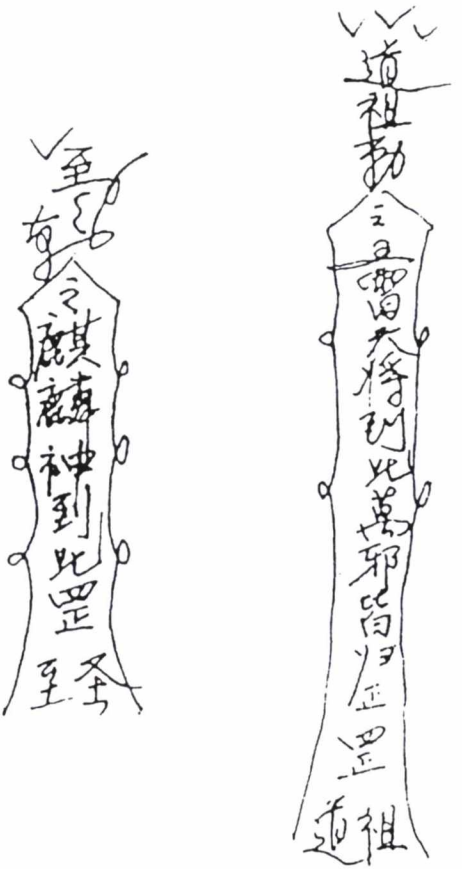

Dùng loại bùa này có thể trấn yểm những trường hợp sau: nếu như phạm phải tam tai bát nan, thủy Hỏa đao binh, các loại hung sát, v.v... thì có thể sử dụng 5 lá bùa này để an trấn trạch, treo tại các phương Đông - Tây - Nam - Bắc và trung tâm ngôi nhà nhất định sẽ được ứng nghiệm.

Chú ý: 5 lá bùa này cũng có thể sử dụng để tống xuất sát khí và tẩy rửa đất đai trước khi xây nhà ở. Trước khi sử dụng loại bùa này, pháp sư phải gọi chủ nhà tới để chuẩn

bị các lễ phẩm như: gà sống 1 con (cần dùng máu gà để điểm vào bùa), vật phẩm mời thần và hành pháp, sau đó đem 5 lá bùa này lần lượt trấn tại 5 phương trong nhà gồm Đông - Tây - Nam - Bắc và trung quan, dán cho đến khi động Thổ. Bùa này cũng được gọi là bùa Ngũ vạn, một khi đã trấn bằng bùa Ngũ vạn thì tất cả các loại ác sát hung thần trong ngôi nhà đều bị chế ngự hoặc tống xuất ra khỏi nhà, do đó không thể làm điều ác hay gây tai họa được nữa. Tự thân chủ nhân ngôi nhà có thể chọn ngày lành tháng tốt, thực hiện các bước trấn bùa, từ đó, con người và súc vật sống trong nhà đều được bình an, tốt đẹp.

9- Bùa trấn trạch Ngũ nhạc: Nếu trong gia trạch gặp phải chuyện bất an, hoặc bị hung thần ác quỷ quấy nhiễu, khi đó có thể dùng bùa này để dán tại 5 phương Đông - Tây - Nam - Bắc và trung quan để an trấn gia trạch, cầu đại cát

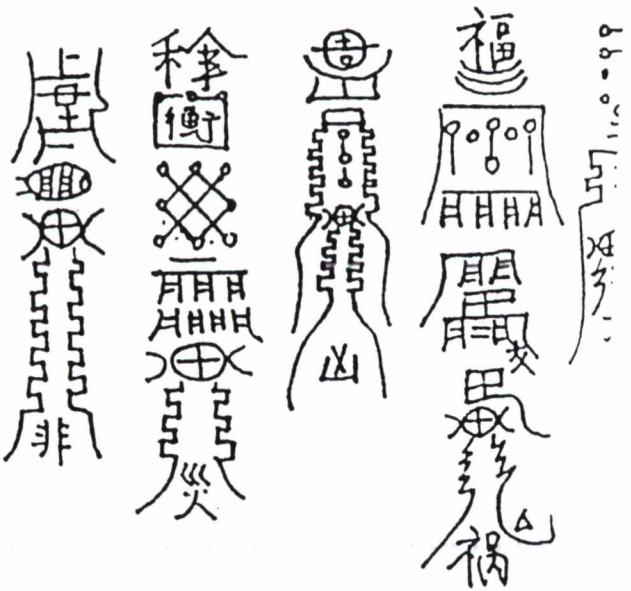

hoặc có thể đem theo bên người. Như vậy, tà ma ác sát đều không thể xâm phạm được. Có thể dùng bùa này để trấn đất ở tại 5 phương Đông - Tây - Nam - Bắc và trung quan trước khi tiến hành động thổ hoặc dùng bùa này để tống xuất yêu ma quỷ quái trong đất ở, như vậy nó có tác dụng tẩy rửa đất đai. Phương pháp sử dụng bùa này giống như Linh bùa tam giáo chân đã giới thiệu ở trên.

10- Bùa trấn tứ phương tam sát thần: Nếu trong quá trình tu tạo nhà cửa mà phạm tam sát, chủ nhà sẽ bị tổn hao nhân khẩu, lục súc, phá tán tài sản. Khi ấy, cần lập bùa này để trấn tại nơi phạm tam sát, như vậy có thể giúp gia đình được bình an.

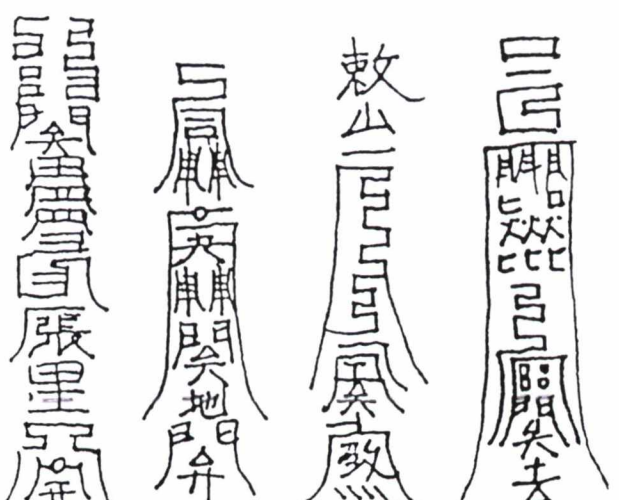

1 2 3 4

(1). Bùa này dùng khi phạm phải tam sát do tu tạo tại phương Đông vào ngày tháng năm là Thân Dậu Tuất.

(2). Bùa này dùng khi phạm phải tam sát do tu tạo tại phương Nam vào ngày tháng năm là Tỵ Ngọ Mùi.

(3). Bùa này dùng khi phạm phải tam sát do tu tạo tại phương Tây vào ngày tháng năm là Dần Mão Thìn.

(4). Bùa này dùng khi phạm phải tam sát do tu tạo tại phương Bắc vào ngày tháng năm là Hợi Tý Sửu.

Chú ý:

(1) Khi lập Linh bùa giáng ma phục yêu thì đa phần nên dùng mực có trộn chu sa để viết bùa, như vậy sẽ tăng thêm phần linh nghiệm. Bởi vì chu sa có tác dụng tống trừ khí của tà ma. Có một số loại bùa còn cần phải dùng máu gà trống để điểm tinh. Đồng thời, thời gian lập bùa nên vào giờ Tý ban đêm. Khi lập bùa nên dùng phương pháp bế khí họa, như vậy công lực sẽ càng được tập trung, pháp lực càng được tăng cường. Nếu có điều kiện thì nên chọn một phiến gỗ tốt, sau đó khắc bùa trên gỗ, vừa in bùa vừa đóng dấu là tốt nhất. Như vậy thì có thể giảm ngắn thời gian lập bùa, số lượng bùa lập được lại càng nhiều hơn. Tuy nhiên cần phải lưu ý là bản gỗ khắc cần phải được niệm chú trước khi in lên bùa (tức là đã được khai quang). Bùa sau khi in ra cũng nên được niệm chú hoặc khai quang một lần nữa thì sẽ có linh nghiệm hơn.

(2) Đối với loại bùa trị bệnh thì nên đem theo người là tốt nhất chứ không nên hóa thành tro để uống. Như vậy để tránh chất tro của bùa có tác dụng hóa học đối với các loại hợp chất có trong nước trà, từ đó sinh ra độc tính gây hại cho người uống. Mặc dù có rất nhiều loại bùa chữa bệnh có thể đốt thành tro rồi uống với nước, nhưng tôi lại cho rằng không nên uống nước tro của bùa. Bởi vì chính tôi đã chứng kiến một số trường hợp dùng tro của bùa hòa với thuốc chữa bệnh rồi cho người bệnh uống. Do thành phần trong tro của bùa có phản ứng hóa học với các

thành phần của thuốc nên sau khi pha hai hỗn hợp này với nhau, sẽ sinh ra chất độc khiến người uống vào bị tử vong. Do đó nhất thiết phải lưu ý vấn đề này.

4. Bảng Tử bạch giúp chọn ngày, tháng, năm, giờ.

Cuốn sách "Giảng giải về dự đoán học có sử dụng ngày giờ thực tế" cũng đã đề cập đến bảng Tử bạch trong vận dụng chọn ngày tốt, một là có thể khiến cho tâm lý người thực hiện công việc được cân bằng, thoải mái, hai là có thể áp dụng phương pháp này trong chọn ngày tốt một cách lâu dài, mang đến cho các gia đình một phương pháp hay, khiến cho thông tin về ngày tháng trở nên thuận tiện và mang lại lợi ích. Bây giờ, chúng ta sẽ đem bảng Tử bạch về năm tháng ngày giờ của Thất vận (tức là từ năm 1984 đến năm 2043) ra để chia thành từng loại, cung cấp cho các quý vị độc giả bảng chọn lựa ngày giờ tốt một cách thuận tiện trong sử dụng. Khi tra bảng, chúng ta chỉ cần tra dòng cột tương ứng với năm tháng ngày giờ là có thể biết được ngày đó tốt hay xấu. Nếu là ngày được Nhất bạch, Lục bạch, Bát bạch, Cửu tử thì là tốt. Nếu gặp hung tinh khắc sơn gia hoặc hung tinh nhập ngục mà sơn gia vượng thì chỉ cần ngũ hành trong Tứ trụ của ngày được lưu thông, sinh khắc có tính đồng thời được quẻ cát hào cát thì cũng không sợ. Tóm lại, ngày có đẹp hay không là do sinh khắc chế hóa của ngũ hành làm chủ, có thể tham khảo thêm trong cát hung của Tử bạch tinh.

Bảng Niên gia Tử bạch 1

(Hạ nguyên tảo tử Thất xích khởi, cửu cung thuận khởi nghịch niên đầu)

Cửu cung / Năm	Trung	Đoài	Càn	Khảm	Cấn	Chấn	Tốn	Ly	Khôn
Giáp Tý	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Ất Sửu	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Bính Dần	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Đinh Mão	4	6	5	9	7	2	8	3	1
Mậu Thìn	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Kỷ Tỵ	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Canh Ngọ	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Tân Mùi	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Nhâm Thân	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Quý Dậu	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Giáp Tuất	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Ất Hợi	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Bính Tý	4	6	5	9	7	2	8	3	1
Đinh Sửu	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Mậu Dần	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Kỷ Mão	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Canh Thìn	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Tân Tỵ	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Nhâm Ngọ	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Quý Mùi	6	8	7	2	9	4	5	1	3

Bảng Niên gia Tử bạch 2

(Hạ nguyên tảo tử Thất xích khởi, cửu cung thuận khởi nghịch niên)

Cửu cung / Năm	Trung	Đoài	Càn	Khảm	Cấn	Chấn	Tốn	Ly	Khôn
Giáp Thân	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Ất Dậu	4	6	5	9	7	2	8	3	1
Bính Mậu	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Đinh Hợi	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Mậu Tý	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Kỷ Sửu	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Canh Dần	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Tân Mão	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Nhâm Thìn	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Quý Tỵ	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Giáp Ngọ	4	6	9	5	7	2	3	8	1
Ất Mùi	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Bính Thân	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Đinh Dậu	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Mậu Tuất	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Kỷ Hợi	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Canh Tý	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Tân Sửu	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Nhâm Dần	5	7	6	1	8	3	4	8	2
Quý Mão	4	6	5	9	7	2	3	8	1

Bảng Niên gia Tử bạch 3

(Hạ vô tảo tử Thất xích khởi, cửu cung thuận khởi nghịch niên)

Cửu cung / Năm	Trung	Đoài	Càn	Khảm	Cấn	Chấn	Tốn	Ly	Khôn
Giáp Thìn	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Ất Tỵ	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Bính Ngọ	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Đinh Mùi	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Mậu Thân	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Kỷ Dậu	7	9	8	3	1	5	2	6	4
Canh Tuất	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Tân Hợi	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Nhâm Tý	4	6	5	9	7	2	3	8	1
Quý Sửu	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Giáp Dần	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Ất Mão	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Bính Thìn	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Đinh Tỵ	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Mậu Ngọ	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Kỷ Mùi	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Canh Thân	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Tân Dậu	4	6	5	9	7	2	3	8	1
Nhâm Tuất	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Quý Hợi	2	4	3	7	5	9	1	6	8

Bảng Nguyệt gia Tử bạch 1

(Tý Ngọ Mão Dậu Niên chính Nguyệt, Bát bạch nhập trung)

Cửu cung / Năm	Trung	Đoài	Càn	Khảm	Cấn	Chấn	Tốn	Ly	Khôn
Tháng 1	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Tháng 2	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Tháng 3	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Tháng 4	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Tháng 5	4	6	5	9	7	2	3	8	1
Tháng 6	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Tháng 7	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Tháng 8	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Tháng 9	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Tháng 10	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Tháng 11	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Tháng 12	6	8	7	2	9	4	5	1	3

Bảng Nguyệt gia Tử bạch 2

(Dần Thân Tỵ Hợi Niên chính Nguyệt, hắc nhập trung)

Cửu cung / Năm	Trung	Đoài	Càn	Khảm	Cấn	Chấn	Tốn	Ly	Khôn
Tháng 1	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Tháng 2	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Tháng 3	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Tháng 4	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Tháng 5	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Tháng 6	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Tháng 7	5	7	6	1	8	3	4	2	9
Tháng 8	4	6	5	9	7	2	3	8	1
Tháng 9	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Tháng 10	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Tháng 11	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Tháng 12	9	2	1	5	3	7	8	4	6

Bảng Nguyệt gia Tử bạch 3

(Thìn Tuất Sửu mùi Niên chính Nguyệt, Ngũ hoàng nhập trung)

Cửu cung / Năm	Trung	Đoài	Càn	Khảm	Cấn	Chấn	Tốn	Ly	Khôn
Tháng 1	5	7	6	1	8	3	4	9	2
Tháng 2	4	6	5	9	7	2	3	8	1
Tháng 3	3	5	4	8	6	1	2	7	9
Tháng 4	2	4	3	7	5	9	1	6	8
Tháng 5	1	3	2	6	4	8	9	5	7
Tháng 6	9	2	1	5	3	7	8	4	6
Tháng 7	8	1	9	4	2	6	7	3	5
Tháng 8	7	9	8	3	1	5	6	2	4
Tháng 9	6	8	7	2	9	4	5	1	3
Tháng 10	5	7	6	1	8	3	4	2	9
Tháng 11	4	6	5	9	7	2	3	8	1
Tháng 12	3	5	4	8	6	1	2	7	9

Bảng Nhật gia Tử bạch 1

Hạ Chí: Cửu tử nhập trung (nghịch)

Xử Thử: Tam bích nhập trung (nghịch)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử
Giáp	9	3	7	1	8	2	4	7
Ất	8	2	6	9	7	1	3	6
Bính	7	1	5	8	6	9	2	5
Đinh	6	9	4	7	5	8	1	4
Mậu	5	8	3	6	4	7	9	3
Kỷ	4	7	2	5	3	6	8	2
Canh	3	6	1	4	2	5	7	1
Tân	2	5	9	3	1	4	6	9
Nhâm	1	4	8	2	9	3	5	8
Quý	9	3	7	1	8	2	4	7
Giáp	8	2	6	9	7	1	3	6
Ất	7	1	5	8	6	9	2	5
Bính	6	9	4	7	5	8	1	4
Đinh	5	8	3	6	4	7	9	3
Mậu	4	7	2	5	3	6	8	2
Kỷ	3	6	1	4	2	5	7	1
Canh	2	5	9	3	1	4	6	9
Tân	1	4	8	2	9	3	5	8
Nhâm	9	3	7	1	8	2	4	7
Quý	8	2	6	9	7	1	3	6

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử
Giáp	6	9	2	5	1	4	5	8	3	6
Ất	5	8	1	4	9	3	4	7	2	5
Bính	4	7	9	3	8	2	3	6	1	4
Đinh	3	6	8	2	7	1	2	5	9	3
Mậu	2	5	7	1	6	9	1	4	8	2
Kỷ	1	4	6	9	5	8	9	3	7	1
Canh	9	3	5	8	4	7	8	2	6	9
Tân	8	2	4	7	3	6	7	1	5	8
Nhâm	7	1	3	6	2	5	6	9	4	7
Quý	6	9	2	5	1	4	5	8	3	6
Giáp	5	8	1	4	9	3	4	7	2	5
Ất	4	7	9	3	8	2	3	6	1	4
Bính	3	6	8	2	7	1	2	5	9	3
Đinh	2	5	7	1	6	9	1	4	8	2
Mậu	1	4	6	9	5	8	9	3	7	1
Kỷ	9	3	5	8	4	7	8	2	6	9
Canh	8	2	4	7	3	6	7	1	5	8
Tân	7	1	3	6	2	5	6	9	4	7
Nhâm	6	9	2	5	1	4	5	8	3	6
Quý	5	8	1	4	9	3	4	7	2	5

Bảng Nhật gia Tử bạch 2

Hạ Chí: Cửu tử nhập trung (nghịch)

Xử Thử: Tam bích nhập trung (nghịch)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp	7	1	5	8	6	9	2	5
Ất	6	9	4	7	5	8	1	4
Bính	5	8	3	6	4	7	9	3
Đinh	4	7	2	5	3	6	8	2
Mậu	3	6	1	4	2	5	7	1
Kỷ	2	5	9	3	1	4	6	9
Canh	1	4	8	2	9	3	5	8
Tân	9	3	7	1	8	2	4	7
Nhâm	8	2	6	9	7	1	3	6
Quý	7	1	5	8	6	9	2	5
Giáp	6	9	4	7	5	8	1	4
Ất	5	8	3	6	4	7	9	3
Bính	4	7	2	5	3	6	8	2
Đinh	3	6	1	4	2	5	7	1
Mậu	2	5	9	3	1	4	6	9
Kỷ	1	4	8	2	9	3	5	8
Canh	9	3	7	1	8	2	4	7
Tân	8	2	6	9	7	1	3	6
Nhâm	7	1	5	8	6	9	2	5
Quý	6	9	4	7	5	8	1	4

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp	4	7	9	3	8	2	3	6	1	4
Ất	3	6	8	2	7	1	2	5	9	3
Bính	2	5	7	1	6	9	1	4	8	2
Đinh	1	4	6	9	5	8	9	3	7	1
Mậu	9	3	5	8	4	7	8	2	6	9
Kỷ	8	2	4	7	3	6	7	1	5	8
Canh	7	1	3	6	2	5	6	9	4	7
Tân	6	9	2	5	1	4	5	8	3	6
Nhâm	5	8	1	4	9	3	4	7	2	5
Quý	4	7	9	3	8	2	3	6	1	4
Giáp	3	6	8	2	7	1	2	5	9	3
Ất	2	5	7	1	6	9	1	4	8	2
Bính	1	4	6	9	5	8	9	3	7	1
Đinh	9	3	5	8	4	7	8	2	6	9
Mậu	8	2	4	7	3	6	7	1	5	8
Kỷ	7	1	3	6	2	5	6	9	4	7
Canh	6	9	2	5	1	4	5	8	3	6
Tân	5	8	1	4	9	3	4	7	2	5
Nhâm	4	7	9	3	8	2	3	6	1	4
Quý	3	6	8	2	7	1	2	5	9	3

Bảng Nhật gia Tử bạch 3

Hạ Chí: Cửu tử nhập trung (nghịch)

Xử Thử: Tam bích nhập trung (nghịch)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử
Giáp Thìn	5	8	3	6	4	7	9	3
Ất Tỵ	4	7	2	5	3	6	8	2
Bính Ngọ	3	6	1	4	2	5	7	1
Đinh Mùi	2	5	9	3	1	4	6	9
Mậu Thân	1	4	8	2	9	3	5	8
Kỷ Dậu	9	3	7	1	8	2	4	7
Canh Tuất	8	2	6	9	7	1	3	6
Tân Hợi	7	1	5	8	6	9	2	5
Nhâm Tý	6	9	4	7	5	8	1	4
Quý Sửu	5	8	3	6	4	7	9	3
Giáp Dần	4	7	2	5	3	6	8	2
Ất Mão	3	6	1	4	2	5	7	1
Bính Thìn	2	5	9	3	1	4	6	9
Đinh Tỵ	1	4	8	2	9	3	5	8
Mậu Ngọ	9	3	7	1	8	2	4	7
Kỷ Mùi	8	2	6	9	7	1	3	6
Canh Thân	7	1	5	8	6	9	2	5
Tân Dậu	6	9	4	7	5	8	1	4
Nhâm Tuất	5	8	3	6	4	7	9	3
Quý Hợi	4	7	2	5	3	6	8	2

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử	Hạ Chí	Xử Thử
Giáp Thìn	2	5	7	1	6	9	1	4	8	2
Ất Tỵ	1	4	6	9	5	8	9	3	7	1
Bính Ngọ	9	3	5	8	4	7	8	2	6	9
Đinh Mùi	8	2	4	7	3	6	7	1	5	6
Mậu Thân	7	1	3	6	2	5	6	9	4	7
Kỷ Dậu	6	9	2	5	1	4	5	8	3	6
Canh Tuất	5	8	1	4	9	3	4	7	2	5
Tân Hợi	4	7	9	3	8	2	3	6	1	4
Nhâm Tý	3	6	8	2	7	1	2	5	9	3
Quý Sửu	2	5	7	1	6	9	1	4	8	2
Giáp Dần	1	4	6	9	5	8	9	3	7	1
Ất Mão	9	3	5	8	4	7	8	2	6	9
Bính Thìn	8	2	4	7	3	6	7	1	5	8
Đinh Tỵ	7	1	3	6	2	5	6	9	4	7
Mậu Ngọ	6	9	2	5	1	4	5	5	3	6
Kỷ Mùi	5	8	1	4	9	3	4	7	2	5
Canh Thân	4	7	9	3	8	2	3	6	1	4
Tân Dậu	3	6	8	2	7	1	2	5	9	3
Nhâm Tuất	2	5	7	1	6	9	1	4	8	2
Quý Hợi	1	4	6	9	5	8	9	3	7	1

Bảng Nhật gia Tử bạch 4

Sương Giáng: Lục bạch nhập trung (nghịch)

Đông Chí: Nhất bạch nhập trung (thuận)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp Tý	6	1	4	3	5	2	1	6
Ất Sửu	5	2	3	4	4	3	9	7
Bính Dần	4	3	2	5	3	4	8	8
Đinh Mão	3	4	1	6	2	5	7	9
Mậu Thìn	2	5	9	7	1	6	6	1
Kỷ Tỵ	1	6	8	8	9	7	5	2
Canh Ngọ	9	7	7	9	8	8	4	3
Tân Mùi	8	8	6	1	7	9	3	4
Nhâm Thân	7	9	5	2	6	1	2	5
Quý Dậu	6	1	4	3	5	2	1	6
Giáp Tuất	5	2	3	4	4	3	9	7
Ất Hợi	4	3	2	5	3	4	8	8
Bính Tý	3	4	1	6	2	5	7	9
Đinh Sửu	2	5	9	7	1	6	6	1
Mậu Dần	1	6	8	8	9	7	5	2
Kỷ Mão	9	7	7	9	8	8	4	3
Canh Thìn	8	8	6	1	7	9	3	4
Tân Tỵ	7	9	5	2	6	1	2	5
Nhâm Ngọ	6	1	4	3	5	2	1	6
Quý Mùi	5	2	3	4	4	3	9	7

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp Tý	3	4	8	8	7	9	2	5	9	7
Ất Sửu	2	5	7	9	6	1	1	6	8	8
Bính Dần	1	6	6	1	5	2	9	7	7	9
Đinh Mão	9	7	5	2	4	3	8	8	6	1
Mậu Thìn	8	8	4	3	3	4	7	9	5	2
Kỷ Tỵ	7	9	3	4	2	5	6	1	4	3
Canh Ngọ	6	1	2	5	1	6	5	2	3	4
Tân Mùi	5	2	1	6	9	3	4	3	2	5
Nhâm Thân	4	3	9	7	8	8	3	4	1	6
Quý Dậu	3	4	8	8	7	9	2	5	9	7
Giáp Tuất	2	5	7	9	6	1	1	6	8	8
Ất Hợi	1	6	6	1	5	2	9	7	7	9
Bính Tý	9	7	5	2	4	3	8	8	6	1
Đinh Sửu	8	8	4	3	3	4	7	9	5	2
Mậu Dần	7	9	3	4	2	5	6	1	4	3
Kỷ Mão	6	1	2	5	1	6	5	2	3	4
Canh Thìn	5	2	1	6	9	3	4	3	2	5
Tân Tỵ	4	3	9	7	8	8	3	4	1	6
Nhâm Ngọ	3	4	8	8	7	9	2	5	9	7
Quý Mùi	2	5	7	9	6	1	1	6	8	8

Bảng Nhật gia Tử bạch 5

Sương Giáng: Lục bạch nhập trung (nghịch)
Đông Chí: Nhất bạch nhập trung (thuận)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp Thân	4	3	2	5	3	4	8	8
Ất Dậu	3	4	1	6	2	5	7	9
Bính Tuất	2	5	9	7	1	6	6	1
Đinh Hợi	1	6	8	8	9	7	5	2
Mậu Tý	9	7	7	9	8	8	4	3
Kỷ Sửu	8	8	6	1	7	9	3	4
Canh Dần	7	9	5	2	6	1	2	5
Tân Mão	6	1	4	3	5	2	1	6
Nhâm Thìn	5	2	3	4	4	3	9	7
Quý Tỵ	4	3	2	5	3	4	8	8
Giáp Ngọ	3	4	1	6	2	5	7	9
Ất Mùi	2	5	9	7	1	6	6	1
Bính Thân	1	6	8	8	9	7	5	2
Đinh Dậu	9	7	7	9	8	8	4	3
Mậu Tuất	8	8	6	1	7	9	3	4
Kỷ Hợi	7	9	5	2	6	1	2	5
Canh Tý	6	1	4	3	5	2	1	6
Tân Sửu	5	2	3	4	4	3	9	7
Nhâm Dần	4	3	2	5	3	4	8	8
Quý Mão	3	4	1	6	2	5	7	9

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp Thân	1	6	6	1	5	2	9	7	7	9
Ất Dậu	9	7	5	2	4	3	8	8	6	1
Bính Tuất	8	8	4	3	3	4	7	9	5	2
Đinh Hợi	7	9	3	4	2	5	6	1	4	3
Mậu Tý	6	1	2	5	1	6	5	2	3	4
Kỷ Sửu	5	2	1	6	9	3	4	3	2	5
Canh Dần	4	3	9	7	8	8	3	4	1	6
Tân Mão	3	4	8	8	7	9	2	5	9	7
Nhâm Thìn	2	5	7	9	6	1	1	6	8	8
Quý Tỵ	1	6	6	1	5	2	9	7	7	9
Giáp Ngọ	9	7	5	2	4	3	8	8	6	1
Ất Mùi	8	8	4	3	3	4	7	9	5	2
Bính Thân	7	9	3	4	2	5	6	1	4	3
Đinh Dậu	6	1	2	5	1	6	5	2	3	4
Mậu Tuất	5	2	1	6	9	3	4	3	2	5
Kỷ Hợi	4	3	9	7	8	8	3	4	1	6
Canh Tý	3	4	8	8	7	9	2	5	9	7
Tân Sửu	2	5	7	9	6	1	1	6	8	8
Nhâm Dần	1	6	6	1	5	2	9	7	7	9
Quý Mão	9	7	5	2	4	3	8	8	6	1

Bảng Nhật gia Tử bạch 6

Sương Giáng: Lục bạch nhập trung (nghịch)

Đông Chí: Nhất bạch nhập trung (thuận)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp Thìn	2	5	9	7	1	6	6	1
Ất Tỵ	1	6	8	8	9	7	5	2
Bính Ngọ	9	7	7	9	8	8	4	3
Đinh Mùi	8	8	6	1	7	9	3	4
Mậu Thân	7	9	5	2	6	1	2	5
Kỷ Dậu	6	1	4	3	5	2	1	6
Canh Tuất	5	2	3	4	4	3	9	7
Tân Hợi	4	3	2	5	3	4	8	8
Nhâm Tý	3	4	1	6	2	5	7	9
Quý Sửu	2	5	9	7	1	6	6	1
Giáp Dần	1	6	8	8	9	7	5	2
Ất Mão	9	7	7	9	8	8	4	3
Bính Thìn	8	8	6	1	7	9	3	4
Đinh Tỵ	7	9	5	2	6	1	2	5
Mậu Ngọ	6	1	4	3	5	2	1	6
Kỷ Mùi	5	2	3	4	4	3	9	7
Canh Thân	4	3	2	5	3	4	8	8
Tân Dậu	3	4	1	6	2	5	7	9
Nhâm Tuất	2	5	9	7	1	6	6	1
Quý Hợi	1	6	8	8	9	7	5	2

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí	Sương Giáng	Đông Chí
Giáp Thìn	8	8	4	3	3	4	7	9	5	2
Ất Tỵ	7	9	3	4	2	5	6	1	4	3
Bính Ngọ	6	1	2	5	1	6	5	2	3	4
Đinh Mùi	5	2	1	6	9	3	4	3	2	5
Mậu Thân	4	3	9	7	8	8	3	4	1	6
Kỷ Dậu	3	4	8	8	7	9	2	5	9	7
Canh Tuất	2	5	7	9	6	1	1	6	8	8
Tân Hợi	1	6	6	1	5	2	9	7	7	9
Nhâm Tý	9	7	5	2	4	3	8	8	6	1
Quý Sửu	8	8	4	3	3	4	7	9	5	2
Giáp Dần	7	9	3	4	2	5	6	1	4	3
Ất Mão	6	1	2	5	1	6	5	2	3	4
Bính Thìn	5	2	1	6	9	3	4	3	2	5
Đinh Tỵ	4	3	9	7	8	8	3	4	1	6
Mậu Ngọ	3	4	8	8	7	9	2	5	9	7
Kỷ Mùi	2	5	7	9	6	1	1	6	8	8
Canh Thân	1	6	6	1	5	2	9	7	7	9
Tân Dậu	9	7	5	2	4	3	8	8	6	1
Nhâm Tuất	8	8	4	3	3	4	7	9	5	2
Quý Hợi	7	9	3	4	2	5	6	1	4	3

Bảng Nhật gia Tử bạch 7

Vũ Thuỷ: Thất xích nhập trung (thuận)

Cốc Vũ: Tứ lục nhập trung (thuận)

Cửu cung /Tiết lệnh /ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ
Giáp Tý	7	4	9	6	8	5	3	9
Ất Sửu	8	5	1	7	9	6	4	1
Bính Dần	9	6	2	8	1	7	5	2
Đinh Mão	1	7	3	9	2	8	6	3
Mậu Thìn	2	8	4	1	3	9	7	4
Kỷ Tỵ	3	9	5	2	4	1	8	5
Canh Ngọ	4	1	6	3	5	2	9	6
Tân Mùi	5	2	7	4	6	3	1	7
Nhâm Thân	6	3	8	5	7	4	2	8
Quý Dậu	7	4	9	6	8	5	3	9
Giáp Tuất	8	5	1	7	9	6	4	1
Ất Hợi	9	6	2	8	1	7	5	2
Bính Tý	1	7	3	9	2	8	6	3
Đinh Sửu	2	8	4	1	3	9	7	4
Mậu Dần	3	9	5	2	4	1	8	5
Kỷ Mão	4	1	6	3	5	2	9	6
Canh Thìn	5	2	7	4	6	3	1	7
Tân Tỵ	6	3	8	5	7	4	2	8
Nhâm Ngọ	7	4	9	6	8	5	3	9
Quý Mùi	8	5	1	7	9	6	4	1

Cửu cung /Tiết lệnh /ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ
Giáp Tý	1	7	5	2	6	3	2	8	4	1
Ất Sửu	2	8	6	3	7	4	3	9	5	2
Bính Dần	3	9	7	4	8	5	4	1	6	3
Đinh Mão	4	1	8	5	9	6	5	2	7	4
Mậu Thìn	5	2	9	6	1	7	6	3	8	5
Kỷ Tỵ	6	3	1	7	2	8	7	4	9	6
Canh Ngọ	7	4	2	8	3	9	8	5	1	7
Tân Mùi	8	5	3	9	4	1	9	6	2	8
Nhâm Thân	9	6	4	1	5	2	1	7	3	9
Quý Dậu	1	7	5	2	6	3	2	8	4	1
Giáp Tuất	2	8	6	3	7	4	3	9	5	2
Ất Hợi	3	9	7	4	8	5	4	1	6	3
Bính Tý	4	1	8	5	9	6	5	2	7	4
Đinh Sửu	5	2	9	6	1	7	6	3	8	5
Mậu Dần	6	3	1	7	2	8	7	4	9	6
Kỷ Mão	7	4	2	8	3	9	8	5	1	7
Canh Thìn	8	5	3	9	4	1	9	6	2	8
Tân Tỵ	9	6	4	1	5	2	1	7	3	9
Nhâm Ngọ	1	7	5	2	6	3	2	8	4	1
Quý Mùi	2	8	6	3	7	4	3	9	5	2

Bảng Nhật gia Tử bạch 8

Vũ Thuỷ: Thất xích nhập trung (thuận)

Cốc Vũ: Tứ lục nhập trung (thuận)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ
Giáp Thân	9	6	2	8	1	7	5	2
Ất Dậu	1	7	3	9	2	8	6	3
Bính Tuất	2	8	4	1	3	9	7	4
Đinh Hợi	3	9	5	2	4	1	8	5
Mậu Tý	4	1	6	3	5	2	9	6
Kỷ Sửu	5	2	7	4	6	3	1	7
Canh Dần	6	3	8	5	7	4	2	8
Tân Mão	7	4	9	6	8	5	3	9
Nhâm Thìn	8	5	1	7	9	6	4	1
Quý Tỵ	9	6	2	8	1	7	5	2
Giáp Ngọ	1	7	3	9	2	8	6	3
Ất Mùi	2	8	4	1	3	9	7	4
Bính Thân	3	9	5	2	4	1	8	5
Đinh Dậu	4	1	6	3	5	2	9	6
Mậu Tuất	5	2	7	4	6	3	1	7
Kỷ Hợi	6	3	8	5	7	4	2	8
Canh Tý	7	4	9	6	8	5	3	9
Tân Sửu	8	5	1	7	9	6	4	1
Nhâm Dần	9	6	2	8	1	7	5	2
Quý Mão	1	7	3	9	2	8	6	3

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ
Giáp Thân	3	9	7	4	8	5	4	1	6	3
Ất Dậu	4	1	8	5	9	6	5	2	7	4
Bính Tuất	5	2	9	6	1	7	6	3	8	5
Đinh Hợi	6	3	1	7	2	8	7	4	9	6
Mậu Tý	7	4	2	8	3	9	8	5	1	7
Kỷ Sửu	8	5	3	9	4	1	9	6	2	8
Canh Dần	9	6	4	1	5	2	1	7	3	9
Tân Mão	1	7	5	2	6	3	2	8	4	1
Nhâm Thìn	2	8	6	3	7	4	3	9	5	2
Quý Tỵ	3	9	7	4	8	5	4	1	6	3
Giáp Ngọ	4	1	8	5	9	6	5	2	7	4
Ất Mùi	5	2	9	6	1	7	6	3	8	5
Bính Thân	6	3	1	7	2	8	7	4	9	6
Đinh Dậu	7	4	2	8	3	9	8	5	1	7
Mậu Tuất	8	5	3	9	4	1	9	6	2	8
Kỷ Hợi	9	6	4	1	5	2	1	7	3	9
Canh Tý	1	7	5	2	6	3	2	8	4	1
Tân Sửu	2	8	6	3	7	4	3	9	5	2
Nhâm Dần	3	9	7	4	8	5	4	1	6	3
Quý Mão	4	1	8	5	9	6	5	2	7	4

Bảng Nhật gia Tử bạch 9

Vũ Thuỷ: Thất xích nhập trung (thuận)

Cốc Vũ: Tứ lục nhập trung (thuận)

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ
Giáp Thìn	2	8	4	1	3	9	7	4
Ất Tỵ	3	9	5	2	4	1	8	5
Bính Ngọ	4	1	6	3	5	2	9	6
Đinh Mùi	5	2	7	4	6	3	1	7
Mậu Thân	6	3	8	5	7	4	2	8
Kỷ Dậu	7	4	9	6	8	5	3	9
Canh Tuất	8	5	1	7	9	6	4	1
Tân Hợi	9	6	2	8	1	7	5	2
Nhâm Tý	1	7	3	9	2	8	6	3
Quý Sửu	2	8	4	1	3	9	7	4
Giáp Dần	3	9	5	2	4	1	8	5
Ất Mão	4	1	6	3	5	2	9	6
Bính Thìn	5	2	7	4	6	3	1	7
Đinh Tỵ	6	3	8	5	7	4	2	8
Mậu Ngọ	7	4	9	6	8	5	3	9
Kỷ Mùi	8	5	1	7	9	6	4	1
Canh Thân	9	6	2	8	1	7	5	2
Tân Dậu	1	7	3	9	2	8	6	3
Nhâm Tuất	2	8	4	1	3	9	7	4
Quý Hợi	3	9	5	2	4	1	8	5

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ	Vũ Thuỷ	Cốc Vũ
Giáp Thìn	5	2	9	6	1	7	6	3	8	5
Ất Tỵ	6	3	1	7	2	8	7	4	9	6
Bính Ngọ	7	4	2	8	3	9	8	5	1	7
Đinh Mùi	8	5	3	9	4	1	9	6	2	8
Mậu Thân	9	6	4	1	5	2	1	7	3	9
Kỷ Dậu	1	7	5	2	6	3	2	8	4	1
Canh Tuất	2	8	6	3	7	4	3	9	5	2
Tân Hợi	3	9	7	4	8	5	4	1	6	3
Nhâm Tý	4	1	8	5	9	6	5	2	7	4
Quý Sửu	5	2	9	6	1	7	6	3	8	5
Giáp Dần	6	3	1	7	2	8	7	4	9	6
Ất Mão	7	4	2	8	3	9	8	5	1	7
Bính Thìn	8	5	3	9	4	1	9	6	2	8
Đinh Tỵ	9	6	4	1	5	2	1	7	3	9
Mậu Ngọ	1	7	5	2	6	3	2	8	4	1
Kỷ Mùi	2	8	6	3	7	4	3	9	5	2
Canh Thân	3	9	7	4	8	5	4	1	6	3
Tân Dậu	4	1	8	5	9	6	5	2	7	4
Nhâm Tuất	5	2	9	6	1	7	6	3	8	5
Quý Hợi	6	3	1	7	2	8	7	4	9	6

Bảng Thời gia Tử bạch 1

Tý Ngọ Mão Dậu Thời gia Tử Bạch:
Sau Đông Chí: Nhất bạch nhập trung, thuận thôi;
Sau Hạ Chí: Cửu tử nhập trung, nghịch thôi

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí
Tý	1	9	3	7	2	8	6	4
Sửu	2	8	4	6	3	7	7	3
Dần	3	7	5	5	4	6	8	2
Mão	4	6	6	4	5	5	9	1
Thìn	5	5	7	3	6	4	1	9
Tỵ	6	4	8	2	7	3	2	8
Ngọ	7	3	9	1	8	2	3	7
Mùi	8	2	1	9	9	1	4	6
Thân	9	1	2	8	1	9	5	5
Dậu	1	9	3	7	2	8	6	4
Tuất	2	8	4	6	3	7	7	3
Hợi	3	7	5	5	4	6	8	2

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí
Tý	4	6	8	2	9	1	5	5	7	3
Sửu	5	5	9	1	1	9	6	4	8	2
Dần	6	4	1	9	2	8	7	3	9	1
Mão	7	3	2	8	3	7	8	2	1	9
Thìn	8	2	3	7	4	6	9	1	2	8
Tỵ	9	1	4	6	5	5	1	9	3	7
Ngọ	1	9	5	5	6	4	2	8	4	6
Mùi	2	8	6	4	7	3	3	7	5	5
Thân	3	7	7	3	8	2	4	6	6	4
Dậu	4	6	8	2	9	1	5	5	7	3
Tuất	5	5	9	1	1	9	6	4	8	2
Hợi	6	4	1	9	2	8	7	3	9	1

Bảng Thời gia Tử bạch 2

Thìn Tuất Sửu Mùi Thời gia Tử Bạch:
Sau Đông Chí: Tứ Lục nhập trung, thuận thôi
Sau Hạ Chí: Lục bạch nhập trung, nghịch thôi

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí
Tý	4	6	6	4	5	5	9	1
Sửu	5	5	7	3	6	4	1	9
Dần	6	4	8	2	7	3	2	8
Mão	7	3	9	1	8	2	3	7
Thìn	8	2	1	9	9	1	4	6
Tỵ	9	1	2	8	1	9	5	5
Ngọ	1	9	3	7	2	8	6	4
Mùi	2	8	4	6	3	7	7	3
Thân	3	7	5	5	4	6	8	2
Dậu	4	6	6	4	5	5	9	1
Tuất	5	5	7	3	6	4	1	9
Hợi	6	4	8	2	7	3	2	8

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí
Tý	7	3	2	8	3	7	8	2	1	9
Sửu	8	2	3	7	4	6	9	1	2	8
Dần	9	1	4	6	5	5	1	9	3	7
Mão	1	9	5	5	6	4	2	8	4	6
Thìn	2	8	6	4	7	3	3	7	5	5
Tỵ	3	7	7	3	8	2	4	6	6	4
Ngọ	4	6	8	2	9	1	5	5	7	3
Mùi	5	5	9	1	1	9	6	4	8	2
Thân	6	4	1	9	2	8	7	3	9	1
Dậu	7	3	2	8	3	7	8	2	1	9
Tuất	8	2	3	7	4	6	9	1	2	8
Hợi	9	1	4	6	5	5	1	9	3	7

Bảng Thời gia Tử bạch 3

Dần Thân Tỵ Hợi Thời gia Tử Bạch

Sau Đông Chí: Thất xích nhập trung, thuận thôi

Sau Hạ Chí: Tam bích nhập trung, nghịch thôi

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Trung		Đoài		Càn		Khảm	
	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí
Tý	7	3	9	1	8	2	3	7
Sửu	8	2	1	9	9	1	4	6
Dần	9	1	2	8	1	9	5	5
Mão	1	9	3	7	2	8	6	4
Thìn	2	8	4	6	3	7	7	3
Tỵ	3	7	5	5	4	6	8	2
Ngọ	4	6	6	4	5	5	9	1
Mùi	5	5	7	3	6	4	1	9
Thân	6	4	8	2	7	3	2	8
Dậu	7	3	9	1	8	2	3	7
Tuất	8	2	1	9	9	1	4	6
Hợi	9	1	2	8	1	9	5	5

Cửu cung/ Tiết lệnh/ ngày	Cấn		Chấn		Tốn		Ly		Khôn	
	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí	Đông Chí	Hạ Chí
Tý	1	9	5	5	6	4	2	8	4	6
Sửu	2	8	6	4	7	3	3	7	5	5
Dần	3	7	7	3	8	2	4	6	6	4
Mão	4	6	8	2	9	1	5	5	7	3
Thìn	5	5	9	1	1	9	6	4	8	2
Tỵ	6	4	1	9	2	8	7	3	9	1
Ngọ	7	3	2	8	3	7	8	2	1	9
Mùi	8	2	3	7	4	6	9	1	2	8
Thân	9	1	4	6	5	5	1	9	3	7
Dậu	1	9	5	5	6	4	2	8	4	6
Tuất	2	8	6	4	7	3	3	7	5	5
Hợi	3	7	7	3	8	2	6	6	4	

Chương 2
NHỮNG VẤN ĐỀ NGHI VẤN

1. Những đức tính cần phải chú ý của việc giải hạn

Hiện nay thuật Dịch học đang có từng bước phát triển mới, mỗi người đều mong muốn có thể nắm được vận mệnh của bản thân, đạt được mục đích gặp cát tránh hung, cho nên người tin vào số mệnh ngày càng nhiều. Có lẽ mọi người tin tưởng nhất chính là "Dự đoán Tứ trụ", đây là cuốn sách dự đoán tương đối chuẩn xác. Thế nào là Tứ trụ? Tứ trụ là chỉ ngày giờ năm tháng khi con người sinh ra, cũng gọi là Bát tự sinh của con người. Bởi vì, ngày giờ năm tháng, thiên can địa chi khi sinh tổng cộng là có tám chữ, cho nên gọi là Bát tự. Trong việc gặp cát, chúng ta chỉ cần thông qua dự đoán của Bát tự là có thể biết được sự biến hóa thay đổi của nhân sinh và cát hung họa phúc. Nếu có thể đạt được phương pháp này, bạn cũng có thể lĩnh hội được phương pháp quý giá của việc gặp hung tránh cát.

Thực ra, phương pháp giải hạn đã có từ xa xưa, tuy không được coi là kiện toàn nhưng chỉ cần dự đoán được tai họa và tăng cường dự phòng, thì có thể gặp cát. Nhưng, đối với những người Dịch học chúng tôi, chúng tôi học thuật dự đoán, mục đích là để giúp người khác gặp cát tránh hung, đối với những tai họa thông qua việc dự đoán thì cần phải tìm kiếm phương pháp hóa giải. Nếu chỉ dự

đoán mà không biết cách hóa giải thì việc học thuật dự đoán sẽ không có ý nghĩa gì.

Ngày nay, do trào lưu học Dịch dùng Dịch ở nước ta đang phát triển lên tầm cao mới, học Dịch đã hình thành xu hướng lớn. Trong việc nghiên cứu thảo luận học lý, ở các nơi trên khắp đất nước đã thành lập được cơ cấu hữu quan, những tri thức của Dịch học đã được vận dụng một cách toàn diện để phục vụ đại chúng, khiến cho rất nhiều người sau khi vận dụng tri thức của Dịch học, đều cảm thấy sự thần kì trong đó, cho rằng dự đoán của Dịch học là một môn khoa học thần bí, mà không phải là một thứ mê tín nào đó. Nếu người nào nói là mê tín thì khẳng định bản thân người đó không hiểu "Dịch" là gì, càng không thể biết được những nội hàm trong nó, chứ đừng nói gì đến việc vận dụng nó. Thậm chí có một số người bản thân đã không đi học Dịch, nghiên cứu Dịch mà còn cấm đoán người khác học, có lúc còn dùng những lời lẽ để dọa người khác. Nhưng đối với những người kiên trì với Dịch học như chúng tôi thì không vì những lời nói đó mà từ bỏ, trái lại, càng kiên định với niềm tin về Dịch học, đồng thời vận dụng những tri thức của Dịch học ứng dụng một cách khoa học, dùng sự thật để chứng minh, để mọi người không thể xem nhẹ tính khoa học của "Dịch học".

Hiện nay, đội ngũ học Dịch trong nước ngày càng lớn mạnh, đã phát triển trở thành phổ cập. Tuy nhiên, trong quá trình học Dịch, chúng tôi vẫn gặp phải không ít khó khăn, nhưng cơ bản đều vượt qua được. Ví dụ, có rất nhiều người yêu thích học Dịch có gửi thư đến cho tôi, có người nói, Dịch học là một môn học vấn thâm sâu, trình độ văn hóa của họ không cao, vì vậy cảm thấy rất khó

khăn và tiếp thu chậm trong quá trình học Dịch. Nhưng chúng tôi cho rằng đối với những tai họa nhân quả phải chịu, không thể hóa giải hoặc hóa giải không được như phóng Hỏa giết người, tham quan mị dân, v.v... thì cần phải chịu sự trừng phạt của đạo trời, nếu hóa giải chính là phạm vào đạo trời. Đối với những người phạm tội, chúng ta không thể vì tiền làm những việc không có đạo lý. Do đó, chúng tôi hóa giải cho mọi người đều cần phải suy xét kĩ lưỡng, nên hóa giải thì hóa giải, không nên hóa giải thì tuyệt đối không tiến hành hóa giải, cho nên, trong cuốn sách "Giải hạn" đã đề cập đến những đức tính cần thiết của người giải hạn và quả thực những đức tính đó là không thể thiếu.

2. Về phương pháp Dụng thần trong Bát tự

Rất nhiều độc giả đã gửi thư đến và hỏi: dựa theo phương pháp mệnh lý Bát tự cầu cát, trước hết cần tìm ra dụng thần của Bát tự một cách chuẩn xác, sau đó dựa vào điểm hay hoặc kỵ của dụng thần mà cầu cát tránh hung. Nhưng khi chúng ta dự đoán Bát tự thì phải dụng thần như thế nào mới gọi là chuẩn xác?

Thực ra, dụng thần đối với ngày Bát tự mà nói chính là một tên gọi khác có tác dụng bổ tế cứu thiên, nó có vai trò quan trọng trong mệnh cục. Một Bát tự được coi là tốt hay xấu chủ yếu dựa vào tính chất suy - vượng của Bát tự đó. Đã là nhật chủ quá vượng hoặc nhật chủ quá nhược thì đều coi là xấu. Đối với mệnh cục có khuyết thiếu thì phải cần dùng "thuốc" để "chữa trị". Khi đó, loại thuốc được sử dụng để chữa "mệnh" bệnh này được chúng ta gọi là dụng thần của Bát tự.

Ví dụ:

Quẻ Cần	Sát	Quan	Nhật nguyên	Quan
	Quý	Nhâm	Đinh	Nhâm
	Hợi	Tuất	Sửu	Dần
	Năm	Tháng	Ngày	Giờ

(1). Trong quẻ này, Nhật nguyên Đinh - Hỏa sinh vào mùa thu, Hỏa trong mùa thu là thối khí, do đó không phải là thuận mùa sinh (được gọi là nghịch mùa sinh). Trong khi đó, can này lại không sinh ra một loại Hỏa khác tới phụ trợ, do dó được coi là không đắc thế (hay còn gọi là thất thế). Hỏa - Đinh đối chiếu với Địa chi thì sinh ra 12 cung vị. Trong chi của tháng thì Tuất là dưỡng, trong chi của năm thì Hợi là thai, trong chi của ngày thì Sửu là mộ, trong chi của giờ thì Dần là tử, tức là trung bình. Nhìn tổng quát mệnh cục thì người này sinh ra nghịch mùa, không được thế, đắc địa chỉ là trung bình. Do đó luận đoán quẻ Đinh - Hỏa Nhật nguyên này là nhược.

(2). Dựa vào phương pháp dụng thần chính tông, vượng thì cần tiêu, nhược thì cần bổ, tức là vượng thì cần chia sẻ bớt đi, nhược thì cần sự nâng đỡ, phụ trợ. Ở quẻ này Đinh - Hỏa nhược, do đó chủ yếu nên lấy Mộc (ấn) để bổ trợ. Hỏa (tỉ) bổ trợ là cát, do đó ngũ hành của Mộc - Hỏa sẽ là thuốc chữa cho Bát tự này, đó cũng chính là dụng thần.

Thông thường, phương pháp dụng thần của Bát tự được chia làm hai loại:

- Lấy can của ngày đối chiếu với tháng sinh xem sự

vượng - suy thế nào để có cách vận dụng, cũng đồng nghĩa với việc xem ngày sinh đó có được đắc tiết (thuận mùa sinh), đắc thế, đắc địa, v.v... hay không.

- Xác định cách cục của dụng thần, tức là xác định cách cục trong cục mệnh Bát tự, cần xem cách cục đó thuộc loại nào, sau đó dựa vào cách cục để áp dụng dụng thần. Trong cuốn sách này, tôi chỉ có thể đề cập một cách khái quát về phương pháp của dụng thần, do bài viết chỉ có hạn nên chúng ta không thể bàn luận một cách tỉ mỉ được. Như các bạn đã biết, trong các cuốn sách chuyên ngành nổi tiếng có đề cập đến vấn đề này một cách tỉ mỉ, chi tiết. Đối với phương pháp xác định cách cục để dụng thần, người ta có hai loại là chính cách và biến cách.

Chính cách tức là phương pháp dụng thần trong cách cục thông thường của Bát tự. Còn biến cách, cũng được gọi là cách cục đặc biệt, tức là khi Bát tự có Nhật nguyên cực kỳ vượng, khi ấy tiện sẽ biến thành cách cục chuyên vượng biến tướng. Nếu ngược lại Bát tự có Nhật nguyên cực kỳ nhược, khi ấy tiện sẽ biến thành cách tòng. Nếu là Bát tự sát vượng thì tòng sát, tài vượng thì sẽ thuộc tòng tài, v.v...

Nhưng làm thế nào chúng ta có thể nhận biết đâu là cách cục thông thường? Cách cục thông thường có điều kiện như thế nào? Trên thực tế thì điều kiện thành chính cách có 3 yếu tố sau:

(1) Chính cách là trong Bát tự cần lấy bản khí của tiết tháng để dẫn ra thiên can của ngày.

(2) Nếu bản khí của tiết tháng không dẫn ra được thiên can của ngày, chúng ta có thể lấy bản khí khác để dẫn ra thiên can của ngày. Đây vẫn được coi là chính cách.

(3) Nếu bản khí hoặc lao khí của tiết tháng đều không hiện, khi ấy có thể lấy bản khí của tiết tháng để làm chính cách.

Ví dụ 1:

Thực	Chính ấn	Nhật nguyên	Quan
Mậu	Kỷ	Bính	Quý
Tuất	Mão	Thân	Tỵ
Tân - Đinh - Mậu	Ất	Canh - Nhâm	Mậu - Canh - Bính - Mậu

Bính - Hỏa Nhật nguyên sinh vào mùa xuân hoặc mùa thu thì bản khí là chính ấn. Trong Bát tự, chính ấn của Ất - Mộc thuộc về can tháng, do đó loại Bát tự này có thể coi là chính ấn cách, nên lấy Kim làm dụng thần, Thổ làm hỷ thần.

Ví dụ 2:

Tỷ gian	Thương Quan	Nhật nguyên	Thương Quan
Quý	Giáp	Quý	Giáp
Dậu	Dần	Dậu	Dần
Tân	Giáp - Bính - Mậu	Tân	Giáp - Bính - Mậu

Quý - Thủy Nhật nguyên sinh vào mùa xuân, tức Mộc. Can ngày dẫn ra Giáp - Mộc. Thương quan là bản khí của tiết tháng, vì thế loại Bát tự này nên định là thương quan cách, do đó nên lấy Kim làm dụng thần, Thủy làm hỷ thần.

Chính vì thế, tuy phương pháp xác định dụng thần là tương đối phức tạp nhưng về cơ bản, trong phương pháp này cũng chỉ có mấy loại xác định như: xác định đắc tiết (xem thời tiết thuận hay nghịch), thông quan (xác định các

yếu tố liên quan), ức phù (xác định yếu tố hỗ trợ hay tiết giảm), thuận thế (xem có đắc thế hay không), v.v... Trong đó, phương pháp xác định dụng thần chính quy thì chủ yếu chỉ bao gồm hai loại là xác định đắc tiết và ức phù.

Ví dụ 3:

Thực	Ấn	Nhật nguyên	Thực
Bính	Quý	Giáp	Bính
Ngọ	Thì	Tý	Dần
Thực	Ấn	Nhật nguyên	Thực

Trong quẻ này, Nhật nguyên Giáp - Mộc sinh vào tháng Tỵ, can ngày dẫn ra Bính, là thực thần cách, thuộc về quan mệnh cục, hợp thần đương Kim, can ngày dẫn ra thực mà làm tổn hao khí của Nhật nguyên. Trong Bát tự, Hỏa vượng mà thân nhược, cần lấy can tháng là Quý - Thủy để làm dụng thần. Nguyên nhân là vì cần lấy Thủy để trị Hỏa, từ đó sinh Thân (bởi Nhật nguyên là Giáp - Mộc). Mặt khác, Quý - Thủy cũng có thể điều hòa hoặc khống chế viêm khí.

Khi xác định Bát tự, nếu thuộc về chính quy thì chúng ta sử dụng phương pháp chính quy để xác định, nhưng trong trường hợp Bát tự thuộc về trường hợp đặc biệt thì chúng ta lại phải sử dụng biến cách để luận đoán. Thông thường, biến cách có 6 loại, đó là: tòng cách, nhất hành đắc khí cách, hóa khí cách, lưỡng thần thành tượng cách, âm xung cách, âm hợp cách, v.v... Tuy nhiên do số lượng cách cục quá nhiều, trong cuốn sách này không thể nói hết được, tôi chỉ có thể đề cập đến một cách sơ lược. Bây giờ, chúng ta sẽ đề cập đến tòng cách. Thông thường, tòng cách có các điều kiện sau:

(1) Nhật nguyên không phải là do ấn tinh sinh ra; (2) Nhật nguyên không được Tỷ kiếp phù trợ; (3) Nhật chủ vô căn; (4) Mãn cục tòng thần; (5) Không có ngũ hành khắc chế tòng thần này.

Ví dụ:

Tài	Tài	Nhật nguyên	Tài
Đinh	Bính	Nhâm	Bính
Tỵ	Ngọ	Ngọ	Ngọ
Tài	Tài	Nhật nguyên	Tài

Nhâm - Thủy Nhật nguyên sinh vào mùa hạ, khi ấy đang là tiết chính tài, Nhật chủ không đắc tiết (không thuận mùa), trong Bát tự lại không thấy có ấn tinh đến trợ giúp. Thân cực nhược, tổng quan về mệnh cục, tài tinh thông căn tại Địa chi của Trụ trung đang tiết mà vượng. Nhâm - Thủy cực nhược, nhật nguyên của Bát tự theo nguyên tắc nhược cực nhị tòng. Trong Mệnh cục, Tài tinh (Hỏa) đang là cực vượng, do đó Bát tự này thuộc tài cách, nên lấy tài tinh (Hỏa) làm dụng thần, Mộc làm hỷ thần, trong kỵ lấy ấn tinh (Kim) làm sinh trợ, Tỷ kiếp (Thủy) cũng kỵ.

Đối với việc lấy dụng thần trong Bát tự, cần phân tích kỹ lưỡng về mệnh cục của Bát tự, bằng cách xem sự vượng - suy của thế, dựa vào hỷ - kỵ của Bát tự, từ đó có định hướng vận dụng như thế nào cho phù hợp. Chúng ta không thể cứ thấy nhật chủ nhược là dùng hỷ để sinh trợ, mà cần phải xem khi nhược có sinh hỷ hay không. Như ví dụ ở trên, Nhâm - Thủy cực nhược, mà Thủy cực nhược là không sinh hỷ, cũng không trợ cho hỷ. Khi ấy phải dựa vào tòng luận để áp dụng. Mong các độc giả lưu ý điều

này, nếu không thì việc luận đoán sự việc để cầu cát sẽ phạm phải sai lầm.

3. Lập sớ giải hạn đến khi nào mới có hiệu quả?

Thông thường khi chúng ta cầu cát cho mọi người, rất nhiều người lập sớ để giải hạn hoặc để cầu cát. Việc lập sớ giải hạn trên thực tế là một quá trình thông linh, cũng được coi là một biện pháp để cầu cứu thần linh, từ đó giúp đạt được mục đích cầu cát hoặc giải hung.

Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là cần lập sớ như thế nào để có được hiệu quả như mong muốn? Sau đây, chúng tôi xin gửi tới quý vị độc giả một trình tự chính xác về việc lập sớ giải hạn. Phương pháp này như sau:

Khi cần lập sớ để giải hạn cho mọi người, trước hết bản thân người lập sớ phải tu luyện được sớ công. Tuy nhiên, tu luyện như thế nào mới là điều đáng nói. Nếu chúng ta không tu luyện thì có lập được sớ không? Câu trả lời là không được. Bởi vì nếu bản thân người lập sớ mà không tu luyện sớ công thì sẽ không có sớ thần hộ thân. Khi không có sớ thần hộ thân thì dù bạn có lập sớ cho người khác, lá sớ đó cũng sẽ không có hiệu quả giải hạn. Sớ không có công hiệu cũng giống như một tờ giấy vụn, làm sao giải được hạn gì?

Chính vì vậy mà trước khi lập sớ cần tu luyện xong sớ công. Phương pháp tu luyện sớ công như sau:

(1). Dùng một tờ giấy màu vàng, trên viết: "Sớ hóa giải bách hạn", quy cách không quy định (có thể theo quy cách nào cũng được). Đem lá sớ giải hạn này đặt lên ban thờ trong nhà. Nếu nhà bạn chưa có ban thờ thì có thể tự lập một ban thờ mới (khi lập ban thờ cần tiến hành chọn ngày

tốt để lập). Sau khi lập sớ hóa giải bách hạn và đặt lên ban thờ xong, mỗi ngày đều phải dâng hương thờ cúng, thời gian trong vòng 7 đến 49 ngày, ít nhất là sau 7 ngày và nhiều nhất là sau 49 ngày thì việc lập sớ sẽ thành công. Mỗi ngày khi thắp hương trên ban thờ cần cầu khấn: "Trương Thiên tổ sư, xin hãy cho con cháu hiển linh". Mỗi ngày cần thắp hương 3 lần vào ba buổi sáng, trưa, chiều, mỗi lần dâng hương cần khấn câu khấn trên.

(2). Sớ giải hạn sau khi được 7 đến 49 ngày thì có thể hạ xuống và hóa đi. Cách hóa như sau: dùng một bát ăn cơm đựng nước sạch, đốt sớ trong bát, như vậy có thể có hiệu nghiệm. Từ lúc đó, bạn sẽ có sớ thần hộ thân từng giờ từng phút, như vậy lập sớ để giải hạn cho mọi người mới có công hiệu được.

(3). Sau khi có sớ thần hộ pháp, bách tà không thể xâm nhập được. Khi lập sớ giải hạn cho mọi người cần lập theo đúng phương pháp. Phương pháp cụ thể khi lập sớ như sau: Cần lập trước một ban thờ có sẵn bát hương ở trong nhà (đây chính là công cụ để thờ thần linh). Trên ban thờ bày một đĩa quả tươi để dâng cúng thần linh, như vậy cũng là để tỏ lòng thành kính. Sau đó lấy 14 cây hương đốt lên, cầm số hương này đứng trước cửa nhà, nơi đất trống để cầu sớ thần linh giáng, đồng thời miệng khấn: "*Bản đệ tử là xxx, hôm nay thành tâm kính bái Trương Thiên tổ sư cùng các sớ thần tứ phương linh giáng. Bản đệ tử xxx có mục đích kính bái là, ông/bà xxx sống tại thôn xxx, phường xxx, xã xxx, huyện xxx, tỉnh xxx, cầu xin sớ thần hóa giải hạn tai, kính cẩn xin sớ thần trợ giúp đệ tử, ban cho lá sớ này được linh ứng*" (sau khi thành tâm khấn vái thì lạy 3 đến 7 lần). Khấn xong, lấy 7 chân hương cắm

bên ngoài nhà nơi đất trống, số chân hương còn lại thì đem vào cắm trong bát hương đặt tại ban thờ bên trong nhà (phải là trên ban thờ vừa lập bùa). Trình tự thực hiện như vậy thể hiện quá trình mời thần linh, sau khi đã mời được thần linh tới thì thực hiện tiếp các bước sau đây.

(4). Công việc này là việc chính về lập sớ: chuẩn bị sẵn các tấm giấy màu vàng, quy cách không hạn chế, chu sa (có bán trong tiệm thuốc Bắc), rượu nếp 1 chai (dùng để trộn chu sa và cúng thần), một bình đựng nước màu đen hoặc màu đen pha đỏ, dùng để đựng hỗn hợp chu sa khi viết sớ. Sau khi đã chuẩn bị đủ dụng cụ thì có thể bắt đầu viết sớ. Trước tiên cần kính rượu hoặc kính trà cho thần linh (tức là đổ chút rượu hoặc trà lên nền đất), làm như vậy là để tỏ lòng thành kính.

(5). Sau khi tiến hành xong các bước trên thì có thể từng bước lập sớ. Thông thường khi viết sớ, chúng ta cũng phải niệm chú. Trong cuốn sách "Giải hạn", tôi đã giới thiệu rất nhiều câu chú, nhưng đã có một số độc giả viết thư tới hỏi, khi viết sớ không biết nên niệm câu thần chú nào thì tốt nhất? Tâm trạng của con người rất đa dạng, nhưng đa số thường là có tính không cẩn trọng. Vì đối với những độc giả mới học hết cấp 2, rất nhiều nội dung không nắm vững được. Các bạn chỉ cần nắm vững quy tắc viết sớ, sau 1 ngày tập viết là có thể quen tay, từ đó về sau sẽ không thấy khó viết nữa. Trong cuốn sách "Giải hạn" tuy tôi đã giới thiệu rất nhiều phương pháp viết sớ, nhưng chỉ cần nắm được một phương pháp thì sẽ có thể toàn tâm lĩnh hội được sự thần diệu của phương pháp đó. Vậy rốt cuộc độc giả nên nắm vững câu thần chú nào? Chỉ cần quý độc giả làm theo phương pháp mà tôi bày cho, đó là

khi lập bùa cần nhớ kỹ câu thần chú kêu gọi Trương Thiên tổ sư và học thuộc lòng là được. Câu thần chú này như sau: "Hách hách âm dương, Nhật xuất Đông phương, cần thư thử phù, tận tạo bất tường, khẩu Thổ tam vị chi Hỏa, nhãn phong như nhật chi quang, tróc quái sử vô bổng lực sĩ, phá bệnh giải tai dụng trấn sát Kim cương, giáng phục yêu quái, hóa cát vi tường, cấp cấp như cần Kim".

Độc giả nên vừa đọc câu thần chú này vừa lập sớ, tốt nhất là khi đọc xong thần chú thì sớ cũng vừa vặn được lập xong. Không được niệm chú xong mới làm sớ hoặc niệm chú xong trước khi làm xong sớ, nếu như vậy thì sớ vẫn được coi là chưa làm xong. Do đó hai hành động này cần phải được kết hợp cùng nhau, nếu không thì hiệu quả sẽ bị giảm thiểu hoặc trở nên vô hiệu.

(6). Sau khi lập xong sớ thì cần thành tâm dâng trà hoặc dâng rượu cho thần linh, đồng thời miệng khấn: "Đa tạ chư thần đã giúp đỡ, giúp con lập được sớ linh thiêng, khi sử dụng sớ này có thể vận chuyển Càn Khôn, gặp hung hóa cát".

(7). Sau khi đã hoàn tất các bước ở trên, công việc cuối cùng là đưa tiễn thần linh. Vì vị sớ thần mà bạn vừa mời tới là thần linh, như vậy khi xong xuôi công việc phải đưa tiễn thần linh là điều tất yếu. Bước hoàn tất này không thể bị loại bỏ, nếu không sẽ xảy ra những chuyện không hay. Điều này cần được độc giả ghi nhớ kỹ. Công việc tiễn thần diễn ra như sau: trước tiên cần niệm chú tiễn thần: "Nay đệ tử đã làm xong sớ linh, thành tâm tiễn chư thần lui bước, đệ tử ngàn lần đa tạ, vậy xin cho đệ tử tiễn các chư thần quay về nguyên chốn, thần ở nơi nào tới

thì xin mời thần quay trở về nơi đó. Nếu đệ tử có chỗ nào tiếp đãi không tốt thì ngàn vạn lần mong các chư thần lượng thứ, đệ tử kính cẩn cầu xin". Sau đó đem tất cả hương trên ban, quần áo giấy, tiền vàng đi hóa để tiễn đại cát.

Trên đây là tất cả các bước thực hiện để lập sớ giải hạn, kính mong quý độc giả đọc kỹ lưỡng để hiểu sâu về vấn đề. Tuy nhiên khi lập sớ cũng cần chú ý một điều, đó là hương được thắp trên ban không được tắt, nếu hương cháy nhanh thì ngay lập tức phải thắp thêm hương. Thời gian lập sớ tốt nhất là vào buổi tối, tuy nhiên nếu là việc cần gấp thì vẫn có thể lập sớ vào ban ngày, chỉ cần quý độc giả vận dụng một cách linh hoạt là được. Tuy nhiên, vấn đề lập sớ giải hạn này cũng có nhiều màu sắc mê tín, do đó cần được nghiên cứu thêm, nếu không sẽ dẫn tới sự mê tín thái quá từ phía công chúng.

4. Khi tuổi vận tới, nhưng Can kỵ Chi thiện, có phải là không thể sử dụng phương pháp ngoại ứng để giải hạn?

Trong thời cổ đại người ta coi tuổi vận tới là điều cực kỳ xấu. Vậy tuổi vận tới có nghĩa là gì? Tuổi vận tới có nghĩa là can - chi của Lưu niên và của đại vận là giống nhau. Nếu gặp phải tình huống như thế thì thông thường sẽ xảy ra một số sự việc rất xấu như công việc không thuận lợi, thậm chí tử vong. Do đó khi nghe tuổi vận tới, một số độc giả đã rất sợ hãi, tinh thần bất an. Tuy nhiên đối với chúng tôi là những người hiểu về mệnh lý, khi phân tích kỹ càng thì chúng tôi thấy cũng không có gì đáng phải sợ. Tại sao lại như vậy? Bởi vì sự vật có thể một biến thành hai, nếu như gặp phải can - chi của niên vận đang tới là hỷ dụng thần trong mệnh cục thì không những

không xấu mà ngược lại là rất tốt. Nếu như gặp phải Lưu niên của tuổi vận đang tới là kỵ dụng thần, hoặc là trường hợp can kỵ chi hỷ, lúc này liệu chúng ta có thể áp dụng phương pháp ngoại ứng để giải hạn không? Câu trả lời đã được khẳng định là có thể. Về phương pháp hóa giải hạn tai của tuổi vận tới, trong thời cổ đại cũng đã có học thuyết đề cập đến vấn đề này, đồng thời giải pháp đưa ra chỉ là: can - chi trong Bát tự có phần hợp, dù bất luận là hợp hóa hay không thì cũng đều có thể hóa giải được. Nếu trong Bát tự có sự bất hợp, dù không hóa giải được bằng phương pháp cổ đại thì vẫn có thể sử dụng các phương pháp hóa giải khác đã được đề cập trong cuốn sách "Giải hạn". Để đối phó với vấn đề này, phương pháp chính là phương pháp dùng ngoại ứng để hóa giải hạn tai.

Ví dụ: Năm nay là năm 1998, Lưu niên là Mậu Dần, nếu đại vận tới thì chính là tuổi Mậu Dần, đây cũng chính là hạn tuổi vận tới. Nếu tuổi vận là cát thần trong mệnh cục thì thực chất không có gì đáng lo ngại. Nếu tuổi vận là kỵ trong mệnh cục thì chúng ta sẽ sử dụng phương pháp ngoại ứng để hóa giải tai ách. Để hóa giải tuổi vận tới của năm Mậu Dần thì nhất định phải tìm ra vật trang trí hình con vật hợp với hỷ để đeo bên người, như vậy có thể hóa giải được hạn này. Vật trang trí này tốt nhất là mang hình con lợn (Hợi). Để tăng tính an toàn thì có thể đặt thêm nhiều tượng hình lợn tại phương vị Thái tuế trong nhà. Năm nay là năm Mậu Dần, phương vị Thái tuế của năm này chính là hướng Đông Bắc. Như vậy người tuổi Mậu Dần mà có nhà tọa tại hướng Đông Bắc thì hiệu quả giải hạn sẽ càng tốt hơn.

5. Khi niên trụ của vợ và chồng gặp phải hạn thiên khắc địa xung, Can - Chi của tiểu vận và niên trụ hợp với nhau thì có thể hóa giải được tai họa không?

Đối với việc vợ chồng có niên trụ phạm phải thiên khắc địa xung thì sẽ xảy ra sự việc vợ chồng bất hòa, nếu nặng thậm chí có thể dẫn đến ly hôn, bằng không xung khắc quá nhiều có thể gây ra chuyện một người phải tử vong. Nếu ngũ hành của mệnh cục hoặc đại vận có sự tương đồng thì có thể hóa giải hạn này được, còn trường hợp can - chi trong tiểu vận hợp với nhau thì lý ứng vốn có đã có tác dụng hóa giải rồi. Tuy nhiên, lực của tiểu vận là không lớn lắm, do đó khi xem vận mệnh, tiểu vận không được coi trọng lắm. Trong trường hợp như vậy, để đảm bảo tính an toàn thì cần áp dụng thêm phương pháp ngoại ứng để hóa hung thành cát.

6. Sử dụng bức họa đồ làm vật trang trí trên tường có thể hóa giải tai hạn không?

Tất nhiên là có, bởi vì bức họa đồ cũng chính là một hiện vật, cũng có tác dụng hóa giải, nguyên nhân là do vật tượng tương thông. Nhưng nếu sử dụng bức họa đồ để cầu cát thì nhất định phải khai quang thì mới có tác dụng linh nghiệm được, tức là chọn ngày tốt để khai quang (khai quang nghĩa là dùng chu sa điểm tinh). Ví dụ, năm nay là năm Mậu Dần, nếu gặp trường hợp phạm phải Thái tuế thì có thể treo một bức tranh hình con lợn tại phương vị Thái tuế (hướng Đông Bắc) để cầu cát. Bởi vì lợn (Hợi) có tác dụng hóa giải hổ (Dần). Nhưng khi treo tranh cần chọn ngày tốt để treo, ví dụ như đây là bức tranh hình con lợn thì có thể chọn các ngày Hợi, giờ Hợi để treo, như vậy sẽ sinh ra tác dụng thần diệu khi cầu cát.

7. Khi vị trí cát trong nhà không đồng nhất với dụng thần trong mệnh cục, cần giải quyết như thế nào?

Trong số quẻ luận về nhà ở và âm trạch, thông thường có hai loại, đó là Đông tứ trạch và Tây tứ trạch. Trạch luận này bắt đầu xuất hiện trong phong thủy của phái Bát trạch. Phong vị cát và hung trong lập luận về phong thủy của phái Bát trạch là bất biến, nó đem con người chia ra làm hai loại là Đông tứ trạch và Tây tứ trạch. Nếu khi cầu cát, người mệnh Đông tứ trạch sinh sống tại ngôi nhà thuộc Đông tứ, hoặc người mệnh Tây tứ trạch sinh sống tại ngôi nhà thuộc Tây tứ trạch thì đều được coi là trạch mệnh tương phối, như vậy được xem là rất tốt. Nếu ngược lại thì hoàn toàn không tốt chút nào.

Thực ra phương pháp luận cát - hung của phái phong thủy Bát trạch là một phương pháp luận sống bán thân (nghĩa là nửa sống nửa chết). Nếu đem vận dụng vào thời đại ngày nay thì không thể thực hiện được. Khi độc giả luận đàm cầu cát hoặc lập luận về khí thì có thể dùng phương pháp này để tham khảo, nếu sử dụng trong trường hợp khác sẽ rất dễ phạm phải sai lầm.

Trong vấn đề cầu cát thì quan trọng nhất là đặt dụng thần trong mệnh cục của người chủ lên hàng đầu. Chỉ cần dựa theo chỉ thị, hướng dẫn của ngũ hành dụng thần để tiến hành cầu cát thì có thể đạt được trăm điều lợi mà không có bất kỳ một điều hại nào cả.

8. Khi dùng phương pháp ngoại ứng để giải hạn, nếu không thể mua được đồ trang trí ngoại ứng thì làm thế nào?

Hiện nay khi giải hạn cho bản thân mình hay giải hạn cho người khác thì đại đa số các độc giả thường dùng

phương pháp ngoại ứng để cầu cát. Tuy nhiên, nếu không thể mua được đồ trang trí ngoại ứng thì cũng có thể sử dụng cách khác, tức là đem theo bên mình một bức vẽ trên giấy màu vàng, như vậy cũng có thể đạt được tác dụng cầu cát. Nhưng cần lưu ý một điều quan trọng là khi vẽ tranh cần phải thắp hương tại nhà hoặc tại thần vị trong miếu chùa trước, sau đó mới vẽ tranh trên nền giấy màu vàng. Trong lúc vẽ tranh, vừa vẽ vừa phải niệm chú: "Nay đệ tử vẽ một bức tranh xxx để cầu cát, kính mong thần linh chuyển ban cho bức tranh này linh khí, linh khí tụ lại, sẽ giống như thật mà phát huy công hiệu như mong muốn". Sau đó thì dùng bút lông chu sa tiến hành khai quang điểm tinh. Lúc khai quang điểm tinh cũng cần đọc thần chú: "Thần vật nhãn quang nhất khai, lập tức hiển linh". Sau khi thực hiện xong các bước như trên thì chỉ cần đem bức tranh đã vẽ theo bên người là được.

9. Dùng linh bùa cầu cát, cần chú ý những điểm bất lợi gì?

Trong một đời người tất nhiên sẽ xảy ra rất nhiều điều bất lợi, những tai ách đó thì muôn hình vạn trạng. Khi gặp tai nạn, con người dù là theo trường phái nào, Đạo giáo hay Phật giáo thì cũng đều dùng các loại bùa để hóa giải hạn tai. Tuy nhiên, khi chúng ta sử dụng linh bùa để giải hạn cũng cần chú ý đến một số điểm sau: Khi sử dụng phương pháp dùng bùa để hóa giải tai họa, nhất định phải vận dụng phối hợp với phương pháp dụng thần trong mệnh cục. Nếu là sử dụng phương pháp thần hỷ Kim thì nên sử dụng nhiều nguồn tin tức có dạng hình tròn để hóa giải. Nếu là sử dụng phương pháp thần hỷ Mộc thì nên sử dụng các nguồn tin tức có hình đường văn kéo dài. Nếu là

sử dụng phương pháp thần hỷ Thủy thì nên sử dụng các nguồn tin tức có hình dạng sóng. Nếu là sử dụng phương pháp thần hỷ Hỏa thì nên tận dụng các nguồn tin tức thuộc về Ngũ hành của Hỏa. (Ví dụ như bùa Ngũ Lôi hoặc Đới Hỏa, v.v...). Khi là dụng thần hỷ thượng thì có thể sử dụng các loại bùa có hình vuông (như chữ kiến hoặc chữ hình vuông, v.v...). Tuyệt đối không được sử dụng các loại linh bùa có khả năng khắc chế ngũ hành của dụng thần trong mệnh cục. Ví dụ như Bát tự mệnh cục mà kỵ Hỏa, tức là không được sử dụng các loại bùa của ngũ hành thuộc Hỏa, ví dụ như bùa Ngũ Lôi, v.v... Nếu không sẽ gây bất lợi và có tác dụng trái ngược mong muốn.

10. Lý giải thế nào về trấn - giải - chế - tống của linh bùa?

Trấn, còn gọi là tọa trấn, có nghĩa là trấn áp. Nếu trong nhà có sự bất an, mọi người đều cảm thấy không yên ổn, chúng ta có thể lập một lá bùa bình an để trấn trạch rồi dán lên vị trí trấn ở trong nhà, Như vậy, trấn cũng có ý nghĩa là biểu thị sự áp chế.

Giải, còn được gọi là tiêu trừ, hóa giải. Khi có người trong nhà mắc phải bệnh nan y khó chữa thì có thể lập bùa, kết hợp với uống thuốc chữa bệnh để hóa giải, ngoài ra cũng có thể sử dụng bùa hiệu chú minh, bởi loại bùa này có tác dụng hóa giải bệnh tật.

Chế, có nghĩa là sử dụng một phương pháp có tính cứng rắn, như khi trong nhà có chuyện bất an, thường cảm giác có quỷ ma quấy phá, dù cho đã tụng kinh cũng không có tác dụng, khi ấy chỉ còn cách lập bùa để khống chế một cách cứng rắn thì mới có thể tống xuất ma quỷ ra khỏi nhà, không cho chúng vào nhà quấy rối nữa.

Tống có nghĩa là tống khứ đi, ví như trong nhà có chuyện không vui, quỷ ma về nhà gây họa, khi đó chúng ta có thể tống khứ chúng đi bằng cách dùng bùa chú. Khi quỷ ma đã bị tống xuất khỏi gia đình thì trong nhà lại có sự yên ổn. Như vậy, tống có nghĩa tống trừ như ví dụ đã nêu.

11. Cửu cung phi bạc biểu ở trong sách viết được vận dụng ra thực tế như thế nào?

Phương pháp Cửu cung phi bạc cụ thể được chia thành các loại là: Nhị cát khí và Tam hung khí. Trong đó, Nhị cát khí bao gồm sinh khí và vượng khí, còn Tam hung khí thì bao gồm sát khí, tử khí, và tiết khí. Quy luật của phương pháp này là lấy sao của phương tọa nhập vào tám phương phi bố để gọi tên. Ví dụ: ngôi nhà tọa chính Bắc, hướng chính Nam. Vì phương Bắc được liệt vào cung Khảm, trong đó số tiên thiên của Khảm là số 1. Chính vì thế, nếu lấy 1 ngày nhập trung bát quan phi bố (tuần tự của phi bố là từ Trung cung mà khai triển ra), ta sẽ có Khảm phi bố đồ như ở dưới đây. Như vậy, tuần tự của phi bố là: Trung cung ? Càn cung ? Đoài cung ? Cấn cung ? Ly cung ? Khảm cung ? Khôn cung ? Chấn cung ? Tốn cung.

Tại sao trong phi bố đồ lại phân biệt rõ sinh khí, vượng khí, sát khí, tử khí, tiết khí như vậy? Luận bàn vấn đề này như thế nào? Nguyên nhân là dựa vào cách gọi của sự sinh - khắc này. Trước khi phân tích kỹ lưỡng, trước hết chúng ta phải tìm hiểu về ngũ hành tiên thiên của các sao: (1) Ngũ hành là Thủy; (2) Ngũ hành là Thổ; (3) Ngũ hành là Mộc; (4) Ngũ hành là Mộc; (5) Ngũ hành là Thổ; (6) Ngũ hành là Kim; (7) Ngũ hành là Kim; (8) Ngũ hành

là Thổ; (9) Ngũ hành là Hỏa. Do đó, chúng ta biết được rằng sau ngũ hành của các sao, do thuận tiện mà phân tích thành trường khí cát - hung, bây giờ ta sẽ lấy đồ hình ô vuông để tiến hành phân tích từng bước như sau:

Cửu	Ngũ	Thất
Bát	Nhất	Tam
Tứ	Lục	Nhị
Cửu	Ngũ	Thất

Dựa vào nguyên lý sinh - khắc, khi phân tích cần phải lấy sao nhập trung làm trung tâm. Trong đồ hình chúng ta có thể thấy rằng sao nhập trung là 1, ngũ hành thuộc Thủy; bay đến sao Càn cung là 2, Ngũ hành thuộc Thổ, Thổ khắc Thủy, do đó là sát khí; bay đến sao Đoài cung là 3, ngũ hành thuộc Mộc, Thủy sinh Mộc, Mộc tiết khí của Trung phú, do đó được coi là tiết khí; bay tới sao của Cấn cung là 4, ngũ hành thuộc Mộc, Thủy sinh Mộc, cũng là tiết khí; bay đến sao của Ly cung là 5, ngũ hành thuộc Thổ, Thổ khắc Thủy, do đó là sát khí; bay đến sao của Khảm cung là 6, ngũ hành thuộc Kim, Kim sinh Thủy, do đó là sinh khí; bay đến sao của Khôn cung là 7, ngũ hành cũng thuộc Kim, Kim có thể sinh Thủy, do đó cũng là sinh khí; bay đến sao của Chấn cung là 8, ngũ hành thuộc Thổ, Thổ khắc Thủy, do đó là sát khí; bay đến sao của Tốn cung là 9, ngũ hành thuộc Hỏa, Thủy khắc Hỏa, do đó là tử khí. Từ những bước phân tích như trên, chúng ta sẽ hiểu được Khảm cung phi bố đồ.

Sau khi chúng ta đã hiểu được ngũ hành của các sao và quỹ đạo bay của chúng thì bây giờ có thể xem xét đến phương pháp và cách thức vận dụng của loại phi bố đồ

này. Trước tiên, chúng ta cần xác định tọa và hướng của ngôi nhà cần phân tích, sau đó đặt phi bố đồ vào trung tâm của ngôi nhà và định ra các trường cát khí hung và cát.

Trong đại thái cực của Khảm trạch, chúng ta có thể nhìn thấy rằng: cửa chính được mở tại cung Khôn, là phương sinh khí, tức là đại cát. Do đó mà người trong nhà được bình an, trăm sự đều thuận lợi. Sau đó ta phải xem xét các khí vào nhà từ các phương. Phòng 1 và phòng 3 là tiết khí, cũng có nghĩa là hung khí, nếu có người ở trong phòng này thì sự nghiệp không thuận lợi. Phòng 2 là nạp khí, lại là sinh khí, do đó người chủ căn phòng này có cuộc sống rất tốt. Như vậy khi vận dụng, cần lấy sao tọa trạch làm chính yếu để đoán cát - hung. Nhà ở gọi là đại thái cực, phòng ở là tiểu thái cực, tuy nhiên phương pháp định cát - hung cho hai loại thái cực này là như nhau.

12. Trong cuốn sách có đề cập khi hỷ Mộc là dụng thần thì cớ sao lại nên ở tại các tầng 3, 4, 9?

Đã gọi là phương pháp dụng thần trong mệnh cục thì thông thường khi lựa chọn áp dụng sẽ dựa vào sinh - khắc - chế - hóa của ngũ hành. Nếu hỷ Mộc là dụng thần, luận đoán theo nhật nguyên Hỏa mệnh, nếu là nhược thì hỷ sinh phù, tất sẽ được chọn dùng, bởi tỷ trợ cho hỷ. Do đó, khi chọn lựa nhà để ở thì có thể chọn ở tầng 3, 4 hoặc 9 đều tốt. Tại sao lại như vậy? Bởi vì số 3, 4 đều có ngũ hành tiên thiên là Mộc, trong khi đó Mộc có thể sinh Hỏa, còn số 9 có ngũ hành tiên thiên là Hỏa, trong khi đó Hỏa và Nhật nguyên có tác dụng tỷ trợ, từ đó loại trừ được thương tổn hoặc đau bệnh.

13. Về phương pháp hóa giải vào mùng 7 của tháng, tại sao lại bắt buộc phải tiến hành vào mùng 7 của tháng?

Khi cầu cát, thông thường khi gia chủ gặp phải nhiều điều phiền nhiễu, quỷ ma quấy phá, bất an, lo âu hoặc bản thân gặp phải yêu ma, như vậy tất sẽ gặp phải nhiều chuyện không thuận lợi, nếu không phải là chuyện người trong nhà phát bệnh thì là chuyện tài sản bị hao hụt, phá tán, người nhà gặp tai nạn, v.v... Trong trường hợp này, trong dân gian có rất nhiều phương pháp tống trừ ma quỷ và đa phần đều chọn thực hiện làm lễ bái vào các ngày mùng 7, mùng 8, ngày 17 hoặc 18 hàng tháng. Nguyên nhân là vì trong dân gian có câu: đối với những chuyện không tốt lành thì có 7 cách thoát trừ. Chính vì thế mới có luận điểm ở trên.

14. Dân gian thường thờ cúng vị thần Quan đế, vậy xin hỏi Quan đế là vị thần nào?

Quan đế tên thật là Quan Vân Trường, là một đại anh hùng hào kiệt sống trong thời Tam quốc, khi còn sống đã phò giúp Lưu Bị thống nhất thiên hạ. Đây là một con người trung nghĩa, gan dạ, thường tạo phúc cho dân chúng, coi thường và khinh ghét cái ác, kẻ địch vừa nghe uy phong đã phải khiếp sợ. Ông có rất nhiều chiến công lừng lẫy, giết quân địch dễ dàng như dẹp đám cỏ dại. Do đó, ông có được uy lực mà quỷ thần đều khiếp sợ. Chính vì vậy, ngày nay dân chúng vẫn kính nhớ công đức và sự anh minh của ông, coi ông là vị thần sống trong lòng mỗi người dân.

15. Khi giải hạn thì trong hai phương pháp: phương pháp phương vị và phương pháp ngoại cảm, phương pháp nào được coi trọng hơn?

Câu trả lời được đưa ra là cả hai phương pháp trên

đều quan trọng, bởi vì đều có điểm mạnh riêng. Ví như trong mệnh cục, đất nung chắc chắn sẽ rất cần nước tới điều hòa, do đó nếu vô Thủy hoặc Thủy nhược thì đều không có tác dụng. Lúc này cần lấy phương pháp phương vị làm chính yếu. Thủy ở tại phương Bắc, khi cầu cát thì lý ứng chủ yếu là hướng về phương Bắc để tiến hành.

Nhưng khi cầu cát trong mệnh cục, nếu nhật chủ Bính - Hỏa, Thân nhược, Địa chi Tỵ có thêm Ngọ sẽ trở thành Hỏa trợ Thân. Tuy có Hỏa trợ nhưng Thân vẫn rất suy nhược, lúc này cần tăng cường thêm lực lượng hỗ trợ, ví dụ như có thể mang theo mình các vật trang trí. Quẻ tạo như sau:

Nhật nguyên			
Bính	Tân	Mậu	Quý
Ngọ	Mão	Tý	Sửu

Trong quẻ tạo này, Nhật nguyên Mậu - Thổ sinh vào mùa xuân là nghịch mùa sinh, lực lượng trợ giúp trong trụ trung không nhiều, khắc tiết lại quá mạnh. Lúc này chúng ta có thể thêm vào mệnh cục một vật ngoại ứng để giúp điều chỉnh cho thích hợp. Dụng thần trong mệnh cục là hỷ Hỏa Thổ, như vậy có thể đeo bên mình một vật trang sức hình con chó (Tuất) để điều chỉnh mệnh cục. Tại sao lại như vậy? Bởi vì trong trụ đã có thế ngũ hành Ngọ và Mão, nếu thêm Tuất thì có thể hình thành nên thế hỗ trợ Ngọ - Tuất hoặc kết hợp với Mão thành bán hợp Hỏa trợ. Khi ấy, nhật chủ đang từ nhược sẽ biến thành vượng, do đó có thể đạt được tác dụng cầu cát. Nếu mệnh cục thêm Tuất thì sẽ có hình thái như sau:

Nhật nguyên			
Bính	Tân	Mậu	Quý
Ngọ	Mão	Tý	Sửu
Hợp			
Mậu → Mộc đương lăng, thêm Tuất có thể hóa Hỏa			

16. Thông thường có những phương pháp nào để không cần thay đổi phương vị cũng có thể cầu cát?

Thường ngày trong mọi công việc, chúng ta khó có thể thay đổi phương vị để cầu cát. Như vậy các phương pháp cầu cát thông thường là như thế nào? Không cần thay đổi phương vị, nghĩa là chỉ cầu cát một cách đơn thuần, có các phương pháp sau:

(1). Chọn lựa ngôi nhà ở tốt lành và hợp với mệnh chủ.

(2). Đầu giường ngủ hướng về phương vị dụng thần.

(3). Thay tên đổi họ.

(4). Mặc quần áo sạch sẽ, gọn gàng.

(5). Trang trí nhà cửa theo cách thích hợp.

(6). Cầu cát bằng phương pháp ngoại ứng.

(7). Treo tranh thần linh, tranh có màu sắc thần thánh.

(8). Sử dụng tương pháp.

Tuy nhiên khi áp dụng các phương pháp này quý vị độc giả cần ghi nhớ: dù là áp dụng bất kỳ phương pháp nào để cầu cát thì cũng đều phải lấy dụng thần làm chủ.

17. Về vị trí cầu cát, chúng ta phải chọn nơi nào để cầu cát có hiệu quả tốt nhất?

Về vấn đề này cần phải phân tích một cách kỹ lưỡng,

không thể làm như kiểu cũ. Dựa vào kinh nghiệm thực tiễn nhiều năm của tôi, chính xác nhất là chọn nơi mình được sinh ra. Ví dụ như chúng ta đang sinh sống tại quê hương gốc, nơi bố mẹ thân sinh của chúng ta cũng được sinh ra và lớn lên, như vậy có thể chọn nơi sinh của bố mẹ làm nơi chính yếu để cầu cát. Nhưng nếu sau khi bố mẹ kết hôn lại di tản đến địa phương khác để sinh sống (ly hương) và bản thân mình được sinh ở nơi không phải là quê hương bản quán, trong trường hợp này lại không thể lấy nơi bố mẹ được sinh ra để làm nơi cầu cát, mà khi ấy lại chọn nơi bản thân mình được sinh ra để làm vị trí trung tâm. Tại sao lại như vậy? Bởi vì trường khí nơi bạn được sinh ra không phải là ở quê hương bản quán mà là một trường khí khác, do đó vẫn phải dựa vào nơi bản thân mình được sinh ra để làm chuẩn. Khi cầu cát cần chú ý đến điểm này, nếu không dễ mắc sai lầm.

18. Trong những luận thuyết đã nêu, tại sao lại phải nuôi 6 con cá vàng?

Trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, nuôi cá vàng chỉ có hai mục đích, đó là: một là sở thích của mỗi cá nhân, hai là nuôi cá vàng với mục đích cầu cát hoặc để vượng tài. Hiện nay, số độc giả yêu thích và am hiểu về Dịch học của phong thủy Huyền không thường sử dụng vượng tinh hoặc tài tinh để cầu cát. Bởi vì tài tinh thường thích nhìn thấy Thủy, do đó nước (Thủy) cũng được xem là biểu hiện của tài. Chính vì thế, trong bố cục của các loại nhà ở thường có yếu tố nước với mục đích là vượng tài. Nhưng khi nuôi cá, tại sao lại phải nuôi 6 con? Hóa ra, việc nuôi cá cũng cần học, cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc. Thực ra, phương pháp nào cũng có quy luật

riêng của nó, bắt buộc mọi người phải tuân theo một cách nghiêm chỉnh. Ta thấy, số 1 và 6 đều là Thủy tiên thiên. Trong Phi tinh của Huyền không thì Lục bạch được gọi là Càn - Kim, do đó nuôi 6 con cá là dựa vào phương pháp tương sinh hoặc tỷ hợp.

19. Trong luận thuyết trước, có người phạm phải hạn tuổi vận đến, vậy hỏi có thể dùng 1 con chuột (Tý) và 2 con trâu (Sửu) để hóa giải có được không?

Tuổi vận đang đến nghĩa là gì? Tuổi vận đang đến nghĩa là chỉ hạn Lưu niên, tức là khi can - chi của Đại vận tương đồng với can - chi của Thái tuế trong năm hiện đang sống thì được gọi là tuổi vận đến. Như ví dụ trước đã nêu, mệnh chủ 25 tuổi, có Đại vận là Sửu, Lưu niên là năm 1997 tức là Đinh Sửu, do đó tuổi này là tuổi vận đến.

Khi hóa giải các yếu tố bất lợi do tuổi vận đến gây ra, cần phân tích rõ là hỷ hay là hung. Như ví dụ trên thì tạo là can kỵ - Chi hỷ, cát và hung đều chiếm phân nửa. Do đó, chúng ta chỉ cần phòng tránh hoặc dự phòng hóa giải từ hung sang cát là được. Trong cuốn sách "Giải hạn", tại sao chỉ cần bày trí một vật trang trí hình con chuột (Tý) tại phương vị Đông Bắc ở trong nhà? Tại sao lại không bày trí 2 con chuột? Chính vì điều này mà các độc giả đã viết thư đến hỏi tôi. Ta cần phân tích như sau: năm 1997 thì Lưu niên là Đinh Sửu, tức Tuế quân là Đinh Sửu. Việc bày trí một vật trang trí hình con chuột tại hướng Đông Bắc trong nhà khiến hành động này được xếp vào vô phòng, Đại vận quản vận hạn 10 năm, do đó mà không cần hóa giải nữa.

20. Đối với việc vợ chồng bị phạm phải thiên khắc địa xung trong Niên trụ, có biện pháp hóa giải nào tương đối đơn giản không?

Đã là phạm phải thiên khắc địa xung trong Niên trụ của vợ chồng thì bắt buộc phải hóa giải, nếu không sẽ gặp phải Lưu niên hoặc Đại vận không tốt. Như vậy cái xấu chưa bị hóa giải đã lại chồng chất thêm. Nếu hạn nhỏ thì khiến vợ chồng bất hòa, dẫn đến ly hôn, hoặc nếu không ly hôn thì tình cảm vợ chồng không được nồng ấm như thuở ban đầu yêu nhau, còn nếu là hạn lớn thì một trong hai vợ chồng sẽ có người tử vong. Do đó, các quý vị độc giả không nên xem nhẹ vấn đề này. Nếu quý vị muốn áp dụng một phương pháp đơn giản để hóa giải, trước hết cả hai vợ chồng phải đeo bên mình một vật trang sức có tác dụng hóa giải. Ví dụ có Niên trụ vợ chồng như sau:

Nam		Nữ	
	Khắc		
Canh		Bính	Phu thê có Niên trụ cấu thành thiên khắc địa xung
Dần		Thân	
	Xung		

Khi cần hóa giải, người Nam có thể đeo bên mình một vật hóa giải hình con lợn (Hợi), còn người nữ có thể đeo bên mình một vật hóa giải hình con chuột (Tý), như vậy có thể giảm đi xung khắc, từ đó mỗi người có được sự hóa giải tương ứng. Nguyên nhân sử dụng phương pháp hóa giải như vậy là do Dần hợp Hợi, Thân và Tý bán hợp, do đó cả hai đều có thể hóa giải xung khắc.

21. Đối với vấn đề phạm phải Điếu khách, Tang môn, Bạch hổ thì cần phải hóa giải như thế nào?

Khi mệnh phạm phải Điếu khách, Tang môn, Bạch hổ thì đều cần phải hóa giải. Nếu không hóa giải thì đa phần sẽ gặp các chuyện cực kỳ xấu. Bởi vì Điếu khách, Tang môn và Bạch hổ đều là các hạn sát, hoặc có thể coi là có liên quan đến sát. Trong đó thì trẻ nhỏ là dễ chịu hạn nhất. Nếu trong mệnh cục phạm phải những hạn sát như vậy thì có thể dùng một lá bùa trong bùa pháp "Giải hạn", hướng về phương Tây để chế ngự và hóa giải. Bởi vì phương Tây thuộc Bạch hổ, đồng thời cũng là nơi âm khí nặng nề, do đó khi người ta muốn khắc chế sát thì đều hướng vọng về hướng Tây để chế ngự và tống khứ mọi hạn xấu đi, cách làm như vậy là hiệu quả nhất.

22. Sau khi dùng sớ giải hạn, lá sớ không cần dùng đến nữa thì xử lý như thế nào?

Khi cần giải hạn, không ít người tìm đến cách dùng sớ để hóa giải hạn tai. Nhưng sau khi dùng sớ để giải hạn xong, những lá sớ không cần dùng đến nữa sẽ được xử lý như thế nào? Trước tiên, những tấm sớ linh thiêng, khi không cần sử dụng đến nữa cũng không được vứt lung tung, nếu không thì thánh thần sẽ quở trách và như vậy sẽ gây ra những tai ách không mong muốn. Đối với những lá sớ đã sử dụng xong có thể đem đốt ngay trước cửa nhà vào những ngày lễ như mùng một hay hôm rằm. Khi đốt sớ, tốt nhất là đốt cùng một chút tiền vàng, như vậy sẽ càng được thần linh phù hộ và che chở, từ đó trăm sự được tốt đẹp.

23. Nếu đã trót đào một hầm nước thải tự tiêu ngay tại vị trí trung tâm ngôi nhà thì xử lý vấn đề này như thế nào?

Khi xem xét và phân tích các căn phòng trong ngôi nhà đang ở, trước tiên cần phân biệt rõ các vị trí mang tính quan trọng của căn nhà. Nếu như trong căn nhà có một hầm nước thải đặt ngay tại vị trí trung tâm của ngôi nhà thì trước hết phải nói đây là một vấn đề không tốt. Chỉ riêng về mặt vệ sinh, ngay trung tâm nhà có một vật mất vệ sinh như vậy sẽ rất dễ ảnh hưởng tới sức khỏe của những người sống trong đó. Còn về mặt phong thủy mà nói thì bố trí hầm nước thải như vậy đã phạm phải hung. Bởi vì trung tâm của ngôi nhà cũng giống như là trung tâm của cơ thể con người, tức là tâm tạng (trái tim và tạng phủ). Nếu tâm tạng của ngôi nhà bị hỏng nát thì người sống ở đây cũng không thể yên ổn được. Như vậy, chủ nhà rất dễ mắc phải các bệnh liên quan đến tim và tạng phủ. Đối với phương diện là người chủ gia đình thì người này rất dễ mắc các chứng bệnh như: chứng lục thần vô chủ, chứng tâm thần bất ổn. Còn về vấn đề nhân sự trong gia đình thì đất thuộc cung Khôn, do đó khi hung phát tác thì sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng của người mẹ, hoặc chí ít thì người mẹ cũng mắc lắm bệnh tật. Khôn cũng có nghĩa là toàn diện, do đó toàn thể thành viên trong gia đình đó sẽ dễ mắc các chứng bệnh khác nhau. Khôn cũng có nghĩa là tỳ vị chính yếu, do đó người thân trong gia đình gia chủ sẽ dễ mắc các loại bệnh liên quan đến tỳ vị, bệnh liên quan đến ruột, dạ dày, v.v... Do vậy phương pháp hóa giải tốt nhất không phải là cầu cát. Liệu chúng ta có thể sử dụng phương pháp khác để hóa giải chăng? Sợ rằng các phương pháp khác có thể hóa giải nhưng hiệu quả đạt

được sẽ không cao. Để xử lý vấn đề này, chúng ta có thể tiến hành theo cách sau: nên xây một cái bồn hình vuông ngay chính tại trung tâm ngôi nhà (tức là ở phía trên của hầm nước thải). Trong bồn, nên trồng 4 cây trúc phú quý, xung quanh bồn cần cắm thêm 5 cành hoa hồng giả. Tại sao lại làm như vậy? Bởi vì bồn cây hình vuông có ngũ hành thuộc Thổ, mà đất có thể bổ sung cho phần trống rỗng của bể nước thải tự tiêu bên dưới. Nguyên lý trồng thêm 4 cây trúc phú quý là để thu nạp uế khí bốc lên từ dưới đất. Còn 5 cành hoa hồng giả có ngũ hành thuộc Hỏa, cộng thêm 4 cây trúc phú quý thì tổng cộng là có 9 cây. Số 9 tiên thiên là Hỏa, do đó trong trường hợp này đã hình thành nên các thế tương sinh là Mộc sinh Hỏa, Hỏa sinh Thổ. Thổ được sinh, do đó là Thổ vượng. Như vậy, Thổ vượng của chiếc bồn hình vuông này có thể bổ sung cho phần trống rỗng của bể nước thải tự tiêu, từ đó chuyển hung thành cát.

24. Học sinh không thuận lợi trong việc học, đầu óc làm việc chậm chạp, như thế có thể hóa giải bằng cách nào?

Đối với những học sinh học tập không tốt, đôi khi không phải là do những học sinh đó không cố gắng mà ngược lại lại là rất cố gắng, nhưng sự nghiệp học hành lại không phát triển được. Vậy, nguyên nhân của vấn đề này là như thế nào? Các nguyên nhân dẫn đến hiện tượng này được hình thành là do dụng thần trong mệnh cục bị chi phối.

(1). Nhật chủ thân nhược, ấn tinh không vượng hoặc ấn tinh bị chịu sự áp chế, do đó mà có kết quả như vậy, càng học càng thấy không thông minh, chậm hiểu.

(2). Nhật chủ cường, mệnh cục hình thành nên thế quan - ấn tương sinh, hoặc ấn tinh quá vượng và nghịch với kỵ, trụ trung vượng mà không có khắc tiết nào, từ đó hình thành nên kết cục học tập chăm chỉ nhưng gặp nhiều khó khăn.

(3). Nhật chủ vượng, tức là ấn vượng, thân vượng hoặc hỷ ấn, lý ứng xảy ra là học tập rất thông minh nhưng kết quả lại trái ngược với sự cố gắng, sự nghiệp học hành không cách nào phát triển được.

Cần phải trả lời được các câu hỏi và cách thức hóa giải mà tôi đã nêu ở trên, nhất định phải bỏ ra nhiều công sức, tâm tư tình cảm thì mới có thể hóa giải được. Bây giờ, chúng ta sẽ xem xét từng vấn đề một:

Vấn đề 1: Nhật chủ vượng, ấn tinh không vượng hoặc ấn tinh bị hãm chế, đương nhiên việc học hành gặp khó khăn. Bởi vì ấn tinh là chủ về văn, ấn tinh bị hãm chế khiến cho học văn hóa bị hãm chế theo, học hành gặp khó khăn vất vả, tuy nhiên chúng ta có thể hóa giải vấn đề này bằng cách nào? Về phương pháp hóa giải thì có thể sử dụng các vật trang trí ngoại ứng (tức là đồ trang sức có liên quan đến ấn tinh) để mang theo bên người. Khi ngủ thì đầu nên quay về phương vị dụng thần, khi học tập hoặc ôn bài thì cần ngồi tại phương vị thần cát, lưng đi học đeo cặp có màu sắc của dụng thần, ngoài ra cũng nên mặc nhiều loại quần áo có liên quan đến dụng thần.

Vấn đề 2: Nhật chủ vượng, ấn tinh quá nhiều, ngược lại với kỵ, theo nguyên lý tương đồng thì trước tiên phải áp dụng nguyên lý sinh - khắc - chế - hóa, cố gắng làm cho mệnh cục cân bằng. Một khi mệnh cục đã được cân bằng thì tự nhiên việc học hành sẽ thành công.

Vấn đề 3: Nhật chủ vượng cũng có nghĩa là ấn vượng, thân vượng. Dựa theo nguyên lý, ấn (tức là văn) vượng thì đương nhiên học hành sẽ thông minh, nhưng tại sao trường hợp trên lại đưa ra lý do là học hành gặp khó khăn? Trong trường hợp này, chỉ có một nguyên nhân là vấn đề được phát sinh trong Đại vận, tức là trong Đại vận có thể đã xảy ra việc ngũ hành của Đại vận khắc chế ấn tinh, hoặc làm tổn hao ấn tinh quá nhiều. Nếu xảy ra trường hợp như vậy thì đã tìm ra nguyên nhân dẫn đến việc học hành bị trục trặc. Để giải quyết vấn đề này thì cũng áp dụng phương pháp đã nói ở phần trên, đó là áp dụng nguyên lý sinh - khắc - chế - hóa, cố gắng làm cho dụng thần trong mệnh cục không bị tổn hại, như vậy vấn đề đương nhiên được giải quyết.

25. Tiền thái cực, tiền thiên, tiền xích, tiền thọ, tiền giấy là gì, có tác dụng như thế nào?

Những loại tiền trên là để chỉ mọi người thường sử dụng chúng để thờ cúng thần linh trong cuộc sống thường ngày. Khi dâng cúng thần linh, thông thường, người ta sử dụng những loại tiền làm từ giấy để đốt cho thần linh. Trong dân gian có thuyết đốt những đồ làm bằng giấy cho phần âm, do đó người sử dụng những loại tiền này là những người đã khuất. Khi cúng bái, chỉ cần có lòng thành thì sẽ nhận được sự che chở từ phía thần linh.

26. Khi cầu cát thì sử dụng phương vị cát nào?

Có một số độc giả viết thư đến hỏi rằng, sử dụng dụng thần trong mệnh cục để cầu cát rốt cuộc là lấy tọa làm chuẩn hay lấy hướng làm chuẩn? Khi làm việc hay học tập thì nên vận dụng phương vị nào để cầu cát? Về vấn đề này,

đưa ra câu trả lời rất rõ ràng. Tôi cho rằng một số độc giả sau khi mua cuốn "Giải hạn" về, không hiểu có phải là do không đọc kỹ cuốn sách hay không mà vẫn đặt ra câu hỏi như trên. Bởi vì trong nội dung cuốn sách "Giải hạn", tôi đã viết rất đơn giản, dễ đọc dễ hiểu, tôi nghĩ chỉ cần đọc qua là có thể hiểu được ngay nội dung cuốn sách. Do đó, tôi hy vọng các độc giả nếu muốn bản thân mình cũng thực sự trở thành một trong những "Người tự tạo phú quý cho bản thân" thì nên học tập một cách chăm chỉ, kỹ càng. Để lĩnh hội được nội dung của cuốn sách này thì không thể chỉ đơn giản đọc bằng mắt, sau đó lại vứt sách vào một góc nhà, như thế khó mà thành tài được. Phương pháp vận dụng phương vị để cầu cát thực chất là sử dụng dụng thần trong mệnh cục để cầu cát. Do đó, tọa tại phương vị dụng thần sẽ là tốt nhất. Cho dù là để học tập hay làm việc thì tọa tại phương vị dụng thần để cầu cát đều là chuẩn xác nhất.

27. Phương pháp ngoại ứng có phải là cũng có tác dụng giải hạn đối với vận mệnh của con người?

Vận dụng phương pháp ngoại ứng để giải hạn là một thành công trong nghiên cứu mà tôi đã phải bỏ ra rất nhiều công sức trong một thời gian rất dài để nghiên cứu và thử nghiệm. Trong đó, đặc biệt sử dụng phương pháp ngoại ứng bằng động vật để giải hạn, hiệu quả có thể đạt được 80% so với hiệu quả thực tế. Chỉ cần bạn có thời gian đủ sớm để tìm hiểu về vận mệnh của bản thân, biết được là năm nào, vận nào có hạn, sau đó áp dụng phương pháp ngoại ứng để hóa giải các nhân tố bất lợi cho bản thân đã được hình thành trong vận mệnh. Như vậy, từ chỗ hiểu vận mệnh thực sự của bản thân trong hành trình

cuộc sống của con người, hoàn thiện nó để thấy cuộc sống này thú vị hơn.

Ví dụ:

Càn tạo	Ất	Ất	Ất	Ất
	Dậu	Dậu	Dậu	Dậu

Trong quẻ tạo này thì giờ - ngày - tháng - năm sinh đều nhất khí (tức là giống hệt nhau), do đó sợ nhất là gặp phải Đại vận hoặc Lưu niên là Mão thì thành tứ xung khắc. Nếu mệnh cục bị xung thì tất cả sự việc trong cuộc sống đều bị phá hoại theo. Nếu mệnh cục gặp phải sự phá tán thì các tai nạn xấu sẽ lập tức xảy ra. Về phương pháp hóa giải, nếu có thể sớm dự tính được vận nào hoặc Lưu niên nào là Mão thì ngay lập tức sẽ có biện pháp để chuyển hung thành cát. Khi cần hóa giải, có thể nuôi một con chó (Tuất) tại hướng Đông trong nhà ở hoặc bản thân người đó cũng có thể đeo một vật trang sức hình con rồng (Thìn). Mục đích của phương pháp này chủ yếu là lợi dụng rồng (Thìn) và Dậu tương hợp, khiến bản thân không còn xung khắc với Mão nữa, từ đó đạt được mục đích cầu cát.

28. Khi kỵ thần xung khắc với dụng thần hỷ, có phải là có thể đem kỵ thần cất vào kho?

Một số độc giả sau khi mua cuốn sách "Giải hạn" về, sau một thời gian học tập và nghiên cứu vất vả đã nghĩ ra rất nhiều phương pháp, đồng thời cũng nêu ra cho tôi rất nhiều đóng góp quý báu. Ví dụ như kiến nghị của độc giả Chu Đức Trung ngụ tại Tứ Xuyên, đã nêu ra phương pháp: khi dụng thần hỷ bị xung khắc bởi kỵ thần, có phải là có thể áp dụng biện pháp đem kỵ thần cất vào kho để

hóa giải? Mục đích của phương pháp này là đem kỵ thần nhập khố. Đối với kiến nghị này chúng ta cũng có thể mạnh dạn kiểm nghiệm trong thực tiễn. Bởi vì kỵ thần nhập khố cũng giống như người xấu bị nhốt vào tù, do đó không thể gây nguy hại cho người khác nữa. Nhưng khi vận dụng vào thực tiễn, chúng ta nên nhốt kỵ thần vào kho như thế nào để có hiệu quả? Bên cạnh đó chúng ta cũng phải xác định rõ ràng vị trí lập kho cho kỵ thần. Nếu là những người đã học qua Dịch hữu mệnh lý đều biết rằng, trong 12 Địa chi, Thìn - Tuất - Sửu - Mùi nghĩa là khố (cái kho), tức là: Thìn là khố Thủy, Tuất là khố Hỏa, Sửu là khố Kim, Mùi là khố Mộc. Khi áp dụng để cầu cát, nếu hành trong Đại vận hoặc trong Lưu niên là kỵ thần Thủy vận thì khi hóa giải có thể đeo bên thân mình một vật trang sức hình con rồng (Thìn), hoặc tại phương vị ngũ hành kỵ thần Thủy trong nhà ở, có thể bài trí một vật trang trí hình con rồng (Thìn). Như vậy Thủy gặp khố cũng tức là nhập khố rồi, từ đó đạt được tác dụng cầu cát cho bản thân mình. Đối với ý kiến này thì mọi người nên tích lũy kinh nghiệm thực tế nhiều hơn, nghiên cứu và kiểm nghiệm nhiều hơn.

29. Khi Đại vận hoặc Lưu niên kết hợp với trung mệnh cục thành tam hình Kim thì hóa giải như thế nào?

Khi Đại vận hoặc Lưu niên kết hợp với trung mệnh cục thành tam hình, nếu toàn là Dần - Tỵ - Thân thì trong cuốn sách "Giải hạn" cũng đã đề cập đến vấn đề này và có một bài phân tích rất kỹ càng. Trong trường hợp trạng thái tam hình giống hệt nhau, trước khi hóa giải nhất thiết phải đo lường mức độ nặng nhẹ đối với các chi tổ thành nên tam hình. Tức là xem xét xem chi nào là kỵ nhất, sau

đó đem chi kỵ nhất đó áp dụng phương pháp hợp hình để hóa giải. Nếu như trong mệnh cục vốn đã có hợp hình của hai chi Tỵ - Thân, nếu gặp phải Đại vận hoặc Lưu niên chi Dần, khi chi Dần nhập vào thì sẽ hình thành nên tam hình, hình khắc với dụng thần, như vậy sẽ xảy ra nhiều tai họa, hoặc xảy ra sự việc chết người. Do đó, khi hóa giải tương hình, nhất thiết phải thực hiện một cách thận trọng, nhưng cũng không vì thế mà quá khiếp sợ. Khi hóa giải, cần ước lượng mức độ nặng nhẹ của các chi để có biện pháp hóa giải thích hợp, như vậy thì công tác hóa giải mới có thể an toàn và tốt đẹp được. Ví dụ khi Lưu niên Chi Dần nhập vào mà hình thành nên tam hình, lúc này cần áp dụng phương pháp ngoại ứng, trọng điểm là tại phương vị Dần (hướng Đông Bắc), nên nuôi lợn hoặc bày trí đồ trang trí hình con lợn (Hợi) để có tác dụng tương hợp hóa giải, từ đó khiến cho lưỡng lưỡng tương hợp mà hóa giải được mối nguy hại.

30. Có năm xung thì cần di chuyển đi, luận điểm này có chính xác không?

Thực ra có một số luận điểm trong một số cuốn sách khác, khi đề cập đến vấn đề cầu cát, nếu gặp vận hữu phu khắc địa xung hoặc tháng xung thì đều không nên đi lại, mà ngược lại nên ở nhà nghỉ ngơi, hành động thế này được coi là ngừa hạn. Nhưng các luận điểm được đưa ra trong cuốn sách của tôi thì ngược lại hoàn toàn. Vận xung cũng giống như là con nước dữ dội, dù bạn không muốn di chuyển đi thì cũng phải di chuyển, đặc biệt là trong trường hợp gặp thiên khắc địa xung. Mức độ xung của trường hợp này tương đối lớn, nếu bạn chỉ ngồi nhà để tránh hạn thì cũng không thể tránh được. Tại sao lại như vậy? Bởi vì khi

nghe được tin tức khủng khiếp mà vận xung nhập vào mình, đa phần đều cảm thấy phiền muộn. Vận xung không thể do bạn điều khiển, vì thế khi có tâm trạng như vậy, bạn rất muốn ra bên ngoài, khi vừa ra ngoài, tức thì cái họa sẽ vừa lúc xảy ra. Sau khi đương sự gặp phải chuyện, người trong nhà mới nói: tôi đã bảo ông đừng đi ra ngoài, ông lại... Như vậy người có hạn vừa bị oán trách mà cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì, hạn vẫn không thể thay đổi. Vì thế khi gặp phải trường hợp thiên khắc địa xung, tại sao lại phải di chuyển thì mới có tác dụng cầu cát? Cái "di chuyển" mà tôi nói đến ở đây là có điều kiện riêng của nó. Tôi không bảo anh phải chạy lung tung mà cần phải di chuyển có phương pháp, nếu không tai họa sẽ vẫn xảy ra. Vì, trong cuộc sống đời thường, cái gì cũng phải có quy luật riêng của nó. Do đó khi gặp hạn thiên khắc địa xung thì cần phải hướng về phương vị dụng thần hỷ của mình để cầu cát, tuyệt đối không được hướng về phương vị kỵ thần. Tuy cái hạn mà thiên khắc địa xung gây ra là không tốt đối với bản thân mình, thậm chí có thể gây ra những mối nguy hại rất lớn, nhưng nếu bạn đứng sai phương vị có trường cát khí của mình thì sẽ giống như cá lớn được nuôi trong đầm nhỏ, như vậy sẽ có vận sát thân đổ xuống đầu. Nếu không nhanh chóng đem con cá đó thả ra biển thì hung và cát sẽ chỉ cách nhau bởi một ranh giới rất mong manh. Nguyên nhân sâu xa của vấn đề này đã được tìm ra, nhưng về phương pháp hóa giải thiên khắc địa xung thì vẫn nên áp dụng phương pháp hóa giải bằng động vật đối ứng, như vậy sẽ có tính an toàn cao hơn.

31. Trong hai loại hạn thiên khắc địa xung và Thủy hỷ địa xung thì cái nào có mức độ nghiêm trọng hơn?

Thiên khắc địa xung có mức độ nghiêm trọng hơn thủy hỷ địa xung. Bởi vì trong thiên khắc địa xung, Thiên can vừa phải chịu xung khắc mà địa chi cũng phải chịu xung, như vậy cả can và chi đều gặp phải sự áp chế, trong khi đó cũng không có sự hỗ trợ nào từ dư địa. Chính vì thế mà thiên khắc địa xung được coi là xấu nhất.

Thủy hỷ địa xung có nghĩa là thiên can thì cùng loại nhưng địa chi thì xung khắc với nhau. Trong trường hợp này thì đương nhiên là mức độ hạn nhẹ hơn một chút. Bởi vì ngũ hành của thiên can là tương đồng, không có biểu hiện nào là không tốt, chỉ có Địa chi chịu xung khắc mà sinh ra mâu thuẫn. Chính vì thế biểu hiện của hạn ách xảy ra cũng nhẹ hơn. Tuy nhiên, trong hai loại trên dù là xung khắc như thế nào thì điều quan trọng là phải xác định xem sự xung khắc là thuộc về thần hỷ xung hay thuộc về thần kỵ xung. Trong trường hợp thông thường, kỵ thần xung là không cần phải đề phòng, hoặc nếu có thì chỉ là một chút dao động nhẹ. Ngược lại, nếu thần thiết mạc của dụng hỷ gặp xung khắc thì trong mười phần sẽ có đến chín phần bị xung. Do đó, biểu hiện phân biệt giữa cát và hung không thể nói đại khái qua loa được, bắt buộc chúng ta phải làm rõ là thần hỷ hay thần kỵ xung thì mới có biện pháp tiến hành cầu cát chính xác được.

32. Khi viết sớ để cúng bái sao Thái tuế dịp cuối năm, nên cúng bái như thế nào?

Đối với những người gặp phải hạn Lưu niên Thái tuế, đa số thường tự lập sớ Thái tuế để dâng cúng ngay tại nhà, với mục đích là để cầu cát, xin bình an. Nhưng vào dịp

cuối năm khi dâng sao Thái tuế, chúng ta nên dâng cúng như thế nào? Công việc dâng cúng cụ thể tôi đã viết rất rõ trong cuốn sách "Giải hạn", do đó không cần phải nói đi nói lại một vấn đề ở đây. Tuy nhiên, tôi cũng sẽ bổ sung thêm một số vấn đề như sau: đã là sớ dâng cúng Thái tuế thì sau khi kết thúc một năm, luôn cần phải tiến hành dâng cúng thành văn, nếu không sẽ xảy ra điều bất lợi cho bản thân. Như vậy chúng ta nên dâng cúng như thế nào? Khi cúng thần, điều quan trọng nhất là Thái tuế ở phương nào thì phải hướng vọng về phương đó để dâng cúng, tuyệt đối không nên tùy tiện, nếu không sẽ gặp phải những điều phiền phức không mong muốn. Ví dụ như năm nay là năm 1998, Tuế Quân là Mậu Dần, đó cũng chính là Lưu niên Thái tuế của năm nay. Vào cuối năm, sau khi đã cúng lễ xong, cần chọn vào ngày Dần, tức là ngày Thái tuế, hướng vọng về phương Thái tuế để cầu đại cát. Ví như năm nay Thái tuế là Dần, phương vị của Thái tuế sẽ là hướng Đông Bắc. Do đó năm nay khi tiễn sao Thái tuế thì cần hướng vọng về phía Đông Bắc để tiến hành tiễn sao. Khi tiễn sao, cần chuẩn bị trước một số vật phẩm để dâng lễ, đồng thời nói câu đa tạ Thái tuế đã phù hộ che chở cho gia đình được bình an trong suốt một năm, đồng thời cần thành tâm cúi lạy, v.v... Sau đó, đem sớ Thái tuế đốt ngay là được.

33. Tại sao Nhị hắc, Ngũ hoàng khi kết hợp với nhau lại sinh họa?

Bàn luận về Nhị hắc và Ngũ hoàng, đây là một lĩnh vực thuộc môn học Phi tinh phong thủy Huyền không. Nếu bạn là người chưa có các kiến thức về Huyền không thì dù cho tôi ra sức giảng giải thế nào đi chăng nữa, bạn cũng

không thể hiểu rõ được. Tuy nhiên, nếu đã có chút út kiến thức về Dịch học của tri thức Huyền không học thì có thể hiểu được đôi chút. Hiện nay, số người theo học môn Phi tinh trong phong thủy học của phái Huyền không ngày một nhiều. Do đó, phong thủy học Huyền không được coi là học thuật có quyền uy nhất trong các loại phong thủy học mang tính quần chúng ngày nay. Bởi vì tính ứng dụng, quy luật vận dụng và kiểm nghiệm thực tế của loại học thuật này tương đối cao, đặc biệt là về phương diện cầu cát. Bởi vì khi cầu cát thì có thể ngay lập tức thấy hiệu quả, khi gặp hung thì lập tức thấy họa, vì thế mà tính ứng nghiệm của nó tương đối nhanh nhạy. Chính vì thế, không có một học thuật phong thủy nào sánh bằng. Vì vậy, xin mời quý vị độc giả học nhiều hơn nữa về học thuật phong thủy Huyền không. Đối với vấn đề nhà ở, nó không chỉ giúp bạn biết được nơi nào tốt, nơi nào xấu mà về phương diện bố cục cầu tài thì nó còn giúp bạn phát tài và trở nên giàu có.

Bây giờ, chúng ta sẽ đề cập khái quát về quá trình phi tinh của Huyền không. Phi tinh trong phương diện dương trạch thì được phân thành phân trái tinh, Lưu niên tinh, lưu nguyệt tinh, lưu nhật tinh, lưu thời tinh, v.v... Các loại khác chúng ta sẽ không đề cập tới mà bây giờ chỉ nói qua về quá trình Lưu niên tinh. Đối với vấn đề Lưu niên tinh nhập trung hàng năm, mời các quý vị độc giả tham khảo cuốn sách "Giải hạn" thì sẽ có thể hiểu một cách rõ ràng. Nếu như hiện vận đang đi tới Nguyên vận, từ trong bảng chúng ta có thể tra được là trong năm nay là năm Mậu Dần, sao nhập trung là sao Nhị hắc. Do đó trong năm nay, Nhị hắc nhập trung sẽ là chủ sự. Sau đó, đem sao Nhị hắc

nhập trung phi bố tám phương thì sẽ biết được phương nào tốt, phương nào xấu.

Trong bảng này ta có thể nhìn thấy Nhị hắc Ngũ hoàng là sao Bệnh phù, Nhị hắc tại Trung cung, Ngũ hoàng bay tới phương Cấn (hướng Đông Bắc), do đó hai phương này đều không thể động Thổ trong năm nay được, nếu không sẽ khiến người trong nhà mắc nhiều bệnh tật. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là chúng ta cần tra như thế nào về hai sao Nhị hắc và Ngũ hoàng, tháng nào sẽ bay tới cùng lúc? Khi sao của Nhị hắc - Ngũ hoàng gặp nhau sẽ xảy ra sự việc gì? Phương pháp xác định này đã được giới thiệu trong cuốn sách "Giải hạn", do đó không cần nói thêm nữa.

34. Muốn tìm bác sĩ phù hợp để chữa trị bệnh tật cho bản thân mình thì nên lấy bút họa họ thị theo phương pháp nào, có quy định nào về vấn đề này không?

Trong cuốn sách "Giải hạn", tôi đã đề cập rất kỹ về cách thức sử dụng và cách thức dự đoán của Bát quái, cách tìm bác sĩ phù hợp với bệnh tật của bản thân ở một mục riêng, đồng thời cũng đã phân tích các vấn đề trên một cách tường tận và tỉ mỉ. Theo tôi nghĩ, đại đa số các độc giả sẽ hiểu rất rõ về nội dung đã nêu ra khi xem cuốn sách này. Tuy nhiên, có một số độc giả viết thư đến và hỏi: khi lập thẻ, đối với việc lấy tên họ của bác sĩ, nên lấy bút họa họ thị bằng chữ giản thể hay lấy bút họa họ thị bằng chữ phồn thể? Về vấn đề này thì tôi sẽ nhắc lại một lần nữa tại đây: khi lập thẻ, tuyệt đối không được cổ hủ, cần phải lập một cách thành tâm bằng ý niệm, tức là bạn muốn làm thẻ thế nào thì hãy vững tâm mà làm như thế. Dù bạn có làm thẻ theo phương pháp nào thì cũng đều đúng cả, như vậy hà cớ gì phải lo sợ vì làm không đúng?

Chính vì thế, dù là rút được thẻ gì, dự đoán của chúng ra sao thì cũng là một dạng biểu hiện của ý niệm, bởi vì quẻ thẻ đó không thể tùy tiện được lập ra.

35. Trai giới trong ngày mùng 1 và ngày rằm hàng tháng có ý nghĩa như thế nào?

Trai giới có nghĩa là không ăn thịt, chủ yếu là để chỉ việc khi lập sớ giải hạn cho bản thân hoặc cho người khác thì nhất thiết là phải trước một ngày hoặc trong ngày đó không được ăn thịt hoặc không được sát sinh. Tuy nhiên thì trong những ngày thường, bạn vẫn có thể ăn thịt, điều này không bị cấm kỵ. Khi lập sớ, cần phải chú ý đến một vấn đề nữa, đó là phải tịnh thân. Vậy tịnh thân nghĩa là gì? Tịnh thân là để chỉ việc tắm gội sạch sẽ, tức là trước đó cần phải tắm gội để rửa sạch dơ bẩn. Đó cũng là thể hiện lòng thành của mình, như vậy khi lập sớ sẽ được linh nghiệm.

36. Nếu nuôi 7 con cá, 6 con màu trắng, 1 con màu đen thì sẽ gặp phiền phức có đúng không?

Trong cuốn sách "Giải hạn" tôi đã đề cập: Nếu dụng thần là Thủy, Nhật nguyên là Mộc, sinh vào mùa Kim vượng thì có thể nuôi 6 con cá vàng màu trắng, 1 con cá vàng màu đen, như vậy có thể cầu cát. Tuy nhiên, lại có độc giả viết thư đến hỏi, nếu nuôi tổng cộng là 7 con cá, tiên thiên ngũ hành của 7 là Kim thì có phải sẽ khắc với Nhật nguyên là Mộc không? Trước khi trả lời cho câu hỏi này, chúng ta cần phải làm rõ dụng ý của việc nuôi cá. Nuôi cá là một việc có liên quan đến Thủy, bởi vì Thủy có thể sinh Mộc nên đối với những người mệnh Mộc mà nói, Thủy rất có ích đối với họ. Nhưng tại sao chúng ta lại phải quy định số lượng của cá được nuôi? Nguyên nhân ở đây

là, 6 con cá trắng thì tiên thiên ngũ hành của 6 là Kim, còn nuôi 1 con cá đen vì tiên thiên ngũ hành của 1 là Thủy. Do màu sắc của các con cá là khác nhau nên ta có thể thấy: trắng là Kim, đen là Thủy. Từ đó mà hình thành nên cát cục Kim - Thủy tương sinh, vì thế mà không xảy ra mâu thuẫn.

37. Lợi thị phong màu đỏ là vật gì?

Lợi thị phong chính là phong bì, phong bao được làm bằng giấy màu đỏ, được dùng để đựng tiền biếu người khác. Tác dụng của nó là có ý nghĩa cầu cát và lợi.

38. Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta nên cầu tài như thế nào?

Tài chính là nguồn của cải để dưỡng mệnh. Mỗi người trong chúng ta đều không thể thiếu nó. Tục ngữ có câu: Tiền là vật vạn năng, vì vậy nếu không có tiền thì vạn sự bất thành. Chính vì thế tài là một phần rất quan trọng của đời sống con người. Nhưng, chúng ta cần lý ứng như thế nào để đi cầu tài? Trên con đường cầu tài, trước tiên chúng ta phải biết tán thưởng và không quên đi mục đích cầu tài, nếu không thì sợ tài chưa kịp cầu đã phải chịu hao tán rồi. Đặc biệt đối với tầng lớp công nhân cấp thấp càng cần phải chú ý hơn. Tại sao lại vậy? Bởi vì đa số các công nhân viên cấp thấp đều có ít tiền, nếu không chú ý đến công việc làm ăn của mình thì rất dễ lỗ vốn. Hậu quả của việc thành bại trong kinh doanh, chúng ta có thể tự ngẫm ra.

Tài, đối với bất kỳ người nào cũng đều hết sức quan trọng. Trước khi muốn cầu tài thì trước hết chúng ta phải tìm hiểu một số yếu tố sau:

(1). Trước tiên cần phải thông qua những dự đoán về

mệnh cục của bản thân, xác định được dụng thần một cách chính xác, xem đâu là hỷ, đâu là kỵ, thời gian nào là quyết định vận thành bại? Tất cả những vấn đề này cần làm thật thấu đáo.

(2). Sau khi đã xác đinh được dụng thần, dựa vào mệnh cục để xem tài phú lớn hay nhỏ, là hỷ hay là kỵ, thời gian nào quyết định vận tốt, thời gian nào quyết định vận xấu? Những vấn đề này cũng cần được làm một cách thấu đáo. Trong hai yếu tố đã đề cập bên trên cần phải làm rõ, như vậy sẽ có cách đánh giá khái quát về vận mệnh. Sau khi đã tìm hiểu rõ đâu là hỷ thần trong Bát tự thì trong công việc kinh doanh của bản thân, dựa vào chỉ thị của dụng thần ngũ hành đó mà tìm ra ngành nghề phù hợp với mình. Như vậy, khi biết được chỉ thị của dụng thần thì chúng ta sẽ không phải đi đường vòng. Bởi vì dụng thần chính là cứu tinh của bản thân mình, chỉ cần trong suốt cuộc đời hành động dựa theo chỉ thị của dụng thần thì tức là đã hành động tuân theo số mạng, như vậy có thể tránh được những phiền phức khi hành động sai. Đây chính là yếu tố quan trọng nhất trong việc cầu cát của những người hiểu vận mệnh của bản thân mình.

Nếu thông qua những dự đoán của Bát tự, bạn cũng sẽ hiểu được hỷ của dụng thần trong mệnh cục là gì. Trái lại nếu có thái độ nghi ngờ, không thực hiện đúng theo chỉ thị của dụng thần thì chắc chắn sẽ có những hành động trái ngược lại số mạng. Như vậy, chỉ có thất bại giáng xuống đầu bạn, vĩnh viễn sẽ không đạt được thắng lợi.

Sau khi đã biết được hỷ và kỵ của dụng thần, ví dụ như ngũ hành của dụng thần trong Bát tự của bạn thuộc về Thủy, thì trong cuộc sống có thể làm các công việc kinh

doanh hay chọn lựa nghề nghiệp có liên quan đến Thủy, ví như các nghề: rửa xe, ẩm thực ăn uống, giặt quần áo, bán đồ giải khát, bán cá vàng, v.v... Trong phương diện cầu cát của một con người, chúng ta không những cần phải biết về hỷ kỵ của mệnh mà còn cần phải hiểu được thời gian nào thì bản thân đi vào vận tốt, thời gian nào đi vào vận xấu, như vậy trong việc phát triển sự nghiệp mới có cơ sở và có hướng đi đúng. Ví như: dụng thần của Tiểu vận đến vị thì là đi vào vận tốt, trong công việc hoặc trong kinh doanh sẽ đạt được thành công lớn, có khả năng mở rộng sản nghiệp. Còn nếu như Đại vận không tốt thì chỉ có thể án binh bất động, làm việc gì cũng cần phải thận trọng, không được vội vàng hành động thì như thế mới là thượng sách.

39. Làm thế nào để phân biệt được quân tử và tiểu nhân?

Trong cuốn sách "Giải hạn" có câu: Quân tử bất hình định bất phát, trứ cư sĩ đồ đa bằng đạt (có nghĩa là: người quân tử hình không tốt nhất định sẽ không phát đạt, người nổi tiếng và là giới có học thức thì sẽ còn bay xa). Tiểu nhân đáo thử tất vi tai, bất nhiên dã bị quan tiên thất (có nghĩa là người tiểu nhân đi đến đâu cũng phải chịu vạ tai, tự nhiên không làm gì cũng bị quan quân bắt trói). Rất nhiều độc giả đã viết thư đến hỏi tôi, làm thế nào để có thể phân biệt được người quân tử và hạng tiểu nhân? Trả lời cho câu hỏi này, nếu độc giả là người am hiểu về mệnh lý thì sẽ rất dễ dàng có được câu trả lời. Nhưng đối với những người không hiểu về mệnh lý thì tôi sẽ giải thích lần nữa cho rõ ràng.

Quá trình phân biệt rõ người quân tử hay tiểu nhân chính là dựa vào quy tắc phú - quý - tiện như đã nói trong sách mệnh. Trong luận thuyết của cuốn sách "Sinh mệnh"

có câu: người phú quý thì được gọi là quân tử, kẻ bần tiện thì gọi là tiểu nhân. Nhưng trong Bát tự thì xem đâu là phú quý, đâu là không phú quý như thế nào? Chúng ta cần làm rõ vấn đề này bằng một số ví dụ dưới đây:

Càn tạo:	Tỷ	Ấn	Nhật nguyên	Tài
	Mậu	Đinh	Mậu	Nhâm
	Thìn	Tỵ	Tý	Tý

Mậu Thổ Nhật nguyên sinh vào tháng Tỵ là được mùa, Mậu Thổ lại biểu hiện ở địa chi Thìn - Tỵ là đắc địa, trên Mậu cũng có thiên tại ấn, sinh tỷ trợ, được coi là đắc thế. Do đó, Nhật nguyên Bát tự này là vượng số.

Nhật nguyên vượng, tự tọa tài địa là dụng, thiên can dẫn ra Nhâm Thủy là thiên tài. Thân vượng, Tài vượng là mệnh phú. Mà vận này lại đa phần là vận thương thực (Kim). Trong khi vận hành thương thực (Kim) có thể sinh tài (Thủy), do đó mà thân vượng, có thể thắng tài, do đó đây là yếu tố cấu thành nên mệnh phú.

Càn tạo:	Ấn	Thương	Nhật nguyên
	Đinh	Canh	Kỷ
	Mùi	Tuất	Tỵ

Trong Bát tự này, Tỵ Thổ Nhật nguyên sinh vào tháng Tuất là thuận mùa sinh, thiên can lưỡng Đinh Hỏa sinh là đắc thế, địa chi cũng là Hỏa - Thổ thì là đắc địa. Tổng quan về mệnh cục thì Tỵ Thổ Nhật nguyên chính là vượng số, dụng thần nên lấy là Canh - Kim.

Trong quẻ tạo này, Thổ táo vô tài (Thủy) (nghĩa là đất khô vì thiếu nước, cũng tức là thiếu tài), trong Đại vận cũng không thấy tài địa, do đó cuộc đời tương đối bần hàn

nghèo khó, sinh sống vất vả khó khăn. Đây cũng chính là yếu tố cấu thành nên mệnh bần hàn.

Xem ví dụ về mệnh tạo của Tưởng Giới Thạch:

Ấn	Thương	Nhật nguyên	Thương
Đinh	Canh	Kỷ	Canh
Hợi	Tuất	Tỵ	Ngọ
Ấn	Thương	Nhật nguyên	Thương

Đạo vận	9	19	29	39	49	59
	Kỷ	Mậu	Đinh	Bính	Ất	Giáp
	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ	Thìn

Trái phải của trụ trung xuyên qua thương cung, Tỵ - Thổ Nhật nguyên sinh vào mùa thu, thời tiết chuyển lạnh, tân hỷ đại can xuyên Đinh, nhưng Đinh là âm Hỏa, đồng thời không có tác dụng, Trụ trung Thổ vượng sinh Kim, do đó khi trong Bát vận xuyên qua Thương cung (Canh - Kim), địa chi Tỵ - Hợi xung nhau, nhưng mà có Ngọ - Tuất cùng là Hỏa vì thế trụ trung tốt nhất là được Bính Hỏa tới luyện Kim. Do đó cần lấy dụng thần là Bính Hỏa ấn tinh.

Vận tứ phương của đầu vận Dậu - Thân, tiết thân quá độ, vận này không tốt, do đó suýt chút nữa thì phải chịu cái khổ lao lực, có chí mà khó đạt, bệnh hoạn liên miên, sau 29 tuổi thì vận chuyển sang Tỵ - Ngọ - Mùi thuộc phương Nam, Hỏa vận thì chuyển Càn Khôn, phong vân dồi dào, từ khi theo Tôn Trung Sơn được nhậm chức tại các vị trí quan trọng như: hiệu trưởng trường quân đội Hoàng Phách, Tổng tư lệnh kiêm ủy viên trưởng Bắc phạt quân, chủ tịch quốc hội, v.v... Mệnh gặp dụng thần như

được gặp mặt trời, quý hết chỗ nói, do đó đây được gọi là mệnh đại quý.

40. Có thể dùng quẻ thử và hồng y chế hóa đại cát, vậy xin hỏi hồng y là gì?

Trong cuốn sách "Giải hạn", tôi đã nói rất rõ vấn đề này. Đối với những người con gái thích lãng mạn, phóng túng tự tư, hồng hạnh xuất trường, hoặc nhân duyên khó viên mãn thì có thể dùng quẻ thử và hồng y để chế hóa đại cát. Thực vậy, trong xã hội ngày nay đối với những gia đình mà có cảnh vợ chồng bất hòa, hoặc đối với những cô gái thích lãng mạn, thậm chí là ngày ngày diễn ra cảnh đi chơi khuya, chơi đêm thì không thể tránh khỏi có chỗ không đứng đắn, trinh tiết bị hoen ố. Chính vì điều này mà có sự xuất hiện của quẻ thử. Nhưng hồng y là gì? Hồng y là để chỉ bộ quần áo được làm từ giấy màu đỏ, phương pháp chế ngự này thường được áp dụng ở trước cửa nhà hoặc tại ngã ba ngã bảy, bằng cách đốt chúng đi là có thể chế ngự được.

41. Trong Bát tự, ta nên dự đoán Bát tự như thế nào?

Về việc dự đoán mệnh tạo, đây là một việc tương đối tỉ mẩn, chỉ cần chút sai sót lơ đãng là có thể dẫn đến dự đoán sai, từ đó xảy ra việc hiểu sai mà phạm phải sai lầm. Vì vậy mong các độc giả nên nghiên cứu và học tập tri thức của mệnh lý một cách kỹ lưỡng và thấu đáo.

Sau khi chúng ta đã hiểu được Bát tự và Đại vận, chúng ta sẽ dự đoán lý ứng như thế nào? Thông thường, các bước dự đoán Bát tự bao gồm:

(1). Trước tiên cần xem mức độ mạnh yếu của Nhật

nguyên trong mệnh cục, xem các yếu tố như: Nhật chủ có thuận mùa (đắc lệnh), đắc thế, đắc địa hay trái mùa (thất lệnh), thất thế, thất địa, v.v... hay không?

(2). Định cách cục, tức là định ra cách cục trong Bát tự, xem thuộc cách nào. Thông thường, khi định cách cục cần lấy nguyệt chi làm đường chuẩn (ngoại cách và biến cách thì không nằm trong phạm vi này).

(3). Lấy dụng thần, tức là định ra hỷ thần trong Bát tự, lấy hỷ khắc tiết cho cái mạnh, lấy hỷ sinh phù cho cái yếu, từ đó định ra dụng thần một cách chuẩn xác.

(4). Đoán hỷ - kỵ, tức là trong mệnh cục dự đoán đâu là hỷ thần, đâu là kỵ thần.

(5). Đoán tuổi vận, khi hành vận thì đoán hung - cát của tuổi vận, lấy nguyên tắc chuẩn là hỷ - kỵ.

(6). Đoán Lục thần, trong Bát tự nên lấy Lục thần làm đường chuẩn để dự đoán.

(7). Đoán tính tình, có nghĩa là dự đoán về tính cách con người, chủ yếu là dùng dụng thần và ngũ hành để đoán.

(8). Đoán sự nghiệp, cần lấy dụng thần trong mệnh cục để làm chuẩn.

Bây giờ, để giúp các độc giả nắm được phương pháp dự đoán Bát tự có liên quan một cách rõ ràng và sâu sắc, tôi sẽ lấy một ví dụ minh họa như sau:

Quan	Kiêu	Nhật nguyên	Thương
Quý	Giáp	Bính	Kỷ
Mùi	Tý	Tuất	Hợi

Đại vận	1	11	21	31	41	51
	Quý Hợi	Nhâm Tuất	Tân Dậu	Canh Thân	Kỷ Mùi	Mậu Ngọ

(1) Mạnh - yếu: Bính chết tại phía Đông, Hợi - Tý - Quý là tam thủy, tức là được mùa sinh, nhưng có căn tới khắc. Mùi -Tuất -Tỵ là Thổ, tuy có thể áp chế Thủy nhưng bản thân tiết khí của Bính Hỏa, chỉ có Giáp Mộc trong tháng là sinh Bính. như vậy dự đoán toàn cung: cái áp chế quá nhiều, cái phụ trợ quá ít, do đó mà Bính can được coi là yếu.

(2) Cách cục: Bính sinh vào tháng Tý, Can dẫn ra Quý Thủy, là cách Chính cung.

(3) Dụng thần: Bính tức là nhược vận, tức sẽ sinh phù trợ, Giáp Thủy trong tháng tiết hữu dư của Thủy, sinh Hỏa không đủ, lấy dụng vô nghi, tức là điều chỉnh quan cách dụng ấn.

(4) Hỷ kỵ: đã là Giáp Mộc, được hỷ Mộc Hỏa trợ thân, không sợ Thổ, Thổ tiết Hỏa, Thủy khắc Hỏa, trên lại có Mộc áp chế, Thủy có Mộc được coi là vô cùng tốt. Tối kỵ việc Kim tới sinh Thủy và trợ Mộc. Khắc Mộc là dụng thương.

(5) Tuổi vận: 1 tuổi bước vào vận Quý Hợi, như gặp một dòng nước lớn, lúc còn nhỏ gặp nhiều bệnh tật. 11 tuổi bước vào vận Nhâm Tuất, Thủy và Thổ phân 2 nửa, như vậy là không tốt. 21 tuổi bước vào vận Tân Dậu, năm Giáp Thìn theo ông lớn tới Quảng Đông, có nhà cửa đầy đủ, sang trọng sung túc, cũng là lúc gặp ải. 31 tuổi bước vào vận Canh Thân, dụng thần phải chịu tổn thất, do đó phải phiêu bạt khắp nơi, Đông Tây Nam Bắc chưa có nơi nào mà chưa biết

đến. Sau khi tròn 36 tuổi thì Lưu niên đa Kim Thủy, không có nhà mà về. Năm 41 tuổi thì bước vào vận Tỵ Mùi, có 4 năm Giáp Tý, Ất Sửu, Bính Dần, Đinh Mão thì tốt lành, may mắn hết sức. Sau đó đều là năm Kim Thủy, không cần cầu cứu gì. Năm 51 tuổi là vào vận Tuất Ngọ, ở năm 52, 53, 54, 55 tuổi thì có tốt chút ít. Dương nhận trong vận Ngọ thì bị xung khắc, do đó khó mà lạc quan được. Sau 56 tuổi thì tuổi đã khá cao, chỉ dựa vào con cháu chăm sóc và chỉ ở quanh quẩn một chỗ, không phải đi đâu cả.

(6) Lục thân: Thiên ấn vi dụng, bố mẹ được che chở và tôn sùng nhưng của cải không có nhiều, anh em thường chết sớm. Nhật chi ẩn giấu tài, không có thần hỷ, đạo vận trong thê nãi. Thương thực cũng không có hỷ, do đó mà lúc trước tuy có Tý - Tỵ và Thân vận, muộn tại Tỵ vận có mộng văn chương nhưng như đàn đứt dây.

(7) Tính tình: Hỏa nhiệt Thủy đa, do đó là người thiếu đứng đắn, thiếu quyết tâm.

(8) Sự nghiệp: Quan cách dụng ấn, có lợi cho việc tiến quý cầu danh, tốt nhất là phí Đông Bắc, bán thanh nhĩ.

42. Trong ngũ hành 12 chi thì Dậu là Kim, nhưng tại sao trong Bát quái, Tốn cũng là gà mà ngũ hành lại thuộc Thủy, các vấn đề này có mâu thuẫn với nhau không?

Khi một số độc giả viết thư đến hỏi về vấn đề này, tôi đọc mà thấy rất buồn cười. Không biết các độc giả học tập Kinh Dịch kiểu gì mà không phân biệt giữa nam và nữ. Chẳng phải thế này là càng học càng hồ đồ rồi không? Thực ra mỗi loại học thuật lại được hình thành từ mỗi lý do nội tại của nó, không nên đem hai loại học thuật khác nhau để trộn lẫn vào nhau. Ví dụ như gà trong ngũ hành 12 con giáp

thì thuộc về Kim. Khi chúng ta học mệnh lý và luận đoán mệnh thì đều cần phải dựa trên ngũ hành của mệnh luận để đưa ra dự đoán chính xác, tức là dựa vào ngũ hành chính thống để luận đoán. Do đó không nên xáo trộn Bát tự mệnh luận với các loại mệnh luận khác. Ví như: Dậu trong 12 con giáp có ngũ hành là Kim, trong cuộc sống thường ngày thì biểu hiện là con gà. Nhưng gà trong Bát quái lại được liệt vào cung Tốn, đây chính là con vật đại biểu trong Bát quái. Ngũ hành của Bát quái và ngũ hành của mệnh lý không giống hệt như nhau, do đó không nên trộn lẫn chúng để nghiên cứu.

43. Độc giả hỏi, đối với Bát tự thuần dương thì nên cầu cát như thế nào?

Đối với tổ hợp Bát tự thuần âm hoặc thuần dương, chúng ta làm thế nào để phân biệt được đâu là Bát tự thuần âm, đâu là Bát tự thuần dương? Có phải xem Thiên can Địa chi, nếu toàn là âm thì là Bát tự thuần âm, nếu toàn là dương thì là Bát tự thuần dương không? Câu trả lời đương nhiên là không phải. Tại sao lại vậy? Bởi vì nếu muốn phân biệt là Bát tự thuần âm hay thuần dương thì chúng ta phải phân biệt cụ thể ngũ hành tòng can của mỗi loại, sau đó mới có thể có được sự xác định cuối cùng. Bây giờ chúng ta sẽ lấy một ví dụ như sau:

Khôn tạo:

		Nhật nguyên	
Quý	Quý	Quý	Quý
Sửu	Hợi	Mão	Sửu
Quý - Tân - Kỷ	Giáp - Nhâm	Ất	Quý - Tân - Kỷ

Quẻ này thiên về nhất khí toàn âm, nhưng tòng can trong Địa chi Hợi có hai loại Nhâm - Giáp là can dương, do đó, mệnh cục này không thể xem là thuần âm cách. Bởi vì trong âm có dương, do đó khi luận đoán số mệnh nhất định phải phân tích kỹ mệnh cục, không thể chỉ xem can chi của Bát tự, như vậy thì toàn âm hay toàn dương chúng ta sẽ sớm phân biệt được thôi.

Càn tạo:

		Nhật nguyên	
Ất	Ất	Ất	Ất
Dậu	Dậu	Dậu	Dậu
Tân	Tân	Tân	Tân

Quẻ này vô can, Ất Mộc toàn âm, Địa chi Dậu Kim và tàng can cũng toàn là âm, trong mệnh cục không có một chút dương khí nào, như vậy đây chính là kết cấu của một cách cục thuần âm. Chỉ có các loại cách cục như thế này mới được gọi là thuần âm. Bởi vì ý nghĩa của chữ thuần là không có một vật chất nào khác làm cho hỗn tạp, vì thế mới được gọi là thuần.

Trên cơ sở chúng ta cầu cát tránh hung, dù chỉ là thuần âm hay thuần dương cũng được, trước hết cần phải lấy dụng thần làm chính yếu để tiến hành cầu cát. Tuy nhiên có một số vấn đề tôi muốn lưu ý các quý vị độc giả, khi lấy ngũ hành của dụng thần để cầu cát, tốt nhất là kết hợp tiến hành với phương vị. Ví dụ như người có Bát tự thuần âm thì tốt nhất nên hướng về các phương vị thuộc dương để cầu cát, hoặc khi làm việc, học tập, ngủ nghỉ ở trong nhà thì đầu nên quay về phương vị thuộc dương. Đối với những người có Bát tự thuần dương thì cũng giống như những người có Bát

tự thuần âm, nhưng phương vị tương ứng là các phương vị thuộc âm, như vậy khi cầu cát, học tập hay làm việc thì đều có lợi cả.

44. Sử dụng phương pháp hóa giải bằng ngoại ứng động vật cần chú ý đến vấn đề gì nhất?

Trong cuộc sống hàng ngày, khi chúng ta tiến hành cầu cát tránh hung thì tổng quát mà nói, chủ yếu là không được làm xáo trộn đến dụng thần hỷ trong mệnh cục. Bởi vì dụng thần là vị thần cứu tế của mệnh cục, có được vị thần cứu tế này cũng như người có bệnh có được loại thuốc tốt, chỉ có thuốc này mới chữa trị được các chứng bệnh đang mắc phải. Nhưng để biết được trong mệnh cục có chứng bệnh gì thì trước hết chúng ta phải chỉ ra được thành phần cấu thành nên Bát tự một cách chính xác. Sau khi đã nghiên cứu xong Bát tự thì còn cần chỉ ra được các yếu tố như Đại vận, Tiểu vận, Cung mệnh, v.v... Cuối cùng là kết hợp các loại vận mệnh này với sinh khắc chế hóa của ngũ hành trong mệnh cục, xem xét xem ở trong mệnh cục thì chi nào, can nào đang phải chịu áp chế, chịu thương tổn. Chúng ta sẽ lấy một ví dụ để minh họa cho vấn đề trên:

Càn tạo:

		Nhật nguyên	
Tân	Giáp	Tân	Canh
Hợi	Ngọ	Mùi	Dần

Đạo vận	3	13	23	33
	Quý	Nhâm	Tân	Canh
	Tỵ	Thìn	Mão	Dần

Quẻ này là quẻ của người bị bệnh u bướu, bắt đầu từ năm 1994 thì có bệnh đau đầu, sau đó phát triển thành u trên não, hiện nay đã trải qua rất nhiều phương pháp chữa trị mà vẫn không có hiệu quả tốt, thậm chí bệnh tình còn trầm trọng hơn. Nhưng tại sao quẻ mệnh của người này lại xuất hiện chứng bệnh nghiêm trọng như vậy? Chúng ta cần phân tích toàn diện về mệnh cục này mới có thể hiểu rõ được vấn đề:

Người này Nhật nguyên Tân Kim mà sinh vào mùa Hỏa vượng, tức là hiện tiết, thiên can có Tỷ kiếp trợ, Nhật nguyên thì tự tọa Mùi Thổ sinh phù, được coi là đắc thế. Nhưng Địa chi Mộc Hỏa một bên, tiết thân quá độ, do đó Tân Kim Nhật nguyên lại bị coi là nhược.

Dụng thân tốt nhất là dụng ấn, lấy Thủy điều hòa là hỷ, kỵ Mộc Hỏa nghịch vượng là có hại.

Trước hết chúng ta cần phân tích một chút về nguyên cục Bát tự. Đại can tam Kim nhất Mộc, địa chi Dần và Hợi là hợp, Ngọ Mùi sẽ sinh Hỏa, Dần Ngọ lại kết hợp thành Hỏa cục, Giáp Mộc xem ra được Hợi tương sinh, thông căn tại Dần nhưng Địa chi lưỡng hàn hợp vọng sinh, Giáp Mộc lại tọa tại Tử địa Ngọ Hỏa, do đó về tổng quan mệnh cục Giáp Mộc chắc chắn sẽ phải chịu thương tổn. Năm 1994, Lưu niên là Giáp Tuất, kết hợp với mệnh cục trên thì Dần - Ngọ - Tuất tam hợp, Hỏa cục đại hao khí của Giáp Mộc, một bên Hợi Thủy lại bị hao can, vì thế Giáp Mộc không có sinh trợ, trong khi đó thì Giáp là đầu, vì thế phần đầu tất yếu sẽ mắc bệnh liên miên.

Có một người bạn đến hỏi tôi về phương pháp cầu cát. Tôi nói, quẻ mệnh này thì Hỏa vượng nên Thổ sẽ khô cằn, tốt nhất là dùng Thủy đến điều tiết, như thế mới có thể

chữa được bệnh. Người này nhất thiết phải ở nhà hướng Bắc, nếu không hậu quả sẽ khôn lường. Đồng thời ông ta nên nuôi 6 con cá màu đen ở phương vị Nam hoặc Đông trong ngôi nhà đang ở. Mục đích ở đây là dùng Thủy để cứu Giáp Mộc, vì phương Nam thuộc về Hỏa, nếu thấy Thủy tại đó sẽ khống chế được thế Hỏa, còn phương Đông là Mộc, nếu thấy Thủy thì Mộc được tương sinh.

Khi xem bệnh thì trước hết phải xem kết cấu của mệnh cục, xem can chi ngũ hành của toàn cục có bị khô cằn hay thiên lệch quá không, thần cứu tinh liệu có đủ lực không. Nếu chỉ là thương mà không có thần cứu trợ thì là có bệnh, mà khi có bệnh thì không thể chữa trị lung tung. Muốn chữa trị triệt để căn bệnh này thì trọng tâm vẫn phải hướng về phương vị của thần cứu mệnh để cứu chữa. Chúng ta cũng có thể dùng phương pháp ngoại ứng để cứu chữa. Đối với phương pháp hóa giải bằng động vật ngoại ứng, chúng ta nên vận dụng trong thực tế như thế nào? Về cơ bản thì phương pháp này có một số điểm cần lưu ý như sau:

(1). Trước hết cần phải phân tích mệnh cục, rút ra được dụng thần hỷ, sau đó sử dụng phương pháp hóa giải bằng động vật ngoại ứng để hóa giải các nhân tố gây phiền nhiễu tới dụng thần hỷ.

(2). Cách sử dụng phương pháp dùng động vật ngoại ứng: tốt nhất là dùng động vật có ngoại ứng với ngũ hành, có thể thêm vào hay có thể kết hợp với mệnh cục tạo thành bố cục tam hợp, bố cục tam hội, bố cục bán hợp hoặc toàn hợp thì càng tốt.

(3). Nếu động vật ngoại ứng thêm vào không thể kết hợp với mệnh cục để tạo thành hợp cục thì có thể sử dụng phương pháp xung hoặc tương xung. Nhưng có một điểm

cần phải chú ý là kỵ thần có thể xung chứ dụng thần hoặc hỷ thần tuyệt đối không thể xung.

(4). Nếu mệnh cục tạo thành tương hình thì tốt nhất nên áp dụng phương pháp động vật ngoại ứng, tiến hành hợp hình để hóa giải. Nhưng trước hết phải đo lường độ nặng nhẹ của các can, các chi rồi mới được tiến hành. Ví dụ như Giáp Dần trong tháng Thân, Thân và Dần không chỉ cấu thành hình mà mặt khác cũng cấu thành xung. Do đó cần phải đo lường chi nào nặng hay nhẹ hơn, như vậy cần phải làm một phân tích toàn diện, ví dụ như giữa Thân và Dần thì cái nặng ở đây đương nhiên là Thân Kim. Bởi vì Thân Kim không chỉ xung hình đối với chi Dần mà cũng có phần tương khắc. Do đó khi hóa giải, cần phải dùng con chuột (Tý) hợp với Thân để tiến hành cầu cát. Tý Thủy cũng có tác dụng làm thông quan, như vậy thì mệnh cục này sẽ được hóa giải toàn bộ.

Bây giờ, chúng ta sẽ nói một chút về ứng dụng thực tế của phương pháp hóa giải bằng cách dùng động vật ngoại ứng trong mệnh cục. Sau khi phân tích mệnh cục xong, tiến hành hóa giải bằng động vật ngoại ứng như thế nào? Làm thế nào để vật ngoại ứng có thể khiến mệnh cục đạt được hiệu quả giải hạn?

Xem ví dụ sau:

Càn tạo 1:

		Nhật nguyên	
Giáp	Đinh	Đinh	Tân
Thìn	Mão	Mão	Sửu
Bán hội Thủy			

Đinh Hỏa Nhật nguyên sinh vào mùa xuân là vượng, thiên can dẫn ra Giáp sinh trợ, do có Tỷ kiếp trợ, Đinh Hỏa được xem như hình ảnh Mộc đa Hỏa đắc. Hạnh hương Tân Kim tọa khố khắc chế khí của Mộc, do đó Bát tự này là hỷ Kim, cần tìm Tân Kim làm dụng, thương thực là hỷ, đại kỵ Mộc Hỏa.

Trong Bát tự này, thân vượng nhưng tài nhược, lực không đủ, do đó khi cầu cát, chúng ta có thể thêm vào vật trang sức hình con khỉ (Thân) vào trong Bát tự, cách thức thêm vào như sau:

		Nhật nguyên		
Giáp	Đinh	Đinh	Tân	
Thìn	Mão	Mão	Sửu	Thân (Ngũ hành được thêm vào)
		Nhật nguyên		

Sau khi mệnh cục được thêm vào Thân Kim thì hình thành nên gốc rễ của Tân Kim, như vậy dụng thần chuyển từ nhược sang vượng, từ đó đạt được mục đích cầu cát.

Càn tạo 2:

Thương	Tài	Nhật nguyên	Tỷ
Mậu	Tân	Đinh	Đinh
Dần	Dậu	Hợi	Mùi

Trong quẻ mệnh này, Nhật nguyên Đinh Hỏa sinh vào mùa thu là không được mùa, thiên can cần đến Tỷ kiếp trợ Thân, Địa chi cũng có Dần Mộc trợ, nhưng mùa thu lại là mùa Kim vượng, do đó mà Mộc tử, Thổ tu, Hỏa tù. Tổng quan về mệnh cục thì Đinh Hỏa Nhật nguyên bị đánh giá là hơi nhược.

Mệnh cục này tự nhiên là hỷ Mộc Hỏa, trụ trung có Hợi Mùi bán hợp, do đó khi cầu cát chúng ta có thể thêm vào một con mèo (Mão) để khiến mệnh cục trở thành thế tam hợp Hợi - Mão - Mùi, gặp Mộc cục sinh Thân. Mệnh cục sau khi đã thêm Mão vào như sau:

Thương	Tài	Nhật nguyên	Tỷ
Mậu	Tân	Đinh	Đinh
Dần	Dậu	Hợi	Mùi
Mão (Ngũ hành ngoại ứng đã thêm vào)			

Càn tạo 3:

Tỷ	Kiếp	Nhật nguyên	Ấn
Nhâm	Quý	Nhâm	Canh
Dần	Sửu	Tuất	Tý

Nhâm Thủy Nhật nguyên sinh vào tháng Sửu là không thuận mùa sinh, nhưng được thiên can Kim Thủy tỷ trợ, địa chi Sửu là tiết Thổ, Nhâm Thủy thông căn tại thời chi Tý, tổng quan về mệnh cục thì Nhật nguyên Nhâm Thủy được coi là vượng.

Sau khi đã chọn được dụng thần thì cần lấy tì là dụng, thương thực là hỷ, trụ trung Dần Tuất bán hợp, do đó khi cầu cát thì có thể đeo bên mình một vật trang sức hình con ngựa (Ngọ) khiến cho mệnh cục hình thành nên Hỏa cục Dần - Tuất - Ngọ tam hợp. Như vậy thì trên phương tiện giao tiếp sẽ được tài lộc dồi dào, gia đình tốt đẹp.

45. Việc không sát sinh có phải là để chỉ không sát sinh động vật trong nhà?

Thông thường, khi lập sớ giải hạn cho bản thân hay

người khác hoặc luyện sớ công thì đều có yêu cầu là không được giết hại sinh linh. Bởi vì đã là động vật thì bất cứ con vật nào cũng đều có sinh mệnh. Bất cứ sinh linh nào cũng đều có khả năng tương thông với thiên giới. Khi lập sớ giải hạn, để có thể hợp nhất với thiên địa, sản sinh ra nguồn tin tức tương thông với linh giới khiến cho sớ giải hạn có công hiệu thì không được sát sinh. Nếu không, sẽ phá vỡ linh tính, không thể làm được việc thiên - địa - nhân hợp nhất. Khi chưa giải hạn đã giết hại sinh linh thì sẽ không thực hiện được công việc giải hạn. Do đó nếu đã học sớ công hoặc giải hạn cứu người thì không thể sát sinh được.

46. Sau khi giải hạn chúng ta cần làm gì?

Tôi đã nhấn mạnh, khi giải hạn, dù là lập sớ giải hạn cho người khác đi nữa thì cũng là một nghĩa cử cao đẹp. Nhưng sau khi giải hạn cho người khác, nếu bản thân mình phải chịu lý ứng thì làm thế nào? Trong cuốn sách "Giải hạn" tôi cũng đã đề cập đến một cách tường tận, nhưng một số độc giả lại viết thư đến hỏi, dựa theo sách đã viết là sau khi giải hạn cho người xong, cần phải đến chùa để làm lễ thỉnh cầu cho bản thân và gia đình được bình an, làm như vậy là để tránh tai ách lại đổ lên đầu mình, hoặc cách khác là phóng sinh hoặc làm việc thiện, v.v... Nhưng, nếu gần nơi sinh sống không có đền chùa miếu mạo thì làm thế nào? Trong trường hợp này có thể đứng trước cửa nhà và hướng về phía Đông thắp hương cầu khấn cát và lợi là được. Đồng thời, chúng ta cũng có thể đốt một tờ sớ Bách giải hoặc sớ Đại lợi ngay trước cửa nhà mình (những loại sớ này được bán ở các cửa hàng bán đồ cúng tế).

47. Đản phù là gì? Cách sử dụng như thế nào?

Các độc giả đã viết rất nhiều thư đến hỏi là khi tiếp khách, cách tốt nhất là vẽ đản phù. Vậy đản phù rốt cuộc là gì? Thực ra việc viết sớ là một việc mang màu sắc Đạo giáo. Sau khi được viết xong, để cho sớ có công hiệu lớn hơn thì thông thường người ta sẽ vẽ đản phù lên trên sớ. Nhưng đản phù có tác dụng như thế nào? Thực ra thì viết sớ cũng giống như chúng ta viết giấy tờ hàng ngày vậy. Để cho giấy tờ có hiệu lực thì sau khi viết xong giấy tờ đó, chúng ta phải đóng một cái dấu công chứng của đơn vị lên trên giấy tờ. Nếu không có dấu công chứng của đơn vị thì kể như giấy tờ đó vô hiệu lực, coi như là không thể sử dụng. Việc viết sớ cũng giống như vậy, sau khi viết sớ xong nhất định ta phải vẽ thêm đản phù, bởi vì đản phù đại diện cho hiệu lực công chứng của sớ. Sau khi đã vẽ đản phù thì tác dụng của sớ mới được công hiệu.

Đản phù thông thường có rất nhiều loại, đối với những trường phái Đạo giáo khác nhau thì đản phù cũng sẽ khác nhau. Nhưng thông thường tôi thường sử dụng hai loại đản phù cơ bản. Khi viết sớ hàng ngày bạn chỉ cần nhớ một loại đản phù là được, vì sớ cũng chỉ cần vẽ một loại đản phù chứ không cần vẽ nhiều. Loại đản phù thứ nhất có tên gọi là đồ án, loại đản phù thứ hai là đản phù cương, thường được vẽ ở đoạn cuối của sớ. Đối với những độc giả không hiểu rõ về vấn đề này, xin mời xem cuốn sách "Giải hạn" thì sẽ biết được các cách viết sớ có liên quan, như vậy sẽ hiểu rõ được vấn đề hơn.

Tuy nhiên đối với những lá sớ không có đản phù, phải chăng là sẽ không có tác dụng? Câu trả lời là vẫn có tác dụng. Bởi vì đối với những lá sớ không có đản phù, sớ đã

được biểu hiện bằng loại mã hiệu khác, do hiệu quả của chúng kém hơn một bậc so với những loại sớ có đản phù, nên mức độ linh nghiệm của chúng cũng kém hơn các loại sớ có đản phù.

Nếu chúng ta đem hai loại sớ này để so sánh với nhau thì sớ không có đản phù cũng giống như giấy tờ thiếu mất chữ ký xác nhận.

48. Có yêu cầu gì đối với thời gian phóng sinh không? Cần chọn ngày tốt như thế nào để phóng sinh?

Việc phóng sinh giải hạn chính là một nghĩa cử cao đẹp, đó là việc đưa sinh linh về với giới tự nhiên. Tuy nhiên, thông thường khi áp dụng biện pháp phóng sinh giải hạn, tôi thấy biện pháp này chỉ thích hợp với những người có hỷ Thủy trong mệnh cục. Khi phóng sinh, chúng ta có thể chọn lựa các hình thức như thả rùa về biển. Thông thường chúng ta sẽ khắc tên họ, ngày tháng năm sinh, giờ sinh, địa chỉ cư trú của gia đình hoặc riêng bản thân lên trên mai rùa, sau đó chọn ngày lành tháng tốt để thả rùa về biển. Như vậy công việc phóng sinh được coi là đã thành công.

Tuy nhiên, câu hỏi đặt ra là liệu có yêu cầu gì đối với việc phóng sinh không? Thực ra, yêu cầu đầu tiên đối với việc phóng sinh là phải phân tích kỹ Bát tự của người có hạn một cách kỹ lưỡng, phải lấy được dụng thần hỷ một cách chính xác, sau đó ta sẽ tiến hành cầu cát theo chỉ thị của dụng thần có liên quan. Nếu một Bát tự có dụng thần là hỷ Thủy, mà phương vị của Thủy là ở tại phương Bắc, do đó khi phóng sinh thì phải hướng về phương Bắc của nhà ở để chọn ngày phóng sinh. Vậy chúng ta có thể chọn

những ngày như thế nào? Thực ra công việc chọn ngày cũng như xem Bát tự, đều phải lấy nguyên lý sinh - khắc - chế - hóa làm phương tiện phân tích. Nếu Bát tự trong mệnh cục là hỷ Thủy thì ngày giờ có thể chọn được là những ngày giờ có liên quan đến Thủy, như vậy mới là tốt.

Xem ví dụ sau:

			Nhật nguyên	
Càn tạo	Nhâm	Bính	Giáp	Kỷ
	Dần	Ngọ	Ngọ	Hợi

Sau khi chúng ta đã viết ra được Bát tự như trên, tiếp theo chúng ta phải phân tích được kết cấu sinh - khắc - chế - hóa mà cấu thành nên Bát tự đó một cách cẩn thận, tỉ mỉ. Từ trong trụ trung, đo lường độ mạnh yếu của nhật chủ và xác định xem dụng thần là hỷ hay kỵ, nếu muốn phân tích sâu hơn thì phải dùng đến phương pháp phân tích Đại vận, Tiểu vận và Cung mệnh.

Với quẻ tạo này, Nhật nguyên Giáp Mộc sinh vào mùa hạ, mà tính chất của mùa hạ là Hỏa vượng nhiệt viêm, do đó nhật chủ được coi là không được thời gian và không được mùa, còn gọi là nghịch mùa sinh.

Xem xét trong Hỏa cục Dần - Ngọ bán hợp, vì Hỏa cục của mùa hạ đã rất vượng, nay trụ trung lại hợp thành thế Hỏa nghiêm trọng hơn, do đó Giáp Mộc Nhật nguyên lại càng bị suy nhược hơn. Thiên can Bính Hỏa thực thần tọa cường căn, cũng là đại tiết khí của Giáp - Ất - Mộc. Trong Mệnh cục hạnh hỷ thì Nhâm Thủy biểu hiện sự điều hòa thích hợp cho thế đắc Hỏa của thời chi, trong khi đó Giáp lại được Tỷ kiếp trợ, nên mới giúp hạnh thoát được nạn khó khăn.

Chính vì thế trong quẻ tạo này, Giáp Mộc Nhật nguyên vô cùng nhược, cần được hỷ Thủy tới để sinh trợ. Về mặt cầu cát thì tốt nhất là phát triển sự nghiệp và công việc tại phương Bắc. Trong quẻ tạo này, Giáp Thủy Nhật nguyên có thể áp dụng phương pháp phóng sinh để tiến hành cầu cát, kiết hung. Khi chọn ngày thì có thể chọn ngày có nhiều Thủy, đồng thời hướng vọng về phương Bắc để thực hiện việc phóng sinh là tốt nhất. Ví dụ như trong năm nay khi cầu cát có thể chọn một số ngày như sau:

Ngày phóng sinh cầu cát:

		Nhật nguyên	
Mậu	Nhâm	Nhâm	Tân
Dần	Tuất	Tý	Hợi

Quẻ tọa này nhật khoa, Nhâm Thủy được mùa thu, thiên can dẫn ra Tân Kim sinh trợ. Trong địa chi, Thủy của hai chi là Tý và Hợi trợ Thân, Kim - Thủy trong trụ trung là tương đối vượng, mệnh chủ có dụng thần là hỷ, do đó ngày này tất có lợi đối với mệnh chủ, ngày này không chỉ có thể phóng sinh mà còn có thể làm tất cả các việc lớn khác.

Chính vì thế, trên cơ sở chúng ta cầu cát tránh hung, dù là trong công việc, học tập hay trong tất cả các công việc khác đều cần lấy dụng thần hỷ của bản thân để làm chủ, khi đó, được hỷ thì tốt, được kỵ thì hung.

49. Những nơi Thanh long - Bạch hổ, bên trái thấp, bên phải cao thì xử lý như thế nào?

Rất nhiều độc giả liên tục viết thư tới hỏi, họ thường thấy có một số ngôi nhà hoặc một số thôn trang có nền

đất bên phải cao hơn bên trái, tức là cát của Thanh long rõ ràng có thấp hơn cát của Bạch hổ. Như chúng ta đã biết, đã là phong thủy tốt thì tốt nhất là hai bên trái phải đều phải cao và rộng như nhau, mảnh đất như vậy được gọi là Long Hổ sơn. Mảnh đất đáp ứng được điều kiện như vậy mới được coi là tốt hoàn toàn. Nhưng nếu một bên thấp và nhỏ hơn thì gọi là thiếu. Nếu bên trái thấp hơn thì Nam đinh bất lợi, dễ xảy ra việc đàn ông trong gia đình bị tổn hại, dễ sa vào tiêu cực, tinh thần cầu tiến không cao. Nếu bên phải thấp hơn thì nữ nhân chịu bất lợi, tinh thần bất an, tiêu cực, dễ sinh tâm bệnh.

Do đó, hai bên trái phải tức Thanh long - Bạch hổ tốt nhất nên cân xứng với nhau, không nên có tình trạng một bên quá cao hoặc quá thấp. Tuy nhiên, nếu thấy có sự thiếu hụt rõ ràng thì chúng ta cần phải dùng phương pháp hậu thiên nhân vi để cầu cát. Khi tiến hành cầu cát, nếu bên trái thấp hơn thì nên bài trí một vật trang trí hình con rồng ở phía đó của ngôi nhà ở hoặc thôn trang. Tuy nhiên, vật trang trí này phải được khai quang thì mới có hiệu lực áp chế. Nếu như là phong thủy của thôn trang thì có thể xây một con cự long ở bên trái của toàn thôn, như vậy có thể toàn diện bảo vệ sự thiếu hụt của Thanh long, từ đó đạt được mục đích cầu cát tiết hung.

Nếu như bên phải bị thấp tức là bị thiếu hụt Bạch hổ. Trong quá trình cầu cát, chúng ta cũng thực hiện giống hệt như sự thiếu hụt Thanh long, nhưng là bày trí một vật trang trí hình con hổ hoặc xây một bức tượng hình con hổ ở bên phải của ngôi nhà hay thôn trang, như vậy để bổ sung sự thiếu hụt của Bạch hổ. Dù là làm như thế nào chăng nữa thì mục đích vẫn là cố gắng giúp cho thế Long

Hổ tương phối, từ đó bảo vệ nhân đinh trong gia đình hoặc thôn xóm được bình an.

50. Phong thủy của dương trạch hay phong thủy của tổ mộ có ảnh hưởng quan trọng đến con người?

Câu trả lời cho câu hỏi này là: quan trọng như nhau. Tuy nhiên, phong thủy dương trạch có thể ảnh hưởng đến con người nhất, bởi vì dương trạch chính là nơi con người thường xuyên ở, mỗi giờ mỗi phút đều có liên quan mật thiết đến môi trường sống của con người. Nếu như môi trường sống của con người được tốt thì dĩ nhiên người sống trong nhà được ổn định, sức khỏe con người tốt. Nhưng cho dù là phong thủy của dương trạch hay âm trạch thì tốt nhất vẫn là có được thế cát địa tàng phong khứ thủy, như vậy mới là cách cục phong thủy tốt. Tốt nhất là âm trạch hoặc dương trạch không được phạm vào sát, bởi vì nếu đã phạm vào sát thì âm trạch và dương trạch đều có hại cho người chủ. Một dương trạch tốt, ngoài vấn đề phù hợp với yêu cầu về mặt môi trường của phong thủy ra, cũng cần có thêm điều kiện khác là trong khu vực phong thủy đó, bên trái, phải, trước, sau đều không có nhân tố bất lợi. Ví dụ như góc nhọn đối xung, vật đối trọng, con đường hướng về đó xong lại cong ngược về hướng khác, v.v... Đối với âm trạch cũng có những yêu cầu như vậy. Nếu phát hiện ra được những nhân tố bất lợi này thì các phương pháp của lý ứng sẽ giúp hóa giải thành cát.

Chương 3
PHONG THỦY CHẾ HÓA SÁT VÀ CẦU CÁT

1. Sử dụng phương pháp vượng ngũ phương có thể hóa giải hạn tai

Khi chúng ta xây dựng lại ngôi nhà đang ở, thông thường có phong tục mọi người đều phải cúng bái thần linh trên khu đất xây nhà, cách thờ cúng như vậy là để cầu bình an cho mọi người trong nhà. Tuy nhiên cũng có một số người hoàn toàn không thực hiện các công việc này, bởi vì họ không tin là có quỷ thần, ma quái. Chính vì thế trong quá trình xây dựng nhà ở, thứ nhất là họ không thờ cúng Thổ địa, thứ hai là họ không chọn ngày tốt để bắt đầu xây dựng mà chỉ tùy vào ngẫu hứng, khi nào tiện thì làm. Thực ra thì nếu vận mệnh của người này may mắn, gặp đúng ngày lành tháng tốt, dù họ xây dựng mà không chọn ngày thì mọi việc vẫn được bình an vô sự. Còn ngược lại, nếu vận mệnh người đó không tốt, xây dựng đúng vào ngày hung xấu thì hậu quả khó mà lường trước được. Khi người trong nhà nhập trạch để sinh sống thì không chỉ là bệnh tật mà tai họa tán tài sẽ xảy ra, làm cho người trong nhà đứng ngồi không yên, suốt đời không có một ngày yên ổn. Chính vì thế, trong phong thủy của nhà ở, dù chỉ là xây thêm phòng để ở đi nữa thì cũng đều phải cúng bái Thổ địa, như vậy mới là tốt. Tuy nhiên, nếu sau khi xây dựng xong và gia đình đã chuyển vào nhà mới để

sinh sống, gia chủ vẫn thấy xuất hiện nhiều tai ương, khó khăn ập đến, lúc đó lại phải cầu cát theo phương pháp lợi vượng dụng ngũ phương để hóa giải sát khí vẫn còn tồn tại trong nhà ở, từ đó đảm bảo cho sự bình an của các thành viên trong gia đình. Vậy chúng ta cần thực hiện phương pháp vượng ngũ phương như thế nào? Bây giờ, tôi sẽ giới thiệu phương pháp này tới quý vị độc giả.

Nếu chúng ta phát hiện thấy sau khi vào ở trong nhà mới xảy ra những vấn đề không thuận lợi thì có thể áp dụng phương pháp vượng ngũ phương để hóa giải. Phương pháp này như sau:

(1). Trước tiên cần thắp 3 nén hương tại vị trí trước cửa chính của nhà ở.

(2). Dâng thêm 3 chén trà tươi hoặc rượu trắng.

(3). Dâng thêm 5 quả tươi và 1 bát nước sạch.

(4). Dâng 5 gói kẹo hoặc 5 lát kẹo.

(5). 36 thếp tiền Khê.

(6). 36 thếp tiền Thiên Địa.

(7). 36 đôi Nguyên bảo.

(8). 18 tờ giấy Thọ Kim

(9). 7 hoặc 49 tờ giấy Bách giải.

(10). 7 tờ Xá thư.

(11). 7 tờ sớ Bách giải tiêu trừ hạn tai mà trong cuốn sách "Giải hạn" đã giới thiệu.

Trên đây là những vật phẩm được dùng để cúng bái (những vật phẩm này có thể mua tại cửa hàng bán dụng cụ thờ cúng thần linh). Đem các vật phẩm trên để tiến hành làm lễ trong nhà. Trước tiên là lễ trung cung, sau đó

từ trái qua phải lần lượt theo chiều kim đồng hồ lễ tứ phương của ngôi nhà. Sau khi đã cúng lễ tất cả các nơi xong thì có thể đem các vật phẩm trên hóa tại trước cửa nhà, như vậy là thực hiện xong và có thể có hiệu quả. Bát nước sạch đem dâng cúng đổ tại ngã 3 gần nhà là được.

Trong quá trình dâng cúng vượng ngũ phương thì vừa vái vừa phải đọc câu thần chú như sau: Nhất bái hóa giải thập tai bách nan, nhị bái hóa giải hung tinh bốn mùa, tam bái hóa giải miệng lưỡi quan tụng, tứ bái hóa giải mọi điềm không tốt, ngũ bái hóa giải bách tai bách bệnh.

Khi áp dụng vượng ngũ phương để giải hạn, tốt nhất là đem tên họ, ngày tháng năm sinh, giờ sinh của gia chủ viết lên tờ giấy bách giải hoặc sớ bách giải tiêu trừ hạn tai, sau đó đốt cùng các vật phẩm khác là được. Sau khi vận dụng phương pháp tiêu trừ vượng ngũ phương để tiến hành giải hạn xong, trong cuộc sống thường ngày tất sẽ có những linh nghiệm. Nếu trong trường hợp bạn chuyển vào ở ngôi nhà mới xảy hoặc vẫn ở trong dương trạch cũ mà cảm thấy có nhiều việc không thuận lợi xảy đến thì bạn có thể sử dụng phương pháp vượng ngũ phương này để tiến hành hóa giải tai họa. Như vậy trong toàn gia chủ sẽ được chuyển hung thành cát. Cần chú ý một điều là khi thực hiện phương pháp này thì cần phải chọn lựa ngày tốt để tiến hành.

2. Sớ linh kỳ lân hiện thần công, trấn phục ác quỷ, từ đó con người được bình an.

Sớ linh đã được nói đến khá kỹ trong cuốn sách "Giải hạn" mà tôi đã giới thiệu. Truyền thuyết nói rằng, loại sớ này là do một vị tiên tạo ra, cấu trúc của sớ linh hoàn

toàn là chữ viết. Công dụng thần kỳ của nó bắt nguồn từ dòng tin tức của con người (văn tự của sớ linh được gọi là hiệu phù). Kết cấu nên dòng tin tức đó cũng như chiếc điện thoại mà chúng ta thường sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. Chỉ cần bạn nảy sinh ý muốn chuyện trò cùng bạn bè, thì bạn chỉ cần ấn số riêng của một người bạn nào đó, nguồn tin tức ấy sẽ thông qua thiết bị điện mà lập tức được hiển thị. Chỉ cần bạn áp tai để nghe đối phương nói chuyện, nếu đem các vấn đề mình đang nghĩ tới ra nói cho đối phương biết, hoặc yêu cầu đối phương giúp đỡ bạn trong một số chuyện thì đối phương sẽ biết để giúp bạn ngay.

Do đó, tác dụng của sớ linh cũng giống hệt như chiếc điện thoại. Kết cấu văn tự khác nhau thì cũng giống như các số điện thoại khác nhau. Khi viết sớ, nếu bạn muốn cầu xin cho gia đình mình bình an vô sự thì phải viết lên dòng chữ "Trấn trạch bình an sớ", tên gọi này phù hợp với dòng tin tức mà bạn đưa ra. Nhưng nếu bạn muốn cầu bình an cho riêng bản thân mình thì chỉ cần lập một lá bùa hộ mạng để mang theo người là được. Khi bạn lập sớ, tại sao phải luôn thắp hương cầu khấn thần linh? Việc làm này coi như là hành động thông báo cho thần linh để thần linh và con người đều tương thông về mặt tin tức. Sau khi đã báo cáo với thần linh về những chuyện mình đang muốn thực hiện, đồng thời gửi yêu cầu thần linh trợ giúp, vì thế việc thắp hương chính là hành động gửi đi nguồn tin tức đó. Sau khi thần linh đã tiếp nhận được nguồn tin tức do bản thân mình phát đi thì thần linh sẽ lập tức hành động. Khi mời thần, chỉ cần bạn có lòng thành tâm, giữa các thần linh với nhau sẽ phát đi nguồn

tin tức tương tự để thông báo lẫn nhau, bất luận là trên tiên giới hay dưới địa giới, họ sẽ tự liên lạc được, từ đó giúp đỡ những việc mà bạn đã cầu xin. Đó chính là công dụng mà sớ linh tạo ra.

Bây giờ tôi sẽ đưa ra một ví dụ điển hình cho quý vị độc giả cùng tham khảo:

Một ông họ Trần đã tới nhà tôi và kể lại câu chuyện về một số chuyện kì quái đã xảy ra với gia đình ông. Ông nói: nhà tôi gần một năm trước có xây nhà mới, nhưng khi xây xong, dọn vào ở trong nhà mới thì mọi người trong nhà đều cảm thấy bất ổn, một số người trong nhà thường xuyên nhìn thấy ma quỷ trong phòng ngủ của mình hoặc ở hành lang đi lại. Những người yếu bóng vía thì sợ hãi đến mức không ngủ được, cả ngày cảm thấy sợ hãi không yên. Khi ấy, gia chủ đã mời khá nhiều các vị thầy phong thủy về để tống khứ ma quỷ đi. Nhưng điều kỳ lạ là dù có tống trừ như thế nào thì hình bóng của ma quỷ vẫn lẩn khuất trong nhà. Gia chủ kể: có một ông thầy phong thủy rất kiên quyết nói rằng dù cho là ma quỷ như thế nào ông ta cũng đều có thể đuổi đi được một cách hiệu quả. Do đó tôi tin lời và đã mời ông này về đuổi tà ma trong nhà. Thế vậy mà khi vừa vào đến cửa, ông này vừa nhìn thấy ma quỷ trong nhà đã sợ vã hết mồ hôi, toàn thân ướt đẫm. Ông ta nói: từ trước tới giờ chưa từng nhìn thấy loại ma quỷ nào ở cấp độ như thế, nhưng ông ta cũng đã tiến hành làm đủ các công phu trừ ma diệt quỷ. Sau khi tiến hành làm lễ xong, ông này nói với gia chủ: từ nay về sau gia đình ông có thể an tâm rồi, ma quỷ đã bị trục xuất ra khỏi nhà, trong nhà từ nay tự nhiên sẽ được yên ổn. Quả nhiên, vài tháng qua gia chủ nọ tự nhiên thấy được yên ổn thật.

Nhưng chỉ sau một thời gian thì ma quỷ lại xuất hiện và mức độ lại càng quỷ quái và nghiêm trọng hơn, ngoài ra còn sinh họa tai ương. Rất có thể chính hành động đuổi quỷ trên đã khiến cho quỷ thần phẫn nộ, người trong nhà không những phải chịu cảnh bệnh tật phát sinh mà mọi sự trong nhà cũng đều không thuận lợi, gia sản cũng bị phá tán trong cùng thời gian đó. Chính vì thế mà mọi người trong nhà ông đều cảm thấy đau đầu về vấn đề này.

Một ngày, nhờ một người bạn giới thiệu cho ông về tôi mà ông này đã tìm đến tận nhà, hi vọng tôi có thể hóa giải tai ương cho gia đình ông. Sau khi đã kể hết mọi sự tình trên đây với tôi, ông ta đã khẩn cầu tôi tới tận nhà ông để xem xét về phong thủy trong nhà. Nhưng do trong thời gian này tôi tương đối bận, không thể tìm ra một khoảng thời gian nào rảnh rỗi để đi giúp ông theo yêu cầu, do đó tôi đã viết cho ông ta một lá bùa trấn trạch và căn dặn: ông đem lá bùa này về dán tại vị trí trung tâm của phòng khách, đồng thời tới cửa hàng bán đồ trang trí trên phố mua về một đôi kỳ lân bằng ngọc, chọn ngày lành tháng tốt sau khi khai quang thì dán cả lá bùa và đặt đôi kỳ lân trên trong phòng khách. Nếu trong nhà cảm thấy dương khí không đủ thì cần thắp thêm vài cái đèn ở những vị trí tương đối tối tăm trong nhà để tăng cường thêm dương khí. Chỉ cần dương khí trong nhà đầy đủ thì ma quỷ sẽ tự nhiên được tống trừ.

Khoảng nửa năm sau khi sự việc trên xảy ra, một ngày nọ khi tôi đang sắp xếp lại những tư liệu có liên quan đến công việc, đột nhiên nhận được cú điện thoại do ông Trần gọi tới. Ông ta mời tôi đi ăn tối và được nhận lời. Khi ăn tối, ông ta nói cho tôi biết về việc từ khi nhận được hướng

dẫn của tôi, ông về nhà trang trí lại nhà cửa theo kiến nghị như trên, từ đó trong nhà tự nhiên được bình an, người trong nhà được yên ổn, hơn nữa công việc buôn bán lại được thuận lợi hơn. Và ông ta chân thành cám ơn tôi, có ý nói sau này còn nhờ tôi chỉ giáo thêm, không ngờ việc nghiêm trọng mấy năm không giải quyết được mà bây giờ lại được giải quyết một cách dễ dàng và suôn sẻ thế.

3. Hiểu biết về Thành môn quyết, về cát - hung thì sẽ tự mình hóa giải được.

Thành môn là một tên gọi thuộc về Huyền không học. Trong chúng ta, nếu ai đã từng xem cuốn sách "Thẩm thị Huyền không học" thì đều hiểu được điều này. Thành môn là một phương pháp tốt nhất, có thể an phần mộ, lập Tiểu cát, Đại cát, đồng thời kiến thức của Thành môn cũng vô cùng quan trọng. Nếu trong cuộc sống thường ngày chúng ta vận dụng phương pháp này vào trong nhà ở hoặc vận dụng phương pháp Thành môn để bày trí một số vật trang trí để cầu cát thì có thể thay đổi được sự cát - hung ở trong nhà ở, có thể biến đổi được một ngôi nhà không tốt thành một ngôi nhà tốt, có lợi cho người sử dụng. Để nắm vững được những kiến thức của Thành môn thì trước hết phải nắm được phương pháp Ái tinh của Huyền không học, sau đó vận dụng những kiến thức này trong thực tiễn thì có thể vận dụng được phương pháp Thành môn để tiến hành cầu cát, kiết hung.

Tuy nhiên Thành môn trong Huyền không học là gì? Cần tìm một nơi như thế nào để làm phương vị Thành môn? Thực ra, Thành môn là để chỉ hai bên hướng thủ, ví dụ như về dương trạch mà nói thì là hai bên cửa nhà, như vậy gọi là Thành môn. Nhưng Thành môn được nói đến ở

đây là dựa vào nguyên tắc nào để xác định? Trước khi chúng ta học về Thành môn thì trước hết phải đi tìm hiểu về nguyên lý Hà đồ. Chỉ cần sau khi hiểu được nguyên lý của loại Hà đồ này thì bạn có thể hiểu được như thế nào là Thành môn. Về Hà đồ, có câu: 1 và 6 cùng Tòng, 2 và 7 cùng Đạo, 3 và 8 cùng Bằng, 4 và 9 cùng Hữu, 5 và 10 cùng Trung cục. Những con số này là những con số được sử dụng trong Hà đồ. Trong cuộc sống hàng ngày, khi học về ngũ hành, chúng ta có thể được biết: ngũ hành có nguyên lý tương sinh và Hà đồ cũng có nguyên lý tương sinh như vậy. Các cặp số tương hợp của Hà đồ là: 1 hợp với 6, 2 hợp với 7, 3 hợp với 8, 4 hợp với 9, 5 hợp với 10 (5 và 10 là tương hợp nhưng thông thường ít khi sử dụng đến).

Trong các con số của Hà đồ, mỗi một sao đều biểu thị cho một phương vị. Sao Nhất bạch ngụ tại phương Bắc, sao Nhị hắc ngụ tại phương Tây Nam, sao Tam bích ngụ tại phương Đông, sao Tứ lục ngụ tại phương Đông Nam, sao Ngũ hoàng ngụ tại Trung cung, sao Lục bạch ngụ tại phương Tây Bắc, sao Thất xích ngụ tại phương Tây, sao Bát bạch ngụ tại phương Đông Bắc, sao Cửu tử ngụ tại phương Nam. Nếu các sao tương hợp tức là tốt, chủ có tình, hợp là cát. Thành môn thông thường là để chỉ hai bên cửa hướng thủ, tức là phương vị cát do hợp cùng với phương tương hợp. Ví dụ như: 1 ngôi nhà tọa Tây hướng Đông, cửa chính mở ra ở phương Đông, do đó phương Đông là hướng cửa của ngôi nhà đó. Sao của hướng Đông là sao Tam bích, số sao tương hợp với sao Tam bích là sao Bát bạch, mà cung vị của sao Bát bạch ở phương Đông Bắc. Do đó phương Đông Bắc sẽ được coi là Thành môn hướng thủ.

Lại lấy một ví dụ khác, nếu ngôi nhà bạn tọa Đông hướng Nam, cửa chính được mở ra ở phương Nam, do đó phía Nam sẽ được coi là hướng của cửa nhà. Cung vị của phương Nam có số sao là 9, số tương hợp với 9 chính là số 4, cung tinh của 4 ngụ tại phương vị Đông Nam, chính vì vậy phương Đông Nam sẽ là Thành môn của ngôi nhà. Trên đây chính là cách xác định Thành môn. Sau khi chúng ta đã xác định chính xác được Thành môn của ngôi nhà đang ở, chúng ta bắt đầu có thể áp dụng phương pháp hậu thiên để tiến hành điều chỉnh bố cục căn nhà. Phương pháp xác định bố cục căn nhà thông thường là:

1. Tại phương vị tương hợp với Thành môn bày trí một bể cá vàng.

2. Tại vị trí Thành môn bày trí tivi, dàn âm thanh, loa, v.v...

Chúng ta chỉ cần đặt một số vật dụng có khả năng sản sinh ra động lực tại phương vị của Thành môn quyết, như thế thì vận trạch sẽ đạt được sự cải biến rất lớn. Nếu cảm thấy trạch vận của mình đã trải qua hoặc đang ở trong vận suy - tử - tuyệt, lúc này thường sẽ xuất hiện những sự việc không thuận lợi, v.v... Khi gặp phải các trường hợp đó, chúng ta sẽ phải áp dụng phương pháp Thành môn quyết phù hợp, với mục đích thay đổi lại bố cục nhà ở. Ví dụ như: có thể đặt một bể cá vàng ở phương vị Thành môn, bên trong bể cá nên nuôi 6 con cá màu đen hoặc trắng, trạch vận nhà bạn sẽ có thể đạt được mức độ cải thiện tương đối cao, hoặc tại vị trí vượng tinh Thành môn chúng ta mở một cửa ra vào để thu nạp phúc khí vào nhà.

Nhà của ông họ Lý là một ví dụ điển hình. Ông này thuê một ngôi nhà tọa Tây hướng Đông để kinh doanh vật

liệu xây dựng. Hướng tọa chính xác của cửa hàng này là Canh sơn Giáp hướng, Thất vận làm chủ sự, hướng thủ này là phạm vào Sơn hạ Thủy cục. Dựa theo cuốn sách "Thẩm thị Huyền không học" có viết: "Sơn thượng long thần không hạ thủy, trong thủy long thần không thượng sơn, nếu phạm phải thì sẽ bị tán tài ...". Từ khi ông này bắt đầu khởi nghiệp, việc buôn bán rất ảm đạm, thậm chí còn bị lỗ vốn liên tục. Một ngày nọ, thông qua một người bạn giới thiệu, ông đã tới tìm tôi xin chỉ giáo, hi vọng tôi chỉ cho ông ta cách thức cải thiện vấn đề. Tôi hỏi ông: ông có biết tọa và hướng của cửa hàng đó không? Tôi biết chứ, ông đáp. Sau đó ông ta nói: tôi rất có hứng thú đối với môn học phong thủy này, cũng đã từng theo học một số ông thầy phong thủy, nhưng thực sự vẫn chưa thông đạt lắm. Do đó hôm nay tôi mới phải gõ cửa nhà ông xin thỉnh giáo. Sau đó tôi cùng ông đến cửa hàng để xem xét thực tế. Tôi nói: cửa hàng nhà ông bị phạm trạch tinh, tôi chỉ cần dạy ông một phương pháp rất đơn giản là có thể cải biến được Trạch vận, đồng thời cũng có thể làm vượng tài lên. Phương pháp này là chọn ngày lành tháng tốt bày trí một bể cá vàng tại phương vị Đông Bắc ở trong nhà, trong bể nên nuôi 8 con cá vàng, chỉ cần làm như vậy là có thể thay đổi vận khí của cửa hàng này rồi. Tại sao lại như vậy? Điều này rất đơn giản, tại vì phương vị Đông Bắc là phương vị cát của cửa hàng này, cũng tức là Thành môn hướng thủ của cửa hàng. Chỉ cần bày trí một vật trang trí phù hợp với Thành môn của trạch thì cửa hàng này có thể từ hung hóa cát.

Hai tháng sau đó, vào một ngày nọ, ông họ Lý này lại đến gõ cửa nhà tôi, vừa thấy tôi đã rất vui mừng nói: từ

sau khi ông chỉ cho tôi bày một chậu cá vàng ở hướng Đông Bắc trong cửa hàng, lúc đầu thì chưa có động tĩnh gì, nhưng sau một tuần lễ thì việc buôn bán bắt đầu phát triển lên. Tháng trước tôi đã lãi được mấy chục triệu tiền hàng. Thật không ngờ một bể cá nhỏ nhoi thế này mà lại có uy lực lớn như thế. Chính vì vậy mà hôm nay tôi lại tới thỉnh giáo ông đây.

4. Giường ngủ không được đặt tại vị trí đối xung với cửa, nếu đối xung thì là hung.

Giường ngủ là một vật dụng không thể thiếu được trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Nó có liên quan mật thiết đến cát và hung, có ảnh hưởng đến sức khỏe và công việc của người chủ. Nếu đặt giường ngủ tại vị trí cát ở trong nhà thì khi con người ngủ nghỉ, giấc ngủ được đầy đủ hoặc không hay gặp ác mộng, con người có thể thu nạp không khí thuộc trường cát khí, vì thế mà sau khi nghỉ ngơi sẽ cảm thấy tinh thần sảng khoái tràn trề, mỗi ngày làm việc lại thấy thêm tràn trề sức sống.

Nếu chúng ta không biết mà đặt giường ngủ tại vị trí hung trong nhà hoặc đối xung với cửa ra vào thì chúng ta không chỉ có cảm giác sau khi nghỉ ngơi, tinh thần gặp bất an, toàn thân mệt mỏi, mà thông thường khi ngủ cũng thường xuyên gặp ác mộng. Tại sao lại như vậy? Bởi vì khi ngủ, con người đã thu nạp loại không khí thuộc trường khí hung, do chịu ảnh hưởng từ trường khí không tốt này, dẫn đến trạng thái tinh thần bất an.

Trong cuốn sách "Bát trạch minh kính" có viết: "giường ngủ sợ nhất là tương xung với Hổ môn". Câu nói này đã biểu thị đầy đủ cho ý nghĩa khi đặt giường ngủ, nhất thiết không được đặt đối xung với cửa ra vào. Nếu

giường ngủ đặt đối diện với cửa ra vào thì người ngủ trong căn phòng đó sẽ không được yên ổn. Nhưng ngày nay khi khoa học phát triển, đất chật người đông, thường thì một căn phòng nhỏ bé có khi phải đặt tới 2 chiếc giường. Do đó, không thể tránh khỏi việc giường ngủ bị đối xung với cửa ra vào. Chính vì vậy chúng ta phải tìm biện pháp để hóa giải vấn đề trên. Phương pháp hóa giải vấn đề này như sau:

1. Thêm một tấm bình phong, tức là đặt một tấm bình phong ở vị trí đối diện cửa ra vào căn phòng. Bình phong có thể được làm từ gỗ, cũng có thể được làm từ kính màu hoặc kính mờ, v.v... Chỉ cần đạt được tiêu chuẩn về thẩm mỹ và tính thực dụng là được.

2. Có thể dùng tủ quần áo thay thế cho tấm bình phong, đặt tại ví trí đối diện cửa ra vào.

3. Có thể treo rèm thay cho bức bình phong, đặt tại ví trí đối diện cửa ra vào.

Tác dụng chủ yếu của bình phong là để hóa giải sát khí từ bên ngoài cửa xâm nhập vào căn phòng, khiến cho loại khí không tốt này không thể trực tiếp làm tổn hại đến người ở trong phòng. Ở ví dụ trên ta có thể thấy, khi giường ngủ đặt đối xung với cửa ra vào thì sức khỏe của chủ nhân sẽ kém, công việc không thuận lợi. Do đó, phương pháp hóa giải vấn đề này là đặt thêm một bức bình phong tại vị trí cửa ra vào của căn phòng.

5. Người trong nhà bất an, sử dụng Bách giải để hóa giải tai họa này

Ngày nay, khi khoa học kỹ thuật phát triển cao, con người nhờ vào sự nỗ lực của bản thân đều nhanh chóng trở nên giàu có. Song song với việc trở nên giàu có thì con

người cũng luôn luôn theo đuổi một cuộc sống tiện nghi họ mua thêm nhà mới. Tuy nhiên khi chuyển vào ở trong nhà mới thì phần lớn cho rằng, xã hội đang phát triển nên không cần thực hiện các phong tục truyền thống vốn có như Bái ngũ phương, cúng Thiên thần, Địa chủ, v.v... nữa. Họ đều cho rằng đây là những điều mê tín dị đoan nhảm nhí, vì thế không cần thực hiện những công việc trên mà cứ vào ở là được.

Nhưng không lâu sau khi chuyển vào ở trong ngôi nhà mới, người trong nhà dần thấy không yên ổn, gia trạch cũng bất an, nhiều bệnh tật phát tác, những chuyện thị phi cũng nảy sinh. Cho dù là trong công việc, học tập hay trong cuộc sống thường ngày cũng đều không thấy vui vẻ. Trong phong thủy về nhà ở, việc phải lễ bái hay thờ cúng thần linh là không thể bỏ qua.

Tôi nhớ ra câu chuyện hơn một năm trước có người bạn vừa mới xây nhà xong, sau khi mọi người trong nhà dọn vào ở trong căn nhà mới, do gia chủ không thực hiện bất cứ một loại hình thờ cúng nào, đồng thời khi xây dựng và nhập trạch cũng không hề nhờ người chọn ngày lành tháng tốt để tiến hành. Kết quả là nửa năm sau khi nhập trạch, tài vận của người này trước đây vốn rất tốt, mọi người trong nhà cũng tương đối yên ổn và khỏe mạnh, nhưng dần dần lại thấy xuất hiện các hiện tượng không thuận lợi. Đầu tiên là công việc làm ăn gặp trở ngại lớn, các sự việc gây phá tán tài sản không ngừng xảy ra, công việc buôn bán trước đây vốn rất hưng thịnh thì nay lại trở nên sa sút nghiêm trọng. Không chỉ công việc làm ăn gặp khó khăn, mà người trong nhà cũng vô duyên vô cớ mắc rất nhiều bệnh tật. Hiện nay, người này vô cùng đau khổ, cả ngày chỉ than vắn thở dài.

Thậm chí cả người thân, họ hàng và hàng xóm cũng không thể hiểu nổi. Tuy nhiên, có một số người thuộc thế hệ trước có nhiều kinh nghiệm hơn đã nhắc nhở ông này không nên ở trong ngôi nhà có vấn đề nữa, nên tìm một số thầy phong thủy về xem cửa nhà như thế nào, nếu không thì vẫn tồn tại mãi mà không thay đổi gì được. Ông này cũng cảm thấy những lời của người đi trước nói là có lý, mà không thực hiện phương pháp này thì cũng chẳng còn cách nào tốt hơn.

Qua một người bạn giới thiệu, ông ta đã tới nhà tìm tôi và nhờ tôi về nhà xem phong thủy hộ. Lúc đầu tôi từ chối, nhưng sau do ông ta không chịu đi, kiên quyết đòi tôi phải đi giúp ông ta, do đó tôi đành phải đi một chuyến theo thành ý của ông.

Sau khi tôi tới nhà ông, chỉ mới trò chuyện được vài câu, do hôm đó công việc của tôi nhiều quá nên không có nhiều thời gian trò chuyện, tôi đã vội vàng đi khảo sát quanh ngôi nhà. Ngôi nhà này ngoài việc chỉ phạm một vài sai sót nhỏ trong việc bày trí đồ đạc ra, ngoài ra không hề có sự khuyết thiếu nào lớn cả. Trong 3 điểm quan trọng của dương trạch là cửa, gian chính, bếp cũng khá là phù hợp với từng yêu cầu đặc thù của mỗi loại. Nhìn cách cục ngoại hình bên ngoài nhà, tôi cũng cảm thấy ngôi nhà này có lý khí rất tốt, xung quanh không hề có một nhân tố nào làm nảy sinh hình sát bất lợi. Từ các điểm thích hợp với Phi tinh Huyền không học thì đều cho thấy đây là một trạch đương vận (đang ở trong vận tốt). Sau khi đã đi khảo sát tất cả các căn phòng của ngôi nhà trên, tôi cũng chưa phát hiện ra một nhân tố bất lợi nào cả. Lúc đó tôi đã nghĩ, tại sao một ngôi nhà có cát tướng như vậy mà lại nảy sinh ra nhiều việc không vui? Cuối cùng, để tìm ra

nguyên nhân thực sự của vấn đề, tôi bèn gọi chủ nhà đem đồng xu tới để đo hung - cát trong ngôi nhà đó như thế nào. Khi dùng quẻ phán đoán cát hung, tôi mới phát hiện ra quy trình Cung quỷ bị động mà dẫn đến khắc thế. Dựa theo kinh nghiệm làm việc nhiều năm, thì nền móng của căn nhà không sạch sẽ, khiến cho quỷ quái đến làm ổ. Hóa ra là vấn đề lại nằm ở đây. Sau khi biết được vấn đề, tôi liền chỉ cho chủ nhà phương pháp hóa giải. Tôi nói: chủ nhà cần chọn ngày tốt đến cửa hàng mua về 96 tờ tiền Bách giải, nên đốt tiền này tại Trung cung trong nhà. Chủ nhà làm theo hướng dẫn, sau một tháng thì quả nhiên căn nhà được bình an, đồng thời nguồn tài phú bắt đầu tràn vào. Tại sao tiền Bách giải lại có thể cầu cát? Bởi vì Bách giải có thể giải trừ tất cả các yếu tố âm quái bằng cách tống xuất âm khí ra khỏi nhà, mang dương khí tràn vào nhà, từ đó mà đạt được mục đích cầu cát tránh hung.

6. Nếu vận khí của ngôi nhà kém thì La bàn có thể giúp chuyển thành cát

Đại đa số mọi người đều biết La bàn là gì. Đây là một loại dụng cụ dùng để đo lường cát hung trong phong thủy âm dương. Nói một cách đơn giản thì La bàn là Kim chỉ Nam để đo lường phương vị. Trong những công việc thuộc hàng hải hoặc hàng không thì La bàn là một vật dụng không thể thiếu được.

La bàn không giống như Kim chỉ Nam, nó là vật có thể thu nạp toàn bộ tin tức của thiên - nhân - địa vào trong La bàn. Trong phong thủy âm dương, La bàn chuyên được sử dụng để đo phương vị cát hung. Do đó, giới hạn các vạch của nó vô cùng nhỏ, vô cùng chi tiết và tỉ mỉ, không thể nào sai sót nào.

La bàn cũng được dân gian gọi là đại Bát quái, bởi vì mặt trên của La bàn có khắc hình Bát quái đồ. Chúng ta đều biết, Bát quái thu nạp được khí của thiên địa, do đó trong dân gian thường dùng La bàn này để chặn sát và hóa sát. Chính vì điều này mà trên cửa chính của những ngôi nhà, chúng ta thường thấy có treo hình Bát quái, đặc biệt là trong trường hợp cửa này bị phạm vào sát. Những loại Bát quái thường được mọi người sử dụng là Bát quái đồ hoặc Bát quái cương, chúng được treo lên trước cửa để giúp mọi người trong nhà được an cư, yên ổn.

Thực ra thì công dụng của La bàn không chỉ đơn giản như vậy. Công dụng của nó ngoài việc có thể chế sát, hóa sát ra, người ta còn có thể dùng La bàn để cải thiện những trạch vận tương đối xấu. Như mọi người đều đã biết, Kim từ tính trên La bàn là cố định chỉ về 2 tuyến Tý - Ngọ. Trên loại La bàn nào cũng được khắc đầy đủ thiên can - địa chi, Bát quái và các loại hiệu phù, ngũ hành. La bàn là đại diện cho vũ trụ to lớn (gọi là vũ trụ đại thể), do đó hình ảnh vũ trụ không thể bị tách khỏi Bát quái. Quy luật chuyển biến của vũ trụ cũng là tuân theo quy luật biến hóa của các số trong Bát quái.

Nếu chúng ta sử dụng La bàn để tiến hành cầu cát tránh hung cho người khác, thì khi sử dụng phương pháp này cũng phải phù hợp với lý học tương ứng, không thể sử dụng một cách tùy tiện. Đặc biệt khi cần cải biến trạch vận xấu thì càng cần phải thận trọng. Bây giờ tôi sẽ giới thiệu với quý vị độc giả về phương pháp này như sau:

1. Hiện nay đại đa số các ngôi nhà ở đều có ban thờ thờ thần linh. Ban thờ thờ thần linh trong Bát quái thuộc về quẻ Càn, trong khi đó chủ của Càn là thiên, đồng thời chủ của

thần cũng là thiên, do đó chúng ta có thể chọn ngày tốt để đặt một chiếc La bàn vào dưới đáy của bát hương. Khi đặt La bàn, cần ghi nhớ Ngọ và Tý trên La bàn phải đối chuẩn.

2. Cũng có thể đặt La bàn ở phía sau của tượng thần linh, tức là phương Huyền vũ mà chúng ta thường nói tới. Khi đặt La bàn thì Ngọ tuyến phải hướng thiên, Tý tuyến hướng về địa. Tại sao phải làm như vậy? Bởi vì Ngọ là quẻ Càn tiên thiên, còn Tý là quẻ địa tiên thiên.

Khi áp dụng phương pháp như trên thì công dụng chủ yếu của La bàn là làm ổn định lại trạch vận, bởi vì La bàn có thể thu nạp khí của thiên địa, từ đó khiến vận khí của con người cũng được biến đổi theo. Ngoài tác dụng ổn định trạch vận như trên, La bàn cũng có tác dụng trấn trạch và bế tà.

7. Áp dụng Văn Xương vị, trẻ em học sẽ trở nên thông minh hơn

Có rất nhiều độc giả viết thư gửi tới tôi, trong thư thường đề cập tới một vấn đề là họ vô cùng quan tâm đến việc học hành của con cái. Ai làm cha mẹ mà không mong con cái của mình được học hành giỏi giang? Ai cũng hi vọng con cái có được tiến bộ trong học tập, hoặc có thành tích học tập vượt trội hơn người. Do đó, việc học hành của con cái được coi là một việc rất lớn đối với các bậc ông bà bố mẹ.

Tuy nhiên, đối với một số người có sao Văn ấn trong mệnh lý là vượng, khi học tập họ sẽ tương đối chuyên tâm, thành tích học tập cũng vì thế mà rất tốt. Nhưng ngược lại đối với những người có sao Văn ấn trong mệnh cục không vượng hoặc bị tài vượng khắc ấn, thành tích học tập khó

mà đạt được như mong muốn. Dù cho họ có học hành chăm chỉ thế nào đi nữa thì kết quả học tập ngược lại vẫn rất thấp. Đây chính là những trường hợp mà không có mệnh học hành như chúng ta vẫn nói, bởi vì mệnh này bị chi phối bởi nhân tố tiên thiên.

Tuy nhiên cũng có trường hợp người đó có nhân tố tiên thiên rất tốt, tức là có mệnh về học hành, nhưng kết quả về học tập lại không mấy mãn nguyện. Ví dụ như có một số vị hiệu trưởng viết thư tới hỏi, con em họ theo dự đoán về mệnh lý thì đều có mệnh về học hành, nhưng tại sao thành tích học tập không thể cao hơn. Họ rất đau đầu về vấn đề này. Ngược lại, có một số em nhỏ trong mệnh lý dự đoán là không có mệnh học hành, nhưng kết quả thì như thế nào? Bố mẹ chúng đều cảm thấy con cái mình rất chăm chỉ học tập, chính vì thế mà thành tích học tập rất cao. Điều này có được là vì đâu? Để hiểu được điều này, chúng ta cần phải làm sáng tỏ tiên thiên và hậu thiên bởi hai yếu tố này là nhân tố chi phối chủ yếu đến việc học hành.

Nhân tố tiên thiên tức là: trong mệnh cục đã tồn tại một loại tin tức về học tập, nếu cộng thêm sự nỗ lực từ bản thân, tức là nhân tố hậu thiên thì thành tích học tập nhất định sẽ rất tốt, khiến mọi người hài lòng.

Nhân tố hậu thiên tức là: trong vận mệnh của con người tuy không có dòng tin tức về học tập nhưng do hậu thiên cố gắng áp dụng hiệu quả ứng dụng của Văn tinh (còn gọi là Văn tinh vị) thì khi học tập lại có kết quả vô cùng tốt, thành tích học tập vô cùng mỹ mãn.

Chính vì điều này mà đối với một số người, hai nhân tố tiên thiên và hậu thiên đều quan trọng như nhau, cả hai

nhân tố này đều không thể bị xem nhẹ. Cũng giống như việc khi chúng ta gieo hạt, tuy thời gian gieo hạt là thuận mùa, thuận tháng, sau khi nhú ra khỏi đất thì cây phát triển cũng rất tốt, nhưng nếu chúng ta không chăm sóc cẩn thận thì những mầm cây ấy dù tốt đến mấy cũng có thể bị khô héo đi. Vận mệnh của con người cũng giống như vậy. Tuy nhân tố tiên thiên rất tốt nhưng vẫn không thể tách rời sự phối hợp với nhân tố hậu thiên.

Dân gian có câu: một mệnh, hai vận, ba phong thủy, bốn tích đức, năm đọc sách. Ý nghĩa của câu nói này là: dù cho vận mệnh của anh tốt hay xấu thì đều phải phối hợp với nhân tố hậu thiên. Thứ nhất là sự nỗ lực hậu thiên, thứ hai là dựa vào sự phối hợp của phong thủy, thứ ba là quảng thiện tích đức. Chỉ cần có được những điều kiện này thì vận mệnh của con người về cơ bản mới có thể phát huy tác dụng. Thực ra cũng có một số em học sinh học hành rất chăm chỉ, thành tích học tập luôn đứng đầu lớp, bản tính cũng thông minh hiếu học, nhưng cũng có một số em khác khi học tập thường là nghe theo lời dạy của giáo viên chứ không thực sự do bản thân em đó thích thú và chuyên tâm học hành, hoặc khi đến lớp nhìn thì rất chăm chỉ nhưng thực sự không phải vậy, do đó mà kết quả học tập cũng không cao. Điều này khiến cho các phụ huynh học sinh và giáo viên không thể lý giải nổi. Đối với việc học hành của con cái các bậc phụ huynh rất coi trọng việc này, thậm chí ăn không ngon, ngủ không yên khi nghĩ đến chuyện học của con. Vì thế tại đây, tôi sẽ nói rõ cho quý vị độc giả được biết, xin quý vị độc giả đừng quá lo lắng, dù con cái mình học tập chưa tốt thì chúng ta chỉ cần phân tích vấn đề để thấy rằng, nguyên nhân chủ yếu

là do chưa có sự phối hợp giữa hai nhân tố tiên thiên và hậu thiên. Nếu chúng ta muốn biến đổi vận mệnh của con cái mình thì buộc phải áp dụng phương pháp phong thủy trong đời sống hàng ngày của mỗi chúng ta.

Chúng ta đều biết rằng, trong phong thủy có một phương vị có tên gọi là Văn Xương vị. Phương vị này có thể tăng cường khả năng suy nghĩ và hoạt động trí óc của con người, giúp nâng cao trí tuệ của con người, khiến con người linh hoạt hơn. Lợi dụng vị trí Văn Xương này có thể giúp cho con em chúng ta học tập thông minh hơn, trong quá trình học tập cũng tăng được sự nỗ lực, cố gắng học hành, từ đó đạt được thành tích học tập cao, đáp ứng được sự mong mỏi của mỗi gia đình.

Vậy chúng ta nên vận dụng phương vị Văn Xương này như thế nào? Thông thường trong các gia đình, để trẻ em có thể ôn luyện bài vở tại nhà, người lớn sẽ mua một chiếc bàn học hoặc bàn học kèm giá sách cho con em mình. Nếu như chúng ta đặt bàn học hoặc giá sách tại vị trí Văn Xương trong nhà sẽ vô cùng tốt. Trẻ nhỏ khi ngồi học tại vị trí Văn Xương, do hấp thụ được ảnh hưởng từ trường khí của vị trí này, tự nhiên sẽ học tập thông minh hơn hẳn. Tuy nhiên có một số gia đình lại ở trong những căn hộ vừa nhỏ vừa chật chội, việc sắp xếp bàn học cho con em mình tương đối khó. Khi ấy, chúng ta phải áp dụng một số vật dụng phong thủy để tăng cường hiệu lực của Văn Xương vị.

Trước hết là chúng ta cần làm rõ một số vấn đề về Văn Xương vị. Thông thường, Văn Xương vị được chia làm 3 loại:

(1). Văn Xương vị của nhà ở: trong mỗi ngôi nhà đều

có một vị trí Văn Xương, trong khi đó thì vị trí Văn Xương này là cố định, vĩnh viễn không thể thay đổi được. Vị trí này cũng được gọi là sao Văn Khúc (Văn Khúc tinh).

(2). Văn Xương vị của chủ mệnh: Văn Xương vị được tính ra từ ngày tháng năm sinh của một người, loại Văn Xương vị này cũng là bất biến, tính chất thuộc về cá nhân mỗi người.

(3). Văn Xương vị của Lưu niên, được dùng để chỉ, Văn Xương vị của năm hiện tại (năm này còn được gọi là Trực niên), loại Văn Xương vị này có thể thay đổi tùy theo sự thay đổi của Lưu niên, do đó những Lưu niên khác nhau thì Văn Xương vị cũng khác nhau. Trong đó, Văn Xương vị của Lưu niên chính là Văn Khúc tinh của dòng Phi tinh.

Đối với con cái của bản thân, hầu như ai cũng muốn bồi dưỡng con cái mình trở nên thông minh tài cán, do đó chúng ta cần phải chọn đúng vị trí Văn Xương để cho con em mình ngồi học tại đó. Vị trí Văn Xương này tức là phương vị Đông Nam của ngôi nhà. Bởi vì phương Đông Nam xét trong phong thủy Tam Nguyên Phong, thì Đại Xương tinh là thuộc về quẻ Tốn, quẻ này lại được đại biểu là phương Đông Nam, do đó phương Đông Nam chính là Văn Xương vị cố định của bất kì ngôi nhà nào.

Sau khi chúng ta đã chọn ra được phương vị Văn Xương của ngôi nhà đang ở, nếu có thể đặt bàn học của con em mình tại vị trí này, để con em học tập ngay tại vị trí này thì các em sẽ tự nhiên trở nên thông minh, hoạt bát.

Tuy nhiên đối với một số gia đình không thể sắp xếp bàn học cho con cái tại đây thì không thể sử dụng được phương pháp kê bàn học tại vị trí Văn Xương vị. Khi ấy chúng ta phải làm thế nào? Các bạn không nên bối rối,

lúc này chúng ta có thể áp dụng phương pháp bày trí một số vật dụng đại biểu cho việc học hành của các cháu tại vị trí Văn Xương, như vậy cũng có thể đạt được hiệu quả như mong muốn.

Bây giờ tôi sẽ cung cấp cho quý vị độc giả một số vật dụng đại biểu có thể sử dụng để đặt tại vị trí Văn Xương như sau:

(1). Có thể đặt một bình hoa, bên trong có cắm 4 cây trúc phú quý tại vị trí Văn Xương vị của ngôi nhà đang ở.

(2). Có thể đặt một bình hoa gồm 5 cây trúc phú quý, trong đó 4 cây cao, một cây thấp tại vị trí Văn Xương vị trong nhà, ý nghĩa của việc làm này là lấy 1 và 4 là đồng cung, có ý nghĩa là chuẩn phát về đường công danh.

(3). Có thể tại vị trí Văn Xương đặt một cái giá sách bằng gỗ, trên giá sách dùng sợi dây thừng nhỏ buộc 4 cái bút lông. Tuy dùng dây thừng trông sẽ không mỹ quan, nhưng phương pháp này lại tương đối đơn giản, song lại có tính đại diện, trong đó 4 cây bút lông chính là áp dụng số đại diện cho quẻ Tốn.

Đối với những phương pháp nêu trên, nếu ai ngồi tại vị trí Văn Xương này thì sẽ trực tiếp thu được lợi từ vị trí đó, còn nếu không thể ngồi học tại vị trí này thì chỉ còn cách dùng vật dụng đại biểu để đặt tại vị trí Văn Xương đó. Như vậy thì cả gia đình sẽ cùng được thu lợi từ vị trí này, do đó hiệu quả sẽ bị chia bớt ra, không thể có hiệu quả trực tiếp lên người cần được hưởng lợi từ Văn Xương vị.

Tuy nhiên, đối với một số độc giả không có kết quả học tập tiến bộ, cần áp dụng phương pháp nào để bản thân có thể trực tiếp thu được ảnh hưởng tốt cho việc học? Như vậy thì ta chỉ còn phương pháp là phải tìm cho được

Văn Xương vị trong năm mệnh của bản thân mình. Sau đó tại vị trí Văn Xương mệnh của bản thân bày trí một số vật dụng đại biểu hoặc ngồi học tại đúng vị trí này giúp bản thân có lợi từ vị trí Văn Xương.

Bây giờ để cho độc giả tiện hơn trong việc tìm chọn vị trí Văn Xương, tôi sẽ liệt kê ra một bảng biểu như sau:

Phương pháp tìm Văn Xương vị trong niên mệnh là rút ra từ đại vũ cầu trong ngày tháng năm sinh của bản thân, tuy nhiên thì Văn Xương vị đồng dạng cũng có thể rút ra từ Thiên can cầu của năm sinh. Ví dụ những người sinh năm Giáp thì Văn Xương tinh là Tỵ, Văn Khúc tinh tại Hợi cũng nằm trong dạng đó.

Nếu chúng ta nắm được Can Chi 12 con giáp, đối với những độc giả luận đoán nhanh nhạy thì có thể đưa ra được vị trí Văn Xương đại diện cho Địa chi, phương pháp này như sau:

Phương pháp đại diện cho Địa chi:

Tý	Bắc	Sửu	Đông Bắc
Mão	Đông	Thìn	Đông Nam
Ngọ	Nam	Mùi	Tây Nam
Dậu	Tây	Tuất	Tây Bắc

Can năm	Văn Xương tinh	Văn Khúc tinh
Giáp	Tỵ	Hợi
Ất	Ngọ	Tý
Bính	Thân	Dần
Đinh	Dậu	Mão
Mậu	Thân	Dần
Kỷ	Dậu	Mão

Canh	Hợi	Tỵ
Tân	Tý	Ngọ
Nhâm	Dần	Thân
Quý	Mão	Dậu

Ví dụ như đối với người sinh năm Tý, thì Văn Xương tinh ngụ tại phương Bắc, người sinh năm Dần thì Văn Xương tinh ngụ tại phương Đông Bắc.

Trên đây chính là phương pháp tìm Văn Xương vị từ năm mệnh của bản thân, chủ yếu là để chỉ Văn Xương vị của từng cá nhân riêng biệt, từ đó mà bày trí các vật dụng đại biểu tại vị trí Văn Xương này. Sau khi tiến hành các bước như trên, ta có thể thấy hiệu quả đạt được rất nhanh. Đối với những Văn Khúc tinh liệt kê trong bảng trên, tuy có thể đạt được hiệu quả trong học tập nhưng hiệu quả này không thể hơn so với Văn Xương tinh được. Nếu độc giả nào phát hiện thấy con em mình đạt được thành tích không cao lắm trong học tập thì chỉ cần áp dụng các phương pháp đã nêu ở trên, sắp xếp lại bàn học tập cho con cái thì chẳng lâu sau thành tích học tập của con trẻ sẽ được như mong muốn.

8. Dâng cúng tiền Ngũ đế, không những có thể chuyển vận mà còn có thể tránh tà.

Trên cơ sở cầu cát tránh hung, mọi người đều hi vọng có thể tránh được tai ương, có được một cuộc sống ổn định bình an. Nhưng sự phát triển của vạn vật đều có quy luật nhất định, đó là sự phát triển từ vượng đến suy hoặc từ suy đến vượng. Quy luật này không giống như một con thuyền thuận buồm xuôi gió, trong cái vòng tròn sinh tồn

sẽ sản sinh ra vô vàn sự việc với muôn hình vạn dạng, ví dụ như bệnh tật, thương vong, v.v... Khi muốn loại bỏ hoặc giảm thiểu sự sản sinh ra những sự việc không có lợi đó, chúng ta nhất thiết phải tiến hành cầu cát tránh hung.

Tại đây trong cuốn sách này, tôi sẽ giới thiệu tới quý vị độc giả một phương pháp áp dụng tiền Ngũ đế để cầu cát. Tiền Ngũ đế là một loại tiền được sử dụng trong thời cổ đại ở đất nước Trung Hoa, khi ấy tiền đồng là loại tiền chủ yếu được sử dụng để làm vật trao đổi. Tiền Ngũ đế là loại tiền tệ được sử dụng trong thời 5 vị Hoàng đế cai quản thiên hạ. Thời cổ đại, có thể nói loại tiền được lưu hành rộng rãi nhất là tiền đồng, trong khi đó thì 5 vị hoàng đế lại là những vị vua của thời nhà Thanh, họ là vua Thuận Trị, vua Khang Hy, vua Ung Chính, vua Càn Long, vua Gia Khánh. Trong thời mà năm vị vua này cai quản, tất cả các phương diện trong xã hội đều rất hưng thịnh, bởi vì số mệnh của 5 vị hoàng đế này vô cùng tốt, đem lại hạnh phúc cho người dân. Trong thời đại chủ yếu dùng tiền đồng như thế, hàng nghìn hàng vạn người đã sử dụng qua loại tiền này, do đó mà loại tiền đó đã thu nạp được khí của Thiên - Địa - Nhân, tinh khí vững mạnh, bách tà không thể xâm phạm. Do đó nếu chúng ta cần tiến hành cầu cát tránh hung, cần phải tìm ra loại tiền Ngũ đế đã qua sử dụng để mang theo bên người, không những có thể tránh tà, mà còn có thể biến đổi vận mệnh của mình trở nên tốt hơn, do đó nó có tác dụng gặp hung hóa cát.

Tuy nhiên, khi muốn đem theo tiền Ngũ đế bên mình thì nhất định phải tiến hành có phương pháp theo những yêu cầu nhất định, không thể tùy tiện thực hiện, nếu không sẽ không đem lại tác dụng gì. Tuy vậy cũng không

gây ra những tác dụng xấu không mong muốn, nhưng nếu chỉ đem theo bên người đơn thuần thì cũng không có ý nghĩa gì. Chính vì vậy, chúng ta cần chọn lựa những đồng tiền Ngũ đế thích hợp để đem theo bên mình thì mới có tác dụng cầu cát. Khi sử dụng phương pháp này cần chú ý phải niệm một số câu thần chú, khiến tiền đồng linh nghiệm, tức là đem linh khí dẫn vào tiền đồng, như vậy thì tiền Ngũ đế mới có tác dụng cầu cát được.

Bây giờ tôi sẽ giới thiệu phương pháp sử dụng tiền Ngũ đế để cầu cát cho toàn thể quý vị độc giả:

(1). Trước tiên là thu thập 5 đồng tiền Ngũ đế thời cổ đại đã qua sử dụng (không thể dùng tiền Ngũ đế mới sản xuất để thay thế, nếu không sẽ không có hiệu quả).

(2). Lấy những đồng tiền Ngũ đế đã thu thập được ra, đem chu sa (ngoài tiệm thuốc Đông y có bán) và 7 lá đại cát, dùng nửa bát nước sạch trộn lẫn chu sa và lá đại cát vào trong nước, đợi sau khi hỗn hợp trên đã đông lại, đem những đồng tiền Ngũ đế trên rửa sạch ở lớp nước trong bên trên bát để trừ tà.

(3). Mang 5 đồng tiền Ngũ đế đã được rửa sạch, xếp lần lượt theo thứ tự tại vị trí trước mặt thần vị trên ban thờ (ví dụ như bài vị của Quan đế, Bồ tát quan âm, Phúc Lộc Thọ tinh, v.v...), thứ tự sắp xếp từ trái qua phải của những đồng tiền Ngũ đế trên là: Thuận Trị, Khang Hy, Ung Chính, Càn Long, Gia Khánh.

(4). Sau khi đã xếp tiền Ngũ đế theo thứ tự như trên, cần tiến hành đốt hương để thỉnh cầu thần linh. Khi thỉnh cầu cũng cần có một chút lễ vật như một ít kẹo ngọt, hoa quả tươi (không quy định về số lượng) để tỏ lòng thành kính.

(5). Khi thắp hương, trước hết phải thắp 7 cây hương

trước cửa nhà, sau đó mới thắp thêm 3 nén hương trên ban thờ trong nhà, khi thắp hương cần cầu khấn như sau:

"Thần thánh ở cõi trên, con là xxx (hoặc tín chủ là xxx) nay vận khí không thuận lợi (hoặc nhiều tai nhiều họa), nên cầu xin thần linh cho phép đem theo 5 đồng tiền Ngũ đế để bảo toàn cát tường, xin thần chấp nhận lời thỉnh cầu, báo cho các vị vua thời cổ đại là hoàng đế Thuận Trị, hoàng đế Khang Hy, hoàng đế Ung Chính, hoàng đế Càn Long, hoàng đế Gia Khánh, cầu xin 5 vị quân vương mau chóng đem hoàng khí ban cho những đồng tiền này, ban cho người mang theo những đồng tiền này phép màu nhiệm, có tà thì trừ tà, không tà thì bảo toàn bản thân, cầu cát tường. Thân mang theo 5 đồng tiền Ngũ đế như được cổ đế kề cận, đến nơi nào thì bách quỷ ẩn nấp, bách bệnh tiêu tan, bách tai không xâm phạm được (khi cầu khấn phải thành tâm, chắp tay cúng bái, niệm chú từ 3 đến 7 lần, sau khi hô thần chú xong thì đem 5 đồng tiền trên hơ trên cây hương đang cháy vài lần là được).

Sau khi đã hoàn thành xong phương pháp ở trên, tiếp theo phải tìm một chiếc que màu vàng và lồng 5 đồng tiền theo thứ tự trên vào và đeo theo bên mình hoặc dùng một chiếc phong bao màu đỏ cho 5 đồng tiền vào, sau đó đem theo bên người là có thể bảo vệ cát tường.

Sau khi đã hoàn thành tất cả quá trình trên mời quý vị độc giả hóa hết tất cả các loại tiền vàng dâng cúng thần linh và đổ 3 chén rượu ngon xuống đất để mời rượu tỏ lòng thành kính, đồng thời cũng nên xin thần linh cho toàn gia được bình an.

Nếu như dùng dây thừng để treo các đồng tiền Ngũ đế trên và đem theo bên người, do ảnh hưởng của hoàng khí

từ tiền Ngũ đế tự nhiên sự may mắn của bản thân sẽ được tăng lên, nếu như có gặp tai họa thì cũng là gặp hung hóa cát. Mong các quý vị độc giả có thể vận dụng một cách linh hoạt, không nên quá mê tín mà nên nghiên cứu kỹ cho thông trước.

9. Nếu người trong nhà gặp nhiều tai họa thương vong, kỳ lân có thể bảo vệ cát tường

Khi chúng tôi đến nhà xem phong thủy cho mọi người, thường phát hiện thấy cửa ra vào của một số gia đình phạm vào hạn Lưu niên Tam sát. Nếu cánh cửa bị phạm vào hạn Lưu niên Tam sát này là cửa chính mà mọi người trong nhà thường xuyên qua lại thì trong năm đó tất cả các thành viên trong gia đình đều gặp bất lợi. Nhân đinh trong gia đình sẽ mắc phải họa thương vong hoặc nhiều loại bệnh tật hoặc khiến cho mọi người gặp phải những tai họa vô duyên vô cớ. Khi xảy ra những vấn đề tương tự như trên, chúng ta nhất định phải tìm phương pháp để hóa giải tai họa. Để hóa giải hạn Lưu niên Tam sát, ở vị trí hai bên cửa có thể đặt một đôi kỳ lân bằng ngọc, có thể biến hung thành cát.

Vậy, hạn Tam sát là như thế nào? "Tam sát là để chỉ cái sát của Tam hợp trong 6 tuổi, mỗi năm là chiếm Tuyệt - Thai - Dưỡng ở 3 phương, Tuyệt là Kiếp sát, Thai là Tai sát, Dưỡng là Tuế sát. Có câu:

Năm Thân Tý Thìn sát tại phương Nam, phương vị là Tỵ Ngọ Mùi.

Năm Dần Ngọ Tuất sát tại phương Bắc, phương vị là Hợi Tý Sửu.

Năm Hợi Mão Mùi sát tại phương Tây, phương vị là Thân Dậu Tuất.

Năm Tỵ Sửu Dậu Sát tại phương Đông, phương vị là Dần Mão Thìn.

Dựa theo câu này thì chúng ta có thể dễ dàng tra cứu ra phương vị Tam sát của mỗi năm khác nhau. Ví dụ: Lưu niên của năm nay là Đinh Sửu, từ câu trên có thể tra ra được năm Tỵ Dậu Sửu thì Tam sát là tại phương Đông, các phương vị bị phạm là 3 phương Dần Mão Thìn. Sau khi chúng ta đã hiểu được như thế nào là phạm vào Tam sát, chúng ta có thể phân tích về phong thủy của ngôi nhà mình đang ở, cần xem cửa ra vào trong nhà được đặt tại phương vị nào, liệu có phạm vào Tam sát hay không? Ví dụ như trong năm Đinh Sửu, nếu cửa ra vào đặt tại một trong 3 phương Dần, Mão hay Thìn thì là đã phạm phải Lưu niên Tam sát. Cổ nhân có câu: Cát hung sinh ra do động, nếu đã bị phạm thì nên tĩnh không nên động, nếu động thì là hung.

Khi cửa ra vào đã bị phạm vào Tam sát nếu, cửa bị phạm này là cửa chính mà người trong nhà thường xuyên ra vào thì nhân khẩu trong gia đình vì thế mà nhiều bệnh, lắm thương vong. Cách thức hóa giải vấn đề này như sau:

(1). Có thể thay đổi vị trí mở cửa, cố gắng tối đa tránh cho cửa không phạm vào sát, từ đó đảm bảo bình an cho toàn gia đình.

(2). Nếu như yếu tố về đất đai không cho phép mở một cánh cửa ở phương khác, có thể sử dụng những phương pháp hóa giải khác như: có thể đặt một đôi tượng đồng kỳ lân ở hai bên cửa ra vào, hoặc một cách đơn giản khác là treo hai bức tranh hình kỳ lân lên hai cánh cửa.

Tại sao dùng kỳ lân có thể hóa giải hạn Tam sát? Kỳ lân trong truyền thuyết chính là nhân thú, nó vốn có trái tim nhân từ (nhân từ ở đây có nghĩa là chịu ảnh hưởng từ con người), nếu gặp người tốt thì giúp đỡ, nếu gặp người xấu thì sẽ cắn người đó. Hình dạng của kỳ lân là toàn thân có một lớp vảy cứng, lông mao cuộn tròn, có móng vuốt. Chính vì điều này mà mọi người đều coi ký lân như một sinh vật biểu trưng cho cát tường, có thể giúp con người tống trừ tà ma, hóa giải tất cả các loại sát khí, do đó mà được mọi người rất yêu mến và coi trọng.

Tôi nhớ trong một ngày vào tháng 3 năm nay, có một người đàn ông đột nhiên đến tìm tôi, nghe người này nói thì là do một người bạn của tôi giới thiệu, ông ta còn đem theo cả một lá thư do người bạn đó viết cho tôi để giới thiệu ông ta tới. Trong thư, người bạn khẩn thiết mong tôi tới xem phong thủy giúp cho ông khách nọ, sau khi xem xong thư, tôi hỏi người này: Ông tên họ là gì? Tôi họ Trần, mong ông tới nhà xem giúp phong thủy cho tôi, người khách đáp.

Chiều hôm đó, tôi ngồi xe của khách, về quý gia để xem phong thủy, sau khi trò chuyện vài câu, tôi lập tức tiến hành nghiên cứu ngôi nhà. Trước tiên, tôi đi xem xét toàn bộ bên trong, bên ngoài của ngôi nhà, sau đó mới đem La bàn ra để đo tọa và hướng, các phương vị của ngôi nhà. Căn nhà tầng này là tọa Tây hướng Đông (tức là Dậu sơn Mão hướng), trong khi đó năm nay là năm Đinh Sửu, vì vậy ngôi nhà này đã phạm vào Lưu niên tam sát. Chính vì thế tôi đã nói với ông Trần, ngôi nhà này của ông năm nay sẽ khiến người trong nhà chịu nhiều tổn thất và mắc

nhiều loại bệnh tật, đặc biệt là bất lợi đối với người con trai cả. Vận mệnh của cậu này năm nay sẽ rất xấu.

Ông Trần nghe xong liền nói: "Đúng vậy ạ, vận mệnh thằng cả nhà tôi từ xưa tới nay vô cùng tốt, thế mà năm nay lại ngược lại hoàn toàn, trong công việc thì hai lần gặp tổn thất nặng nề, công việc làm ăn liên tiếp bị thua lỗ. Vì thế mục đích mời ông tới nhà xem phong thủy ngày hôm nay chính là vì điều này. Xin hỏi ông có cách nào hóa giải giúp cho? Nhưng tại sao người chịu hạn lại là con trai cả của tôi mà không phải là người khác?" "Điều này rất đơn giản, nếu như ông là người hiểu một chút về phong thủy thì ông sẽ hiểu ra vấn đề ngay. Tuy nhiên nếu không hiểu thì cũng không sao cả, bây giờ tôi sẽ giải thích cho ông như thế này, căn nhà của ông là tọa Tây hướng Đông, năm nay thì Tam sát lại ở hướng Đông, do đó khi cửa nhà ông quay về hướng Đông thì trong năm nay cửa nhà ông sẽ bị phạm vào Tam sát, mà phương Đông trong quẻ trạch thì thuộc về quẻ Chấn, Chấn trong mọi sự thì biểu thị là người trưởng nam, khi phương này bị phạm vào sát thì đương nhiên người chịu tổn thất và nguy hại chính là người con trưởng rồi". Sau đó tôi chỉ cho ông phương pháp hóa giải vận hạn trên, đó là hai bên cửa ra vào nên đặt 2 con kỳ lân được đúc bằng đồng, từ đó sát bị phạm phải tự nhiên sẽ được hóa giải.

10. Treo câu đối "Thiên quan ban phúc" lên cánh cửa - một phương pháp mới về cầu cát tránh hung

Khi chúng ta học về Dịch học, chúng ta luôn phải học từ đầu đến cuối, không nên học cái nọ mà bỏ cái kia, không chỉ học về phương pháp luận mà cách vận dụng

trong thực tế như thế nào cũng phải học một cách bài bản. Ngoài ra cũng cần nghiên cứu thêm một số phương pháp mới để vận dụng vào thực tế. Khi học những môn học này phải có thái độ nghiêm túc, học tập kỹ lưỡng để biết cả cách vận dụng chứ không phải là học trước quên sau hoặc tỏ ra sợ sệt. Như trong những bức thư mà đông đảo quý vị độc giả gửi cho tôi thì các độc giả thường bày tỏ khi học về Dịch học thường có tâm lý lo sợ, e ngại. Sau khi đã mua cuốn sách "Giải hạn" về, đa số quý vị độc giả đều học rất chăm chỉ, cơ bản đều nắm được những phương pháp vận dụng trong thực tế. Bởi vì nội dung trong cuốn sách này tương đối đơn giản và dễ hiểu, chỉ cần các độc giả đọc kĩ cuốn sách vài lần là có thể lĩnh hội được nội dung cuốn sách ngay. Tuy nhiên, tôi cũng cảm thấy rằng tuy đa số các độc giả đều hiểu được nguyên lý vận dụng của các phương pháp đã giới thiệu nhưng khi vận dụng trên thực tế lại sinh ra tâm lý lo ngại, e dè, không dám vận dụng chúng một cách mạnh dạn. Ví dụ như khi cần giải hạn cho người khác thì luôn sợ tai họa lại giáng xuống đầu mình. Thậm chí có những người khi đã thử nghiệm trong thực tế, một thời gian sau đó lại cảm thấy bất an, khi ngủ không cảm thấy ngon giấc, đứng ngồi không yên, hoặc thậm chí còn thường xuyên gặp ác mộng, v.v...

Thực ra khi chúng ta học Dịch học, mục đích chính của hành động này là cầu cát tránh hung cho bản thân và bạn bè người thân của mình, thế vậy thì còn phải sợ sệt gì nữa? Chỉ cần chúng ta có tài thực học thì phải mạnh dạn ứng dụng vào thực tiễn, nhất thiết không được lo sợ và dè dặt. Phải thông qua thực tiễn thì chúng ta mới có thể hiểu được một cách thấu đáo kĩ càng. Nếu bạn chỉ biết học mà

không biết vận dụng thì sẽ chẳng thể nào tiến bộ được. Bởi vì nếu học mà không áp dụng vào thực tế được thì học cũng như không, vậy thì còn cần học làm gì nữa? Chính vì vậy mà tôi hi vọng, Đông đảo bạn đọc khi tiến hành cầu cát tránh hung cho mọi người cần vận dụng một cách mạnh dạn, tự tin áp dụng tri thức mà mình đã học được vào trong thực tế, toàn tâm toàn ý phục vụ bạn bè người thân và mọi người xung quanh.

Chính vì vậy, bây giờ tôi sẽ giới thiệu cho mọi người một phương pháp hay để hóa giải tai họa cho bản thân và gia đình, đặc biệt là hóa giải sự hung sát trong trường hợp hai cánh cửa đối xung nhau gây ra. Trường hợp hai cánh cửa đối xung nhau được các cổ nhân gọi là Song ma môn, tức là khi đó sẽ xảy ra tình trạng bất hòa giữa hai gia đình, bởi hai cửa đối diện nhau thì có nghĩa là xung khắc. Hiện nay, có một số môn phái phong thủy thường dạy mọi người treo một chiếc gương lồi hoặc gương lõm tại vị trí trên cửa ra vào để trấn sát. Tuy nhiên nếu đối phương nhìn thấy nhà bạn treo một chiếc gương như vậy thì tất sẽ không vui, như vậy thì sẽ dẫn tới việc coi thường và ganh ghét nhau, và tất yếu là bản thân họ cũng sẽ treo lại một chiếc gương giống như thế ở vị trí phí trên cửa ra vào nhà họ để phản kích lại. Thậm chí có những người khi nhìn thấy bạn treo gương soi sang nhà người ta thì người đó còn treo hẳn 2, 3 chiếc để đối đầu lại. Cuối cùng là, anh treo gương tôi treo gương, từ đó làm phát sinh những sự việc làm đôi bên bất hòa. Hai nhà vốn trước đây là bạn bè, láng giềng tình thân, nay lại trở thành kẻ địch, như vậy sẽ thực sự trở thành Song ma môn (có nghĩa là "cửa hai nhà chửi nhau").

Thực ra hiện tượng hai cửa đối diện nhau không nên coi là xung, mà còn tùy vào từng trường hợp cụ thể mới được coi là xung. Vậy, điều kiện để hai cửa đối diện nhau trở thành xung là như thế nào? Thông thường, có hai điều kiện dẫn đến hiện tượng cửa đối diện nhau trở thành xung. Điều kiện thứ nhất là: hình ảnh hai cửa đối diện nhau trở thành một loại hình sát, tức là khi đường đi ra vào của hai cửa đối diện nhau quá dài, hình thành nên một loại khí xung sát. Điều kiện thứ hai là: hai cửa đối diện nhau của hai bên quá gần nhau, nhưng dù là cự li quá gần cũng không nên quá lo lắng, căng thẳng, bởi kị nhất là hiện tượng hai cửa đối diện nhau nhưng một cửa lớn, một cửa nhỏ, hình thành nên một loại Hổ môn sát. Nếu hiện tượng hai cửa đối diện nhau mà đúng với một trong hai loại hình sát ở trên thì mới gây bất lợi cho gia chủ.

Để hóa giải những loại sát khí này, nhất thiết không được treo gương lên cửa, bởi vì thứ nhất là không mỹ quan, thứ hai là dễ làm tổn thất hòa khí của đôi bên. Bây giờ tôi sẽ giới thiệu cho quý vị độc giả một phương pháp vừa đơn giản, vừa có tính thực dụng cao. Tức là nên ra cửa hàng mua về hai tờ câu đối có viết: Thiên quan ban phú. Sau khi mua được câu đối này, trước khi dán lên cửa, chúng ta phải tiến hành khai quang, sau đó mới treo lên trên đầu cánh cửa là được. Bởi vì câu đối đã được khai quang sẽ có hiệu lực vô biên, không gì có thể sánh được. Vậy tại sao câu đối viết dòng chữ Thiên quan ban phúc này lại có uy lực hóa giải xung khắc như vậy? Bởi vì không có sự vật hiện tượng nào lại lớn hơn trời, quy luật vận động của các thiên thể đều phải tuân theo quy luật vận

động của mặt trời, một con người hay cát hung trong trạch vận của một ngôi nhà cũng không nằm ngoài quy luật trên. Nếu chúng ta treo câu đối "Thiên quan ban phúc" lên cánh cửa để hóa giải tai ương như trên thì mỗi giờ mỗi khắc đều nhận được phúc từ trời. Dù cho nhà đối diện có treo gương phản xạ lại đi nữa thì hình ảnh phản xạ ngược lại vẫn là "Thiên quan ban phúc", không những không có hại mà ngược lại còn được thêm phúc vào nhà, vậy thì hung ở điểm nào? Chính vì thế, cái sát vô hình sẽ được biến thành phúc. Nhưng khi treo câu đối này lên thì có một điểm cần chú ý là câu đối này nhất định phải được khai quang thì mới có tác dụng hóa sát.

11. Hiểu về phương vị Bát quái, có thể cầu cát tránh hung

Trong cuộc sống hiện đại của chúng ta ngày nay, mỗi người trong chúng ta đều sinh sống trong một phương vị của Bát quái. Bát quái có khởi nguồn từ Chu Dịch, có câu: Vô cực mà Thái cực. Do đó, Dịch là Thái cực, Thái cực sinh Lưỡng nghi, Lưỡng nghi sinh Tứ tượng, Tứ tượng sinh Bát quái.

Chúng ta có thể nhìn thấy được quá trình hiện sinh của Bát quái, từ Thái cực mà hiện biến thành hai mặt Âm - Dương, từ hai mặt Âm - Dương tương giao mà hiện sinh ra Tứ tượng, và từ Tứ tượng lại sinh thành Bát quái.

Nếu chúng ta đem Bát quái áp dụng thành phương pháp đo lường phương vị của gia trạch, đem Bát quái đồ đặt vào vị trí trung tâm của căn nhà, thì gia trạch sẽ được phân thành 8 phương vị.

Trong gia trạch đồ có thể nhìn ra sự phân bố của Bát quái, ví dụ như nếu cửa nhà quay về phương vị Nam, thì

khi chúng ta muốn đo lường cát hung của ngôi nhà, chúng ta không thể thiếu được Bát quái đồ. Trên cơ sở tiến hành cầu cát tránh hung, mỗi phương vị của Bát quái đều tương ứng với một Ngũ hành đặc định. Trước hết, chúng ta sẽ nói về Ngũ hành bao hàm bởi các cung: Cung Khảm, Ngũ hành thuộc Thủy, cung Cấn có Ngũ hành thuộc Thổ, cung Chấn có Ngũ hành thuộc Mộc, cung Tốn có Ngũ hành thuộc Thủy, cung Ly có Ngũ hành thuộc Hỏa, cung Khôn có Ngũ hành thuộc Thổ, cung Đoài có Ngũ hành thuộc Kim, cung Càn có Ngũ hành thuộc Kim. Do đó về phương diện cầu cát, cần phải hiểu được Ngũ hành của các cung trong Bát quái, như vậy thì khi tiến hành cầu cát mới không bị nhầm lẫn, nếu không thì chỉ cần một chỗ áp dụng sai là sẽ phản tác dụng biến cát thành hung, xảy ra những tai họa không mong muốn. Để quý vị độc giả hiểu thêm về nội dung này, tôi xin đưa ra một ví dụ như sau: Tôi có một người bạn, vài năm trở lại đây lại rất có hứng thú học Huyền không, do đó người này đã mua rất nhiều sách có liên quan đến môn học này về để nghiên cứu. Sau một thời gian khổ công học tập, người này đã nắm vững được một chút kiến thức về Huyền không học, đồng thời cũng đã thực hành được học thuật phong thủy Phi tinh của Huyền không. Chính vì thế, tại gia đình mình, người này đã bày trí được một bố cục tài vượng và gia vận thì tốt. Người này cảm thấy rằng mình cũng có khả năng, do đó từ năm 1994 đã bắt đầu đi xem phong thủy cho người khác, tự thổi phồng lên là mình làm được thế này thế nọ, và cảm thấy vô cùng đắc ý. Tới năm 1996, người này tự bố trí lại thế nhà của mình với mục đích hóa sát. Do ngôi nhà của ông ta là tọa Tây hướng Đông, còn năm 1996 Phi tinh của Lưu niên là Bệnh phù Nhị hắc bay tới cung Chấn, cửa

chính của nhà ông ta lại đang mở ở phương Chấn, ông ta hiểu rằng Bệnh phù của Lưu niên đang bay tới, nếu không nhanh hóa giải thì cả gia đình sẽ mắc bệnh tật. Chính vì thế mà người này không suy nghĩ kĩ đã vội vàng dựa vào nguyên tắc hóa cung của Phi tinh Huyền không, treo ngay một chiếc chuông gió 6 tầng lên trước cửa chính.

Lúc đầu thì chưa có gì xảy ra, nhưng sau 2 tháng thì trẻ con trong nhà thường bị đau chân, hơn nữa càng ngày càng nặng hơn. Từ đó, người trong nhà mới thấy hoài nghi về cách bố trí gia trạch của ông ta, ông ta cũng bắt đầu xem xét lại bố cục trong nhà. Sau đó thì người này vẫn cảm thấy không có gì sai, ông ta đã xem rất nhiều cuốn sách về Phi tinh Huyền không ra xem xét, nghiên cứu lại, mong tìm ra nguyên nhân phát sinh ra vấn đề bất thường này. Nhưng, càng xem càng thấy mơ hồ, không thu được kết quả gì cả. Lúc này ông ta bắt đầu cảm thấy bối rối, đứng ngồi không yên, cho rằng những gì mình học được chỉ là một chút kiến thức, và đến khi không thể lý giải nổi vấn đề thì ông ta đột ngột nhớ ra tôi. Bởi vì ông này biết rằng về học thuật, tôi là chuyên gia chuyên nghiên cứu về giải hạn, do đó một ngày nọ ông ta tự nhiên tìm tới tôi xin chỉ giáo, đồng thời kể cho tôi toàn bộ đầu đuôi câu chuyện đã xảy ra tại nhà mình, ông ta cũng đưa ra bản vẽ Phi tinh đồ của nhà ở ra để tôi nghiên cứu thêm và vẫn khẳng định bố cục ông ta sắp xếp rất phù hợp, đúng đắn.

Trước hết chúng ta cần xem bảng phân bố Phi tinh của Lưu niên năm 1996 như sau:

3	8	1
2	4	6
7	9	5

Từ trong bảng trên ta có thể thấy, Bệnh phù Nhị hắc của Lưu niên bay tới phương Đông, do đó nếu cửa nhà mà quay về hướng Đông thì người trong nhà tất yếu sẽ mắc phải nhiều bệnh tật, gặp nhiều tai họa. Do đó, dựa vào phương pháp hóa giải của Phi tinh có thể treo một chiếc chuông gió 6 tầng tại cửa chính ngôi nhà. Bởi vì 6 là thuộc cung Càn - Kim, mà chuông gió bằng bạc thì cũng thuộc Kim. Đồng thời sao Nhị hắc có Ngũ hành thuộc Thổ, do bố cục Thổ sinh Kim này sẽ tiết khí của Thổ, như thế có thể bảo vệ nhân khẩu được bình an.

Tuy nhiên, tại sao sau khi đã treo chuông gió lên rồi mà bệnh tật vẫn xảy ra như vậy? Sau khi nghe tôi phân tích, ông ta đã hiểu ra vấn đề, đã là học thuật thì không nên chỉ nhìn sự việc ở một mặt mà bỏ đi mặt kia của nó. Ông này treo chuông gió 6 tầng tại phương Đông của ngôi nhà với mục đích hóa giải sao Bệnh phù của Nhị hắc, dựa theo phương pháp hóa giải của Phi tinh Huyền không học như vậy là đúng, nhưng khi nhìn từ một mặt khác thì lại thấy rằng điều này đã phạm phải sai lầm. Bởi vì phương Đông thuộc cung Chấn, Ngũ hành của Chấn là Mộc, khi ông treo chuông gió tại phương này thì tuy có thể hóa giải được Bệnh phù của Nhị hắc nhưng chuông gió lại có Ngũ hành thuộc Kim, 6 tầng cũng có Ngũ hành thuộc Kim, mà Kim thì khắc chế Mộc của cung Chấn, do đó mà trong nhà không ngớt mắc phải các chứng bệnh về chân.

Nhưng tiếp đó ông ta lại hỏi tôi, Lưu niên Nhị hắc bay tới cửa phương Đông, vậy xin hỏi tôi làm thế nào để hóa giải? Thực ra khi cần hóa giải sát tinh của phương Đông một mặt không được làm tổn hại đến Mộc của cung Chấn, mặt khác lại phải hóa giải được Bệnh phù Nhị hắc, do đó tôi sẽ chỉ cho ông một phương pháp hóa giải mà nhất cử

lưỡng tiện khiến cho mọi việc đều vẹn toàn. Đó là: trước tiên phải bỏ cái chuông gió đi, có thể thay vào đó là một bể cá hình tròn, bên trong có nuôi 6 con cá đen hoặc trắng, hơn nữa bên trong bể cá cũng đặt 6 đồng tiền cổ là được. Nguyên lý của vấn đề này như sau: Bể cá đựng 6 đồng tiền có tác dụng hóa giải Bệnh phù Nhị hắc, cũng sinh ra thế Kim - Thủy tương sinh, cung Chấn mà có Thủy thì sẽ tương sinh với Mộc của cung này. Hiện nay là Hạ nguyên Giáp Tý Thất vận, phương Chấn lại là Linh thần vị, khi Linh thần vị có nước thì sẽ đắc vượng, do đó cách làm này không những có thể hóa sát mà còn có thể vượng tài, như vậy thì còn gì vui bằng?

Trong quy tắc cầu cát tránh hung, đối với những bạn hữu cùng học Dịch học mà có cách bố trí trong nhà phạm phải sát, tôi xin đưa ra một số phân tích về hỷ - kỵ của phương vị Bát quái như sau:

(1). Càn vị: ở phương này nếu có nhiều đồ vật màu đỏ, bị khuyết góc, có bếp lò, ban thờ đốt hương, v.v... thì trong nhà dễ xảy ra việc người nhà bị mắc bệnh đau đầu, bệnh thần kinh, v.v...

(2). Đoài vị: nếu phương này có nhiều đồ vật có màu đỏ, bị khuyết góc, có bếp lò, ban thờ đốt hương, v.v... thì sẽ dẫn đến việc người trong nhà bị mắc các chứng bệnh về đường hô hấp, ho, viêm họng, bệnh xoang, sưng lợi, thiếu nữ thì mắc bệnh thần kinh.

(3). Ly vị: ở phương này mà có nhiều đồ vật màu đen, có nhà bếp, nhà vệ sinh, bể nước, bị khuyết góc, v.v... thì sẽ dễ mắc các chứng bệnh về tim mạch, đau mắt, bệnh về máu, nữ giới trung tuổi mắc bệnh về thần kinh, v.v...

(4). Chấn vị: ở phương này nếu có nhiều đồ vật màu

trắng, bị khuyết góc, có sắt thép hoặc các đồ vật khác thuộc Kim, treo chuông gió, v.v... thì sẽ gây ra các chứng bệnh về gan, tổn thương tay chân, con trai lớn mắc bệnh thần kinh, v.v...

(5). Tốn vị: ở phương này nếu có nhiều đồ vật màu trắng, bị khuyết góc, có sắt thép hoặc các đồ vật khác thuộc Kim, treo chuông gió, v.v... thì sẽ gây ra các chứng bệnh về gan, nữ giới bị mắc các chứng tổn thương về xương, bệnh hen suyễn, bệnh phong.

(6). Khảm vị: ở phương này nếu có nhiều đồ vật màu vàng, bị khuyết góc, có nhà cao tầng hoặc núi cao, có tủ cao, v.v... thì sẽ gây ra các chứng bệnh về tai, bệnh thận, bệnh về bài tiết, con người kém thông minh, Nam giới trung tuổi thần kinh không tốt.

(7). Cấn vị: ở phương này nếu có nhiều đồ vật màu xanh lá cây, bị khuyết góc, có cây xanh, bồn cây cảnh, v.v... thì sẽ gây ra các chứng bệnh về tay, bệnh về da, bệnh về mũi, trẻ con nhiều bệnh tật, chết non, thiếu Nam kém thông minh.

(8). Khôn vị: ở phương này nếu có nhiều đồ vật màu xanh lá cây, bị khuyết góc, có tủ cao hoặc nhà gỗ, có cây xanh, bồn cây cảnh, v.v... thì sẽ gây ra các chứng bệnh tổn thương về da, bệnh về tỳ vị, bệnh về ruột, người mẹ mắc bệnh thần kinh.

Do đó khi chúng ta cầu cát cho bản thân hay cho người khác đầu tiên phải chú ý tới các cung của ngôi nhà hoặc của căn phòng, xem xét xem liệu có bị xung khắc không, hoặc nhà ở liệu có bị khuyết góc không, nếu phát hiện ra vấn đề gì thì ngay lập tức có thể chọn biện pháp thích hợp để cầu cát, từ đó đạt được mục đích cầu cát tránh hung trong mọi phương diện.

Chương 4
CÁC VÍ DỤ THỰC TẾ TRONG VIỆC CẦU CÁT TRÁNH HUNG

1. Mệnh phạm Thái tuế, sử dụng một vật trang trí có thể hóa giải được loại hạn này

Ông Tăng: người Quảng Đông, sinh vào giờ Tỵ, ngày 24 tháng 7 năm 1965.

Càn tạo			Nhật nguyên	
	Ất	Giáp	Bính	Quý
	Tỵ	Thân	Ngọ	Tỵ
			Nhật nguyên	

Vào tháng 3 năm 1995, ông Tăng này đã tới hỏi tôi về vấn đề từ khi ra Tết, có rất nhiều sự việc xảy ra không được thuận lợi, sự nghiệp sa sút, tinh thần bất an.

Khi tôi đã viết được Bát tự này ra thì phát hiện thấy năm nay ông này phạm vào Thái tuế. Năm 1995 thì Lưu niên là Ất Hợi, kết hợp với mệnh cục thì tạo thành nhất Hợi xung lưỡng Tỵ, tới tháng 10 sẽ trở thành lưỡng Hợi xung lưỡng Tỵ. Nếu như không tăng cường hóa giải thì sẽ khiến cho mối nguy hại càng tăng thêm, khi ấy ông bà cha mẹ hoặc con cái phải chịu tổn hại. Ông Tăng đã hỏi tôi có cách nào hóa giải hay không? Tôi bèn chỉ cho ông ta một phương pháp là về nhà chọn giờ tốt trong ngày Dần và tiến hành khai quang một bức tượng trang trí hình con hổ, sau

đó đặt bức tượng này vào phương vị Đông Bắc để cầu cát, đồng thời cũng nên đeo một lá bùa bình an bên người.

Lý giải cho cách làm trên, tác giả nói: vật trang trí hình con hổ sau khi đã được khai quang thì sẽ có linh khí giống như hổ thật. Phương vị của Thái tuế Hợi ngụ tại phương Đông Bắc, do đó khi đặt một tượng hình hổ ở tại phương vị này thì sẽ có thể kết hợp với Hợi tạo thành thế tương hợp. Như vậy khi Thái tuế gặp được tương hợp sẽ không còn có tính chất nguy hại cho con người nữa. Chính vì vậy mà sự tương xung của Thái tuế với tuổi Tỵ cũng vì thế mà được hóa giải.

Kinh nghiệm thực tế đã chứng minh: toàn gia đình được bình an, sự nghiệp ổn định, gia vận thêm mĩ mãn và con cái khỏe mạnh.

2. Công việc làm ăn bấp bênh, hỏi nên phát triển theo hướng nào?

Dựa vào thời gian ta được quẻ như sau:

Giờ Tỵ, ngày Đinh Tỵ, tháng Nhâm Tuất.

"Phong Lôi ích" của "Thủy Lôi thốn"

6	5 Dụng
4	4 Thể

6 (động)

Dựa theo phương pháp Mai hoa Dịch số Thể - Dụng đoán quẻ, thể Thể Chấn Mộc không được giờ và tháng là nhược, Hỏa của Nhật nguyên lại tiết khí, quẻ Dụng Hạnh hỷ Khảm Thủy động sinh quẻ Thể, quẻ lại biến thành Tỷ hòa, là tượng đại cát.

Nhưng lúc này lại muốn phát triển công việc làm ăn, dựa theo hiển thị của quẻ thì quẻ Dụng là phương vị cầu

cát, quẻ Thể là bản thân, trong khi đó thì quẻ Dụng và quẻ Thể đều không phải là đương Kim, do đó khi muốn phát triển công việc đương nhiên sẽ gặp một số khó khăn. Tuy nhiên người xem muốn gấp rút phát triển việc làm ăn nên hỏi tôi xem có phương pháp nào khả thi hay không. Tôi nói, nếu muốn nhanh chóng phát triển công việc thì chỉ có thể phát triển theo hướng Bắc hoặc Tây Bắc, còn các hướng khác thì đều bất lợi cả.

Lý giải cách làm trên: vì quẻ Thể là Thủy, phương Bắc lại là phương mà Thủy vượng, trong khi đó thì Thủy có thể sinh Thủy, nếu Thủy được tương sinh thì tất sẽ có quý nhân đến giúp đỡ, như vậy nhất định sẽ có lợi cho việc phát triển sự nghiệp.

3. Vì tiền công làm công trình mà dẫn đến đánh nhau, kết quả là phạm phải quan tụng

Ông Hoàng và ông Âu vào tháng 5 năm 1998 nhận lời tu sửa công trình cho một đội giám định công trình nọ, nhưng sau khi công trình hoàn thành xong thì họ yêu cầu đội công trình kia phải quyết toán. Tuy nhiên do người đội trưởng có ý định bớt xén tiền công tu sửa công trình của họ, kết quả là hai bên dẫn tới đánh nhau và bị bắt giữ.

Một người bạn của họ vội vàng tìm đến gặp tôi và hỏi liệu có cách nào giải quyết vấn đề trên không, dựa vào thời gian ông này đến thông báo cho tôi, tôi lập tức gieo quẻ xem sự việc sẽ tiến triển thế nào, kết quả như sau:

Giờ Mùi, ngày Đinh Mùi, tháng Nhâm Tuất

"Địa Lôi phục" của "Chấn vi Lôi"

4	8 Dụng
4	4 Thể

4 (động)

Quẻ Thể tỷ hòa, lúc khởi đầu là có ý hợp hảo, khi biến quẻ thì Thể khắc Dụng là sự việc phá tài hoặc chịu tổn thất, nhưng tại sao lại dẫn đến sự việc đánh nhau mà phạm quan tụng?

Nghiên cứu về lý tính trong quẻ này ta thấy sớm đã có thông tin, Chấn vi Lôi là cấp, trong quẻ có Tam Chấn Mộc do cấp mà đi khắc Tài Khôn của quẻ Dụng, do đó có thể khiến cho sự việc vì bị ăn bớt tiền mà nóng giận, khiến Lôi Hỷ động, quần Mộc kiếp Tài, do đó mà dẫn tới hiện tượng đánh nhau.

Tuy nhiên thì trong quẻ này, người thu tiền là Tam Chấn Mộc, dường như là mạnh hơn, nhưng đáng tiếc là trong ngày giờ lại không có một chút khí Thủy nào tới sinh Quyết, do đó mà ở vào thế nghỉ ngơi trong ngục, đối với việc này thì vô cùng bất lợi. Khôn Thổ trong quẻ Dụng thì ngược lại lại hỗ trợ cho ngày và tháng thành vượng, Thổ vượng sẽ giống như sắt đá, như vậy thì Mộc nhược, lại vào thế nhập khố trong ngày và giờ, như vậy Mộc mà nhập khố thì sẽ thành giam hãm, do đó mà bị bắt giữ.

Tôi đã nghe người này nói lại, thực ra là phía đối phương vô lý, do đó tôi đã quyết định chỉ cho anh ta một phương pháp hóa giải sự việc trên. Trước tiên tôi phân tích cho anh ta hiểu, quẻ Thể là người thu tiền, đang ở trong thế nhập ngục, nếu muốn công an thả người ra thì trước tiên phải tìm cách làm vượng Chấn Mộc thì mới được. Chính vì vậy, ngay hôm đó tôi đã chọn một giờ tốt và đặt ngay một bể cá vàng ở phương Đông trong ngôi nhà người bị hại ở, trong bể có nuôi 6 con cá màu đen, đồng thời tôi còn đặt vào bể 6 đồng tiền lớn, trong bể nước có

thêm một chiếc bơm lọc không khí là tốt nhất, như vậy phương pháp hóa giải vận hạn trên đã được hoàn thành.

Lý giải cách làm trên: Cung Chấn có Ngũ hành thuộc Mộc, khi đặt Thủy tại phương này thì để cho Thủy sinh Mộc, và khi Mộc được tương sinh thì con người và của cải mới được cứu.

Kinh nghiệm thực tế đã chứng minh: Ngay ngày hôm sau sau khi hóa giải, phòng công an nọ đã lập tức thả người ra

4. Trong Mệnh có tai họa, sử dụng 3 đồ vật trang trí có thể có uy lực hóa giải tai họa trên

Càn tạo:

		Nhật nguyên		
Nhâm	Bính	Giáp	Ất	
Dần	Ngọ	Ngọ	Hợi	Canh
Đại vận	Tuất			

Bát tự này đã được một ông thầy bói dự đoán rằng năm 1998 xảy ra nhiều sự việc không thuận lợi, khi đó việc hành sự trong năm này phải cẩn thận, nếu không thì tai họa sẽ khiến cho sự nghiệp gặp trở ngại, bị tán tài hoặc mắc nhiều bệnh tật, v.v...

Tại sao lại nói rằng trong năm này có nhiều sự việc không thuận lợi? Trước hết chúng ta cần phân tích một chút về Mệnh tạo, Nhật nguyên Giáp Mộc sinh vào tháng Ngọ Hỏa vượng thì là không được tháng sinh, Thiên hạ dẫn ra thế Bính Hỏa vượng, mà đại trì khí của Nhật nguyên. Lộc của Địa chi Dần Thủy có thể được trợ Thân, nhưng do tháng Ngọ Hỏa quá vượng, thế Dần - Ngọ bán

hợp theo Hỏa mà được biến đổi, Mộc biến thành Hỏa, do đó không thể giúp được cho Nhật nguyên mà ngược lại hỗ trợ cho kỵ thần. Tuy nhiên, hỷ được Can của năm là Nhâm Thủy dẫn ra, do được thông căn tại Chi của giờ là Hợi Thủy nên đã có tác dụng điều hòa và khống chế thế của Hỏa. Ngược lại, Thủy có thể sinh Mộc, Ất cũng có thể sinh Mộc và kháng Hỏa, nên cũng có tác dụng hỗ trợ cho Nhật nguyên, từ đó mà Giáp Mộc được cứu. Tuy nhiên trong Mệnh cục, thế Hỏa vẫn rất thịnh vượng, hai loại Thủy trên cũng khó mà đối địch lại được. Chính vì thế, Nhật chủ Giáp Mộc vẫn bị coi là nhược.

Mộc nhược thì cần nhất là hỷ Thủy tới sinh trợ, có thể kết hợp với mệnh cục tạo nên thế Thủy - Hỏa áp chế điều hòa lẫn nhau, từ đó có công hiệu hóa giải. Tuy vậy, năm nay Lưu niên là Mậu Dần, Đại vận là Canh Tuất, kết hợp với Trụ trung tạo thành thế Dần - Ngọ - Tuất tam hợp thành Hỏa cục. Như vậy là thế Hỏa lại nghiêm trọng thêm một bậc, trong khi đó Giáp Mộc vốn đã là Thân nhược, nay lại thêm yếu tố áp chế thì tình hình lại càng trở nên nguy hiểm. Lưu niên Hạnh hỷ có thiên can dẫn ra Mậu Thổ, Đại vận lại dẫn ra Canh Kim, trong mệnh cục thì dẫn ra Nhâm Thủy, từ đó hình thành nên trình tự Hỏa sinh Thổ, Thổ sinh Kim, Kim sinh Thủy, Thủy sinh Mộc, kẻ thù lại trở thành bạn, đã đưa ra được một kế sách hóa giải kẻ thù. Song kẻ thù này lại quá mạnh, do đó khi tiếp cận thì phải cử lên một lực lượng binh sĩ đông đảo thì mới có thể phản kháng lại kẻ địch. Do đó, hậu phương nghe theo mệnh lệnh lập tức tăng thêm các loại tư lệnh Hợi, tư lệnh Tý, tư lệnh Sửu, kết hợp thành đội quân 3 phía tiến đánh, hình thành nên thế đại cường của Tam hội là Hợi - Tý -

Sửu Thủy cục, toàn diện áp chế cường địch, từ đó đảm bảo được sự an toàn cho toàn quân đội.

Những điểm cần chú ý: Hợi - Tý - Sửu ở đây là để chỉ các vật trang trí hình con lợn, con chuột và con trâu, sau khi đem các đồ trang trí này tiến hành khai quang thì đeo theo bên người để tạo thành thế Tam hội Thủy cục, có tác dụng cầu cát cho bản thân.

Kinh nghiệm thực tế đã chứng minh: toàn gia đình được bình an, sự nghiệp ổn định, nhưng có phá tán một chút tài nhỏ.

5. Đặt một chậu hoa đào vào vị trí thích hợp, việc hôn nhân tất thành sự thật

Càn tạo:

		Nhật nguyên	
Ất	Bính	Mậu	Đinh
Mão	Tuất	Tuất	Tỵ

Người đến xem là một cô gái khá thật thà, trước đây có quen biết một chàng trai, tới nay đã yêu nhau được ba năm, tình cảm của đôi bên được xem là khá tốt. Tuy nhiên, một ngày nọ bạn của chàng trai lại giới thiệu cho anh ta quen với một cô gái khác, thật không ngờ anh chàng này và cô bạn gái kia vừa nhìn thấy nhau đã lại cảm mến, do đó anh chàng này mới có mới nới cũ. Cô gái nọ nghe tin, cảm thấy tức giận, qua người quen giới thiệu có tìm đến nhờ tôi giúp đỡ.

Tôi xem mệnh cục này trong Lưu niên Mậu Dần thì Thiên tỷ Địa hợp, đúng là một cơ hội tốt để bàn chuyện về hôn nhân. Tôi liền quyết tâm giúp đỡ, nói với cô gái là:

người con trai này không đáng để cháu phải buồn khổ. Cô gái hỏi nên giải quyết thế nào, tôi nói: cho dù là tình bạn ba năm trời cũng không thể phá vỡ được tình yêu mới của cậu ta, cháu vẫn không thể có được tình yêu từ cậu ấy, hơn nữa giữa hai cháu đã không còn hương vị của tình yêu nữa, dù cho bây giờ cậu ta có lấy cháu thì sau khi đã thành vợ thành chồng sợ là cũng không được như mong muốn. Cháu xem đấy, một người con trai như vậy có đáng để cho cháu phải đau lòng không? Nếu anh ta không còn yêu cháu nữa thì sẽ là sai lầm của anh ta.

Nếu cháu thực sự muốn tìm bạn trai mới ngay lập tức thì bác có thể dạy cháu một phương pháp, đó là phương pháp vượng đào hoa, bác bảo đảm là cháu sẽ mau chóng quên được người yêu cũ và cũng mau chóng tìm được một người yêu như ý. Cô gái này sau khi nghe xong tôi nói như thế tâm trạng đã bớt buồn rầu hơn.

Tôi tiếp tục nói, dựa theo ngày sinh nhật của cháu là ngày Mậu Tuất, Dần - Ngọ - Tuất thì đào hoa tại Mão. Sau khi về nhà, trong phòng ngủ của mình, chọn vào giờ Hợi ngày Mão, cháu nên đặt một bình hoa đào vào hướng chính Đông của căn phòng. Trong bình nên đổ thêm nước, đồng thời cắm 9 cành hoa đào thật hoặc giả vào bình, làm như vậy thì đã bố trí được cục vượng đào hoa. Sau khi bố trí như vậy thì trong vòng 3 tháng cháu sẽ có hiệu nghiệm.

Sau khi cô gái này thực hiện theo phương pháp mà tôi đã hướng dẫn, bố trí một bố cục hoa đào tại nhà mình. Quả nhiên gần một tháng sau, tức là vào tháng 9 âm lịch của năm nay, cô gái này đột ngột gõ cửa nhà tôi và kể lại chuyện cô đã được thấy một đức lang quân như ý muốn và cảm thấy vô cùng mãn nguyện.

6. Thân nhược thì cầu cát như thế nào? Phương vị nào sẽ có tài?

Càn tạo:

		Nhật nguyên	
Mậu	Quý	Đinh	Tân
Ngọ	Hợi	Dậu	Mão

Đại vận:	8	18	28	38	48	58
	Nhâm	Tân	Canh	Kỷ	Mậu	Đinh
	Tuất	Dậu	Thân	Mùi	Ngọ	Tỵ

Một cô gái gặp sát muốn cầu cát và giải hạn, cô gái nói muốn mở một cửa hàng phát hành sách báo và hỏi tôi nên chọn hướng nào để phát triển là tốt nhất. Trong bố cục về vượng tài thì cần phải cầu cát như thế nào?

Đối với vấn đề về cầu tài thì tôi cũng đã đề cập đến tương đối kỹ trong những trang viết trước. Bây giờ để giúp độc giả có kiến thức sâu hơn, tôi sẽ phân tích kỹ hơn về mệnh lý này.

Cầu tài hay phát triển công việc buôn bán thì trước hết đều phải phân tích kỹ lưỡng về Bát tự của mệnh cục, lấy ra hỷ dụng thần một cách chính xác, sau đó dựa vào chỉ thị của dụng thần để có biện pháp thực hiện, khiến cho trong trăm cái lợi không tồn tại một cái hại nào, cuối cùng là sẽ thu được lợi ích từ phương pháp thực hiện.

Bây giờ, chúng ta sẽ đi phân tích về mệnh cục của cô gái này để xem cô phải cầu tài như thế nào mới là đúng. Mệnh tạo này Nhật chủ Đinh Hỏa sinh vào mùa Đông, mà mùa Đông là mùa lạnh của Thủy vượng, do đó mà khắc chế Nhật nguyên, chính vì thế được coi là không thuận

mùa sinh, gọi là thất lệnh. Trong thiên can không có Hỏa của tỷ kiếp trợ thân, do đó mà không đắc thế, Đinh Hỏa lại thông căn vào chi của năm, do đó mà được Mão Mộc trợ thì là trung bình, tổng quan về mệnh cục thì Đinh Hỏa Nhật nguyên bị xem là nhược.

Đinh Hỏa nhược rất thích hỷ Mộc tới sinh trợ, do đó Dụng thần phải lấy là Mộc. Hỏa, hiện vận đang đi vào Tân Dậu là nơi vượng Tài, nếu Thân nhược thì tài là kỵ, do đó mà cầu tài sẽ rất khó khăn, hoặc trong quá trình cầu tài thì sẽ vì tài mà phải chịu tai họa. Mệnh này trước 42 tuổi thì vận tiến tài không được tốt. Từ sau năm 43 tuổi viễn cảnh mới khá hơn một chút, nhưng khi gặp vận xấu thì lý ứng cầu tài sẽ như thế nào?

Sau khi phân tích xong Bát tự tôi có đưa ra một phương pháp xử lý cho cô gái này. Tôi nói: xem dụng hỷ thần của cô là Mộc Hỏa, vì thế cho dù là về phương diện công việc, học tập hay cầu tài thì cô đều phải hướng về phương Nam hoặc Đông Nam thì mới đạt được cát và lợi, tuyệt đối không được hướng về phương Bắc.

Khi làm việc, hỷ tọa tại phương vị Nam hoặc phương vị Đông Nam. Tên của cửa hàng nên có liên quan đến hai mặt là Hỏa và Mộc là tốt, các số học như 3, 13, 23, 33, v.v... là có lợi. Trong nhà nên bày trí nhiều vật dụng màu đỏ, tốt nhất là tại phương Đông, Đông Nam và phương Nam nên trồng nhiều cây xanh, hoa cỏ .v.v.

Sau đó, cô gái này quả nhiên áp dụng theo phương pháp của tôi, về nhà mở cửa hàng phát hành sách báo tại phương Đông Nam, sau khi cửa hàng được khai trương thì việc buôn bán rất ổn định, làm chuyện gì cũng gặp thuận lợi.

7. Phân tích nhầm Bát tự rất khó cầu tài, dụng thần mà lấy sai thì không có hiệu nghiệm

Càn tạo:

		Nhật nguyên	
Bính	Đinh	Đinh	Nhâm
Ngọ	Dậu	Dậu	Dần

Đại vận:	2	12	32	42	52	62
	Mậu	Ất	Canh	Tân	Nhâm	Quý
	Tuất	Hợi	Tý	Sửu	Dần	Mão

Mệnh cục này đã được một ông thầy khác xem tại Hồng Kông. Trong phương diện lấy dụng thần thì lại lấy tài làm dụng, lấy quan làm hỷ, tại Thâm Quyến cũng có người dự đoán như vậy.

Theo như phán đoán của họ thì Bát tự này được coi là Đinh Hỏa Nhật nguyên hơi vượng, do đó dựa vào hỷ - kỵ của dụng thần thì tiến hành phán đoán sự việc, kết quả là mắc sai lầm.

Tóm lại trong Bát tự này, Nhật nguyên là vượng hay là nhược? Chúng ta sẽ cùng phân tích sâu về vấn đề. Ta thấy rằng: Đinh Hỏa Nhật nguyên sinh vào tháng Đinh Dậu, tức vào mùa thu là không thuận mùa sinh, thiên can tam Hỏa là đắc thế, địa chi đạt đến trường sinh, địa của lâm cung là đắc địa, do đó đa phần các nhà dự đoán đều cho Nhật nguyên trên là hơi vượng. Cũng vì thế mà chọn dụng thần trong mệnh cục là tài quan.

Nhưng khi chúng ta tiến hành phân tích Bát tự này một cách kỹ lưỡng hơn chúng ta sẽ phát hiện ngay ra vấn đề: Đinh Hỏa Nhật nguyên là âm Hỏa, nếu sinh vào mùa

thu là thất lệnh, địa chi Ngọ và Dậu tạo thành hình, lưỡng Dậu là Kim khắc trực tiếp với Dần là Mộc, do đó mà Hỏa của thế tự nhiên bị nhược. Chi của giờ là Nhâm Thủy cường dẫn, lại khắc Đinh Hỏa của Nhật nguyên. Chính vì vậy mà tuy trong mệnh cục Hỏa dường như hơi nhiều nhưng Trụ trung cũng lại có nhiều nhân tố bất lợi cho Hỏa, do đó mà Nhật nguyên Đinh Hỏa bị kết luận là nhược.

Nếu nhược thì cần hỷ sinh trợ, dụng thần đương nhiên phải lấy là Mộc Hỏa. Trong Bát tự này tài nhiều mà thân nhược, hỷ thấy Hỏa sẽ càng thêm huy hoàng, tối kỵ là có Thủy tới khắc Hỏa. Tôi căn cứ vào hỷ - kỵ của dụng thần phán đoán rằng người này vẫn chưa gặp được vận tốt, trong khi đó các năm 1995, 1996 và 1997 thì Lưu niên gây ra nhiều sự bất lợi. Đặc biệt là năm 1996 sẽ xảy ra việc bản thân và những người trong nhà gặp phải nhiều chuyện tai ương.

Cuối cùng, ông ta hỏi tôi có cách nào hóa giải sự việc trên không? Tôi nói, ngoài việc anh dựa vào hỷ của dụng thần để cầu cát ra, có một phương pháp chính yếu nữa là đeo vật trang trí bên thân người để cầu cát. Nếu vận dụng thêm cả phương pháp ngoại lý đại pháp nữa thì càng tốt. Phương pháp này như sau:

(1). Trên thân đeo một vật trang sức hình con chó, sau khi đã tiến hành điểm tinh cho vật trang sức này thì đeo bên thân người.

(2). Trong nhà nuôi một con chó tại phương Nam hoặc Đông Bắc.

Lý giải cách làm trên: vì trong mệnh cục đã có Dần - Ngọ bán hợp, nếu áp dụng phương pháp ngoại ứng và thêm vào một con chó (Tuất) thì sẽ hình thành nên Hỏa

cục tam hợp Dần - Ngọ - Tuất trợ Thân. Từ đó, vận mệnh sẽ được chuyển từ hung cát sang.

Kinh nghiệm thực tế đã chứng minh: sự nghiệp quả nhiên thuận lợi như mong muốn.

8. Mệnh nhược vận xấu, mong chỉ giáo thêm về phương pháp cầu cát

Càn tạo:

		Nhật nguyên	
Giáp	Kỷ	Giáp	Ất
Ngọ	Tỵ	Tý	Sửu

Người đến xem mệnh là một ông họ Lương, người này làm nghề buôn bán, nhưng khi phát triển nghề nghiệp thì tiền cứ vào rồi lại ra, mãi mà chẳng thấy có tiến triển gì hơn. Nguyên nhân không phải là người này không cố gắng mà là dù nỗ lực thế nào cũng không thành công. Chính vì thế ông ta đã tìm tới tôi nhờ cầu cát giúp ông ta.

Bây giờ, chúng ta sẽ phân tích về mệnh tạo của người này thì mới có thể tìm ra phương án giải quyết vấn đề được. Giáp Mộc Nhật nguyên sinh vào tháng Tỵ, là lúc Hỏa vượng, Thổ khô cằn, Kim chết, Thủy bị nhập ngục, chính vì thế mà không được mùa sinh.

Ở Trụ trung thì Hỏa Thổ liên kết thành một dải, Tý Sửu lại hợp với Thổ, do đó mà sinh trợ nhỏ, tuy nhiên thì tình trạng hao thân, tiết khí lại quá nghiêm trọng, do đó Nhật nguyên Giáp Mộc được coi là nhược.

Tiếp theo, chúng ta xem xét đại vận của ông này, Đại vận cũng là Thổ Kim vượng, sau 30 tuổi thì cần đi vào chỗ Kim Mộc, Kim Thủy tương tùy, có thể có viễn cảnh tốt,

nhưng trong thời gian Kim vượng thì cũng nửa hung nửa cát, vẫn có những nhân tố bất lợi ngăn cản, do đó sự nghiệp khó theo ý muốn.

Nhật nguyên của Bát tự nhược, rất cần hỷ sinh trợ, do đó nếu được Giáp Mộc hỷ Thủy tới sinh trợ thì Hỏa vượng khô nóng của mùa hè sẽ được Thủy điều hòa.

Chi của ngày và giờ trong Trụ trung là Tý Sửu, nếu trong quá trình cầu cát ta thêm vào một con lợn (Hợi) để làm vật ngoại ứng thì trong mệnh cục sẽ hình thành nên thế Hợi - Tý - Sửu tam hội, và vì thế sinh ra Thủy cục trợ Thân, hóa hung thành cát.

Tôi bảo ông Lương thường ngày phải năng hành thiện tích đức, vật ngoại ứng được sử dụng để giải hạn tốt nhất là nên được khai quang tại các chùa chiền, bởi vì linh khí của chùa miếu rất lớn. Sau khi khai quang thì vật ngoại ứng này sẽ đem lại hiệu quả cao hơn.

9. Khi tài vượng khắc thế thì nên cẩn thận, tuyệt đối không được tham tài mà phạm phải tai họa

Hiện nay, trong xu hướng học Dịch học và vận dụng Dịch học vào đời sống con người, có rất nhiều người đã học xong các phương pháp dự đoán, và đa số vận dụng các thủ thuật dự đoán này vào việc dự đoán bệnh tật và cầu tài. Đặc biệt vào mùa xuân, khi thời khắc bước sang năm mới bắt đầu thì việc bói toán lại nở rộ. Bởi vì mỗi khi năm mới bắt đầu, người dân thường có tâm lý muốn biết về tình hình làm ăn, tài chính tiền bạc hoặc tình hình sức khỏe của mình trong năm mới như thế nào, và những người xem quẻ chỉ cần gieo 1 quẻ là có thể biết được tường tận sự việc. Khi xem xét tài năm nay là vượng hay là suy,

đối với bản thân là có lợi hay có hại, nếu muốn cầu tài thì cần làm như thế nào là tốt nhất, chỉ cần gieo quẻ để có thể yên tâm, hơn nữa lại có thể giúp công việc phát triển theo đúng hướng, tránh khỏi việc phải đi đường vòng. Tuy nhiên, cũng có một số người cầu tài một cách mù quáng. Trong một năm, tùy từng tháng mới có thể tiến hành cầu tài, tùy từng tháng lại xảy ra sự việc bất lợi với tài, cần phải nắm được toàn diện về các động thái và phương hướng cầu tài, đi đúng con đường cầu tài thì công việc làm ăn mới có thể thuận lợi và phát triển lâu dài được.

Tuy nhiên, trong các cuốn sách cổ khi viết về vấn đề cầu tài này, đã lấy tài hào làm dụng thần, khi cầu tài thì thích nhất là có tài hào dẫn thế, sinh thế, hợp thế, khắc thế, nói như vậy là có lợi cho tài, hoặc là cầu tài được Tử tôn dẫn thế thì cũng được coi là có cát lợi. Tuy nhiên trên thực tế lại không hề giống như vậy mà bạn phải biết phối hợp với nhiều loại điều kiện và nhân tố nhất định, phương pháp không thể chỉ cố định ở một vài.

Xem ví dụ sau: năm nay có một người cùng học Dịch học, điện thoại tới hỏi tôi, yêu cầu tôi giải quẻ với anh ta, anh ta muốn gieo một quẻ, hỏi năm mới tài vận như thế nào. Ta được: ngày Dần, tháng Dần.

"Thiên Hỏa đồng nhân" của "Thiên phong cấu"

Phụ mẫu Tuất Thổ	Phụ mẫu Tuất Thổ, ứng
Huynh đệ Thân Kim	Huynh đệ Thân Kim
Quan quỷ Ngọ Hỏa, ứng	Quan quỷ Ngọ Hỏa
Huynh đệ Dậu Kim	Tử Tôn Hợi Thủy, Thế
Tử tôn Hợi Thủy, 0	Phụ mẫu Sửu Thổ
Phụ mẫu Sửu Thổ, Thế	Thê Tài Mão Mộc

Theo quẻ này đối với việc cầu tài cho bản thân thì nên lấy tài hào làm dụng, trong quẻ thì tài không thượng quẻ, nhưng ngày tháng năm lại là tài tinh, có thể lấy làm dụng thần, khi dụng thần vượng thì khắc thế hào, thế hào bị áp chế sẽ ngược lại khắc Mão Mộc của tài, Phụ mẫu Sửu Thổ dẫn thế, gặp phải sự xung khắc từ vượng tài, do đó mà gặp phải nơi tử địa. Chính vì vậy mà không những không thể cầu tài mà tháng 2 âm lịch còn phải đề phòng tai họa, bởi vì Thái tuế khắc thế, do đó mà cả một năm sẽ nhiều tai họa, nhiều sự không thuận.

Chính vì vậy, khi cầu tài không thể cứ thấy tài vượng khắc thế là cho rằng mình sẽ có lợi, mà cần phải xem thế hào liệu có phải là vượng tướng hay không. Nếu như thế hào gần đến chỗ vượng niên - nguyệt thì tất sẽ có tài khí đến khắc chế, như vậy mới có thể mong phát tài, nếu không khi cầu tài sẽ gặp nhiều bất trắc. Ngoài ra, cũng cần chú ý đến việc phòng tai họa.

Sau khi tôi đem kết quả đoán quẻ thông báo cho người bạn học Dịch học, ông này dường như không tin lắm những lời tôi nói, bởi vì rõ ràng trên sách quẻ có viết là tài khắc thế thì cầu tài sẽ được lợi, sao bây giờ lại bảo là hung? Lúc đó thì ông ta chỉ thấy hoài nghi, nhưng vẫn hỏi tôi phương pháp hóa giải như thế nào.

Đối với quẻ này thì cần áp dụng phương pháp hóa giải như thế nào? Chúng ta không thể chỉ dự đoán quẻ mà quên đi phương pháp cầu cát thích hợp. Bởi vì hiện nay trong thế giới của những người học Dịch học thì chúng tôi đều chuyên môn dạy cho học viên học về cầu cát, rất nhiều các bạn họ viên đã dựa theo phương pháp cầu cát của tôi để tự mình tiến hành. Và tôi phát hiện ra rằng, dù

cho là những người mới hay cũ khi học Dịch học đều không thể bỏ qua những phương pháp cầu cát. Có một số học viên tuy vẫn chưa mua cuốn sách "Giải hạn" của tôi, nhưng sau khi đã xem được nội dung cuốn sách mượn từ bạn bè thì vẫn có thể tự mình áp dụng vào thực tế như những bạn học viên đang học Dịch học vậy, và đã thu được thành công cho bản thân. Khi dạy học viên, không chỉ là trên phương diện mệnh lý, hay là quẻ lý, có những nhân tốt có lợi nào, hay vận dụng những con vật nào trong 12 con giáp để hóa giải tai họa, tôi đều truyền đạt kĩ càng và giúp các học viên đạt được những kết quả thần diệu.

Tuy nhiên, vẫn có một số thầy phong thủy hay các học viên học Dịch học đã đem tất cả công trình mà tôi 10 năm vất vả nghiên cứu và thực nghiệm được để nhận là do họ sáng tạo ra. Những điều này thật nực cười, tuy nhiên dù thế nào thì công trình nghiên cứu này của tôi vẫn được đông đảo các học viên học Dịch công nhận.

Bây giờ ta lại quay lại chủ đề trên, đối với quẻ cầu tài đã bộc lộ những nhân tố bất lợi thế này thì cần phải hóa giải như thế nào? Khi cần hóa giải thì hãy mua về hai đồ trang trí, đó là hình một con ngựa và một con chó. Sau khi đã được xử lý bằng khai quang thì vật trang trí hình con ngựa (Ngọ) nên đặt tại phương vị Sửu (tức là phương Đông Bắc), còn vật trang trí hình con chó (Tuất) thì đặt tại phương vị Mão (tức là phương Đông) trong ngôi nhà đang ở. Khi tiến hành thì phải tiến hành cùng lúc đối với 2 đồ vật trên, do đó mà nó có tác dụng hóa giải và tương hợp, hoặc đeo một vật trang trí hình con ngựa bên thân mình cũng có tác dụng hóa giải hung thành cát.

10. Phát ngôn bừa bãi về đổi vận thì cần phải cẩn thận, bởi vì Tinh số Huyền không đã định đoạt tạo trạch

Hiện nay, bộ môn phong thủy Huyền không đang phát triển vào một giai đoạn mới, vấn đề học bộ môn Huyền không tinh số cũng ngày một chiếm được sự coi trọng của đông đảo người dân. Sự vận dụng nguyên lý sinh khắc chế hóa của ngũ hành trong Phi tinh Huyền không đã chỉ cho con người biết cách cầu cát, tránh hung, thậm chí có thể phát triển gia đình sung túc, hành thiện tích đức, phục vụ cho gia đình và xã hội, tạo phúc cho nhân dân.

Tuy nhiên, khi cần vận dụng Phi tinh Huyền không để cầu cát tích phú, thì điều kiện đầu tiên cần phải biết là thời gian làm nhà ở, tức là trong Tam nguyên cửu vận thì thời gian đó thuộc vào vận nào, sau đó ta có thể sắp xếp bảng Phi tinh, xem sao Phi bố tại cung nào, là cát hay là hung. Nếu là cát thì cầu như thế nào, nếu là hung thì phải tránh như thế nào, từ đó mà đạt được mục đích cầu cát tránh hung.

Tôi đã kết hợp phương pháp cầu cát của phái phong thủy Tam hợp và phi tinh học của Huyền không với nhau, vào tháng 11 năm ngoái đã giúp cho một người bạn chọn ngày tốt để tu sửa nhà ở và sửa đổi Bát bạch sinh khí vượng. Ngôi nhà này là làm vào Lục vận, Nhâm sơn Bính hướng, kiêm Hợi - Tỵ tọa độ, được xây dựng vào năm 1981. Từ giữa ngôi nhà có thể thấy rằng ngôi nhà này được vượng sơn vượng hướng, địa vận lâu dài. Sau khi người bạn vào ở trong ngôi nhà thì được vượng tài, gia nghiệp cũng hưng thịnh, con người được bình an.

Nhưng từ năm 1984 là bắt đầu bước vào Hạ nguyên Thất vận, Lục bạch vượng tinh bị thối khí, Lục - Thất

hướng thủ hình thành nên một loại sát giao kiếm, gia vận lập tức trở thành sa sút, gặp phải tai họa phá tán tài sản, quan tụng kề cận, công việc làm ăn cũng lụn bại, lỗ vốn nặng nề, người trong nhà cũng gặp nhiều tai họa, bệnh tật đủ mọi dạng tìm đến. Ngôi nhà này đang ở chỗ vượng sơn vượng hướng, cửa chính là chính môn, bên cung Chấn và Đoài có mở cửa bên, vậy tại sao khi vào Thất vận thì ngôi nhà này lại trở thành hung?

Người bạn này của tôi đã mời tôi về nhà xem phong thủy, sau khi tôi đi xem xét căn nhà, trước tiên là xem long mạch, sau đó xem hình thế ở bên ngoài ngôi nhà, kiểm tra hai bên Thanh long và Bạch hổ, xem liệu có phù hợp với cách cục tàng phong khứ khí như trong quy định của phong thủy không. Cuối cùng mở La bàn ra đo lường độ tọa và hướng, sau khi vào nhà thì lập tức sắp xếp thành bảng sao, dựa vào các cung Phi bố của sao mà định ra cát hung suy vượng thế nào.

Tôi xin đề cập luôn vào chủ đề chính, chưa cần nhìn vào bảng để phân tích tôi đã thấy căn nhà này tốt xấu như thế nào bởi hướng tinh của Thất vận bay đến tọa sơn, sau tọa có nhà cao tầng, tài tinh bị phạm vào thượng sơn, do đó gia chủ sẽ bị tán tài. Sơn tinh bay gần đến hướng, là hạ thủy, chủ nhà sẽ bị tổn hao con người. Phương Đông Nam có nhà cao tầng, đồng thời lại có đường khí từ bên ngoài dẫn vào trong nhà, nơi đây người qua người lại, do đó động đến sao Tam bích, Dịch phạm vào cung phi khẩu thiệt. Song nhị trung cung, cung Đoài trực tiếp thông với cung Chấn là thông đạo, do đó động đến Bệnh phù Nhị hắc, chính vì vậy người trong nhà mắc nhiều bệnh tật. Hơn nữa tọa hướng lại phạm vào Lục - Thất giao kiếm sát,

huynh đệ bất hòa, tranh đấu ganh tị nhau. Tại cung Chấn tứ - Cửu hợp với nhau thì tương khắc với cung vị, do đó gia chủ và con trai cả sẽ gặp tai họa.

Ngôi nhà này gặp phải việc không tốt quá nhiều, cần phải lập thế nào đó để được vượng sơn vượng hướng. Nhưng vượng tinh bị thối khí thì gây họa, do đó chủ nhà hỏi tôi phải hóa giải bằng cách nào? Bởi vì ngôi nhà này hơi mang tính âm, tôi bèn bảo ông chọn ngày tốt để tu sửa lại, cửa chính đổi thành mở tại cung Khôn, do đó thu nạp được khí của Bát bạch, là một điều lợi để nghênh đón vượng tinh, gặt hái được cát tường.

Con đường đi ở phía Đông Nam thì dùng gạch đỏ xây chặn lại, việc làm này nhằm ngăn chặn sự bất lợi từ sao Tam bích, đồng thời tôi cũng bảo chủ nhà đóng cánh cửa bên ở cung Đoài lại, bởi vì Cửu tinh của cung Đoài dẫn khí của sao Đinh bay tới, nếu bị động thì người trong nhà gặp điều bất an. Tại trung cung treo một chiếc chuông gió 6 tầng để hóa giải Bệnh phù của Nhị hắc, và tại vị trí giao kiếm sát thì bày trí nước tại đó.

Trong bố cục vượng tài, tại Khôn cung hướng Tây Nam bày trí một bể cá cảnh, bên trong nuôi 6 con cá màu bạc, đồng thời thả vào trong bể 6 đồng tiền Càn Long, việc làm này là để hóa giải Bệnh phù của Ngũ hoàng. Tại cung Chấn cũng bày một chậu cá vàng, như vậy để hóa giải tai họa từ Cửu - Tứ Kim hợp. Ngôi nhà này sau khi đã được sửa sang và bày trí lại, cho đến nay đã được khoảng nửa năm, tuy là thời gian ngắn ngủi nhưng gia vận đã được biến chuyển, sự nghiệp càng lúc càng hưng vượng.

Trong ví dụ trên về việc sửa đổi hướng nhà giúp gia đình hưng vượng, câu chuyện vẫn chưa có hồi kết, bởi gia

chủ vẫn còn hoài nghi việc làm của tôi, tại sao lại như vậy? Bởi vì khi buôn bán làm ăn bên ngoài, ông đã gặp một ông thầy phong thủy, tự giới thiệu mình hiểu biết về phong thủy Huyền không như thế nào, ông này liền mời thầy phong thủy về nhà xem phong thủy với giá cao. Sau khi thầy phong thủy nọ xem xét bên trong bên ngoài ngôi nhà xong rồi, liền bấm bấm mấy đầu ngón tay, nói rằng ngôi nhà này không được thế, có nhiều lỗi. Còn tôi lại cho rằng: theo Lục vận thì bố cục ngôi nhà là đúng rồi, nhưng khi đã thay đổi, tu sửa bên trong bên ngoài, hơn nữa lại bố trí lại vật dụng trong nhà, cũng được coi như là đã đổi vận, khi Phi tinh bước vào Thất vận thì mọi việc đều vẹn toàn, do đó mà không mắc lỗi nào cả.

Dựa vào bàn luận của Thất vận, Ly cung Ngũ - Thất bay đến, vượng tinh đến hướng chủ được vượng tài. Cửa bên tại Đoài cung Tam - Cửu đến, 9 là sao dẫn khí trong tương lai, cũng là chủ vượng tài, nếu đóng hai cung này lại thì làm sao dẫn cát vào được. Nếu gia chủ đổi cửa sang cung Khôn như hiện nay thì cung Khôn trong Thất vận có sao Thất - Ngũ, Bệnh phù của Ngũ hoàng và Cung vị kết hợp lại thành Nhị - Ngũ tương giao, thì là đại hung. Người bạn tôi sau khi nghe xong thì sợ tới nỗi mặt mày biến sắc, lập tức hỏi ông ta xem phải hóa giải như thế nào. Ông thầy phong thủy nói, nếu ông chịu nghe theo tôi thì nên "xây" lại một căn nhà mới. Chúng ta xem thử xem, ông thầy kia bố trí căn nhà như thế này: ông ta chuyển bể cá sang cung Ly, và cung Đoài, tại hướng Đông Bắc thì trải thảm đỏ, nguyên nhân của hành động này là để màu đỏ hóa giải sao Bát - Tứ, rồi còn đóng cánh cửa ở phương Đông lại, mở lại cánh cửa tại cung Đoài ra. Sắp xếp như vậy xong, sau ba

tháng thì gia đình nọ lại tiếp tục xảy ra vấn đề, người trong nhà bị thương nhiều ở chân và tay, công việc làm ăn cũng gặp trở ngại, những sự việc từ trước thường xảy ra nay lại tái diễn. Không còn cách nào khác, ông này lại tìm đến gặp tôi một lần nữa. Nhưng đối với người hay hoài nghi, ít tín nhiệm như vậy thì tôi từ chối không giúp ông ta lần nào nữa.

Chính vì thế trong phong thủy Huyền không, cần phải bố trí một cách chuẩn xác, cát thì lập tức thấy tốt, hung thì cũng lập tức xảy ra, đó là sự hiệu nghiệm của phương pháp này. Loại học thuật phong thủy Huyền không này là không gì sánh bằng. Như ở ví dụ trên, cách sắp xếp nhà ở trong thời Lục vận và Thất vận là không giống nhau, sau khi đã tu sửa, trang hoàng lại ngôi nhà cũ thì cũng côi như đã đổi vận mệnh, điều này là không chính xác. Tại sao lại như vậy? Ngôi nhà thì cũng được sinh ra giống con người, nó được xây dựng trong vận nào thì chịu ảnh hưởng của sao trong vận đó, như vậy khi đoán vận mệnh cần phải dựa vào vận sinh của ngôi nhà. Con người cũng như vậy, sinh ra vào thời gian nào thì chịu cát hung của thời gian đó, không thể nói là thay một bộ quần áo khác thì sẽ trở thành con người khác được, hoặc như là người phương Nam tới phương Bắc sinh sống thì cũng không thể trở thành người phương Bắc được, v.v...

Như vậy, sự việc có thành công hay không là do tài sắp xếp hóa giải, sau khi đã sửa đổi trang hoàng lại nhà cửa thì như thế nào mới gọi là sửa đổi trạch vận? Về vấn đề này phải chia làm hai mục nhỏ để phân tích. Nếu như ngôi nhà cũ chỉ là trang trí lại hoặc quét lại sơn bên trong bên ngoài thôi thì vẫn chưa phải là đổi vận. Nếu như mở

rộng hoặc xây thêm tầng cho ngôi nhà mới, v.v... thì mới được coi là đổi vận. Bởi vì ngôi nhà cũ sau khi đã được mở rộng hoặc xây lớn hơn, lúc này ngôi nhà ấy sẽ có địa trường khí mới, vận trường khí mới, như vậy chắc chắn là đã đổi vận trạch rồi.

Do đó, đối với những người theo học Thuật số trong phong thủy của Huyền không cần phải coi trọng các kiến thức đã đề cập bên trên, không nên cứ gặp nhà cũ là trang trí lại, hoặc tu sửa lại nếu không thay đổi nhiều về diện tích và kiến trúc của căn nhà thì chưa được gọi là thay đổi trạch vận. Nếu không sợ rằng cát chưa tới họa đã tìm về, không chỉ có hại cho bản thân và gia đình mà còn làm giảm phúc cho bản thân.

Chương 5
CÁC PHƯƠNG PHÁP HÓA GIẢI VẬN HẠN

1. Người giải hạn phải tự rèn luyện bản thân

Thứ nhất, là một công dân, bất kể là làm công việc kinh doanh buôn bán gì, trước tiên cần phải tuân theo chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước, phục tùng Chính phủ đương thời dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, không làm những việc trái phép, là một công dân yêu nước. Chỉ có sự đoàn kết, ổn định, phồn vinh thịnh vượng của đất nước, người dân mới có thể sống những ngày hạnh phúc.

Thứ hai, là người giải hạn cần phải nắm vững kỹ thuật dự báo, nếu không có kỹ thuật dự báo tốt, người khác có vận hạn mà bạn không thể dự báo được, vận hạn này làm sao có thể hóa giải được? Người vốn không có hạn bạn lại nói có, không những làm lãng phí tiền bạc của họ mà còn làm tinh thần họ càng thêm lo lắng bất an, tự bản thân có cái lợi nhỏ nhưng đối với bản thân cũng chẳng có ích gì.

Thứ ba, cần phải tránh xa cái ác, làm nhiều việc thiện,, một điều thiện hóa giải hàng trăm điều ác. Đạo giáo của Trung Quốc có câu nói như thế này: "con người làm việc thiện, phúc tuy chưa đến nhưng họa đã tránh xa", "người làm việc ác, họa tuy chưa đến nhưng phúc đã quá xa".. Nếu chúng ta là những người đi giải hạn, đến bản thân mình còn không làm được như câu nói đó, thì giải hạn

cho người khác cũng chỉ là nói suông. Vậy, ta giải hạn cho người khác có thể đạt được hiệu quả đến đâu đây? "Đạo cao thì rồng hổ phải sợ, đức trọng thì quỷ thần cũng phải gờm", đây chính là đạo lý không thể thay đổi được.

2. Vận hạn được phân làm hai loại: có thể giải được và không thể giải được

Là một người giải hạn, giải hạn vì người khác cần phải phân định rạch ròi hành vi và cách làm của người cần giải hạn, phàm là người có ích đối với xã hội, với đất nước, với nhân dân, không làm tổn hại đến lợi ích quốc gia, không phân biệt phú quý sang hèn đều là đối tượng giải hạn của chúng ta, việc thu phí bao nhiêu cần phải tính toán sao cho lợi cả đôi đường.

Đối với những trường hợp cá biệt, nếu giết người phóng hoả, tính cách ngang ngược, trộm cắp lưu manh, làm hại dân lành, làm việc xấu phạm vào những điều cấm kỵ, hoặc là những người làm trong cơ quan chấp pháp mà tha bổng cho những kẻ phạm tội nên chịu sự trừng phạt của trời, sự trừng phạt của quốc pháp thì không thể giải hạn cho họ được. Nếu giải hạn cho họ là đã đi ngược lại với đạo lý của trời đất. Đối với những người phạm tội không thể vì tiền bạc mà chống lại ý trời, hơn nữa họ tự giải hạn cho bản thân cũng sẽ nhận báo ứng của ông trời.

3. Phương pháp hóa giải những vận hạn xấu được dự báo trong tương lai

Sau khi vận dụng Bát quái và Tứ trụ để dự báo những vận hạn trong tương lai, thì nên tiến hành hóa giải trước, muộn nhất cũng không nên để quá 3 ngày trước ngày lập xuân của năm hạn, như vậy mới có thể đạt được mục đích

giải hạn. Mục đích của việc dự báo chính là vì giải hạn sớm, thông qua phương pháp hóa giải làm cho nguy cơ vận hạn sẽ không thể xảy ra, nếu như đợi đến khi nguy cơ vận hạn xảy ra thì sẽ hối hận vô cùng. Nếu vận hạn phát sinh tính xấu về cơ bản không có cách nào có thể giải trừ được. Nếu vận hạn đến chậm thì vẫn còn cách hóa giải khác, nhưng về hiệu quả thì cũng không thể nói trước

Có ba cách hóa giải sớm đó là:

(1). Phóng sinh, động vật phóng sinh tốt nhất nên là động vật hoang dã như rắn, rùa... những động vật này nên thả nó về môi trường tự nhiên thích ứng với nó.

(2). Đến chùa chiến, miếu mạo hợp pháp của Phật giáo hoặc Đạo giáo, đầu tiên viết tên của toàn thể các thành viên trong gia đình lên một tờ giấy đỏ, sau đó viết tên và ngày mất của tổ tiên đã qua đời lên một tờ giấy vàng, đặt trên bàn pháp sư, đặt tiếp bùa giải hạn trên bàn, để qua một ngày để hoàn thành việc trì chú. Mang giấy đỏ ghi tên tuổi mọi người trong gia đình, giấy vàng cùng với tiền vàng cùng hóa trong lò hóa vàng, sau đó bùa giải hạn sẽ luôn mang theo bên người để hộ thân (cụ thể phương pháp này xem thuyết minh ở phần sau), đặc biệt là không được sát sinh và phải làm nhiều việc thiện.

(3). Ngoài ra còn cần phải quy y cửa Phật hoặc cửa Đạo, dựa vào pháp lực vô biên của Phật, Đạo để giải trừ nguy cơ vận hạn (ở đây chỉ Đạo giáo và Phật giáo hợp pháp được Nhà nước công nhận).

4. Cách hóa giải những nguy hạn đã phát sinh

Theo lý mà nói: giải hạn cần phải dự báo trước để hóa giải sớm, không nên để quá muộn, muộn nhất phải hóa

giải trước ngày lập xuân ba ngày của năm có hạn. Nếu làm sau ngày lập xuân của năm có hạn thì lại phải phụ thuộc vào Thái tuế trực niên quản việc của năm đó ra sao, nhưng hạn đó đã định. Lấy một ví dụ: Tội mà mỗi người phạm phải đã có sự phán quyết của Tòa án nhân dân, trong trường hợp thông thường rất khó để thay đổi, có rất nhiều người có thái độ bán tín bán nghi đối với môn khoa học dự báo này "không thấy quan tài không đổ lệ". Thông thường phải đợi đến đến khi người cần giải hạn đã nhìn thấy rõ nguy cơ hạn xảy ra, đại bộ phận đều là hạn về bệnh tật, nếu là tai nạn xe cộ thì họ sẽ không còn cơ hội đi tìm bạn giúp họ hóa giải, nhưng khi những hạn về bệnh tật đã xảy ra thì chúng ta cần khuyên họ con đường sống duy nhất của họ là đi bệnh viện chữa trị, uống thuốc kết hợp với tiêm để chữa bệnh. Nhưng nếu dựa trên kinh nghiệm của tôi, người bệnh đại bộ phận dù đã đi rất nhiều bệnh viện đều không có hiệu quả, thì mới có thể tin tưởng vào ngành khoa học vô hình không nhìn thấy được. Đối với những người đang trong tình trạng buồn phiền khổ não này, chúng ta chỉ có thể khuyên người thân thích ruột thịt mang đến cho họ một sự an ủi và hy vọng về tinh thần, đây chính là đạo lý nhân sinh từ xưa truyền lại và bất biến với thời gian.

Đối với cách hóa giải này, trước tiên không thể nói là hiệu quả đến đâu? như thế nào? Nhưng thực hiện nó cũng rất phức tạp, ngoài những điều kiện đã nói ở trên ra, còn cần sự bố trí sắp xếp đàn giải hạn của người nhà, người cần giải hạn, giúp nguy hạn tiêu tan (phương pháp cụ thể có thể xem phần hỏi đáp hoặc đặt câu hỏi trực tiếp).

5. Phương pháp vận dụng cách hóa giải ngoại ứng

Tất cả những người đã học qua Dịch học đều hiểu rằng ngoại ứng tức là chỉ động vật, trong 12 con giáp, Tý là chuột, Sửu là trâu, Dần là hổ, Mão là mèo... Có thể có những người cùng học Dịch học sẽ hỏi: Thìn là rồng, vậy muốn tìm rồng thì tìm ở đâu? Sửu là trâu, nếu ở nông thôn còn tương đối dễ thấy, vậy ở thành thị những con vật có hình dạng lớn như vậy thì làm sao mà nuôi nổi? Đối với vấn đề này chương cuối cùng sẽ nói rõ cho bạn biết. Dựa vào Tứ trụ hoặc Bát quái, Lục xúc, ngũ hành tương khắc chế hóa dự báo, hình trùng hợp, tìm ra điểm bệnh cùng cách điều trị dùng thuốc, phối hợp với cách hóa giải ngoại ứng. Ví dụ như Kim quá vượng sẽ khắc Mộc thì dùng Thuỷ thông quan, hóa thù thành bạn, liên tục tương sinh, Hợi và Tý của địa chi thành Thuỷ phương Bắc, có thể dùng lợn (Hợi), chuột (Tý) để hóa giải. Những loại tương tự như vậy được gọi là ngoại ứng giải hạn. Nhưng đối với thuật giải hạn, ngoại ứng là một mắt xích rất quan trọng, bất kể vận hạn chưa phát sinh hoặc đã xảy ra, đều cần phối hợp thành từng bộ.

6. Vận dụng phương pháp bùa chú giải hạn

Đối với việc giải hạn, bùa chú là phương pháp có tác dụng vô cùng quan trọng. Nhiều người đến hiệu sách mua một quyển sách nói về các loại bùa, về nhà dựa trên những hình đó để vẽ, loại bùa này không bao giờ linh nghiệm. Vậy thì bùa như thế nào mới linh nghiệm?

"Bùa" là chỉ những văn tự đặc biệt được vẽ trên mỗi loại vật thể, những văn tự mà "nó" và chúng ta thường dùng có ý nghĩa không giống nhau, bởi vì đó là những văn

tự đặc biệt hướng về thế giới vô hình, cho nên nó có phương pháp thao tác độc đáo và đặc biệt. Chỉ cần đạt được trình tự sắp xếp của phương pháp này thì những bùa chú bạn vẽ sẽ linh nghiệm, lúc đó mới có thể gọi thành hai chữ "linh phù", cho nên dù bạn có vẽ đẹp đến mấy thì cũng không thể linh nghiệm.

"Chú" tức là những câu thần chú, cũng là một dạng ngôn ngữ, nhưng nó là một dạng ngôn ngữ vô cùng đặc biệt. Ví dụ nói: có một người đọc lên những lời "thần chú" có thể làm cho một cái bàn hay hạt thóc chuyển động, hơn nữa còn chuyển động như bay, làm cho người xem xung quanh phải kinh ngạc. Đây chính là công hiệu của thần chú, "thần chú" thường là sự phối hợp những linh phù đã sử dụng hợp thành gọi là bùa chú.

7. Luận bàn về bùa chú Phật giáo

Phật giáo không phải do Trung Quốc sáng tạo ra, nó là một môn phái từ phương Tây truyền đến Trung Quốc rộng lớn. Phật giáo vốn không dùng "bùa chú", họ chỉ luôn dùng Kinh, cũng gọi là "chú". Kinh phật có rất nhiều loại, chúng thay con người giải trừ hạn chính là việc đọc kinh niệm phật để xóa mọi tội lỗi, vận hạn. Nhưng trải qua một quá trình lịch sử dài và nhiều biến đổi, Phật giáo cũng dần hấp thụ tiếp thu những phương pháp của Đạo giáo Trung Quốc, cũng dùng phương pháp vẽ bùa, rất nhiều hòa thượng cũng có thể dùng "bùa, chú" phối hợp với nhau. Thế nhưng, tuy họ học cách dùng bùa của Đạo giáo Trung Quốc, nhưng câu "chú" thì vẫn là những câu chú của Phật giáo, hơn nữa dạng thức của bùa cũng không phong phú đa dạng như Đạo giáo Trung Quốc.

8. Bàn luận cụ thể về tứ trụ giải hạn

** Làm thế nào lấy được chính xác vận hạn để dụng thần giải hạn*

(1). Cách thông thường dụng thần (chính cách)

Trong lý luận về mệnh của nhà vật lý hoặc trong các cuốn sách được bán trên thị trường đều là giới thiệu những phương pháp thông thường phổ biến. Các lý luận khác đều căn cứ vào ngũ hành mệnh cục để đạt đến mục đích trung hoà, nếu thêm vào sứ mệnh cục tuổi vận làm cho mệnh từng loại ngũ hành không cân bằng, lúc đó sẽ tạo thành tuổi vận hạn (không bao gồm cơ chế sinh khắc). Hai chữ "dụng thần" mọi người đều biết, nhưng để lấy chuẩn dụng thần trong mệnh lý học lại là một việc không dễ dàng, cụ thể mời xem trong các cuốn sách về mệnh lý khác.

(2). Cách đặc biệt chọn dụng thần

Cách đặc biệt cũng được gọi là cách theo, cách này trong ví dụ về mệnh lý chỉ chiếm khoảng 30% (bao gồm phục tùng giả và phục tùng thật). Cách đặc biệt để chọn dụng thần và cách chọn dụng thần thông thường có sự khác biệt cơ bản. Bình thường thì các nhà mệnh lý học khó mà tiếp thu lý luận này, phương pháp sử dụng của nó không yêu cầu phải đạt đến sự trung hòa của ngũ hành mệnh cục hoặc sự điều tiết nóng lạnh, nó có nghĩa là "thuận theo ta thì sống, nghịch với ta thì chết". Ví dụ mệnh cục là Thủy, hỷ dụng thần chọn Kim Thủy. Giả dụ là một dòng nước, hỷ dụng thần chọn Thủy Mộc, những loại khác tương tự như vậy.

(3). Dụng thần chuyển đổi hoàn nguyên

Hỷ dụng thần trong mệnh cục thông thường là bất

biến, nhưng cũng có rất nhiều hình thức hỷ dụng thần của mệnh cục biến hóa theo vận tuổi. Ví dụ: trong mệnh cục chọn Mộc làm dụng thần, nhưng dụng thần có chiều hướng suy yếu, lại gặp phải đại vận Giáp Dần hoặc Ất Mão... thì Thủy lúc này quá vượng mà biến thành kỵ thần, dụng thần lúc này sẽ có sự thay đổi, hoặc dùng Kim chế Mộc, hoặc dùng Hỏa tiết ra vượng khí Mộc, hoặc dùng Thổ đẩy Thủy (cái này phải căn cứ vào mệnh cục mà quyết định). Nhưng sau khi qua đại vận Giáp Dần, Ất Mão, Mộc lại hóa suy yếu mà chọn Mộc làm dụng thần, đây chính là nguyên lý dụng thần chuyển hóa hoặc hoàn nguyên.

(4). Một phương pháp chọn dụng thần vừa chính xác vừa dị thường lại vừa đơn giản nhất

Phương pháp này thường dùng cho người được dự báo gần thời kỳ đã phát sinh tình hình không thuận lợi, có hạn bệnh, kiện tụng, phá sản.

**** Phương pháp giải hạn không cần chọn dụng thần***

Vấn đề này có hai điểm, điểm thứ nhất là: Tứ trụ tăng tuổi vận cộng lục trụ gọi là toàn cục. Bất cứ ngũ hành nào trong toàn cục chỉ cần nhận được sự khắc kỵ thái quá, hoặc vượng mà không thể chế ngự được (ngoài cách đặc biệt ra) thông thường đều có hạn. Phương pháp hóa giải: nếu gặp phải sự khắc kỵ thái quá thì dùng ngoại ứng thông quan để hóa giải, hóa cái gốc (cái cũ) thành cái phát. Vượng mà không khống chế được thì phương pháp duy nhất là dùng động vật ngoại ứng của ngũ hành nhằm xua tan vượng khí để hóa giải.

Điểm thứ hai: Đối với phạm phải Thái tuế thì thông thường đều không thuận lợi hoặc sẽ có hạn. Thái tuế là vua

nên không thể phạm, nếu tìm Thái tuế là hỷ dụng thần cũng sẽ có việc dữ ẩn trong việc tốt lành. Thông thường phạm Thái tuế có hai dạng, Thái tuế Lưu niên và Thái tuế bản mệnh có ít nhiều tương đồng.

Dạng thứ hai là trùng Thái tuế, Lưu niên địa chi và bản mệnh niên vãng luôn có sự hòa hợp. Phương pháp hóa giải có hai loại: Một là, vẽ một lá bùa Thái tuế đặt tại phòng khách hoặc trung đường nhà ở; loại thứ hai là hợp Thái tuế và Thái tuế được rèn tốt. Lợi dụng các loài động vật ngoại ứng để hóa giải, nếu Thái tuế là Dần, Dần hợp với Hợi, Hợi là lợn, dùng lợn để hóa giải.

** Phương pháp hóa giải tuổi vận sắp đến*

Về phương pháp này rất nhiều sách đã từng đề cập đến, không làm chết mình thì làm chết người, nhưng tuổi vận sắp đến không phải đều là đại hạn, có những mệnh cục mà tuổi vận đến lại tạo ra điều tốt đẹp. Đây chính là việc cần phải xem những vận tuổi đang đến gần là hỷ dụng thần hay là kỵ thần. Nếu mệnh cục tăng đại vận dụng thần mà suy yếu, thêm Lưu niên thì tốt nhất là dụng thần đắc lực. Đây chính là năm tốt, nếu ngược lại là kỵ thần đang đến, bởi vì tăng thêm sức mạnh của kỵ thần nên sẽ có đại hạn. Phương pháp hóa giải là lợi dụng động vật ngoại ứng, biến hợp hóa thành ngũ hành khác, chuyển hóa sức mạnh của kỵ thần, cái này gọi là biến thù thành bạn.

** Phương pháp hóa giải thiên khắc địa trùng*

Sách xưa có viết: niên vãng trùng phùng không chết cha mẹ thì chết người già, nguyệt trụ trùng phùng không chết chị em gái thì chết anh em trai, nhật trụ trùng phùng vợ phòng không, thời trụ trùng phùng tuổi già đau yếu... Nhưng thực tế thì không hẳn như vậy, cần xem hỷ kỵ của

ngũ hành toàn cục, nếu thiên khắc địa trùng thì trùng điệu là hỷ dụng thần, cái này sẽ có hạn. Phương pháp hóa giải: hợp năng giải trùng. Ví dụ trong trụ có Giáp đột nhiên gặp Lưu Canh Thân, dùng Ất Tỵ có thể hợp trụ, trùng lực Canh Thân. Cái này gọi là hợp năng giải trùng. Có thể dùng động vật ngoại ứng là rắn để hóa giải.

** Phương pháp hóa giải địa chi tương hình*

(1). Tý Mão, hình

Tý hình Mão, Mão hình Tý, vốn là ý nghĩa Thủy sinh Mộc, vậy thì tại sao gọi là "hình"? Kỳ thực khi lưu thông ngũ hành Thủy Mộc trong mệnh cục lúc này là quan hệ tương sinh, ví dụ Thủy là dụng thần mà Mộc lại vào thời kỳ quá vượng, làm Thủy tiêu thái quá, khi Mộc nhiều Thủy thì sạch hoặc Thủy thái quá, Thủy nhiều Mộc sáng, cũng gọi là sinh nhiều thành khắc, lúc này gọi là hình. Dạng tương hình này sẽ sinh ra hạn. Phương pháp hóa giải là: nếu như 3 Tý hình 1 Mão, dùng 3 Dậu (gà) trùng 3 Mão Mộc mà sinh Tý Thủy làm tương hình hóa giải.

(2). Tam hình Dần, Tỵ, Thân

Tam hình Dần, Tỵ, Thân nếu như đầy đủ trong nguyên cục thì sẽ ở trạng thái yên ổn, nếu trong tuổi vận lại gặp bất cứ 1 chi nào đó, cái này gọi là tam hình phát động, kết quả của tương hình giống như nhau xem ngũ hành hỷ kỵ, giả sử trong toàn cục ngũ hành Hỏa vượng, tam hình Dần, Tỵ, Thân lúc này cũng thành Hỏa vượng. Nếu là toàn cục ngũ hành Kim vượng thì kết quả tương hình là Kim vượng. Tương tự như vậy đối với các tam hình khác, phương pháp hóa giải là lấy hợp giải hình, Tỵ và Thân vốn gọi là hợp, chỉ còn cách dùng Hợi để hợp Dần, tham hợp vong hình.

(3). Tam hình Sửu, Mùi, Tuất

Tam hình Sửu, Mùi, Tuất là vượng chủ, nhưng sự tốt xấu của nó như nhau phải xem hỷ thần. Khi Thổ trong mệnh cục là hỷ dụng là tốt, khi kỵ thành xấu. Phương pháp hóa giải là: dùng động vật ngoại ứng ngũ hành hành Kim để triệt tiêu vượng khí của Thổ, mới có thể đạt được sự hóa giải.

(4). Sự khác biệt của tứ hình Thìn Thìn, Ngọ Ngọ, Dậu Dậu, Hợi Hợi và Thìn, Ngọ, Dậu, Hợi

Thìn Thìn, Ngọ Ngọ, Dậu Dậu, Hợi Hợi, những tứ hình này có nguồn gốc là tương hình, như: Thìn Thìn tư hình nếu mệnh cục không có Thân Tý Thìn hợp thành Thủy cục, thiên tử thấy rõ Tuất, Tỵ, Thổ thường là vượng chủ. Ngọ Ngọ tự hình thành Hỏa vượng, Dậu Dậu tự hình thành Kim vượng, Hợi Hợi tự hình thành Hỏa vượng (ngoài toàn cục ra còn có hợp hóa thành công). Nhưng Thìn Ngọ Dậu Hợi trong vận tuổi và nguyên cục gặp nhau cũng là tứ hình cùng với những dạng tự hình trên hoàn toàn không giống nhau. Quy luật của nó là: Ngọ Hỏa sinh Thìn Thổ, Thìn Thổ sinh Dậu Kim, Dậu Kim sinh Hợi Thủy, liên tục tương sinh, cũng là Thủy vượng (toàn cục có các ngũ hành khác hợp hóa thành công, những cái khác không bàn luận). Phương pháp hóa giải là ngoài việc sử dụng động vật ngoại ứng để hợp, chế, trùng, khắc, thì còn cần phải xem mệnh cụ thể sau đó mới định liệu.

**** Phương pháp hóa giải lục hợp địa chi***

Lục hợp cũng là đồng dạng, mệnh cục của mỗi ngũ hành vượng là kỵ thần. Ngũ hành địa chi của tuổi vận lại qua quá trình lục hợp thành kỵ thần. Ví dụ mệnh cục Hỏa vượng là kỵ, Tuất Thổ vốn có thể tiêu diệt Hỏa vượng

thành dụng thần, nhưng tuổi vận lại gặp Mão Tuất hợp hóa thành công, hóa bạn thành thù, dẫn đến việc sinh ra hạn. Phương pháp hóa giải là năng trùng giải hợp, có thể dùng Thìn (long) xung thành, có thể dùng Thìn Tuất xung thành Thổ vượng, tốt nhất là dùng thần đắc lực, có thể đạt được hóa giải.

** Phương pháp hóa giải địa chi tam hội, tam hợp*

Ý nghĩa của tam hợp, tam hội và lục hợp không khác nhau, chỉ có điều sức mạnh của nó lớn hơn lục hợp, địa chi trùng hợp cần xung trung thần, như: Dần Ngọ thành hợp hóa Hỏa thành công, cần dùng Tam Tý để xung Nhất Ngọ. Nếu dùng Nhất Tý xung Nhất Ngọ, hiển nhiên sức mạnh không đủ, chỉ sợ vô tề vô sự, cần dùng một sức mạnh thật lớn để xung phá, đạt được việc hóa giải nguy hạn.

** Phương pháp hóa giải tam chi xung nhất chi và nhất chi xung tam chi*

(1). Tam chi xung nhất chi là chỉ Đại vận, Lưu niên và Tứ trụ, mỗi nhất chi xung với nhất chi trong Tứ trụ hoặc địa chi hỷ dụng thần, dẫn đến phát sinh nguy hạn. Phương pháp hóa giải là dùng 3 ngoại ứng đồng dạng hợp trụ tam chi tương xung, giả dụ tam Dần trung Nhất Thân, dùng tâm hợi hợp Tam Dần (Hợi là lợn).

(2). Nhất chi xung tam chi là chỉ trong Tứ trụ có địa chi đồng dạng xung tuổi hoặc vận nhất chi, hoặc Tứ trụ tăng tuổi vận cùng tam chi trùng địa chi Lưu niên. Thông thường mà nói, sức mạnh của nhất chi xung tam chi không lớn, nhưng sức mạnh nhỏ trùng sức mạnh lớn có lúc cũng phạm vượng mà dẫn đến phát sinh nguy hạn. Phương pháp hóa giải cũng là phương pháp dụng hợp đồng dạng.

** Phương pháp hóa giải thiên khắc, tiết, tổn hao quá mức*

Tứ trụ thiên ở mỗi một thiên khắc, tiết, tổn hao thái quá dẫn đến ngũ hành không cân bằng mà phát sinh nguy hạn. Mọi người đều biết, sức mạnh của vô thiên nằm ở địa chi, cho nên phương pháp hóa giải là: chỉ cần tăng cường sức mạnh của địa chi thì có thể hóa giải, cũng là lợi dụng sức mạnh ngoại ứng, như mang ngoại ứng theo người, phương vị ngũ hành, màu sắc ngũ hành, v.v...

** Phương pháp hóa giải hỷ dụng thần bị khắc*

Trong một hoàn cảnh nhất định, hỷ dụng thần cũng bị khắc, đều là do sức mạnh thông quan không đủ. Phương pháp hóa giải là chỉ cần tăng cường sức mạnh của thông quan, đồng thời sử dụng phương pháp bên trên để hóa giải.

** Phương pháp hóa giải thân vượng không thể khắc*

Thân vượng không thể khắc là chỉ thân vượng thái quá, giả dụ nhật chủ Canh Tân Kim, địa chi lại có Thân Dậu cường căn, nhưng tuổi vận không thể gặp Hỏa để khắc Kim. Nếu gặp Hỏa đến khắc Kim sẽ phạm vượng, Hỏa yếu không thể khắc cương Kim, trứng gà không thể chọi với đá, dẫn đến phát sinh nguy hạn. Phương pháp hóa giải là chỉ cần động vật ngoại ứng hợp trụ Hỏa, dùng phương pháp tham hợp vong khắc mới có thể đạt được hóa giải.

** Phương pháp hóa giải thân nhược không thể sinh*

Thân nhược không thể sinh là chỉ nguyên cục thân quá nhược mà ấn vượng cực, cũng là cách nói Hỏa nhiều Thổ bị cháy, Thổ nhiều chôn Kim, Kim nhiều Thủy thì lỏng, Thủy nhiều Mộc bị nổi, Thủy nhiều Hỏa bị diệt. Đạo

lý sinh nhiều thành khắc, nếu lại gặp tuổi vận mà tăng cường sức mạnh của ấn thì thông thường cũng sẽ phát sinh nguy hạn. Phương pháp hóa giải là gia tăng sức mạnh của tỷ kiên để tiêu diệt sức mạnh của ấn, khiến tự chủ trong trạng thái mạnh, cái này có thể so sánh với một bệnh nhân một lúc ăn rất nhiều thức ăn bổ dưỡng mà làm cho bệnh thêm nghiêm trọng, chỉ có thể trách bản thân anh ta dốt mới không sợ khi ăn quá nhiều thức ăn bổ dưỡng.

** Phương pháp hóa giải Lưu niên lâm thái tuế và xung thái tuế*

Lưu niên lâm thái tuế dạng thứ nhất là: trong cuộc đời con người chỉ một lần gặp phải bản mệnh Thái tuế, nếu đương sinh Thái tuế và Lưu niên Thái tuế hoàn toàn tương đồng, ngoài lâm dụng thần làm ví dụ ra, thông thường đều sẽ có những việc bất thuận phát sinh.

Dạng thứ hai là: Thiên can bất đồng, địa chi tương đồng, cứ 12 năm có thể gặp một lần.

Dạng thứ ba: Lưu niên trùng bản mệnh Thái tuế cũng gọi là Tuế phá, mấy dạng bên trên thường sẽ phát sinh không thuận. Phương pháp hóa giải là chỉ cần hợp trụ Lưu niên Thái tuế là có thể hóa giải.

** Phương pháp hóa giải mệnh cung trực niên tinh túc bất cát*

Mệnh cung trực niên tinh túc thường là Nhất Thái tuế, Nhị Thái dương, Tam Tang môn, Tứ Thái âm, Ngũ Ngũ quỷ, Lục Tử phù, Thất Tuế phá, Bát Long đức, Cửu Bạch hổ, Thập Phúc đức, Thập Nhất Thiên cẩu, Thập Nhị Bệnh phù. Trong 12 tinh túc này toàn cát chỉ có hai vị Long đức và phúc đức là sao tốt, vậy thì 10 năm khác đều có hạn

sao? Phương pháp đoán mệnh này thường quen dùng ở các nhân sĩ đoán mệnh giang hồ, tôi nhận thấy chỉ có niên phân phùng kỵ thần lại gặp trực niên tinh túc bất cát mới phát sinh nguy hạn. Phương pháp hóa giải là lấy ngũ hành sinh khắc chế hóa, hình trùng hợp hại là chuẩn.

** Phương pháp hóa giải tài vận bất thông*

Tài vận bất thông là thân vượng tài suy hoặc tài quá nhiều mà suy thân, nhưng tài dẫn đến tài vận chịu nhiều ngăn trở hoặc phá tài. Phương pháp hóa giải là người mà thân vượng tài suy thì dùng phương pháp tăng cường thực thương sinh tài, dùng phương vị màu sắc phối hợp với việc mang theo trên người động vật ngoại ứng của tài, xếp đặt trong phòng để gia tăng tài vận. Người có nhiều tài mà thân suy thì tăng cường sức mạnh của ấn, phương pháp cũng tương tự. Nhưng cũng không thể nói sau khi hóa giải mà một người lao động trở thành một phú ông giàu có chỉ trong chốc lát, điều này là không thể, chỉ có thể nâng lên ít nhiều trên nền tảng vốn có.

** Phương pháp hóa giải vợ chồng bất hòa*

Vợ chồng bất hòa trong phân tích mệnh lý do rất nhiều nguyên nhân, ngay lập tức thì không thể nói rõ được, hóa giải những việc khó như thế này cũng rất phức tạp. Mục đích của cuốn sách này là nói về phương pháp hóa giải chứ không phải giảng giải về mệnh lý, vì thế mọi người có thể xem các phân tích cụ thể về mệnh lý ở các cuốn sách mệnh lý khác. Về vấn đề mệnh lý thì trình độ của tôi không được cao, nhưng tôi cũng có thể đưa ra thông tin về phương pháp đơn giản nhất. Dùng một đôi cây thọ phương (không phải để đóng quan tài), cây của nam khắc chữ "phúc" và cho một ít sơn nhỏ lên (số lượng

không nên dùng nhiều, khoảng 1 gam là được) sau đó nghiền thành bột hòa vào bột làm bánh bao hoặc bánh gạo, luộc chín rồi cho hai bên ăn. Tốt nhất không nên để cho vợ chồng họ biết, tôi đã thử dùng qua, mọi người cũng làm theo một lần cho biết.

9. Bàn luận về cách hóa giải lục hào bát quái

** Chọn dụng thần như thế nào?*

Phép chọn dụng thần phàm là người học qua Dịch học đều sẽ biết, ở đây không nên lãng phí nhiều giấy bút, điểm khác nhau là những cuốn sách khác không có sự nâng cấp. Ví dụ: muốn hỏi về tài vận của anh em như thế nào? nên chọn dụng thần nào? Phương pháp chọn dụng thần này khó phân ra rõ ràng, tôi cũng đã thử dùng rất nhiều lần. Thông thường chọn dùng khái niệm không rõ ràng, toàn bộ những người nên hỏi là thế hào, dụng thần bất biến, điều này nên đơn giản hóa độ khó của đoạn quái. Trong quá trình dự đoán có thể sẽ gặp phải một số người được lựa chọn để dự đoán nhưng họ không nói thật về bản thân thì ta có thể sử dụng phương pháp này để phán đoán.

** Làm thế nào để tìm được điểm dẫn đến bệnh trong quẻ?*

Cái gì gọi là điểm chỉ rõ bệnh tật trong quẻ? Vấn đề này cũng giống như Tứ trụ, quá vượng và quá suy nên dẫn đến điểm bệnh. Lượng cân bằng giữa mạnh và yếu trong quẻ hào cần kết hợp thời gian ngày, tháng, năm phối với thiên can, động tĩnh sinh khắc... để cân bằng mạnh yếu vượng suy của các hào, mạnh có thể khắc yếu, đây chính là điều dẫn đến điểm bệnh.

** Làm thế nào tìm đúng thuốc cho các chứng bệnh*

Sau khi tìm được nguyên nhân dẫn đến bệnh trong

quẻ thì có thể "khám bệnh kê đơn". Thuốc ở đây chính là cân bằng hào yếu, thông qua hào, đối với việc cân bằng quẻ hào thì biện pháp duy nhất chính là thông quan, cho nên hào được thông quan này gọi là hào "dược".

** Phương pháp hóa giải thế, dụng biến quay đầu khắc*

Thế hoặc dụng động biến quay đầu về khắc thông thường đều sẽ phát sinh những việc bất lợi (chỉ chiêm vận) nhưng thời gian sớm muộn đã được sắp đặt. Phương pháp hóa giải là dùng ngoại ứng thông quan (nên dùng đồng thời phương pháp này và Tứ trụ). Ví dụ: Mộc biến thành Kim quay đầu khắc, phải dùng Thủy thông quan, biến liên tục thành tương sinh, hóa thù thành bạn.

** Phương pháp hóa giải thế, dụng suy cực*

Khi đương thế hoặc dụng thần suy yếu cần phải quyết định có hào vượng cực, phương pháp hóa giải cũng là thông quan, chỉ có thông quan mới hóa giải được.

** Phương pháp hóa giải thế, dụng vượng cực*

Ý nghĩa của thế, dụng vượng cực với đạo lý suy cực là như nhau, quá vượng cũng gọi là cường vượng. Cường vượng ở quẻ hào không phải là mọi thứ đều tốt đẹp, mà cũng có thể dẫn đến điểm bệnh. Phương pháp hóa giải cũng là thông quan, chỉ có dùng thông quan mới có thể hóa giải được.

** Phương pháp hóa giải thế, dụng không, phá, nhập mộ*

Đạo lý của thế, dụng không và đoạn quái là như nhau, dùng động vật ngoại ứng lấp chỗ trống để hóa giải, nguyệt phá cũng dùng ngoại ứng phá để hóa giải, giả dụ: Dậu nguyệt Mão là Nguyệt phá, có thể dùng thỏ để hóa giải. Quẻ hào nhập mộ không cần nói cũng biết nên dùng ngoại

ứng trùng mộ. Giả dụ thế hào Thân Kim nhập Sửu mộ, có thể tương lai dùng trùng Sửu mộ để hóa giải.

** Phương pháp hóa giải phương vị, thực vật*

Trong các phương pháp hóa giải thì ngoại ứng là một phương pháp rất quan trọng, nhưng phương vị cũng có tác dụng nhất định, giả dụ: Mão là kỵ thần, thì không thể đi về hướng Đông. Tương tự như vậy với các loại khác, thực vật cũng có đạo lý tương đồng như vậy, nếu Mão là kỵ thần thì không thể ăn thịt mèo. Điều này đối với việc giải hạn cũng sẽ đưa đến tác dụng nhất định.

10. Bàn luận cụ thể về phương pháp hóa giải phong thủy

** Phương pháp hóa giải sát khí ngoại vi nơi ở*

(1). Con đường đâm thẳng vào cửa chính trùng nơi ở, trong phong thủy học gọi là lộ trùng sát. Phương pháp hóa giải là đặt một tảng đá hình chữ nhật dựng đứng ở cửa chính, dài 2 thước 4 tấc, rộng 8 tấc, trên mặt khắc phù hiệu Bát quái, mặt dưới Bát quái khắc 4 chữ "Thái sơn ở đây" là có thể hóa giải được.

(2). Phương pháp hóa giải phản cung thủy hoặc lộ.

Trước mặt nhà ở có hồ nước hoặc đường đi, trong phong thủy học đều gọi là tác thuỷ, nếu nó chạy vòng cong qua nhà thì gọi là eo nước, đây là điều tốt đẹp, chủ vượng tài vận. Nếu uốn cong ở bên ngoài sẽ gọi là phản cung thủy, dường như nó chảy theo hướng xiên về phía nhà ở, thì loại thủy này là hung

Phản cung thuỷ

thủy, chủ bại tài vận, phương pháp hóa giải là: mua một cái La bàn Bát quái treo ở bên cửa có thể hóa giải được.

(3). Phương pháp hóa giải các phương vị cam tứ sơn bát phương vị.

Tám phương vị là phương vị bát quái, Càn Tây Bắc, Đoài phía Tây, Ly phía Nam, Chấn phía Đông, Thốn Đông Nam, Khảm phía Bắc, Cấn Đông Bắc, Khôn Tây Nam, mỗi quẻ tam sơn, gọi là tứ sơn, "đại đạo chí giản, phản phác quy chân", không dùng phân cam tứ sơn, chỉ cần phân Bát quái là được. Giả dụ: Giáp Mão Ất trong tam sơn mỗi một sơn lại có sát khí, tam sơn đều phụ thuộc vào quẻ Chấn thuộc Mộc, phương Mộc có sát khí có thể dùng Hỏa tiêu Mộc khí để hóa giải. Có thể dùng quẻ Ly, dùng 1 miếng gỗ, dùng sơn vàng sơn lên, sau đó vẽ hình quẻ Ly màu đỏ (đơn quái). Cách hóa giải này hóa giải sát khí thành Mộc sinh Hỏa, Hỏa sinh Thổ, liên tục tương sinh, có thể hóa giải, sử dụng các phương pháp khác tương tự.

(4). Phương pháp hóa giải Thanh long Bạch hổ không tương xứng.

Mọi người đều biết "tả Thanh long hữu Bạch hổ". Nếu độ cao thấp, khoảng cách trái phải của nhà ở không giống nhau thì Thanh long Bạch hổ không tương xứng. Đặc biệt là Thanh long thấp Bạch hổ cao, nơi ở như vậy sẽ dẫn đến những điều không thuận lợi. Phương pháp hóa giải là: nếu bên trái thấp có thể đặt một con rồng bên trái, nếu bên phải quá thấp có thể đặt một cái đầu hổ ở bên phải (cần chọn ngày giờ tốt để khai quang) có thể hóa giải được.

**** Phương pháp hóa giải sát khí trong nhà***

(1). Nếu âm khí trong nhà không đủ, chính là do ánh sáng quá nhiều, làm cho dương khí quá thừa. Phương pháp

hóa giải là: có thể dùng rèm cửa sổ màu đậm để cản ánh sáng, cách này làm bổ sung âm khí, cân bằng âm dương.

Dương khí trong nhà không đủ là do nơi ở quá tối tăm, phương pháp hóa giải là: cần thêm một cái đèn sáng, ngoài lúc tối đi ngủ ra, ban ngày cần bật đèn cả ngày, cách này hóa giải được âm khí.

(2). Phương pháp hóa giải cho những người trong nhà luôn mắc bệnh.

Nguyên nhân dẫn đến việc người trong nhà thường xuyên mắc bệnh có rất nhiều. Ví dụ nói, vị trí cửa hoặc bếp ở những phương vị bất lợi hoặc địa lý bất lợi, hoặc việc bố trí các đồ vật trong phòng có yếu tố bất lợi, v.v..., vấn đề này rất khó nói rõ trong chốc lát (có thể tham khảo thêm sách có liên quan đến phong thủy). Thông thường phương pháp hóa giải cần bổ sung yếu tố Thổ, phương pháp là: dùng cây đào làm thành hình chữ nhật, dài 2 thước 4 tấc, rộng 2 tấc 4 phân, dùng 2 màu, dùng hai màu đen, bốn mặt đều vẽ bùa thêm yếu tố Thổ, đặt bên tường ở trung đường, cầu cho 3 vị Thổ địa Táo quân, thần Tài phù hộ cho gia đình bình an.

(3). Phương pháp hóa giải bếp và nhà vệ sinh bất lợi.

Bất kể là ở thành thị tiện nghi hay nông thôn quê mùa, nếu đặt nhà bếp tại vị trí bất lợi đều sẽ ảnh hưởng đến phong thủy, dẫn đến người trong nhà bất an. Phương pháp hóa giải là: dùng giấy phản quang màu vàng dán trong phòng bếp, nhà vệ sinh hoặc nơi có vị trí bất lợi. Có thể dùng giấy phản quang màu xanh lá dán ở bất cứ phương vị nào, có thể hóa giải được.

(4). Phương pháp hóa giải nơi ở bị quỷ thần quấy phá.

Vấn đề quỷ ám đến nay vẫn không ngừng được mang

ra tranh luận, phương pháp hóa giải là lựa chọn ngày đẹp mời thầy phong thủy đến để hóa giải cầu bình an.

(5). Phương pháp hóa giải tài nguyên không tụ.

Tài là nguồn dưỡng mệnh, tài đối với bất cứ ai mà nói đều rất quan trọng. Nếu tài nguyên không tụ thì phương pháp hóa giải là: phương linh thần nhìn thấy nước, phương chính thần không thể nhìn thấy nước. Thế nào gọi là phương chính thần, phương linh thần? Từ năm 1983-2003 là nằm trong Thất vận, Thất vận thuộc về quẻ Đoài, vậy phương Tây chính là phương chính thần. Đối xứng với quẻ Đoài là quẻ Chấn, phương Đông chính là phương linh thần, có thể ở phương vị quẻ Chấn nên đào một hồ nước để nuôi cá. Nếu buôn bán ở thành thị không có điều kiện này thì có thể đặt một bể cá vàng ở phương Chấn trong nhà, trong bể nuôi 6 con cá vàng màu đen, có thể làm gia tăng tài vận, nhưng hiệu quả chỉ một lần.

(6). Phương pháp hóa giải nhân đinh bất vượng.

Đối với vấn đề nhân đinh bất vượng này trong xã hội phong kiến là chỉ nam đinh nhiều, hiện nay đã không còn ý nghĩa. Nếu muốn hiểu phương pháp này, tôi có thể nói đơn giản một chút, phương pháp là mỗi tháng khi phương vị Lục bạch bay đến, nên quay đầu giường về phương vị này để ngủ, bình thường mang bầu dị sinh con trai (không có khả năng sinh sản thì vô phương hóa giải).

(7). Các phương diện khác của phương pháp hóa giải.

Con người gặp hạn, có thể nói đó là sự trừng phạt của trời đất, nếu có thể làm được hai chữ "thiện và nhẫn" cũng là một phương pháp giải hạn rất tốt. "Người mà thiện, phúc tuy chưa đến nhưng họa đã cách xa, người mà ác, học tuy chưa đến nhưng phúc đã xa vời", "người giàu có

mà có thể nhẫn thì sẽ bảo toàn được gia đình, người nghèo có thể nhẫn thì không sợ hèn, cha con có thể nhẫn thì gia đình từ hiếu, anh em có thể nhẫn thì tình nghĩa bền lâu, bạn bè có thể nhẫn thì suốt đời trọn nghĩa, vợ chồng có thể nhẫn gia đình hoà thuận". Những điều này là những phương pháp giải hạn tốt nhất.

Chương 6
PHƯƠNG PHÁP ỨNG DỤNG CÁC THAO TÁC CỤ THỂ CỦA LINH PHÙ ĐẠO GIÁO

1. Sau khi vẽ xong linh phù tại sao cần viết tên mình lên đó? cách viết như thế nào?

Đã là bùa, nếu như không viết tên của người vẽ bùa lên đó thì tấm bùa này chỉ là một tờ giấy nháp. Lấy ví dụ, một tờ giấy mua bán cần có họ tên của tôi, mới có hiệu lực, ngược lại sẽ vô hiệu, nhưng cách viết họ tên lên bùa và cách viết tên bình thường của chúng ta không giống nhau. Cách viết tên trên linh phù là cách viết theo thể chữ phồn, cũng gọi là chữ phồn thể, đây chính là thể hiện sự bất đồng về âm dương.

2. Thế nào gọi là bùa dùng "hứa tự"

"Hứa tự" đối với việc vẽ bùa của Đạo giáo mà nói là một thủ thuật vừa quan trọng vừa thần bí, công hiệu của nó bằng với "chữ thiêm" của mỗ thần. Vẽ chữ "hứa tự" lên cũng coi như là thần đã đồng ý, nó như là số hiệu đời của mỗi thần, là dùng một dạng văn tự đặc biệt đại diện cho nhà Tống, đây chính là dụng đồ thực tế của "hứa tự".

3. Không có bùa của "Tinh thần hứa tự" tại sao sẽ vô hiệu?

Xem qua điều kiện bên trên, trả lời vấn đề này lại rất

đơn giản, chúng ta đã biết "hứa tự" đại diện cho ý nghĩa gì, vậy không có bùa "hứa tự" thì hiệu quả khẳng định là không tốt. Giả dụ: Năm nay là năm Canh Dần, Thái tuế tên là Đồng Danh Đức, bạn viết hứa tự lên bùa, có nghĩa là năm nay Trực niên Thái tuế đã đồng ý các việc mình cầu.

4. Đến nay đang dừng lại ở "hứa tự" không lan truyền ra bên ngoài, lưu truyền bên ngoài chỉ có dạng thức bùa mà không có nguyên nhân nào cho "hứa tự" ở đó.

Ở trên có nói qua "hứa tự" đối với việc vẽ bùa sẽ dẫn đến tác dụng mang tính quyết định, nó là một dạng văn tự thần bí không thể lan truyền ra bên ngoài một cách tùy tiện. Loại bùa lưu truyền trên thị trường nếu không có "hứa tự" sẽ không thể có tác dụng thông linh, cho nên "hứa tự" thật sự không có ngoại truyền, chỉ có cha - con, thầy - trò lưu truyền lại bằng miệng.

5. Phân loại bùa chú và "hứa tự"

Trong xã hội các loại bùa chú được lưu truyền rất nhiều, ngoài các loại tương đồng còn có các loại bất đồng, nhưng các loại đặc biệt thì phân thành hai loại chính phản: "Bùa chính diện" thông thường dùng để hành thiện cứu người, trị bệnh... "Bùa phản diện" là loại bùa hại người, khống chế người. "Bùa phản diện" không lưu truyền, loại này trong tương lai cũng sẽ có những tổn hại đối với người làm bùa cho nên dạng bùa này không nên nghiên cứu về nó.

"Hứa tự" cũng nên phân thành hai loại chính phản như: Kim thần, thất sát, lỗ ban, v.v... những "hứa" này thông thường dùng cho "phản diện", nhưng có lúc cũng có thể dùng cho chính diện như can bát túc, thập nhị nguyệt

kiến, thập thiên can, thập nhị địa chi. Thái tuế chính phản đều không được dùng: Tam thanh, Tam quan, Ngọc hoàng, v.v... thông thường dùng cho chính diện. Nếu như phân loại thì chính diện là: Ngọc hoàng, Trương Thiên sư, Cửu thiên huyền long, vạn pháp giáo chủ, Thái tuế, thập nhị nguyệt kiến, thập thiên can, thập nhị địa chi, can bát túc, những loại hình này đều thông dụng, không kể là vẽ bùa gì đều cần dùng.

6. Ứng dụng từng bước của "hứa tự"

Sử dụng "hứa tự"cũng cần phân định trước sau. Việc phân định trước sau của "hứa tự" khác không cần quá coi trọng. Nhưng có một điểm cần chú ý là "hứa tự" có phải viết từng chữ theo thứ tự từng hàng hay chữ nào quan trọng hơn thì viết trước.

7. Bùa Đạo giáo dùng ấn chương (con dấu)

Bùa dùng ấn chương là bùa mà người vẽ cần phải dùng một công cụ, nó rất giống với con dấu mà hiện nay các cơ quan đoàn thể hay dùng, bất cứ văn kiện gì đều phải đóng dấu mới có hiệu lực. Vì vậy, các nhà truyền đạo liên quan đến ấn chương cùng có nhiều trường phái khác nhau, nhưng tiêu biểu là những dạng sau: "đạo kinh sư bảo", "lôi đình đô ty", "linh bảo thiên tuân" hoặc có những câu khác mà ý nghĩa của nó tôi cũng không thể hiểu được.

8. Bùa chú Đạo giáo liệu có khống chế thời hạn

Về vấn đề thời gian của vẽ bùa, có rất nhiều cách nói khác nhau, cũng có người nói cần phải vẽ bùa vào giờ Tý, bởi vì giờ Tý là giờ chuyển giao âm dương, bùa vẽ ra thì linh khí là quan trọng. Căn cứ vào người lưu truyền tôi cho rằng không vẽ vào giờ Tý thì không thể được, nhưng

cần yêu cầu thanh tịnh, không có người làm ồn quấy nhiễu, tự mình đơn độc vẽ bùa trong phòng là được.

9. Công cụ và phân loại nguyên liệu vẽ bùa

Nguyên liệu vẽ bùa có rất nhiều loại, nhưng cuốn sách này nói đến thì không nhiều, nếu như dùng cây đào, thông thường bùa có thể dùng giấy vàng, giấy đỏ, v.v... bùa thực dụng thông thường dùng mảnh giấy vàng, đen thường dùng hương đen, tốt nhất là không dùng chất lỏng màu đen, trong chất lỏng màu đen có nguyên liệu hóa công sẽ ảnh hưởng đến linh khí, chu sa có thể đến hiệu thuốc để mua. Nước cần dùng nước sạch trong giếng hoặc nước trên núi, nếu như dùng nước tự nhiên thì nên để một ngày trước khi dùng.

Công cụ vẽ bùa là bút, tốt nhất mỗi lần dùng xong phải rửa sạch lau khô lần sau dùng lại.

10. Vẽ bùa đạo giáo có cần viết sớ?

Vẽ bùa viết sớ là cách vẽ bùa để hướng về thần linh cầu xin việc mình cần, nội dung của sớ văn là: Kính cẩn thắp hương lễ bái, vạn pháp giáo chủ huyền thiên thượng đế, Trương thiên sư, Cửu thiên cung nữ nương nương, Kim mẫu nương nương, Kim niên Thái tuế đến đức Tôn thần, thiên thông quá vãng tất cả thần thị, đệ tử là....., Kim nhật nước ....., tỉnh.....thành phố..... (huyện.....lộ (hương) ..... số (thôn)..... vì việc.....đệ tử vẽ bùa để giải hạn, trừ yêu. Trời có đức hiếu sinh, thần có ơn cứu tế dân, xin thần linh giúp sức đệ tử để vẽ linh phù đại hiển thần thông, đệ tử cảm kích vô cùng. Trước khi vẽ bùa đọc ba lần câu này, viết sớ văn hay không đều được, đều có thể đạt được hiệu quả mong muốn.

11. Rèn luyện công phu bùa

Rèn luyện công phu bùa không phải là rèn luyện theo khí công, vẽ bùa và khí công không có mối liên hệ nào, nghi thức rèn luyện công phu bùa là: Trước tiên trên nền giấy vàng vẽ một chiếc bài vị, bên trên viết các vị: Trương thiên sư, Cửu thiên huyền nữ, Trực niên Thái tuế. Để bài vị đặt trên một chiếc bàn nhỏ trong một căn phòng sạch sẽ, cùng các loại hoa quả dâng lên thắp hương cửu chi, miệng đọc: "Mời (tên các vị thần ở trên), hôm nay đệ tử..... tỉnh..... thành phố..... (huyện)..... trấn.....thôn..... lộ..... hiệu..... cư trú, sinh vào lúc..... ngày..... tháng..... năm...., từ hôm nay trở đi học vẽ bùa, vì nhân dân mang đến điều tốt đẹp ngăn điều xấu, hành thiện tích đức, không làm những việc vi phạm đại đạo, mong thần linh giúp đệ tử". Sớm tối mỗi ngày làm một lần, liên tục 49 ngày như thế, sau đó đem bài vị cùng với tiền vàng đi hóa, lúc đó công phu của bùa đã hoàn mãn. Sau này khi vẽ sẽ có bùa sư hộ thân.

12. Cách đọc và công tác chuẩn bị vẽ bùa

Giống như rèn luyện công phu bùa, cũng sắp xếp một bàn đầy hoa quả, nên dùng giấy bút mực màu đen, chu sa, rượu trắng hoặc rượu gạo, vàng mã nhiều ít tùy tâm, sau đó mang ra đặt trước cửa thắp 18 cây hương thơm, hướng lên trời cầu xin (đọc câu thần chú như trang trước đã nói), đọc 3 lần, sau đó cầm 9 cây hương mời thần đến phòng vẽ bùa, đặt trên bàn, tiếp tục đọc lại câu thần chú; hiệu bút phù: cư thụ ngũ lôi thần, điện đèn sáng loáng, bên trên là hộ thân bảo mệnh, bên dưới là ác quỷ yêu ma, tất cả sinh tử diệt đạo cho tôi được trường sinh, khẩn cấp như quân lệnh.

13. Phương pháp sử dụng linh phù cầu tài

Trình tự vẽ bùa của linh phù cầu tài là như nhau, nhưng khi cầu tổ sư cần thêm câu: "chiêu tài tiến bảo dân công", "ngũ phương ngũ lộ tài thần". Sau khi vẽ bùa xong cần dán vào tài vị ở trong phòng, tốt nhất mỗi ngày buổi sáng nên thắp 3 cây hương để lễ bái, không thì ít nhất cũng phải lễ vào buổi sáng hai ngày mùng một và rằm hàng tháng để mời tài thần mang tài đến.

14. Linh phù giải hạn tùy thân còn cần phối hợp với vật gì? nên mang theo bao nhiêu ngày, phân loại đến nơi nào?

Linh phù giải hạn tùy thân, sau khi vẽ xong khi giao cho người cần giải hạn cần thông báo cho người đó hoặc người nhà, họ hàng thân thích, mua một con gà trống, cắt tiết lấy máu, trên linh phù có 3 chỗ: ở trên, ở giữa và ở dưới - nơi có con dấu thì dùng máu vẩy lên một ít, những vật dùng để phối hợp với linh phù là:

5 hạt ngũ cốc
5 hạt gạo
5 tờ giấy màu đen
5 ngọn chè non
5 ngọn lá đào non
5 sợi tóc của người cần giải hạn
1 đồng tiền đồng thời Càn Long

Dùng linh phù đã vẽ xong gói tất cả các vật ở trên lại, cuộn thành hình tam giác, bên ngoài dùng vải đỏ bọc kín, dùng trâm tẩm mật ong xiên qua, treo trước đầu trong vòng 49 ngày, dùng tiền vàng hóa ở phương Tây Bắc ngã 3 ngã 4 đường, lấy tiền đồng trong đó làm vật may mắn. Trong toàn bộ quá trình giải hạn không được cho người khác biết, nếu không sẽ không có hiệu quả.

15. Phân loại các bước giải hạn

Trong giải hạn cần phải có sự phối hợp lẫn nhau mới đạt được hiệu quả

Hoá giải phong thủy nơi ở

Lợi dụng ngoại ứng

Hóa giải phương vị

Phối hợp màu sắc ngũ hành

Hành thiện tích đức, làm nhiều việc tốt

Phóng sinh, không sát sinh

16. Hiệu quả của giải hạn

Về vấn đề hiệu quả của giải hạn, tôi cho rằng mỗi một người học cách giải hạn đều rất quan tâm, nhưng hiệu quả của giải hạn cuối cùng có thể đạt được bao nhiêu phần trăm? Tôi có thể trả lời vấn đề này: Những điều kiện bên trên không chỉ yêu cầu người được giải hạn cần phải hoàn tất. Nếu người giải hạn mà rèn luyện đạo đức bản thân không đủ cũng sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả giải hạn. Đạo giáo có câu: "đạo cao long hổ phải gờm, đức trọng quỷ thần phải sợ". Nếu bạn có thể vừa có "đạo" và "đức" lại thành tâm thành ý vì người khác mà hóa giải, thì việc giải hạn sẽ mười phần linh nghiệm. Nếu bạn hóa giải mà không có tâm cứu rỗi, vậy bạn cũng nên tự vấn lương tâm mình, người cần giải hạn lại càng phải làm hết tất cả vấn đề này.

17. Người giải hạn làm thế nào để bảo vệ người nhà và bản thân mình

Giải hạn vì người khác trước tiên cần phải bảo vệ bản thân mình và người nhà, nếu không thì việc giải hạn cho

người khác mất tác dụng, giải nguy hạn cho bản thân - đây không phải là việc tốt, nhưng làm thế nào mới có thể bảo vệ bản thân mình? Mọi người đều rất quan tâm đến vấn đề này cũng là công việc thiện sau khi giải hạn. Dưới đây sẽ giới thiệu phương pháp cụ thể:

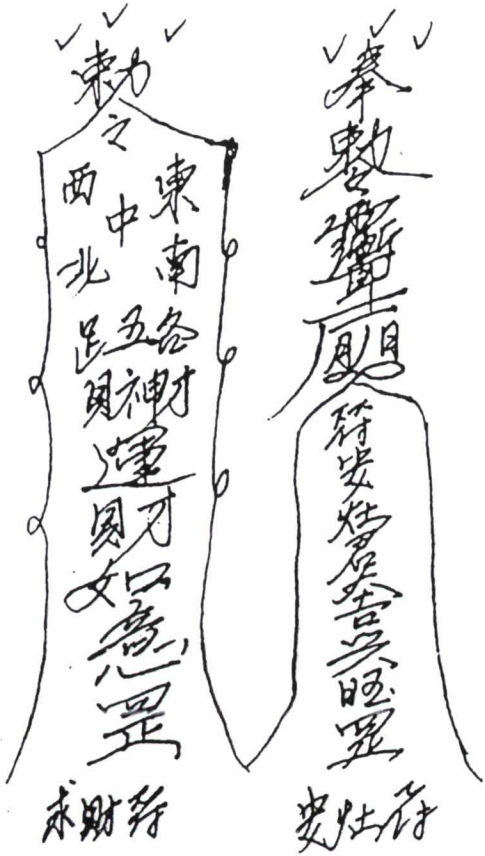

(1). Giải hạn vì người khác tốt nhất không nên miễn phí hoàn toàn, dù ít hay nhiều cũng nên nhận một ít phí. Căn cứ vào việc thu phí để sử dụng một phần vào việc có ích hoặc cứu tế nạn dân hoặc người nghèo khổ, hoặc có

thể đến chùa miếu hợp pháp để làm công đức, ít nhất cũng mua hương nến lễ bái trong chùa miếu, xem phí bao nhiêu mà định liệu cụ thể.

(2). Khấu đầu cung kính tổ sư và linh thần bùa giúp đỡ, dâng hoa quả tiền vàng thay cho lòng thành, nói rõ sự việc với tổ sư, lấy thành ý nhờ tổ sư giúp đỡ cho sự linh nghiệm của bùa chú.

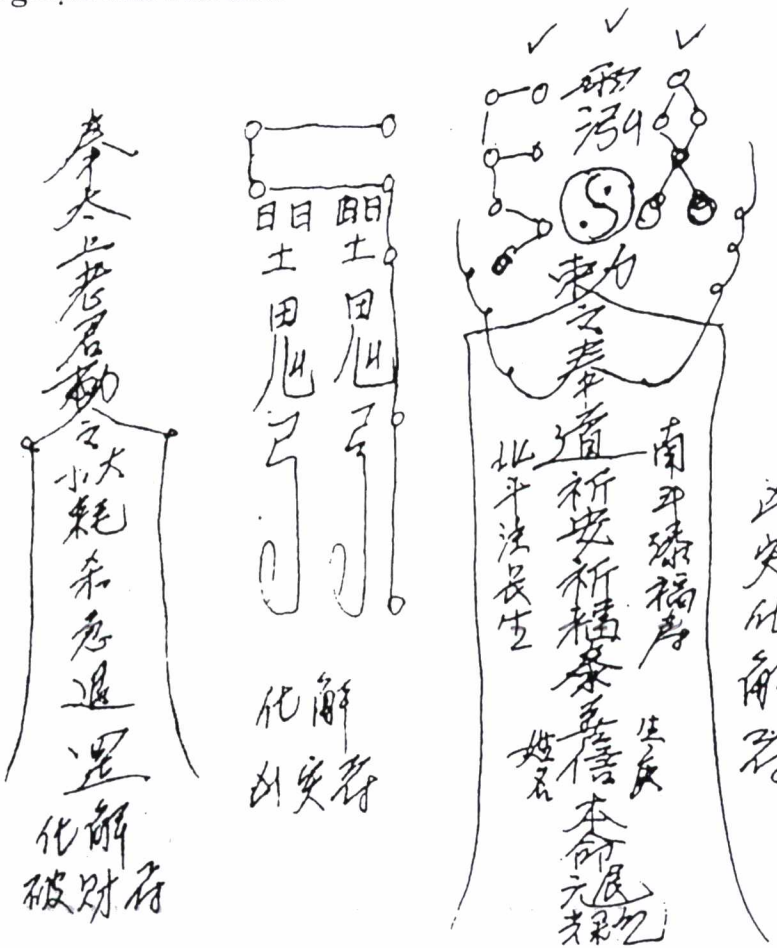

(3). Vẽ bùa hộ thân dâng lên trước đàn của tổ sư cầu xin, như vậy là có thể bảo vệ bản thân và người nhà.

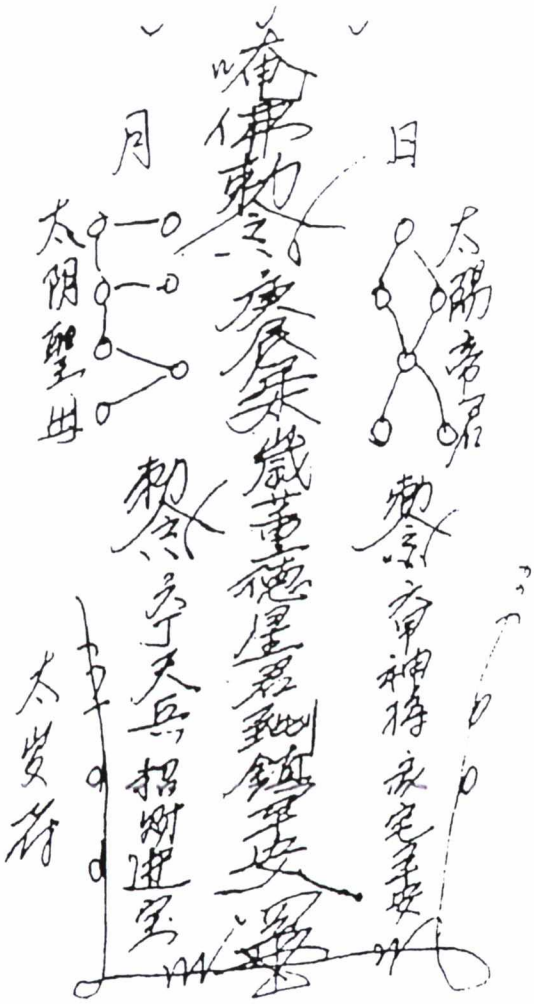

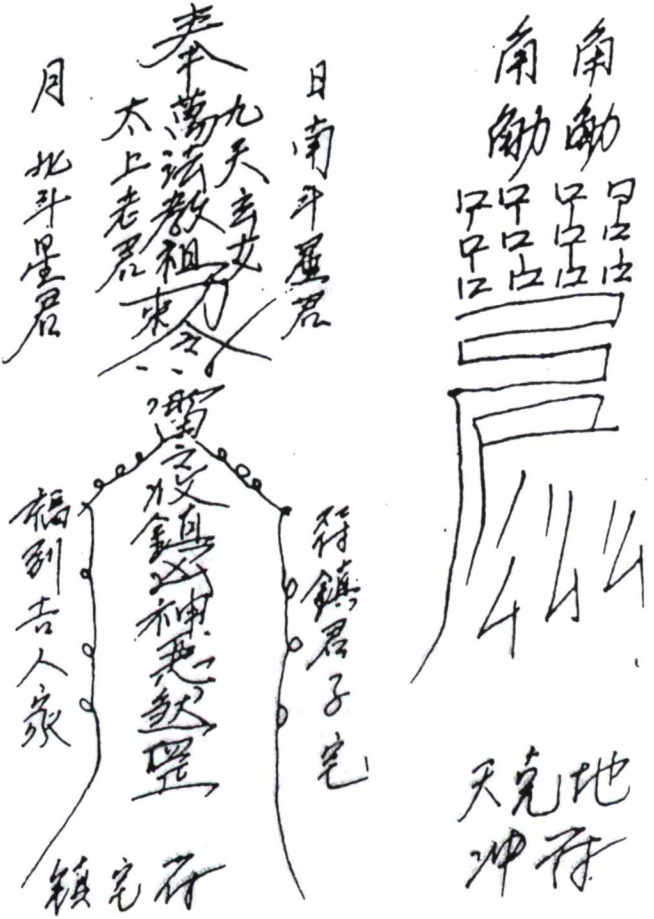

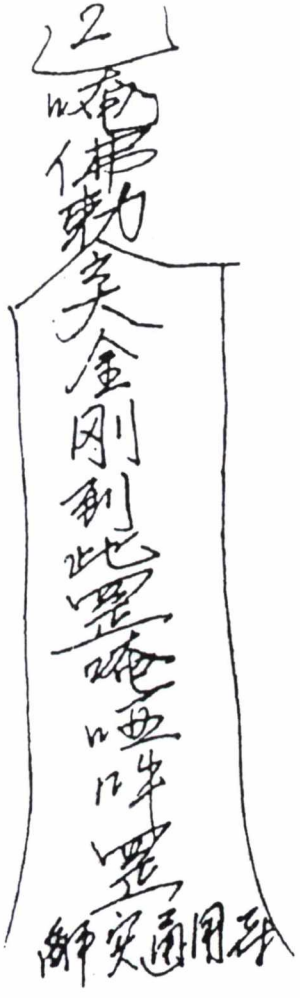

2

唵佛勅

矣金刚到此罡唵唖吽罡

師突通用符

勅

文田

辰

丑

未

戌

罡

改這符

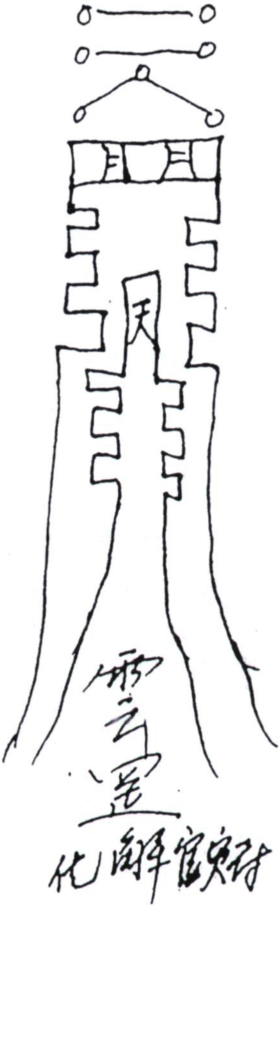
天
化解官灾符

开
随身保
命

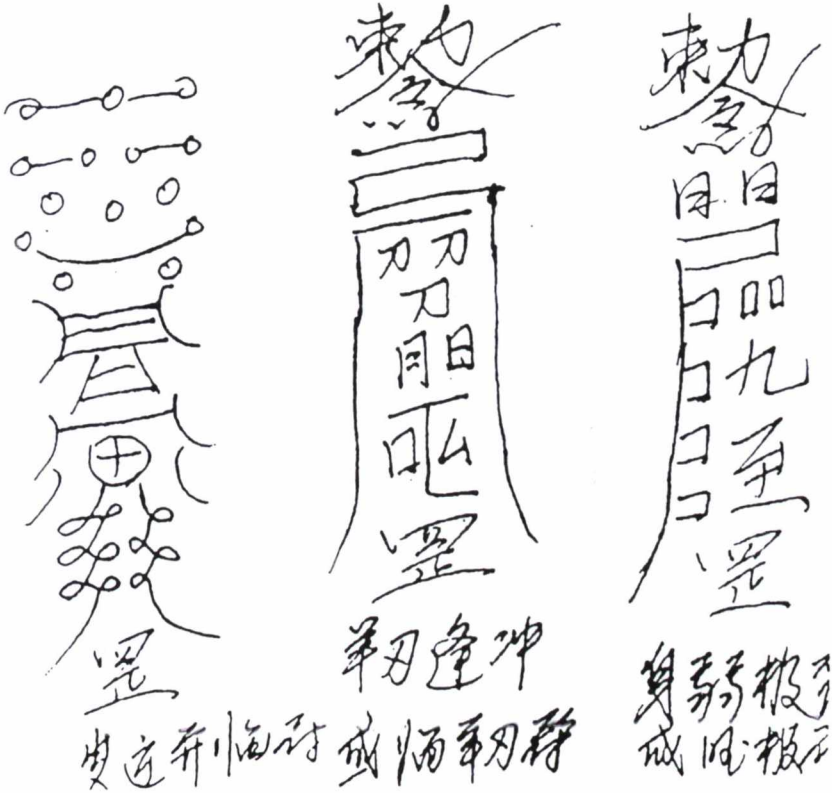

三冲、六冲各种冲符

三合、五合用符
六合、三合均可

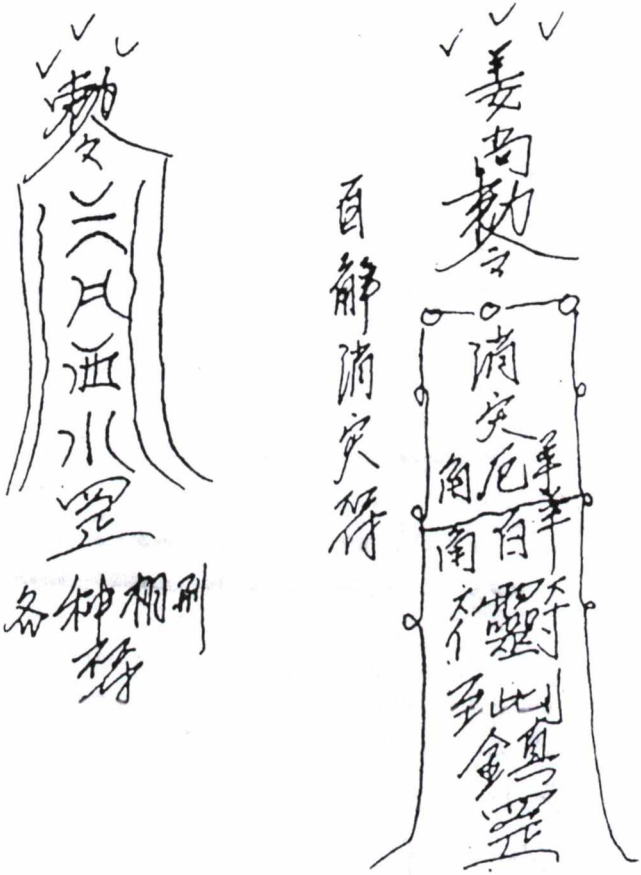

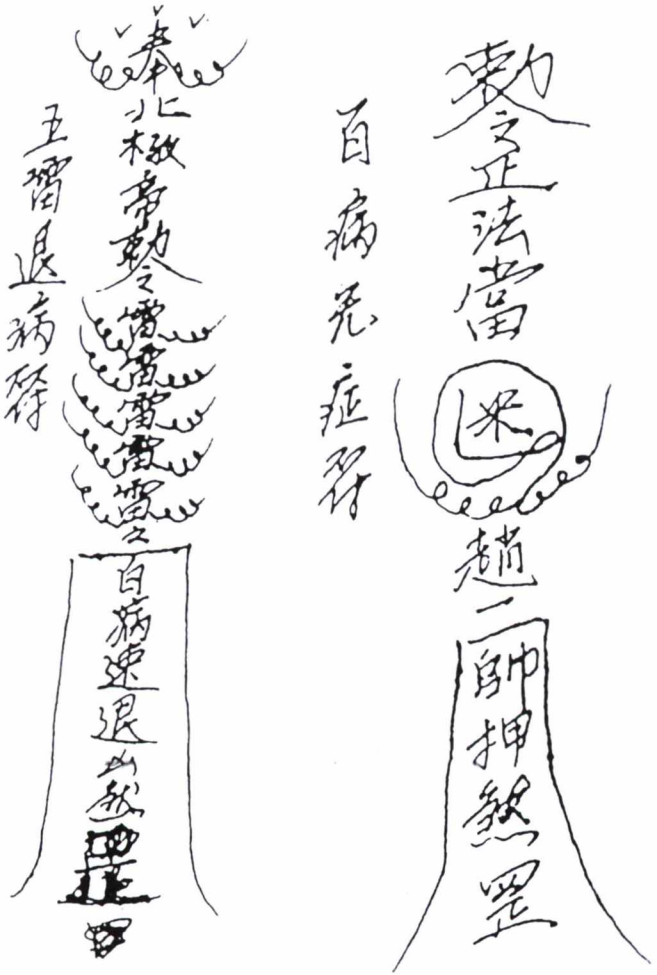

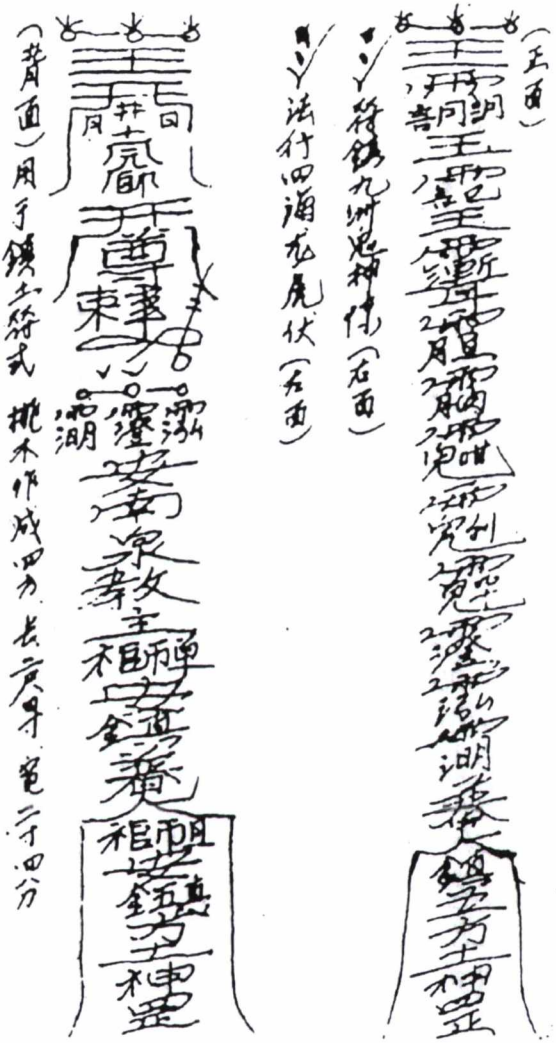

Chương 7
TỔNG QUAN VỀ NĂM NGUYÊN LÝ LỚN CỦA KỸ THUẬT GIẢI HẠN

Hạn là gì? hạn chính là tai họa của con người hoặc giới tự nhiên. Thế nào là giải hạn? Giải hạn chính là việc lợi dụng trí tuệ và năng lực của con người để ngăn chặn sự phát sinh của hạn, đi kìm hãm sự phát sinh của hạn, làm hạn đã phát sinh sẽ bị tiêu trừ ở mức thấp nhất. Bất luận là hạn gì, cũng bất luận là hạn lớn đến mấy, chỉ cần chúng ta có thể dự báo chính xác nguyên nhân phát sinh của hạn, thời gian và địa điểm phát sinh, thì nhất định có thể làm cho tổn thất do hạn gây ra được hóa giải đến mức thấp nhất, thậm chí có thể hóa giải triệt để. Những hạn làm cho núi lở, động đất tổn thất nghiêm trọng đã từng xảy ra cũng là vì công tác dự báo làm chưa tốt. Năm 1998 xảy ra trận đại hồng thủy trên sông Trường Giang, Trung Quốc, do có kỹ thuật dự báo tiên tiến, đại hồng thuỷ đã kịp thời được ngăn chặn, dự báo chuẩn xác, mục tiêu chống lại đại hồng thuỷ rõ ràng, làm nguy cơ hồng thuỷ được hóa giải đến mức thấp nhất. Cho nên mới nói, trên thế giới này không có gì là không thể hóa giải được nguy hạn, điểm then chốt là phải dự báo chính xác, kịp thời. Mười năm trở lại đây, tôi đã bỏ công sức ra để nghiên cứu kỹ thuật dự báo và giải hạn, trải qua thực tế đã thấy, tôi phát hiện ra rất nhiều bí mật của phương pháp hóa giải

hạn, cũng chính là phát hiện ra năm nguyên lý lớn trong giải hạn. Việc giải hạn thực tế cho gần nghìn trường hợp thông qua những người bị hạn về bệnh tật, kiện tụng, hôn nhân có sự thay đổi, phá sản, v.v... đã chứng minh triệt để nhất. Chỉ cần vận dụng 5 nguyên lý lớn này để hóa giải hạn thì nhất định sẽ làm cho hạn lớn hóa thành hạn nhỏ, hạn nhỏ hóa thành không có hạn.

Kỹ thuật giải hạn với 5 nguyên lý lớn sẽ được giới thiệu dưới đây:

Nguyên lý thứ nhất: Nguyên lý chính ý thức, cái gọi là chính ý thức chính là người có hạn cần phải có ý thức giải hạn thật mãnh liệt, cần tích cực phối hợp, tích cực hành động mới có thể giải hạn thành công. Lấy một ví dụ để chứng minh: Có người nghèo vô cùng, nhưng căn nguyên của sự nghèo túng đó là ham chơi lười làm. Nếu người này không có ước muốn phát tài mãnh liệt hoặc tuy có ước muốn phát tài mãnh liệt nhưng lại không có ý muốn thay đổi, không muốn tiến lên, như vậy dù phương pháp giải hạn có điều chỉnh đến đâu cũng không thể thay đổi được diện mạo nghèo túng của anh ta. Lại ví dụ về một người mắc bệnh nằm liệt giường, nhưng lại cự tuyệt không uống bất cứ một loại thuốc nào, cự tuyệt các trị liệu cùng phương pháp cứu chữa của bệnh viện, vậy thì bệnh của người này làm sao có thể tự khỏi đây. Cho nên nói, nguyên lý chính ý thức là nền tảng thành công của việc giải hạn.

Nguyên lý thứ hai: Nguyên lý thời gian, cái gọi là nguyên lý thời gian chính là lợi dụng phương pháp giải hạn đã bỏ qua thời khắc phát sinh của hạn để hóa giải. Lấy một ví dụ để chứng minh, nếu chúng ta dự báo được mỗi lần máy bay của các hãng hàng không xảy ra sự cố,

nếu chúng ta không ngồi trên máy bay vào thời điểm đó thì khi máy bay xuất hành sẽ có thể trừ được một hạn đến gần thân. Nếu chúng ta dự báo được một năm nào đó sẽ phá sản, bị người khác lừa, vậy thì năm đó chúng ta sẽ đầu tư ít hoặc không đầu tư, mỗi khi làm một việc gì đó đều cần phải cẩn thận thì có thể giải được hạn phá sản.

Nguyên lý thứ 3: Nguyên lý địa điểm, cũng chính là vấn đề phương vị, có nghĩa là dù không cần đến nơi phát sinh ra hạn mà vẫn có phương pháp hóa giải. Lấy một ví dụ để chứng minh: nước Nam Tư trong trời chiến tranh, nếu chúng ta không đến đó thì cũng không gặp phải nguy hiểm tổn thất do chiến tranh gây ra, mà nếu đến đó thì khả năng sẽ gặp phải tổn hại của chiến tranh là rất lớn. Nhìn trên phương diện vận mệnh mà nói, nếu chúng ta dự báo được nơi mà sự việc xảy ra lành ít dữ nhiều. Như vậy nếu chúng ta kiên quyết không đi thì sẽ không gặp hạn xấu này.

Trên thực tế, bất cứ hạn nào phát sinh đều là đặc định về thời gian và địa điểm. Nguyên lý thời gian và nguyên lý địa điểm trên thực tế là hai nguyên lý không có sự phân chia mấy. Trong khi làm việc nếu là trong thời gian có lợi thì nên đi đến những địa điểm có lợi, nếu làm việc trong thời gian bất lợi thì đừng đến những địa điểm bất lợi. Đây chính là bí mật của hai nguyên lý này.

Nguyên lý thứ 4: Nguyên lý bổ trợ ngoại lực. Đây là phương pháp lợi dụng sức mạnh tổng hợp của thế giới bên ngoài. Lấy một ví dụ để chứng minh, nếu một người bị đá đè lên chân, tự bản thân họ không thể đứng dậy được, lúc này nếu có người khác giúp thì có thể rút chân ra, hóa giải nạn cho người bị đá đè lên chân.

Trong kỹ thuật hóa giải, ngoại lực là điều kiện then chốt để xác định có thể hóa giải được không.

Trong kỹ thuật giải hạn, ngoại lực thường được sử dụng thông thường bao gồm nội dung dưới đây:

(1). Thông qua điều chỉnh chỉnh lý môi trường phong thủy, thay đổi trạng thái năng lượng sinh tồn để giải hạn. Trong kỹ thuật giải hạn ngoại lực, đây chính là kỹ thuật chủ yếu nhất, bản chất nhất.

(2). Thông qua việc uống thuốc và ăn những thức ăn đặc định để cân bằng trường năng lương bên trong cơ thể mình.

(3). Thông qua lợi dụng các loại màu sắc để cân bằng trường năng lượng ngũ hành của cơ thể.

(4). Thông qua rèn luyện khí công để điều chỉnh trường năng lượng ngũ hành của cơ thể.

(5). Thông qua việc thay đổi họ tên làm phát huy trường năng lượng có lợi cho bản thân mình.

(6). Thông qua làm việc tốt để thay đổi những tin tức của dân quân xung quanh khiến cho trường này có lợi cho sự sinh tồn của bản thân.

(7). Thông qua việc tin tưởng vào đạo, làm những việc liên quan đến đạo pháp để khơi mở trường năng lượng thần bí.

(8). Thông qua việc rèn luyện "nếm mật nằm gai" luyện tập massage cơ thể mình để cân bằng trường năng lượng của bản thân, cần cho việc giải đại hạn đại nạn.

(9). Thông qua "bùa chú" để gợi mở trường năng lượng thần bí, dùng nó để cần bằng trường năng lượng của bản thân.

(10). Thông qua phương pháp "phóng sinh" để gợi mở mối quan hệ đặc định giữa bản thân mình với giới tự nhiên rộng lớn, nhằm có lợi cho ngũ hành bản thân.

(11). Thông qua việc điều chỉnh mối quan hệ "lục thân" để thay đổi trường năng lượng của bản thân, làm cho nó đi theo hướng cân bằng.

Nguyên lý giải hạn lợi dụng ngoại lực bổ trợ có thể căn cứ vào lý luận dự báo phong thủy, nguyên lý dự báo của Tứ trụ, Bát quái, nguyên lý dự báo lục hào để tổ hợp sử dụng các phương pháp ở trên (trong đó 7 phương pháp giải hạn 3, 5, 6, 7, 9, 10, 11 đều cho hiệu quả rất chậm, hơn nữa hiệu quả cũng không được rõ ràng) đó là thói quen về "phong tục và đạo đức" trong cuộc sống hiện thực. Hy vọng người đọc tự kiểm chứng rõ ràng. Người đọc nên linh hoạt thay đổi cho phù hợp. Nhưng bất luận là dùng phương pháp nào, cần phải tôn trọng nguyên lý "cân bằng âm dương ngũ hành". Trên nền tảng của việc dự báo chính xác, đầy đủ, lợi dụng nguyên lý "5 kỹ thuật giải hạn lớn" để chế định phương án giải hạn thì nhất định sẽ xác định được hạn cần hóa giải (tỷ lệ tử vong thường xuyên và tai nạn đã được hạn chế rất nhiều).

Nguyên lý thứ năm: Nguyên lý năng lượng chuyển hoá. Chúng ta biết "hạn" là một dạng năng lượng khác thường, giải hạn chính là gạt bỏ hóa giải dạng năng lượng dị thường này. "Năng lượng chuyển hóa" chính là sử dụng dạng năng lượng dị thường này thông qua một phương thức nhất định chuyển hóa thành dạng năng lượng tương đối bình thường. Phương pháp giải hạn dạng "năng lượng chuyển hóa" là dùng phương thức "sớ đạo" nhắm lấy "tính chất hung ác" của năng lượng dị thường chuyển hóa thành

"tính chất tốt đẹp" của năng lượng thông thường. Nó hoàn toàn không giống với phương thức "quyết thắng bại" của phương pháp giải hạn "ngoại lực bổ trợ". Lấy việc hóa giải hạn "phá sản" làm ví dụ để chứng minh, bản chất đặc biệt của "phá sản" là "tiền tài bị tổn thất từ trong tay người". Mà phương thức "tiền tài bị tổn thất từ trong tay người" lại rất đa dạng phong phú, có phá sản thiện và phá sản ác: bị cướp, bị bắn, bị lừa, bị mất, tổn hại, bị bệnh mà tiêu tán hoặc cho người khác hoặc làm từ thiện, v.v... Căn cứ vào "nguyên lý chuyển hóa năng lượng" chúng ta có thể áp dụng phương thức "phá sản chủ động" để chuyển hóa hạn "phá sản ác", nói cụ thể, chính là có thể chủ động áp dụng phương thức "phá sản thiện" để chuyển hóa hạn "phá sản ác", vậy có thể thông qua chủ động lấy "tiền tài" cho bạn bè hoặc cơ quan mượn, hoặc chủ động quyên góp từ thiện, hoặc mua tài sản cố định không dễ bị tổn thất, hoặc chi vào những việc chúc mừng, sớm lấy "phá sản ác" năng lượng chuyển hóa thành "phá sản thiên", đồng thời sớm kiểm tra hoạt động tài vụ của công ty. Các hạn "phá tài" khác có thể hóa giải chuyển hóa mà không để ý đến sự xuất hiện các sự tình như bị cướp, bị bắn, bị lừa, hay chi cho chữa bệnh. Lại lấy "hạn huyết quang" làm ví dụ để chứng minh: Bản chất đặc trưng của "hạn huyết quang" là bị chảy đi huyết dịch, mà phương thức chảy đi huyết dịch lại có sự khác biệt về nghĩa vụ cho máu, bị thương mất máu, huyết dịch bệnh hoàn. Căn cứ vào nguyên lý năng lượng chuyển hóa, nếu dự báo được những tháng có hạn huyết quang, chúng ta hoàn toàn có thể áp dụng nghĩa vụ hiến máu sớm hoặc ngay ngày đầu tiên của tháng đó, hơn nữa có thể sử dụng phương thức này nhiều lần để làm hạn huyết quang ác tính có thể là "bị thương chảy máu hoặc

bệnh chảy máu" chuyển hóa thành "hạn huyết quang" lành tính hiến máu cứu người. Do vậy lợi dụng nguyên lý năng lượng chuyển hóa để hóa giải hạn là bản chất nhất, trực tiếp nhất và hiệu quả cao nhất, cũng là nguyên lý hóa giải hạn nhân sinh mà con người dễ tiếp nhận nhất, nhằm mục đích có lợi cho đất nước, có lợi cho nhân dân.

Giải hạn là một dạng học thuyết khoa học phù hợp với phép duy vật biện chứng, cũng chỉ là áp dụng phương pháp giải hạn khoa học phù hợp với phép duy vật biện chứng mới có thể làm cho hạn mà mình gặp phải tất bị hóa giải

1. Phương pháp hóa giải hạn dự báo theo lục hào

A. Phương pháp hóa giải hạn phá tài

(1). Nếu "huynh đệ" vượng động mà tán tài, tài ở trong nhà, "tử tôn" trong quẻ hào đã sắp đặt vị trí phương vị nhất cùng công nghệ phẩm động vật (sản phẩm thủ công khắc đẽo hình con vật trong 12 con giáp) của "tử tôn" tương trùng. Đồng thời trong phương vị thiên xử của "huynh đệ" được sắp đặt nhất hợp với công nghệ phẩm động vật của hào "huynh đệ".

(2). Nếu như "quan quỷ" vượng hóa tài, thì trong vị trí "quan quỷ" đã được bố trí nhất hợp với công nghệ phẩm động vật của "quan quỷ".

(3). Nếu "cha mẹ" vượng động khắc tài nguyên "con cháu" thì trong phương vị "cha mẹ" sẽ sắp đặt nhất hợp với công nghệ phẩm động vật của "cha mẹ".

(4). Nếu "thê tài" tự động hóa "quan quỷ" hoặc hóa "huynh đệ" thì có thể ứng tại phương vị "thê tài" đã sắp đặt công nghệ phẩm động vật của "thê tài", trong biến hào

phương vị "quan quỷ" hoặc "huynh đệ" sắp đặt nhất hợp công nghệ phẩm động vật của "quan quỷ" hoặc "huynh đệ".

* Chú ý 1: Sắp đặt vị trí của công nghệ phẩm động vật là chỉ lấy "điểm trung tâm" của giường ngủ làm tâm vòng tròn mà xác định phương vị.

* Chú ý 2: Công nghệ phẩm động vật tốt nhất nên đưa vào số lượng tương đồng với sự sắp xếp thứ tự của 12 con giáp cùng với số lượng rượu trắng rượu cũ tương đồng để phát huy tính trọn vẹn khi cho tăng thêm) đồng thời đặt một chiếc đèn vào tạo ánh sáng. Nếu để công nghệ phẩm là ngựa, ngựa xếp thứ tự là 7, nên ứng với sự sinh khắc số 7, đồng thời thêm 7 giọt rượu trắng, tốt nhất đặt thêm một cây đèn vào chỗ sắp xếp cho sáng, cho ánh sáng bao phủ sự tối tăm.

B. Hóa giải hạn tiêu quan thất nghiệp

(1). Nếu như "quan quỷ" suy yếu (nhược động hoá) "tử tôn" vượng khắc hoặc "tử tôn" vượng động khắc "quan quỷ", nên ứng tại phương vị "tử tôn" sắp đặt nhất hợp công nghệ phẩm động vật của "tử tôn", đồng thời tại phương vị "thê tài" đặt một công nghệ phẩm động vật "thê tài" tương trùng, đồng thời phải tiếp nhận bố cục phương pháp "chú ý 2 trong phần A"

(2). Nếu như "quan quỷ" suy yếu và động biến thành thối thần, nên ứng tại phương vị "thê tài" và phương vị "tử tôn" mỗi cái đặt công nghệ phẩm động vật Thổ trùng "tử tôn" và "thê tài", đồng thời tại phương vị "quan quỷ" đặt công nghệ phẩm động vật tương đồng với "quan quỷ".

C. Phương pháp hóa giải hạn kiện tụng cửa quan

(1). "Huynh đệ " động hóa "huynh đệ" hoặc hóa "quan

quỷ" mà dẫn đến hạn kiện tụng do cãi nhau, nên áp dụng phương pháp hóa giải "hợp huynh đệ" hoặc "hợp quan quỷ". Chi tiết phương pháp như trên.

(2). "Quan quỷ" động đường "thế", nên áp dụng phương pháp "cha mẹ thông quan" để hóa giải, phương pháp cụ thể như trên.

(3). "Thế hào" động hóa "quan quỷ", nên áp dụng phương pháp hợp "quan quỷ", hợp "thế thụ" để hóa giải.

D. Phương pháp hóa giải hạn lao tù

(1). Hạn "quan quỷ" khắc trụ, nên áp dụng phương pháp "song thông quan" để hóa giải, nên để "phụ huynh" toàn động để hóa giải.

(2). Hạn "thế hào" đã nhập mộ, nên áp dụng phương pháp "phá cơ" để hóa giải, nên để năng lượng mạnh hướng "mộ" để trùng phá, nhiều quy tắc khác cần trùng phá mộ, ít nhất cần 3 lần tại năng lượng tại hành của ngũ hành vượng độ của "mộ".

(3). Hạn "tử tôn" khắc trụ, nên áp dụng phương pháp "hợp tử tôn" và "thê tài thông quan" để hóa giải.

(4). Nếu chưa vào lao có thể đến bệnh viện hoặc chùa miếu đạo quan trọng trong vòng 24 tiếng đồng hồ không được xa một bước, đồng thời sử dụng phương pháp thời gian để hóa giải.

E. Phương pháp hóa giải hạn tử vong.

Nếu dự báo được hạn tử vong thì một là trong thời gian hạn có thể xảy ra thì không được đi ra ngoài, hai là không nên đi về hướng có thể xảy ra chuyện, ba là cần chủ động đi "hiến máu" để phá giải hạn huyết quang.

F. Phương pháp hóa giải thương hạn (giống với E)

G. Phương pháp giải hạn bệnh.

(1). Áp dụng phương pháp "hợp" hoặc "trùng" hoặc "đồng thời" như ở trên

(2). Áp dụng phương pháp "chuyển dịch bệnh ở trên người sang động vật hay thực vật khác" để hóa giải.

H. Phương pháp hóa giải hạn trong hôn nhân

(1). Cần phải đối mặt trực diện với nguy cơ hôn nhân đổ vỡ, nhẫn nhịn làm đầu, không vì kích động mà gây mâu thuẫn.

(2). Căn cứ vào sự phân tích "quẻ hào", xác định nguyên nhân dẫn đến nguy cơ hôn nhân. Sau đó sử dụng phương pháp thông qua "hợp" hoặc "trùng" để hóa giải "quẻ hào" của nguy cơ đó.

2. Phương pháp hóa giải hạn nhà có "quỷ thần" quấy nhiễu

(1). Thông qua phân tích "quẻ hào" xem "quỷ" đến từ phương nào, từ đâu mà đến, sau đó áp dụng phương pháp "trùng tẩu" hoặc "hợp tẩu" để hóa giải, "trùng tẩu" chính là nếu "quỷ" suy yếu, có thể đặt một công nghệ phẩm động vật tương trùng ở phương vị mà "quỷ" đến; "hợp tẩu" chính là nếu "quỷ" cường vượng có thể nhất hợp đặt một công nghệ phẩm động vật "quỷ" ở phương vị "quỷ" đến (chú ý: trong công nghệ phẩm không thể đặt chu sa nhưng có thể để rượu, có thể đặt đèn) sau 7 ngày 7 đêm, khi mà tối muộn không có người làm ồn nên đặt công nghệ phẩm đưa vào phương vị quỷ đến, đồng thời đi qua hai ngã tư bên ngoài, đặt xuống, để một chút công phẩm, thắp một cây hương.

(2). Có thể lấy nơi ở làm trung tâm, ngoài 8 phương vị

của chùa miếu hoặc đạo quan "Đông, Nam, Tây, Bắc, Đông Bắc, Tây Bắc, Tây Nam, Đông Nam" đặt 8 thẻ hương. Sau khi trở về đặt trên 8 phương vị ở trong nhà ở, lấy giường ngủ làm trung tâm, đồng thời cần đặt chuẩn xác các phương vị đã thắp hương, hướng về 8 phương vị lấy số hương đặt mỗi phương một thẻ, tổng cộng 8 thẻ, đặt vào trong gối, ban ngày mang theo người, bên ngoài dùng vải vàng bọc lại".

3. Phương pháp giải hạn dự báo mệnh lý theo Tứ trụ

Phương pháp giải hạn theo dự báo mệnh lý của Tứ trụ hoàn toàn áp dụng năng lượng "dược vật" để điều chỉnh trường ngũ hành của con người, có thể lập tức dùng thẻ tre để xem hiệu quả. Trong dự báo mệnh ký theo Tứ trụ, nếu phát hiện mỗi loại hoặc hai loại năng lượng ngũ hành có sự thay đổi về tính hạn, chúng ta có thể áp dụng phương pháp "dược vật" ngoại dụng để cân bằng trường năng lượng ngũ hành của "Tứ trụ". Nếu một người mệnh tạo "càn, Bính Ngọ, Canh Dần, Mậu Thân, Giáp Dần" 8 chữ này, trong hành vận "Quý Tỵ", khi "Lưu niên "Canh Thìn, Giáp Mộc thành kỵ thần, Canh Kim là dụng thần, ở Lưu niên này, tôi áp dụng phương pháp ban ngày mang theo "dược bao dược vật Kim tính", ban đêm dùng gối "dược vật Kim tính" để tăng thêm năng lượng "Canh Kim" dụng thần trong năng lượng của mệnh cục tuổi vận, từ đó dẫn đến tác dụng càng tốt: "thực thần chế sát". Nên năm nay tôi "vạn sự đều thành công", mà đến năm nay năm "Tân Tỵ", tôi hành vận "Giáp Ngọ", "Canh Kim" đã chuyển hóa thành kỵ thần, mà "Bính Ngọ Hỏa" lại thành dụng thần, "Hỏa" đối với tôi mà nói, năng lượng càng mạnh, hóa "Mộc sát" công càng cao, vì thế tôi áp dụng phương pháp

dùng gối "dược vật Hỏa tính" để tăng cường tự thân trường năng lượng "ngũ hành Hỏa", từ đó sự nghiệp phát triển thuận lợi. Đây là nói từ góc độ điều chỉnh, chính là hóa hạn, cũng là đồng lí. Còn lấy mệnh tạo của bản thân làm ví dụ, năm nay năm Giáp Ngọ vận Tân Tỵ, có hạn kiện tụng cửa quan, xem nguyên nhân chính là "Tân Kim hợp trụ Bính nhân", "Canh Kim" không có người khống chế mà đi chế "Giáp Mộc sát", dẫn đến "Giáp Mộc" bất mãn mà khắc thân "Mậu thượng" đã chế, vì thế, năm nay cường "Hỏa" đi "Canh Kim", chính là nhiệm vụ cấp bách. Thông qua cách giải đã nói ở trên, tôi nghĩ là mọi người có thể hiểu rõ. Dưới đây, tôi sẽ tiến hành phân loại các thuộc tính của ngũ hành chi dược để mọi người ứng dụng.

Thủy tính loại dược: Phòng phong, độc hoạt, trần bì, tật lê, bạch thủy, sơn dược, ý dĩ, hồ đào, mật ong, côn bố, v.v....

Hỏa tính loại dược: Nhục quế, phụ tử, can khương, đinh hương, ba chiêu thiên, thỏ ti tử, nhục thung dung, lá chè, tiểu mạch, đỗ trọng.

Thượng tính loại dược: A giao, đương quy, đẳng sâm, nội tạng động vật, nhân sâm, linh chi, hoàng kỳ, nấm.

Kim tính loại dược: vô hoa quả, nhị hoa đá, mạch phạn thạch, chung nhũ thạch, hạt tiêu, bột đản hoàng, cây chuối, sơn thảo, đơn sâm, sa đinh ngư, đậu chế phẩm, măng tre, v.v...

Thủy tính loại dược: xương rồng, con hàu, da rắn, vân mẫu thạch, dương chỉ đá, tôm, sơn thù du, hoa cúc trắng, thiên đông, ngư cốt loại, ngọc mễ tu.

Căn cứ vào thuộc tính ngũ hành của các dược vật ở trên, kết hợp cụ thể quan hệ giữa mệnh cục và ngũ hành tuổi vận,

áp dụng hợp lý phương pháp "năng lượng ngũ hành của dụng thần, năng lượng ngũ hành của kỵ thần, năng lượng ngũ hành thông quan", có thể hóa giải hạn dự báo theo mệnh lý Tứ trụ. Một điểm cuối cùng cần phải nói rõ là, sự phối hợp giữa số lượng và chủng loại của dược vật cần căn cứ vào sự mạnh yếu của năng lượng của ngũ hành tuổi vận và mệnh cục để quyết định.

4. Phương pháp hóa giải dự báo phong thủy

A. Phương pháp hóa giải hạn phá tài

Căn cứ vào phương vị đã đưa ra nguyên tố phong thủy cách cục phá tài để quyết định áp dụng phương pháp "cát" và "thuỷ" để hóa giải. Nếu năm nay là "Tân Tỵ", nếu "vị trí của Tỵ có Thủy" hoặc "vị trí Tân có cát", chính là tiêu chí phá tài, năm nay có thể sắp đặt máy tính, tivi tại vị trí Tỵ để phá giải tính ác của "Tỵ Thủy", đồng thời cũng nên nuôi một bể cá tại vị trí Tân để phá giải tính xấu của "tân cát".

B. Phương pháp hóa giải hạn mất quan mất chức

C. Phương pháp hóa giải hạn kiện tụng cửa quan

D. Phương pháp hóa giải hạn lao tù

E. Phương pháp hóa giải hạn tử vong ngoài ý muốn

F. Phương pháp hóa giải thương hạn

G. Phương pháp hóa giải hạn bệnh tật

H. Phương pháp hóa giải nguy cơ tan vỡ hôn nhân

I. Phương pháp hóa giải hạn nhà có "quỷ thần" quấy phá

J. Phương pháp hóa giải hạn tử vong tiểu khẩu

K. Phương pháp hóa giải hạn không thể sinh con

O. Phương pháp hóa giải hạn con cái hư đốn bất thành tài

M. Phương pháp hóa giải hạn không trường thọ

Cách hóa giải các hạn ở trên chỉ có thể dựa trên nền tảng xây dựng những dự báo chuẩn xác về phong thủy học, chỉ cần hiểu được phong thủy học, phân loại hạn trong phong thủy học là căn cứ vào nguyên nhân phát sinh từ "cát nào" hay "thuỷ nào", bạn sẽ có thể dùng phương pháp tư duy phản hướng đồng thời kết hợp với những phương pháp giải hạn điều chỉnh được giới thiệu trong sách. Lấy "hung sa" biến thành "tú thuỷ", hoặc biến ngược trở lại "tú thuỷ" thành "hung sa", các hạn khác có thể hóa giải được.

Tóm lại, tổng nguyên tắc của việc vận dụng hóa giải hạn theo phong thủy là: Sa nào dẫn đến hạn thì đẩy sa đó đi; Thủy nào dẫn đến hạn cũng đẩy Thủy đó đi. Cũng là có thể lấy sự tiêu trừ để tiêu trừ, không thể tiêu trừ thì dung hoà nó. Nếu "Ngọ phương có cổ tùng" thành hung sa, áp dụng phương pháp dung hòa, thì có thể làm một nhân công "tú thủy" giữa "cổ tùng" và "tôi" để dung hòa trường khí hung sa của cổ tùng, vì Thủy có tác dụng giới trường khí. Ngược lại, nếu "Ngọ phương có phá quân thủy" là "hung thủy", áp dụng phương pháp "dung hòa", chính là làm một nhân công tường giữa "phá quân thủy" và tôi để dung hoà trường khí của hung thủy này.

Chương 8
PHONG THUỶ NHÀ Ở

1. Nguyên tắc phong thủy của phòng khách

Phòng khách là bộ mặt của ngôi nhà, những nhà chung cư thông thường đều sử dụng phòng khách. Nơi mọi người trong nhà quây quần thư giãn, thậm chí nó còn là trung tâm hoạt động của toàn bộ ngôi nhà; Khi đối ngoại thì càng phải coi trọng công năng tiếp đãi khách.

Thông thường phòng khách nằm ở vị trí đầu tiên tính từ cửa chính bước vào trong nhà. Nếu đặt phòng ăn hay phòng đọc sách hoặc phòng bếp trước rồi mới đến phòng khách thì thứ tự trật tự sẽ bị đảo lộn hết, như thế thì thật bất tiện. Sách đã viết: "phòng khách sáng, phòng khác tối", cho nên phòng khách không những cần rộng (là không gian rộng nhất trong nhà), hơn nữa cần phải sáng sủa, ánh sáng tràn trề, không khí lưu thông.

Sự sắp xếp trong phòng khách cần động tuyến lưu giãn. Một gia đình hiện đại thì đồ vật chủ yếu trong phòng khách sẽ là bộ salông và chiếc tivi (thậm chí là tủ rượu hoặc giàn âm thanh). Bộ salông cần quay mặt ra hướng cửa chính, nếu quay lưng lại với cửa lại là điều kỵ.

Ngoài salông và tivi ra, phòng khách còn cần thêm các vật trang trí thích hợp để cầu sinh khí vui vẻ tự nhiên. Bố trí đồ đạc thì tốt nhất phải tương hợp với thân phận của chủ nhân. Ví dụ văn nhân có thể treo tranh chữ thể hiện

khí chất thanh cao nho nhã, người làm chính trị thì bố trí sắp xếp đồ vật để tạo nên hạnh vận trúc tượng cao phong lượng tiết, người kinh doanh dùng Kim nguyên bảo làm cây chiêu tài để mà cầu cho tài lộc đến đổi dào, v.v....

Các vấn đế khác cần phải chú ý như sau:

(1). Đại bàn kiên cố làm đầu, nếu có khiếm khuyết cần lập tức bổ sung. Nếu địa bàn cảm thấy lạnh lẽo (như đại lý thạch chuyển) có thể dùng thảm trải trên sàn nhà để hóa giải.

(2). Màu sắc của bức tường và trần nhà cần phải điều chỉnh cho thanh nhã. Tốt nhất cần tránh màu sắc phức tạp làm hoa mắt.

(3). Tủ rượu hoặc bếp cần đặt sát vào vách tường, tài sẽ không có trở ngại động tuyến càng làm cho không gian phòng có cảm giác rộng rãi dễ chịu, chất liệu gỗ cần phải được chọn hàng đầu.

(4). Phòng khách và các phòng khác trong nhà cần có sự ngăn cách biệt lập trong ngoài, để khách không thể biết được các động tĩnh riêng tư của người trong nhà.

(5). Phòng khách nếu có đặt bài vị hương hỏa thờ thần linh nên dựa vào các yếu tố đã sắp xếp để yên vị. Kính thần như thần tại! Kỳ thực việc sắp đặt không thể quá đơn giản, thái độ càng cần phải thành khẩn. Vấn đề này nguyên tắc phong thủy sẽ nói đến trong phần khác.

(6). Bồn hoa cây cảnh không nên quá nhiều nếu không thì âm hiển sẽ nặng, tạo thành phản hiệu quả.

(7). Két sắt và tủ vàng không được đặt tại phòng khách.

(8). Tủ giày đặt bên cạnh cửa ra vào không được quá cao, vì giày dép đi lại có cát bụi, mang theo khí xấu, thông

thường chỉ cao bằng đầu gối của người trưởng thành trở xuống.

(9). Đồ trang trí trong phòng khách phải bao gồm ý nghĩa gặp cát tránh hung, cần chú ý các Huyền cơ. Ví dụ như "tuấn mã hướng ra ngoài là xuất ngoại cầu tài", "đầu hươu hướng về bên trong để tiến lộc", "thuyền lớn nhập cảng tiến tài hoá", "lưu thủy nội chuyển tài nguyên không ngừng", "bồn cảnh thạch đầu cần buộc dải đỏ hoặc điểm đỏ để chuyển âm thành dương, v.v... Những đồ thủ công mỹ nghệ hoặc tượng gỗ có ác hình quái trạng không được đặt trong phòng.

Phòng khách phải có sự lưu thông trong ngoài, tuy nhiên nên chú ý kịp thời duy trì sự ngăn nắp sạch sẽ, ví dụ như bóng đèn bị hỏng nên lập tức thay, tránh để rác thải lưu cữu trong phòng. Khi tụ tập gia đình nên ở hướng tâm lực, đồng thời tăng cường tài vận của mỗi người.

2. Bố trí vật trang trí trong phòng khách

Rất nhiều người cảm thấy mệnh lý tràn đầy màu sắc thần bí, nói đến cuộc sống thường nhật nếu gia đình định cư trong môi trường thân thuộc ổn định với bản thân, một khi là lời nói và phong thủy nhà ở thì càng phải chú ý nhất là huyền cơ. Để cầu xin sự bình an thuận lợi, hy vọng theo hướng tốt đẹp tránh cái xấu, thế nên việc bố trí phòng khách trong nhà cũng là cũng mang những ý nghĩa khác nhau. Kỳ thực, những cái này có cái có nguồn gốc từ tôn giáo, có những cái bắt nguồn từ phong tục dân gian, có cái lại bắt nguồn từ âm dương ngũ hành, cũng có cái bắt nguồn từ tín ngưỡng cổ xưa.

(1). Sư tử thành đôi

Bất luận sư tử được chạm khắc từ đá đại lý hay từ gỗ, khi sắp đặt trong phòng khách thì nhất định phải có đôi có cặp, một đực một cái, con đực thì chơi bóng, con cái thì chuẩn bị sinh con. Mặt hướng ra ngoài cửa, ngăn yêu tà trấn trạch.

(2). Đầu ngựa hướng ngoại

"Mã là tài", ngựa được làm từ đá hay từ gỗ thì khi đặt đầu nhất định phải hướng ra ngoài, xuất ngoại cầu tài là thế. Nếu hướng vào trong thì vó ngựa sẽ đạp lung tung, làm hỏng đồ vật, kê khuyển cũng có khoảng cách.

Nếu là hươu thì đầu lại quay vào bên trong. Hươu đọc như "lộc", đầu hướng vào trong "tiến lộc" là thế.

(3). Lão hổ thượng sơn

Thường thấy nhất là hổ vẽ tượng. Hổ nên lên núi, đầu hổ quay về chốn cũ. Hổ lên núi là ngao du tam sơn ngũ nhạc, xuống núi vồ mồi lại làm vô số người bị thương.

(4). Thuyền lớn nhập cảng

Những con thuyền hoặc hình mẫu mô phỏng thuyền vẽ trên bản đồ, bên trên chở đầy vàng bạc châu báu, cho nên đầu thuyền cần quay vào trong nhà, không thể quay hướng ra ngoài cửa chính, cái gọi là "thuyền lớn nhập cảng" là chủ tài phú quý đi vào nhà.

(5). Kiếm nghi đới tuệ

Kiếm gỗ, kiếm sắt bất luận là treo trên tường hay để trên giá, kiếm thích hợp với việc mang theo bông hoa đỏ. Vì khi xây nhà đao khí có dương cương, dùng bông hoa màu đỏ có thể chuyển nhu.

(6). Mỏ gà mổ ra ngoài

Có những địa phương có phong tục dùng gà gỗ hoặc gà

sứ quay mỏ mổ ra hướng cửa sổ để chế hóa sát có hình điện can và góc nhọn nhằm trừ ác và sát khí.

(7). Thủy vãng nội lưu

Mọi người đều biết đến câu "thủy chủ tài". Chính là tài lại thích hợp nhập kho, vì thế lưu thủy nên chảy vào trong nhà, không thể chảy theo hướng ra cửa. Trong bức quốc họa có sơn thủy cũng nên chú ý phương hướng dòng chảy của sông hồ.

(8). Long đầu cấp thủy

Nếu có vật trang trí hoặc đồ án hình rồng, đầu rồng cần phải hướng về nơi có nước hoặc có dòng chảy, vì khi xây dựng rồng đã không có nước nên sẽ khó khăn.

(9). Chậu cảnh chuyển dương

Thực vật nguyên bản vốn phải ở ngoài trời, nên thuộc âm. Không nên để quá nhiều trong nhà, quá nhiều sẽ dẫn đến ẩm ướt, lạnh lẽo nghiêm trọng.

Trong phòng khách có thể đặt chậu cảnh thích hợp để làm đẹp nơi ở, đồng thời cũng thêm dụng ý mục đích phong thủy. Nhưng chậu cảnh trong nhà nhất định phải qua thủ tục chuyển đỏ, có nghĩa là thực vật hoặc chậu cảnh phải buộc một dải lụa màu đỏ hoặc dán giấy đỏ, từ âm chuyển sang dương mới thích hợp đặt trong phòng khách.

Trong phòng không được trồng loại hoa có gai như tiên nhân chưởng, hoa hồng. Các loại thực vật nếu xuất hiện lá úa cũng lập tức vứt bỏ.

Những chậu cảnh ở dương đài hoặc đình viện lại không cần phải bọc đỏ, bên cạnh đó trong phòng ngủ không nên để chậu cảnh.

(10). Thạch đầu điểm hồng

Điều này cũng giống như đạo lý đặt chậu cảnh, hòn đá để ngoài phòng thì nó là vật thuộc âm, di chuyển vào trong phòng nên chuyển dương (buộc nơ đỏ hoặc lấy bút màu đỏ điểm lên đá). Nhưng nếu đá đã được chế tác thành các khí vật như nghiên đài, tượng điêu khắc động vật, gạt tàn thuốc hoặc đặt trên các giá đặc chế, chỉ cần thông qua sự gia công của con người, biểu thị đã chuyển dương, không cần phải làm lại.

(11). Quái dị bất nghi

Trong phòng khách không được trưng bày đầu các động vật hoặc các tác phẩm điêu khắc từ gỗ có hình thù kỳ quái (ác hình ác trạng).

Tôi đã từng thấy một khách du lịch ngoại quốc đến thăm Trung Quốc, khi trở về mang theo một ít đầu thú có răng nanh dài ra ngoài, là tác phẩm điêu khắc nghệ thuật nhưng có hình dạng đáng sợ, đặt ở phòng khách, đối với trẻ con có ảnh hưởng không tốt, nên kỵ.

Lại từng biết có một người từ hải ngoại về mang theo một cổ vật của thần phật không rõ tên, cho đứng ngồi nhiều tư thế trong tủ ở nhà, mà không biết tên gọi và tác dụng của các vị thần phật này, cũng chẳng biết cách nhập thần lui thần, cái này dễ thu hút ma tà yêu linh vào nhà, điều này rất kỵ.

Còn có người thích sưu tầm các đồ cổ là những vật dụng dùng trong nhà, như những cái hòm bếp cũ từ thời nhà Thanh, giường tủ cũ, những tấm phản giường cũ, không những để trong phòng khách mà bày cả trong phòng ngủ để sử dụng. Chúng ta không hề biết quá khứ và

lai lịch của những khí vật này, liệu đã có những người chết trên chiếc giường đó không. Những người có cơ thể suy yếu trong nhà khó mà kháng cự được sức hút của âm khí, điều này lại càng ky.

Nếu có hứng thú hoặc sở thích sưu tầm đồ cổ đồ cũ, có thể đến các phòng chuyên môn để thu thập. Nếu chỉ bố trí ít đồ vào phòng khách để thưởng thức, nên lựa chọn kỹ các loại. Còn trong phòng ngủ thì cố gắng tránh.

Ngoài ra, trong nhà cũng không nên bày những hòn đá lớn bằng người hoặc mô phỏng hình dạng cơ thể, để tránh việc hắc ám dọa người nhà.

Tổng kết lại lấy sự bình an thuận lợi làm đầu, khi muốn có vận tốt trong nhà có thể đặt nhiều vật cát tường phú quý mà không phải những vật đến từ ngoài đường không có nguồn gốc hay quái hình dị dạng. Ngoài việc sắp xếp bài trí thích hợp thì nó còn phải phù hợp với thân phận của chủ nhân.

3. Cách bố trí tài vị

Thông thường khi giám định dương trạch, một trong những mục đích thường thấy là mong muốn thu hút được nguồn tài nguyên dồi dào, gia hưng tài vượng. Phương pháp đơn giản nhất trong đó chính là việc bố trí và xếp đặt tài vị.

Thông thường tài vị thường đặt ở một góc nhỏ trong phòng khách của gia đình. Theo như các chuyên văn thuật lại thì ở vị trí tài vị có thể sắp đặt rất nhiều vật, các môn các phái cũng có những quan niệm khác nhau. Có thể nói sử dụng vật cát tường và có duyên với bản thân mình là được.

(1). Thần tài: Theo thuyết pháp thì có rất nhiều Thần tài. Trong đạo giáo Thần tài văn là Tì Can, Thần tài võ là Triệu Công Minh hoặc Quan công. Những phái khác có Thần tài Ngũ lộ, Thẩm Vạn Tam, Đào Chu Công, Thạch Sùng... Quan Thổ địa cũng được coi là Thần tài. Mật tông có hồng hoàng bạch hắc lục tài thần.

(2). Thần vị hương hỏa: Thần linh và tổ tiên trong nhà không chỉ bảo vệ cho sự bình an của người trong nhà mà cũng mang đến tiền tài hưng vượng cho con cháu. Việc sắp đặt ở phương tài vị là cần thiết. Duy có việc sắp đặt thần vị hương hỏa thì cần cẩn thận những việc kỵ, cần đi khảo sát và hỏi những người có kinh nghiệm.

(3). Tụ bảo bình hoặc hoa bình: Bình ở đây mang ý nghĩa bình an, hoa là "nguồn nguyên tự phát", cho nên không được để cho hoa khô héo.

(4). Cây chiêu tài hoặc chậu cảnh: Thực vật thì dùng loại lá tròn, bốn mùa trường xuân, màu xanh tự nhiên là tốt nhất. Hoa cỏ vì thời tiết không giống nhau làm cho hoa tàn úa không thích hợp.

Thực vật hoặc chậu cảnh cần bọc giấy đỏ hoặc dải lụa đỏ. Một mặt hút khí, một mặt chuyển âm (thực vật ở ngoài phòng là âm) thành dương (vào trong phòng rồi thì chuyển thành dương).

Cây chiêu tài, trên lá tròn buộc thêm dải đỏ, đỏ xanh ngũ hành phối hợp, may mắn lại tới.

(5). Thủy sức: "Sơn quản nhân đinh, thủy chủ tài". Thủy sức có thuỷ châu, thuỷ bàn, và tranh sơn thủy. Cảm giác cần nước phải sống động chứ không phải tĩnh lặng (chết), nước đứng im, hướng chảy của dòng nước cần chảy theo hướng vào trong, không được chảy ra ngoài.

(6). Kim tiền báo, tiền thử, mèo chiêu tài, thỏ ngọc, ngựa và cóc là những động vật tượng trưng mang đến tiền tài. Con cóc vốn xuất phát từ câu chuyện Lưu Hải, bạch vô đầu triều ngoại xuất ngoại hứng tài, buổi tối hướng vào trong để hút tài quay lại.

(7). Phượng lê (vượng đến), hảo thải đầu, kim nguyên bảo, tụ bảo bồn, đại thuyền nhập cảng, kim kê báo hỷ, kim bảo mãn bàn là những vật thực, tạo hình hoặc đồ án.

(8). Đồ hoạ: Dán trên tường ở vị trí tài vị như tài thần gia đồ, chiêu tài tiến bảo đồ, mục đơn phú quý đồ, phú quý như ý đồ, tụ bảo đồ, v.v...

(9). Tiền tệ: Nếu vị trí tài vị mà không thể để vật phẩm thì có thể dùng cách để tiền tệ. Dùng một dải lụa đỏ xuyên qua lỗ của một đồng tiền cổ, đồng ngoại quốc cũng có thể chấp nhận, sau đó treo lên tường ở phương tài vị.

Mục đích của tài vị là để thúc tài, đắc tài, hộ tài. Việc sắp xếp phương vị tài vị phải đảm bảo mỹ quan, thanh nhã và phải phối hợp ăn ý với các vật dụng gia đình khác trong nhà. Vị trí này kỵ việc lộn xộn bừa bãi, vứt rác lung tung hoặc khí quá lạnh lẽo là không được.

"Tài" là vật ta cần tìm kiếm. Từ xưa việc đắc tiền tài dương nhiên cần phải bỏ công sức và tâm huyết vào đó. Ngoài việc bố trí ở tài vị, mỗi người nên có sự nỗ lực và phấn đấu không ngừng.

4. Bố cục tài vị

Trên phương diện dương trạch học, một người bình thường mong muốn sống ở một ngôi nhà bình an, tốt lành, yêu cầu nó có thể vì chủ nhân mà chiêu tài tiến bảo, phúc hưởng lâu dài.

"Bố cục tài vị" chính là một trong những phương pháp thúc tài cầu tài của dương trạch học.

A. Trước tiên cần tìm ra "tài vị" rốt cuộc ở phương vị nào của phòng khách trong nhà?

(1). Bát trạch pháp (đại du niên phiên quái pháp)

Dựa vào "phương sinh khí" của chủ nhà hoặc người có thu nhập chủ yếu trong nhà để quyết định. Cái gọi là năm sinh lấy lập xuân làm chuẩn. Tiết lập xuân mỗi năm theo dương lịch (quốc lịch) là ngày 4/2 hoặc 5/2, tương đồng với thời gian chuẩn bị Tết hoặc kém vài ngày.

(2). Tử bạch pháp

Lấy phương tốt là phương sinh khí vượng khí, hoặc lấy Lục Bát bạch và Cửu tử làm phương tốt. Phương tốt của mỗi nhà (tài phương) như phụ biểu của chương này nêu ở dưới.

(3). Bất động phương

Sau khi tìm được phương tài vị, còn có một điều kiện rất quan trọng chính là phương vị của phòng khách tốt nhất là "phương bất động", nơi mà vượng khí có khả năng sẽ quy tụ ngừng lại nhất. Thông thường góc tụ họp chính là phương bất động, cho nên có một số người trực tiếp chỉ rõ đó là góc "đối diện với lối vào từ cửa chính". Duy nhất góc đối diện với cửa ra vào không nhất định phải là phương tốt, cố nhiên cần "phương tốt cộng với phương bất động" đồng thời thành lập mới là phương tài vị tốt nhất.

Nếu phương tốt đang chuyển hướng hoặc dịch chuyển về cửa bếp, cửa nhà vệ sinh, người hay đi lại, khí lưu động, tài không thể tụ được thì phương tài vị phi lý tưởng.

Luận pháp về tài vị thì rất nhiều, mỗi một môn phái

lại có những suy luận, triết lý khác nhau, như khố trì vị, chính thần phương... bản văn đã đưa ra những ví dụ thông thường mà mọi người thường dùng nhất.

B. Cách bố trí tài vị, đại thể mà nói mang theo những vật cát tường mang hỷ khí cùng với những vật phẩm, đồ án hoặc tạo hình có duyên với bản thân mình là được. Như kim nguyên bảo, tụ bảo bồn, cây chiêu tài, thuỷ sức, hảo thải đầu, phượng lê, thần tài là những lựa chọn tốt. Nếu là nơi kinh doanh buôn bán, tài vị có thể là tủ quầy, Kim khố hoặc vị trí ngồi của ông chủ.

Ngoài ra còn có thể sử dụng ngũ hành tương sinh tương đồng để quyết định việc sắp đặt các vật tại vị trí nào, tăng thêm tài vận. Lão tài vị ở phương Đông, lại chọn thủy sức hoặc thực vật. Thực vật ở phương Bắc lại chọn thủy tinh hoặc tiền tệ. Tài vị ở phương Tây lại chọn ngọc thạch hoặc kim sức. Tài vị ở phương Nam, lại lấy chậu cảnh hoặc thần tài làm lựa chọn hàng đầu.

Tài vị đại diện cho thần tài giáng lâm, tiền tài tụ tập một nơi, cần phải chú ý những yếu điểm dưới đây:

(1). Tài vị nên gọn gàng, thanh nhã, yên tĩnh và mĩ quan, không được để rác hoặc những vật hỏng lên đó. Sản phẩm điện khí càng không tốt.

(2). Tài vị kỵ hướng âm u, ẩm ướt, ánh sáng luôn phải đầy đủ. Nếu quá tối tăm có thể lắp thêm thiết bị chiếu sáng, tăng cường độ sáng.

(3). Nơi đặt tài vị thì bức tường hoặc trần nhà không được để rách. Thông thường, vài năm một lần, tốt nhất nên sơn lại các phòng trong nhà, có gì hỏng hóc thì cần sửa chữa ngay, làm cho ngôi nhà luôn thoáng khí, gia vận mới hưng vượng được.

(4). Tài vị không nên để các vật như gương, bàn trang điểm hoặc kính, vì những vật này sẽ phản xạ tài khí, tiền tài không dễ lưu tồn.

(5). Thủy sức (thủy bộc, thủy cầu, tranh sơn thủy) mà có dòng nước thì nên hướng vào trong không nên hướng ra ngoài. Chậu cảnh trồng cây nên chọn lá tròn, luôn xanh tốt, cây hoa giả hoặc hoa khô cũng không nên để.

(6). Phương vị tài không chỉ nên dùng ở phòng khách trong nhà, phòng làm việc hoặc nơi kinh doanh buôn bán cũng có thể dựa trên những nguyên tắc này mà tiến hành đặt tài vị. Tóm lại, bố cục tài vị ở chỗ có thể thu nạp vượng khí trong nhà, tiến tới tụ khí thúc tài, đạt được mục đích tạo mệnh phong thủy.

Phụ biểu: Thường bạch pháp cát phương vị (phương vị tài)

Trạch đệ	Phương vị cát (tài vị trạch)	Trạch đệ	Phương vị cát (tài vị trạch)
Khảm trạch (Toạ Bắc hướng Nam)	Khảm phương (phương Bắc) phương sinh khí (Lục bạch) Khôn trạch (phương Tây Nam) phương sinh khí	Càn trạch (toạ Tây Bắc hướng Đông Nam)	Đoài trạch (phương Tây) phương sinh khí (Bát bạch). Cản phương (phương Tây Bắc) phương vượng khí
Chấn trạch (toạ Đông hướng Tây)	Chấn trạch (phương Đông) phương sinh khí (Nhất bạch). Càn phương (phương Tây Bắc) phương vượng khí.	Khôn trạch (toạ Tây Nam hướng Đông Bắc)	Khôn phương (phương Tây Nam) phương vượng khí (Bát bạch). Chấn phương (phương Đông) phương sinh khí (Cửu tử)

Tốn trạch (toạ Đông Nam hướng Tây Bắc)	Tốn trạch (phương Đông Nam) phương vượng khí. Khôn phương (phương Tây Nam) phương sinh khí (Nhất bạch)	Đoài trạch (toạ Tây hướng Đông)	Càn phương (phương Tây Bắc) phương sinh khí (Bát bạch). Tốn phương (phương Đông Nam) vượng khí (Lục bạch). Nạn phương (phương Nam) phương sinh khí.
Nạn trạch (toạ Nam hướng Bắc)	Nạn phương (phương Nam) phương sinh khí. Cấn phương (phương Đông Bắc) phương sinh khí	Cấn trạch (toạ Đông Bắc hướng Tây Nam)	Càn phương (phương Tây Bắc) phương sinh khí (Cửu tử). Cấn phương (phương Đông Bắc) phương vượng khí.

5. Nguyên tắc phong thủy về gương trong gia đình

Gương là một vật phẩm được bố trí thường thấy nhất trong nhà. Công năng chủ yếu của nó là chỉnh hình để trang điểm. Đặc biệt là nữ giới, không thể một ngày không có gương, là vật mà người trong nhà không thể không có hoặc không thể thiếu.

Ngoài ra, gương không những có thể làm tăng thêm ánh sáng, làm không gian rộng hơn, thêm nữa nó còn có tác dụng phản xạ, lại có công hiệu hóa sát. Nhưng nói đến cái lợi cũng phải đề cập đến cái hại. Nếu đặt nhiều gương quá sẽ dễ tạo âm tà. Hư suy, nội thần bất an, từ đó làm cho người sống mắc bệnh âm, tăng sợ hãi hoảng loạn, sinh lo lắng hoài nghi.

Gương thích hợp tối không hợp sáng, hiệu quả phản xạ lại có chính phản hai mặt. Mọi cái cần dựa trên các nguyên tắc phong thủy được liệt kê dưới đây.

(1). Tránh đặt đối diện trực tiếp với cửa chính. Rất nhiều gia đình, cơ quan hoặc trường học, thường thường vừa bước vào cửa lớn thì vật trước tiên đập vào mắt là một chiếc gương lớn dùng để nhìn ngắm chỉnh sửa dung mạo. Có những gia đình đặt chiếc gương như vậy, phản xạ sơn nội vãng ngoại, nếu bố trí không thích đáng sẽ làm cản trở tài khí.

(2). Cửa chính trong nhà và đầu giường trong phòng ngủ không nên đặt trên một đường thẳng hay nói đơn giản từ cửa chính không được nhìn thấy giường ngủ để giữ những bí mật cần thiết. Nếu hai vật đó không ở trên một đường thẳng nhưng vì gương phản xạ hình ảnh mà từ cửa chính lại nhìn thấy giường ngủ thì cũng không nên.

(3). Trong phòng ngủ có gương cần phải chú ý:

- Bốn góc cần tránh để chéo, lệch

Gương lệch dễ thu hút tà ma, hai chữ này đồng âm là "tà", nên gương không được để lệch. Đặc biệt là trong phòng ngủ, dễ phát sinh khủng hoảng nghi ngờ lo lắng.

- Trong phòng ngủ không được để gương song song với giường ngủ.

Thích hợp sắp xếp các vật theo các vị trí khác hai vị trí trên hoặc đặt lệch về một bên so với cửa vào phòng, v.v... Gương không thể đặt quá nhiều và quá lớn. Chỉnh thể mà nói, một chiếc gương trong phòng ngủ chỉ có thể là bàn trang điểm, vị trí đặt phụ thuộc vào sự hỷ kỵ trong mệnh quái của nữ chủ nhân mà quyết định. Gương tủ bếp hoặc thiết bị khác càng phải dựa vào âm tàng của gương trong phòng, giao vô kỵ vi.

Về tivi là một vấn đề phụ, màn hình tivi cũng tựa như

mặt gương, có thể đặt ở vị trí đối diện với giường ngủ cũng được.

- Đại kỵ nếu đặt tiệm rượu hoặc khách sạn. Trên giường ngủ là trần nhà hay đặt gương ở tứ phía. Những gia đình thông thường nên tiến hành tỉ chiếu, trừ phi nam chủ nhân sơ thể yếu, tiền tài hao tổn, càng dễ dẫn đến việc vợ chồng có hành vi đào hoa bên ngoài (ngoại tình).

- Phòng khách mà có không gian rộng lớn tầm nhìn xa, thường thấy hai bên tường trái phải toàn bộ đều lắp cửa kính rất lung linh. Phòng khách trong nhà lại không thể làm như vậy, nếu không tài sẽ trôi hết mà khó dùng.

- Gương trong phòng tắm, nhà vệ sinh có hiệu quả thúc đẩy những nam nữ thanh niên chưa kết hôn sẽ sớm kết hôn. Nhưng nếu quá nhiều gương và gương lại quá lớn thì đêm tối sẽ như rừng âm u hại người.

Vật để sử dụng, ngoài yêu cầu về công năng thì cũng không thể không chú ý đến những ảnh hưởng phụ mà nó mang đến.

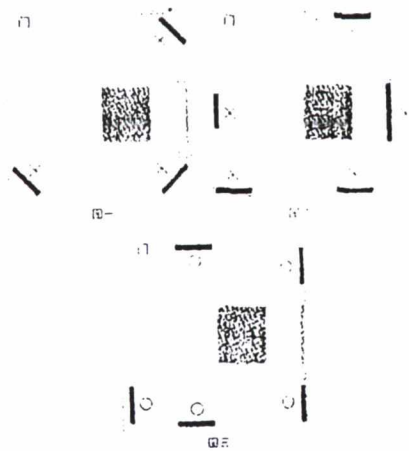

6. Phong thủy bể cá

Rất nhiều người thích đặt bể cá trong nhà, có người chỉ để thưởng thức ngắm nhìn thì không có yêu cầu gì quá đặc biệt. Nhưng đại bộ phận thương nhân thì hy vọng nó có thể mang lại vận mệnh tốt cho bản thân.

"Gặp thủy sẽ phát", "sơn quản nhân đinh thủy quan tài". Mục đích đặt bể cá không những để cầu tài mà còn cầu học vấn cao.

Đặt bể cá cần chú ý những vấn đề gì?

(1). Bể cá nên có hình chữ nhật hoặc hình tròn là thích hợp. Tránh để hình tam giác (chủ hỏa) hoặc không thành hình gì. Còn độ lớn bé tuỳ thuộc vào vị trí đặt nó. Vị trí nên có sự phối hợp. Ở Đài Loan (đặc biệt là khu vực Bắc bộ) khí hậu mưa nhiều ẩm ướt, không nên để bể cá quá lớn.

(2). Độ cao của bể cá, nên để ở mức cao quá ngực của người trưởng thành (thủy khắc hoả) không được thấp dưới chân (chân đạp lên không phát). Quá cao đối với trẻ con trong nhà lại có tính nguy hiểm.

(3). Khi bắt đầu nuôi, nên chọn loại cá có sinh mệnh khỏe mạnh là tốt nhất. Không nên loại cá quý hiếm, kiêu ngạo thì không dễ chăm sóc

Về số lượng, chủng loại, độ dài ngắn và màu sắc, mỗi môn mỗi phái đều có thuyết pháp khác nhau. Có phái hợp mệnh ngũ hành, có phái thích đơn giản hoặc tương phản, có người lại thích màu sắc số lượng như ở sông, có người thì coi trọng tương sinh tương khắc, có người không thích sự đơn điệu (mỗi một dạng thức), nhìn thấy bao nhiêu người là bấy nhiêu đòi hỏi, trí tuệ. Có rất nhiều người thì

xuề xòa không theo nghi lễ nào, không để ý đến sự phức tạp.

Theo kiến nghị thì nên tìm một ngày vui vẻ thoải mái để đi tìm thuỷ tộc này, lựa chọn những gì mà mình thấy vừa mắt đẹp đẽ, số lượng, chủng loại hợp với sở thích là được

(4). Chất lượng nước cần phải duy thì việc thanh lọc sạch sẽ. Tốt nhất lọc qua bình lọc, đầy đủ dưỡng khí, tuần hoàn trong bể, môi trường thủy lưu thủy xa phải chuyển hướng liên tục trong dòng chảy, không nên hướng ra ngoài. Âm thanh của các thiết bị trong bể và thủy lưu không được quá lớn. Nước tự nhiên trong đô thị thì cần được thanh lọc tiêu độc, tránh trở ngại cho các loại cá sinh tồn. Khi thay nước cần chú ý lọc nước trước một đêm, sang ngày thứ hai có thể dùng. Khi thay toàn bộ nguyên thủy trong bể cần đổ ngược, để lại khoảng 1/4 nước trong bể và đổ thêm nước mới, cá mới có nước mà uống.

(5). Nếu cá chết cần vứt bỏ ngay lập tức đồng thời cần bổ sung ngay con mới. Nếu toàn bộ bị chết chứng tỏ không có duyên với bản thân, theo kiến nghị không nên nuôi nữa. Đại bộ phận những người nuôi cá với mục đích cầu tài, kết quả thấy được là không có tay nuôi mà cá chết. Trong lòng có sự xung đột (mâu thuẫn) biết thế không nuôi ngay từ đầu.

(6). Nuôi cá cũng cần khảo sát để chọn ngày, nếu có thể chọn được ngày hoàng đạo tốt bắt đầu nuôi cá thì càng tốt. Lựa chọn ngày tháng, đức và hợp, nạp tài, khai thị hoặc thành, khai, định. Tránh chọn những ngày xấu.

Có một dạo, có một cửa tiệm nuôi thủy tộc tương đối

lớn ở mặt chợ, hưng vượng một thời. Nếu bể cá thực sự có thể cầu tài thì cửa hiệu này nên có nhiều người lui tới. Trên thực tế vài năm trở lại đây, vật đổi sao dời, thánh hiện phụ thành trưởng. Có thực sự hiệu quả hay không, không thể một lời mà nói hết.

Nếu là người có cảm hứng để thưởng thức bằng mắt, trong nhà nuôi một bể cá cũng là một việc thanh nhã tự nhiên. Nhưng nếu dựa vào phong thủy để chiêu tài tiêu tốn tiền của thì lại nên đi khảo sát cẩn thận kỹ càng.

7. Vị trí đặt bể cá

Bể cá là vật thường thấy sắp xếp trong nhà. Ngoài mục đích để nhìn ngắm thưởng thức ra, còn có tác dụng cải vận tạo mệnh. "Thủy chủ tài", việc sắp xếp và thủy có quan hệ vật sức, biểu thị sự tiến tài. Trong thủy có cá bơi động, hiển thị tài nguyên dồi dào. Vậy là có một phong trào rộ lên với việc làm bể cá.

Trong nhà bể cá được sắp xếp ở vị trí nào?

(1). Phương sinh vượng

Thông thường là "tài vị". Vì thủy quản tài bạch, bể cá nên được đặt ở tài vị, nơi sinh vượng. Tài vị ở bát trạch pháp là "phương sinh khí" hoặc "phương duyên niên". Ở Tử bạch pháp là phương sinh khí hoặc phương vượng khí, tốt nhất lại là Nhất lục Bát bạch hoặc Cửu tử.

(2). Phương suy khí (phương linh thần)

Tốt nhất là tương phản với điểm đầu tiên, là cách nhìn nhận của phái huyền không.

Các pháp khác là lấy phương đương vận vượng gọi là chính thần. Phương Thất vận suy là linh thần. Thủy cần bố trí ở phương vị linh thần. Bởi vì thủy lấy suy làm

vượng, vậy là suy vị kiến thủy mới có tài vượng. Ví dụ như lấy Thất vận (từ 1984 - 2002): Chính thần là phương Tây, thích hợp việc mở cửa thu nạp khí, kiến thủy không tốt. Linh thần là phương Đông, thích hợp kiến thủy, sông hồ bể nếu không, ở trong phòng nuôi cá có thể làm tăng thêm tài vận.

Từ khi xuất Cửu vận (mỗi vận cam niên) chính thần và linh thần như dưới đây:

	Phương chính thần vượng (không thích hợp thấy nước)	Phương linh thần suy (thích hợp thấy nước hoặc bể cá)
Nhất vận	Nhất Khảm (phương Bắc)	Cửu Ly (phương Nam)
Nhị vận	Nhị Khôn (phương Tây Nam)	Bát Cấn (phương Đông Bắc)
Tam vận	Tam Chấn (phương Đông)	Thất Đoài (phương Tây)
Tứ vận	Tứ Tốn (phương Đông Nam)	Lục Càn (phương Tây Bắc)
Ngũ vận	Ngũ trung	Ngũ (phương Tây Bắc 10 năm trước, phương Đông Nam 10 năm sau)
Lục vận	Lục Càn (phương Tây Bắc)	Tứ Tốn (phương Đông Nam)
Thất vận	Thất Đoài (phương Tây)	Tam Chấn (phương Đông)
Bát vận	Bát Cấn (phương Đông Bắc)	Nhị Khôn (phương Tây Nam)
Cửu vận	Cửu Ly (phương Nam)	Nhất Khảm (phương Bắc)

Từ năm 2004 về sau là Bát vận, bể cá nên đặt ở phương Tây Nam.

(3). Những vấn đề khác

Dương trạch học sĩ, đối với những lý luận cơ bản về "thủy pháp" thì đều có sự phân tách. Như nước hoa đào, nước tiên thiên, nước hậu vô, nước hoàng tuyền, v.v..., bất nhất nhi túc.

Cũng có người cho rằng bể cá nên nuôi ở hướng trước nhà ở như minh đường thủy, chủ đắc tài. Không được nuôi ở phía sau sẽ phá tài.

Bể cá chỉ có thể đặt trong phòng khách, kỵ đặt trong phòng ngủ. Bởi vì giường ngủ lấy sự thoải mái làm trọng, đặt thủy khí sẽ mang đến sự ẩm ướt, không có lợi cho sức khỏe.

Nếu coi bể các là vật cát tường nạp tài, vì mâu thuẫn phương vị mà khiến cho người không thể làm theo sở thích, nhưng nếu chỉ là vì hứng thú muốn thưởng thức, làm cho tâm vui vẻ mắt thư giãn, hoặc học sinh muốn làm thực nghiệm khoa học tự nhiên, chứ hà tất phải chú ý phương vị tốt xấu của nó.

Bổ sung:

- Bể cá không đặt đối diện bếp đun.

- Bể cá không đặt bên cạnh hoặc bên dưới thần vị.

- Ban ngày có thể nhìn thấy ánh sáng mặt trời là tốt nhất.

8. Sự phối hợp vị trí giữa dương trạch và hoa Mộc

Từ xưa đến nay, cuộc sống của nhân loại có mối quan hệ mật thiết không thể phân tách với giới thực vật, từ việc

ăn uống đi đứng cũng song hành, cùng phát triển cùng tồn tại.

Chúng ra hiện nay cư trú trong những khu nhà ở, bồn hoa cây cảnh không những có thể làm đẹp môi trường, điều chỉnh tâm tư con người mà còn có tác dụng to lớn trong việc chuyển vận và hóa giải. Các loại thực vật thì đa dạng phong phú, vậy thì rốt cục những loại nào thích hợp cho nhà ở và sân vườn?

(1). Thực vật thích hợp với phong Thổ được địa

Bất luận là ngăn xấu hóa sát hoặc hướng tốt cầu vượng, cây cối thích bốn mùa xanh tốt tràn đầy sức sống, tốt nhất là không nên khô héo. Nên chọn những thực vật mà thích hợp với phong thổ nơi đó để trưởng thành mới là lựa chọn hàng đầu. Lấy một khu vực ở Đài Loan làm ví dụ, cây cối thủy thổ phương Bắc thì không ăn, không dễ sinh trưởng hoặc mùa thu đông thì héo úa, không thật lý tưởng.

Về hoa cỏ vì có khai phóng tính bốn mùa, chỉ thích hợp để ngắm nhìn thưởng thức, nếu dùng vào việc cải vận vượng trạch hoặc mục đích khác tương tự thì cần phải thay đổi. Nếu không thì quá một giai đoạn nó sẽ tĩnh lặng vô hoa.

(2). Thực vật có ý nghĩa cát tường

Để cầu tăng thêm cát tường, có thể lựa chọn những cây hoa có hỷ khí, thải đầu tốt như quế hoa (đăng khoa trung cử), cam kết (chí lợi), dữu tử (bảo vệ), thạch lựu (nhiều con nhiều cháu), trúc tử (tiết tiết cao thăng), Kim chân (thích Nam quên phiền), mẫu đơn (phú quý), tùng bách (trường thọ), v.v...

(3). Về việc sắp xếp chậu cảnh hoa cỏ trong ngoài dương trạch, cần phải chú ý những mục dưới đây:

- Chọn thực vật lá tròn là tốt, lấy lợi hóa sát cầu vượng. Ít dùng cây hoa lá Kim hoặc có gai, sẽ phá hoại ý tốt của hoa cỏ (có gai không tốt đối với sự an toàn của trẻ em).

- Thực vật ở nơi ở cần điểm đỏ (dải lụa đỏ) để chuyển âm thành dương. Dương đài và sân lại không cần thiết.

- Bồn cảnh trong nhà ở tốt nhất có thể hứng ánh sáng mặt trời. Nhà ở mà không có ánh sáng mặt trời hoặc phòng không thích hợp việc đặt hoa cỏ.

- Số lượng bồn hoa trong nhà không được quá nhiều. Vì sự ẩm ướt cộng với âm khí quá nặng đối với sức khỏe con người không tốt. Đồng thời sắp xếp cần hợp lý hài hoà với các đồ đạc trong nhà, không được ngăn cản hoạt động lưu thông trong nhà.

- Trong phòng ngủ không thích hợp để hoa cỏ.

- Thực vật vô tính, trong nhà có lá già héo cần lập tức vụt bỏ, lá mới sẽ tự mọc ra.

- Cây cối ngoài sân không cần dán vách tầng mà lớn, càng không thể leo lên cây khác mà sinh trưởng. Một là dễ thu hút sâu bọ và côn trùng, hai là dễ làm cho thực vật bị sâu cành, phá hoại kết cấu của vách ngăn.

- Bộ rễ của cây dong sẽ chạy dài ăn sâu dưới đất, điều này không thích hợp cho việc đặt ở sân, ngoài ra có một số thực vật có ý nghĩa không tốt, bị cấm kỵ. Như cây dâu có âm là "tang", ba tiêu dễ thu hút tà ma càng không thể được.

(4) Những vấn đề khác

-Thực vật trong phòng luôn luôn phải xanh tốt và không nên có gai như tiên nhân trưởng, hoa hang, v.v...

- Thực vật thích hợp trồng ở sân và dương đài là tinh,

bách, quế, trúc, thạch lựu, cam kết, liễu tử, phượng hoàng mộc, mai, đào, lê, ngọc lan, Kim chân, mẫu đơn, cây tà, hoa tú cầu, hoa kê quân, tiên khách lai...

- Không được trồng cây dâu, cây dong, chuối, ba tiêu, liễu, đỗ quyên...

9. Nguyên tắc phong thủy của thâu thiên thố

Trong khu đô hội, những nhà ở bình thường thì chọn cao ốc hoặc nhà cao tầng. Nhưng ở khu vực nông thôn (hương trấn) thì lại chọn thâu thiên thố làm đại tông.

Vậy nguyên tắc phong thủy của thâu thiên thố như thế nào? Có những vấn đề gì cần chú ý?

Thông thường phía trước tầng 1 là hành lang, sau khi vào cửa là phòng khách hoặc phòng để đồ. Nếu là phòng để đồ thì phòng khách lại di chuyển lên tầng 2. Chú ý nếu tầng một làm tầng hầm để xe không những ngăn cản chính môn khẩu phương hoàng quan, mà khi xe khởi động sẽ nhả khói, đối với cơ thể không có lợi.

Thần vị nếu đặt ở phòng khách tầng 1 hoặc tầng 2, mà lại là phương chính thượng của thần vị thì không thể là nhà vệ sinh, bếp hoặc phòng ngủ. Theo kiến nghị thì thần vị nên lấy tầng cao nhất phía trước thính đường là đẹp nhất. Thần vị và nhà cùng ngồi một hướng, do nội triều ngoại, có thể nhìn theo vị trí thiên không trực diện nhất. Vị trí thần phật ở bên trái, vị trí tổ tiên ở bên phải, tốt nhất cùng hàng, âm dương điều hòa. Nếu vô pháp đồng sứ, vị trí thần phật nên cao hơn vị trí tổ tiên. Phản chi quan công bất đoạn.

Phòng ngủ cuả các thành viên trong nhà tốt nhất nên ở cùng một tầng, đôi bên mới thân mật. Nếu vì không gian

hạn chế thì bố mẹ nên ngủ ở tầng dưới cùng (ví dụ như tầng 2), con cái ở tầng cao hơn (như tầng 3). Cố gắng không để phòng của con cái ở quá xa phòng bố mẹ, để tránh cho mối quan hệ càng ngày càng xa cách, quản giáo cũng có tâm mà vô lực. Giả dụ như khoảng cách để quá xa, bố mẹ ở tầng 1 mà con cái lại ở tận tầng 4 là đại kỵ.

Thâu thiên thố, anh em phân phòng phối vị trí thích hợp phương tốt lành của mỗi người. Phương pháp chọn phương tốt xấu toàn cùng các phòng tương đồng.

Cửa trước sau của mỗi tầng không được ở trên cùng một đường thẳng. Hơn nữa trung gian cần phải chuyển hóa hoặc tổ hợp, tránh cho tài tổn tiền hao.

Nhà vệ sinh mỗi một tầng lầu, lầu trên lầu dưới nên quy hoạch cùng phương vị, hệ thống nước thải mới có thể thuận chảy. Tránh việc đặt phòng ngủ, phòng khách và thư phòng dưới nhà vệ sinh.

Bếp thông thường được đặt ở phía sau cùng tại tầng 1, bên trên bếp không thể là nhà vệ sinh (nữ chủ nhân dễ bị bệnh tật) hoặc giường ngủ (người ở dễ bị máu dồn nhiều vào tim). Phòng bếp nếu đặt ở sau thì không được đặt trên hệ thống nước (phá tài, dễ cô quả).

Cầu thang tầng một cần tuyệt mật. Tránh việc vừa vào cửa chính đã nhìn thấy cầu thang của phần lầu không. Từ tầng 2 trở lên thì cầu thang kỵ âm u (âm thịnh dương suy), không đối diện cửa phòng ngủ cũng không ở trong phòng ngủ (dễ gây tranh cãi và cô quả). Cầu thang tránh ở chính giữa nhà, càng không được để ngoài (lôi công đánh chết).

Thâu thiên thố không được quá sâu quá hẹp quá dài, biểu thị thất hợp với chủ nhân. Trong phòng chú ý ánh sáng và không khí lưu thông.

Thâu thiên thổ "đỉnh thiên lập địa", có thể sử dụng không gian rộng lớn, khiến cho các cao ốc truyền thống và những đại lầu thêm ngưỡng mộ. Nên lợi dụng những nơi có ưu điểm đó, quy hoạch thật tốt, bố trí một nơi ở thích hợp để mang đến vận tốt.

10. Nguyên tắc phong thủy của việc xây thêm đỉnh lầu

Kiến trúc đô thị tấc đất tấc vàng, vì thế mà việc xây thêm lầu đỉnh của các nhà chung cư thường được thi công thêm để có thêm hộ ở, tăng thêm diện tích sử dụng. Giả định một ngôi nhà 4 tầng lầu, 4 lầu đã ở xây thêm lầu thứ 5 làm ví dụ sẽ có những ưu nhược điểm dưới đây:

(1). Về vấn đề kết cấu của ngôi nhà, 5 lầu nếu xây thêm gạch từ bùn sẽ làm tăng tính nguy hiểm của các chi tiết kiến trúc bản thể, địa chấn tổn hại đã được giám định sẽ xảy ra trong một thời gian không xa, nên thận trọng.

(2). Việc xây thêm phòng, địa khí không dễ gì thay đổi theo, tài khí bất vượng. Nếu trong nhà cha mẹ ở tầng đỉnh, con cái ở tầng 4, thì tiền tài thường hao tán. Người kinh doanh, công thương nghiệp hoặc cổ phiếu sẽ không có chính sách tốt.

Nếu con cái ở tầng 5, cha mẹ ở tầng 4 thì đứa trẻ sẽ tư thành thiên địa, cá tính có xu hướng độc lập, dễ ham chơi mà bỏ bê học hành, thậm chí khó mà quản giáo.

Nếu trong nhà chỉ có một thành viên tự sống ở tầng 5 thì tính tình sẽ thích khép kín không hợp đông người.

Thông thường mà nói, người trong gia đình bị phân tán theo kiến trúc vật bản thể 4 tầng và không tương đồng khi xây thêm tầng thứ 5, chăm sóc không được chu đáo, hướng tâm lực dần dần lạnh nhạt.

Xây thêm tầng lầu sẽ có cát hung ở mỗi phương vị, trên cơ bản giống với lầu 4.

(3). Tầng đỉnh chỉ thích hợp làm khu vui chơi, phòng để đồ, phòng luyện tập sức khỏe, phật đường, v.v... Đồng thời phải chú ý an toàn và trộm cắp.

(4). Ngoài ra, có những người tuy xây thêm tầng đỉnh nhưng lại xây tường bao làm thành hoa viên, vườn rau hoặc hồ nước. Đầu tiên cần chú ý phong thủy, vấn đề trọng lượng và kết cấu, thêm nữa cần chú ý rễ thực vật sẽ đâm xuống làm nứt trần dò nước, phá hoại kiến trúc ngôi nhà.

Thông thường bể nước không thích hợp. Nếu xây bể nước cần chú ý phòng ngủ lầu 4 không được đặt dưới chịu áp lực của bể nước (dưới tháp nước ở tầng 5 đồng vị với tầng 4, không thích hợp đặt giường). Thủy lại khắc Hỏa, nếu tầng 5 toàn bộ xây bể nước thì người trong nhà dễ mắc bệnh tật không yên, giường ngủ càng không được đặt dưới cây hoa hoặc núi giả.

Kỳ thực tầng đỉnh nếu quy hoạch hoàn thiện, không những người trong nhà được thư giãn nhẹ nhàng mà còn là nơi tốt để người thân họ hàng thư giãn, khi cần thiết còn có thể phát huy công năng cầu cấp, điều này phụ thuộc vào mục đích sử dụng của mỗi nhà mỗi gia đình.

11. Nguyên tắc phong thủy của phòng nhỏ

Trong những đại lầu ở khu vực đô thị, thường phân thành rất nhiều phòng nhỏ, gần sát với nhà tắm, thích hợp với những người độc thân sinh sống. Có người mua để dùng làm phòng làm việc nhỏ hoặc phòng công tác. Nó có những ưu khuyết điểm dưới đây:

(1). Đi vào cửa nhìn thấy nhà vệ sinh đầu tiên, điều này không những có trở ngại cho sức khỏe, hơn nữa quét sạch tài vận.

(2). Nếu đang ở đó, các phòng trong nhà sẽ không có tính thứ tự lần lượt, tất cả phân chia trong một không gian hẹp. Trong một căn phòng, vừa là phòng ngủ, lại là phòng khách kiêm cả phòng bếp. Người ngoài đến nhìn vào cũng chẳng biết đâu là đâu.

(3). Người độc thân thì có thể tạm chấp nhận không màng đến điều đó. Nhưng đối với những người đã kết hôn thì lại không tốt. Nếu có con cháu thì không gian càng chật chội, bừa bộn.

(4). Vì tài khí bất vượng, phòng làm việc hoặc phòng công tác chỉ có thể làm theo ức tính tạm thời, tính quá độ.

(5). Thông thường cửa chính vừa mở ra, cửa chính trực thông dương đài hoặc ngoại cục, nếu không thông trong nhà khí bất lưu, tiền tài khó mà giữ.

Phương pháp cải tiến phòng nhỏ:

- Giữa giường ngủ hoặc salong (hoặc bàn ghế) dùng hòm chứa đồ hoặc cửa kéo, bình phong ngăn cách phân thành trong ngoài, bố cục nhất tiến xuyên đường, nên chú ý.

- Chọn tầng lầu tương đối cao, hứng đầy đủ ánh sáng, lưu thông không khí rất tốt.

- Tăng cường thiết bị thông gió cho nhà vệ sinh.

- Hạn chế đốt lửa, nếu không khói sẽ dễ làm chập cháy toàn nhà.

- Không được đặt thần vị, không đặt bồn cảnh.

- Kinh tế có thể sa sút vì thế không nên ở lâu dài.

Thông thường chủ phòng ngủ ở ngôi nhà đã là nhà nhỏ thì vệ sinh cá nhân nên đặt trong phòng ngủ. Nếu cải tiến thì nên theo những điểm như trên đã nói. Đồng thời tăng cường thiết bị thông gió cho nhà vệ sinh, không đặt thần vị, không đặt chậu cảnh quá lớn, đồng thời chú ý cửa nhà vệ sinh không được xông thẳng vào giường ngủ.

12. Nguyên tắc phong thủy của hòa thất

"Hòa thất" là một dạng đặc sắc của kiến trúc Nhật. Khi nhân khẩu đông đúc, trong kiến trúc đô thị tầng giá đắt đỏ, có thể phát huy tối đa công năng của ngôi nhà.

Hòa thất có ưu điểm lớn nhất ở chỗ lợi dụng không gian theo cách tối ưu nhất. Cùng một nhà có thể làm phòng khách, phòng trà để buôn chuyện, nơi sinh hoạt, trung tâm giải trí, trung tâm rèn luyện sức khỏe hoặc thư phòng, đến tối còn có thể dùng làm phòng ngủ, hoặc làm phòng khách. Cái gọi là "một vật đa dụng, vô trung sinh hữu" là như vậy.

Nhưng giả thiết bên trên làm phòng ngủ trong nhà là đủ, có nhiều không gian dư thừa có thể dùng làm hòa thất. Nhưng trên thực tế khu đô thị tấc đất tấc vàng, không gian vô cùng hạn hẹp, nên cách tính đó miễn cưỡng hợp dụng, qua hai ba năm tất là không đủ. Lúc này nên quy hoạch các phương vị trong đó thành hòa thất, điều này chỉ rõ việc phải làm là (hoặc sẽ làm là) phòng ngủ của mỗi thành viên ở các vị trí trong nhà. Thông thường kết cấu của hòa thất là toàn bộ mỗi một mặt trong bốn mặt đều có thể kéo được, như lấy bốn cánh cửa cấu thành, tính cẩn mật lại không có, cái này mà làm phòng ngủ sẽ có khuyết điểm lớn nhất (một trong những nguyên tắc phong thủy của dương trạch là phòng ngủ không thể có

hai cửa trở lên). Khi đi ngủ nội thần có thể phân tách tin tức, có trở ngại về sức khỏe tâm thái, không kể là con trẻ lớn hay nhỏ đều không tốt, giới nữ càng kỵ.

Kỳ thực một gia đình người Nhật tích nguyệt luy, tạp vật chúng đa, đô thị nhà ở nếu có nhiều nhà dư thừa có thể ưu tiên khảo sát làm phòng cất trữ đồ. Nếu làm thành hòa thất, vì khai phóng nạn lũ lụt mà chất đầy đồ lại không thích đáng. Làm cho trong nhà lộn xộn bừa bãi trước mắt khách, điều này có tác dụng ngược lại. Trừ phi lúc đó quy hoạch hợp lý, nếu không hà tất phải đa thử nhất cử?

Tập tính sinh sống của người Nhật Bản với chúng ta không có sự tương đồng, nên dùng phương thức không gian cũng có cách biệt, đôi bên thiết kế thì đẹp của ai người ấy tự khen.

Có một vài kiến nghị dưới đây về hòa thất trong khu đô thị:

- Khi xác định được không gian đây đủ mới có thể hợp thành hòa thất.

- Hòa thất không nên kiêm là một phòng ngủ thông thường (phòng khách thì có thể).

- Hòa thất không thể kiêm phòng chứa đồ.

- Hòa thất thích hợp gần phòng khách, đầy đủ ánh sáng là tốt nhất.

- Có hòm đồ kéo, có thể chứa đồ không nhất thiết là vật phẩm.

- Khi sắp xếp nên lấy đơn giản thuận tiện làm đầu.

- Nếu ngủ tại hòa thất phải dựa trên nguyên tắc "có chỗ dựa sau đầu"

13. Nguyên tắc phong thủy của phòng trung cổ

Trên thị trường mua bán nhà cửa, phòng trung cổ có điều kiện vô cùng đặc thù. Hoặc địa điểm tốt hoặc giá cả thấp mà chiếm tỷ lệ tương đối lớn

Thông thường khi người mua chọn sản phẩm, họ thường chọn vỏ hộp ngoài thích hợp, thường có thuyết mình hay. Những người có sự nghiệp phát triển hay người di cư mà đổi tầng thì thường bất nhật nhi túc. Cố nhiên có một vài việc thực sự cần chuyển nhưng cũng có thể là các lý do như gia đình tan vỡ, người chết, vách nhà hư hang, âm tà, mắc bệnh sắp chết, v.v...

Khi chọn mua nhà chung cư, có một vài điều cần chú ý sau:

(1). Nên đi xem vài lần cả ban ngày lẫn buổi tối, kiểm tra ánh sáng tự nhiên liệu có đủ không?

Trước khi bán những nhà cũ, chủ nhà sẽ sơn lại toàn bộ cho mới, nhìn không ra những chỗ dò nước hoặc vết tích hư hỏng. Cho nên trước khi mua bất luận thời tiết là sáng đẹp hay mưa, nên bất ngờ đến xem vài lần.

Tuy không thể hoàn toàn hiểu được ưu khuyết điểm của sản phẩm nhưng cũng ít nhiều phát hiện ra một vài sai sót.

(2). Trước khi đến nhà muốn mua để xem nên cùng hàng xóm nhà đó nói chuyện để tìm hiểu. Hoặc đến những cửa hàng xung quanh để nghe ngóng, hỏi thăm về lai lịch của những chủ trước trong căn nhà đó. Nói không chừng tháng trước ngôi nhà này đã xảy ra án mạng, báo chí rùm beng một thời gian mà người mua còn kịp thời biết.

(3). Người bán không quét dọn hoặc có cử động gì, sản

phẩm không hỏng hóc vì sao phải động tay vào, báo giá thấp càng không hợp lý. Vài điều nhắc nhở người mua đặc biệt chú ý.

(4). Trong ngoài căn nhà dán đầy bùa hoặc treo đầy sơn hải trấn. Các loại vật để tránh tà ma, nếu do chủ nhà mê tín thái quá thì chắc cũng không ít lần ra ngoài để trốn tránh, không mua là tốt nhất.

(5). Nhân loại thiên sinh đã có bản năng trực giác. Khi bước vào phòng cảm thấy khí sắc tươi sáng, thanh nhã tất là nơi ở hưng phát tốt. Càng tiến thêm bước nữa, sau khi vào cửa cảm thấy hừng quang vui tươi, sắc khí sáng sủa tất mang đến điều rất tốt đẹp. Ngược lại khí sắc âm u lạnh lẽo im lìm cần tránh xa. Thậm chí hắc khí lơ thơ như mây như khói, chắc chắn ngôi nhà này đã trải qua nạn lớn.

(6). Bình thường trong ngoài nên chú ý các hạng mục như hình thái, thủy lộ, không thể lơ là, nội bộ phối hợp bố trí trên cơ sở nơi ở mới không quá bất đồng.

Giả dụ đã mua rồi, nên đến ổn định. Trước khi chuyển đến cần làm một vài thủ tục chuyển khí.

- Cố gắng có thể sơn tường lại từ đầu, chuyển đổi tầng khí. Khí sẽ suy sẽ vượng. Khi khí bị suy nên đổi người ở nơi ở, thiết pháp để tăng cường vượng.

- Khi ở thời kỳ mà vật chất thiếu hụt, mọi người lưu giữ công cụ gia đình chỉ cần chỉnh sửa lại có thể dùng tiếp. Nhưng trước mắt do điều kiện sống không đồng nhất, Tốt nhất là mời đối phương di cư, lấy miễn lưu để xả độc khí. Tủ bếp đã cố định nếu không thể di chuyển, nên lấy dầu đánh lại cho sáng một lần.

- Những đồ cũ như đèn không nên dùng, bỏ đi là thích

hợp nhất. Nếu để dùng cần lau sạch rũ bụi, bóng đèn đã hỏng cần thay cái khác. Trong nhà mà tối tăm không đủ ánh sáng nên tăng thêm ánh sáng điện.

Gương cố gắng loại bỏ, sử dụng gương của người khác không tốt.

- Điều phiền phức nhất là chủ nhân trước để lại bàn thờ, tượng thần hoặc bài vị tổ tiên. Nhất định cần liên lạc với đối phương để chuyển đi. Nếu không thì trước khi chuyển nhà, cần mời những người có kinh nghiệm như những người làm nghề kinh doanh công cụ phật để xử lý, những trường hợp như thế này việc bỏ tiền ra là không thể tránh.

- Bồn chậu cảnh hoặc thực vật ở dương đài và trong phòng nên tiêu trừ thích đáng.

Nhà biệt thự, cây ở sân có thể để lại, chú ý không được để quá rậm rạp âm u, những cây đã héo chết hoặc úa tàn nên vứt bỏ, có ao hồ nên khảo sát thiên Thổ bất dung, nếu bảo lưu phải tìm hiểu kỹ phương vị có kỵ không, đồng thời rửa sạch và thay toàn bộ nước.

Cuối cùng nên chọn ngày tốt để nhập trạch, trang trí cửa chính với màu đỏ (như bát tiên, môn liên, hảo thảo đầu, v.v...)

14. Trang hoàng, thiết kế và phong thủy

Dương trạch được sửa sang hoàn thiện hoặc trang hoàng trong phòng, các nhà thiết kế vì có những lập trường không đồng nhất với địa lý học phong thủy mà phát sinh hiện tượng đối kháng.

Bất cứ lý luận của học phái nào cũng có sự tương đồng, yêu cầu cơ bản của dương trạch là:

(1). Ánh sáng mặt trời phải thích hợp, không khí tinh khiết trong sạch, nước thuần khiết, không khí trong nhà đầy đủ.

(2). Môi trường bên ngoài ưu nhã, giao thông thuận tiện, cuộc sống sinh hoạt tiện lợi.

(3). Nội bộ rộng rãi thoáng mát, động tuyến lưu thông, không gian tiện dụng, nơi ở thoải mái.

Nội bộ các nhà thiết kế trong nhà quy hợp đương nhiên cũng phải phù hợp với đạo lý cơ bản ở trên. Thông thường trước khi thi công, nhà thiết kế sẽ phác họa một bức lập thể đồ hoặc bình diện đồ tương đối đẹp, sau khi đợi chủ nhân đồng ý, bàn kỹ về giá cả sẽ bắt đầu thi công kiến tạo. Nhưng sau khi hoàn thành mới phát hiện một vài vấn đề đáng tranh luận, hoặc là về mặt dương trạch học không nên có những khiếm khuyết

A. Huyền quan: Những ngôi nhà toàn khu đại đô hoặc chỉ có 40m^2 trở xuống cụ thể là, khấu trừ 3 phòng, 2 phòng ăn và nhà vệ sinh cũng với dương đài, phòng khách đã chiếm không gian có hạn. Nhưng nhà thiết kế lại thích quy hoạch huyền quan ở khu cửa lớn. Mĩ kỳ danh là mĩ quan, cẩn mật, trên thực tế là thông lệ thụ tổ, khí lưu phòng ngăn, vào ra không tiện. Đây là do việc ở mặt đồ không có cảm giác. Tôi cũng đã từng đến xem một căn nhà hai mươi mấy m^2 làm huyền quan lại phân hai cửa trái phải (chủ nhà thất hòa), quy hoạch không hợp lý.

B. Hòa thất: Hòa thất có ưu điểm và cả khuyết điểm. Bất kể là có cần thiết hay không, hòa thất tựa hồ là nơi mà nhà thiết kế yêu mến nhất. Nếu phòng trong nhà không đủ nhiều hòa thất có mĩ kỳ danh là lợi dụng không gian, trên thực tế là lãng phí diện tích.

C. Trần nhà: Gia đình lấy sự thông thoáng bình chính là cần thiết, kiến trúc đô thị thì yêu cầu không được. Nhưng nhà thiết kế sẽ thuyết phục chủ nhà làm trần nhà lõm trong, sử dụng trang trí tinh xảo với các loại đèn, lại thêm những kỹ xảo về ánh sáng và phản quang vô cùng khó tưởng tượng giống như sự bố trí phòng ăn và quầy rượu. Nhìn từ góc hẹp xuống là đường ánh sáng dịu hợp, tăng thêm không khí. Giả sử khi phát hiện ra việc vì tiêu hao lãng phí điện mà xảy ra sự cố, việc sửa chữa là không dễ dàng. Khi đó nhà cửa tối tăm, không những chủ nhà cảm thấy bức bối mà bóng tối còn khiến cho chủ nhân tâm tư hướng ngoại, gia đình không thể ở lâu.

D. Kính và gương: "đường nghi minh, thất trực âm". Trong nhà có thể có một số gương kính, nhưng hầu như thành "sát" đồng thời quét đi tài khí. Gia đình có nhiều con cái, kính sẽ có tính nguy hiểm cao, đồng thời biểu thị cha mẹ tiền tài không tồn.

Nhà thiết kế vì tạo ánh sáng và cảm giác xuyên thấu nên đã sử dụng lượng lớn gương và kính nhiều mà không đáng. Tôi đã xem qua không gian phòng ngủ và phòng khách sử dụng kính để ngăn với phòng tắm, nhà vệ sinh trông thật nực cười.

Sử dụng kính và gương cũng có quy tắc nhất định

- Tạo hình: Nơi ở lấy phương chính thực dụng làm thiết yếu. Nhà thiết kế vì muốn tạo hình cho ngôi nhà mà đã sắp xếp các gia cụ trong nhà bếp có tạo hình với nhiều khúc cong, góc nhọn, góc đối, v.v.... Nếu là một phòng triển lãm hoặc không gian nghệ thuật như tạo hình hoặc có thể thưởng thức tán thưởng, nhưng điều đó lại không thích hợp với cuộc sống đời thường.

E. Vấn đề khác

Những nhược điểm khác thường thấy gồm có: Đèn phồn hà, giường hai tầng của trẻ con có hương bất đồng, giường ngủ xông thẳng nhà vệ sinh, vật dụng gia đình quá lớn, v.v...

Nên nhớ, nhà ở không phải là phòng trà hoặc phòng tranh, cũng không phải phòng khách hoặc quầy rượu, không cần thiết phải trang trí quá hoa lệ, chỉ cần cao nhã thoáng mát mà trang hoàng thực dụng là được.

15. Phúc địa chi cơ

Trước đây thường thì người ta tự thiết kế nơi ở của mình. Trong xã hội hiện nay, cư dân hầu như đều mua những ngôi nhà đã được các công ty xây dựng xong. Nhưng vẫn có một bộ phận ít dân chúng mua đất đai, tự kiến trúc theo lối biệt thự hoặc cao tầng.

Trong một mảnh đất lớn, quyết định dương trạch như thế nào? cần kiến trúc ở vị trí nào, phương hướng nào, núi nào, quẻ nào? là một môn học vấn tương đối cao thâm. Ngoài long pháp ra, cần chú ý cục pháp và cơ hình, khảo cứu các dạng nhà tầng, trong ngoài lục sự và phối hợp với con người. Bản văn chủ chỉ tìm kiếm vị trí "xây dựng tại nơi nào" mới là nơi ở tốt nhất.

Nguyệt kinh khẩu quyết có viết: "Dương trạch cần giáo tuyển địa hình, lưng sơn mặt thủy hô nhân tâm, sơn hữu lai long tú phát, thủy tất vi bao tác hoán hình". Lại viết "Minh đường rộng lớn là phúc, thủy khẩu tụ tàng tích vạn Kim, quan sát nhị phương vô trướng ngại, quang minh chính đại vượng môn đinh".

Thông thường mà nói, địa cơ lấy rộng bình phương

chính viên mãn làm điều tốt đẹp, chu đạo lấy sơn minh thủy tú đường làm cái đẹp. Trên một mảnh đất tốt quyết định nơi ở tại vị trí nào ngoài long cục ra, trên thực tế có thể dựa trên những tình huống dưới đây:

(1). Lưng tựa núi trước mặt là thuỷ, sau cao trước thấp, hậu mãn tiền bình, trái phải có hộ vệ càng tốt.

(2). Xem phương hướng đi lại của đại lộ, vương tư sơn vân: "Tỉ đoạn tường tiền hậu lộ, tất cần đi qua chỗ khúc cua". Đạo lộ trừ việc tiến xuất thuận tiện ra, chú ý không thành những hình cục không tốt như lộ xung, phản cung, Hỏa tự, giao chéo, nhân tự, v.v...

Thông thường sau lưng cao nếu có đạo lộ thông qua, thích hợp thành hàng cây để hóa giải hoặc ngăn chặn.

(3). Quan sát các dòng chảy của sông ngòi vùng phụ cận. Sông cần chảy quanh co, không thể có bố cục xấu như chính xung, trực tiết, tà phi, bát tự, đào hoa.Cạnh nhà có sông thì không thể không đồng hướng. Sách viết: Thủy tất dục kỳ hợp tự, khúc cong".

Không nên xây dựng trên khu đất lồi lõm để tránh thủy hoạn.

(4). Không ở cửa cốc có thủy xung và Thổ thạch lưu. Cũng không nên ở núi có gió hoặc khu vực nguy hiểm.

(5). Đã là những vùng đất không tốt như bãi rác, miếu địa, bệnh viện, giếng hoang, lò mổ, v.v... thì không nên xây nhà.

(6). Vùng phụ cận có những nhà ở khác thích hợp tham khảo hướng để định liệu có sử dụng hay không.

(7). Ngòi trân núi không xông thẳng trạch chủ (chủ sự).

Ngọc kính vân: "trạch cơ sau lưng cần viên cao, sau dụng trước bình tích phú hào, tứ mặt hợ trúc Mộc, phú quý đắc kiên lao".

16. Dương trạch trấn giải pháp

Giám định phòng ở, khi phát hiện có khuyết điểm và thiếu sót cần bổ trợ như thế nào? Đây là vấn đề quan trọng trên phương diện dương trạch học.

Nếu hiện rõ hung ác, khi thiếu sót quá lớn thì khó mà hóa giải được, phương pháp căn bản chính là chuyển nhà đổi phòng. Nhưng điều này có thể nào dễ dàng như thế? Kim ngạch lớn, hao phí từng ngày. Đại bộ phận con người sau một đời tích lũy có thể chỉ một lần có khả năng mua nhà. Cái mà chúng ta đi tìm liệu có còn là phương pháp đơn giản dễ tiến hành để mà tuân theo vòng tuần hoàn thuận lợi.

Đầu tiên cần đối diện với sát ngoại cục để thuyết minh phương pháp hóa giải.

(1). Vật chế sát: Phàm là ngoài phòng có tà vật, khí xông vào hoặc kỳ hình dị trạng như góc nhà, phản cung, đường điện cao áp, đường sắt, chiêu bài, đống đá, khói lộ xung, v.v... có thể sắp đặt vật chế sát để khắc chế, đối kháng.

Các vật đó là thạch cảm đương, bát quái, sơn hải chấn, gương lồi lõm, thạch sư tử, v.v...

(2). Vật hóa sát: Lấy nhu khắc cương mà ngăn chặn, mắt không thấy nghĩa là sạch.

Vật khác như chậu cảnh, bình phòng, thủy sức, thủy tinh, v.v...

Ví dụ, góc nhà xung xạ với cửa sổ hướng tôi, lấy vật chế sát mà nói, có thể dùng bát quái để đối kháng hoặc

khắc tổ, nhưng cũng có thể do ngoài cửa không ồn ào nên cánh cửa sổ không bao giờ mở, tăng thêm kính hoặc dán giấy phản quang, thậm chí bên ngoài cửa sổ đặt chậu cảnh là các phương pháp hóa giải. Trước thì lấy cứng đối cứng, sau thì dùng nhu hóa cương.

Lại như biệt thự đối mặt với lộ xung, có thể dùng thạch cảm đương, sơn hải trấn, thạch sư để trấn sát, có thể dùng cải đại môn, cây trực lục, chiếu tường để hóa giải. Cần phải xem xét kỹ môi trường địa lý nơi đó, vì địa chế thích hợp mà áp dụng phương pháp thích đáng.

Về sát của trạch nội (trong nhà), như cửa nhà vệ sinh xông giường, áp lực giường, v.v... đồng dạng có chế sát và hóa sát là hai phương pháp lớn. Nhưng ngoài dị vật, vật khắc và vật chế sát ra, lo lắng đối với người trong nhà lại bất lợi, đại thể là hóa sát cư đa.

Ví dụ như nhà vệ sinh xông thẳng giường thì có thể dùng các phương pháp ứng phù như vải, bình phong, tủ bếp để chắn hoặc di chuyển giường, đổi vị trí cửa nhà vệ sinh, nhưng đại thể sử dụng phương pháp lấy nhu tính mà hóa sát là hay được dùng nhất.

Ngoài chế sát hóa sát, còn sử dụng "vật đuổi tà", "vật cầu cát".

(3). Vật đuổi tà: Đối với dương tà ma, quỷ quái sự vật hữu hình hay vô hình, dùng vật đuổi tà để trấn áp hoặc ngăn cản. Ví dụ như hồ lô, cây liễu, bát quái, la kinh, bùa, v.v...

(4). Vật cầu may: Với từng loại mục đích thì sẽ sử dụng vật cầu may thích hợp. Ví dụ như cầu tài thì có kim nguyên bảo, cây chiêu tài, kim tiền báo, văn phòng tứ bảo, cầu cấp đệ, bách tử đồ, cây thạch lựu cầu con. Vật cầu

may thường thấy thông thường rất nhiều, ví dụ như chiêu tài tiến bảo đồ, như ý, bảo ngọc, bình hoa, v.v... bất nhất nhi túc.

Có một vài vật phẩm rất khó phân ra tính chất. Ví dụ như Bát quái là vật chế sát, cũng là vật đuổi tà.

Phương pháp hóa giải dương trạch thì rất nhiều và đa dạng, các môn các phái đều có phương pháp riêng, đồng thời dựa vào hình trạng, tài chất, màu sắc, thậm chí hài âm mà có nhiều cách dụng. phong thủy học gọi với cái tên cao quý là linh biến

Dương trạch theo hướng tốt ngăn xấu, về phương diện ứng dụng cũng có rất nhiều ứng dụng linh hoạt biến hóa như "ban di pháp" và "tăng giảm pháp".

(5). Ban di pháp (pháp di chuyển): vì pháp lí khí mà dịch chuyển các vật phẩm trong ngoài nhà. Ví dụ như chuyển vị trí bếp, hướng giường, bàn sách, di chuyển vị trí hương hỏa, v.v... càng tiến thêm một bước thì cải tiến cửa lớn hoặc phương vị phương hướng cửa nhà.

(6). Tăng giảm pháp: Tăng thêm gia cụ hoặc vận cát tường, giảm bớt bàn ghế hoặc không cần các vật trang sức, lấy việc tụ khí trục khí làm hiệu quả.

Dương trạch được đưa ra bàn luận nhiều, nhưng ý kiến có khác nhau. Thuật cũ làm mới, làm như thế nào để dung hội quan thông, khiến cho dương trạch học phát triển rực rỡ, tạo phúc cho nhân dân, chính là mục tiêu nỗ lực của chúng ta.

17. Tân cư nhập trạch khánh cát tường

Tân cư nhập trạch là một trong những niềm vui lớn trong đời người, dường như nó cũng tương tự như niềm

vui động phòng hoa chúc, kim bảng đề danh. Đối với những người kinh doanh mà nói, nó đại diện cho việc công thành danh toại trong thành gia lập nghiệp, đây là ngày đáng phải chúc mừng.

Thông thường tân cư nhân cần phải chọn ra ngày thật đẹp, đồng thời phải có nghi thức theo phong tục nhất định. Hy vọng có thể từ ngày vui này mà tài vượng sẽ tiếp tục đến khai mở gia vận, phú quý dài lâu.

(1). Chọn ngày:

a. Người chủ sự (trạch trưởng trạch mẫu) với 5 nguyên tắc lớn không được vi phạm, các thành viên khác cần chính xung.

b. Địa lý tam sát và tọa sơn không được trùng nhau, nếu có Ngũ hoàng cũng phải xem xét khảo sát kỹ càng.

c. Căn cứ vào "khắc tuyển tỉnh nghĩa" cần ngăn những điều ác như khai nguyệt phá, thụ tử, thiên hỏa, vãng vong, quy kỵ, Hỏa tinh. Đồng thời cũng cần khảo sát chu đường.

Nhập trạch nhất định cần chọn "giờ dương", tức là trước chính ngọ, 0 giờ đến trung ngọ 12 giờ.

d. Tốt nhất nên mời chuyên gia, thông thường dân chúng thường theo nông lịch, quyết định ngày nào nhập trạch, kỳ thực như vậy là sai.

(2). Nghi thức:

a. Buổi sáng bái thần linh trên trời nên chuẩn bị:

- Một đôi lá xanh (nên dùng lá củ cải 2 chiếc, cuộn giấy đỏ).

- Hoa quả 5 loại: mỗi loại 3 hoặc 5 quả, phượng lê có thể dùng 1 hoặc 2 quả, phượng lê mang theo lá cuộn giấy đỏ hoặc dải vải đỏ, cam, lý, lê, phúc viên, táo v.v... những

quả táo không giống nhau về màu sắc thì vẫn coi là một loại.

Phong tục nhân dân hay dùng chuối tiêu, lê, lý, phượng lê có ý nghĩa "chiêu bạn đến thêm vượng".

Hồng dương viên, hoa tươi, thanh trà, hương lộ đại diện cho "phát quý".

Hồng dương viên biểu thị "đoàn viên". Thần minh tiền dùng trà lâm thịnh.

Sắm lễ: gà (cả con), cá (cả con), thịt lợn (một đĩa).

Thọ Kim, đại bách thọ Kim, phúc Kim.

Khi lễ bái do trong vãng ngoài, cần nhìn trời, cửa sổ mở, trong nhà thắp đèn sáng

b. Lúc tối phân bái địa cơ chủ, nên chuẩn bị:

- Lễ nhỏ (gà hoặc thịt gà một miếng, cá hoặc cá nhỏ, thịt lợn một miếng).

- 6 bát cơm hoặc 12 bát, bày hai bên đối xứng

- Trà, rượu, hương lộ, bát đũa, v.v...

- Khi lễ do bếp ở trong nhà, cửa sổ mở rộng, nhà thắp đèn sáng

(3). Những việc cần chú ý khi nhập trạch:

Tân cư nếu trang trí đầy đồ rồi lại xây sửa thì không hay, nên làm theo trình tự trước khi nhập trạch, sau khi nhập trạch cố gắng không sửa chữa cải tạo gì?

Trước ngày nhập trạch, các vật phẩm có thể tiến hành chuyển trước, nhưng nên định vị trí của các gia cụ quan trọng trước. Ngày vào chỉ cần ở luôn. Ngày nhập trạch nên bật bếp đun nước pha trà làm việc tốt đẹp

Ngày nhập trạch người nhà không nên tay không vào

nhà, nên mang theo vật may mắn, kim tiền tài vật, lần lượt nhập trạch.

Tứ châu ngoài cửa lớn có thể bố trí vật hỷ khách màu sắc vui tươi như pháo, câu đối màu sắc sặc sỡ tạo cát khí

(4). An hương:

Trên đã nói yếu điểm là trong nhà khi không có an hương hỏa phải tuân chiếu các hạng mục, nếu có hương hỏa thì cần chú ý:

Khi nhập trạch, trước tiên là an gia thần, hương hỏa, sau đó mới sắp xếp các vật dụng gia đình khác

Khi nhập trạch, trạch trưởng trạch mẫu nên đặt gia thần hương hỏa ở trước nhất khi tiến vào.

Vì phương vị bất đồng, an cùng việc nhập trạch vào các thời điểm không cùng ngày tốt, an hương nên sớm hơn nhập trạch.

Chuyển vào nhà mới gọi là nhập trạch, nếu nhà cũ gọi là "di hương", có hai cách chọn ngày liên quan, nghi thức cũng cần chú ý các hạng mục có thể làm theo.

18. Ba mươi dạng nhà không thích hợp để mua

Mua nhà và mua các vật phẩm như quần áo, giày dép không giống nhau. Quần áo giày dép mua xong thì có thể đổi lại; dù không thể đổi được thì cũng không có tổn thất gì lớn. Mua nhầm nhà thì tổn thất sẽ vô cùng lớn hoặc có thể phải trả nợ một thời gian dài 10 năm, 20 năm. Đối với đại bộ phận cư dân mà nói, một đời chỉ có một lần hoặc cùng lắm là hai lần cơ hội mua nhà, một khi có vấn đề thì trách nhiệm phải gánh vác quá nặng nề, hối hận cũng đã muộn.

Đối với vấn đề này, các môn các phái có những luận pháp không giống nhau, các dạng phương vị hỷ kỵ của nhà ở cũng có sai dị. Dưới đây đã thuật chỉ là những nguyên tắc mang tính thông thường. Đại thể mà nói lấy bốn biển làm chuẩn.

Hạn của dương trạch, có những cái có thể hóa giải, có những cái lại tựa hồ như không thể hạ thủ về con đường cải thiện, có vài phương pháp có thể làm xoay chuyển trời đất, có những cái lại "trị tiêu bất trị bản". Sau khi đã mua rồi mà còn đi tìm hiểu sửa chữa, chỉ có làm cho tổn hại thêm chứ không thể giải quyết căn bản.

Nhà mà có khuyết điểm quá nặng quá nhiều, thì tốt nhất không nên mua.

Vậy những nhà như thế nào thì không nên mua?

A. Các bộ phận nội cục:

(1). Nhà vệ sinh hoặc bếp ở chính giữa nhà.

(2). Tâm điểm của nhà lại ở phòng ngoài.

(3). Hình dạng nhà không cân đối, không ra nhọn không ra tù.

(4). Đi vào cửa lớn phòng khách lại ở mặt sau cùng hoặc xa.

(5). Cầu thang ở giữa nhà.

(6). Phòng ngủ lớn mà phong khách lại quá nhỏ.

(7). Cây lớn chĩa cành vào trong nhà.

(8). Cửa trước cửa sau thông trên một đường thẳng mà ở giữa không thể ngăn chia.

(9). Mã thông hoặc bếp chính đối mặt với cửa lớn, hoặc mở cửa một cái là nhìn thẳng vào bếp hoặc mã thông.

(10). Cửa nhà vệ sinh trực thẳng với cửa bếp hoặc cửa các phòng khác mà không thể cải thiện.

(11). Ba mặt phòng ngủ có cửa sổ.

(12). Không có cửa sau hoặc hậu dương đài.

(13). Xà nhà quá nhiều mà trần nhà lại quá thấp.

(14). Phòng tối nhiều, toàn nhà âm u.

B. Bộ phận ngoại cục

(15). Vị trí giao hai đường bắt chéo thành nhà hình đao kiếm.

(16).Trước sau đều có miếu hoặc tứ châu. Trong đó thị thần đàn ở lầu trên lầu dưới hoặc trái phải trước sau tương lân.

(17). Trước có đường đâm thẳng hoặc phản cung, sau là sông sâu.

(18). Mở cửa nhìn thấy nghĩa địa, càng gần càng không tốt.

(19). Khu phong hóa, đặc chủng, khu công nghiệp, tứ châu.

(20). Dưới cầu, cạnh đường.

(21). Trên sườn núi địa cơ không ổn định.

(22). Đất thấp hoặc cạnh sông hay có thủy nạn.

(23). Sơn cốc xuất khẩu hoặc núi lõm đón giá.

(24). Nhà xây trên đỉnh núi.

(25). Nhà xây trên thủy lưu.

(26). Thủy lưu chảy qua sân lại chảy ra.

(27). Địa cơ trước cao sau thấp.

(28). Đường cái cao hơn địa cơ.

C. Những vấn đề khác:

(29). Đã từng xảy ra án chết người.

(30). Nhà vốn xây lại trên nghĩa địa.

Cuối cùng là nhà xây quá lâu năm, bên ngoài biểu hiện cũ nát, thậm chí kết cấu lỏng lẻo, xà nhà lộ hết ra, không có khí nơi ở cũng nên tránh xa.

Bổ sung: nhà không thích hợp để mua còn có:

- Chủ cũ của nhà sửa đi sửa lại.

- Nhà đào hoa.

19. Những điều cần biết khi giám định vị trí nhà

Trong xã hội hiện nay, mọi người thường hay mời các nhà địa lý đến để giám định dương trạch, họ muốn tìm ngôi nhà hướng tốt ngăn xấu, phong khí thật vượng. Vì thế, một khi nhà địa lý đã đến thì rốt cuộc cần giám định cái gì? nên đưa ra vấn đề gì? Đại bộ phận bạn bè lại hoàn toàn không biết gì.

Thay lời, những nhà địa lý tiền vãng thông thường cần kiểm tra phạm vi nơi ở như thế nào? trọng điểm ở đâu? cần đưa ra những kiến nghị gì?

Thông thường thuận theo trình tự mà nói. Phương pháp nhìn nhà ở từ xa đến gần, từ ngoài vào trong, từ thông trạch đến phân phòng, sau đó phân tích rõ ràng tỉ mỉ để tìm ra đáp án

Theo cơ hình, hình nhà, hướng nhà, ngoại lục sự, nội lục sự đều không thể bỏ qua.

Trước hoặc sau khi thầy địa lý đạt được ở chủ nhà nên trưng cầu xuất sinh bát tự của toàn bộ người trong nhà, lấy đó làm căn cứ thảo luận.

Trong nhà, các hạng mục thông thường (nội lục sự) như cửa, thần vị, phòng khách, phòng ăn, phòng ngủ, bếp, nhà vệ sinh, dương đài, bàn sách, các gia cụ chủ yếu, xây thêm các bộ phận.

Trọng điểm là:

- Sự bố trí sắp xếp vị trí giường và phân phòng của mỗi người trong nhà.

- Cửa ra vào thông đạo huyền quan.

- Sofa phòng khách và tivi, sự phối hợp sắp xếp của các công cụ điện trong nhà.

- Phòng bếp, vị trí đặt bếp, hướng bếp và thủy long đầu, mã thông trong nhà vệ sinh, bồn tắm

- Nếu có thần vị thì bố trí thần vị, hướng ngồi.

(1). Nếu nhà có sân, cửa lớn bên ngoài, hồ nước, đình đài, hoa viên, tường bao, v.v... sẽ là các hạng mục giám định chủ yếu.

(2). Ngoài nhà tứ châu là đường đi, thủy lộ, hình sát, cung địa thì nên mời người đến hóa giải phương vị tốt xấu.

(3). Khi bàn luận các vấn đề và kiến nghị các hạng mục nên dựa trên thực tế. Đồng thời lực cầu trên nguyên tắc tiết kiệm tiền, tiết kiệm việc mà có hiệu quả, cố gắng có thể không nên yêu cầu chủ nhà di chuyển cửa, xây tường chắn làm công trình quá lãng phí.

(4). Bất luận chủ nhà có đề đạt hay không, thầy địa lý nên chủ động điểm minh "tài vị", "văn vị", đồng thời đưa ra đạo tốt. Phòng khách phòng ngủ cần trang hoàng, vật trang trí có thích đáng hay không cũng cần nói rõ.

(5). Điều quan trọng nhất là chủ nhà lần này mời thầy địa lý đến với mục đích như thế nào? Các vấn đề không

giống nhau. Vợ chồng bất hòa, nhiều năm không có con, sức khỏe không tốt, tiền tài hao tổn, sự nghiệp thất bại, con cái ngỗ ngược... Dương trạch học bản vị chính là lấy "hậu thiên tạo mệnh" làm chủ trì, mà nên đưa ra những giải pháp thỏa đáng trong phạm vi của dương trạch.

Ngoài các mục đã đưa ra ở trên, dưới đây có mấy loại mục đích:

- Trước khi mua ngôi nhà đã mua có rất nhiều cơ hội lựa chọn, mời thầy địa lý thay chủ nhà quyết định là thích hợp nhất, căn cứ vào đó để mua nhà.

- Khi đã mua, trước khi vào nên mời thầy địa lý đưa ra ý kiến, khi trang hoàng nên tham khảo.

- Sau khi ở nhà mới một thời gian, để tiếp tục cầu khí chuyển khí nên trang hoàng lại từ đầu hoặc sửa chữa, xây mở rộng thêm, mời thầy địa lý giám định.

- Hy vọng vào sức mạnh phong thủy của dương trạch để cầu vận tốt như thăng quan, cầu tài, thi cử, thúc đẩy hôn duyên.

- Phát sinh những việc không tốt như hôn nhân, sự nghiệp tiền tài như đã nói ở trên thì cần tìm hiểu xem nguyên nhân ở chỗ nào?

- Thêm hương hỏa, bể cá, đồ sách hoặc các vật dụng gia cụ đại hình, nên cần chỉ đạo

- Các hạng mục khác như: lấy tên người khác để mua nhà, phòng ngủ của anh em cần thay đổi, cầu tâm an thoải mái.

- Khi di an hương, an giường, sửa đổi chủ sự, thầy địa lý sẽ chọn ngày và thông báo các nghi thức hạng mục và các việc cần chú ý.

- Cuối cùng, thầy địa lý giám định mao hội, thích hợp thảo hội dương trạch giản đồ, biểu minh hướng ngồi. Nếu chủ nhà có thể đưa toàn đồ diện càng tốt.

20. Những điều cần biết khi giám định phòng làm việc

Nhà ở phải thoải mái bình an, yêu cầu phòng làm việc càng phải chiêu tài cầu vượng, kinh doanh hưng thịnh. Mời thầy địa lý đến giám định phòng làm việc, hạng mục cần phải chú ý về đại thể và nơi ở thông thường là như nhau. Nhưng giữa hai nơi, trọng điểm vẫn có sự khác biệt.

(1). Hạng mục giám định nội bộ bao gồm: cửa huyền quan, tiếp đãi, phòng làm việc cá nhân, vị trí chủ quản, phòng hội họp khách, phòng hội nghị, phòng tài liệu, khí cụ sinh tài, thông đạo, nhà tắm chung, phòng uống trà, các nơi chủ yếu trong nhà.

Trọng điểm là:

- Tinh thần như bức vách, chiêu bài và khu tiếp đãi là bộ mặt của công ty, chú ý bố trí và thiết kế.

- Vị trí và phòng làm việc của người phụ trách công ty (Chủ tịch hội đồng quản trị hoặc tổng giám đốc). Vị trí và phòng làm việc của các tầng lớp nhân viên chủ quản (như giám đốc markerting, giám đốc tài chính). Phối hợp bản mệnh của từng người, chú ý vị trí tài vị và sinh vượng.

- Toàn thể nghiệp vụ cần phối hợp và hoạt động liên tục.

- Chậu cảnh trong phòng và vật trang trí cần phối hợp bố trí.

(2). Đạo lộ, thủy phát, hình sát, ngoại cục cần hóa giải, giống như nhà ở thông thường. Cần chú ý ứng dụng trước sau của thiên quái vị.

(3). Nếu là đơn vị thương nghiệp, phòng hội nghị đại lầu nên chú ý sự phối hợp bố trí thang máy chỉnh thể đại lầu và sự ra vào khí khẩu ở cửa chính.

(4). Vấn đề hiện tại quan trọng nhất, mục đích mời thầy địa lý đến để làm gì? Nên nhằm thẳng vào nhu cầu chủ yếu trong kiến nghị đã đưa ra phải có hiệu quả

- Chọn phòng làm việc mới, cần thầy địa lý đưa ra phán đoán sự hơn kém của những nơi hội họp không giống nhau.

- Đã mua hoặc đã thuê phòng làm việc, dự định trang hoàng và bố trí như thế nào cần tham khảo ý kiến của nhân viên nội bộ

- Thời gian công tác đã lâu thì cần trang hoàng mới lại từ đầu hoặc bố trí lại đồ đạc

- Kinh doanh không thuận, tiền tài hao tổn, nhân sự thất hòa hoặc công ty không yên phải tìm cách hóa giải ngay

Tích cực kêu cầu vận tốt hơn, hy vọng tài nguyên dồi dào, kinh doanh phát đạt

Các bộ phận khác biến động, mở rộng không gian, sửa sang lại phòng, công ty càng có tên tuổi, sẽ có tân quan nhậm chức.

(5). Tiến bước khai thị, di dời, chế ngự, thầy địa lý cần chọn ngày rồi báo các nghi thức, yếu điểm cần chú ý, các hạng mục khác, mời tham khảo theo mục "những điều cần biết về giám định nhà ở" tại mục trước.

Chương 9
ĐÓN VƯỢNG TÀI CHO NHÀ Ở HAY CỬA HÀNG

1. "Dẫn nước vào nhà" có lợi gì cho buôn bán

Hỏi: Thường nghe bạn bè nói rằng: Bố cục "Dẫn nước lên nhà là có lợi nhất cho việc buôn bán. Xin hỏi, thế nào gọi là "dẫn nước vào nhà"?

Đáp: Về vấn đề phong thủy hằng sinh của ngân hàng, thì có rất nhiều người đều say sưa hứng thú, có rất nhiều vị trí chuyển góc là cư điểm của ngân hàng hằng sinh, đây vẫn chưa là gì cả. Nhưng những tòa nhà

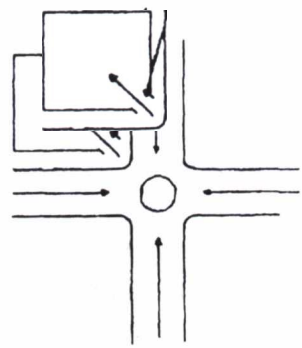

này lại mở một cửa ở góc, hướng ra đường, sau đó làm một cầu thang cuốn có tay vịn tự động cuốn lên. Bố cục này chính là "dẫn nước vào nhà.". Trong bố cục này, đầu đường chính là cửa sông cửa nước, cách cục này đa phần là cách cục tứ thủy quy đường (bốn sông chảy về một nơi, ngã tư đường chính là 4 sông), cầu thang cuốn tự động chính là công cụ để dẫn nước vào nhà. Tôi tin tưởng rằng khi xem xong đoạn diễn giải này, người đọc sẽ hiểu được thế nào gọi là bố cục "dẫn nước vào nhà" trong phong thủy ngân hàng hằng sinh.

2. Nhà ở hướng ra đường phố là cát hay là hung (tốt hay xấu)

Hỏi: Gần đây tôi thấy có rất nhiều nhà ở đều hướng mặt ra đường, như vậy theo phong thủy là tốt hay là xấu?

Đáp: Trên sông nhìn dòng nước, trên đường nhìn dòng xe. Cái gọi là cán long chi long tức là đường lớn và đường nhỏ, đường lớn ở đây chính là cán long, có bãi đỗ xe, có trạm xe buýt, có bến xe taxi, là nơi tụ thủy. Những nhà cửa ở gần vị trí như thế này rất vượng tài. Đường nhỏ chính là chi long, là nơi gần bến xe buýt, gần trạm xe taxi... cũng là nơi vượng tài nhưng đương nhiên lực tụ tài của vị trí này không lớn.

3. Chọn cửa hàng như thế nào thì chọn được vị trí đắc tài lộc

Hỏi: Tôi muốn thuê một cửa hàng để kinh doanh đá quý, xin hỏi nên chọn cửa hàng như thế nào?

Đáp: Trên sông nhìn dòng nước, trên đường nhìn dòng xe, trong ngõ nhìn dòng người. Lấy đường dành cho người đi bộ ở phía trước cửa hàng coi là một ngõ nhỏ để quan sát thì nơi và con người có thể dừng chân và tập trung lại thì nơi đó chính là nơi tụ nước. Do đó khi chọn cửa hàng, đầu tiên nên chọn nơi nào là nơi mọi người thường dừng chân là tốt nhất.

4. Cửa hàng gần với dòng nước thì có tụ tài không?

Hỏi: Tôi rất hứng thú với phong thủy, thường nghe thấy người ta nói là "sơn quản nhân đinh quản tài", liệu có phải những cửa hàng gần dòng nước sẽ tốt? Do tốc độ phát triển của đô thị hóa, một số cửa hàng ở khu đô thị mới trở thành gần dòng nước thì như thế nào?

Đáp: Thủy là quản tài vận, nhưng mà phải là nơi tụ thủy mới được, tức là nơi dòng nước bắt đầu mở rộng, có thể là đầu đường, những vị trí tụ thủy như thế này thì rất vượng tài.

5. Mảnh đất xây nhà ở hình chữ nhật tốt hay hình vuông tốt?

Hỏi: Khi chọn đất làm nhà nên chọn khu đất hình chữ nhật tốt hay là hình vuông tốt?

Đáp: Người Trung Quốc cho rằng đất hình chữ nhật thì tốt hơn, bởi vì dễ tụ địa khí, theo đó nhà ở nên mở cửa ở cạnh hẹp còn cửa hàng thì lại nên mở cửa ở cạnh rộng.

6. Nên chọn biển quảng cáo màu gì cho phù hợp?

Hỏi: Tôi đã từng đi xem bói, ông ta cũng kiến nghị công ty tôi chọn biển quảng cáo nên chọn màu gì, hình dáng như thế nào, nếu chọn không đúng thì sẽ ảnh hưởng đến tài vận, không biết như vậy có đúng không?

Đáp: Đúng thế, giả thiết bát tự hỉ Hỏa thì biển quảng cáo nên sử dụng các màu nóng như màu đỏ, màu tím, màu cam; nếu bát tự hỉ Mộc thì nên sử dụng các màu lạnh như màu xanh, màu lục ...

7. Đặt thần vị sẽ tốt cho tài vận đúng không?

Hỏi: Ở các cửa hàng buôn bán kinh doanh đồ trang sức, an vị thần vị có phải là sẽ giúp cho tài vận tốt hơn?

Đáp: Quan Vân Trường được mọi người coi là Võ Tài Thần, quan Thổ địa thì là Âm Tài Thần, nếu thường xuyên cung phụng các vị thần này thì tài vận sẽ tốt hơn. Nếu bên trái của Âm Tài Thần cung phụng một con rang nhỏ thì việc buôn bán sẽ rất vượng.

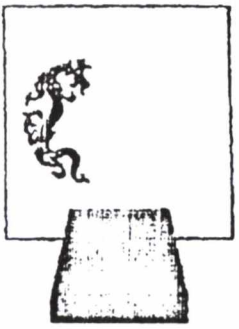

8. Cửa hàng khuyết hướng Đông Bắc sẽ hóa giải như thế nào?

Hỏi: Cửa hàng khuyết hướng Đông Bắc, thì có ảnh hưởng gì không?

Đáp: Nếu chủ cửa hàng hoặc người bán hàng cầm tinh con hổ, con trâu, hoặc là người con trai 15 tuổi hay dưới 15 tuổi (tất nhiên, người dưới 15 tuổi vẫn chưa thể làm việc được, ở đây chỉ lấy ví dụ mà thôi), thì dù nhiều hay ít cũng sẽ ảnh hưởng không tốt đến việc buôn bán, cần phải hóa giải vị thế này. Phương pháp hóa giải như sau: đặt một đồ trang trí hình con cừu hoặc một đồ trang trí hình con hổ, con trâu ở vị trí đó là được.

9. Cửa hàng khuyết hướng Nam sẽ hóa giải như thế nào?

Hỏi: Cửa hàng khuyết hướng Nam có ảnh hưởng gì không?

Đáp: Nếu cửa hàng khuyết hướng Nam sẽ dễ bị mắc các bệnh về mắt, do đó nếu chủ cửa hàng là những người cầm tinh con ngựa hoặc là nữ giới ở độ tuổi 20-23 thì sẽ chịu ảnh hưởng rất lớn. Cách hóa giải như sau: ở vị trí này nên đặt một đồ trang trí hình con ngựa, nhưng mà ở dưới con ngựa

phải đặt một tấm vải hoặc tấm thảm màu vàng, màu đỏ của quả hạnh nhân hoặc là có thể đặt một viên đá ngọc màu vàng, bởi vì phương Nam là thuộc hành Hỏa, sẽ khắc với ngựa thuộc quẻ Càn, dó đó nếu đặt con ngựa ở hướng này chắc chắn sẽ hóa giải được điểm bất lợi này.

10. Văn phòng khuyết hướng Đông Nam nên hóa giải như thế nào?

Hỏi: Nếu văn phòng khuyết hướng Đông Nam có ảnh hưởng gì không, nếu có thì hóa giải như thế nào?

Đáp: Nếu như vậy thì người trong nhà sẽ dễ mắc các chứng bệnh liên quan đến đường hô hấp, đặc biệt là đối với nữ giới ở độ tuổi từ 31 đến 45, hoặc là những người tuổi Thìn hoặc tuổi Tị. Cách hóa giải là: Đặt một đồ vật trang trí hình con rồng hoặc con rắn ở vị trí đó là được.

11. Văn phòng khuyết hướng Bắc nên hóa giải như thế nào?

Hỏi: Văn phòng của tôi khuyết hướng Bắc, nghe nói như vậy sẽ ảnh hưởng bất lợi đến một số nhân viên nào đó, xin hỏi, như vậy nên hóa giải như thế nào?

Đáp: Nếu chủ hoặc nhân viên nào đó tuổi Tí hoặc là nam giới ở độ tuổi chừng 16 đến 30 thì vận khí sẽ rất kém. Nếu là chủ thì sẽ chịu nhiều gánh nặng, tài vận suy thoái. Cách hóa giải là: đặt một đồ trang trí hình con chuột tại vị trí gần nơi này là được.

12. Trong nhà, chỗ nào là chỗ tốt?

Một tiên sinh họ Quách có gửi đến cho chúng tôi một bản vẽ và hỏi phong thủy của ngôi nhà này như thế nào?

Từ bản vẽ này có thể nhận thấy, ngôi nhà ở vào vị trí

mà mọi người thường nói là hình đá kim cương, là một mô hình tương đối thịnh ngày nay tại Trung Quốc. Về việc bài trí các đồ dùng dụng cụ trong gia đình theo phong thủy thì vạn biến bất li kì tông (dù thay đổi thế nào cũng không xa được tông của chúng), tin tưởng là các đọc giả có thể coi đây là một ví dụ để có thể áp dụng vào việc bày trí cho gia đình mình.

Phòng chủ nhà

A. Nếu cửa nhà vệ xinh xuyên thẳng giường ngủ, chủ nhà dễ bị bệnh, nếu vậy thì phải thường xuyên đóng cửa nhà vệ sinh lại.

B. Gương của bàn trang điểm chiếu thẳng giường ngủ, chủ nhà tinh thần hoảng loạn, khi ngủ thì mơ nhiều, nên dịch chuyển bàn trang điểm này sang một vị trí khác không chiếu thẳng vào giường ngủ.

C. Nếu cửa phòng đối diện với cửa chính thì nên làm một ngưỡng cửa nhỏ để hóa giải, nếu không chủ nhà sẽ dễ mắc các bệnh về hệ thống đường hô hấp.

D. Cửa chính là nơi tài khí của loan đầu, là tài vị của căn phòng, nên bày trí các luân phong thủy thì có thể vượng tài. Nếu chủ nhà là người có mệnh xuy (mệnh Hỏa), giường ngủ ở phía Đông là ở vị trí đẹp nhất, nếu nhìn thấy nước thì vượng tài.

Phòng của con cái

A. Giường ngủ đặt ở vị trí tụ khí, rất tốt (cửa phòng đối diện với góc chính là cung tụ khí)

B. Bàn học để ở phương Đông Nam, vào năm 1994 là năm rất xấu, người học hành đi xuống, vì thế trên mặt bàn phải đặt một con kì lân bằng đồng để hóa giải.

Thư phòng

A. Ghế ngồi nên đặt cẩn thận kẻo phạm xung với cửa

B. Cửa của phòng học và cửa của nhà vệ-sinh đối lập nhau, vì thế cửa phòng nên làm một ngưỡng cửa.

Phòng khách

A. Cửa phòng mở ở phương Tây Bắc là phương tài vị, rất tốt.

B. Nếu ghế sofa ở vị trí xấu, nên treo một bức tranh sơn dầu ở sau nếu không thì chủ sẽ dễ mắc các bệnh về đường hô hấp và bệnh về vòm họng.

C. Nếu điện thoại để ở sát vị, chủ bị phá tài, nên dịch sang để ở chỗ có vị trí chữ đinh ở trong phòng.

Phòng bếp

A. Bếp ở vị trí hướng Bắc là vị trí phá tài, là vị trí thoái tài, nên dịch đến vị trí chữ K đằng sau phòng, như vậy thì mới là tài vị

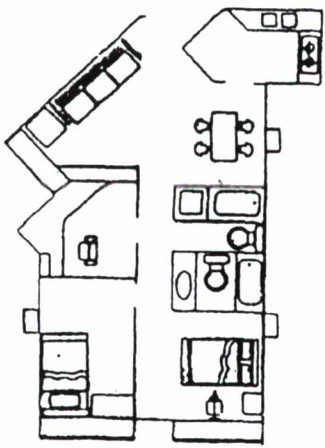

Hình 1: Bố cục của ngôi nhà khi chưa hóa giải phong thủy.

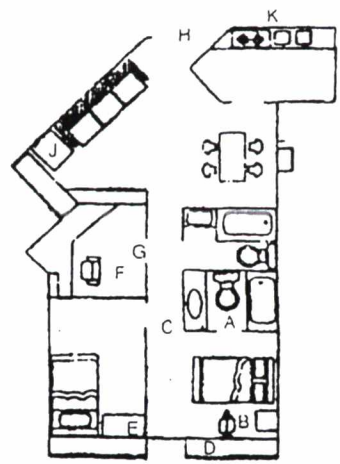

Hình 2: Bố cục của ngôi nhà sau khi đã hóa giải

13. Làm thế nào để có thể tìm ra vị trí tài khí?

Trong phong thủy học, nơi mà tàng phong tụ khí thì gọi là vị trí tụ khí. Về vấn đề này, bà Trần Thái Tăng sống ở khu chung cư Hoàng Phố đã hỏi: "Thưa thầy, kiến thức của tôi về phong thủy không được nhiều, tôi cảm thấy rằng phong thủy là một môn học rất khó nhập môn, xin hỏi, thầy có phương pháp nào có thể dạy cho tôi cách tìm và tính toán vị trí tài khí trong phong thủy không?".

Tôi đã rất xúc động trước thành ý tư vấn của bà và đã vẽ một bản đồ để giảng giải cho bà: "cửa vào là ở đây, đường đối góc của cửa khí chính là vị trí tài khí rồi".

Sau khi bà Trần Thái Tăng biết được cách tính toán vị trí tài khí liền hỏi: "Vậy thì, tại những vị trí tài khí này nên đặt bày những gì để có thể vượng tài?"

Tôi lại tiếp tục giảng giải cho bà những kiến thức học vấn liên quan đến vượng tài: "thông thường mà nói là đề nghị tại những vị trí như thế này bày nuôi một con cá vàng hoặc trồng một loại cây nào đó là được".

Một thời gian trước đây, trong khi đang đi lướt qua một con đường nào đấy, tình cờ tôi gặp được bà rồi cùng nói chuyện, thông qua cuộc nói chuyện ngắn này biết được bà Trần Thái Tăng đã trồng một cây tại vị trí tài khí, nửa năm sau, quả nhiên tình hình kinh doanh của công ty phát triển rất mạnh. Cho rằng, việc chọn lựa vị trí tài khí như vậy rất tốt và có lợi cho nhiều người, nên tôi sẽ giới thiệu phương pháp này cho các bạn đọc nghiên cứu:

Phương pháp tính toán vị trí tài khí

(1). Nếu cửa vào ở bên góc trên bên trái, góc dưới bên phải đường đối góc của nó chính là vị trí tài khí (hình 1).

(2). Nếu cửa vào ở bên góc trên bên phải, thì góc dưới bên trái đường đối góc của nó chính là vị trí tài khí (xem hình 2).

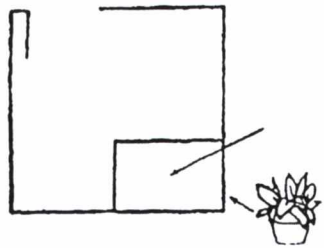

(3). Giả thiết cửa vào ở giữa, thì góc dưới bên trái và góc dưới bên phải đường đối góc chính là vị trí tài khí (hình 3). Nếu như những vị trí tài khí này có cửa sổ, cửa sổ này thường xuyên mở thì khí của vị trí tài khí này không tụ được. Trong Tàng kinh có viết: "Khí thừa phong tắc tản, giới thủy tắc chỉ" (Khí mà có gió thì sẽ bị thổi tan, gặp nước thì sẽ ngưng). Nếu như vị trí tài khí này có cửa sổ thì khí sẽ bị gió thổi tản đi mất, như vậy sẽ không hợp tụ được tài khí.

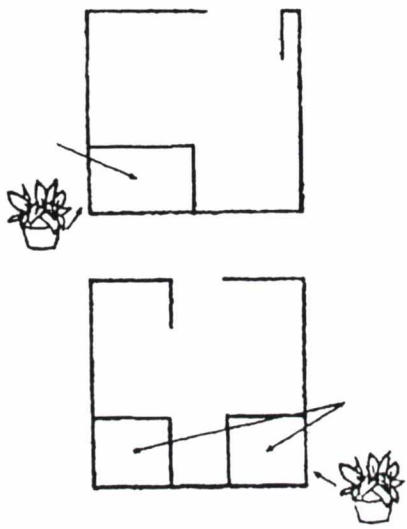

Sau khi xác định được vị trí tài khí rồi, thông thường thì sẽ bày trồng một loại cây nào đó hoặc đặt một bình nước, như vậy ai là người thích hợp nhất? Điều này lại phải căn cứ vào dòng điện từ phân bố của sự vận chuyển của các hành tình của mỗi năm để tính. Tuy nhiên, lấy năm Giáp Tuất 1994 làm ví dụ, Thái tuế chi Tuất thuộc hành Thổ, do đó thích hợp nhất là nên đặt trồng một số

loại thực vật mềm mỏng tại vị trí tài vị, nguyên nhân là do nếu nó là mềm mỏng thì sẽ không thể có lực khắc Thổ. Giả thiết nếu ở chỗ đó đặt một bể cát, tuy cát thuộc hành Thổ, nhưng bản thân nó không có sinh khí. Còn thực vật thì sẽ hấp thu khí cácbonic rồi thải ra ôxy, đây là tác dụng của quang hợp, trình tự vận tác này chính là động khí. Hơn nữa, một bồn cây đẹp mắt, tinh túy, mang theo màu sắc, mùi vị thảo mộc dân dã cũng sẽ làm cho tinh thần của người ta phấn chấn sảng khoái rất nhiều.

Còn một số điểm khác mà mọi người cần phải lưu ý, đó chính là ở vị trí tài khí không nên được đặt các những đồ vật gia đình quá to, vì như vậy sẽ tạo sự nén ép tài khí làm cho khí lưu không tụ ở nơi này nữa.

14. Đại thái cực, tiểu thái cực là gì?

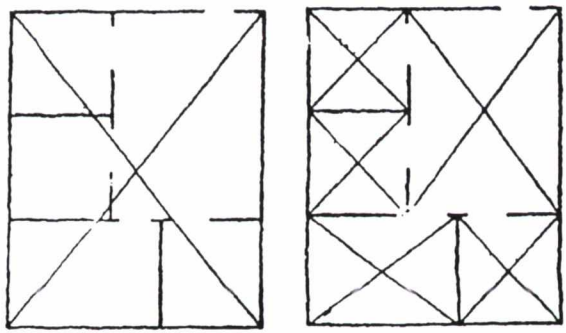

Hỏi: Tôi có một số bạn bè đang nghiên cứu phong thủy học, thường nghe thấy họ tranh luận đại thái cực quan trọng hay là tiểu thái cực quan trọng. Xin hỏi, đại thái cực và tiểu thái cực là gì, làm thế nào để phân biệt đại thái cực và tiểu thái cực?

Đáp: Đại thái cực và tiểu thái cực mà họ tranh luận ở đây chính là điểm trung tâm, đại thái cực chính là điểm

trung tâm của cả diện tích ngôi nhà; còn tiểu thái cực lại là điểm trung tâm của diện tích một không gian nào đó trong ngôi nhà như điểm trung tâm của phòng ngủ, điểm trung tâm của phòng bếp...

15. Làm thế nào để phân biệt được tốt xấu của minh đường (sân)

Trước đây, lúc đi ăn cơm tối với các học sinh, vừa dùng bữa mọi người vừa nói chuyện và nghiên cứu về phong thủy, trong đó có nói đến sân nhà, câu chuyện đã chuyển từ phong thủy đến phương diện tướng tay. Bởi vì trong phong thủy có minh đường, lòng bàn tay có minh đường, cả hai đều có quan hệ rất mật thiết, không thể tách rời của tài vận.

Nếu sân của dương trạch (nhà ở hoặc cửa hàng buôn bán) ở hướng chòm sao Chu Tước, nhưng sân của bàn tay lại nằm ở trung tâm của bàn tay. Nếu phía trước nhà có một khoảng không rộng tụ khí, đó chính là minh đường (sân), trong kinh dịch có viết: "nhập sơn tầm thủy khẩu, đăng huyệt khán minh đường" (vào núi thì phải tìm theo đường nước, vào động thì phải tìm nơi có ánh sáng). Cố Hiền khi nghiên cứu phong thủy đã rất coi trọng thủy khẩu và minh đường. Nếu minh đường ở đây tụ thủy, như vậy chủ tài vận rất mạnh, có thể tích lũy lớn, rất có lợi cho những người làm buôn bán kinh doanh. Nếu minh đường không có thủy, không nhìn thấy nước, tuy tài vận cũng không thịnh vượng như khi gặp thủy, nhưng chủ tài vận bình ổn, tài chính của nhà cũng từ đó mà có tích trữ lớn mạnh dần lên

Một số bố cục minh đường tụ thủy:

(1). Minh đường là biển, bốn bên còn lại có núi bao bọc.

(2). Minh đường là bể bơi.

(3). Ở vị trí minh đường có bể phun nước hoặc bể nước bình thường (các quán ăn, khách sạn, nhà hàng thích hợp việc sử dụng bố cục này để tụ tài, nhưng phải phối hợp với quẻ mệnh của cổ Đông mới được).

Một số bố cục minh đường hư thủy (không tụ nước hoặc nước yếu)

(1). Minh đường là một công viên.

(2). Minh đường là một bãi đỗ xe, và nhìn từ trong nhà ra sẽ thấy phần đỉnh của bãi đỗ xe (tức là nhà phải cao hơn bãi đỗ xe) .

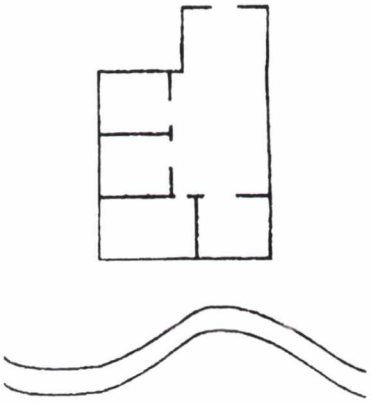

Hình 1: Tuy cửa sổ có thể nhìn thấy một con đường nhưng không phải là bố cục tụ thủy minh đường mà lại là bố cục phản cung phá tài thủy.

(3). Minh đường có một tòa nhà thấp và từ nhà nhìn ra có thể nhìn thấy trần của tòa nhà đó, hơn nữa trần nhà phải là hình vuông hoặc hình chữ nhật ngay ngắn.

Để tính toán minh đường thì có hai phương pháp, bên

ngoài nhà có minh đường, tức là nhìn từ bên ngoài phòng vào.

Trong khi tiếp tục câu chuyện, Hứa Lệ Chân đã vẽ ra một bản đồ (xem hình 1) rồi hỏi căn phòng trong bản đồ này có phải là hợp với bố cục minh đường tụ thủy không. Tôi trả lời không phải. Hứa Lệ Chân rất ngạc nhiên và hỏi "Bạn tôi đều nói là bàn tay tôi rất dày, là tướng tay của một người giàu có, tại sao ở ngôi nhà này lại không phù hợp với bố cục vượng tài chứ?"

Tôi cho rằng, bàn tay dày không nhất định là có minh đường, thế là Hứa Lệ Chân đưa bàn tay ra cho tôi xem. Tôi đã xem bàn tay của bà, quả nhiên đúng như vậy, liền giảng giải cho bà Hứa Lệ Chân: "Tay của bà quả thực là rất dày, nhưng phải có cung vị bát quái phong hậu (dày), trung cung (cung ở giữa) lõm xuống thì mới gọi là có cách cục của một bàn tay giàu có. Giả thiết chỉ có trung tâm bàn tay (lòng bàn tay) dày mà vị thế của các cung bát quái xung quanh thấp, thì đó lại là một bố cục phá tài, người chủ có bàn tay này thì không giữ được tiền (cung vị của 8 cung bát quái nằm ở xung quanh lòng bàn tay như hình 2 dưới đây).

Lúc đó, có rất nhiều học viên cũng đưa tay ra xem rồi nghiên cứu xem minh đường của ai là tổ tụ. Trong đó có bàn tay của Trần Quân có các cung bát quái rất đầy, lòng bàn tay lại lõm xuống. Trần Quân là người làm buôn bán mậu dịch, 10 năm gần đây phát triển rất lí tưởng, nhà của ông ở vị tri cửa vịnh.

Hình 2

Ông Trần Quân vui vẻ chia sẻ với mọi người: "Tay của tôi có tướng tốt như vậy sao? Nhưng, quả thực là phía trước nhà tôi có một bể bơi, nhìn ra xa là biển, các bạn có thể hỏi thầy giáo xem". Ông ấy cũng đã từng mời tôi đến thăm nhà ông ta, tôi mô tả bố cục vị trí nhà ông ta như hình 3.

Hình 3: Phía trước nhà hướng ra bể bơi là bố cục minh đường tụ thủy

Ngoài ra, nhân đây, tôi cũng đưa ra một vài phương pháp phán đón tài vận của mình mạnh hay yếu để các bạn đọc tham khảo. Nếu như lòng bàn tay của bạn có thể chứa được một nửa thìa nước mà không bị tràn ra ngoài, tức là tài vận của bạn rất tốt, tất nhiên, có thể chứa được càng nhiều thì chủ tài vận sẽ càng mạnh. Giả thiết nếu lòng bàn tay chỉ chứa được một ít nước, điều đó là bất hạnh của bạn rồi, tài vận rất kém.

16. Nhà mà nhìn ra trường ngựa thì có tốt hay không?

Hỏi: Tôi vốn rất hứng thú với các kiến thức về phong thủy nên cũng đã đọc tương đối nhiều sách viết về phong thủy học. Có một lần, bạn tôi hỏi tôi nhà của ông ấy hướng ra trường ngựa, phong thủy như thế nào? Về câu hỏi này tôi suy đi tính lại nhưng cũng không nghĩ được cách lí giải phong thủy của ngôi nhà này là tốt hay là xấu, rất mong được chỉ giáo!

Đáp: Chỉ dựa vào hướng nhà hướng ra sân ngựa mà

phán định phong thủy là tốt hay là xấu thì thực sự rất khó, vì thực chất khi đó còn phải xem là trường ngựa đó ở phương vị như thế nào.

Thông thường mà nói, nếu nhà hướng ra trường ngựa (hình 1), có nghĩa là bố cục minh đường bằng phẳng, nhưng do trong trường đua ngựa có ngựa chạy đi chạy lại sẽ làm cho khí không tụ được, vì thế ở vị trí ngôi nhà này cần phải đặt thủy chế ngự, có thể là một bể nuôi cá hoặc là một vòng phong thủy, như vậy thì mới có thể làm cho tài vị ổn định được.

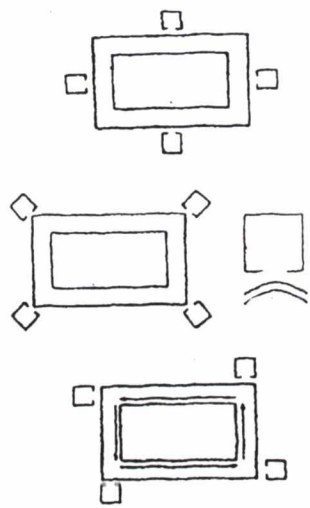

Nếu hướng của hình 2 hướng ra trường đua, phía trước có đường dẫn nước dạng cung tròn, trong kinh dịch cũng viết: "ngũ lí thành thủy bối giai hung, nải vi phản cấu quyển đế đồng, tung nhiêu long huyệt cát giai mĩ, chung chủ nhi tôn triệt cổ hàn" (xung quanh thành 5 lí là nước là đều là hung, đó giống như là hướng phản đế, nếu có long huyệt theo hướng dọc thì chủ con cháu lạnh lẽo". Theo đó, căn nhà ở bố cục như trong hình vẽ là một bố cục phá tài, chủ tài vận suy thoái, khuynh gia bại sản.

Nếu như căn nhà hướng ra sân đua ngựa như hình 3 "nhất điều trực lộ nhất điều thương" (một con đường thẳng chính là một khẩu súng), chủ bị ám sát bằng súng,

chủ gặp nạn đao sát thương vong, người trong nhà thì thường mắc các bệnh phải phẫu thuật hoặc là bị tai nạn xe cộ.

Từ 3 bố cục trên có thể thấy, tuy là cùng là hướng nhà hướng ra sân đua ngựa nhưng luận phong thủy không giống nhau, trong đó có cát có hung, phải phân tích phán đoán cẩn thận.

17. Người mệnh Đông Tứ mở cửa hướng Tây có tốt không?

Hỏi: Phi tinh phái từ năm 1984 đến năm 2003, hướng Tây là hướng chính thần, mở cửa hướng này là đại cát, xin hỏi, người mệnh Đông tứ trong 20 năm này mở cửa ở hướng Tây có đại cát như vậy không?

Đáp: Cửa hướng Tây là mở trong 20 năm của Thất vận là tốt, nếu gặp nước là xấu, đó là định số đại vận của phi tinh phái. (Đại quẻ phái từ năm 1996 bắt đầu bát vận). Mà người mệnh Đông tứ lại cộng thêm với ở nhà Đông tứ như vậy là sự phối hợp nhân vận và địa vận. Đây chính là sự tương phối của "tam tài" thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Đó là tốt nhất. Trong Thất vận, người mệnh Đông tứ ở nhà có cửa mở hướng Tây (xem hình 1 và hình 2), thì cũng bình thường, do nguyên nhân của đương vận nên tuy không có lợi cho mệnh nhưng cũng không ảnh hưởng gì.

Người mệnh Đông tứ có hướng Tây là hung vị, sao tứ hung của hướng sẽ chiếm vị trí số 1, trong sách này coi đó là hướng xấu. May thay, theo như hình 2 biểu thị trong Thất vận thì đó lại là phương vượng trong Thất vận, do đó, tổng hợp lại thì mở cửa hướng này không tốt mà cũng không xấu.

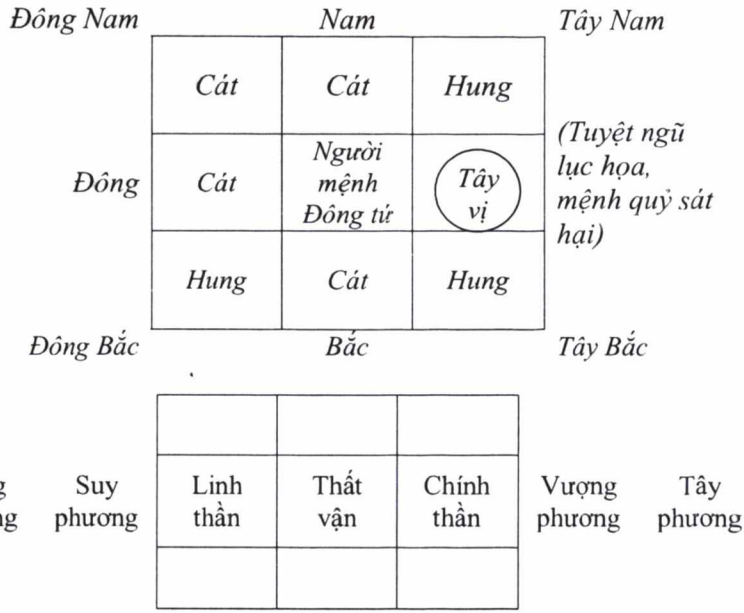

18. Trong Thất vận, phương Đông gặp nước nhất định vượng tài

Hỏi: Có người nói: "Từ năm 1984 đến năm 2003 (từ năm Giáp Tí đến năm Quý Mùi) linh thần phương - động phương gặp Thủy, vượng tài". Nếu câu nói này là đúng, vậy thì, trong 20 năm này, bất luận là nhà tọa lạc ở hướng nào đi nữa, nếu phía Đông gặp nước thì sẽ nhất loạt vượng tài đắc lợi, có phải không?

Đáp: Đúng vậy, nhưng phương Đông có 8 trọng quẻ, sáu mươi tư giao, cát hung tốt xấu của mỗi giao đều không giống nhau. Ảnh hưởng lớn nhất không phải ở luận điểm này, tức là cách nói phương Đông gặp nước là vượng tài chỉ là một cách nói đại khái mà thôi.

19. Hướng Đông Bắc có thể treo tiền đồng được không?

Hỏi: Tôi mới xây nhà mới, trên tường thì dán giấy dán tường, cửa chính được quét sơn màu trắng, sau đó tôi xem quyển sách "cẩm nang phong thủy gia cư" thấy rằng cửa chính của nhà mở ở hướng Đông kị màu trắng. Cửa chính của nhà tôi ở hướng chính Đông, nhưng bây giờ cũng không thể thay đổi được màu sắc cửa nữa, vậy tôi có thể treo một đồng tiền đồng ở trước cửa chính để hóa giải được không, như vậy có hiệu quả không?

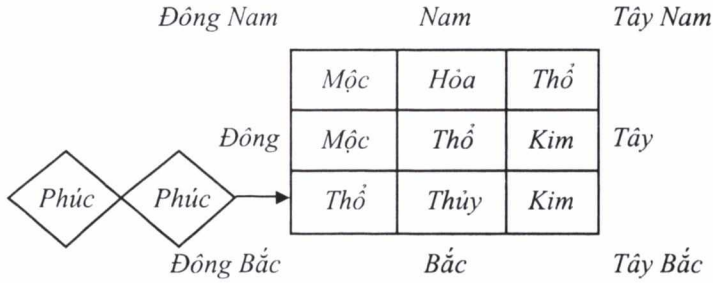

		Đông Nam		Nam		Tây Nam
			Mộc	Hỏa	Thổ	
		Đông	Mộc	Thổ	Kim	Tây
Phúc	Phúc		Thổ	Thủy	Kim	
		Đông Bắc		Bắc		Tây Bắc

Trong ngũ hành, màu trắng thuộc Kim, sẽ làm triệt tiêu nguyên khí của hành Thổ, chủ thoái tài. Hai trang giấy dán nghinh xuân màu đỏ thuộc hành Hỏa, sẽ sinh nguyên khí của hành Thổ, chủ tiền tài.

Đáp: Phương Đông thuộc hành Thổ, màu trắng thuộc hành Kim, Kim khắc Thổ sẽ làm chủ thoái tài, cũng không

nên treo tiền đồng, nên dán hai dải giấy nghinh xuân màu đỏ thuộc hành Hỏa, Hỏa sinh Thổ, chủ tài vận bình ổn (xem hình)

20. Cổng chính xuyên thẳng vào cửa nhà, cửa sổ thì không tụ tài

Hỏi: Trước đây, có một người bạn am hiểu đôi chút về phong thủy đến thăm nhà tôi, ông ấy nói là nhà tôi nhiều cửa quá, không tụ tài. Nhưng phần lớn nhà cửa ngày nay đều trong tình trạng là có 1 cửa lớn, 1 cửa phòng bếp, 1 cửa phòng vệ sinh, 1 cửa phòng khách, 1 cửa phòng ngủ, như vậy thì tất cả các phòng như vậy đều không tụ tài sao?

Đáp: Như bạn đã nói, trong mỗi nhà thông thường có 5 cửa, như thế nào là nhiều? Bạn của bạn không nên nói gộp chung làm một như vậy. Nhà có nhiều, nếu như cổng (cửa chính) mà xuyên thẳng vào cửa nhà (cửa phòng) và cửa sổ thì mới không tụ tài.

21. Đầu giường hướng Tây có gì không ổn?

Hỏi: Do diện tích của phòng nhỏ, nên giường của tôi đặt hướng đầu giường ở hướng Tây. Nghe nói, đầu giường đặt hướng Tây là không tốt, vậy xin hỏi, không tốt ở điểm nào, có gì không tốt?

Đáp: Trong Phật giáo có nói, con người sau khi chết sẽ hướng về cảnh giới Tây phương nơi có Phật Di Đà gia hộ, tiếp tục tu hành thì sẽ không bị rơi xuống lục đạo luân hồi. Một số người liền cho rằng đầu quay hướng Tây mang nghĩa tử vong. Trong phong thủy học, quan niệm này là sai. Từ năm 1984 đến năm 2003 là năm trong Thất vận, đầu giường để hướng Tây chính là hướng vượng, vận khí thuận lợi.

22. Đèn điện chính giữa giường ngủ có ảnh hưởng phong thủy không?

Trước đây, tôi có đi tham dự một bài giảng học thuyết, sau khi kết thúc buổi học, cùng đi ăn cơm với mọi người. Trong bữa tiệc đó Hoàng Thái Ánh có yêu cầu tôi tặng bà mấy câu, tôi nhìn thấy xung quanh môi bà xuất hiện một điểm đen, liền hỏi: "Thưa bà Hoàng, gần đây bà đang bị bệnh về dạ dày và đường ruột, dó đó hay bị đau bụng, tả lị, bí đại tiện? Xin hỏi có đúng như vậy không?"

Lúc đó, bà Hoàng vội vã hỏi lại: "Làm sao ông có thể biết điều đó?

Tôi liền dựa theo những cơ sở học thuật giảng giải cho bà: "Bên cạnh thủy tinh của bà (trong phong thủy, miệng là thủy tinh) xuất hiện một điểm khí sắc xanh đen, bộ phận này chủ tràng vị, do đó gần đây tràng vị của bà rất kém." (xem hình 1)

Bà Hoàng nghe xong liền hỏi câu tiếp: "Như vậy sức khỏe của tôi về sau này cũng kém như vậy sao?"

Tôi nói: "Khí sắc này đại diện cho những bệnh gần đây, sau này khỏe rồi thì khí sắc này sẽ dần mất đi. Bà có thể thử đi khám Đông y, một số thầy thuốc cũng có những sách vở trị liệu về phương diện này để tham khảo, ngoài ra đều phán luận theo phong thủy học như vậy cả".

Hình 1.

Tôi liền yêu cầu bà Hoàng vẽ ra bản đồ khu nhà ở của bà như thế nào sau đó sẽ giải thích rõ. Bà Hoàng liền vẽ ra

bản đồ của nhà bà trong đó phòng chủ nhà, phòng ngủ nằm gần trung ương của nhà, tôi liền có nghi vấn về ngôi nhà này liền hỏi bà Hoàng: "Đèn chiếu sáng của căn phòng này ở vị trí nào? Bà Hoàng đã dùng tay chỉ ra vị trí treo đèn chiếu sáng, tôi liền căn cứ theo điểm trung tâm mà bà Hoàng vừa chỉ ra. Bởi vì đèn chiếu sáng chụp ép giường ngủ lại ở vào vị trí phần ngực của bà khi bà nằm ngủ (hình 2).

Tôi kiến nghị bà Hoàng di dời vị trí của đèn chiếu sáng ra vị trí không chụp xuống giường ngủ (hình 3).

Mấy hôm trước, bà Hoàng gửi tặng tôi một lẵng hoa quả tươi ngon và cảm ơn rất khách sáo, không biết có phải là đúng hay không, sau 5 ngày dịch chuyển vị trí của cái đèn chiếu sáng, bà không bị đau bụng đi ngoài nữa, nhưng bà lại hỏi: "tôi đã chuyển đến ngôi nhà này đã hơn một năm rồi, nhưng tại sao hai tháng nay mới bị bệnh này?

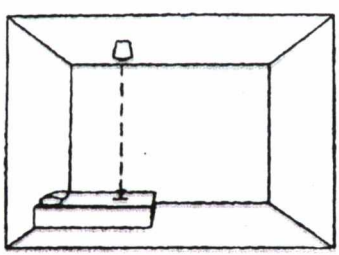

Hình 2. Đèn trần chiếu thẳng vào giường

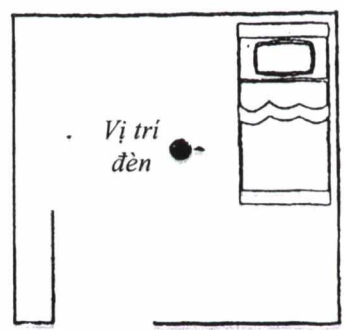

Hình 3. Đèn trần chiếu thẳng vào giường

Tôi biết chắc rằng không chỉ có bà Hoàng mà sẽ có nhiều người khác cũng có nghi vấn tương tự, có 2 nguyên nhân ở đây đó là:

Thứ nhất, những bố cục phạm sát loan đầu sẽ phát huy năng lượng sau một thời gian, nếu bạn chuyển đến một môi trường mới, thì cũng phải mất một thời gian mới bị sinh bệnh, không phải là vừa chuyển đến đã bị ngay.

Thứ hai, do ảnh hưởng của tinh quái (bát quái), phong sát tinh gặp bay đến vị trí của đèn, mà đèn lại chụp ép giường ngủ, vấn đề sẽ tự nhiên phát sinh thôi.

23. Nên lắp quạt ở vị trí nào cho hợp lí?

Ở một số nơi của Trung Quốc, do có điều kiện thời tiết khí hậu khắc nghiệt nên chỉ mới vào tháng 4 thôi đá bắt đầu cảm thấy nóng bức, nếu bật máy lạnh thời điểm này thì quá sớm, do vậy, có rất nhiều gia đình đã chọn bật quạt gió để giải quyết vấn đề này.

Trong "Kinh dịch" có viết: "cát hung hối khởi sinh hô động".

Học vấn phong thủy bắt nguồn từ "dịch kinh", do đó, đạo lí là tương đối giống nhau, trong cùng một phòng nhưng với vị trí khác nhau thì đề có sự phân bố tinh khí khác nhau, trong đó có tốt có xấu, nếu ở vị trí cát lợi mà xuất hiện khí động, tự nhiên sẽ thúc đẩy. Còn về những điều cát lợi của phương diện này thì phải xem thêm tinh khí và tứ lỗ để quyết định. Cũng với luận giải như vậy, nếu ở vị trí xấu (hung phương) xuất hiện động khí, sẽ thúc động hung khí, còn về việc nó sẽ xảy ra những sự việc như thế nào thì cũng phải dựa vào tinh khí và tứ lỗ để phán đoán.

Trong phong thủy học, tứ lỗ chính là sự phối hợp giữa các phương vị trước sau trái phải, như sau:

(1). Ma tước, Chu tước nằm ở phía trước thuộc hành Hỏa trong ngũ hành nên gọi là Tiền Chu tước

(2). Huyền vũ, huyền vũ nằm ở phía sau, thuộc hành Thủy trong ngũ hành, gọi là Hậu Huyền vũ

(3). Thanh long, Thanh long nằm bên trái, thuộc hành Mộc trong ngũ hành, gọi là Tả Thanh long

(4). Bạch hổ, Bạch hổ nằm bên phải, thuộc hành Kim trong ngũ hành, gọi là Hữu Bạch hổ

Hơn nữa, thông thường, tả Thanh long thuộc đoan lỗ, có thể thúc đẩy cát tường, chủ được quý nhân phù trợ.

Còn về phương Bạch hổ, thông thường đều được coi là hung lỗ, sẽ đem đến những tai họa cho người, chủ tiểu nhân đương đạo.

Do đó, quạt nên lắp ở vị trí Thanh long, như vậy, quạt sẽ đem cát khí của Thanh long Thổi khắp căn phòng, trong gia đình bất kể có chuyện gì, khi gặp phải khó khăn thì đều có người khác giúp đỡ. Nếu là làm ăn buôn bán, thì chủ kinh doanh hưng vượng. Ngược lại, nếu lắp quạt ở hướng Bạch hổ thì chủ thường gặp chuyện thị phi, xung quanh có nhiều tiểu nhân rình rập.

Phương pháp suy tính vị trí Thanh long trong phòng:

Trước tiên hãy đứng trong phòng, mặt nhìn chính diện về cửa chính, bức tường ở phía tay trái chính là Thanh long, tường ở tay phải chính là Bạch hổ (hình 1), như vậy thì quạt nên lắp ở bức tường bên tay trái.

Trước đây, bà Trương có vẽ một sơ đồ rồi gửi đến hỏi phong thủy của ngôi nhà đó như thế nào. Tôi đã căn cứ vào bố cục của ngôi nhà đó rồi tra tìm các tài liệu phong thủy liên quan, nghiên cứu bản đồ đó thấy rằng ở phương Bạch hổ của phòng khách có lắp một cái quạt gió.

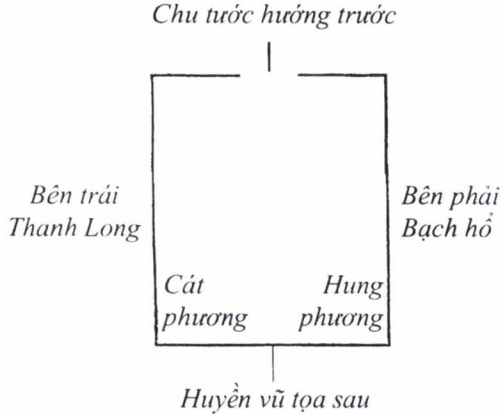

Hình 1

Ngoài ra, cái quạt gió đó lại ở đúng vị trí chính quan sát phương, trong phong thủy học thì gọi đây là bố cục "phạm Bạch hổ ám sát", theo đó công việc của gia chủ không thuận lợi, thường bị gặp phải sự khinh thường của đồng nghiệp hoặc sự tố cáo sau lưng của đồng nghiệp. Tôi đã hồi tín và trong thư cũng đã đưa ra 2 phương pháp để hóa giải sát khí.

(1). Nếu ở phương Thanh long còn trống đủ chỗ để lắp quạt thì sẽ tháo quạt ở phương Bạch hổ kia sang lắp cho phương Thanh long

(2). Ở dưới quạt đó đặt một đôi kì lân đồng, bởi vì từ trước đến nay kì lân luôn là nhân lỗ (nhân trong từ nhân từ), sẽ trị được hung ác của Bạch hổ.

Khoảng gần 2 tháng sau, tôi đã nhận được thư hồi âm của bà Trương. Trong thư bà có nói, quả thực trong thời gian trước đây, chồng bà gặp rất nhiều khó khăn, bất lợi trong công việc, dự tính sẽ thăng chức trong nửa đầu năm, nhưng do đồng nghiệp đã nói không tốt về ông ý với lãnh đạo cấp trên nên đã bị cấp trên nghi ngờ. Kì lạ thay, sau

khi dịch chuyển vị trí của quạt từ phương Bạch hổ sang phương Thanh long (xem hình 2), thì người đồng nghiệp kia quả nhiên không còn soi mói nữa. Trải qua bao khó khăn, cuối cùng ông Trương đã nhận được quyết định bổ nhiệm thăng chức vào tuần trước. Từ câu chuyện này có thể thấy rằng từ những việc nhỏ nhặt như việc bày trí lắp đặt quạt gió cho căn phòng của mình cũng có thể ảnh hưởng đến vận khí của gia chủ.

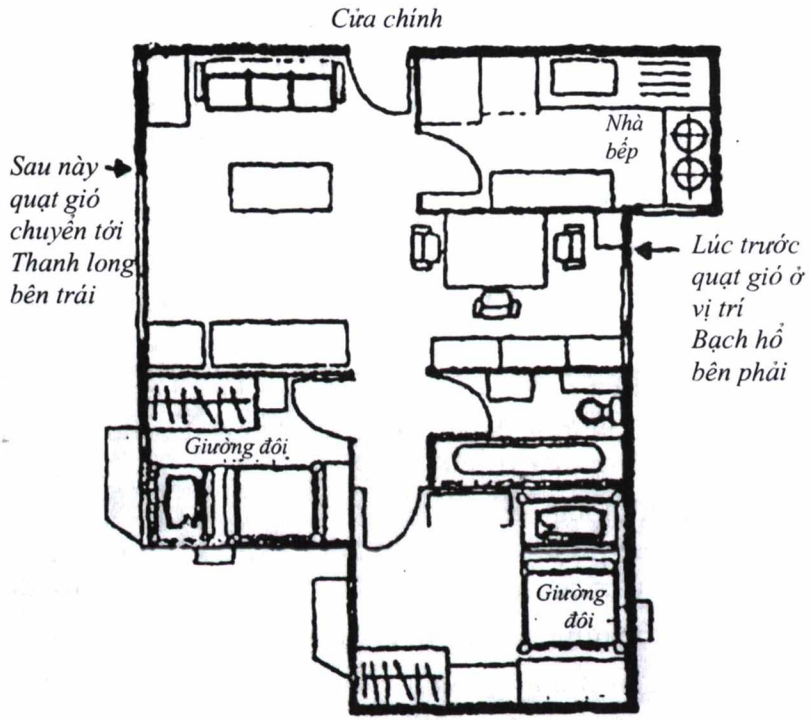

Hình 2

24. Đồng hồ nên đặt ở vị trí nào?

Có người bạn mời đi uống trà, cùng đến với người bạn đó còn có một người em vợ tên là Hoa, trong suốt thời gian dự tiệc trà, anh Hoa luôn có vẻ mặt buồn rầu,tôi hiếu kì đã hỏi biết được anh Hoa đang không biết phải giải quyết phiền não trong sự nghiệp như thế nào.

Tôi nhìn thấy lông mày của anh Hoa rất thanh lãng, không mất đi vẻ tuấn kiệt thanh niên nên có ý giúp đỡ anh Hoa, liền giúp anh Hoa phân tích bàn tay của anh.

Trên các chỉ tay trong lòng bàn tay của anh Hoa, nơi đặc biệt nhất là đường sự nghiệp của anh không bị đứt nhưng lại bị tách rời, hơn nữa hai đường chỉ tay rất to và rõ. Vì thế liền kiến nghị anh nên phát triển sự nghiệp của mình theo hai đường song song (hình 1); một mặt bảo lưu công việc hiện tại đang có, một mặt khác hãy tự phát triển một công việc của bản thân mình.

Nghe vậy, anh Hoa tỏ ra rất hoang mang, tôi hiểu được liền giải thích nói rằng: "Những người có đường sự nghiệp tách hai là những người có cơ hội tốt để phát triển đồng thời hai sự nghiệp khác nhau, nếu như có thể kết hợp thêm với việc phối hợp bày trí phong thủy trong nhà thì thành công sẽ rất lớn.

Anh Hoa cảm thấy rất hân hoan, nhưng cũng theo đó bày tỏ lo ngại phải dùng hết bao nhiêu tiền. Tôi đã bảo anh Hoa yên tâm, bởi vì tôi đã chuẩn bị hướng dẫn anh một cách mà không tiêu tốn một xu, chỉ cần sử dụng cái đồng hồ trong nhà là có thể đạt được mục đích thúc đẩy tài vận.

Trong phong thủy có câu: "Cát hung vũ lận sinh hô động", có nghĩa là tất cả tốt xấu đều sinh ra nhờ "động

cơ", hơn nữa đồng hồ chính là một vật "động" không ngừng, đó sẽ tạo nên một "động cơ" bình ổn nhất và bền lâu nhất; thêm vào đó, đồng hồ là đồ vật nhà nào cũng có, không phải đi mua thêm, vì thế, nó chính là một công cụ thúc tài rất tốt. Nhưng phương pháp tuy giản đơn, nhưng không được tùy tiện đặt treo đồng hồ bởi vì động cố phương là cát, động hung phương là hung. Có nghĩa là phải đặt theo hướng con giáp của chủ nhà, trong nghiệp số thì gọi là "lục hợp quý vị"

Con giáp	Vị trí lục hợp quý
Tí	Phương Đông Bắc
Sửu	Phương Bắc
Dần	Phương Tây Bắc
Mão	Phương Tây Bắc
Thìn	Phương Tây
Tị	Phương Tây Nam
Ngọ	Phương Tây Nam
Mùi	Phương Nam
Thân	Phương Đông Nam
Dậu	Phương Đông Nam
Tuất	Phương Đông
Hợi	Phương Đông Bắc

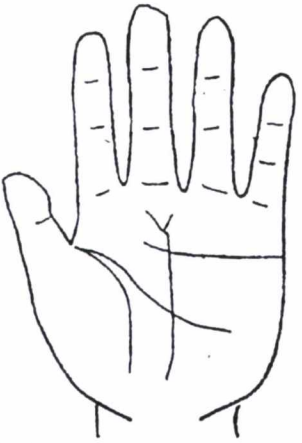

Đường chỉ tay hướng thẳng ngón giữa là đường sự nghiệp, nếu đầu đường tách đôi chủ lưỡng nghiệp thành công

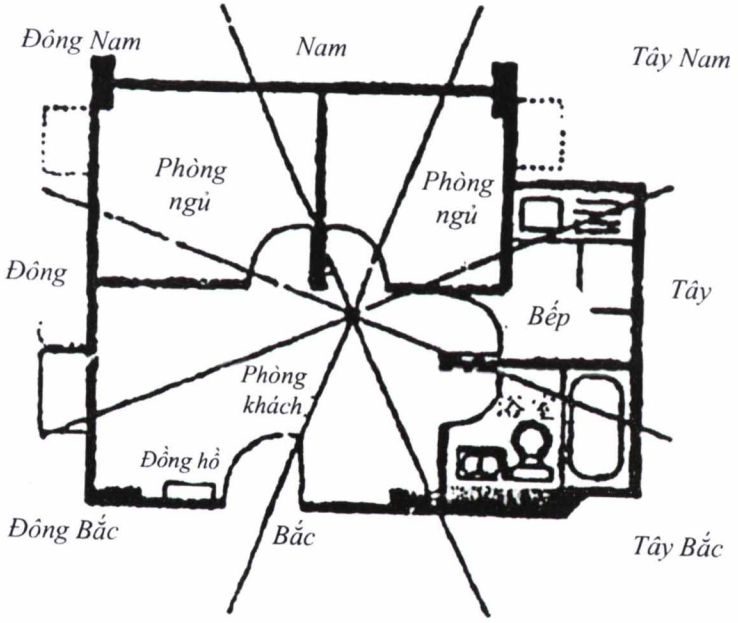

Dưới đây, tôi xin tóm lược một chút để người đọc tham khảo.

Sau khi biết được lục hợp quý vị của mệnh của mình, thì có thể đặt hoặc treo một đồng hồ ở vị trí này, mặt đồng hồ nên chọn mặt đồng hồ có chân đứng là tốt nhất. Một số tài vị ở vị trí tĩnh, cần phải có cái gì động thì mới có thể thúc tài. Nhưng vị trí lục hợp của bản mệnh lại thuộc về tài khí của bản thân, hơn nữa lại rất thích hợp với "động" bởi vì "vượng" kéo động.

Còn về hình dáng của đồng hồ thì có thể phối hợp với ngũ hành của các cung vị thì tốt hơn, điều này sẽ trình bày với bạn đọc rõ hơn ở cuốn sau, tuy nhiên cũng phải chú ý rằng, đồng hồ không nên có các góc sắc, tức là đồng hồ có số góc nhỏ hơn 4 là bất lợi, vì nếu như vậy cho dù đặt ở vị trí lục hợp quý thì cũng chỉ có thể vượng tài mà không vượng đinh.

Anh Hoa tuổi Tý, vị trí lục hợp quý của mệnh anh ấy là hướng Đông, căn cứ theo hướng nhà, thì thấy Đông Bắc chính là hướng bên phải của cửa chính, nên treo một đồng hồ ở vị trí này để thúc động cát khí.

25. Đặt tủ giày dép có cần phải chú ý phong thủy không?

Tương truyền khi Khổng Tử chú giải "Kinh dịch" đã viết "hệ từ", trong đó có nói rằng: "cát hung vũ lận giả, sinh hồ động dã". Cái gọi là cát và hung ở đây chính là sự được và mất. Vậy trong nhà đặt tủ để giày dép thì có ảnh hưởng phong thủy không, có ảnh hưởng đến được và mất không? Rất nhiều người đều có câu hỏi như vậy. Hôm nay tôi sẽ cùng nghiên cứu phân tích với bạn đọc như sau:

Trịnh Thái là một người phụ nữ rất đẹp, yêu thích làm

đẹp là thiên tính của nữ giới, nên Trịnh Thái rất thích mua sắm những đồ trang sức làm đẹp, số giày dép của cô ấy tính qua cũng đã có hơn 20 đôi. Chồng cô thấy rất lo lắng về điều này, trong bất đắc dĩ đã tìm ra cách như sau:

Hôm đó, anh Trịnh cùng vợ đi đến cửa hàng đồ nội thất gia dụng, cuối cùng đã chọn được một cái tủ giày, trên tủ có dùng đường lõm xuống tạo thành các vân thẳng, trông rất đẹp mắt. Anh Trịnh đã đặt mua và hẹn thời gian chở tủ đến nhà với chủ cửa hàng, rồi họ vui mừng về nhà. Anh Trịnh vui mừng vì đã giải quyết được vấn đề chỗ để cho giày da, giày thể thao, dép đi, giày cao gót... Còn chị Trịnh lại vui mừng vì có một cái tủ có thể để được tất cả các loại giày dép.

Không ai ngờ tới, từ khi đặt cái tủ giày trong nhà, sức khỏe của mọi người trong nhà họ trở nên rất xấu, hôm nay không người này ốm thì người kia đau, rất phiền não. Cuối cùng họ vẽ ra một bức tranh lập thể gửi đến tôi xem giúp. Vừa xem bản vẽ này, tôi đã biết được căn nguyên là do đâu liền chỉ cho anh ta cách hóa giải.

Nếu như đường tình cảm (thiên vân) có xuất hiện nhiều hình đảo, tức là sức khỏe của bố mẹ không tốt. (Bởi vì thiên vân là bố, địa vân là đường sinh mệnh, là duyên phận dày mỏng của chủ và mẫu thân. Nhân vân là đường trí tuệ, chủ tự ngã trung tâm, nhưng không ai gọi là tam tài). Ai khi chạy bộ cũng đi giày, mặt dưới của giày không ngừng tiếp xúc với mặt đất nên là vật của địa tài rồi.

Trong một căn phòng, nếu căn phòng cao 9 thước thì ở độ cao 3 thước đổ xuống thuộc vào địa tài, 3 thước tiếp theo gọi là nhân tài, 3 thước từ trên đỉnh xuống thì thuộc về thiên tài.

Tủ giày là vật thuộc địa tài, do đó độ cao của tủ giày trong phòng chỉ có thể chiếm 1/3 độ cao của căn phòng, nếu cao hơn mức này thì đã xâm phạm nhân tài rồi, nếu phạm điều này thì chủ thường xuyên bị mắc các bệnh về hệ thống hô hấp như hen suyễn, cảm, viêm xoang...

Giả thiết nếu không may mua phải một cái tủ giày quá cao (loại mà vợ chồng anh Trịnh mua được), vậy phải hóa giải như thế nào?

Phương pháp rất đơn giản, chỉ cần để những cái giày đã từng sử dụng đặt trong những ô tủ có độ cao 3 thước trở xuống còn những đôi giày chưa sử dụng lần nào thì đặt vào những ô tủ có độ cao trên 3 thước. Đây chính là phương pháp bày thiên tài phối hợp địa tài. Những đôi giày chưa sử dụng lần nào nhưng đã được mua về tức là đã thuộc một chủ sở hữu nhất định rồi thì khi đó đôi giày thuộc nhân tài, đặt ở những ô tủ cao thì gọi là nhân tài phối nhân tài.

Về mặt khoa học mà nói, những vi khuẩn tàng ẩn trong những đôi giày cũ là vô số, không nên để ở những vị trí cao trong phòng, nếu không nó sẽ lan tỏa ra khắp căn phòng, người trong phòng ắt sẽ mắc bệnh.

26. Tủ giày nên đặt ở đâu?

Mấy hôm trước, tôi đến nhà một người bạn là luật sư chơi, khi đang nói chuyện thì có điện thoại gọi đến cho người bạn này, nhờ luật sư hỏi tôi một vài vấn đề :

(1). Anh ấy nghe nói: không nên đặt tủ giày trước cửa chính, có phải không?

(2). Rốt cục bên cửa có được đặt tủ giày hay không?

Thông thường, ở Trung Quốc, các gia đình đều đặt tủ

giày ở trong nhà làm cho căn nhà trở nên gọn gàng ngăn nắp, nhân đây tôi có một vài phân tích để các bạn đọc tham khảo.

Nguyên nhân mà một số người cho rằng không nên để tủ giày ở cửa là vì "giày" đồng âm với dương khí thanh, vừa vào nhà đã nhìn thấy "giày", ý đầu bất lợi, do đó cho rằng bước vào nhà không nên nhìn thấy đồ vật này, nhưng từ góc độ phong thủy mà nói thì điều này không có vấn đề gì.

Sau khi miêu tả hết được vấn đề, tôi đã giải đáp từng câu hỏi và nhờ luật sư giải thích với người bạn này.

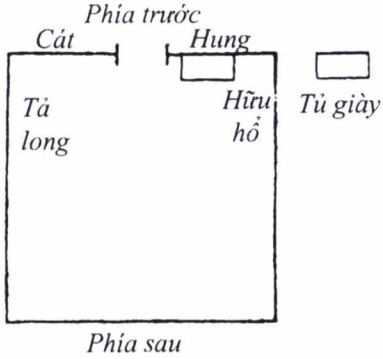

Hình 1. Đặt tủ giày ở phương Bạch hổ, có thể áp chế được Bạch hổ sát

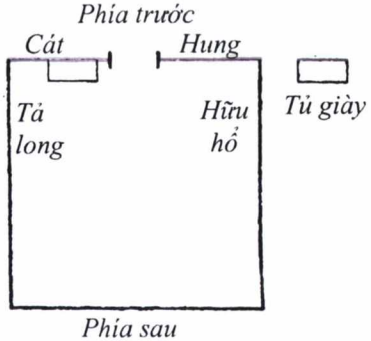

Hình 2. Đặt tủ giày ở phương Thanh Long, sẽ áp chế cát phương Thanh long, chủ con cái lắm bệnh

27. Nhà ở khuyết hướng Đông hóa giải như thế nào?

Hỏi: Nhà ở khuyết hướng Đông thì sẽ ảnh hưởng như thế nào, hóa giải như thế nào?

Đáp: Hướng Đông là phi vị, nếu khuyết vị này thì quẻ Chấn không đạt được sự bình ổn, chủ dễ gặp phải những chuyện tai ương, thị phi, đặc biệt bất lợi cho người thuộc tuổi Mão, hoặc là đối với nam giới ở tuổi 31 đến 45. Phương pháp hóa giải chính là đặt một đồ trang trí hình con mèo hoặc con thỏ như vậy thì sẽ giải trừ được những điểm xấu của bố cục.

28. Nhà ở bị khuyết hướng Tây hóa giải như thế nào?

Hỏi: Nhà ở bị khuyết hướng Tây thì sẽ ảnh hưởng như thế nào, cách hóa giải là gì?

Đáp: Nếu nhà ở bị khuyết hướng Tây, chủ thường mắc các bệnh liên quan đến đường miệng, đặc biệt bất lợi cho nữ giới ở tuổi dưới 15 tuổi hoặc nữ giới tuổi Dậu. Cách hóa giải là đặt một đồ trang trí hình con gà ở phương này.

29. Nhà ở bị khuyết hướng Tây Bắc thì hóa giải thế nào?

Hỏi: Nhà tôi ở bị khuyết hướng Tây Bắc, nghe nói sẽ có ảnh hưởng xấu đến mọi người trong nhà, không biết là sẽ ảnh hưởng như thế nào? Xin hỏi cách hóa giải?

Đáp: Phương Tây Bắc thuộc cung Càn, chủ là nam giới tuổi trên 45 hoặc là người tuổi Tuất hoặc tuổi Hợi. Nếu khuyết hướng này (xem hình), vận khí địa vận của chủ kém, thường gặp phải trở ngại, tiền tài đến rồi lại đi. Cách hóa giải là: đặt các vật trang trí có hình con chó hoặc con heo vì phương Tây Bắc là phương chưởng quản những động vật này.

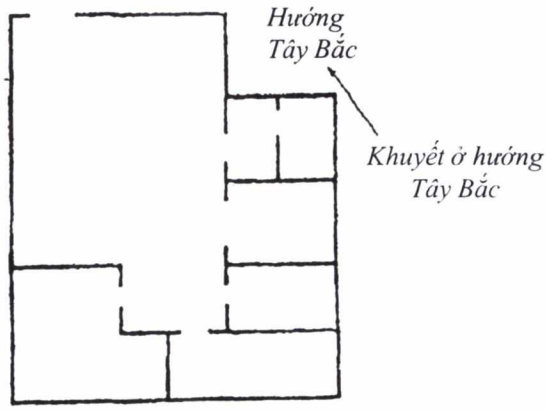

30. Nhà ở bị khuyết hướng Tây Nam nên hóa giải như thế nào?

Hỏi: Nhà ở khuyết hướng Tây Nam thì sẽ ảnh hưởng như thế nào, cách hóa giải là gì?

Đáp: Nhà ở khuyết hướng này thì thường mắc các bệnh về lưng, đốt sống, đặc biệt bất lợi cho chủ nữ giới 46 tuổi trở lên hoặc chủ nữ tuổi Thân, tuổi Mùi. Cách hóa giải là đặt các vật trang trí hình con dê hoặc con khỉ ở phương này.

Chương 10
AN THẦN KÌ PHÚC

1. An thần thế nào là chính xác?

Gần đây, tôi đã xem nhiều thực tế về phong thủy, trong đó có một hạng mục đạo xuất thần vị an vị không đúng chỗ mà ảnh hưởng đến trạch vận. Chủ của ngôi nhà này là bà Lưu Thái. Khi tôi đến nhà bà Lưu Thái, vẫn chưa mở la bàn để trắc định hướng nhà thì đã phát hiện ra sự bố trí bày biện các đồ đạc trong nhà bà Lưu Thái đã phạm rất nhiều cấm kị trong phong thủy, đặc biệt là vị trí an thần vị.

Bà Lưu Thái đã an thần vị ngoài sân phơi lớn, thần vị cung phụng Quan Vân Trường, vấn đề ở chỗ phía sau thần vị là cửa sổ kéo sát đất, phía sau cửa sổ đó đặt vô tuyến và âm li loa đài, tủ âm li và thần vị kề liền nhau. Tôi liền dùng thước đo phong thủy đo lại cẩn thận và tính ra kích thước của thần vị để tính xem có tương phối với quẻ này (vị trí này) không.

Tôi liền hỏi bà Lưu Thái: "sức khỏe của các thành viên trong gia đình bà ngày càng kém, vận khí thường xuyên không ổn định". Bà Lưu nói: "chuyển đến đây ở mới được một năm, nhưng không biết lí do gì mà bốn người trong gia đình đều lần lượt bị ốm, chi phí trị liệu tốn không ít tiền của, hơn nữa công việc kinh doanh buôn bán của ông Lưu lại không thuận lợi, lúc tốt lúc xấu, không biết phong thủy ở đây có vấn đề gì".

Tôi nói với bà Lưu Thái: "Căn nhà này có hướng vượng xuất vượng, là một hướng rất tốt, chỉ là việc bày trí các đồ vật trong nhà có vấn đề mà thôi, tại sao bà lại an thần vị Quan Đế ở ngoài sân?"

Bà Lưu Thái nói: "Là do một người bạn của chồng tôi, ông ấy đã nghiên cứu phong thủy lâu năm rồi, ông ấy hướng dẫn cho chúng tôi đặt hướng thiên thần tại vị trí có thể nhìn thấy thiên nên liền an vị ở đó".

Người kia chỉ hiểu sơ sơ một chút về phong thủy, do không hiểu được phương pháp của nó đã hại gia đình bà Lưu Thái. Trong sách có nói: "thần vị phải được dựa vào một nơi ổn định, chắc chắn", có nghĩa là thần vị phải được đặt ở một nơi ổn định và tĩnh và không nên dịch động, sau lưng phải là yên tĩnh ổn định, thần linh yên ổn như vậy thì mới phù hộ được mọi người trong nhà.

Thần vị nhà bà Lưu Thái dựa sơn vô lực, âm thanh của vô tuyến và dàn loa âm li đã gây tạp âm, thần linh làm sao có thể yên ổn an lạc đây?

Việc an vị thần vị cần phải chú ý 4 điểm sau:

(1). Không được đối diện với lịch hoặc bếp nấu

(2). Không được để sát cửa hoặc để trên cửa ra vào vì đó là nơi có nhiều người qua lại, nên thuộc vị trí không tụ khí.

(3). Không được để gần những tạp vật như vô tuyến, loa đài hoặc tủ giày.

(4). Không được để gần cửa hoặc dựa vào cửa sổ (bao gồm cửa sát đất, cửa đi, cửa sổ là những nơi khổng khí lưu động)

Quả thực, thần vị nhà bà Lưu Thái ngoài việc không có

nơi tựa vững chắc ra, Lưu niên Ngũ hoàng lam tinh bay đến thần vị mà thúc động hung khí tiềm ẩn của bản thân thần vị khi bày trí sai lầm.

Về sau, tôi đã phối hợp với huyền không đại thành quẻ, đã chọn cho bà Lưu Thái một vị trí mới để an thần vị, còn hướng dẫn bà nên đặt một Thanh long (rồng xanh) đã khai quang bên cạnh thần Thổ địa có thể nâng cao tài vận của gia trạch.

Khoảng hai tháng sau, không chỉ cả gia đình bà Lưu Thái đều sức khỏe bình ổn trở lại, mà ông Lưu cuối cùng cũng đã trúng một công trình lớn.

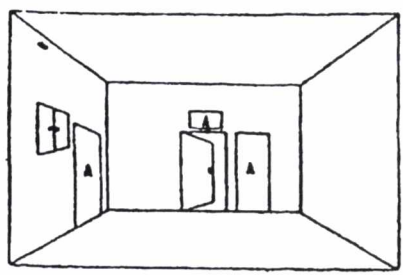

Ba vị trí đều là cung khí tán, vị trí A không thích hợp đặt thần vị.

2. Cung phụng tổ tiên và thiên thần như thế nào?

Hỏi: Một thời gian trước, có một người anh em đang thực tập phong thủy đã đến xem phong thủy gia trạch nhà tôi. Ông nói bên cạnh ban thờ tổ tiên của nhà cung phụng Hoàng Thái tiên là không có lợi, âm dương bất phối. Nhưng do nhà tôi có diện tích chật hẹp, nên không biết nên bày trí như thế nào, xin hãy chỉ giáo!

Đáp: Có thể dùng một tấm bình phong ngăn cách giữa ban thờ tổ tiên và vô thần (như Hoàng Thái tiên, Quan đế, Hoa quang...). Tuy nhiên nếu không gian cho phép thì nên

cung phụng Phật, Bồ Tát, thiên thần ở trên cao, cung phụng tổ tiên ở giữa và ở dưới thì cung phụng quan Thổ địa.

3. Cung phụng tiên đế phải chú ý gì?

Trong xã hội, có rất nhiều gia đình đều cung phụng thần linh và tổ tiên trong nhà, trong sách cổ thì gọi là "hương hỏa", hiện nay thì gọi là "thần vị". Tôi phát hiện ra, ở khu vực Quảng Đông là nơi có nhiều người cung phụng Quán Thế Âm Bồ Tát và Quan Đế nhất, có một số gia đình thì chỉ cung phụng Quan Đế và tổ tiên thôi, vì thế có rất nhiều người hỏi liên quan đến vấn đề này.

Hai linh thần là song số, là cát hay là hung?

Quan Đế và tổ tiên có thể cung phụng chung trên một ban không?

Nếu có thể cung phụng chung thì nên cung phụng ai ở bên phải, cung phụng ai ở bên trái?

Tôi đã nhận được không ít thư hỏi về những vấn đề này, gần đây lại gặp một sự việc có liên quan đến điều này.

Trên thượng đình của bà Nhạc Thái (trán trên) xuất hiện một khí sắc xanh xanh đen đen, mà ở trên phần lưỡng quyền lại xuất hiện những khí sắc đen xám (xem hình 1). Tôi ngạc nhiên và hỏi bà: "Thưa bà Nhạc Thái, gần đây bà có gặp chuyện kì quái gì không?"

Bà hỏi lại: "Chuyện kì quái gì?"

Tôi đáp: "Như gặp ma, hoặc vừa đặt một vật gì đó xuống liền không nhìn thấy đâu, nhưng lại tìm thấy ở một nơi nào đó, ví dụ như để ở trên bàn nhưng lại tìm thấy ở trên ghế sôfa chẳng hạn".

Bà đáp: "Những chuyện như thế chưa bao giờ xảy ra cả, nhưng mấy tháng gần đây, tôi hễ ngủ là gặp phải những giấc mơ kì quái, trong giấc mơ thường nhìn thấy những người đã chết hoặc những giấc mơ về ma quỷ, điều này có liên quan gì không?"

Đúng như những gì tôi dự tính, ngạc vi vô bộ (phần trán là phần không), liên khí còn đen hơn cả phần mặt, dương khí bị diệt, quái đều là quỷ linh tinh quái. Trước đây từng nghe nói có một loại quỷ quái chuyên hại người

trong các giấc mơ, làm cho người ta thiệt mạng. Tất nhiên, khí sắc của bà Nhạc Thái không nghiêm trọng đến mức như vậy. Ông Hoàng ngồi bên cạnh bà liền nói xen vào: "Có phải là có vấn đề gì về phương diện an thần vị à?"

Bà Nhạc Thái sau khi nghe câu này liền giật mình bừng tỉnh và hỏi: "Thần vị nhà tôi cung phụng quan đế và tổ tiên, xin hỏi như vậy có vấn đề gì không?"

"Quan đế đặt ở bên trái hay bên phải?".

Bà Nhạc Thái hỏi lại: "là bên phải bên trái tôi khi tôi hướng mặt về thần vị hay là quay lưng lại với thần vị?"

"Quay lưng lại với thần vị để tính".

Bà Nhạc Thái nghĩ một lúc về bố trí thần vị của gia đình mình rồi đáp: "Quan đế đặt ở bên trái, tổ tiên đặt ở bên phải"

Tôi bắt đầu hoài nghi về nguyên do của hiện tượng này, liền hỏi tiếp: "Có phải Quan Đế cầm dao bên phải?"

Bà Nhạc Thái ngạc nhiên: "Vâng, đúng thế". Giống như bà đã phát hiện ra nguyên do của vấn đề rồi mà nói: "Có phải là cây đao của Quan đế đã bổ vào linh vị tổ tiên?"

Vấn đề đúng là ở chỗ đó, tôi đã hướng dẫn bà Nhạc Thái thay chuyển linh vị của Quan đế và tổ tiên. Bởi vì tổ tiên của bà Nhạc Thái không yên ổn, dễ nên mới tác xuất những điện từ quấy rầy hậu nhân. Mọi người thường nhận định rằng an hai thần vị cung phụng chung là không tốt, nhưng tôi cho rằng, trong hoàn cảnh hiện tại chỉ cần tìm được một vị trí tốt thì vấn đề sẽ không lớn. Hơn nữa, Quan đế và tổ tiên có thể cung phụng chung nhưng phải phân biệt bên phải bên trái, điểm này phải đặc biệt lưu ý.

4. An thần vị có những điều cấm kị gì?

Trong xã hội Hồng Kông, tuy nói rằng ngày một bị lai căng hóa (theo phương Tây), nhưng cũng không phải là sẽ mất đi những truyền thống của người Trung Quốc. Tin rằng trong đại bộ phận các gia đình bất luận là có phật hay không, bất luận là tín ngưỡng tôn giáo như thế nào đều có đặt thần vị trong nhà cung phụng. Thông thường thì các linh thần mà gia đình thường cung phụng là:

(1). Phật: Phật Ai di đà, Phật Thích ca mâu ni, Phật dược sư, Phật di lặc...

(2). Bồ tát: Quán thế âm bồ tát, Địa tạng vương bồ tát, Văn thù bồ tát, Phổ hiền bồ tát, Kim cương thủ bồ tát, Đại thế chí bồ tát, Quan thế âm nghìn tay nghìn mắt bồ tát, Chuẩn đề bồ tát...

(3). Kim cương: thuộc cao linh có tính bảo hộ, trừ khử tà ma, như lỗ ba Kim cương, đại hắc thiên, ca Nam tôn giả (tức là quan đế), vĩ đại Kim cương.

(4). Thiên thần: Thái thượng lão quân (có nơi gọi quả vị của Thái thượng lão quân giống với phật trong phật giáo), Thiên hậu nương nương, Lữ tổ, Chung đạo, Quan đế, Tề công, Long mẫu nương nương, Tề thiên đại thánh quân ...

(5). Tài thần: Ngũ lộ tài thần, Võ tài thần (có nơi gọi quan đế là Võ tài thần), Hoàng tài thần...

(6). Tổ tiên: bố mẹ và những người tiền bối

(7). Thổ công: Cung phụng trong phòng (hình 1)

(8). Thổ địa: Cung phụng ở ngoài cửa (hình 2)

Để phân định đại diện của thần vị, chúng ta cùng bàn luận vị trí an thần vị như thế nào cho phù hợp.

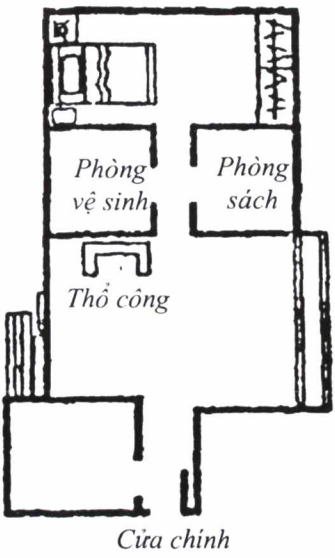

Hình 1: Cung phụng trong nhà gọi là Thổ công.

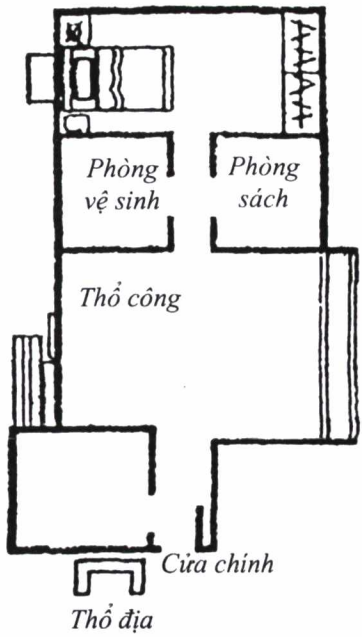

Hình 2: Cung phụng bên ngoài gọi là Thổ địa

Trong "Bát trạch minh kính" có viết: "Thổ địa từ thần, tổ tiên từ đường, giai hương hỏa dã" theo đó nếu cung phụng theo như người xưa đã nói là đắc phúc, hung phương sẽ bị diệt.

Vị trí an thần vị có phù hợp với phong thủy hay không có ảnh hưởng rất lớn. Trong phong thủy địa lí mà nói "cát hung hối cữu sinh hô động" (tốt hay xấu đều do động cơ sinh ra), mà hương hỏa chính là một loại động cơ. Hơn nữa, bất luận là thần, phật có tồn tại hay không, nếu trong gia đình thường xuyên thắp nhang sáng tối, khói hương và nhiệt khí sẽ bốc lên, kéo theo sự vận chuyển của khí lưu, sinh ra động cơ, cát hung sẽ từ đó mà thành.

Xét về mặt tín ngưỡng thì Phật, Bồ tát, Thiên thần, Kim Cương, Tài thần đều là là bảo hộ sự bình an cho người nhà gia trạch và ổn định trạch vận. Hơn nữa, Thổ địa không chỉ đại diện cho sự bình an nhân khẩu mà còn có vai trò quan trọng trong tài vận tốt xấu bên trong gia trạch, do đó nếu thần vị an đắc trực thì sẽ ổn định gia trạch, tăng cường vận khí của cả gia đình.

Khi an thần vị, ngoài việc phải phối hợp tốt với tinh quẻ trong bát quái ngũ hành, mà còn phải phối hợp tốt với loan đầu, cách cục trong phòng chính là tiểu loan đầu, đơn giản nhất là suy luận từ các cơ sở sau:

Thứ nhất: Phải có chỗ tựa, chỗ tựa tốt nhất là tường, bởi vì tường là nơi cố định vững chắc

Thứ hai: Cần phải ổn định, tốt nhất là gần góc tường, như vậy không bị các đồ vật khác va chạm

Thứ ba: Phải yên tĩnh, gần đó không nên đặt vô tuyến hoặc dàn loa ...

Thứ tư: Phía trước không có vật chắn

Trên đây chính là 4 điều quan trọng nhất của cát lợi thần vị.

5. Ban thờ thần nhất định phải hướng ra cửa?

Hỏi: Ban thờ thần có phải nhất định hướng ra cửa mới là tốt?

Đáp: Nêu phong thủy của gia trạch rất tốt, ban thờ thần hướng ra cửa là đinh tài lưỡng vượng; nếu không thì cũng có thể rước họa đến nhà.

6. Ban thờ thần có thể dựa vào cửa sổ không?

Hỏi. Nhà tôi cung phụng Quan âm, nhưng vì diện tích

nhà nhỏ, do đó vị trí đặt ban thờ thần là ở trước cửa sổ (phía sau ban thờ là cửa sổ). Có người bạn nói như vậy là xấu, không biết có đúng như vậy không? Xin hãy chỉ giáo. Nếu quả thực đúng như vậy, thì nên hóa giải như thế nào?

Đáp: Nếu thần vị dựa cửa sổ thì chủ có sức khỏe suy thoái. Cách hóa giải như sau: Đóng cửa lại hoặc dùng một tấm gỗ để che phía sau. Hiện nay, phần lớn các ban thờ thần đều có tấm bản chặn sau do đó nếu có đặt tựa lưng vào cửa sổ thì cũng không có vấn đề tổn đinh xảy ra.

Chương 11
TRANG TRÍ NHÀ CỬA

1. Trang trí Kỳ lân có lợi đinh không?

Hỏi: Bày trí kỳ lân trong nhà có lợi cho đường con cái không?

Đáp: Người Trung Quốc tương đối lưu ý vấn đề thê tài tử lộc, vợ và con được coi là chuyện nhân đinh của mỗi người, còn lộc và tài là vật chất lợi ích mà thôi. Kinh dịch nói: "Sơn quản nhân đinh thủy quản tài", đã cho thấy rằng, nhìn từ góc độ phong thủy thì người nhà có khỏe mạnh tốt xấu, có thể thêm đinh hay không đều có thể bắt đầu từ phương diện "sơn", về phương diện tài vận thì nên bắt đầu từ "thủy"

Sơn quản nhân đinh

Nếu là cặp vợ chồng chưa có con cái muốn có con cái thì nên chọn cư trú tại những nơi gần núi. Những nơi non xanh nước biếc là những nơi cư trú rất lí tưởng, rất thoải mái, khi chọn những nơi gần núi cũng nên chú ý hình trạng núi khỏe mạnh và cần chú ý các điểm sau:

(1). Núi có dáng vẻ hùng dũng, khí lượng tài đức của con cái cũng sẽ lớn, sự nghiệp sẽ thành công.

(2). Nếu hình núi thanh tú đẹp đẽ, con cái văn nhã trí thức, sẽ phát triển theo hướng văn chương

Núi có dáng vẻ hùng dũng, chủ sinh con cái có quyền có thế

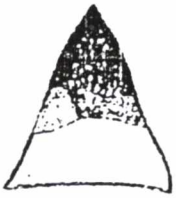

Núi có hình dáng thanh tú đẹp đẽ, chủ sinh con cái có tài văn chương

Đỉnh núi lởm chởm, chủ khó sinh con hoặc con cái bất hiếu.

Kỳ lân Thổ ngọc thư

(3). Đỉnh núi lởm chởm khó coi, dễ bị thai chết lưu hoặc phụ nữ mắc bệnh phụ khoa không sinh con được.

Tạm thời không nói chuyện phong thủy nữa, chỉ bàn về một số nét truyền thống của người Trung Quốc thôi. Trung Quốc có "tứ linh thú" đó là "kì lân", "long" "phượng", "quy". Người ta cho rằng kì lân được sinh ra từ sự tản khai của tuế tinh, nói theo cách thông thường thì kì là giống đực, lân là giống cái,có thân hươu, đuôi trâu, vẩy cả, móng chân của động vật bộ guốc chẵn, trên đầu có một hoặc hai sừng.

Tương truyền, Khổng Tử là do kì lân ban tặng. Trước khi Khổng Tử được sinh ra có một con kì lân đến vườn

của nhà Khổng Tử, miệng nhả ra một quyển sách ngọc (ngọc thư), mà trong quyển sách này có ghi vận mệnh của Khổng Tử, nói ông là con cái của vương hầu, nhưng sinh ra không gặp thời... Từ đó xuất hiện câu chuyện "Kì lân Thổ ngọc thư". Vì thế, sau khi sinh Khổng Tử, mọi người liền gọi Khổng Tử là "kì lân nhi"

Nhà thơ nổi tiếng là Đỗ Phủ đã có bài thơ viết rằng:

"Quân bất kiến từ khanh nhị tử sinh kì tuyệt, cảm ứng cát mộng tương truy tùy, Khổng tử thích thị thân bao tống, tịnh thị thiên thượng kì lân nhi".

Có một số bức tranh vẽ một đứa trẻ nhỏ cưỡi trên lưng kì lân, chính là biểu thị ý nghĩa "kì lân tống tử".

Do đó với những người lớn tuổi, khi con dâu vẫn chưa có bầu thì liền tìm tặng cho con dâu một đôi kì lân. Kì lân ngày nay không phân biệt đực cái nữa. Về mặt hình thái, người ta cũng không cần đúc kì lân có tướng mạo hung ác, bởi vì kì lân là nhân thú, không sát hại bất kì sinh vật nào, chỉ có thể đối phó với người xấu thôi.

Do vậy, khi bày trí kì lân trong nhà, tốt nhất là nên bày trí ở phương cát lợi, nếu như không biết phương cát lợi trong nhà ở vị trí nào thì có thể tìm hiểu thông qua các trung tâm phong thủy chuyên nghiệp.

2. Bày lạc đà có ý nghĩa gì?

Hỏi: Tôi mới chuyển về ngôi nhà mới, khi mới chuyển đến, bạn tôi có gửi tặng cho tôi một con lạc đà để bày trí, trong tâm suy nghĩ thấy hơi kì quặc nhưng cũng không tiện hỏi rõ. Vậy xin hỏi việc tặng lạc đà có ý nghĩa gì?

Đáp: Chữ "lạc" trong "lạc đà" đồng âm với chữ "lạc" trong từ "an lạc" mang ý nghĩa vui vẻ sung sướng an nhàn.

3. Dán chữ "thần" ngược là tốt hay là xấu?

Hỏi: Có một số người khi chuẩn bị đón năm mới đều thích chọn chữ "thần" treo ngược trước cửa nhà, như vậy có tác dụng gì? là tốt hay là xấu?

Đáp: "chữ đảo" có đồng âm với chữ "đáo" (cách đọc chữ Trung Quốc), nếu dán ngược chữ "thần" thì có nghĩa giống như "thần đáo" (đọc tiếng Trung Quốc), có nghĩa là "thần đáo lâm môn". Có một số người lại cho rằng như vậy có nghĩa là đem thần bỏ đi. Bất luận là với cách giải thích như thế nào thì một tờ giấy nghênh xuân như vậy cũng chỉ có thể biểu thị ý đồ mà thôi chứ không thể gây nên tốt xấu gì cả.

4. Tại sao lại treo con dơi trong nhà?

Hỏi: Tôi thường nhìn thấy trong nhà một số người bạn tôi có treo đồ trang trí hình con dơi, nó có dụng ý gì?

Đáp: Trong cách đọc của tiếng Trung Quốc, con dơi đọc là "biên phức", gần giống cách đọc với từ "phúc", do đó từ con dơi cũng có thể đọc lái thành "phúc thử" (con chuột phúc - vì dơi trông giống chuột). Bởi vì con dơi trông gần giống con chuột, do đó dùng hình này để biểu thị ý "phúc khí lâm môn". Ngày nay có rất nhiều đồ dùng bằng ngọc cũng đều khắc hình con dơi, đều mang ý nghĩa "phúc khí".

5. Phúc thử thúc tài hóa sát

Mấy hôm trước, tôi có nhận được hai lá thư có nội dung gần giống nhau, đều nói là mình đã từng mời thầy phong thủy về thăm và khảo sát nhà và các thầy phong thủy đều bảo gia chủ đi mua "phúc thử" (con dơi) về để hóa giải sát khí, vậy "phúc thử" rốt cục là gì vậy?

Phúc thử, thực ra là con dơi, con dơi có hình dáng giống con chuột, nhưng lại biết bay, do đó người ta còn gọi con dơi là phi thử hoặc tiên tinh. Truyền thuyết nói rằng con dơi có thể sống đến 500 năm là con dơi trắng, phần đầu rất nặng, do vậy bình thường đều là chúc đầu xuống, vì thế người ta còn gọi con dơi là "quải thử" (chuột treo) nếu nhặt được đem về phơi khô và nghiền bột ăn thì có thể thành tiên, trường sinh bất lão.

Trong những câu chuyện truyền thuyết xa xưa thì con dơi là một con vật rất thông minh lanh lẹ, có một lần hàng trăm loài chim đến tham dự sinh nhật của phượng hoàng, nhưng con dơi lại không đi, nó nói là nó không phải thuộc họ nhà chim, chỉ là một động vật có vú. Sau đó, đến sinh nhật của kì lân, bách thú đều được mời đến dự sinh nhật, riêng chỉ con dơi không tham dự, nó nói là nó có cánh, có thể bay nên thuộc về họ cầm điểu chứ không phải là thú. Như vậy, con dơi đã giải phóng mình độc lập tự đến tự đi, không thuộc vào họ nhà chim hay thú.

Chữ "phức" trong cách gọi tên con dơi bằng tiếng Trung Quốc gần âm với chữ "phúc", dó đó con dơi liền trở thành tượng trưng cho vận may hạnh phúc.

Có một số hình vẽ hoặc đồ trang trí có thể hiện một đôi phúc thử, biểu thị ý nghĩa phúc khí song trùng.

Nếu thể hiện 5 con dơi cùng nhau thì khi đó lại mang nghĩa "ngũ phúc lâm môn", ngũ phúc chính là trường thọ, phú quý, khỏe mạnh, hảo thiện, danh dự

Nếu là 4 con dơi xếp hàng và chìa một cánh chỉ giữa chữ thọ thì lại thể hiện ý nghĩa là "ngũ phúc chúc thọ".

Nếu một bức tranh có vẽ 5 con dơi trong hộp, biểu thị

"phúc và hợp", là hòa hợp, là sự hài hòa trong mối quan hệ giữa người và người.

Bức tranh có vẽ một em bé bắt con dơi bỏ vào một bình hoa lớn, khi đó lại có nghĩa là "bình an ngũ phúc tự thiên lai", tức là lợi dụng sự đồng âm của chữ "bình".

Nếu trên đồng hồ hoặc trên nhẫn đeo tay có khắc họa hình con dơi có nghĩa nghĩa là phúc khí bay đến, nghĩa là "dẫn phúc quy đường".

Ngoài việc đại diện cho những ý nghĩa tốt đẹp nêu trên thì con dơi còn có tác dụng hóa giải hung sát.

Khi mới xây nhà mới, rất nhiều nhà đều có hệ thống dầm ngang, mọi người đều biết rằng dầm ngang có thể tạo thành sát khí của ngôi nhà, làm cho vận khí của ngôi nhà xấu đi, ví như nếu dầm ngang mà đè lên giường thì chủ luôn cảm thấy mệt mỏi, đau lưng; nếu dầm ngang mà đè xuống chỗ ngồi thì vận khí rất kém, chủ phá tài, trong công việc thường có sai sót....

Cách hóa giải rất đơn giản, chỉ cần treo một con "phúc thử" ở trên đầu của mỗi bên dầm ngang (xem hình). Người xưa thường coi "phúc thử" là một con vận đoan tường, là một con vật tốt, do đó năng lượng hóa giải sát khí đã khai quang rất mạnh.

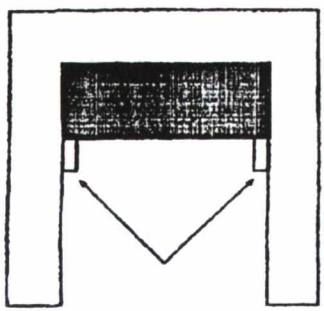

Nhà có dầm ngang tạo sát khí, nên treo hai con dơi tại hai đầu của dầm ngang để hóa giải sát khí.

Có một số người còn treo vật hình con dơi bên cạnh thần vị để biểu thị ý phúc khí lâm trạch. Nếu muốn vận khí tương đối thuận lợi thì có thể treo vật trang trí hình con dơi bên cạnh cửa để biểu thị ý phúc khí lâm môn, hơn nữa, một đôi lại mang ý nghĩa hòa hợp.

Còn nữa, nếu treo đồ trang trí hình con dơi ở trong nhà, có thể làm tăng tài vận cho nhà.

6. "Thần thử điếu tiền" biểu thị ý nghĩa gì?

Hỏi: Tôi đã từng nhìn thấy rất nhiều đồ trang trí hình ngọc quý có khắc hình con dơi ôm một đồng tiền cổ, như vậy có ý nghĩa gì?

Đáp: Dụng ý của việc làm này chính là "phúc thử điếu tiền" hoặc "phúc thử tống tiền", chủ phúc khí và giàu có, nghe nói nếu thường xuyên mang theo đồ vật như thế này theo người thì chủ vượng tài nhiều phúc.

7. Tượng thần Chung Quỳ có thể đổi vận không?

Hỏi: Trước đây, vận khí của tôi rất xấu, trong công việc làm ăn buôn bán đều gặp phải rất nhiều khó khăn. Sau đó, bạn tôi có tặng tôi một tượng thần Chung Quỳ. Đây là một bức tượng thần, trên tay có cầm một cánh giấy, phía trước cánh giấy có một con dơi tạo hình. Trong thâm tâm tôi nghĩ: Chung Quỳ là Ma vương, không biết nếu đặt ở trong phòng có thể tụ âm khí hay là có thể cải vận. Nếu không thể cải vận thì bạn tôi không nên tặng tôi bức tượng thần này chứ? Cảm phiền tiên sinh chỉ giáo giải đáp giúp tôi khúc mắc này.

Đáp: Con dơi còn được gọi là "phúc thử", đại diện cho phúc khí, bức tượng mà có hình con dơi tạo hình trên tay

thần Chung Quỳ có dụng ý "dẫn phúc quy đường". Tuy thần Chung Quỳ là ma vương, nhưng lại thuộc giới thần, cũng giống như Quan đế vậy, do đó không cần phải lo âu gì, cứ yên tâm bày ở trong nhà thôi.

8. Dùng linh quy tìm cát vị như thế nào?

Một hôm, tại một buổi tiệc mừng xuân, tôi đã làm quen với bà Trình Thái. Bà Trình Thái biết tôi là một người nghiên cứu huyền học nên đã mời tôi tính toán giúp bà vận trình. Vị trí giữa lông mày của bà và khoảng cách của mắt đều nằm ở vị trí giữa bụng mắt, tướng mạo như vậy là cung điền trạch. Khoảng cách giữa lông mày và mắt có độ rộng khoảng nửa độ rộng của ngón tay, đây thuộc về độ rộng của điền cung, Lưu niên là từ năm 31 tuổi đến năm 40 tuổi. Tôi liền nói với bà: "năm nay bà 35 tuổi, đinh lưu pháp xem mắt trái, long dương hỗn lưu pháp xem mắt phải, mắt của bà rất có thần, điền trạch cung rộng, do đó năm nay bà sẽ mua được nhà".

Bà Trình Thái liền nói ngay: "Vâng, đúng thế, tôi hôm nay vừa kí hợp đồng rồi, xin hỏi phong thủy của nhà đó như thế nào?"

Tôi đáp: "Điền trạch cung rất tốt, Lưu niên năm nay đi tại bộ phận này, như vậy nhất định là một căn nhà có phong thủy tốt".

Bà Trình Thái lại hỏi: "Bố mẹ tôi rất thích nuôi cá vàng. Nhưng tôi nghe người ta nói nuôi cá vàng sẽ ảnh hưởng đến tài vận, xin hỏi, là ở nhà mới của tôi thì nên đặt bể nuôi cá ở vị trí nào thì mới có thể vượng tài?"

Tôi đã bày cho bà Trình Thái cách tính toán phương vị cát lợi trong nhà, phương pháp này cũng rất đơn giản:

Phương pháp này cũng rất thú vị, công cụ chủ yếu nhất lại là rùa. Rùa thuộc loại động vật có linh cảm thứ 6, có thể tìm ra được vị trí cát lợi trong nhà, do đó những người làm nghề xem bói rất hay dùng rùa để xem. Khi sử dụng cách "linh quy tầm cổ vị" thì cần tiến hành theo 3 bước sau:

(1). Mua một con rùa về, con rùa nên to một chút thì tốt, có thể là một con rùa Kim tiền hoặc một con rùa cỏ, hoặc mua một con rùa nào đó cũng được.

(2). Nuôi con rùa đó trong một chậu nước trong thời gian là 49 ngày (ít nhất cũng phải đạt 7 ngày), khi nuôi rùa thì sử dụng các thức ăn ngon như cá, tôm... để cho ăn.

(3). Bắt đầu sử dụng phương pháp "linh quy tầm cổ vị":

Đầu tiên, bắt con rùa đó ra và đặt ở giữa nhà, sau đó quan sát xem rùa bò về hướng nào, nếu nó dừng ở vị trí nào một thời gian, thì vị trí đó chính là cát vị. Tuy nhiên, chúng ta cũng phải lưu ý rằng, khi con rùa đang bò tìm thì không được xua đuổi nó, như vậy sẽ làm nhiễu giác quan thứ 6 của nó, dẫn đến có phán đoán sai lầm.

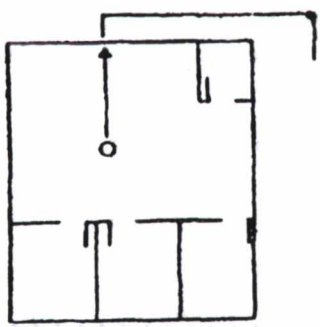

Nếu đặt con rùa ở giữa phòng, nó bò đi một đoạn về hướng này rồi mới dừng lại, như vậy chỗ này chính là vị trí tốt của phòng.

Khi con rùa đã tìm ra được vị trí tốt trong nhà rồi thì mình có thể đánh dấu lại để bày trí.

(1). Nếu nuôi cá ở vị trí cát vị này, sẽ làm cho tài vận của gia đình tốt hơn, tài khoản gửi ngân hàng càng ngày càng nhiều.

(2). Nếu ở vị trí cát vị này cung phụng thần vị, tinh thần của cả nhà sẽ ngày một tốt hơn, sức khỏe ngày càng tốt.

(3). Nếu ở vị trí cát vị này để bàn học cho con cái thì con cái học hành tiến bộ rất nhanh (xem hình).

9. Dùng long quy thúc tài như thế nào

Mấy hôm trước, trên vô tuyến có chiếu phim truyền hình "Bao thanh thiên", có môt tập xuất hiện long giác (sừng rồng) (long quy là con vật có đầu rồng mình rùa), tin tưởng rằng các vị cũng đã từng xem phim "Bao thanh thiên" đều biết hình dáng con long quy như thế nào. Đề tài ngày hôm nay có liên quan đến long quy.

Khoảng hơn nửa năm trước, tôi nhận được một bức thư từ một người Canada, anh ta kể tài vận của anh ấy rất kém, và hỏi có cách nào có thể làm mạnh tài vận không?

Ban đầu tôi định trả lời ngay, nhưng tiếc là thư không có đính kèm bản đồ, nên bị thiếu tài liệu về phương vị nhà cửa, phong thủy là sự phối hợp chặt chẽ giữa bối cảnh và thiên vận, nếu không biết mệnh và nhà cửa thì làm sao có thể dùng phong thủy để thay đổi vận đây.

Tôi suy nghĩ một lúc, ngoài chính lí phong thủy ra, còn có một phương pháp có thể thay đổi vận khí được, có thể làm tăng cường tài vận, gọi tắt là Mộc.

Có một kiệt tác "33 bố cục vượng tài phong thủy gia cư", tuy có giới thiệu việc sử dụng phương pháp long quy

vượng tài, nhưng phải hiểu một chút về phong thủy thì mới có thể thực hiện được. Tôi đưa ra một phương pháp tương đối đơn giản, nhưng trải qua nhiều lần nghiệm chứng thấy rằng hiệu quả rất lí tưởng.

Bước thứ nhất là phải chọn long quy, chỉ cần phù hợp với các điều kiện sau là được:

- Long quy được đúc tinh bằng đồng nguyên chất, không nên dùng bằng chất liệu hợp kim.

- Trên đầu rồng phải có sừng, sức mạnh bảo hộ bình an của song giác (cặp sừng) tương đối mạnh còn nếu là đơn giác (một sừng) thì năng lượng vượng tài mạnh.

- Mai rùa phải có thể mở được để có thể đặt được các đồ dùng phong thủy vượng tài.

- Cần phải có gia trì mật pháp "tài bảo thiên vương" trong kinh mật tông và đạo pháp vượng thời phù, sau đó dùng chất chu sa để khai quang thì mới phát huy được năng lượng mạnh nhất của chúng.

- Hình thái của sừng rồng phải có thần khí.

Sau khi chọn được một con long quy có đầy đủ các tố chất trên thì mở lưng của nó ra sau đó đặt một vật vượng tài vào đó.

(1). Trước hết bỏ một ít gạo trắng vào đó, gạo trắng chủ phong túc về y thực.

(2). Bỏ vào đó một ít trà lá, trà lá chủ phú quý.

(3). Đặt vào đó 8 đồng tiền cổ thật (tiền giả cổ không có tác dụng), tốt nhất là nên dùng tiền cổ Càn Long - là loại tiền được đúc tạo vào thời vua Càn Long, bởi vì thời kì này là thời kì giàu có nhất của nhà Thanh, do đó khí chất của các đồng tiền đúc vào thời kì này là rất vượng thịnh,

hơn nữa, tiền cổ còn là tinh hoa của tam tài là trời, đất và con người.

(4). Tiếp đó, ở giữa bỏ một viên ngọc vào, ngọc là một loại đá quý.

(5). Ở phía sau của sừng rồng thì đặt một viên ngọc nhỏ, nếu trên viên ngọc này có khắc giáp trùng thì càng quý vì nó mang ý nghĩa là "phú giáp nhất phương" (giàu nhất một phương) hoặc "phú giáp thiên hạ". Sau khi các đồ vật vượng tài này được đặt vào trong ngay ngắn rồi thì hãy mở sách ra chọn ngày, chọn ngày có tinh trực của thiên đức, nguyệt đức, Thanh long, mẫu sang, Kim đường, ngọc vũ, ngọc đường, ngọc quang, Kim quý (những sao cát của những ngày kể trên càng nhiều thì càng tốt), sau đó đặt sừng rồng vào vị trí vượng tài. Vị trí vượng tài thường là những vị trí sau:

- Có thể đặt trong thần vị, như đặt bên cạnh các ban thờ phật tổ, ban thờ quan thế âm, ban thờ thần tài.

- Đặt ở vị trí hướng ra cửa hoặc ở nơi cát lành.

Tôi đã hướng dẫn phương pháp này cho độc giả người Canada, một thời gian sau, tôi nhận được thư hồi âm của độc giả đó. Được biết, sau khi nhận được thư của tôi, người này đã nhờ bạn bè gửi các vật phẩm có liên quan đến Canada. Sau khi chọn được ngày thiên đức và nguyệt đức để đặt long quy, đến nay hai vợ chồng người này đều có được công việc với mức lương mong muốn và ổn định. Nếu các vị độc giả cũng hi vọng vượng tài thì có thể tham chiếu phương pháp này.

10. Đặt Tỳ Hưu vượng tài như thế nào?

Hỏi: Thường nghe bạn bè nói là muốn vượng tài thì phải đặt Tỳ Hưu ở trong nhà. Xin hỏi, Tỳ Hưu là gì?

Phương pháp đặt bày Tỳ Hưu như thế nào thì mới đạt được hiệu quả vượng tài?

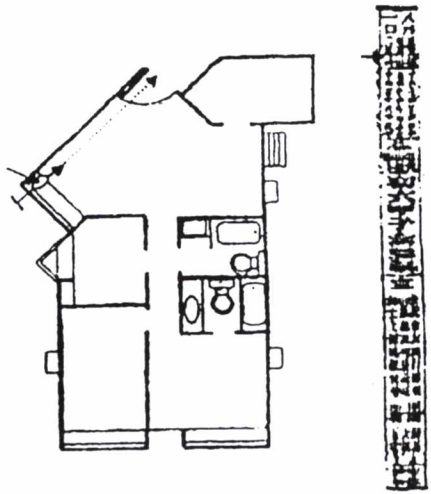

Đáp: Người phương Bắc Trung Quốc còn gọi Tỳ Hưu là "bích tà", là một loại con vật may mắn có 1 sừng. Người xưa thường gọi những con vật có một sừng là "đại", hai sừng mới gọi là "bích tà", mình không có vẩy và chân có lông xoăn.

Đặt Tỳ Hưu theo hướng đầu hướng về cửa hoặc ra cửa sổ thì có thể đạt được hiệu quả vượng tài, bởi vì Tỳ Hưu là "thần tài" có thể thu hút tài lộc bốn phương để vượng nhà.

11. Người như thế nào thì có thể đặt con báo vàng trong nhà?

Hỏi: Văn phòng làm việc của tôi rất rộng, có người bạn đã tặng tôi một vật trang trí có hình con báo vàng có ngậm đồng tiền để tặng tôi, xin hỏi, đồ vật này có thích hợp bày biện trong văn phòng làm việc không?

Đáp: Thông thường mà nói, những người tuổi Thân

không nên bày biện loại động vật này trong phòng làm việc của mình. Ngoài đó ra thì người cần sát khí mạnh thì mới có thể bày con vật này ví dụ như những người có lông mày rất to và đậm, mắt to, miệng rộng, sống mũi cao, hai tai to và trắng, những người này nếu đặt con báo ngậm tiền ở trong nhà hoặc trong văn phòng làm việc thì sẽ tăng quyền lực.

12. Đầu rồng nên để hướng nào?

Hỏi: Quẻ bát quái của tôi phạm tiểu nhân, nghe nói nên đặt một con rồng nhỏ ở trên bàn làm việc, như vậy có thể giải trừ được tiểu nhân trong công việc. Xin hỏi, đầu rồng nên hướng về đâu?

Đáp: Thông thường mà nói thì nên đặt đầu rồng có hướng cùng với hướng nhìn đi của mình khi mình ngồi trên ghế.

13. Chọn tuổi kết hôn như thế nào?

Hỏi: Nên chọn tuổi như thế nào để kết hôn hoặc để làm bạn làm ăn?

Đáp: Người xưa rất coi trọng về tuổi tác khi kết hôn, nếu nhà người con trai muốn kén con dâu thì đầu tiên phải xin quẻ bát tự của người con gái đó, sau đó đưa cho người xem bói xem cho xem có phù hợp với người con trai hay không, nếu mệnh Nam Nam khắc phu hoặc có xung với bát tự của người con trai thì hai nhà đó không thể trở thành thông gia được (có nghĩa là hai người này không lấy được nhau).

Nếu trong phạm vi của một làng xã, việc tìm người xem bói thì tương đối khó, khi đó người ta có thể sử dụng một phương pháp tương đối đơn giản để quyết định có thể

lấy một người con gái nào đó làm vợ cho con trai mình hay không.

(1). Đầu tiên, nhà người con trai (người Trung Quốc gọi là Càn Trạch) xin bát tự của người con gái từ nhà người con gái (còn gọi là Phong Trạch hoặc Khôn Trạch)

(2). Viết bát tự của người con gái này lên một tờ giấy màu hang, sau đó đặt ở thần vị hoặc đặt ở ban thờ tổ tiên hoặc Thổ công (xem hình).

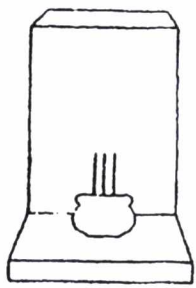

Viết bát tự của người con gái lên một tờ giấy đỏ, sau đó để thần vị Thổ công đè lên, sau đó xem trong vòng một tuần gia đình nhà trai có chuyện gì bất lợi xảy ra không.

(3). Nếu trong thời gian một tuần sau đó cả nhà bình an vô sự thì người bố có thể quyết định cho con trai lấy người con gái này. Nếu trong thời gian một tuần này, nếu không may trong nhà có người mắc bệnh trọng hoặc bị thương hoặc có vấn đề gì đó xảy ra thì bất luận là quẻ bát tự của người con gái này như thế nào cũng không được cho phép cưới về, phải chọn một người con gái khác thay thế và cách chọn cũng như trên. Do vậy, cái lễ "nạp thái vấn danh" mà trong các sách bói toán thường nói đến chính là việc đến nhà con gái để xin bát tự của người con gái đó.

Trong xã hội hiện đại ngày nay, có rất nhiều việc hôn nhân đại sự là do tự bản thân đôi nam nữ quyết định. Vì vậy, mấy hôm trước, tôi cũng có nhận được một bức thư hỏi về tuổi của bản thân nên chọn tuổi như thế nào để kết

hôn hoặc kị tuổi như thế nào? Ngoài ra, cũng có một số bức thư nói là bản thân muốn làm ăn kinh doanh, muốn tìm người hợp tác hoặc bạn làm ăn, nên chọn người tuổi gì để cùng hợp tác đầu tư làm ăn và nên tránh tuổi nào?

Huyền không học của Trung Quốc đã chia 12 địa chi của mỗi năm cho 12 loại động vật, người ta thường gọi là tuổi (cầm tinh)

Tý - Chuột	Sửu - Trâu	Dần - Hổ
Mão - Mèo	Thìn - Rồng	Tỵ - Rắn
Ngọ - Ngựa	Mùi - Dê	Thân - Khỉ
Dậu - Gà	Tuất - Chó	Hợi - Lợn

Những niên chi (tuổi) tương xung:

Tý Ngọ tương xung, tức là chuột và ngựa xung khắc nhau

Sửu Mùi tương xung, tức là trâu và dê xung khắc nhau

Dần Thân tương xung, tức là hổ và khỉ xung khắc nhau

Mão Dậu tương xung, tức là mèo và gà xung khắc nhau

Thìn Tuất tương xung, tức là rồng và chó xung khắc nhau

Tỵ Hợi tương xung, tức là rắn và lợn tương xung nhau

Nếu mà tuổi của hai người tương xung nhau như trên, nếu là người yêu hoặc vợ chồng thì dễ xảy ra tranh cãi, dễ tạo nên sự ngăn cách giữa hai người. Nếu người bạn đời của mình hoặc người yêu của mình mà có tuổi tương xung với mình thì phải thể tất (lượng thứ) cho nhau, nếu có chuyện gì xảy ra thì cũng phải nói rõ cho đối phương,

không nên che giấu, tránh mắc tâm bệnh dẫn đến nghi ngờ lẫn nhau. Nếu là bạn làm ăn mà có tuổi tương xung với nhau thì cách tiếp xúc cũng giống nhau trên. Ngoài những tuổi tương xung như trên thì là những tuổi có thể hợp nhau, có thể tổ hợp với nhau, có thể dùng tam hợp của địa chi làm chủ, tức là sự tượng trưng cho tình cảm, do vậy những người tuổi tam hợp thì gắn bó hài hòa, thương yêu đùm bọc lẫn nhau.

Trên quẻ bàn Bát quái, các cầm tinh phân bố ở những vị trí khác nhau, tuổi Tý nằm ở phía Bắc, tuổi Mão nằm ở phía Đông, tuổi Mão nằm ở phía Nam, tuổi Dậu nằm ở phía Tây, còn các tuổi còn lại ở các vị trí như hình 1 - hình 6. Trong hình này vẽ ra một hình tam giác, góc của 3 tam giác này chỉ về 3 cầm tinh, đó chính là cầm tinh tam hợp.

Ví dụ, tuổi Tý và Thân và Thìn nằm ở trong cung tam hợp, nên các cặp tuổi trong cung này đều là tuổi tam hợp.

Dưới đây là sự diễn giải hợp bách cầm tinh khi lấy mỗi cầm tinh làm chủ.

Cầm tinh tuổi Tý - Hợp với tuổi Thìn và tuổi Thân

Cầm tinh tuổi Sửu - Hợp với tuổi Tỵ và tuổi Dậu

Cầm tinh tuổi Dần - Hợp với tuổi Ngọ và tuổi Tuất

Cầm tinh tuổi Mão - Hợp với tuổi Mùi và tuổi Thân

Cầm tinh tuổi Thìn - Hợp với tuổi Thân và tuổi Tý

Cầm tinh tuổi Tỵ - Hợp với tuổi Dậu và tuổi Sửu

Cầm tinh tuổi Ngọ - Hợp với tuổi Tuất và tuổi Dần

Cầm tinh tuổi Mùi - Hợp với tuổi Hợi và tuổi Mão

Cầm tinh tuổi Thân - Hợp với tuổi Tý và tuổi Thìn

Cầm tinh tuổi Dậu - Hợp với tuổi Sửu và tuổi Tỵ

Cầm tinh tuổi Tuất - Hợp với tuổi Dần và tuổi Ngọ

Cầm tinh tuổi Hợi - Hợp với tuổi Mão và tuổi Mùi.

Nếu có thể chọn được một người hợp tuổi với mình làm người yêu hoặc làm vợ chồng thì tình cảm vợ chồng rất nồng hậu, tương thân tương ái, quan tâm săn sóc lẫn nhau. Nếu người bạn làm ăn hoặc đồng nghiệp của mình có tuổi hợp với tuổi mình thì mọi người có thể phân công công việc nhịp nhàng, hiệu quả làm ăn tốt.

Ngoài những tuổi tương xung là kị nhất và những tuổi tương hợp, thì còn bổ sung thêm như sau:

Người sinh năm Tý hợp tuổi Sửu, kị tuổi Mão và Mùi

Người sinh năm Sửu hợp tuổi Tý, kị tuổi Ngọ, Tuất

Người sinh năm Dần hợp tuổi Hợi, kị tuổi Tỵ

Người sinh năm Mão hợp tuổi Tuất, kị tuổi Tý

Người sinh năm Thìn hợp tuổi Dậu, kị tuổi Thìn

Người sinh năm Tỵ kị tuổi Dần

Người sinh năm Ngọ hợp tuổi Mùi, kị tuổi Sửu

Người sinh năm Mùi hợp tuổi Ngọ, kị tuổi Tuất

Người sinh năm Thân kị tuổi Hợi

Người sinh năm Dậu kị tuổi Thìn

Người sinh năm Tuất hợp tuổi Mão, kị tuổi Ngọ

Người sinh năm Hợi hợp tuổi Dần, kị tuổi Thân.

Những nhóm tuổi kể trên tuy không phải là có lực ảnh hưởng lớn nhưng vẫn thể hiện sự tốt xấu trong sự kết hợp hai bên. Nếu có cơ hội tìm người thì có thể tham khảo hai cách phối hợp tuổi như trên.

14. Thúc mệnh đào hoa như thế nào?

Vận đào hoa, người ta còn gọi là dị tính tuyến, ý là chỉ tình cảm tốt đối với người khác giới mà trên cơ sở đó hai bên có thể tiến đến tìm hiểu lẫn nhau để trở thành người yêu.

Lọ hoa là vật dùng để cắm hoa trang trí cho phòng, chữ lọ trong cách đọc của tiếng Trung Quốc đồng âm với chữ bình (bình an) cũng trong cách đọc của tiếng Trung Quốc. Do vậy, nếu trong phòng có để lọ hoa trang trí thì khi đó mang ý nghĩa là bình an. Trong phòng khách tìm được một vị trí tốt rồi đặt bình hoa ở vị trí đó sẽ giúp cho cả nhà "nhập khẩu bình an". Tuy nhiên, những bình hoa không đựng nước lại có thể chiêu mệnh đào hoa nữa.

Nhập khẩu bình an

A Tuyết là bạn thân của tôi, cô ấy đã từng hỏi tôi: "Tôi có nhìn thấy có một nhà có đặt một bình hoa rất to ở trong nhà, chân cao đến 4 inch, như vậy có ý nghĩa gì về phương diện phong thủy không?"

Tôi giải đáp cho A Tuyết là: "Đó mang ý nghĩa "nhập khẩu bình an", tuy nhiên cũng có người mượn bình hoa để chiêu vận đào hoa".

A Tuyết đột nhiên nghĩ đến vấn đề liên quan đến đường chỉ tay liền hỏi tại sao đường chỉ tay có thể hiển thị vận đào hoa của một người?

Tôi tiếp tục giải đáp: "Trên đường chỉ tay, chỉ có một đường hôn nhân, thêm vào đó là đường tình cảm ngắn (đường tình cảm không kéo đến dưới của ngón giữa thì được tính là ngắn), nếu có đường chỉ tay như vậy là người không có vận đào hoa"

A Tuyết hỏi tiếp: "Cháu gái tôi đã gần 30 tuổi rồi, bây giờ vẫn chưa lấy chồng, vậy có phương pháp nào về phong thủy có thể hỗ trợ thúc đẩy đường tình duyên không?

Tôi hỏi lại: "Cô ấy là người con thứ mấy trong gia đình?", A Tuyết trả lời: "Có phải tính tất cả các anh chị em không?"

"Con trai thì tính của con trai, con gái thì tính theo con gái".

A Tuyết đáp: Trên nó chỉ có 2 anh trai và một chị gái, nếu tính về giới nữ thì nó là con gái thứ 2 rồi.

Suy đoán vị đào hoa.

Sau khi tôi biết được số thứ tự của người đó, liền chỉ định một vị trí rồi bảo cô ấy đặt một bình hoa không chứa nước để tăng cường vận đào hoa. Hiện tại, tôi cũng muốn chia sẻ cùng bạn đọc phương pháp suy đoán vận đào hoa như sau:

Trong phong thủy học, lấy bên trái là phương Thanh long, chủ nam giới, lấy bên phải là phương Bạch hổ, chỉ nữ giới.

Phương pháp tăng cường vận đào hoa cho Nam giới là đặt bình hoa ở phương Bạch hổ, nếu mình là người con thứ nhất, thứ 4 hoặc thứ 7 thì đặt tiến lên phía trước, nếu là người con thứ 2, thứ 5 hoặc thứ 8 thì đặt ở khu vực giữa, nếu là thứ 3, thứ 6 hoặc thứ 9 thì đặt lùi lại phía sau.

Thông thường, để xác định phương hướng thì mình đứng ở giữa nhà, mặt hướng ra cửa, bên tay trái của mình là bên Thanh long, bên tay phải của mình là bên Bạch hổ. Có rất nhiều phụ nữ không biết bên nào là bên Thanh

long hay Bạch hổ, chỉ cần nhớ là bên nào cầm đũa là bên phải, là bên Bạch hổ.

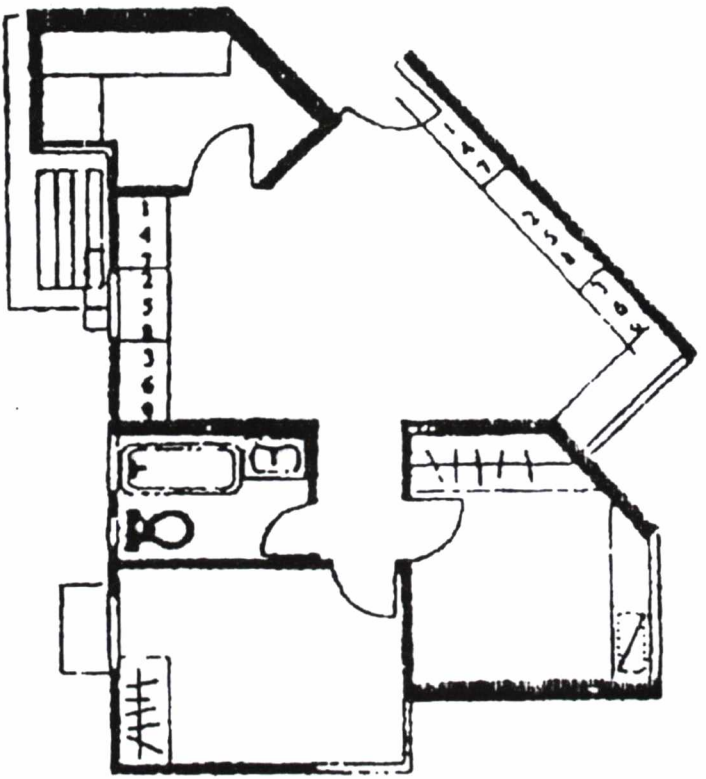

Hai bức tường Thanh long Bạch hổ trong phòng, mỗi bên chia làm 3 phần, phần trước bao gồm các ô 147, ở giữa bao gồm các ô 258, phía sau bao gồm các ô 369, có thể căn cứ để đặt bình hoa vào các vị trí tương ứng ở trên để chiêu vận đào hoa.

15. Làm thế nào có thể sớm kết lương duyên?

Hỏi: Tôi tuổi đã không còn nhỏ nữa nhưng vẫn chưa tìm được người bạn đời của mình, không biết có phương pháp nào có thể tăng cường vận đào hoa của tôi không?

Đáp: Phương pháp tăng cường vận đào hoa có rất

nhiều, đơn giản nhất là: người đứng ở giữa phòng, mặt hướng ra cửa, bức tường bên tay trái là Thanh long, là thuộc vị trí đào hoa của nữ giới, rồi đặt một bình hoa ở đó là có thể tăng cường nhân duyên cho nữ giới. Bức tường bên phải là Bạch hổ, là vị trí đào hoa của nam giới, ở vị trí này đặt một bình hoa là có thể tăng cường nhân duyên của nam giới.

16. Phong thủy có thể hỗ trợ về đường con cái không?

Hỏi: Tôi kết hôn đã nhiều năm rồi nhưng vẫn chưa có con. Xin hỏi, về phương diện phong thủy thì có phương pháp nào có thể giúp có con không?

Đáp: Trong trường hợp sinh lí bình thường, thì có thể lợi dụng phong thủy để thúc đinh, nhưng phải có sự phối hợp với lí khí loan đầu (đỉnh núi) mới được. Phương pháp như sau: Đặt tượng con Kỳ Lân ở gần giường ngủ vì Kỳ Lân mang ý nghĩa "Kỳ Lân tống tử", Khổng Tử cũng là đứa con do Kỳ Lân tặng. Ngoài ra, cũng nên cung phụng Quan Âm.

17. Thai thần là gì?

Trung Quốc truyền thống có một quan niệm cho rằng trong nhà có phụ nữ mang thai là không được dịch chuyển như lắp giường, gõ trống, khoan lỗ đóng đinh và sơn sửa nhà cửa... Phân tích từ quan điểm khoa học thì thấy rằng khi phụ nữ đã mang thai nhiều tháng rồi, thai nhi đã quen với sóng điện từ của môi trường sống rồi, giả sử thay đổi lại môi trường sống hoặc sửa chữa gì đó thì thai nhi có thể sẽ không quen, thậm chí ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của thai nhi.

Giả thiết là trong thời gian mang thai, người mẹ có

cảm xúc không tốt, rất thô bạo hoặc hay hút thuốc uống rượu thì sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của thai nhi, đối với thai nhi là rất không tốt. Trường hợp này và việc hoàn cảnh phong thủy có thể thay đổi được không là không liên quan với nhau.

Thông thường, nếu trong thời gian mang thai mà trong nhà lại tiến hành quét sơn, thì trẻ sau này sẽ có nhiều nốt ruồi; nếu thường xuyên khoan lỗ đóng đinh thì sau này trẻ luôn có thần kinh căng thẳng; nếu trong nhà có sự thay đổi nhiều và lớn thì rất dễ gây nên hiện tượng thai chết lưu.

Ngoài ra, còn một số vấn đề cần phải tránh nữa đó là không được "phạm thai thần". Trong mỗi ngày, "thai thần" đều đặt ở những phương vị khác nhau, giả sử khi động thổ hoặc dịch chuyển đồ đạc thì sẽ làm động thai thần, như vậy thai nhi sẽ bị ảnh hưởng trừ phi khi chọn giờ động thổ có thể chọn được một giờ cực kì cát lợi, có thể phong hung hóa cát.

18. Trong nhà có thể bày trí trúc phú quý không?

Trong nhiều năm cầm bút của tôi, có không ít người hỏi về các vấn đề có liên quan đến việc trồng cây trong nhà. Lấy ví dụ như cây trúc phú quý, bình thường trong mỗi nhà đều rất thích trồng cây trúc phú quý, đặc biệt là những người phụng thờ quan âm thì chắc chắn sẽ trồng một vài cây trúc phú quý trong nhà. Về cách nhìn đối với trúc phú quý, có người nói rằng loại trúc này là loại trúc chiêu quỷ, không nên trồng ở trong nhà, sẽ thu hội âm linh vân vân. Thực ra không phải như vậy, chúng ta phải xem là trúc được đặt ở vị trí nào.

Trong phong thủy bát quái thì các quẻ chiếm gần hết toàn quẻ là âm khí thịnh nhất; quẻ này chính là "quẻ Khôn".

Trong phương vị học, quẻ khôn thuộc hướng Tây Nam, do đó khi các bạn trồng cây trúc phú quý trong nhà thì không được đặt ở hướng Tây Nam (xem hình).

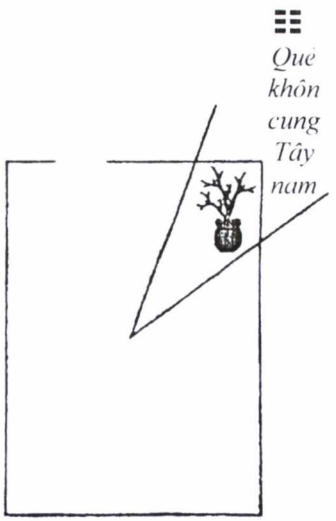

Hơn nữa, có rất nhiều nhà phong thủy đều gọi quẻ khôn là quỷ môn, tức là đều nhận định là âm khí của cung khôn là thịnh nhất; do vậy, ngoài cây trúc phú quý ra, thì các loại cây cao và có nhiều lá đều không thích hợp đặt tại phương này. Trước đây đã xảy ra một câu chuyện có liên quan đến trúc, tôi xin kể như sau để bạn đọc tham khảo:

Có một lần, tôi đã đăng chuyên mục của mình trên báo, sau đó không lâu, tôi nhận được thư của bà Quách Thái nói bà đang sợ đang bị âm linh quấy nhiễu, sự tình như sau:

Một người bạn của bà Quách Thái rất thích chơi trò chơi tiên điệp (bói đĩa), tối hôm đó bà Quách Thái cùng với người bạn này và một số người bạn khác chơi trò chơi này. Mọi người cùng hỏi han chuyện về trước, tiên điệp đều trả lời rất chính xác. Phương pháp chơi trò chơi này như sau: lấy một cái đĩa nhỏ, sau đó quay ngược lại, dùng

bút vẽ một đường thẳng trên một mặt của đĩa (hình 1). Trên bàn trải một tờ giấy có in sẵn hàng loạt các tiên đoán, sau đó 3 người sẽ cùng nhau dùng ngón tay trỏ ấn xuống đĩa đó, cái đĩa đó sẽ tự động di chuyển trên tờ giấy đó cho đến khi tìm thấy một chữ tiếng Trung có vị trí thích hợp thì dừng lại một lúc rồi tiếp tục đi tìm một mối liên quan tiếp theo. Nếu như bạn hỏi tiên điệp năm nay là năm nào, thì đĩa sẽ lần lượt dịch chuyển và dừng ở các con số 1994. Nếu hỏi về các sự kiện sau này thì tất nhiên phải chờ xem sau này có phát sinh hay không thì mới biết được có chính xác hay không. Tuy nhiên, từ ngày hôm đó, bà Quách Thái liền gặp nhất nhiều sự cố quái dị.

Buổi tối, lúc bà đi ngủ thì bà thường nghe thấy những âm thanh như hai người đang nói chuyện với nhau; nhưng không nhìn thấy người, và cũng không hiểu họ đang nói chuyện với nhau những gì. Chồng bà nằm bên cạnh nhưng cũng không có cảm giác như vậy.

Khi đi về nhà thì thường cảm giác như có người đi sau theo mình, nhưng khi quay đầu lại thì cảm giác đó lại biến mất và không có ai cả.

Dịch chuyển vị trí đồ đạc, khi về nhà rõ ràng là chìa khóa để ở trên bàn nhưng lại tìm thấy ở trên ghế sô-fa. Bà Quách Thái không thể nhẫn nại được nữa liền gửi thư cho tôi xem phải như thế nào mới biết được mình bị trúng tà? Bà còn gửi kèm thêm một bản vẽ mặt bằng nhà ở của và hỏi bố cục như vậy có gì sai không. Từ phương diện phong thủy mà nói, ở phương Khôn của nhà bà Quách có trồng cây trúc tứ quý, tôi liền hướng dẫn bà chuyển cây trúc tứ quý này ra vị trí cát lợi khác. Còn về việc có bị âm linh quấy nhiễu hay không, tôi hướng dẫn bà soi gương rồi

xem khí sắc của "quái bộ" trên mặt (hình 2), nếu khí sắc xám thì có nghĩa là đã phạm âm linh.

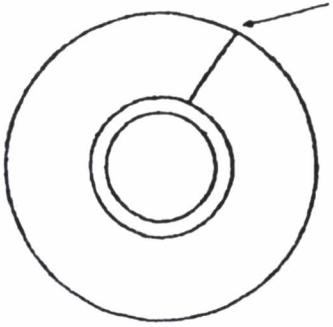

Hình 1: Vẽ một đường thẳng trên vành đĩa

Hình 2: Hai bộ phận này là bộ phận "quái bộ"

Một thời gian sau, tôi lại nhận được thư của bà Quách Thái gửi đến nói rằng sau khi bà chuyển dịch cây trúc phú quý ra một vị trí cát lợi khác mà tôi đã chỉ bảo thì những chuyện quái dị đó không xảy ra nữa. Về khí sắc của "quái bộ" thì hiện tại màu sắc đã nhạt hơn trước đây rất nhiều, không bị xám đen như trước nữa. Như vậy, các bạn đọc có thể coi đây là một ví dụ, nếu các bạn muốn biết mình có bị trúng tà hay không thì cũng có thể tự soi khí sắc trên "quái bộ" ở trên mặt là biết.

19. Người thấp đa kế đúng hay không?

Hỏi: Chiều cao của tôi chỉ có 5 thước 2, người anh họ của tôi biết về tướng học đã nói tôi là "người thấp đa kế". Tôi không phải là người thường nghĩ ra các kế để hại người khác, do vậy nên tôi rất nghi ngờ câu nói này có chính xác hay không, xin hãy chỉ giáo giúp tôi.

Đáp: Người xưa thường nói "oải tử đa kế, oải bà đa tử"

(người thấp thì lắm mưu nhiều kế, người vợ thấp thì đông con). Câu trước nghe có vẻ hơi chua chát một chút, nhưng thực ra từ "đa kế" ở đây có nghĩa là "có nhiều sáng kiến", có lợi cho việc sáng lập nghề nghiệp. Còn về vế sau "đa tử", trước đây người ta lấy việc nhà có nhiều con trai mà tự hào. Quả thực, hai câu này cũng chỉ là tương đối mà thôi.

20. Tai trắng hơn mặt thì tốt hay xấu?

Hỏi: Hàng ngày khi soi gương chải tóc đều phát hiện ra là tai của mình rất trắng, về phương diện tướng học thì điều này là tốt hay là xấu?

Đáp: Tục ngữ nói "nhĩ bạch quá diện, danh dương vu thế" (tai trắng hơn mặt thì danh tiếng lưu truyền). Như vậy, tướng mặt của bạn chính là như vậy, khi biết câu này rồi thì không cần hỏi bạn cũng biết là tướng mặt của mình là tướng tốt, ngoài việc rất nổi tiếng ra thì về cuộc sống bạn cũng sẽ rất đầy đủ, không phải lo lắng về điều gì.

21. Lông mày phải cao hơn lông mày trái nói lên điều gì?

Hỏi: Lông mày phải mà cao hơn lông mày trái rõ rệt thì nói lên điều gì?

Đáp: Con gái thì lấy lông mày phải là biểu tượng cho chồng, nếu lông mày phải cao hơn lông mày trái thì có nghĩa là mình rất thuận tình theo người chồng (xem hình), còn nếu là nam giới thì chủ dựa dẫm vào vợ.

Lông mày phải cao hơn lông may trái, nếu là nữ thì chủ chồng nắm quyền, nếu là nam giới thì chủ dựa vợ.

Hỏi: Lông mày tự nhiên rụng rất nhiều, điều này có ảnh hưởng gì không?

Đáp: Trong tướng học thì hai lông mày tượng trưng cho anh chị em trong nhà, nếu đột nhiên rụng lông mày thì chủ anh chị em có thể sẽ phát sinh vấn đề như về phương diện sức khỏe, về vận khí... Nếu thấy lông mày rụng nhiều mà anh chị em không có chuyện gì xảy ra, khi đó có nghĩa là vận trình của người chồng là rất xấu.

22. Có lệ trĩ ở bụng mắt thì có tốt không?

Hỏi: Ở ổ mắt dưới (bụng mắt) của người phụ nữ thường có một nốt đen có người nói đó là lệ trĩ (nốt ruồi nước mắt), có thể sẽ phát sinh sinh li tử biệt với người chồng và cũng có thể sẽ khắc con cái, không biết sau này có phát sinh những chuyện như vậy không, nếu có thì phương pháp hóa giải là gì?

Đáp: Không thể nói chung chung đại khái như vậy được, lệ trĩ chủ yếu tượng trưng cho việc lo lắng về con cái như thành tích học tập của con cái rất thấp, sức khỏe rất kém... Còn nếu nói là lệ trĩ có ảnh hưởng đến hôn nhân hay không thì còn phải xem điểm giới hạn của cung phu thê thì mới biết được; nếu không cách nói này sẽ không đúng, do đó, bạn đọc không cần phải lo lắng về lệ trĩ.

Nếu giữa hai vợ chồng mà phát sinh những vấn đề về tình cảm thì về phong thủy học mà nói, bạn có thể đặt một vật phong thủy tại vị trí phù hợp với cung của người bạn đời để hóa giải.

23. Tướng mặt như thế nào thì thích hợp đeo kính?

Hỏi: Tôi đã từng nhờ một thầy xem tướng cho tôi, ông kiến nghị tôi nên đeo kính và nói là nó sẽ thay đổi được

vận khí của tôi. Xin hỏi, những tướng mặt như thế nào thì thích hợp đeo kính?

Đáp: Nếu ánh mắt quá sắc hoặc quá lanh lợi thì sẽ làm cho người ta cảm thấy không phù hợp, khi đó nên đeo kính, thứ nhất có thể tăng nhân duyên, thứ hai có thể tranh được tai họa huyết quang.

24. Đeo kính áp tròng có ảnh hưởng đến vận khí không?

Hỏi: Có một người bạn hiểu về tướng học một chút đã khuyên tôi không nên đeo kính áp tròng vì có thể ảnh hưởng đến vận khí của mình, không biết như vậy có đúng không?

Đáp: Điều đó không đúng, trừ phi do sử dụng kính không đúng cách mà tạo nên các vết sẹo ở các vùng xung quanh mắt hoặc là gây đỏ mắt trong thời gian dài, nếu không thì sẽ không ảnh hưởng đến vận mệnh.

31. Sống mũi thấp có tài vận không?

Hỏi: Mọi người đều nói sống mũi là tài tinh, sống mũi của tôi rất thấp, như vậy có phải tôi không có tài vận?

Đáp: Mũi là tài tinh. Nếu lưỡng quyền (xương gò má) cũng thấp thì ngược lại đó lại là một tướng mạo tốt bởi vì mũi phải tương phối với lưỡng quyền mới được, do đó tục ngữ cũng đã nói: "Biên tỳ cô nương nải nải tướng" (mũi dẹt là tướng của cô nương và quý bà), tức là nói người phụ nữ có mũi dẹt là có tướng mạo tốt.

25. Mũi có nhiều dầu có thể tăng tài vận?

Hỏi: Có cách nào có thể tăng tài vận không?

Đáp: Nếu mong muốn vận khí chuyển biến tốt, ngoài phương diện phong thủy học ra, còn có một số phương pháp thiết thân, đó là các phương pháp về tướng học. Tướng học bao gồm diện tướng học, thủ tướng học, nội tướng học, động tướng học, tĩnh tướng học... Diện tướng học và thủ tướng học là gì, tôi tin tưởng rằng các bạn đọc đều biết.

Còn về thanh tướng học, tức là người ta dựa vào thanh âm của một người nào đó để phán đoán vận khí.

Nội tướng học là chỉ tướng lưng, tướng ngực, tướng rốn, tướng âm..., có câu "sợ nhất là người béo không mông" cũng là một trong những cách suy đoán của nội tướng học.

Động tướng học là trạng thái đi đứng và ăn uống.

Tĩnh tướng học là học vấn về tướng ngồi, trạng thái ngủ.

Mà khí sắc thì bất luận là trong diện tướng hay nội tướng đều có cả. Trong diện tướng, mũi chủ tài cung, do đó khí sắc của mũi sẽ hiển thị vận khí gần đây của mỗi người. Khi tài vận của người trong thời gian nào đó rất kém thì chắc chắn rằng khí sắc của mũi cũng không tốt. Phương pháp đơn giản nhật là đến hiệu thuốc và mua về một chút dầu thoa trơn cho trẻ nhỏ rồi nhỏ vài giọt ra tay thoa lên mũi. Tốt nhất là thoa lên cả vùng trán. Làm như vậy tuy có cảm giác hơi khó chịu nhưng lại có thể làm cho mũi sáng sủa (như hình vẽ), tài vận sẽ dần thay đổi theo đó. Tôi đã hướng dẫn cách này cho nhiều người, họ đều

nói là cách này rất có hiệu quả, vậy thì các bạn đọc cũng nên thử xem có đúng không.

26. Trên mũi có mọc lông thì thể hiện điều gì?

Hỏi: Trên mũi của tôi thường mọc lông, không nhiều không ít, nhưng thường duy trì ở mức 1-2 sợi, không biết đó có phải là thể hiện gì của vận khí không, xin hãy chỉ giáo!

Đáp: Trường hợp này gọi là trường thương (súng trường), nó thể hiện trong thời kì gần đây dễ bị phá tài hoặc sức khỏe của mọi người trong nhà không tốt lắm, vì thế, chỉ cần cắt sợi lông đó đi là có thể hóa giải được.

27. Nốt ruồi trên mũi có ảnh hưởng đến tài vận không?

Hỏi: Trên mũi của tôi có một nốt ruồi đen, xin hỏi nó thể hiện điều gì, có nên tẩy nó hay không?

Đáp: Nốt ruồi đó chủ không có tài vận ngang, do đó không nên đánh cờ bạc. Nếu tẩy nốt ruồi đso đi thì có thể sẽ giúp cho tài vận nhưng nhất định phải cẩn thận, bởi vì sau khi tẩy nốt ruồi đi thường để lại sẹo lớn khi đó nó sẽ ảnh hưởng đến tài vận của cả một đời.

28. Nhân trung không râu là tốt hay là xấu?

Hỏi: Bên trên môi trên của tôi có một lớp râu dày nhưng ở phần lõm xuống ở giữa lại không có râu, không biết về tướng học thì đó là tốt hay là xấu?

Đáp: Phần lõm xuống trong tướng học thì gọi là nhân trung. Tục ngữ có câu: "nhân trung bất tu, vi nhân vô công lao" (nhân trung không có râu là người không có công lao). Điều đó có nghĩa là bất luận bạn giúp đỡ ai, giúp đỡ như thế nào thì người ta cũng không cảm ơn bạn.

29. Những người nào nên để râu?

Hỏi: Tôi đã từng đến viện xem tướng số để xem tướng, người viện trưởng đó kiến nghị tôi nên để râu. Xin hỏi, người như thế nào thì nên để râu?

Đáp: Trong tướng số học, mũi là chủ tài vận, nếu lỗ mũi quá to sẽ khó có thể tụ tài được, nếu để râu thì có thể cải tiến được tài vận.

30. Trên môi có nốt ruồi là tốt hay là xấu?

Hỏi: Trên môi của tôi có một nốt ruồi đen, xin hỏi nốt ruồi này thể hiện điều gì?

Đáp: Nốt ruồi đen này gọi là phi bệnh, thứ nhất nó thể hiện chủ rất hiếu kì, nếu gặp một vấn đề gì thì liền "thời thường đả lán cát bồn vấn đáo đốc" (sẵn sàng hỏi đến khi biết rõ sự tình), thứ hai nó thể hiện chủ rất dễ chiêu tiểu nhân, cho dù mình không gây tội với người khác nhưng người ta sẽ đến làm phiền mình, đứng sau mình chỉ điểm. Do đó nó cũng gọi là phi trĩ.

Thị phi

31. Sau miệng có một hạt châu thể hiện điều gì?

Hỏi: Giữa môi trên của anh họ tôi có hình thành một tiểu trác rất rõ rệt (dạng mỏ chim), không hiểu nó thể hiện điều gì, xin hãy chỉ giáo!

Đáp: Tục ngữ nói: "có hạt châu trên miệng là người không nhận thua", tức là chỉ tính cách hiếu thắng, cho dù là sai đi chăng nữa thì cũng sẽ "gà chết giữ nắp cơm", không chịu nhận sai.

32. Sờ bàn tay có thể biết được tuổi thọ hay không?

Hỏi: Trong một lần đi ăn cơm với với bạn, tôi quen một người bạn mới, anh ấy xem bàn tay cho tôi và nói tôi rất trường thọ, xin hỏi, làm sao anh ấy biết được?

Đáp: Anh ấy đã xem độ ngắn dài của đường sinh mệnh. Đường sinh mệnh dài thì sẽ trường thọ, còn đường sinh mệnh ngắn thì chủ sẽ chết yểu.

33. Đường chỉ tay thô và đậm thì thể hiện điều gì?

Hỏi: Đường chỉ tay của tôi có thô hơn và màu đậm hơn so với người khác, xin hỏi, nó thể hiện điều gì, như vậy về sau có tốt hay không?

Đáp: Nếu đường chỉ tay thô và đậm thì chủ cả đời bôn ba vất vả.

34. Bạn có duyên với huyền học không?

Hỏi: Tôi rất có hứng thú với các vấn đề về tướng mạo, chỉ tay và phong thủy. Tuy nhiên, nghe nói muốn học được những học vấn này thì phải cần có duyên phận mới được. Vậy, làm thế nào để biết mình có duyên để học những cái này?

Đáp: Cái gọi là duyên phận, đầu tiên là chỉ sự hứng thú, nếu như bạn không hề có hứng thú với những môn này thì bạn không có duyên phận rồi. Còn làm thế nào để muốn biết mình có duyên phận với những môn này hay không thì có thể xem chỉ tay để suy đoán (xem hình). Tại trung tâm của bàn tay (khoảng ở dưới đường tình cảm và trên đường trí tuệ) có xuất hiện hình chữ thập hoặc là dấu gạch chéo, gọi là đường chỉ tay chữ thập thần bí, nó thể hiện người này có hứng thú với huyền học, và có duyên với

học vấn này, và có thiên tài về học các môn như bác sỹ, xem bói, xem tướng, bói sao... Nếu các bạn muốn biết mình có duyên phận với huyền học hay không thì có thể quan sát chỉ tay chữ thập thần bí này.

35. Làm thế nào để cứu vãn tình trạng lậu tài?

Một thời gian trước, tôi nhận được thư của một bạn đọc hỏi về các đường chỉ tay. Anh ấy cũng đã chụp ảnh lòng bàn tay lại và trên đó có đánh dấu một đường chỉ tay. Bạn của anh ấy nói rằng đường chỉ tay này là đường lậu tài (tiền tài chảy đi), vì thế cho dù kiếm được bao nhiêu tiền đi nữa thì cuối cùng cũng sẽ bị hao hụt, rất khó có thể tích lũy được. Anh ấy hỏi tôi đường này có đúng là đường lậu tài hay không và cách hóa giải như thế nào?

Đường lậu tài là chỉ đường chỉ tay đâm thẳng vào giữa khe ngón trỏ và ngón giữa, trên tấm ảnh mà người bạn này gửi cho tôi thì quả thực có đường này. Tuy nhiên vì bức ảnh không được rõ nét nên tôi chỉ có thể vẽ lại một hình đường chỉ tay để các bạn tham khảo (hình 1). Ngoài ra, còn một loại đường chỉ tay nữa cũng là đường lậu tài đó chính là phần đuôi của đường tình cảm kéo dài về khe

giữa ngón trỏ và ngón giữa (hình 2). Các bạn có thể tham khảo để xem mình có đường lậu tài hay không.

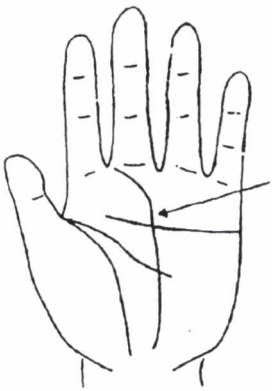

Hình 1.

Hình 2.

Từ góc độ tướng học mà nói, ngón trỏ chính là cung tài, còn gọi là tài vị, nếu đường chỉ tay mà đâm thẳng vào kẽ hở của ngón này thì chủ hao tài. Phương pháp hóa giải là đeo nhẫn, có thể đeo nhẫn ở ngón trỏ hoặc ngón giữa, như vậy có thể giảm thiểu số phá tài, đây là một phương pháp "tránh hung"

Tương truyền, Tỳ Hưu chuyên thu tụ tài lộc tứ phương, do vậy nếu bày tượng Kỳ Hưu ở trong nhà thì cần có mấy điểm phải đặc biệt chú ý như sau:

(1). Miệng của Tỳ Hưu phải hướng ra cửa chính mới có thể thu tụ tài ngoài cửa.

(2). Nếu không hướng ra cửa được thì cũng có thể đặt hướng ra cửa sổ để thu tụ tài lộc từ bên ngoài vào phòng.

(3). Đặt ở nơi tụ khí, tức là vị trí tài lộc trong nhà. Đường đối góc của cửa vào, tức là người đứng ở trong nhà quay lưng ra cửa, khi cửa chính ở phía sau bên trái thì phía trước bên phải chính là vị trí tụ khí. Nếu cửa ở phía sau bên phải thì vị trí phía trước bên trái chính là điểm tụ khí. Nếu cửa ở chính sau lưng thì điểm tụ khí chính là ở hai bên góc nhà phía trước.

Trong tập tục của người Trung Quốc, người Trung Quốc thường thích bày trí một số đồ trang sức vượng tài ở trong nhà, nhưng quả thực, không chỉ người Trung Quốc mà người nước ngoài cũng thích làm như vậy, hơn nữa, trong số các đồ vật trang trí cát tường thì những đồ vật liên quan đến chiêu tài vận là được nhiều người ưa thích nhất, đó chính là các đồ vật vượng tài.

Tỳ Hưu, người phương Nam và người phương Bắc Trung Quốc có cách gọi con vật này không giống nhau, người phương Bắc thì gọi là "bích tà", còn người phương Nam thì gọi là "Tỳ Hưu", thực chất hai cách gọi này là một, người Quảng Đông luôn coi Tỳ Hưu là thần đại vượng hoành tài. Nếu có ai đó trong nhà thích mua lục hợp hoặc ngựa đua để làm đồ tiêu khiển giải trí thì chi bằng mua Tỳ Hưu về bày trí trong nhà.

Trước đây Tỳ Hưu có hai sừng, gọi là bích tà, nhưng

nếu có một sừng thì gọi là thiên lộc, phát triển cho đến ngày nay phần lớn việc tạo hình Tỳ Hưu đều có một sừng, do đó còn gọi là "độc giác thú".

Về phương pháp "xu cát" thì có 2 cách: Cách thứ nhất là mang theo mình một tượng con Tỳ Hưu, có thể là được chế tạo từ vàng 18K (hàm lượng vàng là 95%) hoặc là chế tạo từ ngọc, cả hai đều được. Nếu là con nhỏ thì có thể đeo ở vòng cổ, nếu lớn hơn một chút thì có thể dùng dây đeo trên dây lưng hoặc trên đỉa quần hoặc thậm chí có thể đeo trên các túi xách hoặc ba lô mang theo mình. Các cách này đều có hiệu quả vì Tỳ Hưu có thể tăng cường tài vận. Cách thứ hai là thực hiện từ phương diện phong thủy, tức là tìm một vị trí tốt trong nhà và đặt một vật trang trí hình con Tỳ Hưu là có thể vượng tài.

36. Móng tay út dài có thể tăng vãn vận?

Hỏi: Tôi nhìn thấy có rất nhiều người lớn tuổi đều thích để dài móng tay ngón út, xin hỏi cách làm như vậy có tác dụng thay đổi tốt cho vận mệnh hay không?

Đáp: Theo tướng lí, thông thường ngón tay út biểu thị vãn vận (vận mệnh về sau), nếu ngón út ngắn (ngắn hơn đường chỉ đốt tay thứ nhất của ngón nhẫn) thì để dài móng tay của ngón út (ít nhất cũng dài hơn đốt thứ nhất của ngón đeo nhẫn) thì có thể tăng cường vãn mệnh.

37. Ngón chân thứ hai dài hơn ngón chân thứ nhất sẽ nghèo khó cả đời?

Hỏi: Thường nghe thấy mọi người nói rằng: "nhị chỉ trường quá công, bất tử nhất thế cùng" (ngón chân thứ 2 dài hơn ngón cái thì sẽ nghèo khó cả đời), không biết câu

nói này có đúng không, bởi vì tôi cũng là người có ngón chân thứ hai dài hơn ngón cái.

Đáp: Ngón chân thứ 2 dài hơn ngón chân thứ nhất (ngón cái) thì phạm "nhị chỉ trường quá công", còn về thứ hai "nhất thế cùng" thì không đủ cơ sở để tin tưởng được, xin quý độc giả yên tâm.

38. Chọn mệnh như thế nào?

Hỏi: Có một lần tôi xem sách chọn ngày, bạn của tôi nói là phải phối mệnh. Xin hỏi nên phối mệnh theo phương pháp nào?

Đáp: Người ta thường dựa vào các tuổi sinh để phối hợp, khi phối hợp thì tối thiểu cũng phải tránh được những nhật chi tương xung với tuổi, ví dụ như ngày Tý sẽ xung với tuổi Mão, ngày Ngọ sẽ xung với tuổi Mùi, ngày Dần xung với tuổi Thân, ngày Mão xung với tuổi Dậu, ngày Thìn xung với tuổi Tuất, ngày Tỵ xung với tuổi Hợi, ngày Sửu xung với tuổi Tý, ngày Mùi xung với tuổi Ngọ, ngày Thân xung với tuổi Dần, ngày Dậu xung với tuổi Mão, ngày Hợi xung với tuổi Tỵ. Còn mỗi ngày là ngày gì thì các bạn xem lịch là có thể biết được.

Chương 12
HÓA SÁT CẢI VẬN

1. Ngũ hoàng là gì?

Tôi đã nhận được nhiều lá thư hỏi về các vấn đề liên quan đến Ngũ hoàng, họ thường nghe các thầy phong thủy và các bạn bè nghiên cứu phong thủy đề cập đến Ngũ hoàng, nhưng rốt cục Ngũ hoàng là gì? Mỗi người có một sao chiếu và một thần sát, đều không biết, hy vọng tôi giải đáp giúp.

Trước khi giảng giải về các vấn đề liên quan đến Ngũ hoàng, tôi xin kể một câu chuyện:

Tương truyền vào thời nhà Hạ xảy ra một trận lũ lụt lớn làm cho vô số nhân dân lâm vào cảnh tang thương, Hạ Vũ (vua đầu tiên thời Hạ ở Trung Quốc) đã tìm mọi cách để trị thủy, giải quyết vấn đề này. Có một lần ông đi qua dòng sông Lạc Hà, nhìn thấy có một con rùa nổi lên mặt sông, mai của con rùa này không giống với những con rùa bình thường, ông liền tiến lại gần nó để quan sát, khi đó ông nhìn thấy trên mai rùa xuất hiện một bản đồ với những điểm số có màu sắc khác nhau. Sau một thời gian nghiên cứu phát hiện ra đó là số thiên tinh, và các điểm số phân bố ở 9 vị trí khác nhau, đây chính là chân lí của cửu cung, mỗi cung sẽ có các sao khác nhau, số ít nhất là 1 điểm, có màu trắng; nhiều nhất là 9 điểm, có màu tím, điều này gọi là Tử bạch phi tinh.

Thông qua lý luận của lạc thư, vua Hạ Vũ dần dần hình dung ra phương pháp trị thủy, và rồi cuối cùng ông cũng đã giải quyết được vấn đề thủy tai cho quốc gia, đó chính là câu chuyện "hạ vũ trị thủy" mà mọi người thường kể.

Sau này các bậc thánh hiền tiếp tục nghiên cứu kĩ thì thấy rằng, trong lạc thư không chỉ đơn thuần nói về tinh lí mà còn bao gồm cả bát quái, do đó lạc thư và bát quái là có quan hệ rất mật thiết với nhau.

Trong lạc thư có khẩu quyết, mời độc giả tham khảo khẩu quyết dưới đây và hình vẽ phối hợp.

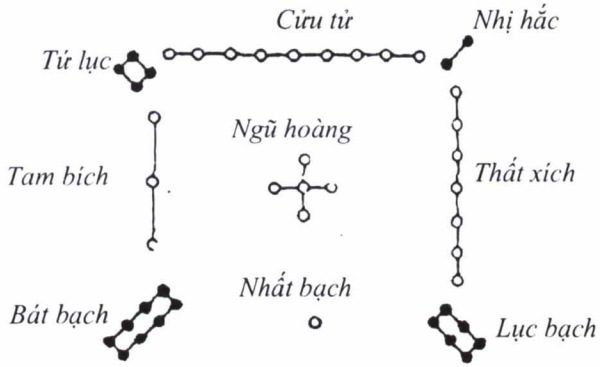

Khẩu quyết lạc thư: tải cửu phục nhất, tả tam hữu thất, tam tứ vi kiên, lục bát vi túc.

Khẩu quyết trong sách nói rằng: "tải cửu phục nhất, tả tam hữu thất, tam tứ vi kiên, lục bát vi túc". Trong khẩu quyết này cũng đã thể hiện rõ cung vị mà 8 trong 9 sao đã đóng, chỉ thiếu một sao Ngũ hoàng, sao Ngũ hoàng trú tại trung cung, do đó nên bổ sung thêm một câu vào sau khẩu quyết của lạc thư là "Ngũ hoàng quốc trung", khi đó mới đầy đủ cung vị cho cả 9 sao.

Trong cuốn sách "Cửu tinh đoán lược" có nói về sao Ngũ hoàng như sau:

Đoạn: "Ngũ cung liêm trinh, vị chấn trung ương, uy dương bát biểu, kì sắc hoàng, ngũ hành sở Thổ, nghi lộ bất nghi động, động tắc chung hung, nghi bổ bất nghi khắc, khắc chi tắc họa... môn lộ đoản tán, ưu hữu tật bệnh; lâm cao tuấn chi sở, môn lộ trường tụ, định chủ thương nhân".

Sao Ngũ hoàng còn được gọi là "sao liêm trinh" hoặc "chính quan sát", trong đoạn trên cũng đã nói rõ sao này là sao hung, nếu sao đến nhà thì người nhà bị bệnh, nếu sao đến đường thì chủ phạm tai họa huyết quang.

Ngũ hoàng chính quan sát chia làm nhiều loại:

(1). Địa bàn - Cư trú tại trung cung

(2). Thiên vận - từ năm 1994 đến 2003 thì cư trú tại phương Đông

Hai loại chính quan sát này không thể sản sinh những uy lực sớm trừ phi gặp sát tài.

(3). Tài tinh - mỗi nhà đều có sự phân bố khác nhau

(4). Đinh tinh - mỗi nhà đều có sự phân bố khác sau

(5). Lưu trung - mỗi năm đều phân bố bay về một cung vị khác nhau, lực ảnh hưởng là lớn nhất, hung tính sẽ phát huy mạnh nhất và nhanh nhất.

Sao Ngũ hoàng cư tại trung cung, trung cung thuộc hành Thổ trong ngũ hành, do vậy, ngũ hành của Ngũ hoàng là thuộc hành Thổ. Sao Ngũ hoàng lại là liêm trinh, liêm trinh thuộc hành Hỏa, do đó Ngũ hoàng thuộc cả hành Hỏa và hành Thổ.

Nghiên cứu Ngũ hoàng, sơ bộ thấy rằng thích hợp nhất là việc nghiên cứu Ngũ hoàng Lưu niên, bởi vì các vấn đề khác tương đối khó, suy đoán chinh quan sát Ngũ hoàng Lưu niên thì công thức của nó rất phức tạp, không có cơ sở lí khí nên không dễ hiểu.

2. Hóa giải Ngũ hoàng Nhị hắc như thế nào?

Bà Lý Thái nhờ bạn bè giới thiệu mà quen biết tôi, tháng trước, bà có dẫn theo con trai đến thăm nhà tôi đồng thời cũng nhờ tôi xem cho cậu con trai này. Con trai bà Thái từ trước đến nay đều học hành rất tốt và đứng ở vị trí đứng đầu lớp, nhưng không biết lí do tại sao bắt đầu từ học kì trước, thành tích học tập ngày một thụt lùi, năm nay lại lùi xuống một bậc nữa.

Sảo nhi biến thuần nhi chi nhân.

Bà Lý Thái cũng Thổ lộ, vốn dĩ bà cho rằng con trai bà học hành chểnh mảng, không chăm chỉ học hành nên mới vậy. Nhưng không ngờ, sau một thời gian theo dõi quan sát thì bà Lý Thái biết rằng con trai bà vẫn cần cù học tập như trước đây, chỉ là không biết tại sao không thể thông minh như trước; ngược lại, lại luôn biểu hiện lực bất tòng tâm, đầu óc u mê hỗn độn, ngay cả bản thân mình cũng không thể nói ra được nguyên do là gì. Thế là bà Lý Thái bắt đầu nghi ngờ liệu có phải có vấn đề gì về phong thủy gây nên hay không, do đó bà muốn tôi giải đáp giùm.

Tôi bày Bát tự (lá số) của người con trai bà ra và nhìn thấy "thương cung" trong bát tự thông thấu đến "Văn Xương", hơn nữa lại là mệnh trung dụng thần, nhất định sẽ rất thông minh và thành tài.

Tôi lại xem tướng cách của người này, là một người

thông minh lanh lợi, tại sao lại có những ứng lạ như vậy? Tôi tiếp tục quan sát nhãn thần của người này, chung giác có điểm đầu chư - tuy có cặp mắt rất thanh tú, bàn tay cũng có đường thủy tinh (hình vẽ), biểu hiện là một người giàu có, chủ nhân đặc biệt thông minh, đầu óc linh hoạt, suy nghĩ nhanh nhẹn. Nhưng hiện tại, người này có nhãn thần hơi dại, hiển nhiên đầu óc của người này không phải là tỉnh táo tuyệt đối. Lúc này, tôi lại phát hiện ra trên tay và chân của người này đều có nhiều vết thương, nên hỏi bà Lý Thái: "có phải từ đầu năm nay con trai bà bắt đầu tự làm thương mình trong vô giác". Bà Lý Thái vội vã trả lời: "Đúng vậy, nó thì, thành thích kém đã đành, nhưng không hiểu sao, trong năm nay cứ bị thương vô cớ, cứ hai ba ngày là lại tự làm thương mình, tôi thực sự rất lo lắng".

Nhị hắc Ngũ hoàng chủ tai họa

Nói đến đây, trong thâm tâm của tôi đã dần có được câu trả lời. Nhưng để cho chính xác, tôi đã mở mệnh bàn nhà bà Thái, vừa xem xong thì quả nhiên đúng với dự liệu. Hóa ra cửa phòng ngủ của con trai bà Lý là phi tinh bay đến vào năm Nhị hắc, giường ngủ lại là Ngũ hoàng tinh bay đến, bay đến Nhị hắc, Ngũ hoàng chủ gặp tai họa, đầu óc u mê hỗn độn, vận khí xấu, nếu nghiêm trọng thì có thể nguy hại đến tính mệnh. Như vậy thì con trai của bà Lý làm sao có thể có thành tích tốt trong học tập được tuy là có rất nhiều vết thương nhưng có thể nói đó cũng là may mắn lắm rồi.

Bà Lý Thái vừa nghe xong vội vàng hỏi tiếp: "thưa thầy, có cách nào hóa giải không, hãy cho tôi một cách hóa giải"

Cách hóa giải tốt nhất, tất nhiên là không dùng phương vị này là tốt, nhưng nhà bà Lý ở trong thành phố

tấc đất tấc vàng, việc chuyển đến nơi ở khác là không dễ chút nào. Nhưng để khắc phục thì có thể dùng một đồ vật phong thủy làm bằng thép để hóa giải. Nguyên lý của nó là Ngũ hoàng và Nhị hắc đều thuộc hành Thổ, thép sẽ thuộc hành Kim, Thổ sinh Kim, vì thế lấy Kim để trị Thổ, như vậy sẽ hóa giải được sát khí của Ngũ hoàng, Nhị hắc. Trong đó, tốt nhất là nên dùng tượng con Tỳ Hưu bằng sắt, vì nó có thể tạo được hiệu quả "tử hoán mẫu hồi" (chú thích: Kim là do Thổ sinh ra, là tử (con); Thổ là mẫu (mẹ)). Nhị hắc Ngũ hoàng của mỗi năm như thế nào thì có thể tra trong sách là tìm được.

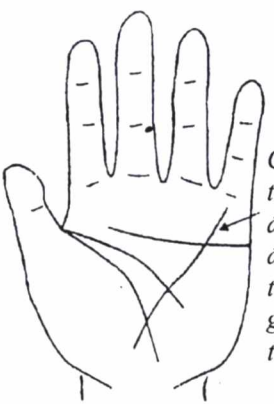

Chủ nhân thông minh, đầu óc sắc bén, đường hướng tới ngón tay út gọi là "đường thủy tinh"

Nghe rồi bà Thái thở phào nhẹ nhõm, sau đó tôi đã giúp bà chọn một khoa tốt rồi bảo bà về nhà đặt một con Tỳ Hưu bằng sắt vào vị trí chỉ định là được. Một hôm khi đang mải mê làm việc tôi nhận được điện thoại của bà Lý Thái cho hay là tình hình học tập của người con đã cải thiện rõ rệt từ khi làm theo phương pháp tôi bày cho.

3. Hóa giải tam sát như thế nào?

Có một lần tôi cùng ăn cơm với bạn cũ, người bạn cũ La Thái có sắc mặt rất kém, bà ấy nói suốt từ Tết đến giờ cả nhà bà đều thay nhau bị ốm, "trong đời tôi, số lần đi khám bác sỹ năm nay là nhiều nhất" Bà La nói.

Bà La năm nay 41 tuổi, về diện tướng mà nói thì ở tuổi

41 thể hiện ở vị trí "sơn căn" (chân núi) trên mặt. Sơn căn là bộ phận phía trên của sống mũi. Sở dĩ có tên gọi như vậy là người xưa coi mũi là một quả núi, phần chân núi chính là sơn căn, sống mũi bắt đầu từ sơn căn trở xuống.

Rất kém, nhất là về sức khỏe; sơn căn có đường cắt ngang, thể hiện cho vận hạn của lưu niên

Tại vị trí sơn căn của bà La có xuất hiện một đường vân ngang, tôi liền nói với bà: "Trên sơn căn của bà có một đường vân ngang, thể hiện thời còn nhỏ của bà đã gặp bệnh trọng, thập tử nhất sinh hoặc là bà bị bệnh tật giày vò lâu năm, Lưu niên năm nay lại trực tại bộ vị này, vận khí sẽ tự nhiên theo đó mà kém đi, sức khỏe cũng vậy".

Bà La nói: "Có phương pháp nào hóa giải không?"

Tôi đáp: "Có thể dùng phong thủy để hóa giải, bà thử vẽ cho tôi sơ đồ bố trí trong nhà của bà xem".

Sơ đồ bố trí nhà do bà La vẽ quả thực rất tỉ mỉ. Nhìn vào đó, tôi không tìm ra nguyên nhân của sự việc ở đâu. Tôi nghĩ rằng, không lẽ là do tinh quái có vấn đề à, nhưng tôi lại tiếp tục suy tưởng một cơ hội cuối cùng, đó là bên ngoài phòng có phạm sát hay không, do đó tôi tiếp tục hỏi bà La "trước cửa nhà bà như thế nào?"

Bà hỏi lại: "Như thế nào là như thế nào?

"Là cửa chính hướng về hành lang đâm thẳng đến hay là hướng ra tường của hành lang, hoặc là cửa hướng ra góc hành lang?"

"Trước cửa nhà tôi là tường của hành lang"

"Điều này có nghĩa là trước cửa cũng không phạm sát, bà La à, từ cửa sổ nhà bà nhìn ra thì nhìn thấy những gì?"

Bà La nghĩ một lúc rồi trả lời: "là đường", rồi bà đột nhiên hỏi tiếp như đã ngộ ra điều gì:

"Còn có một cái biển báo nữa, à, có phải là do ảnh hưởng của cái biển báo đó không?"

Tôi tính toán phương vị của cái cửa đó và biết rằng cửa đó nằm ở phương Bắc của ngôi nhà, bà liền đáp "đúng vậy".

Bà La lại hỏi tiếp: "Tại sao năm nay mới phát sinh nhiều sự việc thế?"

Tôi đáp: "Đây là ảnh hưởng của Lưu niên, bởi vì tam sát của năm nay nằm ở phương Bắc, sẽ thu hút sát của đèn điện xung vào. Phương pháp hóa giải rất đơn giản, đó là đặt một con kì lân bằng đồng trên thềm cửa, và đầu hướng về đèn điện là được." Bà La hỏi tiếp: "Có thể tìm kiếm kỳ lân ở đâu, nghe nói là đồ vật này tốt nhất là đã khai quang rồi đúng không?

Tôi đáp: "Kì lân có thể mua ở các trung tâm bán đồ phong thủy, đương nhiên nên mua những con kì lân đã khai quang là tốt nhất".

Sau khi đặt kì lân khoảng 2 tháng sau, cả nhà bà La đều khỏe mạnh trở lại, bệnh tình thuyên giảm, tôi cũng vì đó mà nhận được một giỏ hoa quả cảm ơn của nhà bà La.

4. Tòa nhà hình tam giác chủ hung có phải không?

Hỏi: Mấy hôm trước tôi có đi qua một số nơi ở Hồng Kông, nhìn thấy có một số tòa nhà có hình tam giác. Xin

hỏi, những kiểu nhà như thế này trong phong thủy là cát hay là hung?

Đáp: Người xưa đã cho rằng nếu trước nhà có vật nhọn (hình tam giác) là chủ hỏa tai, nếu sau nhà có vật nhọn (tam giác) thì chủ đồng ruộng trắng tay, tất cả đều là chủ tài lộc không tụ và dễ sinh chuyện bất thường, đương nhiên đó là hung. Trừ phi nhận được một tinh quái vượng nhất thì mới có thể phát tài trong một thời gian mà thôi.

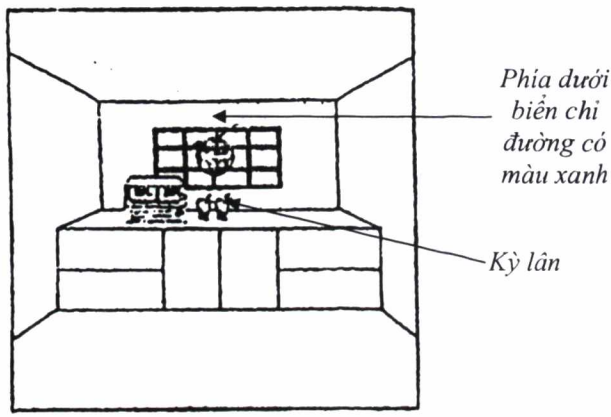

5. Nhà chữ đinh phạm sát nên hóa giải như thế nào?

Hỏi: Có nhìn thấy một số nhà chữ đinh mà phía trước có dán các chữ "thái sơn thạnh cảm đương", xin hỏi những chữ này là gì, là phong tục tập quán ở địa phương này à?"

Đáp: Đó không phải là phong tục tập quán, về phong thủy thì nếu phạm sát thì thường dán "thái sơn thạch cảm đương" tại cung vị phạm sát (như bị đường xông thẳng vào, cầu vượt đâm vào hoặc là góc nhà đâm vào) để hóa sát, có một số người thì lại dùng "khương thái công tại thử" để hóa sát.

6. Hóa giải sát mũi tên như thế nào?

Tôi tin rằng người Trung Quốc không còn lạ gì với hồ lô, có một số người do ảnh hưởng của một số bối cảnh xa xưa mà đều nhìn thấy một vài "ma rượu" cầm hồ lô mà uống rượu, hóa ra hồ lô có thể đựng rượu (trong Tây du ký) nhưng một số yêu tinh một sừng lại có thể sử dụng hồ lô để thu phục các yêu quái khác.

Trong phong thủy học, cách sử dụng của hồ lô là không ít, trong đó có một loại là hóa giải bệnh nguy, khi có ai đó phạm phải một số nhiệt khí có thể làm cho cơ thể sản sinh bệnh tật, chỉ cần treo một cái hồ lô là có thể hóa giải được bệnh nguy, cũng giống như ví dụ của gia đình bà Lâm Thái dưới đây.

Bà Lâm Thái ở trên tầng 2 của một ngôi nhà có môi trường xung quanh rất lí tưởng, có hồ nước, có hành lang, có chòi hóng mát, xung quanh trồng rất nhiều cây cối, xanh biếc tốt tươi, mỗi khi mở cửa ra nhìn là toàn bộ cảnh sắc xung quanh đều thu vào tầm mắt, nhưng tôi nhìn thấy thì cái chòi hóng mát ở phía trước cửa sổ được dựng lên bằng nhiều miếng kính, đỉnh của chòi xung thẳng vào thế của ngôi nhà, phương vị này là phương Tây.

Quẻ "thuyết" quản phương Tây, tức là khí quan cơ thể chủ các bộ phận như hầu, lưỡi, miệng... Tôi liền suy đoán: "Thưa bà Lâm Thái, nhà bà có cửa sổ hướng về một đỉnh nhọn của chòi hóng mát, như vậy là phạm "thực xạ sát" ở phương Tây, chủ bị mắc các bệnh về đường miệng, vòm họng, yết hầu như đau họng, ho, nhiệt miệng... Vừa dứt lời thì bà Lâm Thái liền hỏi ngay: "Như vậy có cách gì hóa giải không? A Bích (con gái của bà Lâm Thái) thường xuyên bị cảm, còn tôi thì cứ hễ ngủ nghỉ không tốt hoặc chỉ ăn một

chút đồ ăn chiên là nhiệt miệng ngay". Ông Lâm, chồng bà Lâm Thái tiếp lời: "Tuy nó không sinh ra các bệnh lở loét vùng miệng nhưng rất dễ bị đau họng, có cách nào hóa giải để cả gia đình tôi đều khỏe mạnh không?" Tôi liền hướng dẫn họ hóa sát: "Bà Lâm Thái à, bà nên treo một quả hồ lô ở giữa cửa sổ là có thể hóa giải sát khí, sức khỏe của gia đình bà sẽ tốt hơn trước đây; nhưng cần phải lưu ý về thói quen ăn uống của mình, ở đây đã hóa nhiệt khí rồi, nhưng lại liên tục ăn các đồ chiên rán và đồ nóng thì vẫn sẽ tiếp tục bị nhiệt miệng đấy".

Bà Lâm Thái liền làm theo sự hướng dẫn của tôi, một thời gian sau khi treo hồ lô thì sức khỏe của cả gia đình bà Lâm Thái đều tốt hơn trước rất nhiều.

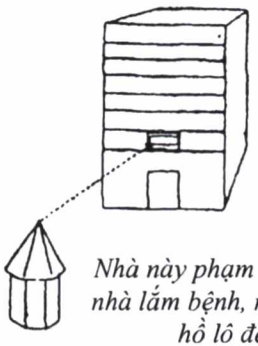

Nhà này phạm sát, người trong nhà lắm bệnh, nên treo một quả hồ lô để hóa sát

Thưa các bạn đọc, sát khí bên ngoài cửa sổ bất luận đỉnh chòi nhọn tạo nên nhiệt khí hoặc do nóc nhà gây nên đều có thể dùng một quả hồ lô để hóa giải, nhưng phải là hồ lô thật thì mới có thể phát huy tác dụng tối đa. Về ngày treo hồ lô thì tốt nhất cũng nên xem ngày, chọn ngày "trừ" để treo, có sự phối hợp của ngày vào nữa thì năng lượng hóa sát sẽ càng lớn.

7. Hóa giải phi đao sát như thế nào?

Có một hôm chị Mai viết thư gửi cho tôi, nội dung đại khái có nói đến chị là một người có đôi chút am hiểu về tướng học. Do sơn căn của con gái chị có một đường gân

xanh, mà chị lại nghe nói nếu trên sơn căn của trẻ có xuất hiện hiện tượng như vậy thì chủ có sức khỏe kém. Quả nhiên là con gái bà bệnh tật liên miên, vì thế bà viết thư hỏi tôi có kèm theo một bản vẽ sự bố trí của căn nhà bà đang ở nhờ tôi xem xem bố cục của căn nhà bà đang ở có phạm phải vấn đề gì trong phong thủy hay không?

Về tướng số học mà nói, phần trên của sống mũi (vị trí gần sát với hai mắt) thì gọi là sơn căn, hay còn gọi là cung bệnh nguy, thể hiện tình trạng sức khỏe của chủ. Sơn căn của người trẻ tuổi là đường gân xanh, chủ có cơ thể tương đối yếu, đã có một cuốn sách viết rằng: "thanh gân cắt tì lương, vô sự khản tam trường" (hình 1), có ý là thể hiện trẻ sẽ mắc nhiều bệnh tật.

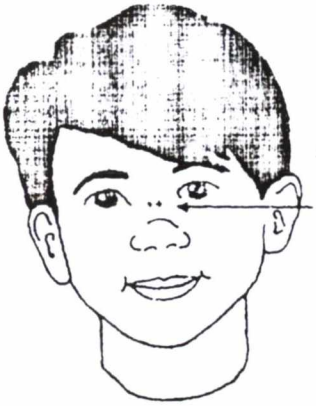

Hình 1

Từ bản đồ nhà chị Mai thấy rằng, bố cục trong và ngoài nhà chị tương đối ổn, duy chỉ có phạm một vấn đề nhưng cũng đủ để ảnh hưởng đến sức khỏe của con cái.

Nói về phòng ngủ của con chị Mai, phòng ngủ bị phạm "phi đao xạ môn", cái gọi là "phi đao" ở đây chính là hình một chiếc dao bay đến, ngôi nhà mà phạm "phi đao xạ môn" có hình dạng như hình 2, tức là góc tường đâm thẳng vào cửa chính, mà góc tường ở đây giống như một chiếc lưỡi dao vậy, chém thẳng vào nhà.

Ngoài việc phi đao xạ môn ra, thì phi đao ở đây còn chém thẳng vào giường ngủ. Trong mỗi đời người, thì thời gian nằm trên giường nghỉ ngơi là không ít nên không nên phạm sát. Nếu phạm sát thì chủ bất luận là người lớn hay trẻ em đều khó tránh khỏi đau yếu bệnh tật, chỉ có điều là chủ nhân của cái giường này là trẻ em, vì thế bệnh tật sẽ nhiều hơn.

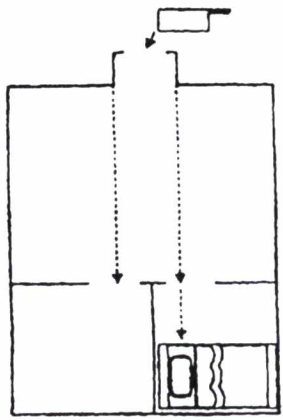

Hình 2

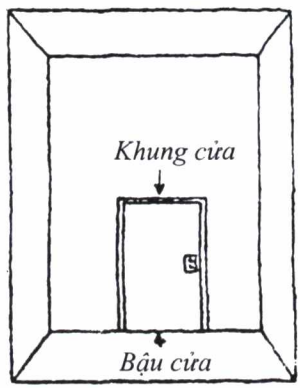

Hình 3

Khi người ta bị ốm, thường tìm đến bác sĩ khám bệnh, nếu cơ thể có vấn đề ở đâu thì liền uống các lại thuốc trị tương ứng.

Trong phong thủy cũng vậy, nếu bố trí trong nhà phạm phải vấn đề gì về phong thủy thì nên tìm đến các thầy phong thủy để chẩn đoán và kịp thời hóa sát. Theo đó, những trường hợp phạm "phi đao xạ môn" và "phi đao xạ sàng" thì nên treo một vật hóa sát trên cửa (hình 3), vật hóa sát này chính là một hồ lô (thuốc chữa). Hiện tại đa số các hồ lô đều ở dạng khô, những hồ lô này sẽ có nhiều cách sử dụng khác nhau. Về việc treo hồ lô, thì nên chọn

ngày "trừ", trong sách tử vi thì ngày "trừ" là một ngày cát. Trong kinh dịch cũng có viết: "Trừ giả trừ dã" có nghĩa là loại trừ cái cũ và lập cái mới, nên tiến hành bắt đầu của một quá trình trị liệu; ngăn tà, trị quỷ, khả từ, chin thử huyệt, cáo tham quan hoặc người phạm pháp. Ngày "trừ" kị nhất là nhậm chức làm quan, kết hôn, mai táng, khai trương, chuyển nhà, động thổ... Tuy nhiên, ngày "trừ" thuộc sao tốt, kết hôn, mai táng, cải tạo, động thổ... đều nên chọn ngày tốt mà làm.

Từ đó có thể thấy rằng, ngày "trừ" là một ngày tốt để trừ tà hóa sát, chỉ cần mở sách tử vi ra là sẽ biết ngày "trừ" là những ngày nào.

8. Hóa giải thiên trảm sát như thế nào?

Thúc Đại là một tín đồ Cơ đốc giáo, bà hoàn toàn không tin tưởng những học vấn về phong thủy, cho rằng đều là mê tín. Nhưng gần đây, không những bà rất có hứng thú với phong thủy hơn nữa lại hoàn toàn tin tưởng phong thủy. Tại sao lại có sự chuyển biến như vậy? Sự thay đổi này bắt đầu từ hai năm về trước.

Thúc Quang Sinh tuy là một viên chức nhà nước, có ưu điểm là tình cảm ổn định, trong nhiều năm hai vợ chồng cũng gọi là có tích lũy được một chút, công việc làm ăn của hai vợ chồng là kinh doanh bất động sản, mua bán nhà đất , và có nhà cửa cho thuê, do vậy tinh thần luôn luôn rất phấn chấn. Gần đây ông bà mới mua được một căn nhà mới, sau khi bày trí xong đồ đạc nội thất trong nhà rồi cả nhà đều hoan hoan hỉ hỉ dọn về ở.

Nhưng chỉ sau một thời gian ở nhà mới, sức khỏe của ông bà đều không được tốt như hồi còn ở nhà cũ. Chỉ sau

3 tháng sau khi dọn đến nhà ở mới, người con trai của ông bà là người đầu tiên trong nhà gặp nạn, bị gãy chân, phải băng bó. Sau đó là con gái của ông bà, một lần đi tham gia thi đấu ở trường liền bị ngã, đầu bị vỡ đầu, may thay là vết thương ở thái dương bên trái, tuy các bác sĩ đã giúp khâu và băng bó lại, nhưng về sau này vết thương đó sẽ vẫn để lại sẹo rất rõ rệt. Nếu bị thương ở chân hoặc ở sống mũi, thì sau này sẽ ảnh hưởng đến vẻ đẹp của người con gái.

Vấn đề người mẹ gặp phải còn nghiêm trọng hơn, đến mức bà còn bị các bác sĩ khuyến cáo là phải nhập viện phẫu thuật để cắt u xơ (từ góc độ tướng học mà nói, thái dương bên trái đại diện cho mẹ, bởi vì người con gái ở đây đã bị thương và để lại sẹo ở bộ phận này, chủ mẫu thân bị nạn, và cũng bị nạn huyết quang (mất máu)). Tuy nhiên, mọi người cũng cần phải lưu ý là, không phải là ai bị thương ở Thái dương bên trái thì mẹ của người ấy sẽ lập tức gặp nạn huyết quang. Hiện tại, trong gia đình nhà ông Thúc chỉ còn duy nhất ông Thúc còn an toàn, nhưng cũng đang phải lo lắng rất nhiều cho bệnh tình của bà Thúc.

Trong một lần gặp gỡ bạn bè, ông Thúc đã đem thực trạng gia đình hiện tại như vậy để Thổ lộ cùng anh chị em trong giáo, có rất nhiều anh chị em trong giáo xứ đã cùng cầu nguyện cho gia đình ông. Sau khi giải tán ra về thì có một người phụ nữ đã nói cho ông về sự ảnh hưởng của phong thủy đối với vận khí của người, và còn giải thích từ phương diện khoa học nữa, ví dụ như sự vận chuyển của 9 hành tinh lớn trong thiên văn học... Không phải là cúng bái thần tiên, đốt vàng mã... như mọi người thường làm. Từ sau khi chuyển đến nhà mới, có hàng loạt các sự việc

xảy ra với gia đình, bất hạnh nối tiếp bất hạnh như vậy, lại thêm sự giải thích của người bạn này, đã khiến ông bà Thúc cũng nghi ngờ là nhà ông bà có vấn đề về phong thủy, sau này ông bà Thúc liền nhờ tôi thăm nhà và chỉ giáo giúp.

Nhà của ông bà ở rất gọn gàng, ngăn nắp, chỉ nói về môi trường sống thôi thì quả thực rất thoải mái, chỉ tiếc là nếu nhìn từ phòng khách ra cửa để ngắm cảnh vật thì lại xuất hiện tình trạng "âm phong tảo huyệt".

Đối diện với cửa sổ nhà ông bà là hai tòa nhà lớn, giữa hai bên phải trái có một khe hở hẹp, hiện tượng này được mọi người gọi là "thiên trảm sát", chủ gia đình dễ mắc các tai nạn đổ máu và bị thương, nếu gặp sát tinh thiên vận bay tới nữa thì năng lượng sát thương càng mạnh, gia đình ông bà Thúc đang ở trong tình trạng như vậy. (hình 2)

Tôi đã hướng dẫn bà Thúc đặt một đôi hồ lô bằng đồng tại thềm cửa sổ hướng ra "thiên trảm sát" kia (nếu ở trong quả hồ lô có vòng bát quái thì càng tốt), như vậy sẽ tự hóa giải được. Bởi vì, bản thân hồ lô có đặc điểm là hẹp miệng nhưng thân to, có thể thu sát khí. Hơn nữa chất "đồng" có thể hóa giải được Thổ sát; tiếp đó, hai vòng tròn của đồng có thể khử sát khí.

Tính đến bây giờ, bà Thúc đã căn cứ theo hướng dẫn của tôi và đặt hồ lô đồng lên vị trí chỉ định đã được nửa năm rồi, bà nói trong nửa năm nay mọi người trong nhà đều rất bình an. Do đó, có thể thấy rằng "thiên trảm sát" có sát khí rất nặng.

Hình 1.

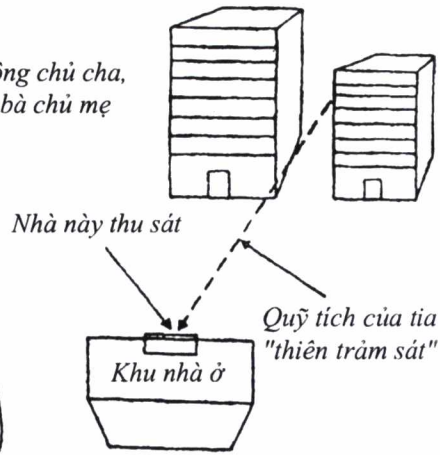

Hình 2.

9. Hóa giải sát khí của đèn đường giao thông như thế nào?

Hỏi: Mới đây tôi có thuê một cửa hàng để buôn bán làm ăn và tôi đang phải gấp rút tu sửa lại. Có một người có hiểu về phong thủy có qua nhà tôi và nói là phía trước cửa hàng tôi là đèn giao thông, như vậy sẽ thuộc vào bố cục hổ cường khảm chủ, chủ phá tài. Xin hãy chỉ giáo cách hóa giải.

Đáp: Có thể đặt một đôi Tỳ Hưu ở vị trí trước mặt bên trái của cửa hàng để bình ổn hằng sát, chính ứng khẩu khuyết: "âm dương động thích trung cầu" thì sẽ hóa giải được, hơn nữa Tỳ Hưu có thể vượng tài.

10. Hóa giải Bạch hổ khai khẩu sát như thế nào?

Hỏi: Bên tay phải nhà ở của tôi là một thang máy, có phải là đã bị phạm Bạch hổ khai khẩu? Phải hóa giải như thế nào?

Đáp: Như vậy thì cũng có thể liệt vào phạm Bạch hổ khai khẩu sát vì giống như con hổ đang mở miệng vậy. Tuy nhiên, nếu nó ở hướng Tây thì đúng là Bạch hổ khai khẩu, vì hướng Tây là Bạch hổ. Phương pháp hóa giải: ở bên trong tường giáp với thang máy này nên đặt một đôi kỳ lân.

11. Hóa giải minh sát chiếu xạ như thế nào?

Hỏi: Bên ngoài cửa sổ của phòng ngủ nhà tôi có một cột đèn (xem hình), như vậy có coi là phạm sát không? Nếu là phạm sát thì nên hóa giải như thế nào?

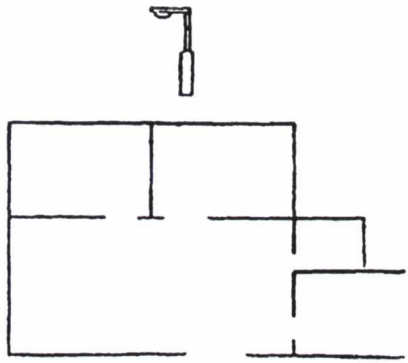

Nếu bên ngoài cửa sổ có cột đèn là phạm minh sát xung xạ (chiếu thẳng)

Đáp: Đúng là đã phạm sát, chính xác là phạm "minh sát xung xạ", chủ sức khỏe của gia đình giảm sút, hơn nữa cơ thể dễ bị thương, có hai cách hóa giải sát này như sau:

(1). Đặt treo rèm cửa cho cửa sổ này.

(2). Ở cửa sổ dán giấy phản quang (khi nhìn từ bên ngoài vào trong phòng, giấy phản quang giống như một mặt kính vậy; nhưng nếu từ bên trong nhìn ra ngoài thì giấy này là loại giấy trong suốt.

12. Hóa giải ngư cốt sát (sát khí hình xương cá) như thế nào?

Đáp: Cái gọi là "ngư cốt sát" là chỉ đường thiên tuyến chiếu thẳng vào nhà ở, xuất hiện nhiều ở những nhà kiểu cũ. Phương pháp hóa giải rất đơn giản: chỉ cần lấy đồ dùng phong thủy "thái sơn thạch cảm đương" hướng ra cửa sổ, đối với nhiệt khí, vấn đề sẽ tự giải quyết. Trong phong thủy học, thạch cảm đương là một đồ vật có lịch sử rất lâu dài, là một trong những đồ vật phong thủy có tác dụng hóa giải sát khí rất tốt. (xem hình).

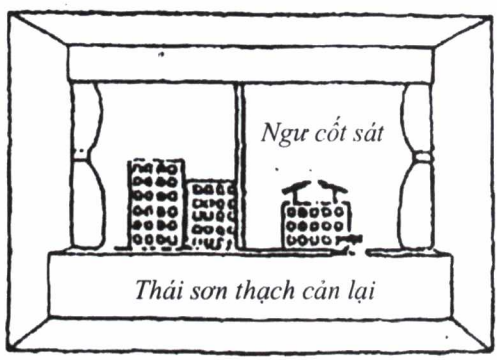

13. Hóa giải hiệp bàn chiếu kính như thế nào?

Hỏi: Tôi đã được một người bạn đến xem nhà và nói rằng nhà tôi bị phạm huyết bàn chiếu kính, xin hỏi phải hóa giải như thế nào?

Đáp: Huyết bàn là thủy hung nhất trong phong thủy, như bể bơi, bể cá, bể phun nước, hồ nước ở những phương xấu, phạm sát này có thể dẫn đến các tai nạn đổ máu. Phương pháp hóa giải là đặt một đôi thạch cảm đương hoặc một hòn núi ngọc nhỏ ở trong nhà.

14. Xung tâm thủy phá tài tổn đinh có phải không?

Hỏi: Gần đây tôi dự định mở rộng cửa hàng, đã xem một gian cửa hàng, tiền thuê cũng hợp lí, tuy nhiên trước cửa hàng này là một đầu đường, và đâm thẳng vào cửa hàng theo hướng từ trên xuống dưới, hình như cũng có một chút vấn đề gì về phong thủy nhưng bản thân không nghĩ được ra, vì thế rất mong được chỉ giáo.

Đáp: Nếu cửa hàng như vậy thì phạm xung tâm sát, bởi vì khi xe cộ qua lại sẽ dễ đâm thẳng vào cửa hàng mà gây nên tai nạn, như vậy điểm này cần phải chú ý đề phòng. Nếu gặp trời mưa thì nước mưa sẽ tràn chảy thẳng vào cửa hàng, đây chính là xuyên tâm thủy, chủ phá tài tổn đinh.

15. Làm thế nào để cứu giải bố cục nhà thoái tài?

Một thời gian trước đây, tôi đã đến xem nhà cho một người ở cảng đảo, chủ nhà họ Tiết. Nhà của người này có môi trường xung quanh rất đẹp, cảnh sắc phong thủy rất đẹp đẽ, lại có thể nhìn ra được bán đảo cửu long, chỉ tiếc là ngôi nhà này phạm thoái tài.

Ông Tiết nhìn ra cửa sổ mà cảnh vật bên ngoài là mặt biển rộng, đăm chiêu và hỏi tôi: "Tôi thường nghe người ta nói rằng, thủy là tài, nhà của tôi nhìn ra biển như vậy, tại sao lại thoái tài được?"

Nghe ông Tiết nói về học lý thủy là tài tôi liền phân tích cho ông một cách tỉ mỉ: "Trong phong thủy mà nói, sơn quản nhân thủy quản tài; tuy nhiên, thủy cũng phân thành "tú thủy" và "ác thủy", tú thủy thì chủ vượng tài, còn ác thủy thì chủ phá tài. Ngoài ra, cửu đại hành tinh không ngừng vận chuyển, thủy ở phương vị đó, ở những nguyên

vận khác nhau thì cũng có sự tốt xấu khác nhau. Hiện tại, vấn đề lớn nhất của nhà ông đó là cửa chính đối diện với cửa sổ".

Vừa nghe xong, ông Tiết liền ra đứng ở giữa nhà nhìn về cửa chính, tiếp đó nhìn thẳng vào, quả nhiên là nhìn thấy cửa sổ của phòng chủ nhà, hơn nữa cảnh sắc ngoài cửa sổ rất rõ ràng. Ông nói: "Tại sao tôi đã dọn đến đây được một năm rồi mà cũng không xảy ra vấn đề gì, nói thực lòng, tôi là một tiểu thương nhân, từ khi chuyển nhà về đây, thì công việc làm ăn buôn bán cũng gặp nhiều trở ngại và khó khăn. Chính vì thế tôi mới nghi ngờ phong thủy có vấn đề, xin hỏi có phương pháp nào để hóa giải không?"

Tôi đã đi xem gia trạch của rất nhiều nhà rồi, vấn đề nhỏ như thế này không biết đã gặp bao nhiêu lần rồi, vì thế tôi rất rõ phương pháp hóa giải. Có rất nhiều người phạm phải vấn đề như thế này, sau một thời gian hóa giải, tài vận quả nhiên tốt hơn. Lúc này, tôi đã hướng dẫn ông Tiết cách hóa giải, bây giờ xin được trình bày cùng các bạn đọc để các bạn đọc tham khảo, nếu có gặp bạn bè hay người thân cũng phạm phải vấn đề như thế này thì hãy giúp họ hóa giải đem lại tài vận cho họ.

Cửa chính đối diện với cửa sổ tại sao lại thoái tài?

Bởi vì cửa chính là vị trí thu hút trường khí từ bên ngoài vào, khi người ta từ ngoài đi vào phòng (mỗi người đều là một thể điện từ, có năng lượng và gọi là nhân khí) sẽ mang trường khí từ ngoài vào trong phòng, nếu như cửa chính đối diện với cửa sổ, thì khí trường này sẽ không thể lưu tụ ở trong nhà được mà nhanh chóng sẽ bị khí lưu từ bên ngoài cửa sổ hút đi. Nếu khí trường trong phòng

mạnh thì sẽ làm cho tinh thần của người trong nhà sẽ rất thoải mái, đầu óc sáng suốt, nhanh nhẹn; ngược lại thì mọi người cũng đã biết hậu quả như thế nào.

Phương pháp hóa giải như sau:

(1). Tại vị trí cửa sổ đối diện với cửa chính đó nên lắp rèm cửa và buông rèm.

(2). Trên hành lang nối các gian phòng nên làm một ri-đô

(3). Phương pháp lí tưởng nhất là nên làm một cửa long trên hành lang từ sảnh đến các phòng. Dưới chân cửa long này có treo một bộ tiền cổ ngũ đế. Phương pháp này tuy có mang một chút huyền vì của "thuật", nhưng sẽ rất có hiệu quả. Nếu có cơ hội thì tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu những phương pháp như thế này cùng bạn đọc. Trong 3 cách hóa giải nói trên thì cách thứ nhất và cách thứ hai dùng kết hợp với nhau, hoặc có thể chỉ dùng cách thứ ba là được (xem hình vẽ).

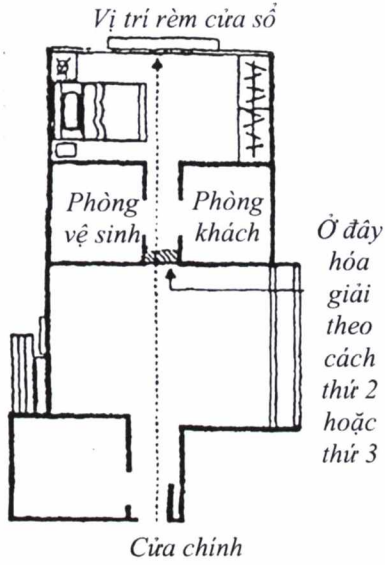

16. Hóa giải xung thiên sát như thế nào?

Hỏi: Cửa sổ nhà tôi nhìn ra một ống khói của một nhà máy, có phải là phạm sát gì không? Hóa giải như thế nào?

Đáp: Nếu trước cửa nhìn thấy ống khói thì giống như

người ta thường nói đó là phạm thiên sát hay là xung sát. Nếu có ba ống khói hoặc năm ống khói thì khi đó phạm hương sát. Nếu phạm những sát khí này thì chủ nhẫn dễ bị bị mắc các bệnh ở nửa phần trên của cơ thể như là bệnh dạ dày, bệnh về hầu họng, bệnh tim phổi... Nếu ở những phương khác nhau so với phòng thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến những người khác nhau.

Nếu ở phía Đông, con trai cả mắc nhiều bệnh tật;

Nếu ở phía Đông Nam, con gái đầu mắc nhiều bệnh tật;

Nếu ở phía Nam, con gái thứ bị bệnh;

Nếu ở phía Tây Nam, mẹ bị bệnh tật;

Nếu ở phía Tây, con gái thứ 3 bị bệnh;

Nếu ở phía Tây Bắc, bố bị bệnh;

Nếu ở phía Bắc, con trai thứ bị bệnh;

Nếu ở phía Đông Bắc, con trai thứ 3 bị bệnh.

Phương pháp hóa giải: ở trước cửa sổ có treo một vòng bát quái hoặc một kính lồi, phía sau có đính đồng tiền ngũ đế, khi đó thì những người bị bệnh tật trong nhà do phạm sát này sẽ tự khỏi.

17. Hóa giải xung phạm đối phòng như thế nào?

Có một lần, có một người bạn tên là Lưu tiên sinh đến thăm nhà, vừa gặp nhau ông ấy liền kể chuyện ngay. Chuyện là trong nửa năm nay, những tranh chấp cãi cọ giữa ông và những người trong nhà liên tục xảy ra và muốn nhờ tôi xem khí sắc cho ông ấy. Trên đầu lông mày trái của ông có một nốt ruồi nhỏ, thể hiện chủ có cá tính tương đối cương trực, có chuyện gì không vui xảy ra thì

cũng không bao giờ giấu giếm ở trong lòng, vì thế sẽ rất dễ va chạm với những người khác. Nhưng tôi biết được những người trong gia đình ông Lưu rất nhẫn nhịn, làm sao có thể cãi cọ với ông ấy được. Tuy nhiên, khi quan sát thì thấy rằng cung điền trạch trên mi mắt có khí sắc đen xám, chủ gia trạch không yên lành, hơn nữa màu sắc này không có xu thế mất đi, như vậy cho thấy vấn đề này sẽ còn kéo dài thêm một thời gian nữa.

Sau khi ông Lưu nghe tôi nói như trên liền hỏi: "Vậy có phương pháp gì để hóa giải không?"

Tôi đề nghị ông:

"Thứ nhất, tính tình của ông cần phải thay đổi. Thứ hai, gia trạch nhà ông chắc chắn phạm phải vấn đề gì về phong thủy, cần phải tìm cách chữa trị."

Ông hỏi tiếp: "Sau khi xem phong thủy xong, có phải là cần thay đổi toàn bộ bố trí trong nhà? Tôi sợ nhất là điều này".

Tôi giải thích: "Nơi ở cũng như là cơ thể của một người vậy, chỗ nào bị bệnh, bị đau thì phải uống thuốc để chữa trị cho chỗ đó hoặc là phải bổ sung dinh dưỡng, phong thủy cũng vậy, những đồ vật trấn phong thủy chính là thuốc trị cho những vấn đề về phong thủy".

Ông Lưu nói tiếp: "Hóa ra là như thế, như vậy thì tôi yên tâm rồi", thế là chúng tôi cùng hẹn thời gian để đến thăm nhà ông Lưu.

Khi tôi đến thăm nhà ông Lưu, chưa bước vào nhà tôi đã biết vấn đề là gì rồi. Sau khi bước vào nhà đứng ở

phòng khách, đã nhìn thấy miếu thờ thần của nhà bên cạnh có cung phụng "Quan đế", tay cầm đao của quan Vân Trường chỉ thẳng về nhà ông Lưu. Tôi liền hỏi ông Lưu: "Ông có biết nhà bên cạnh kia bắt đầu cung phụng Quan đế từ bao giờ?"

Ông Lưu suy nghĩ một lúc rồi nói: "Sau khi họ sửa nhà xong thì mới cung phụng, mới khoảng nửa năm nay thôi". Rồi ông như hiểu ra vấn đề và hỏi: "Có phải là chính miếu thờ đó đã ảnh hưởng đến phong thủy nhà tôi".

Tôi liền gật đầu.

Ông Lưu hỏi tiếp: "Vậy có phương pháp nào hóa giải không?"

Tôi kiến nghị ông Lưu lắp một huyền quan. Ở Nhật Bản và Hàn Quốc thì huyền quan rất phổ biến, huyền quan chính là chỉ sau khi vào cửa thì lắp một tủ treo hoặc một bình phong, như vậy, sát khí của trước cửa sẽ không xung thẳng vào trong phòng. Nếu muốn hiệu quả hóa sát càng tốt thì có thể dùng phương pháp sau:

(1). Dùng một cái tủ thấp làm huyền quan.

(2). Bên trên sử dụng một tấm kính, tấm gỗ để làm bình phong.

(3). Trước tủ nên đặt một chiếc ghế gỗ, giống như một chiếc ghế quan lại hay ngồi thời xưa.

Nghe rồi, ông Lưu chỉ chọn làm bước 1 và bước 2. Một thời gian sau biết được từ khi ông Lưu chọn làm huyền quan để trấn sát khí từ nhà bên, con cái ông trở nên ngoan ngoãn nghe lời như trước đây, những cãi cọ hoặc to tiếng với bà Lưu cũng giảm đi nhiều. Câu chuyện này cũng là một ví dụ điển hình về sát khí khi miếu thờ thần nhà bên cạnh xung thẳng cửa nhà mình.

18. Hóa giải tình trạng cửa đối cửa như thế nào?

Hỏi: Trước cửa chính nhà tôi là hành lang và đối diện trực tiếp với cửa chính của nhà người khác, có phải nếu làm ngưỡng cửa thì có thể hóa giải được sát "môn xung" không?

Đáp: Những ngôi nhà phạm sát "môn xung" (hình vẽ) thì chỉ cần làm ngưỡng cửa là có thể hóa giải được. Tốt nhất là ở dưới ngưỡng cửa có đặt tiền quan ngũ đế. Tiền cổ ngũ đế là loại tiền được đúc vào thời kì hưng vượng nhất triều Thanh, nếu sử dụng loại tiền này làm vật trấn phong thủy thì hiệu quả càng cao.

Về vấn đề xung cửa, tôi tin chắc rằng có rất nhiều bạn đọc cũng hứng thú, bởi vì có rất nhiều nhà cửa ở đều phạm tình trạng như thế này. Trong phong thủy học mà nói, phạm điều này thì rất có thể sẽ mang lại những sự việc không thuận đối với phòng đối diện, người ta gọi là sát.

Đã từng xảy ra một câu chuyện về sát xung môn như thế này, tôi xin trình bày lại để độc giả nghiên cứu.

Có một lần bà Thiệu đi dự tiệc cưới, trong bữa tiệc đó bà có ngồi cùng bàn với tôi, bà rất có hứng thú với tướng số học, do đó khi chúng tôi nói chuyện về vấn đề này thì bà cũng tham gia rất nhiệt tình. Tôi có nhìn vào vị trí sống mũi ngăn cách giữa hai mắt và thấy xuất hiện một đường gân xanh nằm ngang, gọi là thanh ngạch cắt sống mũi. Điều này thể hiện sức khỏe có vấn đề, hoặc vận khí của chồng trong thời gian này không thuận và rất vất vả, bởi vì sống mũi của nữ giới là phu tinh (hình vẽ).

Lúc đó bà Thiệu liền giải thích rằng: "Bởi vì công việc tại công ty rất bận rộn, chồng của bà thường phải làm

thêm giờ. Vận khí của những người dưới ông thì rất tốt, bởi vì khi làm tăng ca thì sẽ được tính gấp đôi tiền lương tiền làm thêm giờ. Nhưng bởi vì chế độ lương của ông chồng là chế độ lương theo tháng nên không hề có bất kì khoản trợ cấp hay khoản thu nhập nào khác, như vậy có thể coi là công việc rất khổ. Hơn nữa, nhân viên đắc lực của ông lại vừa nghỉ việc do đó mọi việc đều phải do ông tự lo liệu, đây cũng chính là nguyên nhân dẫn đến vận khí của ông không thuận".

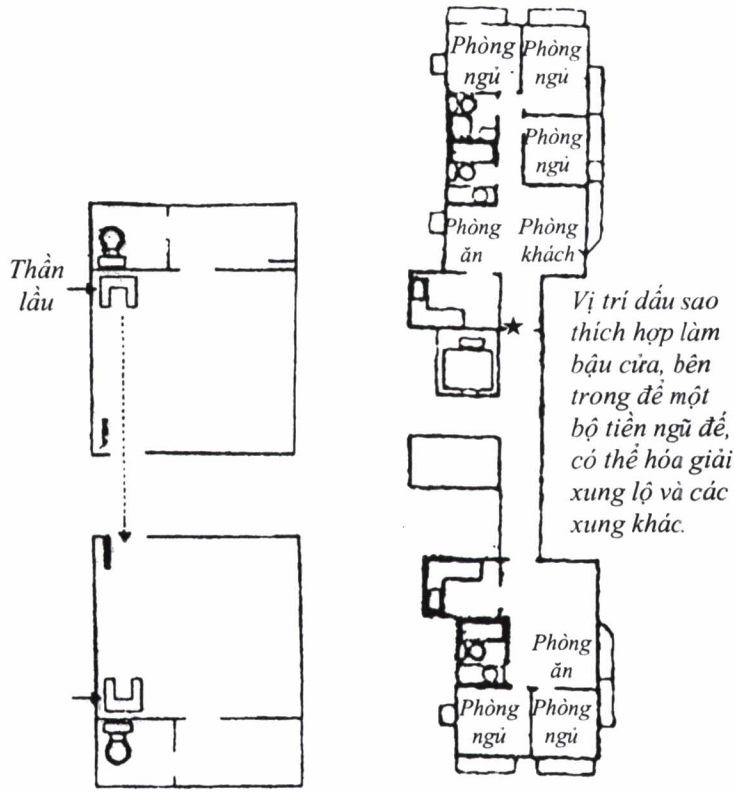

Nhà này phạm thần lầu xung chiếu

Tôi nghe rồi và muốn nghiệm chứng lại một lần nữa nên hỏi tiếp: "Sức khỏe của bà gần đây như thế nào?".

Bà Thiệu đáp: "Gần đây tôi ngủ không ngon, thường xuyên cảm thấy chóng mặt, nghe nói phong thủy có thể làm thay đổi vận trình tốt hơn nên ông có thể đến nhà xem giúp tôi được không?"

Tôi đồng ý đến thăm nhà bà Thiệu. Hôm đó tôi đến nhà bà Thiệu thăm nhà, vừa vào nhà tôi đã phát hiện cửa chính của cả nhà đối thẳng cửa phòng chủ nhà, điều này sẽ thể hiện người nghỉ ở trong phòng đó sẽ mắc nhiều bệnh tật. Căn phòng này nằm ở phía Đông Nam của ngôi nhà, phương này là phương của nữ giới, do đó không có lợi cho bà Thiệu.

Tôi liền đề nghị với bà Thái: "Sức khỏe của con người là phải có sự kết hợp tốt giữa dinh dưỡng và môi trường cư trú, phòng của bà phạm vào sát xung môn, nên tôi có thể hướng dẫn bà cách hóa giải. Ngoài ra, trên lòng trắng hai mắt của bà có hơi xanh, trong Đông y người ta gọi là chứng phong, có thể trị liệu vật lí được.

Về phương diện vật lí bà có thể lấy một quả trứng gà đem luộc chín, sau đó bóc vỏ và bỏ lòng đỏ đi, sau đó bỏ một đồng tiền bằng bạc hoặc một cái nhẫn bạc hay bất kì vật gì bằng bạc vào giữa rồi dùng khăn mùi soa bọc lấy quả trứng đó rồi chườm qua chườm lại phần trên mi mắt và phần gốc sống mũi. Sơn căn chính là vị trí gốc sống mũi ngăn cách giữa hai mắt, trong Đông y gọi phương pháp này là "đánh gió". Sau khi đánh gió xong, bỏ cái nhẫn bạc đó ra xem thì sẽ thấy nhẫn bạc đó có màu tím, màu xanh hoặc màu đen. Có thể dùng kem đánh răng hoặc nước súc miệng để làm sạch. Mỗi ngày đánh gió một

lần, như vậy thì đường gân xanh trên gốc sống mũi sẽ ngày một mờ đi rồi biến mất, vận khí và sức khỏe sẽ ngày một tốt hơn. Đối với chiếc nhẫn bạc dùng để cạo gió này, sau mỗi lần cạo gió thì diện tích biến sắc càng ngày càng nhiều, điều đó chứng tỏ sức khỏe đang dần được hồi phục.

Nếu phòng mà gặp xung môn sát thì có thể xây một ngưỡng cửa cho phòng này, thấp nhất cũng phải cao 1 inch.

Mấy hôm trước, cũng trong một bữa tiệc cưới của gia đình người bạn, tình cờ tôi lại gặp lại bà Thiệu, bà cho biết từ sau khi làm theo phương pháp mà tôi đã hướng dẫn bà thì sức khỏe của vợ chồng bà ngày càng được khỏe lại. Hôm đó, ngoài việc hướng dẫn bà đánh gió ra, tôi còn hướng dẫn bà một số phương pháp hóa giải sát xung môn khác với phương pháp đã giới thiệu, đó là đặt một huyền quan bình phong ở cửa chính, hiệu quả hóa sát sẽ càng cao. Các bạn đọc cũng có thể áp dụng phương pháp này để hóa sát.

19. Hóa giải thị huyền sát như thế nào?

Hỏi: Bên trên bàn học của tôi có dầm ngang của mái nhà (xem hình), như vậy có phạm sát gì không?

Đáp: Như vậy là có phạm sát rồi, phạm "thị kim sát", hay được gọi là dầm ngang đè đỉnh, chủ có trí

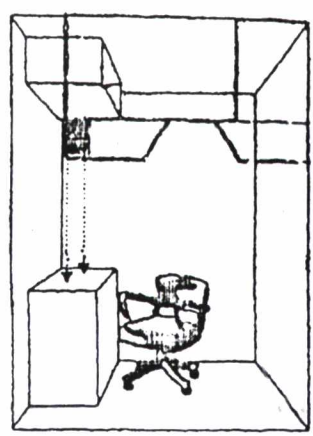

Xà ngang áp bàn học

nhớ bị suy thoái rất nhanh, hơn nữa tinh thần thường xuyên mệt mỏi, do vậy nên chuyển bàn học sang vị trí khác.

20. Hóa giải kính quang sát như thế nào?

Vì có một số phiền muộn mà ông Hoàng với một cặp kính dày đeo trên sống mũi đã đến tìm gặp bạn bè và đồng nghiệp để tâm sự, lúc đó ông gặp một học sinh của tôi tên là A Triệu rồi cũng có kể chuyện cho A Triệu nghe. A Triệu nói với ông Hoàng: "Đuôi mắt của ông có ba nếp nhăn xâm nhâm, trong tướng học thì gọi là "ngư vĩ thương gian môn", hai phần đuôi mắt gọi là ngư vĩ (đuôi cá), gian môn, các nếp nhăn ở đuôi mắt gọi là nếp nhăn đuôi cá, do đó mới có tên gọi này.

A Triệu cho rằng ông Hoàng mới 39 tuổi, hơn nữa bộ phận này trên mặt là cung thê thiếp, do đó có thể thấy được trong năm nay sức khỏe của vợ ông Hoàng rất kém, hơn nữa có thể hao tài tốn của vì vợ con.

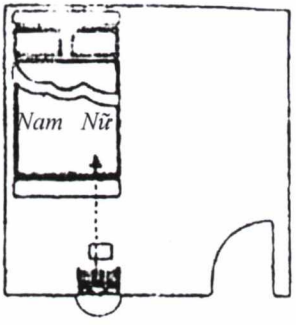

Nữ chủ nhân phạm kính quang sát

Quả thực, sức khỏe của bà Hoàng gần đây rất kém, đêm ngủ hay gặp ác mộng do đó không ngủ ngon được, thường thức đến sáng. Tuy đã nhiều lần đến khám bác sĩ để điều trị nhưng không hề có tiến triển gì cả, do đó ông Hoàng mới phải tìm kiếm bạn bè khắp nơi xem có cách nào chữa trị hay không.

A Triệu vừa mới bắt đầu học phong thủy, chuyện gia đình nhà ông Hoàng có sức hấp dẫn rất lớn với A Triệu, nên A Triệu liền bảo ông Hoàng về nhà và vẽ bản đồ bố trí trong nhà ông như thế nào để xem giúp, nhưng để cho tường tận và chính xác, ông Hoàng đã mời A Triệu đến tận nhà để xem giúp.

Hôm đó, ông Hoàng đã lái xe đến đón A Triệu. Đến nhà ông Hoàng, A Triệu đã nhanh chóng vẽ lại toàn bộ diện tích và sơ đồ bố trí của nhà ông Hoàng trên một tờ giấy sau đó ngồi xuống cùng với ông Hoàng nghiên cứu.

A Triệu nói: "Nếu từ phương diện phong thủy học mà nói thì căn nhà này phạm sát khí không lớn lắm, chỉ là trong phòng của chủ nhà phạm kính quang sát mà thôi".

Hai vợ chồng ông Hoàng ngạc nhiên hỏi: "Kính quang sát là gì?"

A Triệu liền trả lời: "Kính quang sát là chỉ giường ngủ bị gương soi rọi". Bà Hoàng hỏi tiếp: "Như vậy thì, nếu phạm kính quang sát thì có điều gì xấu?".

A Triệu đáp: "Nếu chiếu vào nam giới thì chủ nam giới có vận khí xấu, nếu là nữ giới thì chủ nữ giới có sức khỏe ngày càng kém, dễ bị mất ngủ, thường xuyên gặp ác mộng". A Triệu chỉ vị trí chiếc gương và giường ngủ và nói tiếp: "Ông bà xem này, giường ngủ của ông bà đã bị gương chiếu rọi hoàn toàn (hình 1), và tôi tin chắc rằng đó là vị trí bà Hoàng nằm nghỉ.

Ông Hoàng hiếu kì hỏi: "Làm sao anh có thể biết được?"

A Triệu cười nhưng không trả lời câu hỏi của ông. A Triệu đã chỉ cho vợ chồng ông Hoàng chỗ nên đặt bàn

trang điểm mà không để gương chiếu rọi đến giường ngủ (hình 2).

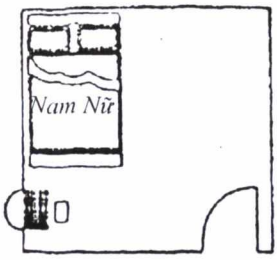

Hình 2. Nam nữ chủ nhà đều không phạm sát

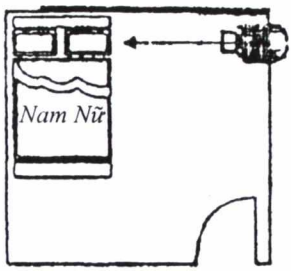

Hình 3. Cạnh giường phạm kính quang sát

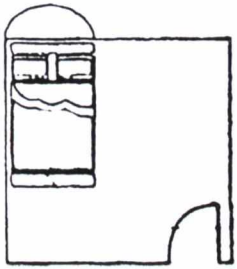

Hình 4. Đầu giường phạm kính quang sát

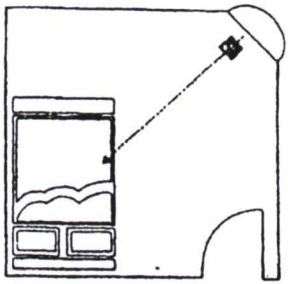

Hình 5. Thân giường phạm kính quang sát

Ngoài trường hợp như gia đình ông Hoàng ra thì còn có ba trường hợp cũng phạm kính quang sát.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ - THÔNG TIN
Địa chỉ: 43 Lò Đúc - Hà Nội

GẶP HUNG HÓA CÁT

Tác giả: **Thiệu Vĩ Hoa**
Biên dịch: **Nhà Sách Minh Thắng**

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Lê Tiến Dũng
Biên tập: Đức Thành
*Vẽ bìa :*Minh Tân
Sửa bản in: Đức Thành

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
NHÀ SÁCH MINH THẮNG
Địa chỉ: 808 Đường Láng - Hà Nội
Điện thoại : 04. 999 7777 - Fax: 046. 266 11 33
Email:nhasachminhthang@yahoo.com.vn

- In số lượng 1.000 cuốn khổ 16 x 24 cm.
- Tại Công ty TNHH Văn hoá Minh Tân - NS Minh Thắng.
- Số ĐKKHXB: **238 - 2013/CXB/06/02-22/VHTT.**
- In xong và nộp lưu chiểu năm 2014.